



Arma & Vittoria



alphabooks

PLATO

Cộng hòa

Plato

Cộng Hòa (The Republic)

Dự án 1.000.000 ebook cho thiết bị di động

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com

Tạo ebook: Tô Hải Triều

Ebook thực hiện dành cho những bạn chưa có điều kiện mua sách.

Nếu bạn có khả năng hãy mua sách gốc để ủng hộ tác giả, người dịch và Nhà Xuất Bản

GIỚI THIỆU TRIẾT GIA PLATO

Cuộc đời. Sáng tác cách nay hai ngàn bốn trăm năm, các đối thoại mang tên Plato có ảnh hưởng lớn lao đến tư tưởng Tây phương thời cổ đại, thời Trung cổ, thời Phục hưng và cả thời hiện đại. Sáng tác đó được ca ngợi là nền tảng của tư tưởng Tây Âu, chất liệu điều hòa tình trạng quá độ trong tâm trí con người, đường thẳng xác định nhãn quan thế giới từ trước hoặc từ đó tới giờ chưa hề phác họa, miêu tả trong triết học, chính trị, luận lý và tâm lý. Người Tây phương nghĩ trở lại nhận thức phổ diễn trong đối thoại là trở lại nguồn cội. Ngược lại, đối thoại cũng bị chỉ trích gay gắt. Có người cho rằng đối thoại tưởng giả về chính trị và huyền bí về triết học. Tuy nhiên, giữa hai khuynh hướng đối chọi, có người thận trọng, khách quan sau khi đọc nhận thấy đối thoại có ma lực đề xướng, thôi thúc tưởng tượng và suy tư. Nhiều dây dợ đan kết trong đối thoại, song ở trung tâm giữ vai trò ý nghĩa theo nhận thức của người Hy Lạp, thiên đạo (logos, căn nguyên của tư tưởng, nguyên lý điều hành, phát triển vũ trụ) là thiên nhiên lèo lái mọi sự vật từ bên trong. Tiếp cận như thế thiên nhiên không phải siêu việt, vô hình và cũng không phải trần tục, hữu hình; thiên nhiên là tổng thể hữu cơ, con người không ở ngoài mà ở trong thiên nhiên. Bám chặt quan điểm cùng ý nghĩa quan điểm hàm ngụ, tư tưởng và nghệ thuật Hy Lạp đạt mức minh bạch chưa từng thấy ở bất kể nơi nào, người phổ diễn chính yếu là Plato. Qua sử sách miêu tả, trình bày ta thấy ông là người kinh điển, người dẹt giấc mơ lý tưởng; và sử sách cũng nói ông là người hiểu rộng biết nhiều về thế giới, không phải triết gia tháp ngà ngụp lặn, chìm đắm trong rừng già sách vở. Ta còn biết ông là người học thức uyên thâm theo sát sinh hoạt trí thức đương thời. Dẫn chứng thi văn và bóng gió hàm ngụ trong đối thoại chứng tỏ ông theo dõi văn chương sát nút. Đời ông kéo dài từ cuộc chiến Peloponnesos giữa Athens và Sparta (431 TCN), qua ngày Pericles thủ lĩnh thành quốc Athens lìa đời (429 TCN), tới khi Philip - quân vương Macedonia - hạ thành Olynthus (348 TCN).

Đối thoại thường gọi là Cộng Hòa, tác phẩm trong số trước tác tương tự truyền lại, đến ngày nay hậu thế công nhận là sáng tác của Plato. Số sáng tác đồ sộ đã đưa tên tuổi ông lên hàng quen thuộc bậc nhất trong lịch sử nhân loại, nhất là lịch sử tư tưởng ở Tây phương cũng như Đông phương. Tuy vậy, người sau lại biết rất ít về ông, ngay cả trong nước Hy Lạp, quê hương ông, biết rất ít một cách kỳ lạ so với những gì người sau hy vọng muốn biết. Khi tìm hiểu cuộc đời bông hoa ngát hương trong vườn triết học người sau

chỉ biết ông sống trong giai đoạn lịch sử đặc biệt, liên hệ tới biến cố và nhân vật người sau biết qua kho tàng tài liệu phong phú khác thường: sinh thời ông nổi tiếng, ông lập trường dạy học, ông đi du thuyết, ông sống khá lâu, ông viết rất nhiều, sáng tác truyền lại đều ở tình trạng hoàn hảo khiến người sau nghĩ toàn bộ đã được bảo tồn cẩn thận ngay từ đầu. Sự thể có vẻ kỳ lạ, dữ kiện về đời ông sao ít ỏi, mong manh đến thế, ngay cả số lượng sáng tác phong phú cũng rơi vào vòng mờ mịt, người sau không nhìn thấy liên hệ hỗ tương giữa tác phẩm và tác giả. Không những thiếu vắng dữ kiện cụ thể để thiết lập tiểu sử, người sau còn gặp cảnh tượng ngán ngẩm trong khi muốn tìm hiểu, trong sáng tác ông không đả động gì đến bản thân. Đó là nét đặc biệt người sau biết về triết gia lý tưởng mắt sáng, vai rộng, cao lớn, khỏe mạnh, đầu óc phi thường, lối sống thanh tao, văn gia bút pháp uyên chuyên, đa dạng, từ lúc trẻ mang biệt danh Plato, tên thực là Aristocles, tên đặt giống tên ông nội, nếu vậy theo phong tục xứ sở là con trưởng và cháu đích tôn. Nhưng sự thật có phải hoàn toàn như thế hay không, người sau cũng thực tình không rõ!

Là con ông Ariston, cháu ông Aristocles, có hai em trai, một em gái, Plato chào đời khi Diotimus làm Archón, pháp quan Athens, nhiệm kỳ kéo dài từ mùa hè năm 428 TCN đến mùa hè năm sau. Hơn thế người sau không biết gì về gia đình bên nội, trừ một số thân nhân bên ngoại. Thân mẫu nữ danh Perictione thuộc dòng dõi quý tộc, mà nổi tiếng nhất là Solon (638-558 TCN), pháp quan Athens nhiệm kỳ 594-3 TCN. Em họ bà là Critias, người sau biết là thủ lĩnh nhóm Ba Mươi Bạo Chúa và tác giả nhiều sáng tác; em trai bà là Charmides cũng hăng say tham gia chính trị với nhóm Ba Mươi Bạo Chúa, song thất bại thảm hại. Cũng như anh Plato, Adeimantus và Glaucon, hai người là nhân vật trong nhiều đối thoại, một trong số mang tên Charmides. Speusippus, người kế vị Plato điều hành Học Viện, là con bà Potone, em Plato. Sau khi thân phụ qua đời, lúc Plato còn rất nhỏ, thân mẫu tái giá với ông Pyrilampes, nghe nói là cậu họ, đã có gia đình và con riêng, con trai tên Demos (nhắc tới trong Gorgias), nhân vật giàu có, thế lực trong nhóm dân chủ ủng hộ lãnh tụ Pericles, chính khách khôn ngoan, lỗi lạc đã đưa thành quốc lên mức phát triển cao độ về mặt trí thức, nghệ thuật và kinh tế. Với ông này, bà sinh con trai tên Antiphone, em cùng mẹ khác cha với Plato, theo đuổi triết học ít lâu, bỗng dung bỏ dở rẽ ngang. Nhìn từ bên này rồi bên kia người sau thấy Plato có liên hệ mật thiết với giai cấp quý tộc Athens. Dầu vậy liên hệ này không khiến đầu óc trở nên hẹp hòi, thiên cận, trái lại ông vẫn giữ thái độ cơ bản của bậc sĩ phu: ngay thẳng, khách quan trong lối sống cũng như sáng tác từ đầu chí cuối.

Theo nhận định chung từ trước tới nay, ở trong cũng như ngoài nước, sự

kiện có thể coi là xác đáng liên hệ tới cuộc đời Plato chỉ đủ cấu thành nét phác tả tổng quát sơ sài, dấu vẩy cũng không đủ để minh định một cách chắc chắn. Đôi thoại của ông, mặc dù cảnh trí đặt ở thời đại ông sống, người tham dự là nhân vật nổi tiếng, sống thực, sinh hoạt hết sức tự nhiên, kể cả anh ông, cũng không đóng góp gì vào bức tranh tiểu sử. Tuy nhiên, có mấy lá thư cho là do ông viết hé lộ khá nhiều vì sao ông quyết định, nhất là ám chỉ giai đoạn tham dự hoạt động chính trị đương thời. Số thư này trong thế kỷ vừa qua mang tiếng giả mạo, phần quan trọng hơn hết có vẻ là thực, lại bị cho là do đệ tử ông viết. Trong số mười ba lá, trừ lá thứ mười hai, tất cả đều được người xưa công nhận là chân thực, sử dụng để diễn giải triết thuyết Plato. Trong hàng phê bình ngày trước và ngày nay có người không ngần ngại chấp nhận chứng liệu của người xưa, có người bác bỏ thẳng thừng, coi số thư đó là ngụy thư diễn tả khéo léo, có người giữ thái độ trung dung cho rằng Plato là tác giả lá thứ sáu, thứ bảy và thứ tám, số còn lại rơi vào vòng tồn nghi. Ngược lại, cương quyết khẳng định số thư đó là do ông viết, ở Anh hạ bán thế kỷ XIX G. Grote trong *Plato and Other Companions of Socrates* (1867) không ngần ngại đưa số thư đó vào sáng tác của ông, mặc dù nhiều nhà phê bình vai vế đương thời lớn tiếng phủ nhận. Hăng hái đưa thần tượng từ nấc thang siêu nhân xuống thứ bậc thế nhân, học giả này sẵn sàng gán cho ông số sáng tác phần đông cho là không xứng đáng với triết gia siêu việt. Nhưng nhờ biện luận vững chắc nhằm đặt lại vấn đề, học giả vừa kể đủ sức thuyết phục nhiều người chấp nhận kết luận. Vì vậy kể từ đó không còn e ngại nữa khi kê chi tiết lý thú chứa đựng trong số lá thư, và nhờ thế người sau biết đôi chút về cuộc đời triết gia, trong khi các nhà phê bình thủ cựu cũng sẵn sàng chấp nhận phần lớn số sáng tác đặc biệt đó là chân thực.

Năm sinh và nơi sinh của Plato sử sách ghi khác nhau: 430, 428 và 427 TCN, nơi sinh thành Athens hoặc đảo Aegina, năm mất 348 hoặc 347 TCN. Như vậy là ông sống lâu, 80 hoặc 83 tuổi mới qua đời. Nếu lấy năm 430 TCN là năm sinh, ông ra đời 121 năm sau Khổng Tử (551-479 TCN). Nếu lấy năm 428 TCN làm năm sinh, ông chào đời 135 năm sau Thích-Ca Mâu-Ni (563-483 TCN). Nếu lấy năm 427 TCN làm năm sinh, ông vào đời 424 năm trước Giê-su Ki-tô (4 TCN - 29 SCN) và khoảng 4 năm sau cuộc chiến Peloponnesos (431-404 TCN). Cuốn sử Thucydides ghi chép bao gồm 16 hoặc 17 năm đầu đời của ông, chỗ Thucydides ngừng, Xenophon tiếp, kể lịch sử Hy Lạp kéo dài 48 năm nữa, tới trận Mantinea diễn ra năm 362. Định mệnh đẩy đưa ông lớn lên cùng vinh nhục của đất nước đang phấn đấu để phát triển, may mắn cũng nhiều, thành công cũng lắm, cuối cùng suy sụp hoàn toàn, tui hổ ngút trời. Thôn tính thành quốc Athens diễn ra năm 403; tiếp theo là cuộc cai trị ngắn ngủi của nhóm Ba Mươi Bạo Chúa đứng đầu là Critias (cậu Plato) và Theramenes. Chính quyền chuyên chế của nhóm Ba

Mười Bạo Chúa bị Thrasybulus lật đổ, chế độ dân chủ ngày trước tái lập. Năm 399 diễn ra vụ xử gây chấn động dư luận cả lục địa lẫn quần đảo, hội đồng kết án tử hình Socrates vì tội phỉ báng thần linh, đầu độc tuổi trẻ. Nửa thế kỷ tiếp theo, thành quốc Athens hầu như vắng bóng trong lịch sử Hy Lạp, song góp phần đáng kể trong các phong trào thời đại dưới tài lãnh đạo của nhân vật lừng danh Iphicrates, Chabrias, Timotheus. Agesilaus quân vương Lacedaemon và Epaminondas quân vương Thebes là người cầm quyền tài ba suốt thời kỳ, lèo lái cuộc chiến tới thành công qua trận Leuctra (371 TCN) và trận Mantinea (362 TCN). Sau trận Mantinea, lịch sử Hy Lạp lại thay đổi, Philip (382-336 TCN) vùng Macedonia mạn nam bán đảo Balkan dần dần ngai lên chói lọi trên chính trường. Trước khi Plato qua đời chính khách Demosthenes (384-322 TCN) trở thành lừng danh qua các bài diễn văn đả kích quân vương Philip kịch liệt; trong vòng một năm trước khi băng hà, do tiêu diệt phe Phocion (402-317 TCN) chấm dứt cuộc chiến thiêng liêng, Philip nắm quyền bá chủ Hy Lạp. Song song với biến sự diễn ra trong lục địa Hy Lạp, về mặt lịch sử, đảo Sicile trở nên hấp dẫn, đồng thời giữ vai trò quan trọng trong suốt thời gian nửa thế kỷ dưới quyền cai trị sắt máu của cha con Dionysius và Dion. Nắm quyền cai trị thành phố Syracuse một phần tư thế kỷ, và cai trị hết sức khe khắt, hà khắc, Dionysius Cha chết năm 367 TCN. Nổi ngai thay quyền, áp dụng chính sách tương tự, Dionysius Con kiểm soát thành quốc chặt chẽ mười hai năm nữa mới bị Dion nổi lên truất phế. Sau bốn năm cầm quyền cai trị ông này cũng bị chống đối, lật đổ, xử tử.

Sống trong thời đại như thế, Plato đã chứng kiến liên tục chính sự phát triển, suy đồi, sụp đổ dưới nhiều hình thức và màu sắc. Nhờ có cơ hội quan sát, đầu óc nhận định, ông làm cảnh đó sống lại khá phong phú trong triết phẩm Cộng Hòa. Tuy thế, trong thâm tâm ông không cảm thấy thích hợp với cuộc đời chính trị. Ông sở đắc nhiều lợi điểm thanh niên cùng trang lứa không có: con nhà giàu có, gia đình quý tộc, dòng họ quyền thế, thân thể cường tráng, tiếp thu đầy đủ giáo dục thời đại, và chắc hẳn cũng phải hoàn tất nhiệm vụ thông thường của công dân thành quốc Athens, gồm cả thi hành bốn phận quân sự. Dầu vậy người sau không hề nghe ông có ý định dần thân bước lên vũ đài chính trị ngoài lời lẽ bày tỏ trong lá thư thứ bảy. Trong thư này ông cho biết ông được thân nhân và thân hữu trong nhóm Mười Bạo Chúa mời tham dự chính trường, điều hành quốc sự, ông muốn nhập bọn để khỏi phụ lòng mong mỏi; nhưng khi thấy nhóm vẫn duy trì tình trạng bất công, tàn bạo, thất đức, nhất là khi chứng kiến nhóm tìm cách, song không thành công, ép buộc Socrates bức hại một công dân, cảm thấy hụt hẫng, ngán ngẩm, ông nhất định quay lại cuộc đời bình thường. Khi cơ chế dân chủ tái lập, ông cũng có ước muốn tương tự, dần thân vào chính sự phục vụ thành quốc, song lại chứng kiến sự việc thô bạo diễn ra tràn lan, và cuối cùng bản

án bất nhân kết liễu đời Socrates, hầu như tuyệt vọng, ông quyết định vĩnh biệt chính trị.

Triết gia tên tuổi dạy dứt khôn nguôi với hai sự kiện xúc động vừa kể, kết quả dẫn tới thái độ cực tuyệt đối với chính trị, và thái độ đó đã đặc biệt lôi cuốn, ảnh hưởng triền miên đến tâm trí Plato. Lúc Socrates qua đời, Plato 28 tuổi. Hai người sống gần gũi, thân thiết với nhau. Liên hệ không những là liên hệ thân hữu mà còn là liên hệ thầy trò, liên hệ hỗ tương trong thực tế kéo dài tám năm, song trong triết học kéo dài bất tận. Người sau không có chứng tích ghi lại đặc tính hoặc nội dung mối liên hệ. Nhưng sáng tác của Plato cho thấy toàn bộ cuộc đời tiếp theo của ông đã do liên hệ đó cấu thành. Ông dành cả cuộc đời tìm hiểu triết học, và sử dụng triết học như mục đích duy nhất cất bước đi vào đường nghiên cứu mà Socrates đã mở ra cho ông noi theo. Hình ảnh sự phụ không bao giờ phai mờ trong tâm trí. Vừa tự do với mình, vừa trung thành với thầy, pha trộn hai cảm xúc thành nhận thức tổng hợp, ông sử dụng Socrates trong đối thoại như người diễn đạt quan điểm của ông. Dù suy tư của mình có cách xa suy nghiệm quen thuộc của Socrates, Plato vẫn vững tin ông trung thành bước theo nguyên tắc hoặc phương pháp Socrates đã giảng dạy và sử dụng để diễn giải.

Sau khi Socrates vĩnh biệt cõi đời năm 339 TCN, Plato lui về sống ở Megara, thành phố trong vùng Megaris nằm giữa vịnh Corinth và vịnh Saronic còn gọi là vịnh Aegina gặp gỡ thân hữu từng theo học Socrates. Người sau không rõ ông lưu lại đó bao lâu, song nghe nói suốt khoảng thời gian sau khi sự phụ viên tịch, ông thăm thú nhiều nơi, xuôi nam tới thành phố Cyrene trong vùng Cyrenaica thuộc địa Bắc Phi diện kiến nhà toán học Eudoxus, sang đông tới Ai Cập, qua tây đến Ý và đảo Sicile thăm viếng triết phái Pythagore. Trong khi ở đảo vừa kể đến thành phố Syracuse, ông tiếp xúc ngay với Dion, em vợ Dionysius, và có lẽ với cả đương kim bạo chúa. Nhìn lại giai đoạn hi hữu trong lá thư thứ bảy (326d), ông tự hỏi phải chăng do ngẫu nhiên hay thiên định ông tới nơi này. Bởi trong thực tế việc ông tới hòn đảo là mở màn cho bi kịch kết cấu bi đát diễn ra mấy chục năm sau. Khi ông tới, Dionysius I (405-367 TCN) đang ở cực đỉnh quyền thế. Mới hai mươi lăm tuổi đã được bầu làm 'strategos', nguyên soái tướng quân, ngoài chuyện toàn quyền hành động, Dionysius giải phóng người Hy Lạp trên đảo Sicile khỏi áp bức, hiếp đáp, đe dọa khủng khiếp của Carthage, đồng thời tạo dựng cho họ sức mạnh chính trị để có thể đứng đáng kể trong thế giới Hy Lạp. Lá thư thứ bảy (327a) kể cuộc gặp gỡ quan trọng ra sao, ấn tượng thanh niên này, sắp sửa biến đổi toàn bộ đời ông, đối với ông thế nào. Theo chuyện kể nghe có vẻ kỳ lạ, đáng nghi, không hiểu vì sao và do đâu, khi quan hệ giữa đôi bên căng thẳng, bạo chúa trẻ tuổi lại kiếm cớ đưa ông lên thuyền

đem đến đảo Aegina bán làm nô lệ và tù binh chiến tranh (lúc đó giao chiến với Athens, hòn đảo được sử dụng làm căn cứ cho hải quân Sparta). Nhưng đến nơi có người quen từ Cyrene tên Anniceris bỏ tiền ra chuộc, nhờ thế thoát hiểm ông trở về Athens. Định cư ở đây ít lâu năm 387 TCN. Ông thành lập Học Viện nhằm truyền bá khoa học và triết học trong khu rừng ven biên thành phố, ông bắt đầu giảng dạy triết học. Từ đó trở đi, ông êm ả theo đuổi sự nghiệp, trừ hai lần gián đoạn đáng kể, trong tư thế vị thầy khả kính, lừng danh, thời gian kéo dài khoảng 40 năm. Cũng như Socrates, ông dạy học không lấy tiền, và khi dạy ông thường thể hiện qua đối thoại, đàm đạo. Tiếng thơm lan tràn hầu như khắp Địa trung hải, Tiểu Á, Bắc Phi, vượt xa, ít hẳn nhiều triết gia đương thời; ông thu hút nhiều đệ tử; thanh niên từ nhiều nơi, nhiều đảo ùn ùn kéo tới hy vọng thọ giáo, trong số đó nổi tiếng hơn hết (sau này trở thành đối thủ đáng gờm trong làng triết học) là Aristotle từ Macedonia kéo xuống, thân phụ là ngự y đương kim quân vương, mới mười tám xin thụ huấn, sống ở đó hai mươi năm liền, tới khi Plato mãn phần.

Bước vào đời ông chỉ nghe tiếng réo gọi áp dụng học thuyết chính trị tổ chức cơ chế xã hội, chính thể quốc gia. Dionysius I qua đời, Dionysius II nối ngôi, nắm quyền cai trị. Vốn non ớt, yếu kém nhiều mặt, thoát đầu điều hành việc nước tân vương phải trông cậy vào Dion, cậu ruột, thân hữu chí tình của Plato. Cơ hội dường như dịp may ngàn năm một thuở để thiết lập thành quốc theo nguyên tắc nghiên ngẫm bấy lâu. Dionysius sẵn sàng đón nhận ý kiến, Dion thiết tha yêu cầu thân hữu cố tri tới cố vấn. Phần mình Plato cũng không ngần ngại thăm viếng Syracuse nhằm thực hiện hoài bão. Chuyện viếng thăm lần này kể tỉ mỉ trong lá thư thứ bảy. Chuyến đi không thành công. Plato tỏ ra không mặn nồng với việc điều hành quốc sự của Dionysius; dự tính thực hiện công trình hóa ra tuyệt vọng. Cố gắng đến mấy ông cũng không thể thuyết phục; gần đây trong nhiều sự việc, Dionysius hầu như không còn lắng nghe ý kiến quân sư. Tân vương đày Dion khỏi Syracuse. Sau ít lâu, mặc dù không bị đối xử tàn tệ, Plato trở về Athens. Dầu vậy ông vẫn lại thăm Dionysius lần nữa, hy vọng tìm cách trợ giúp Dion, nhưng ông lại thất vọng; kinh nghiệm lần này quả thật chua cay, càng ngẫm càng đau đớn cõi lòng, sượng sùng nét mặt, không muốn nhìn lại làm chi. Phần đời còn lại ông dành cho việc sáng tác, sáng tác liên tục, tới đối thoại cuối cùng, đặc biệt Luật Pháp, và tiếp tục giảng dạy triết học ở Học Viện cho môn sinh bốn phương. Ông qua đời không rõ năm 348 hay năm 347 TCN. Theo sử gia Pausanias (1.30.3), ông được mai táng ven biên Học Viện.

Sự nghiệp dài lâu, song người sau không rõ Plato bắt đầu tự bao giờ, chỉ biết một số tác phẩm có lẽ viết không lâu sau khi Socrates vĩnh biệt cõi thế. Biện Giải (Apologia) nhằm tường thuật lời lẽ Socrates biện hộ trước tòa nhằm bảo

vệ danh dự và tính mệnh bản thân, chắc hẳn sáng tác không lâu sau phiên xử. Ngoài Biện Giải (nội dung không hề là lời tạ lỗi) và một số thư những gì người sau có về Plato đều thể hiện dưới hình thức đối thoại. Có khoảng 25 tác phẩm chân thực mang tên ông. Phần lớn đối thoại chia làm ba nhóm: đối thoại theo kiểu Socrates, luận thuyết chính trị, và đối thoại có tính cách lô-gíc và phương pháp. Đối thoại theo kiểu Socrates theo lẽ lỗi Socrates thường dùng, vừa đặt câu hỏi vừa trả lời, đồng thời nhấn mạnh vào đạo đức, định nghĩa đạo đức. Đối thoại tiêu biểu và chủ đề nổi bật là Euthyphro (mộ đạo, hiếu thảo), Charmides (tiết độ), Lysis (tình bạn), Meno, Protagoras (đạo đức), Laches (can đảm), Hippias Lớn (cái đẹp), Hippias Nhỏ (cái giả), Philebus (cái tốt), Cộng Hòa (công bình); luận thuyết chính trị gồm Cộng Hòa, Chính Khách, Luật Pháp. Trong tác phẩm Cộng Hòa Socrates là nhân vật chính lèo lái cuộc đàm đạo, người tham dự gồm già trẻ lắng nghe, trao đổi ý kiến. Trong tác phẩm Chính Khách, ông xuất hiện ngắn ngủi giới thiệu cuộc thảo luận rồi rút lui. Trong cuốn Luật Pháp ông hoàn toàn vắng mặt. Trong đối thoại có tính cách lô-gíc và phương pháp, Cratylus biện luận tính cách đích xác của tên gọi, Euthydemus đề cập tranh luận lừa phỉnh cùng tình trạng khả dĩ dẫn tới lừa dối. Sophist bàn tới bản chất không hiện hữu và tình trạng khả dĩ đối trá. Theaetetus khai triển sự thật và hiểu biết, Parmenides đi vào triết học và phép biện chứng. Nhiều đối thoại phối hợp tìm hiểu triết học và phương pháp triết học: Phaedo, Symposium, Sophist, Phaedrus, Timaeus, Philebus.

Học giả Tây phương đã bỏ nhiều công sức và thời gian thiết lập thứ tự sáng tác các đối thoại. Từ xưa, qua nhiều thế kỷ học giới phương trời đó đã xác định Luật Pháp là tác phẩm dở dang Plato chưa hoàn tất thì qua đời. Theaetetus nói tới cái chết của người đối thoại mang cùng tên xảy ra năm 369 TCN Một số đối thoại dường như tiếp nối đối thoại đã xuất hiện cho thấy sáng tác có thứ tự hẳn hoi. Ngoài chỉ dấu như thế học giả chỉ còn biết căn cứ vào thời điểm tương đối dành cho Biện Giải, nét tương đồng và khác biệt giữa các sáng tác theo hình thức, nội dung, chi tiết về văn phong và từ ngữ sử dụng. Tuy nhiên, mặc dù cố gắng đáng kể, quan điểm vẫn không đồng nhất. Thứ tự sáng tác xem ra có vẻ quan trọng vì liên hệ tới vấn đề phát triển tư tưởng của Plato. Vấn đề rộng lớn là phải chăng về cuối đời Plato phủ nhận học thuyết Plato, triết thuyết lừng danh gắn liền với tên tuổi ông. Trong nhiều đối thoại, kể cả Cộng Hòa, ông đề nghị phân biệt dứt khoát thế giới hữu hình gồm sự vật cụ thể với thế giới vô hình, song minh bạch gồm thực thể trừu tượng, không lầm lẫn thế giới cảm tính với thế giới lý tính. Tư tưởng trở nên phổ quát và được coi như triết thuyết về hình trạng. Trong số các thực thể trừu tượng là hình dạng hình học, con số toán học, đặc tính đạo đức đã là đề tài Socrates thảo luận trong các cuộc đàm đạo. Học giả đôi khi được

gọi là đệ tử tam vị nhất thể cho rằng Plato đã nghi ngờ và rút cuộc từ bỏ triết thuyết. Trái lại, tông đồ nhất thể nhất vị lại bảo Plato tiếp thu khuynh hướng triết học từ Socrates, theo đuổi tới cùng, chỉ thêm thất, tu chính chút ít suốt quá trình phô diễn.

Công trình giảng dạy và sáng tác Plato thực hiện ở Học Viện hai lần gián đoạn do cố gắng bất thành thực hiện lý tưởng trình bày trong triết phẩm Cộng Hòa, khai sinh thể chế dưới quyền lãnh đạo của quốc vương triết gia. Hai lần ông qua Sicile giáo dục bạo chúa trẻ tuổi Dionysius II nối ngôi bạo chúa già nua Dionysius I. Thân hữu tâm giao Dion cho ông hay thanh niên cầm quyền hiện tại là cháu gọi bằng cậu có ý định và sở thích trở thành triết gia, như vậy là muốn phối hợp kiến thức với quyền bính. Sự thể nghe hợp lý, ông nghĩ đó là đường lối duy nhất cứu vớt quốc gia. Không ngờ cuộc ra đi thất bại. Dionysius có vẻ hậm hực, Dion chịu cảnh phát vãng, ông mang nỗi bực dọc. Nhiều năm sau đó, do Dionysius yêu cầu, ông lại qua Sicile. Chuyến thăm lần này kết thúc thảm hại, kết quả dẫn tới nội chiến giữa lực lượng theo Dion và lực lượng theo Dionysius. Ông trở về Học Viện, từ đó cắt đứt mọi quan hệ với chính trị. Sau khi ông qua đời việc điều hành Học Viện trao cho nhà toán học Speusippus, cháu ông. Tiếp tục sự nghiệp cao cả như trung tâm giáo hóa và nghiên cứu mãi tới năm 529 SCN. mới ngừng hoạt động, do Hoàng đế La Mã Justinian (483-565) ra lệnh đóng cửa, Học Viện với giảng đường khang trang, thư viện tĩn mịch, thư sinh nhiệt tình, tồn tại gần 900 năm, người sau mệnh danh đại học đầu tiên trên thế giới, lò đúc đào luyện vô vàn nhân tài, dòng sông bồi dưỡng sinh lực cho biết bao khối óc, trái tim. Một phần do chính sách muốn áp đặt một cách quyết liệt chủ thuyết Ki-tô giáo, trong pháp lệnh, Hoàng đế tuyên bố: “Từ rày về sau không thần dân nào được phép giảng dạy triết lý hoặc giải thích luật lệ ở Athens.” Khi hay sự thể bất mãn hết sức, một số thành viên rời bỏ Học Viện ra đi, một số qua Ba Tư, một số sang Trung Đông, tất cả mang tâm trạng trí thức lưu vong. Dầu thế, do vấn vương khó dứt, một số vẫn ở lại sống âm thầm, Học Viện không tắt thở tức khắc, mà lay lắt kéo dài cuộc đời tới thời Trung cổ, thế kỷ XV.

Cuộc đời rạng rỡ như thế vậy mà người sau vẫn không biết cuối cùng ông thế nào. Và cũng chẳng ai hay buổi đầu ông có lập gia đình, có vợ, có con không, mà chỉ biết mấy chục triết phẩm để lại cho đời, trong số đó Cộng Hòa giữ vai trò quan trọng! Dù sao độc giả cũng chẳng cần mất công đi vào vấn đề thứ tự và sắp xếp tác phẩm của Plato. Đối thoại thứ hai, Timaeus, liên hệ với Cộng Hòa, đối thoại thứ ba, Critias, liên hệ với Timaeus, ba đối thoại hợp lại thành tác phẩm bộ ba, song Cộng Hòa tự nó là tác phẩm trọn vẹn. Không có chỉ dấu nào cho thấy thời gian sáng tác, trừ phong cách mãnh liệt,

đặc biệt khi so với tác phẩm như Luật Pháp có lẽ viết lúc tuổi đời xế chiều, biểu lộ kinh nghiệm cuộc đời và nhận thức già dặn. Tác phẩm còn mang nhan đề thứ hai, Bàn về công bình. Liên hệ hai tên gọi giải thích đầy đủ trong đối thoại, kể chuyện với vẻ đơn giản, trong sáng, tự nhiên, bởi thế Cộng Hòa được cả triết học lẫn văn học Hy Lạp đề cao. Cần minh định bản chất công bình, cuộc tìm hiểu bắt đầu, muốn chứng nghiệm không gì bằng quan sát công bình trong quốc gia lý tưởng. Khi khám phá sự thể người tìm hiểu có thể nhận ra bằng loại suy trong cá nhân. Do đó quốc gia lý tưởng được xây dựng. Tiến trình xây dựng một khi hoàn tất, phần này chiếm phần lớn tác phẩm, người tìm hiểu sẽ nhìn ra công bình và bản chất công bình được xác định thỏa đáng. Người tham dự cuộc đàm đạo gồm Socrates, lão nhân Cephalus, con trai Polemarchus, Glaucon, Adeimantus, anh Plato, Thrasymachus, thành viên triết phái Sophist đương thời, và mấy người nữa.

Xã hội & thời đại. Sống thế nào viết thế nấy. Khi viết triết phẩm Cộng Hòa tới phần tám đề cập bốn thể chế chính trị đương thời, Plato kể cơ chế trước gọi là vị danh (timokratia) sau gọi là tài bản (timarchia), cơ chế quả đầu (oligarchia), cơ chế dân chủ (demokratia), cơ chế độc tài (tyrannia). Loại xã hội ông gọi là vị danh hay tài bản là loại ngày nay không có hình thức thực sự tương đương, vì rõ ràng ông phác tả nét cơ bản của xã hội thành quốc Sparta bấy giờ. Nhưng đối với ông, Sparta quả thực quan trọng, một số nét xã hội lý tưởng của ông bắt nguồn từ đó. Là thành phần quý tộc quân phiệt, sống kỷ luật, song tự hào, dân Sparta làm chủ ruộng đất và dân số, họ là Spartias, giai cấp thống trị, dưới họ là peritoikoi, thành phần tự trị được phép buôn bán làm ăn, cuối cùng là heilotes, thành phần bị trị, nô lệ phải lao động, phục vụ, không sở đắc tí gì. Đám heilotes là nông nô cày sâu cuốc bẫm sinh lợi cho chủ nhân Spartias; họ có thể bị trưng binh phục vụ chiến tranh, trong số đó thỉnh thoảng có người được trả tự do, song tổng quát mà nói họ không có quyền hoặc lợi gì hết. Hàng năm pháp quan tuyên chiến với họ, vì thế giết nông nô là thành tích, không phải sát nhân; mật vụ Sparta theo dõi thường xuyên và chặt chẽ; nếu thấy trong số có phần tử tỏ ra chống đối, bất mãn, mật vụ hạ sát tức thì không thương tiếc.

Vì là thiểu số chủ nhân sống với đa số bầy tôi, luôn luôn lo sợ nổi dậy, nhiều trường hợp đã xảy ra, dân Sparta theo lối sống đặc biệt. Họ là giai tầng quân phiệt, trong đó cá nhân tuyệt đối phục tùng cộng đồng. Mỗi công dân là một chiến binh. Giáo dục, hôn nhân, nhiều mặt sinh hoạt thường nhật áp dụng khe khắt nhằm duy trì khả năng quân sự. Trong cuốn History of Greece (Lịch sử Hy Lạp), ấn bản 1967, trang 132 J. B. Bury ghi: “Đứa trẻ vừa ra đời liền được đem đến để trưởng tộc xem xét. Nếu trưởng tộc thấy yếu đuối hoặc bệnh tật, đứa trẻ sẽ bị đem đi để ở sườn núi cho chết. Lên bảy, đứa trẻ sẽ

được giao cho viên chức nhà nước trông nom. Việc giáo dục hoàn toàn nhằm đào luyện đứa trẻ chịu đựng gian khổ, huấn luyện đứa trẻ tuân theo kỷ luật, nuôi dưỡng đứa trẻ có tâm hồn tin tưởng, tinh thần hy sinh vì thành quốc. Đến tuổi hai mươi, tất cả trẻ trai tập dượt trong ngôi trường không lò theo mô hình quân đội.” Tại đây, đám trẻ thụ huấn dưới sự hướng dẫn của thanh niên tuổi từ hai mươi đến ba mươi, số này vẫn chưa tới tuổi được công nhận là công dân chính thức. Đến hai mươi tuổi đám trẻ thụ huấn quân sự và được phép lập gia đình; nhưng tất cả vẫn phải sống trong doanh trại, chỉ thỉnh thoảng lên về thăm vợ. Đến ba mươi tuổi, đám trẻ trở thành công dân chính thức. Tuy có thể sống ở nhà, song tất cả vẫn phải vào doanh trại ăn tập thể, đóng góp phần ăn rút ra từ công đất mỗi dân Sparta sở hữu, công đất không được chuyên nhượng, mà do nông nô cày cấy sinh lợi. J. B. Bury viết tiếp: “Kỷ luật cũng áp dụng với thiếu nữ. Sinh hoạt chung với thiếu niên, thiếu nữ tập thể dục. Khi tập tất cả đều ở trần, dầu thế họ không coi là bất nhã. Họ sống cởi mở, lối sống tương phản lối sống khép kín của phụ nữ thành quốc khác. Họ nổi tiếng giữ gìn trinh tiết. Tuy nhiên, nếu chính quyền chỉ thị sinh con cho thành quốc, không hề thắc mắc, họ tuân lệnh tức thì, dù biết việc làm vi phạm, chà đạp tính cách thiêng liêng liên hệ hôn phối đòi hỏi.” Người Sparta không được phép sở hữu của cải dưới hình thức vàng hoặc bạc, họ tiếp tục sử dụng tiền bằng sắt. Cấm sống xa hoa, họ sống thật đơn giản. Cá nhân không có thể đứng trong thành quốc; cá nhân không có đời tư, vấn đề riêng. Cá nhân sống trong doanh trại, theo kỷ luật nhà binh, luôn luôn sẵn sàng chiến đấu vì thành quốc. Bởi thế thuở đó mặc dù không gây hấn, dân Sparta là đội quân hùng hậu khắp Hy Lạp.

Cơ chế bao gồm vương quyền thế tập, bầu cử phổ thông, tuyển chọn pháp quan và hội đồng trưởng lão, đặc biệt kính trọng tuổi tác và kinh nghiệm; hội viên hội đồng là người trên sáu mươi, trong Cộng Hòa muốn là vệ quốc tuổi phải năm mươi. Tổ chức thành quốc Sparta khiến nhiều người khắp Hy Lạp, trong lục địa, trên hải đảo chú ý; hoàn chỉnh và đơn giản làm nhiều người ưa thích, nhưng ít người muốn sống trong đó. Mê thích thật đấy, song họ cũng chê bai, nhận định Plato đưa ra đối với cơ chế vị danh là điển hình. Ông chỉ trích tình trạng bóc lột giai cấp hạ lưu, đó là quan hệ sai trái giữa người thống trị và người bị trị, sự thể đương nhiên dẫn tới bất hòa, mâu thuẫn trầm trọng. Ông phê bình tình trạng trí thức tù túng; người thành quốc ít suy tư, đầu óc thường thiên cận. Cơ chế là vậy, song họ nổi tiếng hám lợi; vì thế cơ chế tài bản bị lên án là cơ chế phục vụ tư sản, bị nghiêm cấm trong thành quốc lý tưởng, và là mầm mống phát triển lòng tham cá nhân. Tóm lại, xã hội Sparta và xã hội tài bản có ưu điểm là tôn trọng kỷ luật, đề cao luật pháp và ca ngợi can đảm, song dấn độn, tham lam, tàn bạo đối với thành phần kém may mắn. Rất có thể cũng như nhiều người Hy Lạp bấy giờ, Plato có

cảm tình với Sparta, song ông nhìn rõ giới hạn của thành quốc. Cơ chế Sparta không có cơ chế tương tự, trừ đảo Crete. Trái lại, ba loại cơ chế xã hội Plato kể tên lại phổ thông. Thực thể, theo sử, có thể nói một cách tổng quát vào thế kỷ V và IV TCN thành quốc khắp Hy Lạp một là theo cơ chế dân chủ, hai là cơ chế quả đầu, ba là lác đác đó đây cơ chế độc tài. Trong cuộc chiến Peloponnesos giữa thành quốc Athens và thành quốc Sparta kéo dài 27 năm, người theo cơ chế quả đầu ủng hộ Sparta, người theo cơ chế dân chủ về phe Athens. Phe phái khác biệt, tình trạng mâu thuẫn gia tăng, nghi ngờ phát triển, thù nghịch trở thành nghiêm nhiên, vì phe dân chủ hay phe quả đầu thường coi phe phái trên thành quốc. Trong phần 8, đoạn 556e nói tới phe này cần trợ giúp từ bên ngoài chống lại phe kia, Plato tỏ ra kinh ngạc, do phe phái mà xảy ra nhân dân bất hòa, quốc gia phân ly, máu chảy chan hòa. Trong cuốn sử của ông, phần II, đoạn 82, sử gia Thucydides tỏ ý tương tự, song diễn tả đậm nét ngậm ngùi: “Hai phe đều tuyên bố trong thâm tâm lúc nào cũng nghĩ tới lợi ích của thành quốc, nhưng trong thực tế cả hai chỉ nhằm nắm quyền kiểm soát chính trị, và giành giật ngổ hầu chiếm thế chủ động, thượng phong cả hai đâm mình trong cực đoan tồi tệ chưa từng thấy.”

Đối với Plato cơ chế quả đầu, quyền hành trong tay thiểu số, là xã hội trong đó quyền hành và uy thế gắn liền với của cải. Vì người giàu có thường ít ỏi, quyền hành lại đi đôi với tiền bạc, nên kiểm soát chính trị rơi vào tay thiểu số. Ngày quý tộc kế thừa (aristokratia), quyền hành trong tay nhóm xuất sắc qua rồi, mặc dù trong nhiều thành quốc vẫn còn gia đình cổ kính, như gia đình ông ở Athens, song huyết thống phải song hành với tài sản, và huyết thống tự nó phần lớn ảnh hưởng giới hạn về mặt chính trị. Dầu chỉ nói sơ qua cơ chế quả đầu, song ông cho thấy thời ông thiểu số đầu sở nắm quyền cai trị. Ông đặc biệt không ưa quyền hành thuộc về của cải. Ông nghi ngờ động lực tư lợi và ảnh hưởng chính trị do của cải sinh ra; ông cho rằng trong cơ chế quả đầu, trong xã hội hám lợi, trữ tài, thế nào cũng xảy ra tình trạng người giàu khai thác, bóc lột người nghèo, mức độ không thuyên giảm mà gia tăng theo thời gian, do vậy xã hội sẽ có vấn đề mâu thuẫn và bất hòa.

Bàn tới cơ chế dân chủ, quyền hành trong tay nhân dân, Plato rút kinh nghiệm trực tiếp từ thành quốc Athens. Thời ông, người Hy Lạp sống thành thành quốc, cộng đồng gồm thành phố và vùng ruộng đất trồng trọt, cày cấy xung quanh, dân đồng quê sản xuất cung cấp phần lớn nhu cầu cho dân thành thị. Dân số thay đổi tùy theo diện tích và địa điểm, phần lớn không đông đúc như ngày nay. Dân số Athens thời ông có lẽ khoảng hai, ba trăm ngàn gồm công dân, người tự do và người nô lệ. Theo sử, Athens đông dân hơn hết, nhiều thành quốc không đông như thế. Trong số cư dân người nô lệ chiếm khoảng bảy, tám chục ngàn, người ‘ngoại nhập’ hoặc ‘kiều cư’ chiếm

khoảng ba, bốn chục ngàn. Hai thành phần này không có quyền công dân, do vậy không có quyền bầu cử. Số công dân đến tuổi bầu cử, khoảng bốn, năm chục ngàn. Họ bầu Đại hội đồng gồm toàn công dân đàn ông. Đại hội đồng là cơ quan tối cao quyết định mọi việc điều hành thành quốc. Dưới Đại hội đồng là Hội đồng điều hành gồm 500 hội viên. Hội đồng điều hành chia thành ủy ban, mỗi ủy ban gồm 50 hội viên, có nhiệm vụ hành xử công việc một phần mười thời gian trong năm. Chức năng hội đồng điều hành quan trọng, song quyền hành trong thực tế do pháp luật quyết định: công dân rút thăm chọn người đại diện, hội viên tại chức một năm, không công dân nào là hội viên quá hai lần. Bởi thế Hội đồng điều hành không bao giờ trở thành cơ quan liên tục với chính sách riêng biệt. Đại hội đồng là cơ quan quyền lực tối cao. Tòa án cũng do dân chúng kiểm soát. Xử kiện đều diễn ra công khai trước bồi thẩm đoàn, số này hình thành qua bốc thăm và dân chúng lựa chọn; ngay cả pháp quan cũng có thể bị bồi thẩm đoàn xét xử nếu phạm luật trong khi tại chức. Xuất hiện đầu tiên trong sinh hoạt chính trị quốc gia, cơ chế tạo ấn tượng tốt xấu lẫn lộn. Có người khen, có người chê. Thucydides ghi đơn giản mà ý nghĩa: “Cơ chế trao việc điều hành quốc sự cho đám đông mặc sức thao túng.” Ngày nay có học giả miêu tả cơ chế như “chính quyền do trưng cầu dân ý thường xuyên mà thành.” Plato cũng tỏ ý không ưa. Theo ông, đối với vấn đề chính trị, dân chúng thường nhận định non sót, thiếu sót, sai lầm. Hơn thế dân chúng không có kinh nghiệm hoặc hiểu biết về ngoại giao, kinh tế, quân sự, văn hóa, khoa học. Dân chúng nhận xét theo cảm tính hoặc thành kiến. Do vậy lựa chọn không xác đáng, kết quả lợi ít hại nhiều. Bởi thế cơ chế mở đường cho chính khách thủ đoạn xuất hiện. Cũng vì thế, muốn bảo vệ địa vị, có lẽ cả lợi lộc, tìm đủ cách thỏa mãn dân chúng, chính khách sử dụng phương tiện ma giáo: thuyết giảng, tuyên truyền. Chỉ nhằm mua chuộc cảm tình, bất kể ước muốn đúng hay sai, chính khách không bao giờ dă động sự thật trần trụi hoặc đưa ra chính sách khiến dân chúng khó chịu. Như tay quảng cáo mại dâm ngoài chợ, chỉ muốn khách mua hàng, càng nhiều càng tốt, không cần thực giả, tốt xấu thế nào, chính khách luôn luôn tuyên bố là bạn chí thiết của nhân dân, lúc nào cũng vì dân, do dân, bởi dân! Cơ chế còn chứa trong nó đặc tính khiến quần chúng mê say và tự hào: tự do. Cá nhân tự do muốn làm gì thì làm. Vì thế cơ chế có vẻ đa dạng và khác biệt, song hậu quả vô cùng phân hóa. Dân chúng thường tỏ ra không chịu ép mình trong tổ chức bất kể chính trị, tôn giáo, giáo dục hay đạo đức. Tình trạng giàu, nghèo chênh lệch khác thường, xã hội biến thành đấu trường âm thầm, quyết liệt. Tự do cơ chế tự hào là tự do của hai quốc gia, hai thành phần xã hội, giành giật miếng ăn hàng ngày. Về mặt đạo đức, cơ chế dẫn tới buông thả. Plato miêu tả xã hội đó khá sinh động trong phần 8 triết phẩm, đoạn 562a-564e.

Cơ chế cuối cùng là cơ chế độc tài. Plato nhận định cơ chế này phát xuất từ

tình trạng hỗn loạn, chia rẽ khi cơ chế dân chủ bắt đầu băng hoại. Tuy thế, ông không nghĩ đó là quy luật tất yếu, bởi lịch sử xưa nay cho thấy vẫn có nhà độc tài ích quốc lợi dân, bởi phân hóa xã hội là do phản ứng chế độ độc đoán cực kỳ gây ra. Theo ông, cơ chế độc tài căn bản là chế độ có tính cách cá nhân. Nhà độc tài cần người theo. Thoạt đầu nhà độc tài cần vệ sĩ, đội quân bảo vệ gắn liền với mình về quyền lợi cũng như tội ác. Tuy thế, về cơ bản, quyền hành hoàn toàn cá nhân. Nhà độc tài là lãnh tụ, cơ chế cơ bản là thực hiện sở thích cá nhân, chính sách độc đoán của một cá nhân. Cơ chế độc tài sở đắc đặc tính tự hủy. Nhà độc tài không chấp nhận đối thủ, thế có nghĩa là trong số đối thủ cá nhân nào nổi bật buộc phải trừ khử; cá nhân nào có thể hoặc sẽ đương đầu với mình sẽ bị loại bỏ. Nhà độc tài thường xuyên nghi ngờ, gây thù hận, cần chiến tranh, biến động bên ngoài để dân chúng bên trong không chú ý sai lầm mình vấp phải, tội ác mình gây ra. Nhà độc tài về cơ bản có thể gọi là tội phạm. Mở đầu phần 9, đoạn 571a, ông phân tích nét tương đồng giữa nhà độc tài và tên tội phạm, phối hợp trong bản thân đặc tính say sưa, hiếu dục, điên cuồng. Với bản tính ham mê làm chủ, nhà độc tài thường không lành mạnh, đời người này là cuộc đời đắm chìm trong tội ác.

Phân tích hình thái xã hội đương thời nhìn thấy tai họa cần sửa đổi, Plato đề nghị phương sách. Ông thấy chế độ vị danh có hai cái xấu: cái xấu phân chia xã hội, phần này khai thác, sử dụng quyền lực đè nén phần kia; cái xấu thiếu sáng suốt, người Sparta có thể có nhiều đức tính, song đáng tiếc là họ không có khả năng trí thức để hiểu mình đang làm gì, hậu quả sẽ ra sao, có lợi hay có hại đối với người khác, do vậy nghi ngờ trí thức và mọi sự việc giải quyết theo đường trí thức. Chế độ quả đầu có cái xấu cơ bản là ham mê của cải, cái xấu này đã thấy trong chế độ vị danh. Nếu là động lực thúc đẩy sinh hoạt xã hội, ham mê như thế chưa hẳn là ham mê lành mạnh. Bởi địa vị và quyền hành mà gắn liền với tiền bạc, nếu cầm quyền, thay vì cai trị, người cầm quyền sẽ khai thác, trục lợi. Chế độ dân chủ thiếu liên kết, về mặt chính trị hay đạo đức, người đại diện và điều hành không được tôn trọng đúng mức. Chính quyền dân chủ thường thụ động thỏa hiệp, thay vì chủ động điều khiển, lãnh đạo lại mềm dẻo nhằm đáp ứng đòi hỏi của quần chúng, do vậy dẫn tới phân chia giai cấp, xã hội sẽ gồm thành phần giàu có và thành phần nghèo khó. Chế độ độc đoán mang trong nó cái nguy hại, thông thường được kiềm chế, bản năng hung bạo, độc ác tự do phát triển. Kẻ tội phạm thì xã hội nào cũng có, nhiều hoặc ít mà thôi, ngay cả trong chế độ quả đầu, chế độ dân chủ, nhưng trong chế độ chuyên chế hạng này xuất hiện không những trong xã hội mà còn xuất hiện trong con người, xã hội do thành phần tội phạm điều khiển, đứng đầu là ma vương chính công. Vậy theo Plato muốn bảo vệ xã hội, muốn xây dựng thành quốc ngõ hầu đem lại hạnh phúc cho toàn thể con người, điều cần làm là giải quyết dứt khoát tình trạng ba không: không bắt

hòa, không bắt lực, không bắt nhân như đã chứng kiến ở Athens và Syracuse.

DẪN GIẢI TRIẾT PHẨM CỘNG H

Phần I. Đi xuống bến tàu Piraeus xem lễ hội vừa du nhập từ Thrace, vùng đất mạn đông nam bán đảo Balkan, dân Athens tổ chức lần đầu, Socrates và Glaucon bắt đầu gặp Polemarchus, Adeimantus, Niceratus cùng mấy thân hữu. Lâu mới gặp lại họ liền mời hai người về nhà lão nhân Cephalus, thân phụ Polemarchus. Tới nơi mọi người nghỉ ngơi, chuyện vãn. Cuộc đàm đạo xoay quanh vấn đề tuổi già, bất lợi của tuổi già, bất hạnh của tuổi già. Trao đổi ý kiến khá hào hứng, cuối cùng Cephalus và Socrates đi tới câu hỏi: Thế nào là công bình? Sau đó Cephalus rút lui để con trai Polemarchus tiếp tục đàm luận với khách quý Socrates. Đáng vẻ tự tin, anh này giải thích định nghĩa công bình Simonides đưa ra ngày trước. Thi sĩ người đảo Ceos sinh năm 556 TCN mất năm 468 TCN trong vùng quần đảo Cyclades bảo công bình là của người nào trả lại người đó. Vấn đề nằm ở chỗ Simonides muốn nói gì khi dùng chữ ‘trả lại’? Dường như thi sĩ chỉ muốn nói ‘xác đáng’, vì theo thi sĩ bản chất món nợ tùy thuộc bản chất quan hệ tồn tại giữa đôi bên; thực ra thi sĩ ám chỉ công bình gồm làm tốt cho bạn và đem hại cho thù.

Socrates yêu cầu Polemarchus định nghĩa danh từ ‘bạn’. Polemarchus đáp bạn là người ta coi là tử tế và thành thật, Socrates bảo vì thường xuyên nhận định sai lầm bản tính, tư cách con người ta cần phải thận trọng, nếu không sẽ gây tổn thương cho người tử tế, làm vậy là phi luân, phản đức, hoặc đôi khi tạo phương hại cho người thân tình, làm thế là trực tiếp mâu thuẫn với chủ trương của Simonides. Muốn ra khỏi ngõ bí, vấn đề có vẻ tắc nghẽn, lập tức chuyển hướng đổi chiều, Polemarchus nói ý của Simonides là thế này: Giúp bạn nếu họ là người tử tế, hại thù nếu họ là người xấu xa, làm vậy là công bình. Đáp lời, rút ra từ loại suy, Socrates bảo gây tổn thương cho một người chẳng khác gì biến người đó thành kém đạo đức, như vậy không công bình. Nhưng làm thế nào người công bình, do hành xử công bình của mình, có thể khiến tư cách người khác kém công bình hơn trước? Ý tưởng hoàn toàn trái với lẽ thường. Bởi thế, do Polemarchus sửa đổi, định nghĩa của Simonides lại cho thấy không chính xác. Đến đây cảm lòng chẳngặng Thrasymachus tham gia tranh luận. Chẳng chút do dự, thành viên triết phái Sophist định nghĩa công bình là ‘quyền lợi của kẻ mạnh.’ Hỗ trợ định nghĩa hội viên Sophist lý luận thế này. Ở quốc gia nào cũng vậy, phạm luật là bất chính, vì luật làm ra là để phục vụ quyền lợi người cầm quyền, người cầm quyền mạnh hơn thứ dân. Bởi thế, nói một cách phổ quát, đâu đâu cũng vậy, công bình là quyền lợi của phe mạnh, hoặc sức mạnh là lẽ phải.

Nghe thấy thế có vẻ nóng mặt, Socrates dẫn lời. Ông lớn tiếng rằng người

cầm quyền thường sai lầm, ban hành luật có hại cho quyền lợi của chính họ, theo Thrasymachus công bình đòi hỏi thứ dân trong mọi trường hợp phải tuân theo luật đất nước, bởi thế nếu làm cái gì phương hại đến quyền lợi của người cầm quyền, thứ dân cũng làm điều công bình, nghĩa là cái không phải đối với quyền lợi của phe mạnh. Do vậy công bình chính trực không thể định nghĩa là quyền lợi của phe mạnh. Không muốn đi tới kết luận như thế, rút lại ý kiến đã phát biểu, hội viên Sophist giải thích nói đúng ra người cầm quyền, chừng nào còn người cầm quyền, không thể nói là phạm sai lầm; do vậy, dứt khoát mà nói, người cầm quyền luôn luôn làm luật nhằm lợi ích của chính họ, trong khi công bình chính trực đòi hỏi thứ dân tuân theo. Đáp lời Socrates chứng minh nghệ thuật nào, do đó kể cả nghệ thuật cầm quyền, cũng chú ý tới quyền lợi, không phải của nghệ sĩ hoặc bề trên, mà của thứ dân hoặc bề dưới. Chợt nghe bèn thay đổi chiều hướng đàm đạo Thrasymachus khẳng định người cầm quyền đối với thứ dân giống mục phu đối với đàn cừ, vỗ ăn nhằm lợi ích riêng tư; bất công bất chính thực ra thực hiện trên quy mô rộng lớn tương đối là chiều hướng tốt đẹp, sinh lợi hơn hết con người nên áp dụng. Socrates bác bỏ ý kiến trước hết cho rằng mục phu chăn nuôi đàn cừ là nhằm lợi ích riêng tư, vì theo nguyên tắc tự đặt, Thrasymachus chủ trương, nói đúng ra, chừng nào còn là mục phu, mục phu chỉ nghĩ tới lợi ích của đàn cừ. Và lại làm sao có thể giải thích sự kiện người cầm quyền hy vọng được đền bù công lao, trừ giả lợi ích việc cầm quyền gia tăng không phải cho người cầm quyền, mà cho thứ dân? Nói đúng ra nghệ sĩ nào cũng nhận thù lao qua trung gian tay nghề, nhưng trực tiếp từ cái Socrates gọi là “vì đền bù, vì lợi ích” thường đi theo nghệ thuật khác. Thứ đến, đề cập quan điểm bất công bất chính hoàn toàn có lợi hơn công bình chính trực hoàn toàn, rồi từ Thrasymachus ông rút ra khẳng định công bình chính trực chỉ là bản chất tự nhiên, trong khi bất công bất chính là đường lối thật sự tốt đẹp, do vậy là khôn ngoan, khả ái và mãnh liệt. Sử dụng ngôn từ khéo léo nhằm giải quyết vấn đề ông dồn ép hội viên Sophist thừa nhận: (1) người bất công bất chính tìm cách vượt xa cả người công bình chính trực lẫn người bất công bất chính trong khi người công bình chính trực chỉ nhằm vượt xa người bất công bất chính; (2) người có tay nghề điều luyện, do vậy thành thạo, và bởi thế khéo léo, cố gắng vượt xa hoặc làm hơn, không phải người tài giỏi, mà người kém cỏi; (3) cho nên người khéo léo, thành thạo không tìm cách vượt xa người như họ, mà chỉ vượt xa người không như họ, do đó ta có thể kết luận người công bình chính trực thành thạo, khéo léo, người bất công bất chính kém cỏi, đần độn. Sau đó ông tiếp tục chứng minh bất công bất chính thường tạo ra mâu thuẫn, phân ly, trong khi công bình chính trực dẫn tới hài hòa và đồng thuận; bất công bất chính thủ tiêu khả năng hành động kết hợp trong cả thành quốc lẫn con người cá thể, và bởi thế là yếu tố suy nhược, không phải yếu tố cường liệt. Sau hết,

ông tìm cách chứng minh như con mắt, như lỗ tai, như mọi thứ, có phần việc hoặc chức năng hoàn thành, sở đắc đức tính qua đó và chỉ qua đó thôi, tâm trí có thể thực hiện phần việc. Đức tính này của tâm trí là công bình chính trực. Do vậy, nếu không có công bình chính trực, tâm trí không thể hoàn thành phần việc tốt đẹp, và tâm trí tự nó không thể sống sung sướng. Từ đó suy ra người công bình chính trực sung sướng, người bất công bất chính khổ sở; và bởi vậy bất công bất chính không bao giờ có lợi hơn công bình chính trực. Tuy thế ông thừa nhận lý luận như vậy vẫn không đủ sức thuyết phục đối với tâm trí, vì ông chưa tìm ra bản chất thực sự của công bình chính trực.

Phần II. Mở đầu phần hai Glaucon và Adeimantus tiếp tục phần việc Thrasymachus bỏ dở. Hai người hoan hỉ tin tưởng cuộc đời công bình chính trực thực ra thích hơn cuộc đời bất công bất chính; nhưng hai người nhận thấy người ca tụng công bình chính trực đã tán dương quá đáng lợi ích ngoại diện mà bỏ qua phẩm chất nội tại của công bình chính trực. Nếu biết chắc chắn không bao giờ gánh chịu bất công bất chính người khác phải gánh chịu, có người nào sẵn sàng làm điều bất công bất chính không? Có phải công bình chính trực là thỏa hiệp do nhu cầu cần thiết trong đời sống xã hội mà thành không? Có phải vì nội dung và uy tín của công bình chính trực mà thi sĩ làm thơ ca ngợi không? Giả thử hiện hữu trên cõi trần, thần linh coi người công bình chính trực và người bất công bất chính ra sao? Người thứ hai có thể làm lễ hiến sinh để chuộc tội chăng? Trong trường hợp đó liệu người đó có sung sướng như người công bình chính trực khi sang thế giới bên kia, và không sung sướng bằng người công bình chính trực lúc ở thế giới bên này không? Socrates công nhận câu hỏi khó trả lời, ông đề nghị xem xét, tìm hiểu bản chất công bình chính trực và bất công bất chính trên bình diện rộng hơn, và trong phạm vi lớn hơn. Có thể xác nhận công bình chính trực trong thành quốc cũng như trong cá nhân không? Nếu vậy, sự thể có sẽ phát triển đầy đủ, và do đó rõ ràng trong thành quốc hơn trong cá nhân không? Ta hãy phác họa thành quốc phát sinh ra sao, sau đó ta cũng có thể truy nguyên công bình chính trực và bất công bất chính xuất hiện thế nào?

Tách biệt khỏi đồng loại con người không thể tự túc sinh tồn. Bởi thế xã hội thành hình, thành quốc xuất hiện. Căn nguyên đòi hỏi ít nhất bốn hoặc năm người đồng tình nhất trí, số người đó cấu thành phần đầu tiên trong việc phân chia lao động, phân chia trở nên càng ngày càng nhỏ về kích thước và số lượng khi thành viên xã hội gia tăng. Do đó thoạt tiên xã hội chỉ có người làm ruộng, người làm nhà, người làm giày, người may quần áo. Chẳng bao lâu số người này sẽ có thêm người thợ mộc, người thợ rèn, người chăn cừu, người nuôi trâu bò. Dần dần xuất hiện buôn bán, thị trường cần sản xuất bên trong gia tăng ngõ hầu chi trả hàng hóa nhập cảng từ bên ngoài. Thực hiện

trên quy mô rộng lớn, sản xuất sẽ khai sinh thành phần phân phối, cửa hiệu và tiền tệ. Như vậy thành quốc đòi hỏi thương nhân, thủy thủ, chủ tiệm, công nhân làm thuê. Cấu thành như vậy, thành quốc sẽ được cung cấp đầy đủ nhu cầu cần thiết cho cuộc sống, nếu dân số không gia tăng quá ư nhanh chóng so với tài nguyên. Tuy nhiên, nếu muốn được cung ứng đồ xa xỉ, cũng như nhu cầu cần thiết cho cuộc sống hàng ngày, thành quốc phải có thêm đầu bếp, thợ bánh, thợ cạo, diễn viên, vũ nữ, thi sĩ, y sĩ, v.v... Do vậy thành quốc sẽ cần đất đai rộng rãi, muốn thế có thể dẫn tới chiến tranh với nước láng giềng. Chiến tranh cần lính tráng, binh sĩ phải huấn luyện cẩn thận, thành thạo. Bởi thế thành quốc phải có đạo quân trực chiến, hoặc thành phần vệ quốc. Họ được lựa chọn thế nào, họ phải có phẩm chất ra sao? Họ phải khỏe mạnh, lanh lẹ, can trường, dạn dĩ, song nhã nhặn, và có thiên khiếu đối với triết lý. Nhưng họ được giáo dục làm sao? Trước hết ta phải hết sức thận trọng về thực chất giảng dạy cho vệ quốc lúc thiếu thời. Chuyện đọc không được chứa đựng cái gì xúc phạm phẩm giá thần linh. Không được phép giảng dạy cho thiếu niên hay thần linh giao chiến với nhau, thần linh vi phạm thỏa hiệp; thần linh đem lại cho thế nhân vô vàn bất hạnh; thần linh xuất hiện dưới nhiều hình thù trên trái đất; thần linh sử dụng dối trá dẫn dắt con người.

Phần III. Cũng không được khuyến khích thiếu niên sợ chết vì nghe kể cuộc đời tương lai là cuộc đời ảm đạm. Không được miêu tả người nổi tiếng lừng danh có vẻ bất xứng, lỗ lã, ư khoái lạc. Trái lại, để sử dụng làm phương tiện giáo dục, chuyện nào cũng phải hàm ngụ, chuyển tải sự thật, dũng cảm và tiết độ. Thứ đến, hình thức qua đó chuyện phô diễn, sẽ tác động lớn lao bản chất ảnh hưởng của chuyện. Thi ca có thể thuần túy mô phỏng như trong kịch phẩm, thuần túy thuật sự như trong tụng thi, hoặc phối hợp cả hai như trong anh hùng ca. Một người không thể làm hoặc bắt chước nhiều thứ mà hy vọng thành công. Do đó, nếu phải học hỏi mô phỏng, vệ quốc chỉ được phép mô phỏng người có cá tính cao cả và khả ái. Văn phong qua người như thế nói và viết luôn luôn đơn giản và nghiêm túc, hiếm thấy xen lẫn mô phỏng. Đó là văn phong vệ quốc được phép sử dụng, và thi sĩ đảm nhận công việc giáo dục buộc phải sáng tác. Đối với ca khúc, hòa âm và nhạc cụ quy định cũng phải áp dụng nghiêm cẩn. Âm nhạc ẻo lả, sướt mướt không được phép du nhập vào thành quốc lý tưởng. Về nhạc cụ không sử dụng tất cả ngoài đàn lyra, đàn kithara và ống tiêu. Tiết điệu phức tạp cũng loại bỏ, chỉ giữ lại tiết điệu đơn giản. Quy định như vậy là nhằm nuôi dưỡng, cổ vũ, phát triển trong tâm trí học sinh ý thức về cái đẹp, cái hài hòa, cái cân đối, ba ý niệm sẽ ảnh hưởng toàn bộ tính tình cùng cung cách cư xử của học sinh đối với nhau. Bàn luận về âm nhạc xong xuôi, Socrates tiến tới bàn luận về thể dục. Thức ăn hàng ngày của vệ quốc phải đơn giản, điều độ, lành mạnh. Như

vậy sẽ giúp vệ quốc khỏi cần y sĩ khuyên nhủ, trừ trường hợp đặc biệt. Đến đây ta nên nhớ coi thể dục chỉ liên hệ tới thể xác như âm nhạc đối với tâm trí là quan niệm sai lầm. Trái lại, ta nên biết thể dục phát triển yếu tố năng động, y như âm nhạc mở mang yếu tố suy tư trong bản tính con người. Mục đích lớn lao của giáo dục là tôi luyện và phối hợp hai yếu tố đó thành tổng hợp hài hòa, cân đối.

Giáo dục và kỷ luật để đào luyện vệ quốc là vậy. Thuộc thành phần tinh hoa, họ sẽ là đối tượng để lựa chọn người cầm quyền điều khiển thành quốc. Họ phải lớn tuổi, sáng suốt, mẫn cán, nhất là ái quốc, vị tha hơn hết. Đó là vệ quốc chân chính của thành quốc; số còn lại gọi là trợ thủ. Hơn thế muốn thuyết phục quần chúng tin tưởng sự việc ổn định như vậy là hợp lẽ và công bình, ta phải kể cho họ nghe chuyện để họ hiểu tự căn nguyên họ được nhào nặn từ lòng trái đất, mẹ đẻ ra vạn vật, muôn loài; muốn cầu thành thần linh đã hoan hỉ trộn vàng trong một số, bạc trong số khác, sắt, đồng trong số còn lại. Số đầu tiên sẽ là vệ quốc, số thứ hai trợ thủ, số thứ ba là người làm ruộng và người làm nghề; quy luật này phải tuân theo, duy trì hết sức cẩn thận, nếu không thành quốc thể nào cũng sẽ tiêu vong. Cuối cùng ta phải lập dựng doanh trại trong thành quốc cho vệ quốc và trợ thủ, họ sẽ sống ở đó, họ sẽ sống cuộc đời dày dạn, đặm bạc, họ sẽ ở trong tầng, không phải trong nhà, họ sẽ sống nhờ đóng góp của nhân dân, nhất là, họ sẽ không sở hữu cái gì có thể gọi là của riêng. Nếu không, hầu như chắc chắn, họ sẽ trở thành chó sói trong rừng, không phải chó trông cửa giữ nhà.

Phần IV. Nghe đến đây bèn cất tiếng phản đối Adeimantus nói cuộc đời của số người lựa chọn mang danh vệ quốc chẳng vui sướng tí nào. Đáp lời Socrates bảo có lẽ thế thật, song đó không phải vấn đề. Mục đích của người cầm quyền chân chính là làm cho toàn thể thành quốc gồm ba thành phần vệ quốc, trợ thủ, sản xuất sung sướng. Mục đích buộc nhà cầm quyền phải để ý nhiệm vụ của vệ quốc. Thứ nhất, vệ quốc phải cố gắng thủ tiêu khuynh hướng quá giàu hoặc tình trạng quá nghèo trong thành phần thành quốc. Thứ nhì, vệ quốc phải cảnh giác đối với khuynh hướng mở rộng biên cương. Thứ ba, vệ quốc phải dập tắt tức thì mọi ý định đổi mới âm nhạc và thể dục. Quy định lật vật có thể để pháp quan hiện thời tùy nghi quyết định, nhưng lễ hội và nghi thức tôn giáo phải căn cứ vào sách ngữ do thần linh đền thờ Delphi truyền phán. Đến đây sau khi phác họa quá trình ngoi lên của thành quốc từ đầu đến cuối Socrates trở lại câu hỏi: Thế nào là công bình chính trực? Ta tìm cái đó ở chỗ nào trong thành quốc? Nếu tổ chức hợp lý, thành quốc phải hoàn hảo. Nếu hoàn hảo, thành quốc phải hiểu biết, can đảm, tiết độ và công bình. Vì vậy, coi đức hạnh của thành quốc như số lượng đã định, cấu thành bằng hiểu biết, can đảm, tiết độ và công bình, nếu có thể tìm thấy ba số, bằng

chính tiến trình đó, ta sẽ khám phá ra bản chất số thứ tư. Hiểu biết của thành quốc hiển nhiên tập trung ở thành phần thiểu số vệ quốc hoặc pháp quan. Can đảm của thành quốc hiển nhiên quy tụ ở thành phần trợ thủ, và cơ bản bao gồm thẩm định đúng đắn cái gì thực sự đáng sợ, cái gì không thực sự đáng sợ. Thực chất của tiết độ là kiềm chế. Thực chất của tiết độ chính trị nằm ở chỗ thừa nhận quyền năng của người cầm quyền, thái độ ủng hộ và tuân theo của thứ dân. Thực chất đó không quy tụ ở thành phần đặc biệt, như hiểu biết và can đảm, mà phân tán khắp thành quốc dưới hình thức tán đồng, hoặc hài hòa đối với đề tài. Như thế là ta đã tìm ra ba số, vậy số thứ tư ở đâu? Sau khi loại bỏ hiểu biết, can đảm và tiết độ, ta thấy vẫn còn có cái trợ giúp cho ba cái kia nảy nở, phát triển trong thành quốc, đồng thời duy trì cả ba nguyên vẹn. Vậy cái đó hẳn phải là công bình. Có thể định nghĩa cái đó như cái dạy mọi người chăm chú vào việc của mình, không xen vào việc của người khác, cái kết nối, liên hợp ba thành phần trong thành quốc, giữ mỗi thành phần ở vị trí của mình. Trái lại, thực chất của bất công chính trị tụ tập ở tinh thần can thiệp, thái độ nhòm ngó tràn ngập cả ba thành phần, đưa đẩy mỗi thành phần can thiệp vào nhiệm sở, dụng cụ, bồn phận của hai thành phần kia.

Ta hãy áp dụng kết quả vừa kể vào con người cá thể.

Cái gì xuất hiện trong thành quốc cũng xuất hiện trong con người cá thể. Bởi lẽ làm sao cái đó có thể đi vào thành quốc nếu không đi qua con người sống trong thành quốc? Do vậy ta hy vọng tìm thấy trong con người cá thể ba căn nguyên tương ứng với ba thành phần trong thành quốc. Ta thử dò xét xem hy vọng như thế có thành tựu hay không? Hai xung động đối nghịch cùng tồn tại trong tâm trí không thể phát xuất từ cùng nguồn gốc. Người khát nước thường không muốn uống. Như vậy chắc hẳn có hai căn nguyên trong người đó, một thúc đẩy, một ngăn cản người đó uống. Căn nguyên trên xuất phát từ thèm muốn hoặc ước ao, căn nguyên dưới bắt nguồn từ suy luận hoặc lý luận. Vì thế ta có ít nhất hai yếu tố riêng biệt trong tâm trí, một hợp lý, một phi lý, thèm muốn hoặc ước ao. Theo đà tương tự ta thấy phải tìm cho ra yếu tố thứ ba, đó là cảm giác bức bối, nóng nảy, tức giận và có thể gọi đó là yếu tố hung hăng, sôi nổi, dữ dằn. Khi xảy ra phân ly giữa căn nguyên hợp lý và căn nguyên phi lý, căn nguyên thứ ba luôn luôn đứng về phe căn nguyên trên. Bởi thế ta có yếu tố hợp lý, yếu tố hung hăng và yếu tố thèm muốn trong con người cá thể tương ứng với vệ quốc, trợ thủ và thành phần sản xuất trong thành quốc. Do vậy con người cá thể hiểu biết ấy là vì tình trạng hiểu biết của yếu tố hợp lý; can đảm ấy là vì tình trạng can đảm của yếu tố hung hăng; tiết độ ấy là vì yếu tố hợp lý chi phối với sự đồng tình đầy đủ của hai yếu tố kia; và cuối cùng công bình, khi mỗi yếu tố thực hiện phần việc của

mình không xía vô phần việc của yếu tố khác. Hài hòa bên trong của tâm trí có hé lộ ra bên ngoài khi thực hiện việc làm thường coi là công bình, đồng thời tránh xa những gì là bất công không? Trái lại, bất công quá rồi, xáo trộn chức năng của ba căn nguyên; thủ tiêu tình trạng đồng thuận và hài hòa của ba căn nguyên thể hiện ra bên ngoài dưới nhiều hành vi trọng tội khác nhau. Vậy công bình là thứ hài hòa tự nhiên và thói quen lành mạnh, trong khi bất công là thứ bất hòa và chứng bệnh trái tự nhiên, không bình thường của tâm trí. Nếu vậy, đương nhiên chẳng cần tìm hiểu cái nào ích lợi đối với người sở hữu.

Phần V. Đến đây đang tiến hành miêu tả tình trạng đa dạng chính yếu của cơ cấu tâm linh và tổ chức chính trị Socrates bị Polemarchus và Adeimantus cắt ngang. Được mấy thân hữu tán đồng, hai người yêu cầu ông giải thích chi tiết tập thể phụ nữ và thiếu nhi trước đó ông nói phớt qua. Ông miễn cưỡng làm theo yêu cầu. Theo ông, nữ giới phải được huấn luyện và giáo dục y hệt nam giới. Vì nữ giới cũng có thể tập dượt âm nhạc và thể dục như nam giới; cũng như nam giới, nữ giới biểu lộ khả năng đáng kể đối với hoạt động khác nhau, khác biệt duy nhất là khác biệt về mức độ, không phải thể loại, bắt nguồn từ sự kiện về mặt sức lực, cơ thể nữ giới yếu hơn nam giới. Số phụ nữ đó chứng tỏ có thể tham dự triết học hay chiến tranh, sẽ kết hợp với vệ quốc hoặc trợ thủ, chia sẻ nhiệm vụ và trở thành bạn đời. Nếu hình thành, quan hệ liên kết phải hoàn toàn đặt dưới quyền kiểm soát của pháp quan và chức sắc tôn giáo chứng giám; con ra đời sẽ tách khỏi cha mẹ đem đi nuôi dưỡng trong cơ sở do thành quốc tổ chức. Theo cách này, và chỉ cách này thôi, mới có thể khiến vệ quốc và trợ thủ đoạn tuyệt, thủ tiêu ý định tư hữu, do đó sẽ có ý thức thống nhất về quyền lợi, ý thức đó sẽ duy trì tình trạng hài hòa, lành lặn, trọn vẹn giữa hai cơ thể, và giữa thành phần cá thể của hai con người. Sau đó Socrates đưa ra nguyên tắc hướng dẫn thiếu niên đi vào nghệ thuật chiến tranh, đối xử với kẻ hèn nhất, người can trường; cưỡng đoạt tử thi, thiết lập thành quả chiến phẩm.

Đến đây dường như thừa nhận tập thể phụ nữ và thiếu nhi như thế về nhiều mặt rất đáng quý, song Adeimantus yêu cầu Socrates chứng minh bằng cách nào, đến bao giờ có thể thực hiện tình trạng sự việc như thế. Đáp lời ông lưu ý Adeimantus mục đích tối hậu ông từng theo đuổi là phác tả thành quốc hoàn chỉnh, qua đó hy vọng tìm thấy bản chất công bình. Muốn thực hiện cộng đồng như thế trong thực tế hoàn toàn là vấn đề thứ yếu, không hề ảnh hưởng tình trạng lành mạnh của đường lối, hoặc sự thật của kết quả. Đòi hỏi hợp lý ở ông ấy là chứng tỏ làm thế nào chính thể bất toàn, hiện hữu trong hiện tại, hầu như có thể đưa vào hòa nhập hài hòa với thành quốc hoàn chỉnh vừa miêu tả. Muốn đưa tới kết quả lớn lao đó, thay đổi cơ bản là cần thiết, và chỉ

một thôi. Quyền hành chính trị tối thượng, bằng mọi cách, phải trao tay triết gia. Nhằm loại bỏ chống đối nghịch lý này thế nào cũng bất gặp, ta hãy tìm hiểu bản chất triết gia chân thực. Trước hết triết gia chân thực là người ham mê hiểu biết trong mọi ngành. Chỗ này ta phải cẩn thận, phân biệt người yêu hiểu biết chân thực với người yêu hiểu biết giả tạo. Điểm phân biệt là thế này. Người yêu hiểu biết giả tạo bằng lòng với việc tìm hiểu, nghiên cứu đủ thứ vật thể ngoạn mục ta thấy xuất hiện xung quanh, trong khi người yêu hiểu biết chân thực không bao giờ thỏa mãn chừng nào chưa đi sâu vào bản chất chân thiện trong chính nó. Tình trạng trí thức của người trên có thể miêu tả là ý kiến, tình trạng trí thức của người dưới có thể miêu tả là hiểu biết thực sự, hoặc nhận thức. Vì ta có hai thái cực: (1) hiện hữu thực sự nhận biết bằng nhận thức; (2) phủ định hiện hữu, hoặc phi hiện hữu, phủ định này đối với phủ định hiểu biết, hoặc không biết như hiện hữu thực sự đối với nhận thức. Đứng giữa hiện hữu thực sự và phi hiện hữu là hiện hữu hiện tượng; nằm giữa nhận thức và bất tri là ý kiến. Bởi thế ta kết luận ý kiến thừa nhận hiện hữu hiện tượng. Người nghiên cứu hiện hữu thực sự phải gọi là người yêu hiểu biết, hoặc triết gia; người tìm hiểu thực thể hiện tượng phải gọi là người yêu ý kiến, không phải triết gia.

Phần VI. Do đó ta biết phân biệt triết gia chính hiệu với triết gia giả hiệu. Và hiển nhiên, nếu có, người trên sẽ được đề cử làm vệ quốc. Hãy kể phẩm chất của triết lý chân thực: (1) hăng hái tìm hiểu hiện hữu thực sự; (2) căm ghét giả dối, say mê sự thật; (3) coi thường thú vui thể xác; (4) lãnh đạm với tiền bạc; (5) tâm hồn cao thượng, tư tưởng hào phóng; (6) công bình và hòa nhã; (7) nhận thức mau lẹ; (8) trí nhớ minh mẫn; (9) tính khí vui vẻ, ôn hòa, bình thường. Đến đây Adeimantus mới phản bác. Mặc dù không phủ nhận Socrates lý luận sắc bén, song Adeimantus vẫn thấy trong thực tế học viên tận tình theo đuổi triết học thường trở thành quái đản, vô dụng, nếu không hư hỏng hoàn toàn. Socrates đáp sự thật là vậy, nhưng trách cứ ai trước tình trạng như thế? Không phải triết học, mà tình trạng sa đọa của chính trị và chính khách đương thời. Cứ nhìn tình huống sự việc hiện thời đủ rõ, do ảnh hưởng thù địch từ nhiều phía, khuynh hướng triết lý chân thực có nguy cơ suy đồi; khi số người tỏ ra là triết gia chân chính bị lôi cuốn dứt bỏ không theo đuổi triết học, đám học viên tào lao, bất lực theo trường phái nguy hiểm, lộ bịch thay thế tức thì đẩy đưa triết học vào vòng cái lộn om sòm. Tiếp tục đường cũ, cương quyết không rời bỏ triết học, khước từ chính trị vì ghê tởm, nếu có thể tránh né hậu quả tai hại khi tiếp xúc với thế giới, số ít thần nhiên chấp nhận thực tế.

Làm thế nào sửa đổi tình trạng tệ hại như thế ?

Thành quốc phải điều hành việc nghiên cứu triết học, thành quốc phải chú ý học sinh theo đuổi triết học đúng nguyên tắc, và đúng tuổi đời. Đến đây hiển nhiên có thể hy vọng khi ta khẳng định muốn phát triển tốt đẹp thành quốc phải do triết gia cầm quyền điều khiển. Nếu sự việc kỳ vọng diễn ra, (tại sao lại không?) thành quốc lý tưởng thế nào cũng có thể thực hiện trên thế gian. Vì thế tóm lại ta có thể kết luận. Cơ chế vừa miêu tả là cơ chế tốt đẹp hơn hết, nếu có thể thực hiện; thực hiện khó khăn, song không phải không thể. Vậy suy ra rõ ràng triết gia chân thực là vệ quốc chân chính của thành quốc lý tưởng. Vì thế Socrates quay sang bàn vấn đề giáo dục vệ quốc. Trước đó ông có kể một số thử thách vệ quốc phải luyện tập, trước khi được trao quyền như pháp quan. Bây giờ ông tiếp tục nói ngoài việc đó ra, vệ quốc phải thụ huấn nhiều môn học, từ thấp lên cao, mức độ gia tăng dần dần, nhằm trau dồi hơn nữa khả năng trí thức và đạo đức. Nhưng môn học cao hơn hết là thế nào? Cao hơn hết là tìm hiểu chân thiện, ai cũng mong muốn sở đắc, dầu chẳng ai có thể giải thích rõ ràng bản chất. Vậy, vệ quốc phải nghiên cứu chân thiện phải không? Vì nếu không làm sao vệ quốc có thể thực thi bổn phận, hoàn thành nhiệm vụ?

Chân thiện là gì? Adeimantus hỏi. Socrates thú thực ông không thể trả lời dứt khoát. Ông chỉ có thể phổ diễn khái niệm về cái đó bằng loại suy. Trong thế giới giác quan ta có mặt trời, con mắt, vật thể hữu hình. Tương ứng với những cái đó ta có trong thế giới lý tính chân thiện, căn nguyên, hình trạng hay nguyên mẫu vật thể hữu hình, hoặc theo cách nói của Socrates, ý niệm. Hoặc ta có thể miêu tả quan niệm tương tự chính xác hơn như thế này. Có hai thế giới: thế giới hữu hình nhận thức bằng con mắt; thế giới lý tính nhận thức bằng trí năng thuần túy. Mỗi thế giới gồm hai phần, bắt đầu từ không chắc chắn hơn hết tới chắc chắn hơn hết, mỗi phần gồm (A) trong thế giới hữu hình, (1) hình ảnh, tức bóng mờ, hình chiếu v.v...; (2) vật thể, tức vật dụng hữu hồn hoặc vô hồn; (B) trong thế giới lý tính, (1) tư duy lô-gíc, đạt được nhờ tiền đề giả định, từ đó suy ra kết luận, và sử dụng bằng cách miêu tả hạng hai của (A), tức hình thể; (2) nhận thức thuần túy, trong việc tìm hiểu không sử dụng vật thể hữu hình, chỉ sử dụng hình trạng cơ bản, trong đó giả thiết sử dụng như phương tiện để đạt tới nguyên lý tuyệt đối đầu tiên, từ đó suy ra kết luận chắc chắn. Tương ứng với bốn loại vừa kể ta có bốn trạng thái tâm linh, cũng lại bắt đầu từ không chắc chắn hơn hết đến chắc chắn hơn hết: (a) tưởng tượng, (b) tin tưởng, (c) tư duy lô-gíc, (d) nhận thức thuần túy.

Phần VII. Socrates tiếp tục, muốn hiểu ý nghĩa thực sự của giáo dục như đã miêu tả, ta hãy hình dung một số người từ khi sinh ra đời đã bị xích trong hang động dưới mặt đất, lưng xoay lại lối vào cửa hang, sau lưng lửa bốc ngùn ngụt, giữa đồng lửa và tù nhân có con đường, dọc con đường có bức

tường, bức tường chạy dài che khuất người đang cất bước, nhưng để hình bóng đồ vật họ đội trên đầu do ánh lửa rọi chiếu hắt lên bức tường xoay mặt về phía tù nhân, đối với họ hình bóng đó có vẻ là thực. Bây giờ giả dụ được cởi xích có người trong bọn đi lên nhìn ánh sáng mặt trời, dần dần quen với vật dụng xung quanh, rồi chẳng bao lâu học cách thực sự sử dụng số đồ vật đó. Người như thế đối với đám tù nhân cũng như triết gia được giáo dục đúng cách đối với đa số con người được giáo dục nửa vời. Nếu trở lại hang động, ngồi vào chỗ cũ, làm việc cũ, trước hết người đó sẽ bị đám tù nhân chê cười y như triết gia là đề tài cho đám đông giễu cợt. Nhưng một khi làm quen trở lại với hang động, hiểu biết vật dụng hắt bóng lên bức tường sẽ giúp người đó vượt xa tù nhân ngồi trên mặt đất. Theo cùng cách tương tự, triết gia một khi làm quen tiếp xúc với thế giới sẽ vượt xa đối thủ trần thế trong việc sử dụng vũ khí của họ. Việc này ta phải thúc đẩy vệ quốc làm bằng được.

Muốn đưa loại suy đi xa hơn nữa, cũng như thân thể người tù được cởi xích xoay quanh nhằm đưa mắt nhìn đúng hướng, bởi thế mục đích của giáo dục là xoay chuyển tâm trí ngõ hầu mắt của tâm trí, hoặc lý luận, có thể hướng tới đúng đối tượng. Giáo dục không phát sinh hay pha chế nguyên tắc mới mẻ; giáo dục chỉ hướng dẫn, điều khiển nguyên tắc đã tồn tại. Làm thế nào để tâm trí thay đổi quyết liệt như thế? Qua nhiều mặt học hỏi. Học hỏi sẽ lôi kéo, dẫn dắt tâm trí đi từ ngoại diện tới nội hàm, ngoại diện sang thực thể, từ hữu hình đến vô hình và trường tồn, bất biến. Mọi theo đuổi thôi thúc tâm trí suy ngẫm về bản chất cốt yếu của sự vật sẽ đưa tới kết quả như thế. Môn học gồm có: số học, hình học mặt phẳng, hình học ba chiều, thiên văn, hòa âm, biện chứng. Bàn luận bản chất giáo dục đúng cách xong xuôi, Socrates đưa ra nguyên tắc tổng quát chọn người tiếp nhận giáo dục như thế, và thời gian trong đời theo đuổi mỗi ngành học. Nhất là tìm hiểu biện chứng pháp không nên bắt đầu quá sớm; nếu không, thế nào cũng dẫn tới sử dụng sai lầm. Đến đây chấm dứt bàn luận về thành quốc hoàn chỉnh và mẫu người hoàn hảo.

Phần VIII. Mở đầu phần này Socrates quay lại chủ đề ông khai mào cuối phần bốn. Ông đang nói, nhất là về khác biệt chính yếu giữa cơ cấu tâm linh và tổ chức chính trị Adeimantus và Polemarchus lên tiếng cắt ngang. Chính thể xuất hiện từ trước tới giờ có thể tóm gọn trong năm loại, tiêu biểu là quý tộc, tài bản, quả đầu, dân chủ, chuyên chế hoặc độc tài. Do đó cũng có năm loại mẫu người tương ứng với năm loại cơ chế. Socrates nhấn mạnh vì thành quốc là sản phẩm do mẫu người hợp lại mà thành, bởi thế có thể tìm thấy bản chất thành quốc trong bản chất mẫu người sống trong thành quốc. Thành quốc hoàn chỉnh và mẫu người hoàn hảo, nghĩa là chính thể quý tộc và mẫu người quý tộc đã bàn rồi. Bây giờ chỉ bàn nguồn gốc và miêu tả bản chất bốn

loại thành quốc và mẫu người còn lại. Cái gì có bắt đầu ắt có kết thúc, vạn vật có sinh thể nào cũng có tử. Do vậy, theo thời gian, phân hóa sẽ diễn ra giữa ba giai cấp trong cộng đồng hoàn chỉnh, và giữa thành phần các giai cấp. Kết quả sẽ là tình trạng thỏa hiệp giữa hai giai cấp cao, đồng tình chấp nhận họ sẽ phân chia tài sản thành quốc, đẩy giai cấp thứ ba xuống hàng nô lệ hoặc nông nô. Nét nổi bật của thành quốc như thế sẽ là thành phần hung hăng chiếm ưu thế, biểu lộ trong tinh thần hiếu chiến, nôn nóng, tham vọng. Vì thế Socrates gọi là chính thể vị danh (timokratia) hay tài bản (timarchia). Tương ứng với thành quốc này ta có mẫu người vị danh hay tài bản, yếu tố hung hăng và lòng yêu danh dự cũng nổi bật trong mẫu người đó, và ta có thể miêu tả mẫu người đó là con đẻ mẫu người quý tộc, do ảnh hưởng xấu xa, đã lánh xa phần nào không mặn mà theo đuổi khuôn mẫu của thân phụ nữa. Thâm nhập chính thể vị danh, ham muốn của cải phát triển, biến đổi chính thể đó thành chính thể quả đầu, bản chất của chính thể này là quyền hành chính trị căn cứ vào khả năng tài chính. Chủ trương đó là sai lầm to lớn, đưa tới hậu quả tai hại, một trong số hậu quả trong cộng đồng như thế là giàu cực kỳ và nghèo mạt hạng tồn tại song song. Thành quốc chia thành hai giai tầng, giai tầng giàu và giai tầng nghèo, căm ghét, tìm cách hãm hại lẫn nhau. Ta có thể miêu tả mẫu người quả đầu như con đẻ mẫu người vị danh, sự nghiệp bỗng dưng cắt ngắn, con đẻ do đó không hăng hái theo đuổi danh vọng, mà trở thành say sưa theo đuổi lợi lộc. Cũng như thành quốc quả đầu, mẫu người quả đầu phân hóa bên trong, mặc dù cố giữ vẻ mặt bên ngoài, vì muốn thành công trong việc sở đắc của cải. Ham muốn của cải quá sức, ham muốn đó thâm nhập thành phần cai trị trong chính thể quả đầu dần dần sinh ra giai cấp nghèo mạt rệp, cuối cùng giai cấp này vùng lên tổng cổ giai cấp giàu ú ụ, thiết lập bình đẳng giữa mọi người. Đó là thể chế dân chủ. Thoái hóa biến thành phóng túng, tự do là đặc trưng chủ yếu trong thành quốc như thế. Theo đường hướng tương tự, mẫu người dân chủ là mẫu người trong đó khao khát bừa bãi, buông tuồng, quá mức đã tổng khứ thêm muốn điều độ, phải chăng và ưa thích đứng đắn, phải phép, mẫu mực mẫu người đó thừa hưởng từ thân phụ quả đầu. Mẫu người như thế sống cuộc đời thụ hưởng hết hôm nay qua ngày mai, không do nguyên tắc chỉ đạo hướng dẫn, mà thay đổi thú vui theo sở thích nhất thời. Dưới mắt mẫu người như thế mọi thú vui đều tốt đẹp, đều đáng hưởng. Tóm lại, khẩu hiệu của mẫu người như thế là tự do và bình đẳng. Yêu tự do quá đáng, đặc trưng chủ yếu làm nổi bật chính thể dân chủ, do phản ứng tự nhiên, sửa soạn mở đường dẫn tới chính thể chuyên chế. Nhà độc tài tương lai, mới đầu là lãnh tụ quần chúng lựa chọn nhằm đấu tranh với phe quả đầu. Sau đó người này dần dà trở thành quyền thế. Nếu bị trục xuất khỏi xứ sở, người này chẳng bao lâu sẽ trở lại, ảnh hưởng gia tăng. Tiếp theo nạn cơ do uy tín đòi hỏi người này cần vệ sĩ. Cuối cùng người này trở thành bạo chúa sành sỏi.

Phần IX. Sau hết ta bàn tới mẫu người độc tài. Mẫu người này là con đẻ thực sự của mẫu người dân chủ, mẫu người trong đó đam mê đơn thuần, hấp dẫn dần dần trở thành áp đảo, lôi kéo dưới trướng mọi ước ao, khao khát tầm thường, tìm đủ cách thỏa mãn. Mẫu người này chứa trong lòng đủ thứ thèm muốn, sẵn sàng thỏa mãn bất kể vi phạm quan hệ tự nhiên. Xảo trá, bất công, vô đạo, mẫu người này muốn là bạo chúa cai trị thành quốc chuyên chế. Về mặt sung sướng và đau khổ, thành quốc với thành quốc không khác gì con người với con người. Thành quốc quý tộc hiển nhiên là thành quốc đạo đức, hạnh phúc hơn hết; thành quốc độc tài rõ ràng là thành quốc tội tệ, đau khổ nhất hạng. Bởi thế mẫu người quý tộc là mẫu người đạo đức và hạnh phúc nhất đời; mẫu người chuyên chế là mẫu người tội tệ, xấu xa nhất trần gian.

Vả lại, như ta đã thấy, tâm trí con người chứa đựng ba nguyên tắc cụ thể: duy lý hoặc yêu hiểu biết, hăng hái hoặc yêu danh dự và thèm muốn hoặc yêu lợi ích. Cũng có ba thứ vui thú tương ứng với ba nguyên tắc. Triết gia ca tụng hiểu biết như nguồn vui thú to lớn hơn hết; người tham vọng đề cao danh dự; người ham lợi ích tán dương của cải. Trong ba người người nào là người phải? Trong ba người người nào là người đúng hơn hết? Hiển nhiên triết gia. Vì không những một mình trong thực tế biết cả ba loại thú vui, mà còn là cơ quan phát biểu xác đáng. Bởi thế ta kết luận vui thú của hiểu biết chiếm hàng đầu; vui thú của danh dự chiếm hàng hai; vui thú của của cải chiếm hàng ba. Và bởi thế ta lại thấy kiến thức, đạo đức và hạnh phúc không thể chia lìa. Hơn thế, ai có thể biết vui thú thực sự thế nào, hoặc hiểu thực chất của vui thú, trừ triết gia am tường thực tại? Bởi thế ta có lý khi khẳng định vui thú chân thực chỉ có thể đạt được khi tâm trí đồng nhịp với trạng thái hài hòa dưới sự chỉ đạo của nguyên tắc duy lý hoặc yêu hiểu biết. Do vậy ước ao càng hợp lý, mãn nguyện càng thích thú. Cái trật tự và hợp pháp cũng là cái hợp lý hơn cả. Ước muốn của mẫu người quý tộc là ước muốn trật tự và hợp pháp hơn cả, do đó thỏa mãn kèm theo vui thú thực sự phẩm chất gia tăng. Trái lại, thèm muốn của mẫu người độc tài cách xa luật pháp và trật tự hơn hết, bởi thế thỏa mãn kèm theo vui thú phẩm chất kém xa. Do đó ta lại thấy mẫu người quý tộc sung sướng hơn mẫu người độc tài.

Và đến đây ta có thể chỉ trích lý thuyết Thrasymachus đưa ra, cho rằng con người vẫn có lợi khi làm điều bất công, nếu có thể lẩn tránh khỏi bị trừng phạt do phạm tội bằng cách làm ra vẻ công bình. Ta có thể hình dung tâm trí con người trong bức tranh vẽ con sư tử và con rắn nhiều đầu hợp lại thành con người. Hình dung như vậy ta có thể nói với người tuyên bố làm điều bất công là thích đáng, thực ra người đó chủ trương bỏ đói, làm con người suy yếu, nuôi ăn, làm con sư tử và con rắn khỏe mạnh là thích đáng. Nhưng sự thể rõ ràng là giả thiết quái dị. Bởi thế, xem xét sự việc cận kề, ta kết luận

điều tốt đẹp hơn hết là mọi người được cai trị bởi nguyên tắc công bình và thánh thiện; nguyên tắc đó, nếu có thể, phải ngự trị trong tâm trí con người; trái lại, nếu không, nguyên tắc đó phải áp đặt từ bên ngoài, ngõ hầu hài hòa trở nên phổ biến trong sinh hoạt xã hội, do sự thể ta công nhận uy quyền bao quát của đảng hóa công. Duy trì tình trạng hài hòa bên trong và bên ngoài sẽ là mục đích duy nhất của người công bình chính trực, người đó sẽ căn cứ vào mô hình thành quốc hoàn hảo, thành quốc đó rất có thể hiện hữu trên thiên đình, nếu không phải dưới hạ giới.

Phần X. Trong phần này, Socrates quay lại đề tài thi ca, và mô phỏng tổng quát. Ông đặt câu hỏi, thế nào là nghệ thuật mô phỏng? Lấy ví dụ chẳng hạn chiếc giường hoặc chiếc bàn. Ta có: (1) hình trạng hoặc nguyên mẫu của chiếc giường thần linh sáng tạo; (2) chiếc giường thợ mộc làm thành; (3) chiếc giường họa sĩ miêu tả, chiếc này mô phỏng chiếc thứ hai, chiếc thứ hai lại mô phỏng chiếc thứ nhất. Theo cung cách tương tự, thi sĩ mô phỏng, không phải hình trạng, thực thể duy nhất, mà chỉ là hiện tượng trong đời sống thường nhật, và ý kiến phổ biến trong đám người ít học. Hoặc để ý sự thể sau đây. Mọi vật dụng, chẳng hạn bộ cương ngựa, hình thành là do ba nghệ thuật tách biệt: nghệ thuật dạy cách sử dụng, nghệ thuật dạy cách sáng tạo, nghệ thuật dạy cách mô phỏng. Người sử dụng chỉ sở đắc hiểu biết tinh tường với vật dụng, bảo người làm cách làm vật dụng; bởi thế người làm sở đắc ý kiến chính xác. Trái lại, không thể nói người mô phỏng sở đắc hiểu biết tinh tường hoặc ý kiến chính xác, mà chỉ có khái niệm mơ hồ về vật dụng người đó mô phỏng. Hơn thế, nghệ thuật mô phỏng nhắm vào phần nào của tâm trí? Chắc chắn không phải phần duy lý, phần cao cả hơn hết trong bản tính con người, nhưng là phần thấp kém, luôn luôn do áp lực của bất hạnh, sẵn sàng nhượng bộ, thay đổi và lo âu, và vì thế đổi lại là phần cung ứng địa bàn rộng rãi cho việc mô phỏng. Vì thái độ thảm lạng, nghiêm túc không lôi cuốn thi sĩ mô phỏng, và sẽ không đền bù xứng đáng công sức mô phỏng, hoặc sẽ được thưởng thức bởi số người thi sĩ thường quen chú tâm giải bày. Nhưng tệ hại hơn hết là thi ca làm nhụt trí, mềm lòng do dẫn dắt ta bày tỏ cảm tình quá ư sâu sắc với đau khổ của người khác, do vậy đẩy đưa ta tới chỗ bất lực không đủ sức chống đỡ hay chịu đựng phiền muộn của chính ta. Bởi thế ta buộc lòng phải quy định nguyên tắc, mặc dù không muốn tí nào, chỉ có ca khúc vinh danh thần linh, tán ca đề cao vĩ nhân và việc làm cao cả được chấp nhận cho vào thành quốc hoàn hảo. Bởi lẽ muốn trở thành người tử tế không phải dễ dàng. Cái gì chống đối, ngăn chặn ta tiến bộ về đạo đức phải tránh né hết sức thận trọng.

Đề tài kết thúc, Socrates quay sang bàn luận phần thưởng đạo đức mang lại, phần thưởng được đề cao vô tận. Khi đưa ra nhận thức linh hồn bất tử, ông

kèm thêm phần giải thích ngắn ngủi. Mọi thứ ở đời đều có tật xấu hoặc nét xấu đặc biệt đính kèm, do tật xấu, nét xấu đó, và chỉ tật xấu, nét xấu đó thôi, thứ đó có thể bị hủy hoại. Chứng mù hủy hoại thị giác, nấm mốc hủy hoại lúa mì, chứng mục hủy hoại ván gỗ. Nét xấu đặc biệt gắn liền với linh hồn là bất công, vô độ, hèn nhát, u mê. Mấy thứ vừa kể có thể tiêu hủy linh hồn không? Không, chắc chắn không. Vì mấy thứ đó không thể tiêu hủy linh hồn tức khắc, như chứng bệnh tiêu hủy thân thể. Dầu có thể, song mấy thứ đó tiêu hủy linh hồn qua trung gian, người này chết là do người khác gây nên; sự thể hoàn toàn khác hẳn. Trái lại, nếu nét xấu không thể, không cái gì có thể tiêu hủy linh hồn; bởi thể linh hồn bất tử. Bây giờ, sau khi thuyết phục bản thân công bình chính trực là phần thưởng quý giá, ta nên giải thích vinh dự và phần thưởng thần linh và con người ban cho người công bình chính trực. Bởi ta thâm hiểu người đó được thần linh yêu thương, mọi phần thưởng thần linh đều dành cho người đó, ngay cả khi phần thưởng hình như hết sức trái ngược. Dầu vậy con người vẫn yêu quý và kính trọng người đó, đến khi, nếu không phải trước khi, người đó chấm dứt cuộc đời. Tuy nhiên, phần thưởng đó chẳng là gì khi so với phần thưởng sau khi vĩnh biệt cõi thế đang chờ đợi người đó. Muốn tô thắm điều này Socrates kể cho mọi người tham dự hay huyền thoại Er, con ông Armenius. Huyền thoại kết thúc cuộc đàm đạo.

Toronto, tháng 10/2010
ĐỖ KHÁNH HOAN

GHI CHÚ

Bố cục triết phẩm. Khởi đầu khi sửa soạn bản thảo Cộng Hòa chia làm mười phần, việc làm do học giả vô danh người Hy Lạp thực hiện, không do tác giả, nhằm đưa tác phẩm vừa với khổ tờ giấy cói sử dụng thời đó. Về sau lúc nghiên cứu triết gia và triết phẩm, giới học giả Tây Âu thay đổi, có người theo, có người không theo sáng kiến tiên khởi, viện cớ mở đầu, kết thúc số phần chỉ trùng hợp phần nào với ngưng nghỉ trong chuỗi dài tranh luận. Chẳng hạn phần I kết thúc cuối cuộc tranh luận giữa Socrates và Thrasmachus, trong khi phần IX bắt đầu giữa cuộc tranh luận về mẫu người độc tài. Bởi thế họ chia tác phẩm khác hẳn; có người chia thành chương, có người chia thành phần, có người chia thành quyển, dài ngắn, số lượng khác nhau. Tôi theo đường cũ cho tiện việc. Mười phần chia ra như sau:

1. 327a-354c

2. 357a-383c

3. 386a-417b

4. 419a-445e

5. 449a-480a

6. 484a-511e

7. 514a-541b

8. 543a-569c

9. 571a-592b

10. 595a-621d

Những số trong ngoặc vuông [] là mốc nối để tham chiếu đoạn văn trong triết phẩm, số đó ghi số trang, số đoạn trong ấn bản Henri Estienne (Stephanus) thực hiện ở Genève, Thụy Sĩ năm 1578, học giới khắp nơi sau đó sử dụng làm tiêu chuẩn tra cứu.

Nhân vật trong đối thoại. Socrates, người kể. Glaucon và Adeimantus chỉ tham dự đối thoại sau phần I là anh tác giả Plato. Polemarchus là dân

Piraeus, bên cảng, cách thành phố Athens khoảng mười cây số; đàm đạo diễn ra ở nhà anh này. Cephalus, sinh trưởng ở Syracuse, thành phố hải cảng đông nam đảo Sicile, bố đẻ Polemarchus, thương nhân, đối với Athens là kiều cư, hiện thời dường như sống với con trai, tham dự phần đầu cuộc đàm luận sau đó bảo Polemarchus thay thế.

Thrasymachus, người vùng Chalcedon, diễn giả, thành viên triết phái Sophist, xuất hiện hạ bán thế kỷ V TCN chuyên rao giảng đạo đức và hùng biện, nhân vật chính trong đối thoại phần I. Số người hiện diện không phát biểu ý kiến: Lysias và Euthydemus, cả hai là anh Polemarchus. Lysias trở thành diễn giả chuyên nghiệp, văn gia viết diễn văn nổi tiếng, lời đơn giản, ý trong sáng, một số còn lưu truyền. Niceratus, con Nicias, chính khách, tướng tài thành quốc Athens. Charmantides và Cleitophon người sau không biết tiểu sử. Trong nhóm chỉ có Cleitophon góp ý, và góp ý ngăn ngừa [340a-340e]. Nhiều người nữa tham dự, song không phát biểu.

Thời gian cuộc chuyện trò, theo học giới Tây Âu phỏng đoán, diễn ra trước năm 420 TCN, lúc đó Socrates khoảng năm mươi tuổi, và diễn ra tại nhà lão nhân Cephalus ở Piraeus; toàn bộ cuộc trao đổi ý kiến Socrates kể lại sau ngày cuộc tranh luận thực sự diễn ra giữa Timaeus, Hermocrates, Critias và người vô danh giới thiệu trong Timaeus.

Nhan đề triết phẩm. Tên triết phẩm Plato đặt là Politeia; chữ này xuất hiện mấy lần trong tác phẩm; Politeia là đời sống công cộng và sinh hoạt chính trị của cộng đồng; chữ politeia bắt nguồn từ chữ polis, nghĩa là thành phố, cộng đồng dân chúng chung sống, tự quản, đối ngoại tham gia chiến tranh, đối nội bảo vệ hòa bình; polis là nhóm xã hội tự nhiên chứa trong nó tất cả những gì cần thiết để phát triển, đồng thời hành xử khả năng, quyền hạn của con người; polis ngày nay tiếng Anh dịch là 'city-state', tiếng Pháp 'cit-état', tiếng ta tôi dịch là thành quốc, làm vậy là xác nhận polis không phải quốc gia theo nghĩa ngày nay (chẳng hạn, quốc gia khác với xã hội), cùng lúc công nhận đặc trưng của đời sống xã hội ngày xưa khác hẳn đời sống xã hội ngày nay. Hơn thế, dịch polis là thành quốc lại hàm ý khái niệm về quốc gia, song cũng hàm chứa khái niệm về polis, mặc dù chỉ đúng một nửa. Thế kỷ I TCN Marcus Ciceron dịch sang tiếng La-tinh là de re publica, dịch vụ công cộng, chữ này thoát đầu nghĩa tương tự, về sau nghĩa hẹp hơn, chỉ loại cơ chế đặc biệt. Có lẽ hiểu như vậy nên từ đó trở đi hậu duệ văn hào La Mã, cả gần gũi lẫn xa xôi, đều sử dụng như ta hằng thấy. Và từ đó trở đi triết phẩm Politeia mang tên tiếng Pháp La république, tiếng Anh The Republic, tiếng Tây Ban Nha La república, tiếng Đức die Republik. Đi xa hơn dường như muốn tránh ngộ nhận hoặc hiểu lầm có người bỏ mạo từ la, the,

die trước danh từ, song không người nào thay đổi tên gọi, có lẽ vì sợ mang tiếng ngược đời, thông thái rởm. Tuy nhiên, dù tưởng tượng đến mấy, đi vào triết phẩm, từ đầu chí cuối, độc giả sẽ thấy tác giả không hề bàn tới cái gì gọi là cộng hòa, bất kể đó là đảng cộng hòa, tư tưởng cộng hòa, chủ nghĩa cộng hòa, chính thể cộng hòa hay mẫu người cộng hòa. Tên gọi đã trở thành quen thuộc từ lâu đời với độc giả khắp nơi, bất luận ngôn ngữ, nhất là tên gọi lại biểu thị nội dung đặc biệt. Bởi thế dù biết nghĩa không phải vậy, song muốn cho tiện việc, tôi cũng làm như mọi người. Dù sao cũng xin lưu ý độc giả tiếng Hy Lạp chữ như ‘chính khách’, ‘công dân’ đều bắt nguồn từ chữ ‘polis’. Công dân (polites) nghĩa là ‘người thuộc về thành quốc’, chính khách (politikos) nghĩa là ‘người hiểu sự việc thành quốc’; chính trị (politika) nghĩa là ‘cái phải làm với thành quốc.’ Polis có nét đặc biệt, lối sống đặc biệt của polis được thiết lập bởi tổ chức của thành quốc gồm thành phần khác biệt. Vấn đề chủ yếu là tổ chức thành quốc, politeia là tổ chức đó. Politeia có thể hiểu một cách rộng rãi như tầng lớp công dân nắm quyền cai trị, vì họ có ảnh hưởng đậm nét đối với thành quốc và là cội nguồn của luật pháp. Politeia là linh hồn của thành quốc; politeia liên hệ với cá nhân cấu thành thành quốc như hình thức liên hệ với nội dung; politeia dịch đúng nghĩa là chế độ hay chính thể.

Bối cảnh đối thoại. Piraeus là bến cảng cách Athens chừng mười cây số. Là trung tâm thương mại sầm uất, nơi này xuất hiện đủ thứ khác biệt và lộn xộn nhập cảng từ đất xa lạ. Bởi thế đó là chỗ thích hợp để quan sát lối sống lạ lùng. Hơn nữa, đó cũng là địa bàn hoạt động sinh tử của phe dân chủ thời đó. Ít lâu sau ngày diễn ra cuộc đối thoại (có lẽ khoảng 411 TCN), năm 404 TCN Piraeus là thành lũy chống trả quyết liệt nhóm độc tài, lịch sử Hy Lạp mệnh danh “Ba Mươi Bạo Chúa” nắm quyền cai trị Athens, sau khi thành quốc bị Sparta đánh bại trong cuộc chiến Peloponnesos kéo dài 27 năm. Trong cuộc chống trả, gia đình Cephalus, đặc biệt Lysias (328b), giữ vai trò chỉ đạo. Polemarchus bị nhóm bạo chúa hành hình. Socrates bị nghi là có cảm tình và ảnh hưởng đối với lãnh tụ chế độ độc tài vì nhiều người trong nhóm trước đó là môn sinh. Trong Biện Giải (32c-d) ông chứng tỏ ông bất đồng với chế độ quả đầu và nguyên do dẫn tới bất đồng. Tuy thế về quan hệ với chế độ dân chủ, quan điểm của ông vẫn mơ hồ. Cuộc đàm đạo trong Cộng Hòa diễn ra dưới bóng ma ẩn hiện của Ba Mươi Bạo Chúa. Họ thực hiện cuộc hành hình, không những Polemarchus, mà cả Socrates một cách gián tiếp; cuộc đàm đạo phần nào bàn tới tham vọng tàn bạo đệ tử Socrates chủ trương. Số người tập trung ở đây vào ngày vui vẻ để chuyện trò, cuộc trao đổi ý kiến có tính cách lý thuyết, rồi ra sẽ gục ngã thảm thương, bị dấn vào ngày đen tối khi dấn thân đi vào chính trị. Vấn đề tham gia như thế, sau này thể hiện qua hành động, được bàn luận ở đây. Đó là bi

kịch của triết phẩm, không hiểu bị kịch thì không hiểu điều triết phẩm muốn truyền đạt. Cuộc gặp gỡ thân thiện giữa mười người, Socrates đàm đạo với họ ở Piraeus, sẽ thay thế bởi ủy ban mười người cai trị tàn bạo nơi này nhân danh Ba Mươi Bạo Chúa, đồng thời đẩy người chủ xưởng tới chỗ quyết định quyền sinh. Người tham dự bàn luận chế độ tuyệt hảo, song sẽ chìm đắm, ngụp lặn trong bể máu của chế độ tồi tệ nhất đời.

Chú thích. Ghi chú in nghiêng đầu mỗi phần, hoặc đoạn mỗi phần không nhằm gì khác mà chỉ tóm tắt nội dung, nêu bật chuỗi dài lý luận, đồng thời giải thích vấn đề Plato cho là dĩ nhiên. Làm vậy chỉ là trưng ra điều Plato muốn nói, không phải chỉ trích hay bênh vực quan điểm của ông. Việc này hoàn toàn tùy độc giả. Phần giới thiệu kể chuyện đời ông là dựa vào lời ông nói, kéo dài tới lúc ông viết triết phẩm Cộng Hòa. Sau đó nhiệm vụ hầu như hoàn tất, dịch giả để tác giả cất tiếng nói, cùng lúc đưa độc giả vào vị thế sử dụng nhận thức cá nhân nhận định, phê phán ý kiến, tư tưởng, triết lý Plato theo ánh sáng tư duy bùng nở trong trí tuệ, trong lòng mỗi người trong quá trình thưởng lãm tác phẩm ra đời cách nay khoảng hai ngàn bốn trăm năm.

PHẦN I

(327a-354c)

QUAN NIỆM VỀ CÔNG BÌNH

Triết phẩm Cộng Hòa bắt đầu với câu hỏi vừa có nghĩa chính trị vừa có nghĩa đạo đức: Thế nào là dikaiosunè? Tiếng Pháp dịch chữ này là justice, tiếng Anh justice, tiếng Tây Ban Nha justicia, tiếng Đức Gerechtigkeit, tiếng ta là công bình. Chữ này trong tiếng Hy Lạp không những nghĩa như vậy mà còn có nhiều nghĩa nữa: giữ gìn phong tục, bảo vệ tập quán, thi hành bổn phận, cư xử chính trực; ăn ở công bình, lương thiện, thành thật; đúng lý, phải lẽ, hợp pháp; cái phải làm cho người khác hoặc cái người khác đòi lại phải làm cho mình; những gì đáng được hưởng; cái mình phải làm. Như vậy chữ này bao hàm toàn diện đạo đức cá nhân liên hệ với tha nhân, những gì người khác có quyền đòi hỏi cá nhân đó hoặc cá nhân đó có quyền đòi hỏi người khác; bất kể cái gì là phải, là đúng trái với bất kể cái gì là sai, là trái. Công bình tóm lại là tổng số đức tính cần có để sống trong cộng đồng. Chữ này bao gồm đạo đức cá nhân và đạo đức xã hội, và từ căn nguyên câu trả lời liên hệ vừa với cá nhân vừa với xã hội, cả đạo đức lẫn chính trị. Bởi thế câu hỏi đặt ra sẽ là: Thế nào là bổn phận đạo đức và bổn phận xã hội? Công bình nghĩa là gì, và làm thế nào thực hiện công bình trong xã hội loài người?

Đòi hỏi định nghĩa công bình dường như hàm ngụ có quan niệm theo đó mọi ứng dụng của chữ này sẽ như đường thẳng gặp nhau ở tâm điểm, hoặc nói một cách cụ thể, có nguyên tắc theo đó cuộc đời con người có thể tổ chức để có xã hội công bình gồm người công bình. Công bình xã hội sẽ đảm bảo cá nhân trong xã hội phải thực hiện bổn phận và đón nhận quyền lợi. Như phẩm chất tàng ẩn trong cá nhân, công bình nghĩa là đòi tư, hoặc nói theo cách nói của người Hy Lạp, tâm hồn sắp xếp tương ứng với quyền lợi và bổn phận của mỗi phần trong bản chất cá nhân.

Xã hội tổ chức như thế sẽ là lý tưởng, nghĩa là đưa ra tiêu chuẩn toàn bích có thể sử dụng để so sánh, đánh giá xã hội hiện tại theo mức độ xã hội đó ra sao. Dù thay đổi thế nào, khuynh hướng của thay đổi có mang xã hội loài người tới gần hay đẩy xã hội loài người xa khỏi mục đích đó. Triết phẩm Cộng Hòa là cố gắng đầu tiên trong lịch sử nhân loại trình bày có hệ thống miêu tả lý tưởng đó, không phải giấc mơ hảo huyền, mà là khung sườn khả dĩ, bản chất con người, với đòi hỏi bất biến, có thể tìm thấy âm no, hạnh phúc. Không nhìn thấy mục đích như thế, việc quản lý nhà nước sẽ bế tắc, vô

dụng, hoặc dẫn tới mục đích sai lầm, hậu quả tai hại.

Xã hội ở đâu cũng vậy là đám đông gồm người hiểu biết và người không hiểu biết. Giả thử trong đó có người đầu óc hoài nghi, ưa tìm hiểu, vì lợi ích chung, đặt câu hỏi yêu cầu mọi người định nghĩa đúng, phải, công bình. Đương nhiên nhiều người tham dự. Tuy vậy, câu trả lời, do thực tế thúc đẩy, có thể khách quan hoặc chủ quan; một đảng vòng vo, hời hợt, nông cạn; một đảng thẳng thắn, gay gắt, sâu sắc; dẫu vậy xem ra cả hai do men theo ngoại diên chỉ đáp ứng phần nào ý tưởng nội hàm. Bởi cả hai cho thấy khác biệt cơ bản về lòng tin đối với cái Socrates gọi là quan trọng hơn hết trong các câu hỏi: Làm người ta phải sống thế nào cho phải ở đời?

Theo Cephalus công bình là thành thật trong lời nói cũng như việc làm. Toàn bộ cuộc đối thoại tưởng tượng Socrates kể lại cho khán giả không nêu rõ danh tính. Người tham dự tụ tập ở nhà Cephalus, thương gia về hưu, sống ở Piraeus, phố cảng cách Athens khoảng mười cây số. Ngoài Glaucon, Adeimantus (anh Plato) còn có Polemarchus, Euthydemus, Lysias nổi tiếng viết diễn văn văn hoa (ba người là con Cephalus), Thrasymachus, người vùng Chalcedon, mạn tây bắc Tiểu Á gần eo biển Bosphoros (Dardanelles) nổi Hắc Hải với biển Marmara, dài 29 km, giáo sư lừng danh về nghệ thuật hùng biện, tóm tắt định nghĩa công bình là ‘phục vụ quyền lợi kẻ quyền thế’ và một số bạn trẻ của Socrates. Thời gian là lễ hội Bendis, nữ thần khả kính du nhập từ Thrace. Cephalus tiêu biểu từng trải cuộc đời dài dặc, làm ăn đàng hoàng trong thương trường. Lão giàu có, song coi đồng tiền chỉ là phương tiện dẫn tới đầu óc thanh thản, tâm hồn thư thái, trạng thái tâm linh bắt nguồn từ sống lương thiện, thành thật có khả năng đền đáp những gì nhận từ thần linh và thế nhân. Lão hiểu cư xử phải phép hoặc ăn ở công bình là thế.

Phần đầu là đối thoại điển hình kiểu Plato. Theo học giới Tây Âu có lẽ triết gia viết riêng biệt, không dính dáng với phần còn lại của triết phẩm. Ông không đi tới kết luận cụ thể đối với mục đích hiển nhiên của cuộc tìm hiểu – khám phá bản chất đạo đức – mặc dù tranh luận sống động và ý nghĩa, ý kiến đưa ra nêu rõ chủ đề sẽ diễn ra sau này trong tác phẩm. Cảnh đã dàn dựng, Socrates lướt qua thái độ. chấp nhận không suy nghĩ quan niệm cổ truyền về đạo đức (Cephalus và Polemarchus tiêu biểu) trước khi bàn bạc hăng say, tấn công quyết liệt quy ước (và cả Socrates) do Thrasymachus thành viên triết phái Sophist đề xướng. Socrates không chấp nhận quan niệm cổ truyền hay quan niệm trái với cổ truyền nếu quan niệm đó không đương cự nổi cuộc mổ xẻ biện chứng của ông; nên đã chuẩn bị, triết nhân sẽ nhấn mạnh suốt triết phẩm tầm mức quan trọng của nhận thức đối với đạo đức.

Trên đường từ bến cảng Piraeus trở về thành phố Athens Socrates dừng lại vì gặp Polemarchus, anh này mời về nhà, đến nơi ông gặp thân phụ anh này, lão nhân Cephalus vui mừng tiếp đón. Hai người hàn huyên với nhau, dù ngắn ngủi, song lý thú, chuyện xoay quanh tuổi già là gánh nặng dư thừa vô ích. Cephalus công nhận năm tháng đè nặng trên vai có phần nhẹ bớt, nhờ tiền của kiếm được sau thời gian dài dặc cần cù làm ăn, vì thế con người có thể nói thật, đồng thời đền ơn trả nghĩa thế nhân và thần linh. Đến đây độc giả đi vào mà không hay ý định định nghĩa công bình chính trực (nghĩa là cư xử phải lẽ với người khác). Rút lui khỏi cuộc tranh luận Cephalus bảo con trai Polemarchus thay thế tiếp chuyện quý khách. Muốn dẫn chứng để bênh vực quan điểm anh này kẻ thi sĩ Simonides nói công bình chính trực là phần của người nào trả lại người nấy. Định nghĩa khiến Socrates quay ra chất vấn vì cho rằng nói như vậy không thỏa đáng - bắt bẻ chỗ này là nét điển hình tiêu biểu phương thức Socrates sử dụng trong đối thoại. Mặc dù chuyển hướng mấy lần, song Polemarchus công nhận định nghĩa anh này đưa ra không chính xác.

Tới đây Thrasymachus, thành viên triết phái Sophist xen lời có vẻ nhiệt tình. Anh ta chê phương thức Socrates sử dụng, song lúc bị hỏi thúc đưa ra định nghĩa, dáng vẻ miễn cưỡng, anh ta nói công bình chính trực là quyền lợi của kẻ mạnh (nghĩa là sức mạnh là lẽ phải). Càng lúc anh ta càng trở nên chống đối quyết liệt hơn Polemarchus, mặc dù chẳng mấy chốc Socrates đưa đẩy anh ta rơi vào mâu thuẫn. Dầu vậy anh ta vẫn ra khỏi vũng lầy khá khéo léo, và do vậy Socrates mất thì giờ, gặp khó khăn cho thành viên triết phái Sophist thấy anh ta sai lầm. Thrasymachus phản bác, trung nêu sự kiện chống lại quan niệm lý thuyết của Socrates về công bình chính trực. Đến đây nhân vật thay nhau trao đổi ý kiến, thảo luận sôi nổi. Bởi thế thái độ châm biếm của Socrates và cuối cùng Thrasymachus, nếu chưa tin tưởng, ít nhất cũng tỏ vẻ ngouoi ngoai và phục tùng, dầu thế Socrates vẫn cho thấy tranh luận chưa đưa đến kết quả – chưa định nghĩa công bình chính trực thực sự là thế nào.

Hôm qua [327a] cùng Glaucon, quý tử Ariston, bản nhân xuống bến cảng Piraeus để cầu nguyện nữ thần, đồng thời cũng muốn xem lễ hội diễn ra thế nào, vì đây là lần đầu người ta tổ chức dâng cúng. Bản nhân cảm kích trước vẻ long trọng dân địa phương thực hiện lễ rước, song phải ghi nhận dân vùng Thrace dịp này cũng chứng tỏ chẳng thua kém tí nào. Dâng lễ và quan sát xong xuôi [b] ngô bồi lần bước trở về thành phố. Đúng lúc đó, từ xa nom thấy ngô bồi rảo gót trên đường, Polemarchus, quý tử Cephalus, sai nô lệ

theo hầu chạy tới bảo dừng lại chờ công tử. Thiếu niên hốt hơ hốt hải phía sau phóng tới nắm áo thốt lời: ‘Bẩm, công tử Polemarchus muốn tiên sinh nán bước.’ Bản nhân quay lại hỏi chủ nhân nô lệ ở đâu. Thiếu niên đáp: ‘Thưa, đang tới đằng sau. Xin tiên sinh vui lòng chờ.’

‘Ồ được, ngô bồi chờ,’ Glaucon nói.

Chẳng mấy chốc Polemarchus đuổi kịp, cả Adeimantus lẫn bào huynh Glaucon, [c] Niceratus quý tử Nicias và mấy người nữa; tất cả có vẻ như vừa tham dự rước lễ.

‘Socrates tiên sinh,’ Polemarchus hỏi há cất lời, ‘tiểu điệt thấy dường như nhị vị đang trên đường trở về thành phố.’

‘Đúng thế,’ bản nhân đáp.

‘Nhưng,’ đương sự tiếp tục, ‘tiên sinh có thấy bọn tiểu điệt bao nhiêu người không hở?’

‘Thấy chứ.’

‘Vậy tiên sinh nên chọn,’ đương sự nhấn mạnh, ‘một là coi nhẹ bọn tiểu điệt, hai là chiều ý ở lại.’

‘Dù sao cũng còn cách khác,’ bản nhân giải thích. ‘Ngô bồi có thể thuyết phục quý hữu để ngô bồi lên đường.’

‘Làm sao tiên sinh có thể thuyết phục người không chịu nghe tiên sinh?’ Đương sự hỏi.

‘Bất khả,’ Glaucon đáp.

‘Vậy tiểu điệt nghĩ tiên sinh nên hiểu bọn tiểu điệt không chịu nghe tiên sinh đâu.’

‘Quyết định thế nào không biết,’ [328a] Adeimantus chêm lời, ‘song tiên sinh có hay tối nay sẽ có cưỡi ngựa, rước đuốc, chạy thi hiến dâng nữ thần không hở?’

‘Cưỡi ngựa?’ Bản nhân tỏ vẻ ngạc nhiên. ‘Như vậy là đặc biệt. Quý hữu muốn nói có cuộc đua cưỡi ngựa chạy thi, người ta cầm đuốc, trao đuốc cho nhau phải không?’

‘Vâng, đúng thế,’ Polemarchus đáp. ‘Và người ta còn té lể suốt đêm, nên xem cảnh đó chớ bỏ qua. Cơm chiều xong bọn tiểu điệt sẽ đi ra quan sát, vô số thanh niên cũng có mặt, bọn tiểu điệt sẽ trò chuyện. [b] Bởi thế nhị vị nên làm như bọn tiểu điệt đề nghị, ở lại đừng về.’

‘Xem ra thì ngô bối nên ở lại,’ Glaucon nhượng bộ.

‘Ồ, nếu quý hữu quyết định như vậy,’ bản nhân tiếp lời, ‘vậy đó là điều ngô bối nên theo.’

Bởi thế ngô bối cất bước tới nhà Polemarchus. Đến nơi ngô bối gặp hai em đương sự, Lysias, Euthydemus, cả Thrasymachus người vùng Chalcedon, Charmantides người thị xã Paeania và Cleitophon con trai Aristonymus. Cephalus, thân phụ Polemarchus, cũng ở nhà; bản nhân nghĩ lão trông có vẻ già lắm, [c] vì sau lần đó, lâu rồi, bản nhân không gặp nữa. Lão ngồi trên ghế, lưng dựa vào chiếc gối, đầu đội vòng nguyệt quế, vì vừa ra ngoài sân dâng lễ. Gần đó có mấy chiếc ghế đặt thành vòng tròn, ngô bối ngồi xuống bên cạnh.

Vừa nom thấy bản nhân, Cephalus liền cất tiếng chào hỏi, rồi nói như không muốn ngừng: ‘Socrates, trời ơi bất hạnh quá chừng, tiên sinh không chịu quá bộ xuống bên cảng Piraeus thăm ngô bối. Tiên sinh nên, tiên sinh ạ. Lão hủ muốn nói, nếu thân này vẫn còn đủ sức cuốc bộ xuống thành phố dễ dàng, tiên sinh chẳng phải vác xác tới đây, lão hủ sẽ thân chinh đến thăm.[d] Oái oăm thay như sự thể cho thấy tiên sinh lại phải tới đây nhiều hơn. Phần riêng lão hủ thấy về già khi thú vui thể xác không còn hương vị, đam mê tinh thần gia tăng mãnh liệt, lão hủ thích chuyện trò, bàn bạc. Bởi thế tiên sinh đừng từ chối, trái lại xin tới mạn đàm với đám thanh niên có ý mong chờ, coi tất cả như thân hữu, cố tri, quá bộ tới nơi này gặp gỡ ngô bối.’

‘Muốn lắm, lão nhân,’ bản nhân đáp. ‘Thực lòng bản nhân rất thích trò chuyện với bậc tuổi hạc trắng khuya, vì trộm nghĩ mình phải học họ [e] rất nhiều. Họ đi trước ngô bối, rõ ràng là vậy, đường họ đi có lẽ ngô bối cũng phải bước vào, qua họ ngô bối phải tìm hiểu đường thế nào, gặp ghềnh, trắc trở, hay phẳng phiu, êm ái. Bản nhân đặc biệt muốn hỏi lão nhân nhận định ra sao, bởi lão nhân đã tới thời gian trong cuộc đời thi nhân miêu tả là “ngưỡng cửa tuổi già.” Phải chăng đó là giai đoạn khó khăn trong đời con người, theo lão nhân, hay thế nào?’

‘Dĩ nhiên, Socrates, lão hủ sẽ nói tiên sinh hay quan niệm của lão hủ,’ Cephalus đáp. ‘Bởi ngu tầm ngu, mã tầm mã, [329a] bọn tuổi cao tác lớn

cùng trang lứa thường gặp nhau như ngạn ngữ nói, đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu. Gặp gỡ phần lớn hầu như bất di bất dịch thường than vãn, bộc lộ thêm khát vì bỏ lỡ cơ hội hưởng lạc lúc đầu còn xanh tuổi còn trẻ, hồi tưởng bày tỏ tình yêu, nhậu nhẹt, tiệc tùng như thế nào, và hậm hụi tiếc nuối không thể làm vậy được nữa. Họ nghĩ đời lúc đó thú vị, còn bây giờ chẳng thể nói có sống hay không. Có người cần nhân gia đình coi tuổi già chẳng khác món nợ, bởi thế [b] cứ rên rỉ như không muốn ngừng bất hạnh, khôn khổ tuổi già mang lại. Nhưng theo chỗ lão hủ nhận xét, tiên sinh ơi, họ than trách không đúng chỗ. Bởi nếu tuổi già thực sự tội tệ, đáng ghét, đáng trách, lão hủ cũng ném mùi như họ, người khác tới cỡ đó có khác gì đâu. Trái lại, trong quá khứ rất may lão hủ đã gặp nhiều người như lão hủ không cảm thấy như thế. Đặc biệt lần gặp Sophocles có người cất tiếng hỏi: “Sophocles, cảm nghĩ của thi sĩ về tình dục thế nào [c]? Vẫn có thể trao đổi với phụ nữ chứ?” Sophocles đáp: “Nói tới chuyện đó làm quái gì, quý nhân! May mắn khôn xiết và vui mừng vô cùng, tháo xích gỡ xiềng, bản nhân không còn vướng mắc, như người nô lệ thoát khỏi chủ nhân tàn bạo, dã man.” Lão hủ nghĩ lúc đó trả lời như vậy là đúng, và bây giờ lão hủ thấy vẫn đúng. Bởi về già hầu như không còn dính líu tới chuyện tương tự, mình thanh thoi như mây, tự do như gió. Khi thêm muốn không còn gay gắt mà suy giảm cường độ, lúc đó mình sẽ hiểu điều Sophocles muốn nói [d] thoát khỏi bàn tay biết bao bạo chúa điên rồ. Tuy nhiên, đối với chuyện này, và đối với việc gia đình coi rẻ người già, chỉ có một điều nên trách; không phải tuổi già, mà tính tình người già, tiên sinh ạ. Bởi nếu con người tự giác, tự chế, tuổi già sẽ không là gánh nặng khôn khổ, khôn nạn. Ngược lại, nếu không thế, tuổi trẻ cũng như tuổi già sẽ là gánh nặng khôn nạn, khôn khổ, tiên sinh ơi.’

Quý mến, thần phục không những con người mà cả lời nói, nhất là vì [e] muốn lão tiếp tục, tìm cách châm ngòi gợi ý, bản nhân nhỏ nhẹ: ‘Cephalus, bản nhân nghĩ nhiều người sẽ nghi ngờ điều lão nhân vừa phát biểu; họ nghĩ lão nhân cho rằng tuổi già không phải gánh nặng, không phải vì tính tình lão nhân, mà vì lão nhân tiền dư bạc để. Họ nói người giàu có có nhiều thứ để yên thân.’

‘Vâng, đúng thế,’ lão đáp, ‘họ nghi ngờ. Và họ có cứ, mặc dù có đó không quan trọng như họ tưởng. Nhân đây để làm sáng tỏ vấn đề xin nhắc lại chuyện Themistocles. Gặp nhau người từ Seriphus chẳng dẫn đo, cân nhắc tuôn lời bảo ông này nổi tiếng thực ra không phải [330a] do uy tín cá nhân mà do thành phố xuất thân. Ông này phản bác tức thì: “Ồ, đúng rồi, tôi sẽ không nổi tiếng nếu là người Seriphus, nhưng anh cũng chẳng lừng danh nếu xuất thân từ Athens.” Nguyên tắc tương tự áp dụng với người không giàu có

và thấy tuổi già là gánh nặng dư thừa. Đương nhiên, nếu nghèo khó, người đang hoạn cũng sẽ thấy tuổi già là gánh nặng khó mang. Ngược lại, dù giàu có, người quay quắt sẽ không bao giờ bằng lòng với chính mình.’

‘Phần lớn tài sản do thừa hưởng hay tự tay làm ra, hờ lão nhân?’ Bản nhân hỏi.

‘Tiên sinh [b] nói gì vậy?’ Lão vặn lại. ‘Lão hủ có tự tay làm ra không? Là thương nhân lão hủ xếp hàng giữa ông nội và bố đẻ. Ông nội (lão hủ được đặt tên theo) thừa hưởng của cải gần như ngang với tài sản lão hủ sở đắc hiện nay, sau đó gia tăng, phát triển đáng kể, gấp bội nhiều lần, nhưng bố đẻ Lysanias tiêu hao, giảm thiểu ngang với số lượng bấy giờ. Phần riêng lão hủ sẽ mãi nguyện nếu để lại cho mấy đứa con ở đây không kém, song nhiều hơn chút đỉnh số lượng lão hủ thừa hưởng.’

‘Lý do dọ hỏi,’ bản nhân tiếp lời, ‘ấy là vì bản nhân có cảm tưởng lão nhân không đặc biệt quan tâm tới tiền bạc [c], thái độ đó thường là dấu hiệu của người không tự tay làm ra, trong khi người tự tay làm ra gắn bó mật thiết, khắng khít với đồng tiền gấp bội như bất kể ai sống trên cõi đời. Thi nhân gắn bó với bài thơ sáng tác, thân phụ gắn bó với bày con sinh đẻ; cùng chiều hướng thương nhân quan tâm tới tiền bạc làm ra, không những chỉ vì tiền bạc hữu dụng (đó là lý do tại sao ai trên cõi đời cũng ham thích, để ý), mà còn vì tiền bạc là sản phẩm họ lao tâm khổ trí mới có. Sự thể khiến gặp nhau thường cần nhẫn, tế nhị, vì họ không nghĩ tới gì mà chỉ nghĩ tới tiền bạc.’

‘Tiên sinh nói chí phải,’ lão nói.

‘Thưa, đúng thế [d],’ bản nhân đáp. ‘Nhưng còn điều nữa bản nhân muốn hỏi. Theo lão nhân cái gì mang lại cho lão nhân lợi ích lớn lao hơn cả nhờ giàu có?’

‘Cái nhiều người thấy có vẻ không hợp lý,’ lão đáp. ‘Socrates, tiên sinh thừa biết, khi tâm trí nhen nhúm ý nghĩ về cái chết, con người quay ra hoảng sợ, lo lắng về những điều chưa hề xảy ra với mình. Trước kia lúc nghe chuyện thế giới bên kia, chuyện dưới âm phủ, chuyện trừng phạt đời sau vì sai trái làm ở đời này, con người thường cười, bây giờ chuyện đó bắt đầu khuấy động, tâm tư quẩn quại, [e] con người đâm ra lo lắng, biết đâu sự thật thế thật. Sự thể là do tuổi già sức yếu, gần đất xa trời, xa dần cõi trần đến gần cõi âm, nhận định càng thêm rõ ràng, nên nghi ngờ, lo sợ, con người bắt đầu tính sổ, rà xét xem mình có làm điều sai trái với ai không. Bây giờ nhận ra trong khi sống ở đời đã làm nhiều điều không phải, gây nên vô vàn tội ác, ban đêm

bừng tỉnh, như trẻ con thức giấc sau ác mộng, chẳng những kinh hoàng, con người còn sống trong khiếp đảm. Ngược lại, [331a] nếu biết không hề làm gì tội lỗi, con người nhìn tương lai với vẻ tươi vui và hy vọng. Pindar bảo đó là “nhũ mầu tuổi già”. Lão hủ mê đoạn thơ diễn tả ngoạn mục khôn xiết thi sĩ nói người sống cuộc đời đạo đức và công bình “mang trong lòng hy vọng lâng lâng,/ như bạn đồng hành, nâng niu tâm hồn,/ sười âm trái tim, an ủi tuổi hạc/ hy vọng lèo lái, đẩy đưa, hơn bất kể cái gì, tâm trạng thể nhân ngất ngư, bất ổn.” Câu thơ tuyệt diệu! Đó là bối cảnh lão hủ nghĩ của cái đáng giá lớn lao, không phải với mọi người mà với người đàng hoàng, tử tế. Bởi của cải giúp đỡ rất nhiều, giữ vai trò hết sức quan trọng [b], nếu biết nhận định sáng suốt, con người sẽ tránh xa một cách cố ý hoặc vô tình rơi vào vòng dối lừa, bịp bợm, hay lo sợ khi từ già cỗi đời mà vẫn chưa làm lễ tế sinh dâng thần linh, hoặc trả món nợ còn mang đôi với ai đó. Tiền bạc còn dùng vào nhiều việc khác nữa, song cân nhắc mọi mặt, lão hủ thấy đôi với người sáng suốt, tiên sinh ơi, tiền bạc đặc biệt hữu dụng trong bối cảnh chẳng hề tầm thường, không chút vô nghĩa.’

‘Ý kiến khả ái vô cùng, Cephalus,’ bản nhân nói [c]. ‘Nhưng điều lão nhân vừa đề cập cư xử phải lễ thì sao? Phải chăng ngô bối muốn nói cư xử phải lễ là ăn ở chân thật và trả lại bất kể cái gì mượn của người khác, hoàn toàn là vậy, vồn vẹn là vậy, không hơn không kém? Hoặc phải chăng việc làm như thế có lúc đúng, có lúc sai? Đó là điều bản nhân muốn nói. Bản nhân tin chắc mọi người sẽ đồng ý nếu lão nhân mượn vũ khí của người bạn hoàn toàn sáng suốt, tinh táo, nhưng sau đó loạn trí, hóa điên người bạn đòi lại, lão nhân không nên trả lại; nếu trả lại, lão nhân đã làm điều không phải, hơn thế cũng chẳng nên nói huỵch toẹt cho ai đó ở tình trạng tương tự hay sự thật.’

‘Đúng thế,’ lão đáp. [d]

‘Như vậy là,’ bản nhân tiếp lời, ‘nói sự thật và trả lại bất kể cái gì mượn của người khác không phải định nghĩa của cư xử phải lễ.’

‘Ấy, phải, phải chứ, tiên sinh,’ Polemarchus cắt ngang. ‘Dù thế nào đi nữa nếu ngô bối tin lời Simonides.’

‘Ồ,’ Cephalus âm ừ, ‘lão hủ xin để hai người tiếp tục cuộc tranh luận, vì đến giờ phải đi làm lễ.’

‘Con thế chân bố phải không?’ Polemarchus hỏi.

‘Ừ, đúng rồi, con thay ta,’ vừa nói vừa mỉm cười Cephalus nhanh nhẹn bước

đi làm lễ.

Bước vào tranh luận Polemarchus khẳng định công bình là của người nào trả người nấy. Socrates rút ra một lô kết luận chứng minh quan niệm cổ truyền không thích đáng. Suy diễn về đạo đức (nguyên tắc xử thế), Socrates cho rằng đạo đức là lĩnh vực chuyên môn, cái gì đúng với lĩnh vực chuyên môn, bất kể chuyên môn nào, cũng đúng với đạo đức. Dường như muốn bác bỏ Polemarchus nại lý đạo đức là địa hạt hoạt động riêng biệt, như công nghệ. Nhưng đạo đức có chức năng rộng hơn trong liên hệ nhân sinh, mục đích của đạo đức vì thế sẽ rộng lớn, như đề cao hạnh phúc. Nhìn vấn đề thiếu sâu sắc Polemarchus rơi vào vòng nghịch lý. Cuối cùng Socrates kết luận làm hại người khác trong bất kể cảnh huống nào tuyệt đối là điều không nên, không phải. Tranh luận bắt đầu. Nói sự thật và nợ người nào trả người nấy thông thường là phải, là đúng; nhưng việc làm đối ngoại như vậy không giúp ta hiểu thế nào là công bình, tên gọi phẩm chất việc làm đối ngoại thường mang. Không biết đối phó với phản bác ra sao, Polemarchus nhắc lại câu châm ngôn mượn của thi sĩ nổi tiếng. Hy Lạp không có linh thư như Kinh Thánh ở Tây Âu, ở đó thời ấy thi sĩ được coi như cứ liệu thiên phú về tôn giáo và đạo đức; song khi gạn hỏi Socrates thấy thi sĩ không thể giải thích hợp lý về phát biểu của họ. Polemarchus cũng không hề nghĩ tới ẩn ý trong việc định nghĩa công bình là ‘nợ người nào trả người nấy’. Nợ ấy là gì và trả cho ai ?

Plato thường so sánh ứng dụng đạo đức với công nghệ, nghề hữu dụng (không phải mỹ nghệ): Y khoa, hàng hải, đóng giày. Ông còn nói tới ‘vì đền bù, vì lợi ích’. Ông chấp nhận quan niệm của Socrates cho rằng ở đời cần có quan niệm sống, tương tự hiểu biết và khả năng của nghệ nhân nhằm đạt mục đích đề xướng. Thợ nề xây ngôi nhà hiểu mình sẽ làm gì và làm thế nào; thợ nề có thể giải thích việc làm của mình nhằm đóng góp vào mục đích. Hiểu biết và khả năng cấu tạo tay nghề thể hiện trong người thợ nề và trình độ tuyệt hảo đặc biệt hoặc ‘đạo đức’ (areté), với tư cách là thợ nề. Sự thể cũng như một người chỉ có thể sống sung sướng nếu hiểu rõ mục đích cuộc đời là gì, cái gì có giá trị thực sự và làm thế nào đạt cái đó. Hiểu biết như vậy là đạo đức của con người, với tư cách con người, và cấu thành nghệ thuật sống. Nếu con người nghĩ mục đích cuộc đời là làm giàu, nắm quyền cai trị, hai khát vọng tự chúng không có giá trị, mọi việc làm của con người sẽ lệch hướng, sai đích. Học thuyết này là nền tảng triết phẩm Cộng Hòa. Học thuyết dẫn tới luận đề chính yếu: xã hội phải điều khiển bởi người đã nghiên cứu, do đào luyện nghiêm túc, lâu dài, không những mục đích thực

sự của đời người, mà cả ý nghĩa của đạo đức dưới mọi hình thức.

‘Vâng, không sao,’ [e] bản nhân đỡ lời, ‘ờ, thay thân phụ tham gia đàm luận, vậy cho bản nhân hay Simonides nói gì mà hiền triết nghĩ là phát biểu chính xác về cư xử phải lẽ?’

‘Thưa, nợ người nào trả người nấy là cư xử phải lẽ,’ Polemarchus đáp, ‘làm vậy theo tiêu diệt ông ấy giải quyết vấn đề hợp lý.’

‘Đúng rồi, xem ra khó lòng phủ nhận ý kiến Simonides,’ bản nhân tiếp lời, ‘ông ấy là thi sĩ, trí óc uyên bác, cảm hứng bén nhạy, thuộc hàng siêu nhân; qua lời phát biểu hiền triết hiểu ông ấy muốn nói gì, nhưng phần riêng thành thực mà nói bản nhân không hiểu. Vì rõ ràng ông ấy không đã động điều ngô bối vừa nói, trả lại bất kể cái gì dẫu người đòi hóa điên. [332a] Và đương nhiên cái trao cho người nhận là cái phải trả lại người trao, phải không?’

‘Thưa, phải.’

‘Nhưng bất luận thế nào chẳng nên trả lại nếu người đòi hóa điên, đúng không?’

‘Vâng, đúng thế.’

‘Như vậy là Simonides dường như hàm ý khác, không phải ý này, khi ông ấy nói phần của người nào trả lại người nấy là hợp lý phải lẽ.’

‘Vâng, dĩ nhiên ý khác,’ thanh niên tiếp lời. ‘Vì ông ấy nghĩ giữa bạn bè đền đáp, cư xử, ăn ở với nhau phải làm điều tốt lành, không làm điều xấu xa.’

‘Đúng thế,’ bản nhân phụ họa, ‘trả lại tiền bạn cho mượn không phải là trả lại cái cần trả lại, nếu hai người là bạn, nếu việc trả lại và việc nhận lại không có lợi mà có hại đối với người cho mượn, [b] có phải hiền triết định nói Simonides hàm ý như vậy không?’

‘Thưa, phải.’

‘Như vậy ngô bối cũng phải trả lại bất kể cái gì thuộc về kẻ thù?’

‘Thưa, phải,’ thanh niên đáp, ‘cái thuộc về kẻ thù, vâng đúng thế, cái phải trả lại kẻ thù, theo tiêu diệt, cái kẻ thù nợ kẻ thù cũng là cái hợp với kẻ thù, đó là

cái hại.’

‘Xem ra dường như Simonides sử dụng từ ngữ với ẩn ý, định nghĩa công bình chính trực mơ hồ,’ bản nhân nhận xét, ‘cung cách thi sĩ là vậy! [c] Ông ấy muốn định nghĩa công bình chính trực là của người nào trả lại người nấy là phải, song ông ấy lại gọi cái đó là “cái phải trả.”’

‘Tiêu diệt ngạc nhiên tiên sinh nghĩ khác,’ thanh niên tỏ vẻ thảng thốt.

‘Dẫu thế vui lòng lắng nghe,’ bản nhân tiếp lời, ‘giả dụ có người hỏi ông ấy: “Nhu vậy khả năng y học gọi là gì hử thi sĩ Simonides? Khả năng đó phải thế nào, thích hợp ra sao và phục vụ ai?” Hiền triết nghĩ ông ấy sẽ trả lời thế nào?’

‘Dĩ nhiên đó là khả năng cung cấp cho thể xác thuốc men, thực phẩm, nước uống.’

‘Nếu có người hỏi ông ấy cũng câu hỏi như thế về làm bếp, nấu ăn thì sao? Ngô bôi gọi khả năng đó là gì? Khả năng đó có cung cấp cái cần trả lại và cái thích hợp hay không, và khả năng đó cho cái đó cái gì?’

‘Thưa, đó là khả năng [d] cung cấp hương vị cho thức ăn.’

‘Vậy khả năng ngô bôi gọi là công bình chính trực cung cấp cái gì và cung cấp cho ai?’

‘Thưa, tiên sinh, để cho phù hợp với những gì đã nói,’ thanh niên đáp, ‘đó là khả năng mang lợi cho bạn, đem hại cho thù.’

‘Bởi thế Simonides chủ trương công bình chính trực là làm lợi cho bạn, làm hại cho thù, phải không?’

‘Tiêu diệt nghĩ vậy.’

‘Vậy về chuyện ốm đau và khỏe mạnh, ai có thể mang lợi cho bạn, đem hại cho thù?’

‘Y sĩ.’

‘Nguy hiểm khi đi biển [e]?’

‘Thuyền trưởng.’

‘Thế người công bình chính trực thì sao? Ở môi trường hay hoạt động nào trong cuộc sống người đó có khả năng đem lợi cho bạn, hại cho thù?’

‘Khi có chiến tranh, tiểu diệt nghĩ, người đó đánh lại kẻ thù và bênh vực bằng hữu.’

‘Đồng ý, nhưng Polemarchus quý mến ơi, y sĩ vô dụng trừ phi người ta ốm đau, phải không?’

‘Vâng, đúng thế.’

‘Thuyền trưởng vô dụng trừ phi người ta vượt biển ra đi, đúng không?’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Vậy hiền diệt có nghĩ người công bình chính trực vô dụng khi ngô bôi không đi vào chiến tranh không?’

‘Không, tiểu diệt không nghĩ vậy.’

‘Như vậy công bình chính trực cũng ích dụng trong thời bình?’

‘Vâng.’ [333a]

‘Nghề nông cũng vậy, phải không?’

‘Thưa, phải.’

‘Cung cấp cho ngô bôi hoa màu, lúa gạo.’

‘Vâng.’

‘Cả nghề làm giày nữa?’

‘Vâng.’

‘Cung cấp giày cho ngô bôi, bản nhân nghĩ hiền diệt sẽ nói.’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Ồ, vậy ngô bôi dùng công bình chính trực để làm gì? Công bình chính trực đem lại cho ngô bôi cái chi? Hiền diệt có nghĩ công bình chính trực ích lợi trong thời bình không hở?’

‘Thời đó ích dụng cho việc làm ăn, buôn bán, thừa tiên sinh.’

‘Như vậy là hiền điệt muốn nói hợp đồng, hợp tác, giao dịch giữa con người với con người, hay thế nào?’

‘Vâng, khi con người bước vào hợp tác với nhau.’

‘À, nếu giao dịch là cuộc đấu cờ, người công bình chính trực [b] là người cộng tác tốt đẹp và ích dụng hay người chơi cờ?’

‘Người chơi cờ.’

‘Nếu là việc đặt gạch trộn vữa, người công bình chính trực có là người cộng tác đặc ý và ích dụng hơn người thợ nề không?’

‘Không.’

‘Ồ, thế đi vào loại giao dịch nào thì người công bình chính trực là người cộng tác khá hơn người thợ nề hoặc người nhạc sĩ? Người đó hơn người nhạc sĩ ở chỗ nào trong khi người nhạc sĩ hơn người đó ở âm nhạc?’

‘Ở chỗ dính dáng đến tiền bạc, tiêu điệt thiên nghĩ.’

‘Ồ, trừ ra có lẽ, Polemarchus ơi,’ bản nhân nói, ‘khi sử dụng tiền bạc. Chẳng hạn ngô bồi mua hay bán con ngựa, người luyện ngựa sẽ là người cộng tác tốt hơn phải không [c]?’

‘Tiêu điệt nghĩ vậy.’

‘Nếu hiền điệt muốn mua hay bán chiếc thuyền, người đóng thuyền hay người lái thuyền là người cộng tác tốt hơn?’

‘Dường như tương tự.’

‘Vậy khi sử dụng vàng bạc để giải quyết dịch vụ hợp tác trong trường hợp nào người công bình chính trực ích dụng hơn người khác?’

‘Khi ngô bồi ký thác hay giữ kín để dành, thừa tiên sinh.’

‘Hiền điệt muốn nói khi hiền điệt không muốn đem ra sử dụng, mà để vào kho giữ kín chứ gì?’

‘Thưa, phải.’

‘Nhu vậy là khi không sử dụng tiền bạc, ngô bối thấy công bình chính trực ích dụng phải không?’ [d]

‘Xem ra có vẻ vậy.’

‘Và khi hiền điệt cắt dao tĩa cây vào nơi an toàn, công bình chính trực sẽ ích dụng cho cả người cộng tác lẫn bản thân hiền điệt; nhưng khi hiền điệt đem ra sử dụng, dao tĩa cây ích dụng với việc trồng trọt phải không?’

‘Tiêu điệt nghĩ vậy.’

‘Hiền điệt có nghĩ nếu muốn bảo vệ chiếc khiên hoặc cây đàn cho an toàn, hiền điệt cần người công bình chính trực, trái lại nếu đem ra sử dụng, hiền điệt cần binh sĩ hoặc nhạc sĩ phải không?’

‘Thưa, cần.’

‘Bởi thế đối với mọi chuyện cũng vậy, khi hiền điệt đem đồ ra sử dụng, công bình chính trực trở nên vô dụng, khi hiền điệt không đem đồ ra sử dụng, công bình chính trực trở nên hữu dụng phải không?’

‘Có lẽ.’

‘Nếu vậy, thân hữu ơi, công bình chính trực [e] không thể là thứ có giá trị, nếu chỉ hữu dụng khi đồ không dùng. Còn điều nữa ngô bối nên suy ngẫm. Trong đấu võ, đấu quyền hoặc bất kể hình thức đấu nào, người giỏi tấn công cũng là người giỏi phòng thủ phải không?’

‘Thưa, đúng.’

‘Và người biết phòng bệnh cũng là người bí mật gây bệnh chứ gì?’

‘Thưa, phải.’

‘Người [334a] có tài dẫn đội quân trở về an toàn sau chiến dịch cũng là người có khả năng đánh lừa, ăn trộm kế hoạch, phá tan âm mưu quân thù phải không?’

‘Thưa, tiêu điệt nghĩ vậy.’

‘Vậy người tài canh gác cũng là người giỏi ăn trộm.’

‘Thưa, chắc thế.’

‘Nếu vậy người công bình chính trực giỏi cất giữ cũng là người khéo ăn trộm tiền bạc.’

‘Thưa, ít nhất đó là kết luận tranh luận cho thấy.’

‘Như vậy người công bình chính trực có vẻ là một loại kẻ trộm,’ bản nhân tiếp lời, ‘quan niệm này có lẽ hiện diện rút ra từ Homer [b]. Thi sĩ đề cao Autolykos, ông ngoại Odysseus, đồng thời cũng cho thấy lão già vượt xa mọi người về tài ăn trộm và thè gian. Bởi thế công bình chính trực theo hiện diện, Homer và Simonides là loại ăn trộm mặc dù thực hiện là nhằm giúp bạn hoặc hại thù. Hiện diện nghĩ vậy phải không?’

‘Thưa, không hẳn vậy,’ thanh niên đáp, ‘song tiểu diệt không còn nắm vững mình định nói gì. Dầu vậy tiểu diệt vẫn nghĩ công bình chính trực là giúp bạn hại thù.’

‘Khi nói bạn, hiện diện có hàm ý người có vẻ tử tế [c] hoặc người thực sự tử tế dù họ không có vẻ như vậy không? Và với thù cũng thế hả?’

‘Thưa, sự thè dường như cho thấy ưa hay ghét tùy theo con người nghĩ, coi bạn là tốt, coi thù là xấu.’

‘Phải chăng người đời thường làm chuyện này, nghĩ con người tốt trong khi con người không tốt, và ngược lại?’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Vậy khi chuyện như thế xảy ra, con người có coi người tử tế là thù và người xấu xa là bạn không hở?’

‘Nên.’

‘Vậy nghĩa là nên giúp người xấu xa hại người tử tế. [d]

‘Tiểu diệt nghĩ nên.’

‘Nhưng người tử tế là người công bình chính trực, không phải loại người làm điều sai trái.’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Như vậy theo chiều hướng lý luận của hiền triết, hại người không làm điều sai trái là phải.’

‘Ô, không, không phải thế, thưa tiên sinh,’ thanh niên nói. ‘Xem ra có vẻ lý luận của tiểu triết sai lầm.’

‘Vâng,’ bản nhân tiếp lời, ‘hại kẻ làm điều sai trái, giúp người làm điều đúng đắn là phải, phải không?’

‘Thưa, vậy nghe hợp lý hơn.’

‘Nhưng vì trong nhận định có nhiều người lầm, Polemarchus ơi, nên thường thấy xảy ra chuyện [e] người đời cho rằng hại bạn họ coi là xấu, giúp thù họ coi là tốt là phải. Nếu khẳng định điều này, ngô bổi sẽ mâu thuẫn với điều Simonides muốn nói.’

‘Thưa,’ thanh niên tiếp lời, ‘đó là kết quả những gì ngô bổi đang bàn. Bởi thế nên đặt lại vấn đề thay đổi những gì đã định từ đầu. Vì định nghĩa của ngô bổi về bạn và thù có lẽ không đúng.’

‘Không đúng thế nào, Polemarchus?’

‘Khi ngô bổi nói người có vẻ tử tế là bạn.’

‘Thay vì thế nên thay đổi ra sao?’ Bản nhân hỏi.

‘Nên định nghĩa người không phải chỉ tỏ vẻ tử tế, mà thực sự tử tế là bạn; người có vẻ tử tế, song thực sự không tử tế, [335a] là bạn bề ngoài, không phải bạn đích thực. Với kẻ thù cũng vậy.’

‘Theo lối lý luận như thế người tử tế là bạn, người xấu xa là thù.’

‘Vâng.’

‘Như vậy là hiền triết muốn ngô bổi thêm vào định nghĩa trước đây về công bình chính trực (công bình chính trực là làm tốt cho bạn, làm hại cho thù), bằng cách khẳng định nên làm điều tốt với bạn miễn bạn là người tốt, làm điều xấu với thù miễn thù là người xấu, phải không?’

‘Thưa, tiểu triết nghĩ nói như thế mới phải.’ [b]

‘Người công bình chính trực có nên hại con người bất kể con người thế nào

không hở?’

‘Thưa, nên,’ thanh niên đáp, ‘mình phải làm hại người xấu xa, họ là kẻ thù của mình.’

‘Nếu hãm hại con ngựa ngô bồi làm nó tốt hơn hay xấu hơn?’

‘Xấu hơn.’

‘Xấu hơn nghĩa là theo mức độ tuyệt hảo, căn cứ vào đó ngô bồi đánh giá ngựa, chứ không phải chó?’

‘Thưa, phải.’

‘Chó cũng vậy. Con chó nếu bị hãm hại sẽ trở thành con chó xấu xa theo mức độ tuyệt hảo, căn cứ vào đó ngô bồi đánh giá chó, chứ không phải ngựa. Phải vậy không?’

‘Đúng vậy.’

‘Nhưng [c] đối với con người, quý hữu ơi, ngô bồi có nên nói nếu bị hãm hại con người sẽ trở thành xấu xa theo mức độ tuyệt hảo của con người không hở?’

‘Đương nhiên.’

‘Thế công bình chính trực không phải mức độ tuyệt hảo của con người ư?’

‘Thưa, phải chứ.’

‘Như vậy cần nói thêm, Polemarchus ơi, con người nếu bị hãm hại sẽ trở thành bất công, bất chính gấp bội.’

‘Sự thể dường như vậy.’

‘Ồ, nhạc sĩ có nên sử dụng khả năng để làm cho học sinh trở thành kém cỏi về âm nhạc không?’

‘Không nên.’

‘Người luyện ngựa có nên sử dụng khả năng để làm cho học viên trở thành kém cỏi về cưỡi ngựa không?’

‘Chắc không.’

‘Người công bình chính trực có nên sử dụng công bình chính trực để làm cho người khác bất công bất chính không? Hoặc, tóm lại, người tử tế có nên sử dụng tử tế để làm cho người khác xấu xa không?’ [d]

‘Chẳng nên.’

‘Bản thân nói thế là vì chức năng của nhiệt không phải làm cho mọi vật lạnh, mà là chức năng của đối lập của nhiệt.’

‘Vâng.’

‘Chức năng của khô không phải làm cho mọi vật ướt, mà là chức năng của đối lập của khô.’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Như vậy làm hại con người không phải chức năng của người tử tế, mà là chức năng của đối lập của người tử tế.’

‘Tiểu điệt nghĩ vậy.’

‘Thế người công bình chính trực có phải người tử tế không hả?’

‘Thưa, dĩ nhiên.’

‘Như vậy, Polemarchus ơi, chức năng của người công bình chính trực không phải làm hại thân hữu hay bất kỳ ai, mà là chức năng của người đối lập, người bất công bất chính.’

‘Thưa, tiểu điệt nghĩ tiên sinh nói rất ư chính xác.’

‘Bởi thế cho rằng công bình chính trực là phần người nào trả lại người nấy [e] là phải, là đúng, nếu việc trả lại hàm ý người công bình chính trực đem hại cho thù, mang lợi cho bạn, chủ trương đó là chủ trương không ai hiểu biết làm cả. Bản thân muốn nói, chủ trương đó sai lầm. Ngô bối đã thấy làm hại bất kỳ ai bất kể lúc nào không bao giờ là phải.’

‘Tiểu điệt đồng ý.’

‘Vậy hiền điệt và bản thân sẽ cùng nhau hiệp lực tranh luận quyết liệt với

bất kỳ ai khẳng định quan điểm đó là của Simonides, Bias, Pittacus hay bất kỳ vị nào trong nhóm hiền triết vô cùng thâm thúy.’

‘Thưa, phần riêng,’ thanh niên đáp, ‘tiểu điệt sẵn sàng đứng cạnh tiên sinh tham gia cuộc tranh luận.’

‘Hiền điệt có hay theo bản nhân quan điểm chủ trương giúp bạn hại thù [336a] là phải lẽ là của ai không?’

‘Của ai vậy, hử tiên sinh?’

‘Theo bản nhân, đó là quan điểm của Periander, Perdiccas, Xerxes, Ismenias thành Thebes hoặc người giàu có, cao ngạo tưởng tượng bản thân quyền thế vô hạn vô biên.

‘Điều tiên sinh nói vô cùng chí lý.’

‘Ồ, ờ,’ bản nhân tiếp lời, ‘bây giờ đến đây đã thấy công bình chính trực và cư xử tử tế, ăn ở phải lẽ không chỉ gồm có vậy, ngô bối có nên đưa ra định nghĩa thay thế hay không?’

Trong lúc ngô bối mãi mê trao đổi ý kiến Thrasymachus nhiều lần tìm cách [b] ngăn chặn, song người ngồi bên cạnh ngăn cản, họ muốn nghe tranh luận kết thúc. Nhưng đến lúc ngô bối ngừng, bản nhân hỏi lần chót, không còn có thể im lặng được nữa, dáng vẻ hằm hằm, đương sự thu mình chồm lên chẳng khác thú dữ làm như muốn xé xác ngô bối. Polemarchus và bản nhân rùng mình, hết hồn. Bước ra giữa nhóm đương sự hùng hổ thốt lời: ‘Chuyện gì khiến nhị vị từ nãy đến giờ bận tâm đến thế hử Socrates tiên sinh? [c] Tại sao cứ khúm núm, lịch sự nhường bước cho nhau phi lý như vậy? Nếu thực sự muốn biết công bình chính trực là gì, xin đừng đặt câu hỏi, rồi muốn tỏ ra tài ba bẻ lại bất kỳ ai trả lời. Tiên sinh thừa hiểu đặt câu hỏi dễ như trở bàn tay, trả lời câu hỏi khó như mò kim đáy biển. Xin cho ngô bối hay câu trả lời của tiên sinh, và cho ngô bối biết tiên sinh nghĩ thế nào là công bình chính trực. Xin [d] đừng nói với bỉ phu đó là bỗ phận, là mưu chước, là lợi thế hay lợi điểm, bỉ phu sẽ không chịu nổi thứ nói dài dòng, trống rỗng như thế, cho bỉ phu hay định nghĩa chính xác và rõ ràng.’

Choáng váng vì lời tấn công dồn dập bản nhân thất kinh nhìn đương sự. Nếu chưa thấy mặt trước khi đương sự thấy mặt bản nhân, bản nhân sẽ chết lặng không nói nên lời. Rất may đã để ý nhìn lúc đương sự bắt đầu nổi nóng trong cuộc tranh luận, vì thế lựa chiều đáp lại, bản nhân run rẩy, rụt rè [e] nhỏ nhẹ: ‘Xin đừng nặng lời với ngô bối, Thrasymachus. Trong khi tranh luận, tìm

hiếu quan điểm nếu có phạm sai lầm, khẳng định với quý nhân, Polemarchus và bản nhân vô tình chứ không cố ý. Bởi lẽ nếu tìm tiền của, quý nhân cứ tin đi, bất luận tình huống thế nào, ngô bối sẽ không bao giờ sẵn sàng nhường bước cho người khác trong cuộc kiếm tìm và vì lịch sự bỏ lỡ cơ may lung sục cho ra. Ngô bối đi tìm công bình chính trực, vì công bình chính trực giá trị gấp bội vàng bạc. Bởi thế quý nhân đừng nghĩ, do ngu muội triển hoãn lẫn nhau, ngô bối sẽ lo là không cố gắng tìm đến nơi đến chốn. Bản nhân khẳng định với quý nhân ngô bối cố hết sức. Tiếc chằng là công việc ngoài khả năng, nếu ngô bối thiếu khôn khéo, bản nhân chắc vậy, người khôn khéo như quý nhân nên thương hại [337a] chứ đừng sùng sộ, quạu quọ với ngô bối.’

Lắng nghe rồi phá ra cười, tiếng cười đượm vẻ mỉa mai hết sức, Thrasymachus tuân lời: ‘Ôi chao! Socrates lại hiện nguyên hình giả bộ dốt đặc cán mai! Bỉ phu biết sự thể thế nào cũng diễn ra; không những thế lúc này bỉ phu còn nói với mấy người hiện diện ở đây, tiên sinh sẽ không bao giờ sẵn lòng biểu lộ quan điểm mà rắp tâm làm ra vẻ không biết làm bất kể cái gì chứ không chịu trả lời câu hỏi.’

‘Áy chỉ vì quý nhân khôn khéo quá chừng, Thrasymachus,’ bản nhân đáp. ‘Bởi thế quý nhân thừa biết sự thể nếu hỏi người nào đó thế nào là mười hai, rồi như báo động dạn trước: “Anh ơi, nhớ đừng nói mười hai là hai lần sáu, [b] ba lần bốn, sáu lần hai hoặc bốn lần ba. Tôi sẽ không chịu loại phi lý đó đâu.” Và bản nhân tin chắc quý nhân biết rõ không ai sẽ trả lời như thế. Trái lại, người đó sẽ hỏi: “Thrasymachus, anh muốn thế nào? Anh không muốn tôi trả lời bất kể câu hỏi nào anh nêu phải không, ngay cả câu đúng? Tôi sẽ nói thế nào ngoài sự thật, nghĩa là, anh có muốn tôi trả lời sai không?” [c] Quý nhân sẽ trả lời người đó ra sao?’

‘Ô, so sánh như vậy không chính, hai trường hợp không giống nhau!’ Đương sự đáp.

‘Tại sao không?’ Bản nhân dồn lời. ‘Vả chằng dù hai trường hợp không giống nhau, song giống nhau đối với người quý nhân hỏi, ngô bối cũng không nên ngăn cản bất kỳ ai trả lời, nếu người đó thấy đúng, bất kể ngô bối ưng hay không.’

‘Thưa, đó là điều tiên sinh sẽ làm phải không?’ Đương sự hỏi. ‘Trả lời một trong số câu bỉ phu bác bỏ?’

‘Bản nhân sẽ không ngạc nhiên nếu quyết định làm vậy sau khi xem xét vấn

đề.’

‘Nếu bĩ phu đưa ra định nghĩa khác hẳn, song đúng hơn, [d] về công bình chính trực thì sao,’ đương sự hỏi lại, ‘tiên sinh chịu phạt vạ thế nào?’

‘Phạt vạ xứng đáng dành cho dốt nát, dĩ nhiên,’ bản nhân khẳng định, ‘xứng đáng vì người dốt phải học người giỏi; đó là phạt vạ bản nhân xứng đáng đón nhận.’

‘Đề nghị khả ái!’ Đương sự tiếp lời, ‘nhưng muốn học hỏi tiên sinh còn phải trả học phí.’

‘Bản nhân sẽ trả khi có tiền.’

‘Tiền không thành vấn đề,’ Glaucon chen lời, ‘ngô bối sẽ chung góp trả cho Socrates. Vậy cho mọi người hay định nghĩa, Thrasymachus.’

‘Vâng, sẵn sàng!’ Đương sự tiếp lời. ‘Để Socrates tiếp tục trò chơi cổ hữu, [e] không bày tỏ quan điểm, song phê bình, phản bác khi người khác tỏ bày.’

‘Nhưng, quý nhân quý hóa ơi, sở dĩ vậy ấy chỉ vì bản nhân không biết làm thế nào!’ Bản nhân giải thích. ‘Làm sao có thể bộc lộ quan điểm khi trước hết không những mình dốt mà còn thừa nhận mình dốt? Sau nữa dù có biết cũng không được nói ngược lại quan điểm của người tầm vóc đáng kể? Không, quý nhân phải nói mới phải, [338a] nhất định, vì tuyên bố biết và muốn nói đôi điều. Vậy xin vui lòng làm như bản nhân yêu cầu. Nói rõ quan điểm của mình là quý nhân biểu lộ cảm tình với bản nhân, đồng thời hoan hỉ giảng giải cho Glaucon và mọi người hiện diện ở đây cùng hay.’

Nghe nói thế Glaucon và mấy người bèn hối thúc đương sự làm như bản nhân đề nghị. Rõ ràng muốn nói vì nghĩ ở địa vị bề thế khiến mọi người ca ngợi, vậy mà đương sự tiếp tục che giấu, nại có bản nhân mới là người phải nói quan điểm của mình. Nhưng cuối cùng đương sự nhượng bộ, sau đó nói thêm: ‘Bây giờ [b] quý vị sẽ thấy Socrates thâm hậu thế nào, tiên sinh từ chối không chịu dạy dỗ bất cứ ai cái gì, thay vì thế lần mò, quanh quẩn học hỏi người khác, dẫu vậy để đền đáp cũng không ngỏ một lời cảm ơn.’

‘Thrasymachus, quý nhân nói rất phải khi bảo bản nhân học hỏi người khác,’ bản nhân đáp lời, ‘song chẳng đúng tí nào khi nói bản nhân không biết bày tỏ cảm ơn. Bản nhân đền đáp theo khả năng, chỉ còn biết ngỏ lời ca ngợi, vì không có tiền bạc. Nếu thấy ai trả lời tốt đẹp, bản nhân sẵn sàng hoan nghênh, quý nhân sẽ thấy tức thì khi nói cho mọi người hay quan điểm, vì

bản nhân tin chắc quan điểm đó tốt đẹp.’

‘Vâng, [c] vậy xin lắng nghe,’ đương sự đáp. ‘Quan điểm của bĩ phu là công bình chính trực hay phải lẽ chỉ là quyền lợi của phe mạnh. Ồ, tại sao quý vị không tán thưởng? Bĩ phu biết quý vị sẽ bác bỏ.’

‘Bản nhân sẽ tán thưởng khi hiểu quý nhân muốn nói gì,’ bản nhân nói với đương sự. ‘Vì hiện thời bản nhân chưa hiểu. Quý nhân nói lẽ phải là quyền lợi của phe mạnh. Nhưng trời đất quý thần ơi, Thrasy-machus, quý nhân hàm ý gì khi nói quyền lợi? Chắc hẳn quý nhân không muốn nói sở dĩ võ sĩ đô vật Poulydamas khỏe hơn ngô bối, vì thế có lợi điểm, nhằm bồi bổ cho thân thể cường tráng, nên ăn thịt bò, bởi món này có lợi, do vậy cũng phải lẽ đối với ngô bối yếu hơn đương sự [d] chứ gì?’

‘Socrates, tiên sinh kinh quá, khiếp quá,’ đương sự đáp lại, ‘giải thích theo cung cách sẽ tạo điều kiện cho bản thân không ngần ngại bóp méo, bẻ queo điều bĩ phu trình bày.’

‘Không phải tí nào, Thrasy-machus, quý nhân hiểu lầm bản nhân rồi,’ bản nhân tiếp lời. ‘Bản nhân chỉ muốn quý nhân giải thích rõ ràng hơn nữa.’

‘Vâng, tiên sinh có biết trong số thành quốc của ngô bối có thành quốc độc tài, có thành quốc dân chủ, có thành quốc quý tộc không?’

‘Có chứ.’

‘Và tiên sinh có biết ở thành quốc như thế quyền hành nằm trong tay phe cai trị không?’

‘Biết chứ.’

‘Tùy loại chính quyền, [e] ban hành luật pháp chính quyền đều nhằm bảo vệ quyền lợi của họ, chính quyền dân chủ ban hành luật pháp dân chủ, chính quyền độc tài ban hành luật pháp độc tài, chính quyền khác làm tương tự. Khi ban hành luật pháp chính quyền nào cũng khẳng định rõ rệt cái công bình, hợp lý với thứ dân là cái đúng với quyền lợi của họ, người cầm quyền, nếu tách khỏi, đi ngược cái có lợi với chính quyền là phạm luật, làm sai sẽ bị trừng trị. Thưa, tiên sinh, bĩ phu xác định công bình, hợp lý là vậy. Sự thể ở thành quốc nào cũng thế, đó là quyền lợi của chính quyền hiện hữu. [339a] Dĩ nhiên, chính quyền đó nắm quyền lực quốc gia. Bởi thế nếu lý luận đúng cách ngô bối sẽ thấy công bình, hợp lý luôn luôn tương tự, bất kỳ ở đâu đều là quyền lợi của phe mạnh.’

‘Vâng,’ bản nhân tiếp lời, ‘bản nhân hiểu ý quý nhân. Tiếp theo ngô bối cần phân tích xem điều quý nhân khẳng định đúng hay sai. Trả lời quý nhân nói công bình, hợp lý là quyền lợi, mặc dù đây là câu trả lời quý nhân không đồng ý bản nhân đưa ra, song ngay đó quý nhân lại thêm “phẩm chất của phe mạnh”.’

‘Phẩm chất tầm thường, [b] bí phu nghĩ tiên sinh sẽ nói.’

‘Ý nghĩa phẩm chất quan trọng hay không chưa rõ rệt; cái rõ rệt là ngô bối phải xem xét điều quý nhân nói đúng hay không. Điểm cần nói là bản nhân hoàn toàn đồng ý công bình, hợp lý là quyền lợi; song bối thêm phẩm chất quý nhân khẳng định đó là quyền lợi của phe mạnh; vì bản nhân chưa nắm vững ý kiến về phẩm chất, vậy ngô bối cần đi sâu vào vấn đề.’

‘Xin tiếp tục.’

‘Vâng, vâng,’ bản nhân ề à, ‘thưa, đây là câu hỏi. Quý nhân bảo tuân lệnh chính quyền, làm theo quyền lực cai trị cũng phải, đúng không?’

‘Thưa, đúng.’

‘Thế người nắm quyền ở mọi thành quốc không bao giờ sai lầm hay có thể sai lầm? [c]

‘Dĩ nhiên họ có thể sai lầm.’

‘Vì thế khi làm luật họ có thể làm đúng hoặc có thể làm sai.’

‘Bí phu nghĩ rất có thể thế đấy.’

‘Nếu họ làm đúng, điều luật họ làm sẽ phục vụ quyền lợi của họ; trái lại, nếu họ làm sai, điều luật họ làm sẽ không đáp ứng quyền lợi của họ. Có phải quý nhân định nói thế không?’

‘Vâng.’

‘Và quý nhân còn nói thứ dân phải cư xử đúng luật họ ban hành, vì đó là phải lẽ, hợp lý.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Vậy theo chiều hướng lý luận của quý nhân làm phải là làm theo không

những [d] quyền lợi phe mạnh mà cả quyền lợi phe đối lập.’

‘Tiên sinh muốn nói gì vậy?’ Đương sự giật giọng hỏi.

‘A, bản nhân nói y hệt quý nhân. Tuy nhiên, ngô bối nên xem xét vấn đề cẩn kẽ hơn nữa. Thế ngô bối đã chẳng đồng ý người cầm quyền, khi hạ lệnh thứ dân làm theo điều gì, đôi khi sai lầm quyết liệt với chính quyền lợi của họ, và ngô bối cũng đồng ý thứ dân tuân theo điều luật là phải phép, bất kể người cầm quyền ra lệnh thế nào rồi sao?’

‘Bỉ phu nghĩ ngô bối đã đồng ý.’

‘Thế thì [e] quý nhân cũng phải công nhận,’ bản nhân tiếp tục, ‘làm điều bất lợi cho chính quyền và phe mạnh là phải phép. Khi người cầm quyền ra lệnh sai lầm, bất lợi cho họ, vì quý nhân khẳng định, thứ dân làm theo lệnh chính quyền là phải phép, như vậy Thrasymachus quý mến ơi, trong trường hợp đó, làm ngược điều quý nhân nói đúng hay sai? Bản nhân muốn nói phe yếu theo lệnh phải làm cái bất lợi cho phe mạnh. Với hiểu biết cao rộng quý nhân tất nhiên nhận ra sự thế tiếp theo.’

‘Socrates tiên sinh, kết luận khá rõ ràng,’ [340a] Polemarchus la lớn.

‘Đúng thế,’ Cleitophon chen lời, ‘nếu ngô bối tin lời quý hữu.’

‘Không phải vấn đề lời bỉ nhân,’ Polemarchus đáp, ‘rõ ràng Thrasymachus đồng ý người cầm quyền đôi khi ban luật có hại cho họ, thứ dân tuân theo luật đó là phải phép.’

‘Áy chỉ vì, Polemarchus ơi, Thrasymachus khẳng định tuân hành luật của người cầm quyền là phải.’

‘Vì [b] Cleitophon biết chứ, đương sự cũng chủ trương quyền lợi của phe mạnh là phải. Khẳng định cả hai điều, đương sự còn thừa nhận phe mạnh đôi khi ban luật không đúng với quyền lợi của họ, phe yếu thứ dân phải nhắm mắt tuân theo. Từ tiền đề đó ngô bối rút ra kết luận lẽ phải, công bình chính trực là cái có lợi, đồng thời cũng là cái có hại cho phe mạnh, không hơn không kém.’

‘Nhưng,’ Cleitophon phản đối, ‘điều Thrasymachus muốn nói quyền lợi của phe mạnh là điều phe mạnh nghĩ đó là quyền lợi của họ. Đó là điều thứ dân phải tuân theo, và đó là điểm Thrasymachus chủ trương hợp lý, phải lẽ, công bình chính trực là thế nào.’

‘Nhưng Thrasymachus không nói vậy,’ Polemarchus nhận xét.

‘Không sao, [c] Polemarchus,’ bản nhân đỡ lời. ‘Nếu đó là điều Thrasymachus muốn nói, ngô bối chấp nhận quan điểm. Vậy Thrasymachus, vui lòng cho bản nhân hay phải chăng quý nhân muốn định nghĩa phải lẽ, hợp lý, công bình chính trực là điều hình như đối với phe mạnh là quyền lợi của họ, dù có thực sự là vậy hay không? Và phải chăng đó là điều quý nhân muốn nói mọi người nên chấp nhận?’

‘Không phải!’ đương sự đáp, ‘tiên sinh có nghĩ bỉ phu gọi người làm điều sai lầm là ‘phe mạnh’ chỉ vì người đó làm điều sai lầm không?’

‘Bản nhân nghĩ đó là điều quý nhân muốn nói khi đồng ý người cầm quyền không phải không sai lầm, mà đôi khi sai lầm.’

‘Sở dĩ vậy [d] ấy là vì tiên sinh là người mưu mô bất chệt trong khi tranh luận. Vừa chột nghĩ xin hỏi, tiên sinh có gọi người làm lỗi khi chân bệnh là y sĩ chỉ vì người đó sai lầm không? Tiên sinh có gọi người làm lỗi khi tính toán là nhà toán học chỉ vì người đó sai lầm không? Sử dụng hình thức ngôn từ theo thói quen ngô bối bảo y sĩ, giáo sư hay nhà toán học sai lầm; nhưng thực ra, theo thiên ý, ngô bối gọi từng người theo cương vị [e], không người nào sai lầm bao giờ. Bởi thế muốn cho chính xác (chính xác là cái tiên sinh nhắm), không có nghệ nhân thành thạo nào sai lầm cả. Nghệ nhân sai lầm là vì kiến thức non nớt. Nếu thế không còn là nghệ nhân lành nghề. Do vậy không có nghệ nhân nào, nhà khoa học nào bao giờ sai lầm, và cũng không có người cai trị nào sai lầm chừng nào người đó còn nắm quyền cai trị. Mặc dù trong ngôn ngữ thông thường quả thực có người nói y sĩ này hoặc người cầm quyền nọ sai lầm. Và bởi thế khi bỉ phu diễn tả quan điểm, tiên sinh nên nghĩ bỉ phu cũng nói như thế. Muốn thực sự chính xác ngô bối phải nói người cầm quyền chừng nào còn cầm quyền [341a] không sai lầm, do vậy hạ lệnh không bao giờ sai lầm cái có lợi cho họ, thứ dân phải tuân theo. Và do vậy, như bỉ phu nói từ đầu, phải lẽ, hợp lý, công bình chính trực là làm theo quyền lợi của phe mạnh.’

‘Ồ,’ bản nhân âm ừ, ‘như vậy quý nhân nghĩ bản nhân là kẻ mưu mẹo bất bí phải không Thrasymachus?’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Và quý nhân nghĩ bản nhân dụng tâm sắp đặt câu hỏi để bẻ queo, bóp méo lý luận quý nhân đưa ra chứ gì?’

‘Bỉ phu biết chắc thế thực. Nhưng câu hỏi không dẫn tiên sinh tới đâu, [b] thứ nhất vì bỉ phu biết mánh lối nhần tâm, thứ nhì vì chừng nào bỉ phu biết mánh lối đó, chừng nấy tiên sinh không thể sử dụng lý luận nghiền nát, đê bẹp, áp đảo bỉ phu.’

‘Quý nhân thân thương ơi! Bản nhân không mơ làm chuyện đó. Song để chấm dứt tình huống hiện tại khỏi tái diễn, rất mong quý nhân làm sáng tỏ điểm này. Khi nói người cầm quyền và phe mạnh, quyền lợi của họ thứ dân phe yếu phải phục vụ là hợp lý, phải lẽ, quý nhân sử dụng số chữ theo nghĩa thông thường hay nghĩa chính xác?’

‘Bỉ phu muốn nói người cầm quyền theo nghĩa chính xác hơn hết,’ đương sự đáp. ‘Xin áp dụng thủ thuật sơ đẳng, mánh khóe bắt chẹt nếu cần! Bỉ phu không van xin thương hại nói tay. Dầu thế tiên sinh cũng không tài nào đạt điều mong muốn.’

‘Nhất định rồi,’ bản nhân đáp, ‘nhưng quý nhân có nghĩ bản nhân điên rồ, ngu xuẩn đến độ [c] vượt râu hùm, đóng vai mặt giác gài bẫy làm hại quý nhân không?’

‘Tiên sinh mới thử đó thôi,’ đương sự đáp, ‘ngay cả đến thế tiên sinh cũng không mảy may đạt kết quả.’

‘Ồ, nhận xét thế đủ rồi, tạm gác chuyện đó sang bên,’ bản nhân tiếp lời, ‘nhưng xin quý nhân cho hay y sĩ theo nghĩa chính xác quý nhân vừa nói là thương nhân hay người hành nghề y khoa? Bản nhân muốn nói người thực sự là y sĩ.’

‘Người hành nghề y khoa chữa trị người ốm đau.’

‘Thế thuyền trưởng chiếc thuyền thì sao? Ông ta là thành phần hay chỉ huy thủy thủ?’

‘Chỉ huy.’

‘Bởi theo bản nhân nhận định [d] căn cứ vào sự kiện ông ta hiện diện trên thuyền mà bảo ông ta là thủy thủ là sai. Bản nhân muốn nói, không phải vì ông ta ở trên thuyền mà ngô bối gọi là thuyền trưởng, mà vì ông ta có tay nghề chuyên môn và khả năng điều khiển thủy thủ.’

‘Đúng thế.’

‘Mỗi người trong số có quyền lợi riêng biệt của họ chứ?’

‘Đương nhiên.’

‘Phải chăng đây là trường hợp vì lý do tồn tại mục đích của khả năng chuyên môn liên hệ là đẩy mạnh và lo liệu cho quyền lợi đó phải không?’

‘Phải, mục đích tay nghề chuyên môn là vậy,’ đương sự đáp.

‘Có hình thức khả năng chuyên môn nào nhắm vượt qua, vượt trên mức tuyệt hảo không hở?’

‘Tiên sinh nói thế nghĩa là thế nào, bỉ phu không hiểu?’ [e]

‘Ví dụ chẳng hạn,’ bản nhân đáp, ‘quý nhân hỏi thân thể có thể sống độc lập, không cần gì ngoài thân thể không, bản nhân sẽ trả lời: “Đương nhiên thân thể cần. Đó là lý do tại sao tay nghề y khoa phát sinh, bởi thân thể có giới hạn, khiếm khuyết nên không thể sống độc lập; khả năng y khoa phát triển trong thực tế là để chăm lo, săn sóc quyền lợi của thân thể.” Trả lời như vậy có đúng không hở quý nhân?’

‘Thưa, đúng.’

‘Vậy [342a] khả năng y khoa tự nó có khuyết điểm, thiếu sót chăng? Khả năng đó hay bất kỳ khả năng chuyên môn nào có cần cái gì thúc đẩy để đạt mức tuyệt hảo không? Bản nhân muốn nói chẳng hạn mắt cần nhìn, tai cần nghe, vì thế hai thứ cũng cần khả năng lão luyện để theo dõi quyền lợi, đồng thời cung ứng những gì hai thứ cần. Nhưng phải chăng đặc điểm của khả năng nhuần nhuyễn tự nó bất toàn, nên khả năng nào cũng cần khả năng khác để ý giùm quyền lợi [b], khả năng này giúp khả năng kia, và cứ thế giúp nhau bất tận? Hay mỗi khả năng tự để ý quyền lợi của mình? Có thực khả năng không cần tự mình xem xét hoặc nhờ khả năng khác xem xét sai lầm, thiếu sót, cùng lúc để ý quyền lợi của mình hay không? Vì khả năng thành thạo không sai lầm hoặc thiếu sót; công việc của khả năng chuyên môn cũng không tìm kiếm quyền lợi của bất kể cái gì trừ đối tượng của nó; khả năng tinh thông nào cũng tuyệt hảo, tuyệt vời và chính trực miễn là hoàn toàn và chính đáng trong vị thế của mình, đúng nghĩa không hơn không kém. Xin để ý điểm này, sử dụng ngôn từ chính xác như ngô bối đã sử dụng, và cho hay bản nhân đúng hay sai?’

‘Tiên sinh đúng.’

‘Bởi thế [c] y khoa đề ý không phải quyền lợi của y khoa mà quyền lợi của thân thể.’

‘Vâng.’

‘Và luyện ngựa đề ý quyền lợi của con ngựa không phải quyền lợi của luyện ngựa. Tóm lại, không khả năng chuyên môn nào đề ý quyền lợi của mình (vì không cần), trừ quyền lợi của đối tượng.’

‘Thưa, nghe hợp lý.’

‘Nhưng, quý nhân ơi, khả năng chuyên môn quản lý và kiểm soát đối tượng của khả năng chuyên môn.’

Thrasymachus cũng đồng ý điểm này, song có vẻ miễn cưỡng hết sức.

‘Như vậy không ngành tri thức nào nghiên cứu hoặc áp đặt quyền lợi phe mạnh hoặc cầm quyền, mà nghiên cứu, áp đặt quyền lợi phe yếu, thứ dân, đối tượng của phe mạnh.’ [d]

Ý này cuối cùng đương sự cũng tán đồng, mặc dù tìm đủ cách biện luận chống đối. Thấy đương sự đồng ý bản thân tiếp lời: ‘Do đó y sĩ với tư cách y sĩ chữa bệnh không phải vì quyền lợi của y sĩ mà vì quyền lợi của bệnh nhân. Bởi ngô bô đã đồng ý y sĩ, theo nghĩa chính xác của chữ này, chăm lo thân thể, không làm thương mại kiếm lời phải không?’

Đương sự tán thành.

‘Và ngô bô cũng đồng ý thuyền trưởng, nói đúng ra, chỉ huy thủy thủ chứ không là thủy thủ đúng không?’

Đương sự đồng ý. [e]

‘Bởi vậy theo đúng nghĩa này thuyền trưởng nắm vai trò chỉ huy, song không ra lệnh nhằm quyền lợi của mình mà nhằm quyền lợi của thủy thủ mình chỉ huy.’

Đương sự đồng ý một cách gượng gạo.

‘Vì thế, Thrasymachus quý mến ơi,’ bản thân kết luận, ‘không người cầm quyền nào, với tư cách người cầm quyền, sử dụng quyền hành, bất kể trong lĩnh vực nào, nhằm quyền lợi của mình, mà nhằm quyền lợi của thứ dân. Bất

kẻ nói gì, làm gì luôn luôn nghĩ tới mục đích, người cầm quyền phải để ý cái ích lợi, cái thích hợp với thứ dân.’

Tranh luận [343a] đến chỗ này hiển nhiên mọi người thấy định nghĩa của Thrasymachus về công bình chính trực bị đảo ngược. Thay vì trả lời nhận xét cuối cùng của bản nhân, đương sự nói: ‘Socrates, xin cho bĩ phu hay tiên sinh có vú nuôi không?’

‘Quý nhân nói thế là thế nào?’ Bản nhân hỏi lại. ‘Thay vì trả lời sao lại hỏi bản nhân như thế?’

‘Vì vú nuôi sẽ để tiên sinh chạy nhông, nước mũi thò lò mặc kệ không lau, sơ sót rành rành, nên tiên sinh không thể nhận ra khác biệt giữa đàn cừ và người chăn cừ.’

‘Quý nhân nói thế thực sự nghĩa là thế nào bản nhân không hiểu?’

‘Điều bĩ phu muốn nói là vì tiên sinh cho rằng mục phu chăn cừ, dê để ý [b] cái lợi của đàn cừ, đàn dê, chăn dắt cho mập, trông nom cẩn thận nhằm không gì khác mà là cái lợi của chủ nhân và bản thân; bởi thế tiên sinh không nhận thấy, trong chính trị, người nắm quyền cai trị đất nước, nếu họ thực sự là người nắm quyền, coi thứ dân y hệt chẳng khác đàn cừ, ngày đêm không nghĩ gì mà chỉ nghĩ làm thế nào qua thứ dân kiếm lợi cho mình. Cái nhìn của tiên sinh về phải trái, công bình, bất công quả thực lệch lạc [c]. Tiên sinh không hiểu công bình hoặc phải lẽ thực sự nghĩa là cái có lợi cho ai, và phải lẽ nghĩa là phục vụ quyền lợi của kẻ mạnh nắm quyền cai trị, áp đặt phe yếu thứ dân phải tuân theo. Bất công hoặc trái lẽ ngược lại, bất công cai trị người thực sự vô tội và công bình, họ chỉ nghĩ tới quyền lợi và hạnh phúc của người cai trị là phe mạnh, không mảy may để ý quyền lợi bản thân thuộc phe yếu. Rất tiếc [d] tiên sinh quá ư ngây thơ; dẫu vậy tiên sinh cần để ý người công bình luôn luôn và ở đâu cũng chịu thiệt thòi hơn người bất công. Chẳng hạn, trong liên hệ làm ăn giữa hai bên, khi dịch vụ kết thúc, tiên sinh sẽ không thấy người công bình khá hơn người bất công, mà kém hẳn. Hơn nữa, trong liên hệ với nhà nước, khi phải đóng thuế, căn cứ trên lợi tức tương đồng, người công bình đóng nhiều, người bất công đóng ít; nhưng khi có của phân chia, người bất công sẽ được nhiều, người công bình chẳng được gì. Bởi thế [e] khi nhậm chức làm việc, dẫu không bị thua thiệt, song người công bình vẫn đau khổ, vì chênh mảng việc nhà sa sút thảm hại, vì công bình không sử dụng công quỹ, thân nhân, bằng hữu xa lánh, ghét bỏ bởi nguyên tắc không cho phép giúp đỡ nếu không đúng luật, phải phép. Sự thế ngược hẳn với người bất công về phương diện vừa nói. Bĩ phu nghĩ tới người

bỉ phu muốn nói lúc này, người có thể hưởng nhiều theo quy mô lớn rộng. Xin đề ý người đó, nếu tiên sinh muốn nhận định tư lợi gia tăng bao nhiêu [344a] khi làm trái hơn làm phải. Tiên sinh có thể thấy sự thể hết sức dễ dàng nếu lấy cực điểm của bất công và làm trái là đem hạnh phúc tuyệt vời cho người thực hiện, nhận chìm nạn nhân không muốn làm trái, bất công xuống bể khổ đen tối, bỉ phu muốn nói, dĩ nhiên, chế độ chuyên chế. Chuyên chế không phải chuyện ăn trộm nhỏ mọn, bạo lực sơ sài, mà cướp bóc toàn bộ, chiếm đoạt không lồ của người khác, thánh thiện hay thế tục, [b] công hay tư, tức tốc liền một lúc. Nếu bị bắt phạm tội như thế, đầy đủ chi tiết, tiên sinh sẽ bị trừng phạt và khiển trách nặng nề: ăn trộm đền thờ, bắt cóc, phá nhà, lừa đảo, ăn cắp là tên gọi người ta dùng chỉ người bất công làm việc xấu xa vừa kể. Trái lại, người ngoài chuyện lấy tiền của dân chúng, bắt họ đem bán làm nô lệ, thay vì mang tên xấu xa tương tự, lại được gọi là người sung sướng, hạnh phúc,[c] không những do dân chúng mà còn do bất kỳ ai nghe tin người đó đã làm sai trái hoàn toàn. Lý do không phải vì sợ làm sai trái, mà vì sợ gánh chịu sai trái, người lên án sai trái làm vậy. Do đó tiên sinh thấy bất công, nếu có cơ may và hoàn cảnh, khi xuất hiện cụ thể trên phạm vi thuận lợi sẽ mãnh liệt, phóng túng, khủng khiếp nhiều hơn công bình; sự thể chúng tỏ điều bỉ phu nói từ đầu, công bình là quyền lợi của phe mạnh, bất công là quyền lợi của bản thân.’

Sau khi [d] rót vào tai ngô bối hàng lô từ ngữ như nô tỳ ở nhà tắm dội nước cho khách hàng, Thrasymachus định bỏ đi. Nhưng mấy người không chịu, nằng nặc bảo đương sự phải ở lại, giải thích điều đã nói. Ủng hộ yêu cầu của họ bản thân cũng nói như năn nỉ: ‘Thrasymachus quý hóa ơi, quý nhân nữ nào tung ra lý thuyết như vậy [e] trước mặt mọi người, rồi giữ kín trong lòng, sau đó bỏ đi không giải thích thỏa đáng hoặc xem xét có đúng hay không. Hay là nghĩ quý nhân chỉ tìm cách xác định vấn đề nho nhỏ, không phải chiều hướng căn cứ vào đó mỗi người trong số ngô bối sẽ noi theo để sống cuộc đời thích hợp hơn hết?’

‘Bỉ phu không bao giờ nghĩ đó là lý thuyết.’

‘Quý nhân có vẻ vậy,’ bản thân tiếp lời, ‘hoặc có lẽ quý nhân không thêm đề ý đến ngô bối, không quan tâm tới chuyện ngô bối sống sung sướng hay khổ sở do ngu dốt không hiểu cái quý nhân bảo quý nhân biết. Nhưng quý nhân ơi, gia tâm hé lộ bí mật [345a] cho ngô bối hay kiến thức của mình, làm vậy đối với quý nhân không phải việc làm xấu, mà đối với đa số ngô bối là việc làm tốt. Bởi phần riêng bản thân chưa tin, bản thân không nghĩ bất công bất chính đáng giá hơn công bình chính trực, ngay cả nếu ngô bối để bất công bất chính hoạt động thả cửa, muốn gì làm nấy. Không, Thrasymachus quý

hóa ơi! Bản nhân sẵn sàng cấp cho quý nhân người bất công bất chính, và bản nhân sẵn sàng cấp cho người bất công bất chính khả năng tiếp tục làm điều sai trái bằng lén lút lừa đảo hoặc hùng hục giành giật, dù vậy đương sự vẫn không thuyết phục nổi bản nhân bất công bất chính đáng giá hơn công bình chính trực. [b] Chắc hẳn có người trong đám ngô bối cũng cùng cảm nghĩ như bản nhân. Bởi thế quý nhân nên tìm cách thuyết phục thỏa đáng, khi đánh giá công bình chính trực cao hơn bất công bất chính, ngô bối hoàn toàn sai lầm.'

'Bỉ phu làm thế nào thuyết phục tiên sinh?' đương sự tỏ vẻ trần tình. 'Nếu tiên sinh không tin điều vừa nói, bỉ phu làm sao hơn? Tiên sinh có muốn dùng thìa nhồi nhét ý tưởng vào đầu óc không hở?'

'Không, quý nhân, đừng, đương nhiên bản nhân không muốn quý nhân làm vậy,' bản nhân đáp. 'Nhưng trước hết xin bám chặt điều quý nhân nói, nếu thay đổi ý định, xin làm công khai, đừng tìm cách đánh lừa ngô bối. Chẳng hạn, để ý điều nói lúc nãy, [c] bắt đầu quý nhân định nghĩa thế nào là y sĩ thực sự, sau đó nghĩ không cần thiết, lúc nói tới mục phu thực sự, quý nhân bỏ ý tưởng chính xác vừa nêu. Quý nhân không nghĩ lý do mục phu, trong khả năng là mục phu, trông cừ không nhằm cái tốt đẹp hơn hết cho đàn cừ mà nhằm bàn ăn hoặc phiên chợ; quý nhân nghĩ mục phu như thực khách được mời dự tiệc, chỉ nhằm thưởng thức thỏa thích, hoặc cư xử giống thương nhân, không giống mục phu, chỉ nhằm đem bán kiếm lời. Khả năng chuyên môn của mục phu [d] không nhằm gì mà chỉ nhằm chăm lo cuộc sống của đàn cừ; chừng nào hoàn tất đầy đủ, trọn vẹn chức năng, như ngô bối biết, khả năng sẽ được đền bù thích đáng. Bởi thế theo nguyên tắc đó lúc này bản nhân nghĩ ngô bối nên đồng ý người cầm quyền bất kể loại nào, công hay tư, chính trị hay phi chính trị, với tư cách người cầm quyền, không nhằm gì cả mà chỉ theo đuổi cái tốt đẹp hơn hết đối với đối tượng, quần chúng mình trông nom. Dầu thế xin cho bản nhân hay quý nhân có nghĩ người cầm quyền cai trị thành quốc (người cầm quyền đúng nghĩa người cầm quyền) có thực sự muốn cai trị không? [e]

'Theo bỉ phu không,' đương sự đáp, 'bỉ phu nghĩ vậy.'

'Nhưng, Thrasymachus ơi,' bản nhân tiếp lời, 'quyền hành loại khác thì sao? Quý nhân không thấy không người nào thực sự muốn hành xử quyền hành tự nguyện ư? Dù thế nào họ đều muốn trả công khi hành xử quyền hành, viện dẫn lý do quyền hành không đem lợi lộc cho họ, mà đem lợi lộc cho người họ cai quản. Bản nhân muốn nói khi phân biệt chuyên môn này với chuyên môn nọ, [346a] ngô bối chưa phân biệt chức năng khác nhau hay

sao? Đừng trả lời ngược lại, người sung sướng, xin vui lòng cho biết quý nhân thực sự nghĩ thế nào. Nếu không ngô bổi khó lòng tiến tới kết luận.’

‘Ngô bổi làm rồi,’ đương sự đáp.

‘Như vậy phải chăng mỗi khả năng chuyên môn đem lợi ích cho ngô bổi theo cách rõ ràng và riêng biệt, chứ không phải lợi ích theo cách công cộng, tập thể khả năng chuyên môn này chia sẻ với khả năng chuyên môn kia? Chẳng hạn y khoa đem lại sức khỏe, lái thuyền đem lại an toàn trên biển, v.v...’

‘Đúng thế.’

‘Lợi tức do tay nghề chuyên môn tạo nên có phải là kiếm tiền không? [b] Bản nhân nghĩ đó là khả năng của kiếm tiền. Chắc hẳn quý nhân không đồng hóa y khoa với lái thuyền chứ gì? Ngô bổi phải làm như quý nhân đề nghị, phân biệt rõ ràng dùng chữ chính xác. Quý nhân không gọi lái thuyền là y khoa chỉ vì thuyền trưởng lấy lại sức khỏe sau cuộc hải hành do biển thích hợp với đương sự.’

‘Thưa, không.’

‘Và quý nhân cũng không gọi kiếm tiền là y khoa, không coi khả năng làm tiền như khả năng chữa bệnh, nếu người ốm lấy lại sức khỏe trong khi làm tiền.’

‘Dĩ nhiên không.’ [c]

‘Vậy quý nhân có gọi y khoa là kiếm tiền nếu y sĩ nhận y phí khi chữa bệnh cho bệnh nhân không?’

‘Không.’

‘Ngô bổi đã đồng ý mỗi tay nghề chuyên môn mang lại lợi ích riêng biệt, phải không?’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Bởi vậy nếu có lợi ích bất kể thế nào người thực hiện tay nghề chuyên môn thụ hưởng, lợi ích đó hiển nhiên phát xuất từ cái tương tự với mọi người, mọi người sử dụng đồng đều, ngoài việc sử dụng tay nghề riêng biệt.’

‘Dường như vậy.’

‘Hơn thế, nếu được trả công, đó là lợi tức thu nhập do họ ứng dụng nghề kiếm tiền cộng với khả năng riêng biệt.’

Đương sự miễn cưỡng đồng ý.

‘Do thế [d] hưởng lợi vì nhận lương, theo nghĩa kiếm được tiền, không do hành nghề riêng biệt. Nếu muốn chính xác ngô bối sẽ nói y khoa đem lại sức khỏe, đi làm đem lại đồng lương, xây cất đem lại ngôi nhà. Khả năng chuyên môn và nghề nghiệp khác cũng trong trường hợp tương tự, mỗi tay nghề hoạt động là nhằm đem lợi ích cho đối tượng tay nghề đặc biệt trông nom. Tuy nhiên, nếu không được trả lương, người làm có nhận lợi tức từ tay nghề chuyên môn không?’

‘Dường như không,’ đương sự nói.

‘Nhưng [e] nếu làm ủng hộ không lấy tiền, người làm vẫn không làm ra lợi tức phải không?’

‘Bỉ phu nghĩ chắc có.’

‘Vậy, Thrasy-machus ơi, rõ ràng là không nghề nào, chuyên môn nào, chính quyền nào cung cấp cho nó lợi ích cả, trái lại, như ngô bối nói trước đây, cung cấp và ra lệnh đem lợi ích cho đối tượng nó chăm lo, vì thế tìm hiểu quyền lợi phe yếu, không tìm hiểu quyền lợi phe mạnh. Bởi vậy, quý nhân ơi, ngay đây bản nhân nói không ai thực sự muốn cầm quyền, cùng với việc cầm quyền là việc bắt người làm sai làm đúng, trừ phi được trả lương. Vì sử dụng tay nghề chuyên nghiệp, nếu thực hành đúng đắn, người làm không bao giờ làm hoặc ra lệnh nhằm lợi cho bản thân [347a] mà chỉ nhằm lợi cho đối tượng mình có trách nhiệm. Do vậy nếu có ai đồng ý cầm quyền cai trị, quý nhân phải trả lương cho người đó, bằng tiền mặt, danh dự hay thay vì thế trừng phạt nếu từ chối.’

‘Thưa, thế nghĩa là thế nào, hỡi tiên sinh?’ Glaucon hỏi. ‘Tiện nhân tán thành hai lối tưởng thưởng tiên sinh đưa ra, song không hiểu trừng phạt là thế nào, tiên sinh nói trừng phạt như tưởng thưởng.’

‘Như vậy là quý hữu không hiểu tưởng thưởng người tài ba như thế nào nếu họ sẵn lòng cầm quyền cai trị. [b] Quý hữu thừa biết bảo người nào hám danh, mê tiền là chê bai, sỉ nhục người đó, mặc dù trong thực tế chẳng thiếu người thế thật!’

‘Thưa, tiện nhân biết.’

‘Bởi thế người chân chính không đồng ý cai trị để lấy tiền hoặc kiếm danh. Họ không muốn bị gọi là hám lợi vì lấy tiền do làm cho chính quyền, hoặc bị mang danh trộm cắp bởi làm tiền lén lút; và họ cũng không muốn làm vì danh bởi không phải ham quyền. Do vậy ngô bối phải làm áp lực ép buộc, đe dọa trừng phạt nếu họ từ chối. [c] Có lẽ vì vậy cho nên theo quan niệm cổ truyền nhận cầm quyền thường bị coi là bất xứng trừ phi miễn cưỡng hoặc ép buộc; và trừng phạt nặng nề hơn hết do từ chối là bị người kém họ nhả ra cầm quyền. Theo bản nhân đó là cái khiến người chân chính khiếp sợ nên thỉnh thoảng đành nhận cầm quyền. Vào trường hợp như vậy họ tiến tới cầm quyền không như cái đáng kỳ vọng từ đó họ sẽ làm điều tốt đẹp, mà như cái bất khả kháng [d] họ không thấy người nào khá hơn hoặc cũng xứng đáng, khả năng tương đương để đảm đương công việc. Bởi lẽ nếu thành quốc đông dân, xã hội nhiều người đang hoàng, trong hoàn cảnh hiện thời, chắc thế nào cũng có cạnh tranh quyết liệt, số người tránh né cầm quyền cũng nhiều như số người xô ra vô chức. Trong cộng đồng như thế hiển nhiên ai cũng thấy người cầm quyền thực sự cầm quyền không thể nào nghĩ tới quyền lợi bản thân, mà phải nghĩ tới quyền lợi đại chúng. Do đó người khôn ngoan sẽ chọn nhận quyền lợi từ tay người khác hơn là tự tay mình làm ra. [e] Quý hữu thấy bản nhân hoàn toàn không tán thành ý kiến của Thrasymachus khẳng định công bình chính trực là quyền lợi của phe mạnh. Dầu vậy vấn đề này ngô bối sẽ bàn lại lúc khác. Phát biểu vừa rồi quan trọng hơn, đương sự bảo đời người bất công bất chính quý giá hơn đời người công bình chính trực. Glaucon ơi, quý hữu đứng về phía nào ? Giữa quý hữu và bản nhân ai có vẻ gần sự thật?’

‘Tiện nhân nghĩ đời người công bình chính trực đáng giá hơn.’

‘Quý hữu có nghe [348a] bảng kê lợi điểm trong đời người bất công bất chính Thrasymachus vừa đọc không?’ Bản nhân hỏi.

‘Tiện nhân có nghe,’ Glaucon đáp, ‘song không đồng ý.’

‘Vậy ngô bối có nên tìm cách thuyết phục, nếu thấy đương sự khuyết điểm trong lý luận không?’

‘Thưa, dĩ nhiên nên lắm.’

‘Vậy ngô bối có thể trả lời khẳng định của đương sự bằng khẳng định đối nghịch, nêu rõ vô số lợi điểm của công bình chính trực, đương sự sẽ phản

bác, ngô bồi lại đáp từ. Dù vậy ngô bồi phải [b] tính toán, cân nhắc lợi điểm mỗi bên đề ra bao nhiêu, sau đó cần bồi thẩm phán quyết. Mặt khác, nếu trong khi tiến hành do hai bên đã đồng ý, như đã làm từ trước tới giờ, ngô bồi có thể tức thì vừa là quan tòa phán xét vừa là thầy kiện biện hộ.’

‘Thưa sức.’

‘Vậy quý hữu theo cách giải quyết nào?’

‘Thưa, cách sau.’

‘Thế thì,’ vừa nói bản nhân vừa quay sang Thrasymachus, ‘ngô bồi bắt đầu lại từ đầu. Quý nhân khẳng định bất công bất chính có lợi hơn công bình chính trực, phải không?’

‘Vâng, bỉ phu nói thế,’ [c] đương sự đáp, ‘và cũng giải thích lý do.’

‘Vậy quý nhân nghĩ thế nào về hai thứ về phương diện này? Quý nhân có nghĩ cái này là đức tính, cái kia là thói xấu không?’

‘Thưa, có.’

‘Nghĩa là công bình chính trực là đức tính, bất công bất chính là thói xấu, phải không?’

‘Dường như thế, tiên sinh khả ái,’ đương sự tiếp lời. ‘Và bỉ phu cũng khẳng định đem lại lợi ích là bất công bất chính chứ không phải công bình chính trực.’

‘Vậy quan điểm quý nhân thế nào?’

‘Ngược lại điều tiên sinh nói.’

‘Công bình chính trực là thói xấu chứ gì?’

‘Không, song chỉ là ngậy thơ cao độ.’

‘Vậy theo quý nhân bất công bất chính là nham hiểm hay sao? [d]

‘Không, phán đoán chín chắn.’

‘Vậy quý nhân nghĩ người bất công bất chính là người khôn khéo và tử tế

hả?’

‘Nếu họ có thể chiếm quyền, khống chế đất nước, áp đảo nhân dân, nếu sai trái của họ thể hiện dưới hình thức hoàn chỉnh. Chắc hẳn tiên sinh nghĩ bỉ phu nói móc túi, cướp giật. Dù vậy,’ đương sự bồi thêm, ‘việc như thế cũng có lợi, nếu tiên sinh làm trôi chảy không ai hay, song so ra không đáng kể, không như việc bỉ phu vừa nói.’

‘Đồng ý, bản nhân hiểu ý quý nhân,’ bản nhân nói [e], ‘song điều khiến bản nhân thắc mắc ấy là quý nhân xếp bất công bất chính ngang hàng với khôn khéo, tuyệt hảo, công bình chính trực đồng nghĩa với đối nghịch của tuyệt hảo, khôn khéo.’

‘Tuy vậy, vâng, đúng thế.’

‘Lần này quý nhân đưa ra ý kiến có vẻ ngang ngược,’ bản nhân nói tiếp. ‘Khó mà tìm cách trả lời. Nếu quý nhân nói bất công bất chính có lợi, song cũng thừa nhận, như người khác, phẩm chất xấu xa, đáng ghét, ngô bổi có thể tiến hành tranh luận theo nguyên tắc thông thường. Ngược lại, ngang nhiên xếp hàng bất công bất chính với khôn khéo, tuyệt hảo, hiển nhiên [349a] quý nhân gán cho bất công bất chính đặc tính ngô bổi thường gán cho công bình chính trực.’

‘Tiên sinh đoán đúng ý bỉ phu định nói.’

‘Dẫu vậy nhất định không bỏ dở,’ bản nhân nhấn mạnh, ‘bản nhân phải theo đuổi bám sát cuộc tranh luận và tiếp tục tìm hiểu tới cùng chừng nào hiểu quý nhân muốn nói gì mới thôi. Bản nhân có cảm tưởng, Thrasymachus ơi, bây giờ quý nhân không hề suy nghĩ vắn vơ, mà muốn nói thật điều mình tin tưởng.’

‘Tiên sinh thắc mắc làm gì điều bỉ phu tin tưởng? Tại sao không giải quyết điều bỉ phu đang nói?’

‘Với bản nhân thế cũng không sao,’ bản nhân đáp, ‘nhưng xin đề ý [b] câu hỏi sắp hỏi bản nhân muốn quý nhân trả lời, không kể điều quý nhân vừa nói. Quý nhân có nghĩ người công bình chính trực muốn giỏi hơn, tài hơn, hay hơn người công bình chính trực trong mọi việc không?’

‘Dĩ nhiên chẳng nên. Nếu không người đó sẽ chẳng là người giản dị, dễ thương ngô bổi vừa thấy.’

‘Người đó có nên nghĩ làm giỏi hơn tác phong công bình chính trực là phải lẽ, đúng cách không?’

‘Không.’

‘Người đó có nên hay không nên nghĩ vượt xa hơn người bất công bất chính là đúng cách, phải lẽ không?’

‘Người đó nghĩ làm vậy là đúng cách và phải lẽ, song không thể.’

‘Đó không phải điều bản nhân muốn hỏi, điều bản nhân muốn hỏi là người công bình chính trực [c] có nghĩ ganh đua với người công bình chính trực hay từ chối làm vậy là không phải lẽ, song chỉ đua ganh với người bất công bất chính không?’

‘Thưa, vậy mới phải.’

‘Còn người bất công bất chính thì sao? Người đó có ganh đua và muốn hơn phần người công bình chính trực và tác phong công bình chính trực không?’

‘Dĩ nhiên người đó sẽ ganh đua muốn hơn phần mọi người trong mọi việc.’

‘Người bất công bất chính có ganh đua với người bất công bất chính trong việc làm bất công bất chính để nắm phần lớn hơn không?’

‘Có.’

‘Vậy ngô bối nên đặt vấn đề thế này,’ bản nhân nói. ‘Người công bình chính trực không ganh đua với người giống mình, mà chỉ đua ganh với người không giống mình; trái lại, người bất công bất chính ganh đua muốn hơn cả với người giống lẫn người không giống mình.’ [d]

‘Đặt vấn đề như vậy là tuyệt vời.’

‘Người bất công bất chính là người khôn khéo, tinh tường, người công bình chính trực không khôn khéo, không tinh tường, phải không?’

‘Diễn tả lại tài tình nữa.’

‘Bởi thế người bất công bất chính cũng giống người khôn khéo, tinh tường, còn người công bình chính trực không giống, phải không?’

‘Dĩ nhiên. Vì là hạng người đó, người bất công bất chính phải giống người cùng loại, và dĩ nhiên người công bình chính trực khác họ.’

‘Chí lý. Vậy mỗi người trong đám thuộc loại như người đó giống?’

‘Vâng, làm sao khác được?’

‘Đúng thế, Thrasy-machus ơi, [e] quý nhân có công nhận có khác biệt giữa người có khiếu âm nhạc và người không có khiếu âm nhạc không?’

‘Thưa, có.’

‘Người nào trong số hiểu biết, người nào không?’

‘Người có khiếu âm nhạc dĩ nhiên; người không có khiếu âm nhạc trái lại.’

‘Nếu hiểu biết cái gì thì giỏi cái đó, ngược lại nếu kém cỏi cái gì thì không giỏi cái đó, phải không?’

‘Vâng.’

‘Lý luận tương tự có thể áp dụng với y khoa, đúng không?’

‘Vâng, đúng thế.’

‘Vậy, Thrasy-machus, người tuyệt vời ơi, quý nhân có nghĩ lên dây đàn, căng hay nói, là nhạc sĩ muốn làm giỏi hơn, đồng thời tìm cách vượt xa đồng nghiệp không?’

‘Bỉ phu nghĩ không phải.’

‘Nhưng nhạc sĩ có muốn làm giỏi hơn người thường không có khiếu âm nhạc không?’

‘Tất nhiên.’

‘Còn y sĩ thì sao? Thanh đơn cho thuốc, quyết định ăn uống, [350a] y sĩ cố làm giỏi hơn và tìm cách vượt xa đồng nghiệp lúc hành nghề phải không?’

‘Thưa, không.’

‘Nhưng cô làm giỏi hơn người thường chứ gì?’

‘Vâng.’

‘VẬY về mặt kiến thức chuyên môn, đủ thể loại, hiểu biết hoặc không hiểu biết, quý nhân có nghĩ người có hiểu biết không nhắm gì hơn người có hiểu biết tương tự về việc làm hoặc lời nói không? Cả hai có cùng nhắm kết quả tương tự trong hoàn cảnh tương tự không?’

‘Bỉ phu nghĩ trường hợp này rõ ràng là vậy.’

‘Nhưng người không hiểu biết sẽ tìm cách cạnh tranh [b] với cả người hiểu biết lẫn người không hiểu biết.’

‘Rất có thể.’

‘Người có hiểu biết chuyên môn khôn khéo?’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Người khôn khéo đàng hoàng?’

‘Thưa, vâng.’

‘Do vậy người đàng hoàng, hiểu biết sẽ không tìm cách ganh đua với người giống mình, mà chỉ đua ganh với người khác mình.’

‘Nên thế.’

‘Còn người quay quắt, ngu dốt sẽ tìm cách đua ganh với cả người giống lẫn người khác mình.’

‘Chắc vậy.’

‘Nhưng Thrasymachus ơi, ngô bổi thấy người bất công bất chính cạnh tranh với cả người giống lẫn người khác mình cơ mà? Quý nhân nói thế, phải không?’

‘Thưa, vâng,’ đương sự thừa nhận.

‘Còn [c] người công bình chính trực sẽ không cạnh tranh với người giống mình, mà chỉ cạnh tranh với người khác mình.’

‘Đúng thế.’

‘VẬY người công bình chính trực giống người đàng hoàng, hiểu biết, người bất công bất chính giống người tráo trở, tối tăm.’

‘CÓ lẽ vậy.’

‘VÀ ngô bối đã đồng ý mỗi người trong số thuộc loại như người đó giống.’

‘VẬng.’

‘VẬY,’ bản nhân kết luận, ‘ngô bối đã nêu rõ người công bình chính trực khôn khéo, đàng hoàng, người bất công bất chính xảo quyệt, đần độn.’

ĐẾN đây Thrasymachus đồng ý mọi điểm, song chần chừ như bản nhân miêu tả, không những thế lại lết gót, dáng vẻ vùng vằng [d], mồ hôi tuôn ra nhễ nhại, vì mùa hè oi bức bên ngoài trời nóng như thiêu. ĐÚNG lúc đó bản nhân chứng kiến cảnh tượng chưa bao giờ mục kích, đương sự mặt đỏ như gấc. Bởi thế lúc mọi người đồng ý công bình chính trực là đạo đức và hiểu biết, bất công bất chính là đối nghịch, bản nhân nói: ‘VẬY là, Thrasymachus ơi, ngô bối đã giải quyết điểm đó; dẫu thế quý nhân đừng quên ngô bối cũng thừa nhận bất công bất chính là sức mạnh.’

‘BỈ phu nhớ,’ đương sự đáp, ‘song không đồng ý với lý luận tiên sinh vừa nêu, thay vì thế có đôi điều muốn nói. Mặc dù nếu nói bỉ phu biết thế nào tiên sinh cũng chê là diễn thuyết dài dòng, ba hoa chích chòe như ở nơi công cộng. Do vậy [e] đề nghị một là để bỉ phu nói điều muốn nói, hai là nếu muốn tiên sinh cứ việc tiếp tục chất vấn, bỉ phu sẽ trả lời, gật đầu tán thành, lắc đầu phủ nhận như người nghe bà già kể chuyện hoang đường.’

‘NHƯNG dù sao đừng trả lời ngược ý kiến quý nhân ngẫm nghĩ.’

‘VẬng, xin làm theo cho vừa lòng, vì tiên sinh sẽ không để bỉ phu phát biểu tự do. Tiên sinh muốn hỏi thêm gì nữa không hả?’

‘KHÔNG. Làm như quý nhân nói, bản nhân sẽ đặt câu hỏi.’

‘XIN bắt đầu.’

‘VẬY, bắt đầu lý luận, bản nhân quay lại [351a] câu hỏi lúc nãy về liên hệ giữa công bình chính trực và bất công bất chính. Ngô bối nói, bản nhân nhớ, bất công bất chính có sức mạnh và hiệu quả nhiều hơn công bình chính trực, trong khi như ngô bối vừa đồng ý công bình chính trực ngụ ý đạo đức và hiểu biết. Bản nhân nghĩ ngô bối sẽ không gặp khó khăn chứng minh công

bình chính trực mãnh liệt và hiệu quả hơn bất công bất chính, lúc này hiển nhiên đối với mọi người, hàm ngụ ngu dốt. Dầu thế, Thrasymachus ơi, bản nhân không muốn tranh luận theo lối tổng quát, trừu tượng như thế, mà như sau.[b] Quý nhân có đồng ý thành quốc tìm cách không chế thành quốc, tước đoạt tự do, tiếp tục kìm giữ trong vòng nô lệ là sai lầm, bất công bất chính không hở?’

‘Dĩ nhiên, thành quốc hùng mạnh, bất công bất chính hoàn toàn, thế nào cũng làm vậy.’

‘Bản nhân ghi nhận tôn ý, nhưng có điều muốn hỏi. Theo quý nhân thành quốc trở nên hùng mạnh có cần công bình chính trực để hành xử quyền hành đối với lân quốc hay không?’

‘Nếu khẳng định vừa rồi của tiên sinh đúng, [c] nếu công bình chính trực là hiệu biết, thành quốc đó cần công bình chính trực. Ngược lại, nếu bị phu đúng, thành quốc đó cần bất công bất chính.’

‘Thrasymachus ơi, bản nhân mừng khôn xiết, quý nhân không chỉ gặt đầu, lắc đầu mà còn trả lời rất u rõ ràng.’

‘Thưa, ấy chỉ vì bị phu muốn tiên sinh vừa lòng.’

‘Đa tạ hảo ý. Hy vọng tiếp tục làm bản nhân vui lòng, xin quý nhân hoan hỉ cho hay nhóm người dù là thành quốc, quân đội, bọn cướp, đám trộm, hay bất kỳ băng đảng nào hợp lại để làm điều sai trái có thể làm được gì không, nếu thành phần trong nhóm làm hại lẫn nhau một cách bất công bất chính?’

‘Dĩ nhiên không.’ [d]

‘Cơ may thành công sẽ khả quan nếu họ không làm hại lẫn nhau một cách bất công bất chính?’

‘Vâng, hẳn thế.’

‘Bởi, dĩ nhiên, Thrasymachus ơi, nếu làm hại lẫn nhau, họ sẽ nuôi dưỡng chia rẽ, căm thù, tranh giành nội bộ; trái lại, nếu đối đãi công bình chính trực, họ sẽ tạo dựng đoàn kết vì mục đích, thống nhất về cảm tình giữa họ với nhau.’

‘Thưa, vâng, bị phu đồng ý với tiên sinh.’

‘Cảm ơn quý nhân. Bây giờ xin cho biết. Nếu chức năng là gieo rắc căm thù, bất kể nơi nào xuất hiện, bất công bất chính có khiến con người, mọi thành phần xã hội, mọi cấp bậc cuộc đời, căm thù, cãi lộn lẫn nhau,[e] không thể hợp tác làm bất kể việc gì không dù là người tự do hay nô lệ?’

‘Đương nhiên.’

‘Sự thể tương tự với hai cá nhân. Bất công bất chính sẽ khiến họ cãi lộn, ghét bỏ lẫn nhau, họ sẽ thù hận không những chính họ mà cả người công bình chính trực nữa.’

‘Chắc vậy.’

‘Nếu xuất hiện trong cá nhân riêng biệt, bất công bất chính sẽ không để quyền lực của nó mai một, mà duy trì nguyên vẹn phải không?’

‘Dám chắc duy trì nguyên vẹn.’

‘Vậy bất công bất chính sẽ có hậu quả sau đây. Dù xuất hiện trong thành quốc, thị tộc, quân đội hay bất kể cái gì, trước hết nó sẽ khiến thực thể đó không thể hợp tác hành động, vì phân chia, cãi lộn, sau đó đưa tới chỗ mâu thuẫn với chính nó [352a] và bất hòa với công bình chính trực hoặc bất kể cái gì là công bình chính trực.’

‘Vâng.’

‘Xuất hiện trong cá nhân riêng biệt, theo bản thân, nó cũng sẽ sinh ra hậu quả tương tự, hậu quả cố hữu nó phải có. Trước hết, nó khiến cá nhân không thể hành động, vì bất hòa bên trong, phân ly nội tại, tiếp đến, do sản sinh thù nghịch nội tại, nó sẽ sinh sản thù nghịch giữa nó và người công bình chính trực. Đúng không?’

‘Thưa, đúng.’

‘Quý nhân ơi, thần linh có công bình chính trực không hở?’

‘Đương nhiên.’

‘Vậy người bất công bất chính là kẻ thù, Thrasymachus, người công bình chính trực [b] là thân hữu của thần linh.’

‘Lý luận chí lý, tự thưởng xả lảng đi,’ đương sự thốt lời dòn dập. ‘Bỉ phu sẽ

không bắt bẻ, chống đối điều tiên sinh vừa phát biểu. Bỉ phu muốn nói bỉ phu không muốn làm thân hữu hiện diện ở đây bực mình.’

‘Vậy,’ bản nhân tiếp tục, ‘hâm nóng rượu nồng cần thiết, tiếp tục trả lời câu hỏi như hiện tại đang làm, quý nhân khiến bản nhân mãn nguyện vô cùng. Bản nhân muốn nói, ngô bối đã thấy người công bình chính trực là người thành thạo, hoàn tất mọi việc, hoàn thành giới giang, có khả năng vượt xa hơn nữa, trong khi người bất công bất chính không thể hợp tác với nhau hoàn thành bất kể việc gì. Hơn thế, khi khẳng định người bất công bất chính có khả năng [c] cùng nhau thực hiện việc làm nào đó, ngô bối nói không đúng sự thật. Bởi nếu bất công bất chính hoàn toàn, họ sẽ không ngừng cựa cỏ lẫn nhau; chắc hẳn trong họ có mức độ công bình chính trực nào đó, mức độ đó ít nhất kìm hãm họ làm sai trái với nhau cũng như với người khác, đồng thời giúp họ làm như họ đã làm. Thực ra bất công bất chính chỉ tha hóa phần nào, khi họ bắt tay vào việc làm sai trái, vì nếu hư hỏng hoàn toàn, bất công bất chính hoàn toàn, họ cũng hoàn toàn không thể làm được cái gì [d]. Bản nhân thấy điều vừa nói là vậy, không như quý nhân nêu ra lúc đầu. Dầu sao ngô bối cũng cần xem lại vấn đề đặt ra chưa giải quyết. Có phải người công bình chính trực sống cuộc đời khá hơn, sướng hơn, đầy đủ hơn người bất công bất chính không? Bản nhân nghĩ, căn cứ vào điều ngô bối đã nói, phải công nhận họ thế thực. Dù vậy ngô bối cũng nên nhìn vấn đề sát hơn nữa. Vì không phải vấn đề tầm thường, mà là vấn đề ngô bối phải sống toàn bộ cuộc đời như thế nào.’

‘Xin tiên hành và tìm hiểu.’

‘Bản nhân sẽ. Vậy cho biết tôn ý, quý nhân có nghĩ con ngựa có chức năng không?’

‘Có chứ.’ [e]

‘Quý nhân có định nghĩa chức năng của con ngựa, hoặc chức năng của bất kể cái gì, là những gì có thể làm, hoặc có thể làm tuyệt hảo chỉ với cái đó không?’

‘Bỉ phu không hiểu.’

‘Vấn đề thế này. Quý nhân có thể nhìn bằng bất kể cái gì trừ mắt không?’

‘Dĩ nhiên không.’

‘Quý nhân có thể nghe bằng bất kể cái gì trừ tai không?’

‘Không.’

‘Vậy ngô bối nói những cái đó là chức năng của mắt, của tai, đúng không?’

‘Đúng.’

‘Ồ, [353a] quý nhân có thể cắt cành nho bằng dao khắc gỗ, dao gọt da, hoặc dụng cụ khác, phải không?’

‘Vâng.’

‘Nhưng bản nhân nghĩ quý nhân không thể làm việc đó tuyệt hảo với bất kể cái gì trừ dao tĩa cây chế tạo vì mục đích dự định.’

‘Đúng thế.’

‘Vậy ngô bối có thể gọi việc đó là chức năng không?’

‘Thưa, sẵn sàng.’

‘Bản nhân nghĩ bây giờ quý nhân nhìn ra mấu chốt vấn đề bản nhân hỏi lúc này, phải chăng chức năng của bất kể vật gì là cái riêng nó có thể làm, hoặc là cái nó có thể làm tuyệt hảo hơn cái khác.’

‘Vâng, nhận ra. Bỉ phu đồng ý cái đó là chức năng của mỗi vật.’ [b]

‘Ừ, quý nhân có nghĩ bất kể vật gì mang trong lòng chức năng cũng có trạng thái tuyệt hảo đặc biệt không? Quay lại ví dụ tương tự. Ngô bối nói mắt có chức năng phải không?’

‘Phải.’

‘Mắt cũng có trạng thái tuyệt hảo đặc biệt chứ gì?’

‘Có.’

‘Tai có chức năng không?’

‘Có.’

‘Và trạng thái tuyệt hảo nữa chứ?’

‘Vâng.’

‘Sự thể có tương tự với mọi vật không?’

‘Có.’

‘Vậy, nếu không ở trạng thái tuyệt hảo đặc biệt, [c] mà ở trạng thái khuyết tật, mắt có thể thực hiện chức năng đúng cách không?’

‘Dĩ nhiên không. Bì phu nghĩ tiên sinh dường như muốn nói mắt mù lòa thay vì tinh tường.’

‘Bản nhân muốn nói trạng thái tuyệt hảo của mắt bất kể thể nào. Bản nhân chưa hỏi quý nhân đã trả lời. Hiện thời bản nhân chỉ muốn hỏi phải chăng nhờ trạng thái tuyệt hảo đặc biệt mọi vật có việc phải làm thực hiện chức năng tốt đẹp, và phải chăng do trạng thái khuyết tật đặc biệt mọi vật thực hiện chức năng tồi tệ.’

‘Thưa, sự thể rõ ràng là vậy.’

‘Thế thì ngô bối có thể nói nếu không có trạng thái tuyệt hảo đặc biệt, tai sẽ thực hiện chức năng tồi tệ.’

‘Đúng thế.’

‘Vậy [d] ngô bối có thể giả dụ lý luận tương tự có thể áp dụng trong mọi trường hợp được không?’

‘Theo thiên kiến, được.’

‘Điểm tiếp theo thế này xin đề ý. Có chức năng nào không thể thực hiện với bất kể cái gì trừ tâm trí không? Chẳng hạn, quản lý, sử dụng quyền hành, trừ liệu kế hoạch, vân vân, ngô bối có nên trao những việc đó cho bất kể cái gì trừ tâm trí, hay ngô bối khẳng định những việc đó là địa hạt đặc biệt của tâm trí?’

‘Không.’

‘Thế sống ở đời thì sao? Ngô bối có nói đó là chức năng của tâm trí không?’

‘Nhất định.’

‘Và ngô bối có nghĩ tâm trí có trạng thái tuyệt hảo đặc biệt không?’

‘Thưa, có.’

‘Nếu, Thrasymachus ơi, [e] không có trạng thái tuyệt hảo đặc biệt, tâm trí có thể hay không thể thực hiện chức năng tốt đẹp?’

‘Thưa, không thể.’

‘Bởi thế có thể kết luận tâm trí lành mạnh sẽ thực hiện chức năng quản lý, sử dụng, trù liệu tốt đẹp, tâm trí khuyết tật sẽ thực hiện chức năng tồi tệ.’

‘Đương nhiên.’

‘Và ngô bồi đã đồng ý công bình chính trực là trạng thái tuyệt hảo đặc biệt của tâm trí, bất công bất chính là trạng thái tồi tệ, phải không?’

‘Vâng.’

‘Vậy tâm trí công bình chính trực và người công bình chính trực sẽ có cuộc đời tốt đẹp, người bất công bất chính sẽ có cuộc đời tồi tệ.’

‘Căn cứ vào lý luận của tiên sinh có vẻ vậy.’

‘Người có cuộc đời tốt đẹp sẽ sống hạnh phúc, sung sướng, người đối nghịch sẽ ngược lại?’

‘Đương nhiên.’ [354a]

‘Vậy người công bình chính trực sung sướng, người bất công bất chính khổ sở?’

‘Chắc thế.’

‘Khổ sở không bao giờ có lợi, chỉ sung sướng có lợi thôi.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Như vậy, Thrasymachus quý hóa ơi, bất công bất chính không bao giờ có lợi bằng công bình chính trực.’

‘Thưa, bữa nay lễ hội Bendis, tiệc tùng linh đình, mong tiên sinh chia sẻ nguồn vui.’

‘Nếu thế bản nhân phải cảm tạ quý nhân mới phải, Thrasymachus ạ, vì nhã

nhận hết sức, không gắt gỏng, chẳng nặng lời. Dầu vậy bản nhân cũng không làm theo yêu cầu đâu.[b] Bởi khoản đãi chưa thỏa đáng, lỗi đó lỗi bản nhân, không phải lỗi quý nhân. Bản nhân xử sự như thực khách tham lam, chưa thưởng thức xong hương vị món đang cầm đã vội vã vồ vập món sắp tới. Khởi đầu ngô bối tìm hiểu thế nào là công bình chính trực, song bỏ dở trước khi tìm ra câu trả lời; sau đó bản nhân hỏi hã đặt vấn đề phải chăng đó là tuyệt hảo, hiểu biết hoặc ngược lại; cuối cùng xuất hiện ý kiến bất công bất chính có lợi hơn công bình chính trực, thay vì bỏ vấn đề này, chẳng thể cầm lòng bản nhân cầm cổ đuổi theo vấn đề kia. Bởi thế sau cuộc mạn đàm bản nhân vẫn chẳng biết gì. [c] Vì chừng nào chưa hiểu thế nào là công bình chính trực, đương nhiên bản nhân khó lòng nhận ra công bình chính trực là tuyệt hảo hay không, hoặc công bình chính trực khiến con người sung sướng hay khổ sở.’

PHẦN II

(357a-383c)

Vì câu hỏi, công bình chính trực hoặc phải lẽ, hợp lý về cơ bản nghĩa là gì, vẫn chưa có câu trả lời, cuộc đàm luận dẫn tới nhận định sơ bộ về nền tảng của công bình chính trực, phần còn lại triết phẩm sẽ bàn. Plato không nghĩ người phi công bình chính trực như Thrasymachus sẽ im tiếng bằng lý luận tổng quát có vẻ hình thức, không có tính thuyết phục chừng nào chưa hé lộ toàn bộ hình ảnh cuộc đời ẩn kín đằng sau hai người.

Sự thể Socrates sẽ gặp Glaucon và Adeimantus lại đề cập; hai thanh niên tin tưởng công bình chính trực có chính nghĩa, song bị lu mờ vì học thuyết, hiện thời giới trí thức bàn cãi sôi nổi, công bình chính trực chỉ là vấn đề quy ước xã hội, áp đặt từ bên ngoài, thực hiện như nhu cầu cần thiết bắt buộc. Hai người đòi hỏi chứng cứ công bình chính trực không những chỉ ích dụng là đem lại phần thưởng ngoại diện, mà còn là về bản chất trạng thái nội tại tốt đẹp của tâm hồn, mặc dù người công bình chính trực bị bạc đãi, chứ không được tưởng thưởng. Bàn chuyện với người tìm hiểu như hai người, họ thực sự muốn khám phá sự thật, Socrates bỏ vai trò phê bình giễu cợt trở thành người góp ý thận trọng.

Glaucon mở đầu với câu nói liên hệ tới thuyết khế ước xã hội, gọi tắt là xã ước. Thuyết này chủ trương mọi quy luật tôn giáo, đạo đức, luân lý áp đặt lên con người, do xã hội thừa nhận, bắt nguồn từ kiến thức, ý chí, và mặc nhiên đồng ý của con người. Quy luật đó không phải luật tự nhiên hay lệnh thần thánh, mà là tạp tục con người làm ra con người có thể thay đổi, như cơ quan lập pháp thay đổi hay hủy bỏ đạo luật. Nếu cất bỏ mọi ràng buộc do con người làm ra, chỉ còn bản năng, ước muốn thuần túy vị kỷ, con người tự nhiên sẽ dần thân, chìm đắm vào cái Thrasymachus tán dương là bất công bất chính.

Bổ túc ý kiến của Glaucon, Adeimantus đả kích giáo dục, đạo đức hiện thời và mấy hình thức tôn giáo huyền bí, vì ngấm ngấm khuyến khích bất công bất chính bằng cách đánh giá công bình chính trực chỉ qua phần thưởng công bình chính trực mang lại. Vì phần thưởng như thế có thể có được ở đời này do làm ra vẻ công bình chính trực mà thực sự không phải vậy, và do mua ân huệ từ trên trời sau khi nhắm mắt lìa đời, hai thanh niên kết luận lý tưởng chẳng qua chỉ là bất công bất chính đeo mặt nạ nổi tiếng lừng danh, và chuộc tội xóa lỗi bằng hối lộ, đút lót. Do vậy hai diễn giả yêu cầu đừng nói tới

chuyện tưởng thưởng ngoại diện, công bình chính trực chứng tỏ tự nó có giá trị xứng đáng. Viên tượng thưởng phạt sau khi chết sẽ kể trong huyền thoại cuối cuộc đàm luận.

Glaucon và Adeimantus không thỏa mãn với ý kiến Socrates bẻ lại Thrasymachus, độc giả có thiện cảm với hai người khi ông làm vậy. Hai người nghĩ thành viên triết phái Sophist bỏ cuộc quá sớm. Hai người cho Socrates hay ông hầu như cô đơn đối với mọi người vì quan niệm công bình chính trực hay đạo đức tự nó là điều mong muốn, bất kể hậu quả, vì nếu bảo đảm miễn trừ, con người sẽ hành động như nhau – bất công bất chính. Công bình chính trực luôn luôn được ca ngợi vì hậu quả chứ không phải vì bản chất. Hai người khai triển quan niệm cũng là quan niệm của Thrasymachus, khá thuyết phục mặc dù không chủ trương. Hai người yêu cầu Socrates chứng minh công bình chính trực tự nó là điều tốt đẹp đối với người công bình chính trực, ông đồng ý sẽ làm. Do vậy độc giả thấy mình đi vào cuộc tranh luận hào hứng suốt triết phẩm, cuộc tranh luận sẽ kết thúc ở cuối phần chín.

Socrates đề nghị nên tìm hiểu công bình chính trực trên bình diện lớn hơn, thành quốc thay vì cá nhân, đặc biệt nếu quan sát xã hội ngay từ bước đầu. Do vậy ông hoạch định xây dựng thành quốc lý tưởng, trước tiên là cộng đồng kinh tế nhỏ bé, bán khai căn cứ vào nhu cầu vật chất cơ bản của con người. Ý kiến không khiến Glaucon hài lòng, đương sự gọi đó là thành quốc bầy heo, Socrates tiến tới thiết lập thành quốc xa hoa, bệnh hoạn. Ông thấy thành quốc như thế tất nhiên sẽ dẫn tới chiến tranh, và căn cứ trên nguyên tắc phân chia, chuyên môn hóa hoạt động thiết lập trong thành quốc đầu tiên, quân đội trở thành cần thiết. Đó là giai cấp vệ quốc, vai trò của họ đòi hỏi ý nghĩa sâu hơn, rộng hơn trong khi Socrates trình bày tiến trình. Tiếp theo ông bàn tới phẩm chất và giáo dục vệ quốc cần có. Loại chuyện nào vệ quốc sẽ nghe kể từ lúc ấu thơ? Trả lời câu hỏi dẫn tới vấn đề kiểm duyệt văn chương; tranh luận về chuyện không nên kể, đặc biệt về thần linh, kéo dài hết phần này, ngẫu nhiên cho thấy quan niệm của Plato về đáng sáng tạo khác quan niệm đương thời ra sao.

Đến đây [357a] với lời vừa nói bản nhân nghĩ vậy là kết thúc cuộc tranh luận, song không phải xem ra ngô bổi chỉ mới bắt đầu. Vì Glaucon, với tính cố chấp cố hữu, không bỏ, không rời bỏ bất kể cái gì, vào dịp này nhất định không chấp thuận Thrasymachus rút lui, không những thế còn lên tiếng: ‘Tiên sinh có muốn thực sự thuyết phục hay chỉ làm ra vẻ thuyết phục ngô bổi [b] bất kể thế nào công bình chính trực bao giờ cũng tốt hơn bất công bất chính không?’

‘Nếu được lựa chọn, bản nhân muốn thuyết phục quý hữu thực sự.’

‘Vậy là tiên sinh giẫm chân tại chỗ, chưa nhúc nhích tí nào, thái độ mâu thuẫn với ước muốn. Xin cho tiện nhân hay tiên sinh có đồng ý có loại có lợi ngô bồi muốn có không phải do để ý tới hậu quả mà do đón nhận chính nó không? Chẳng hạn, vui thú hoặc vui chơi, chừng nào không tác hại, mà kết quả chỉ là vui thú vui chơi mang lại.’

‘Vâng, theo thiên ý, có loại có lợi như thế.’

‘Thế có loại có lợi thứ hai ngô bồi ước ao [c] cả chính nó lẫn hậu quả của nó không? Chẳng hạn trí óc để suy tư, mắt sáng để quan sát, sức khỏe để sống ở đời, ngô bồi đón nhận không chỉ chính nó, mà cả hậu quả của nó.’

‘Đúng rồi,’ bản nhân nói.

‘Theo kinh nghiệm của tiên sinh có loại có lợi thứ ba, bao gồm tập luyện thể dục, chữa trị bệnh tật, hành nghề y khoa hay hoạt động khác kiếm ra tiền không? Loại này ngô bồi phải coi như có hại, song có lợi; ngô bồi không nên chọn vì chính nó, mà vì đền bù, vì lợi ích nó đem lại và bất kể cái gì ngô bồi thu nhận [d].’

‘Phải rồi cũng có loại thứ ba. Nhưng tại sao quý hữu lại hỏi như vậy?’

‘Bởi tiện nhân muốn biết trong ba loại tiên sinh xếp công bình chính trực hay phải lẽ vào loại nào?’

‘Theo thiên ý, [358a] loại cao nhất trong số có lợi, loại ai muốn sung sướng sẵn sàng đón nhận cả nó lẫn hậu quả của nó.’

‘Thưa, nhiều người nghĩ khác,’ Glaucon đáp. ‘Thông thường người ta xếp vào loại có hại, loại có lợi ngô bồi theo đuổi vì đem lại đền bù và tạo dựng ấn tượng tốt đẹp, song tách riêng thì nên tránh vì khó ưa.’

‘Theo bản nhân, ý kiến đó là ý kiến thông thường. Vì thế Thrasymachus liên tục chỉ trích công bình chính trực và ngợi ca bất công bất chính. Dầu vậy, do kém cỏi, chậm chạp bản nhân vẫn chưa nhận ra sự thật.’

‘Thưa, không sao, [b] xin lắng nghe tiện nhân như đương sự phát biểu và chờ xem tiên sinh có đồng ý hay không. Vấn đề là thế này. Tiện nhân thấy Thrasymachus bó giáp quy hàng sớm quá. Như thôi miên con rắn, tiên sinh lồi cuồn, đương sự ngoan ngoãn cúi đầu; dầu thế tiện nhân chưa thỏa mãn

với ý kiến về công bình chính trực và bất công bất chính, vì chưa rõ ràng. Gạt sang bên vấn đề đền bù và hậu quả, tiện nhân muốn nghe định nghĩa cả hai, mỗi cái thực sự là thế nào, tác dụng mỗi cái đối với tâm trí con người ra sao. Bởi thế cái tiện nhân đề nghị là thế này nếu tiên sinh đồng ý. [c] Tiện nhân sẽ nhắc lại quan điểm của Thrasymachus dưới ba tiêu đề: thứ nhất, tiện nhân sẽ kể quan niệm thông thường về bản chất và nguồn gốc công bình chính trực; thứ nhì, tiện nhân sẽ chứng minh người thực hành tư tưởng đó là làm theo ép buộc, làm một cách miễn cưỡng, như cái gì cần thiết, chứ không phải họ nghĩ tư tưởng đó là cái có lợi; thứ ba, tiện nhân sẽ trình bày quan niệm xử sự như thế là hợp lý vì người bất công bất chính, theo suy đoán thông thường, sống cuộc đời khá hơn người công bình chính trực. Thực tình mà nói tiện nhân không đồng ý với bất kể ý tưởng nào vừa nêu, tiên sinh ạ, nhưng Thrasymachus và hàng trăm người cứ dồn dập rót vào tai bắt phải nghe đến nỗi tiện nhân không còn biết nghĩ thế nào nữa; dẫu thế tiện nhân vẫn chưa hề nghe trình bày thỏa đáng ý tưởng ủng hộ công bình chính trực, vì giá trị hơn bất công bất chính [d], nghĩa là, tiện nhân cũng chưa hề nghe ca ngợi phẩm chất công bình chính trực mang trong nó và là chính nó. Nếu phải tìm người để nghe phát biểu, người đó là tiên sinh. Bởi thế tiện nhân sẽ lớn giọng, mạnh dạn ca ngợi cuộc đời bất công bất chính; làm vậy là tiện nhân cung cấp cho tiên sinh mô hình tiện nhân muốn tiên sinh khai thác khi đến lượt cả tiếng ca ngợi công bình chính trực đồng thời chỉ trích bất công bất chính. Tiên sinh có bằng lòng đề nghị như thế không ạ?

‘Có chứ, còn gì vui hơn,’ bản nhân đáp, ‘đồng ý hoàn toàn, vì đó là đề tài người hiểu biết đều hân hoan sẵn lòng bàn bạc trong tranh luận.’

‘Nghe tiên sinh nói thế hả dạ vô cùng,’ [e] Glaucon tiếp lời. ‘Như đã hứa, bây giờ xin chú ý tiện nhân bắt đầu tiêu đề thứ nhất, bản chất và nguồn gốc công bình chính trực. Điều con người thường nói ấy là theo lẽ tự nhiên gây hại hoặc tổn thương là có lợi, chịu thiệt hoặc tổn thương là không có lợi, nhưng con người không để ý cái không có lợi do chịu thiệt vượt xa cái có lợi vì gây hại tạo nên. Bởi thế sau khi nếm thử cả hai, làm sai trái, nhận sai trái, con người quyết định, [359a] do không thể tránh né cái này, đón nhận cái kia, bất lợi không thể tránh được, có lợi không thể đạt nổi, tốt hơn hết là dung hòa cả hai, bảo đảm không làm sai trái hoặc nhận sai trái. Vì vậy con người tiến hành làm luật pháp và thỏa hiệp hỗ tương, từ đó con người dùng chữ ‘hợp pháp’, ‘phải lẽ’ để miêu tả mọi thứ pháp điển quy định. Đó là nguồn gốc và bản chất công bình chính trực. Đó là dung hòa giữa cái ưa thích hơn hết, làm sai trái mà không bị trừng phạt, và cái đáng ghét hơn cả, gánh chịu sai trái mà không được bồi thường. Là dung hòa giữa hai cái, công bình chính trực được thừa nhận, vì không phải tự nó có lợi, mà vì nó có giá

trị tương đối ngăn cản con người làm điều sai trái.[b] Người thực sự có khả năng làm điều sai trái sẽ không bao giờ chấp nhận thỏa hiệp như thế với bất kỳ ai. Nếu làm vậy người đó sẽ hóa điên.

‘Đó là lý do con người giải thích bản chất và nguồn gốc công bình chính trực. Điểm tiếp theo là con người thực hiện công bình chính trực một cách miễn cưỡng, ngoài ý muốn và chỉ vì không thể làm sai trái. Có thể nhìn thấy điểm này hết sức dễ dàng nếu ngô bối tưởng tượng người công bình chính trực và người bất công bất chính được tự do làm bất kể cái gì họ muốn, [c] rồi theo dõi, quan sát ước muốn dẫn họ tới đâu. Ngô bối sẽ thấy người công bình chính trực hùng hục theo đuổi y hệt người bất công bất chính, do tư lợi thúc đẩy để có nhiều hơn, động lực con người trên cõi đời tự nhiên đi theo, không quan tâm bận trí tới quyền lợi người khác, nếu không bị luật pháp kìm hãm, đưa khỏi đường này, đòi hỏi tôn trọng công bình.

‘Chứng minh, mô tả về tự do tiện nhân đang nói sẽ rõ ràng và cụ thể nếu ngô bối giả dụ cả hai đều sở đắc quyền lực, ngô bối nghe kể, tổ tiên Gyges vùng Lydia thời xưa sở đắc [d]. Đương sự là mục phu phục dịch quân vương vùng Lydia thời đó. Một hôm bỗng dung bão đổ dữ dội, động đất khá rộng ở khu vực đương sự chăn bò, mặt đất nứt toang, sâu hoắm. Nhìn cảnh tượng mà kinh ngạc, lần mò đi xuống hố sâu đương sự thấy nhiều vật lạ kỳ. Chuyện kể trong số đó có một con ngựa bằng đồng bụng rỗng, mình có nhiều cửa. Ghé mắt nhìn đương sự thấy bên trong có xác chết, hình thù dường như lớn hơn xác người. Lại gần đương sự không lấy gì trừ chiếc nhẫn bằng vàng, xác chết trần truồng đeo ở ngón tay; đương sự vuốt nhẹ khẽ rút chiếc nhẫn, sau đó men đường đi lên. Theo thông lệ [e] mỗi tháng họp một lần mục phu tâu trình quốc vương tình trạng gia súc họ trông nom, lần nào đi họp đương sự cũng đeo chiếc nhẫn. Ngồi họp với đồng bạn bất ngờ đương sự quay mặt nhẫn vào phía trong lòng bàn tay. Do thế đương sự trở thành vô hình đối với đồng bạn, họ bắt đầu nói tới đương sự như thể đương sự đã bỏ đi. [360a] Ngạc nhiên hết sức, ngón tay lại mân mê chiếc nhẫn, đương sự quay mặt nhẫn ra phía ngoài mu bàn tay. Bởi vậy đương sự lại trở thành hữu hình. Lúc nhận ra sự thể liền thử nghiệm với chiếc nhẫn xem nó có thực sự sở đắc quyền lực như thế không, đương sự thấy mỗi lần quay mặt nhẫn vào trong đương sự trở thành vô hình, mỗi lần quay mặt nhẫn ra ngoài đương sự trở thành hữu hình. Sau khi khám phá sự thể đương sự tìm cách có mặt trong đoàn mục phu bệ kiến quốc vương; vào trong cung điện đương sự kiếm cách quyền rũ hoàng hậu [b]; bà đồng lửa thực hiện âm mưu, đương sự tấn công, hạ sát quốc vương, chiếm đoạt ngai vàng.

‘Bây giờ hãy tưởng tượng có hai chiếc nhẫn như thế hiện hữu, người công

bình chính trực đeo một, người bất công bất chính đeo một. Ai cũng nghĩ không người nào ý chí sắt đá tương tự lại bám chặt công bình chính trực, lơ là không đưa tay nắm ngay sở hữu của người khác mặc dù ra ngoài chợ có thể ăn cắp bất kể cái gì người đó muốn, không sợ bị phát giác, lén vào nhà ngủ với bất kỳ ai người đó thích [c], hạ sát, thả khỏi nhà tù bất kể ai người đó muốn, và thường cư xử, hành động như thể sở đắc quyền lực siêu phàm, y hệt thần linh giữa hàng thế nhân. Trong mấy trường hợp vừa kể, người công bình chính trực không hề khác người bất công bất chính, song cả hai theo cùng chiều hướng. Tuy nhiên, sự thể cho thấy rõ ràng không bao giờ có chuyện tự ý lựa chọn công bình chính trực, con người làm sai, làm trái bất kể khi nào có thể, con người cư xử công bình chính trực chỉ do cưỡng bách, thúc đẩy. Con người không coi công bình chính trực là cái đền bù riêng tư, vì thế bất kể chỗ nào thuận tiện, con người làm sai làm trái tức thì. Vì vậy, [d] theo quan điểm này, bất công bất chính lợi hơn công bình chính trực, người nghĩ bất công bất chính đền bù hơn công bình chính trực là người nghĩ phải. Và vì vậy, hình ảnh người được tự do như thế ngô bối vừa nói mà bỏ qua cơ may không làm sai làm trái, không sờ mó của người, không cướp đoạt láng giềng, sẽ khiến người đời nghĩ người đó đang trên đường cực kỳ tội tệ, kẻ ngu si đáng thương hơn hết ở đời, mặc dù ca ngợi trước mặt nhau, đánh lừa bịp bợm lẫn nhau, vì sợ gánh chịu bất công bất chính.

‘Ý kiến tiện nhân về tiêu đề là vậy [e]. Muốn đánh giá đúng mức cuộc đời hai người đang bàn, ngô bối có thể thực hiện đúng cách nếu tạo khoảng trống giữa người công bình chính trực với người bất công bất chính càng rộng càng tốt, đặt người cực kỳ công bình chính trực đối diện người cực kỳ bất công bất chính. Làm vậy ngô bối có thể biến mỗi người thành hoàn hảo ở vị thế tiêu biểu, không mảy may hạ thấp tính bất công bất chính ở người này hay tính công bình chính trực ở người kia. Nói khác đi, người bất công bất chính của ngô bối phải là chuyên gia thực sự, nghệ nhân tài giỏi. Chẳng hạn thuyền trưởng kinh nghiệm, y sĩ uyên thâm, biết giới hạn chuyên môn, làm cái có thể, không làm cái không thể, nếu làm sai có khả năng sửa chữa. [361a] Mặt khác, người bất công bất chính phải, nếu là bất công bất chính hoàn toàn, có khả năng tránh bị phát giác khi làm sai làm trái; người bị phanh phui phải coi là hạng bất tài, vì hình thức hoàn hảo hơn hết của bất công bất chính là tạo ấn tượng, làm ra vẻ công bình chính trực trong khi thực ra là bất công bất chính. Bởi thế ngô bối phải gán ghép bất công bất chính hoàn hảo cho người bất công bất chính hoàn hảo của ngô bối; hơn thế muốn danh hiệu toàn vẹn, ngô bối phải chuẩn bị đề cao đương sự nổi tiếng hoàn toàn về công bình chính trực dẫu bất công bất chính hoàn toàn [b]. Đương sự phải có khả năng sửa lỗi làm phạm phải, thừa sức tranh luận quyết liệt nếu sai trái bị phát giác, sử dụng sức mạnh khi cần, bằng cách phối hợp nghị lực

với ý chí, vận dụng bằng hữu cùng của cải.

‘Bên cạnh chân dung người bất công bất chính, ngô bối đặt chân dung người công bình chính trực, tính tình chất phác, chân thật, như Aeschylus nói, người muốn “thật thà thực sự, không muốn làm ra vẻ thật thà.” Bởi thế ngô bối không được phép để đương sự làm ra vẻ thật thà, [c] vì nếu làm vậy đương sự sẽ đón nhận tưởng thưởng và danh dự, người khác sẽ nghĩ đương sự công bình chính trực, và ngô bối cũng không được phép nói động lực thúc đẩy đương sự làm vậy là yêu công bình chính trực hay yêu tưởng thưởng và danh dự. Không. Ngô bối phải lột bỏ mọi thứ không để đương sự mang cái gì trừ tính công bình chính trực, và chân dung đương sự ngô bối vẽ phải theo cách hoàn toàn đối nghịch chân dung người bất công bất chính. Dù không làm sai trái, người công bình chính trực của ngô bối phải khét tiếng là bất công bất chính để ngô bối trải nghiệm tính công bình chính trực xem đương sự có vô nhiệm, vô cảm khi trực diện với tiếng xấu và hậu quả của tiếng xấu không. Cứ để đương sự tiếp tục theo đường công bình chính trực tới khi nhắm mắt, nổi tiếng bất công bất chính suốt đời. [d] Làm vậy, khi đẩy cuộc đời công bình chính trực và cuộc đời bất công bất chính tới cực điểm, ngô bối có thể nhận định cuộc đời nào sung sướng hơn.’

‘Ô, ô, Glaucon quý hóa,’ bản nhân thốt lời, ‘bản nhân vô cùng cảm kích quý hữu đã khéo léo, hăng say loại bỏ nhược điểm, tì vết, hoàn tất hai chân dung như hai pho tượng làm như sẵn sàng đem đi triển lãm đến nơi.’

‘Tiện nhân cố hết sức,’ đương sự đáp. ‘Hai chân dung đã hoàn thành, tiện nhân nghĩ miêu tả cuộc đời chờ đợi mỗi chân dung không khó khăn. Nếu [e] miêu tả có vẻ hơi mộc mạc, quê mùa, xin tiên sinh nhớ cho, không phải tiện nhân định làm vậy, mà lời đó bắt nguồn từ người ca ngợi bất công bất chính cao giá hơn công bình chính trực. Bây giờ tiện nhân chỉ nhắc lại. Người ta sẽ nói người công bình chính trực, như ngô bối miêu tả, sẽ bị đánh đập, tra tấn, bỏ tù, còng xích, móc mắt. [362a] Sau khi gánh đủ thứ đau đớn người đó sẽ chịu nhục hình, cuối cùng phải học nằm lòng mục đích ở đời con người không nên, mà chỉ làm ra vẻ muốn công bình chính trực. Hiển nhiên câu thơ Aeschylus thốt ra có thể áp dụng khá thích hợp với người bất công bất chính. Vì theo đuổi cuộc sống căn cứ trên sự thật, không căn cứ vào bề ngoài, người đó không muốn hình như mà thực sự bất công bất chính. Người đó “chứa trong tim luống cày sâu đậm, từ đó ý định chân thành trở mọc tốt tươi.” [b] Ý định trước tiên đem lại tiếng tăm toàn cõi, quyền hành khắp nơi, vì có vẻ công bình chính trực, tiếp theo giúp người đó lấy con gái nhà giàu người đó muốn, dựng vợ gả chồng con cái cho bất kỳ ai người đó thích, chọn đôi tác làm ăn với bất kỳ ai người đó định, nhất là ngoài lợi điểm vừa kể, do

không bận tâm thắc mắc thực hành bất công bất chính, người đó tha hồ tìm cách kiếm lợi cho bản thân. Trong tranh tụng, công hay tư, người đó luôn luôn thắng lợi, vượt xa đối thủ, thu nhập của cải, [c] do đó đem lợi cho bạn, mang hại cho thù. Tề sinh trang trọng, cúng bái linh đình, dâng hiến không những thích đáng mà tráng lệ, kính cẩn phục vụ thần linh và bất kể người nào muốn phục vụ, người đó nhiệt tình hơn người công bình chính trực. Bởi thế xem ra hữu lý thần linh hân hoan quan tâm tới người đó hơn người công bình chính trực. Và cũng bởi thế, tiên sinh ơi, người ta kết luận nhờ cả thần linh lẫn thế nhân người bất công bất chính xây dựng cuộc sống tốt đẹp hơn người công bình chính trực.’

Glaucon vừa dứt lời [d] bản nhân định đáp lại đôi điều, nhưng nhanh miệng Adeimantus bào đệ đương sự nói trước: ‘Chắc hẳn tiên sinh không nghĩ phát biểu như vậy đầy đủ chứ?’

‘Sao lại không?’ bản nhân đáp.

‘Điểm quan trọng hơn hết đáng lẽ phải phát biểu chưa phát biểu.’

‘Ồ, ngạn ngữ nói anh em như thể tay chân, lá lành đùm lá rách. Nếu bào huynh bỏ qua điều gì, quý đệ nên giúp một tay. Tuy nhiên, những gì bào huynh phát biểu đủ hạ ván đứ đừ khiến bản nhân chới với hoàn toàn không thể nhào tới cứu giúp công bình chính trực.’

‘Tiên sinh quá lời,’ đương sự tỏ vẻ thảng thốt. ‘Tuy nhiên, xin đừng chầm dứt ở đó mà lắng nghe cả tiện phu nữa. [e] Muốn làm sáng tỏ ý nghĩa điều Glaucon nói, ngô bối cũng phải đi sâu đầy đủ vào lý luận trái với lý luận đương sự đưa ra, nghĩa là lý luận ca ngợi công bình chính trực, chỉ trích bất công bất chính. Bởi khi bố nói với con, [363a] khi người trên nói với kẻ dưới, tất cả thường nói làm người phải công bình chính trực, song không ca ngợi công bình chính trực, mà chỉ ca ngợi danh tiếng với vợ công bình chính trực dẫn tới; tất cả muốn kẻ dưới chứng tỏ công bình chính trực qua đó sẽ hưởng quyền cao chức trọng, hôn nhân bề thế, và nhiều nữa Glaucon kể lúc này, vì những cái đó dành cho người công bình chính trực do nổi tiếng lừng danh; tất cả còn nhấn mạnh hơn nữa hậu quả của tiếng tăm, đồng thời nói thêm nếu ăn ở tốt đẹp với thần linh, người thành kính còn hưởng vô số hồng ân. Sự thể đã được Hesiod và Homer xác định. Hesiod nói vì người công bình chính trực thần linh làm “cây sồi mang nhiều quả trên đỉnh, [b] ong xây tổ giữa thân, cừu ục ịch cất bước vì lông xù dày cộm” cùng nhiều thứ tốt đẹp liên hệ với mấy thứ này. Homer diễn tả tương tự: “Quân vương anh minh trị vì xứ sở đông dân, can đảm, lòng dạ kính sợ thần linh, tôn trọng

pháp luật. Nhờ tài dẫn dắt khôn ngoan, đất phì nhiêu sản xuất lúa mì, lúa mạch, cây nẩy nở trái chín [c], cừu sinh đẻ không ngừng, biển cung cấp vô số cá.”

‘Phần thưởng Musaeus và con trai nhân danh thần linh dành cho người công bình chính trực còn hấp dẫn hơn nhiều. Sau khi đưa sang thế giới bên kia xuống cung điện Diêm Vương, qua lời thơ, cha con đặt người công bình chính trực ngồi trên ghế dựa thoải mái, sửa soạn yến tiệc dành cho hàng thánh đức, đầu đội vòng nguyệt quế, uống rượu li bì, làm như [d] phần thưởng cao quý dành cho công bình chính trực là say sưa vĩnh viễn. Người khác còn đưa phần thưởng của thần linh kéo dài, đi xa nữa. Họ nói con, cháu, chắt, hậu duệ người thành tâm, kính cẩn sẽ sống sung sướng đời đời kiếp kiếp. Cứ thế và theo cung cách tương tự, như dặn dò, khuyên bảo, họ và người giống họ đưa ra lời ca ngợi công bình chính trực. Trái lại, người bất kính, bất công bất chính họ dìm xuống bùn đen dưới âm phủ, bắt mang nước bằng sàng, đưa vào vòng tai tiếng xấu xa trong khi còn sống trên cõi đời, bắt chịu trừng phạt Glaucon miêu tả [e] như phần dành cho người công bình chính trực mang tiếng bất công bất chính; tận dụng trừng phạt này họ không nghĩ tới trừng phạt khác.

‘Đó là cách người ta ca ngợi công bình chính trực và chê bai bất công bất chính. Dầu thế bên cạnh cách này vẫn có cách khác tiên sinh chẳng thể bỏ qua. Cách thông thường bằng văn xuôi dân chúng nói với nhau về công bình chính trực và bất công bất chính, cũng thấy xuất hiện bằng thơ trong hàng ngũ thi sĩ [364a]. Họ đều nhất trí, đồng thanh đề cao giá trị tiết độ và công bình chính trực, nhưng nghĩ khó thực hiện, lại đòi phải kiên nhẫn, chịu khó, trong khi buông thả và bất công bất chính thú vị muốn có thật dễ dàng, trong thâm tâm dân chúng và tục lệ coi là bất xứng, đê tiện. Họ còn nói nhìn chung sai trái có lợi hơn phải lẽ, và họ sẵn sàng khen ngợi người bất công bất chính, bày tỏ quý trọng, tôn xưng ở chỗ công cộng hay nơi riêng tư, miễn sao người đó giàu có, quyền thế, trong khi họ coi thường, [b] khinh rẻ người nghèo khó, yếu thế, lép vế, mặc dù đồng ý trong hai người người này khá hơn người kia. Nhưng kỳ lạ hết sức là chuyện họ kể về thần linh và công bình chính trực. Họ nói thần linh thường tạo bất hạnh, cuộc đời khổ sở cho người hiền lành, tử tế, song số phận ngược lại dành cho kẻ bạc ác, xấu xa. Thầy tu hành khát và thầy đoán lang thang mò tới gõ cửa nhà giàu có, tìm lời thuyết phục. Họ nói nếu tế sinh thật nhiều, phù phép thật lắm chủ nhân có thể tích lũy quyền năng thiêng liêng. Nếu bản thân hay tổ tiên phạm sai trái, chủ nhân có thể chuộc xóa [c] bằng bùa chú, tế sinh, vui thú, tiệc tùng. Nếu có kẻ thù, bất kể tử tế hay tráo trở, chủ nhân muốn hãm hại, họ có thể làm giúp dễ dàng, lệ phí nho nhỏ, bằng chiêu hồn, thần chú. Sử dụng mấy thứ họ

tuyên bố họ có thể thuyết phục thần linh làm theo ý muốn. Nhằm biện minh điều vừa nói họ kể tên thi sĩ coi như nhân chứng hiển nhiên. Ủng hộ ý kiến cho rằng xấu xa, bất công bất chính dễ phạm có người kể Hesiod: “Độc ác, bất công bất chính con người vươn tới dễ dàng, nhan nhản và vô số, [d] đường đi bằng phẳng, nhà ở gần kề. Trái lại, đạo đức, công bình chính trực, đường đi xa xôi, gập ghềnh, dốc thẳm, trước khi vươn tới thần linh quyết định con người phải vất vả đồ khá nhiều mồ hôi.” Muốn chứng tỏ thế nhân có thể ảnh hưởng thần linh khác kể Homer vì thi hào cũng nói: “Ngay cả thần linh, vị thế, uy tín, uy quyền gặp bội ngô bôi cũng có thể lung lạc, xiêu lòng. Khi người phạm luật, phạm lỗi quỳ gối van xin, thần linh cũng thay đổi thái độ trước lễ sinh, khăn vái, rượu tẩy [e], lễ vật ngào ngạt hương thơm.” Để dẫn chứng họ đưa ra bộ sách chỉ dẫn lễ nghi do Musaeus và Orpheus trước tác, họ bảo hai người là hậu duệ Hằng Nga và Thi Thần; họ còn thuyết phục không những cá nhân mà cả thành quốc [365a], ở đời này và sau khi chết, có thể giảm tội, xá tội, tẩy tội nếu làm lễ tế sinh, tổ chức lễ hội vui chơi thoải mái. Họ hân hoan gọi lễ này là bí tích nhập môn, họ tin chắc lễ này sẽ giải cứu ngô bôi khỏi trừng phạt, tai ương ở thế giới bên kia, nơi số phận khủng khiếp, sự việc ghê tởm đang chờ người chênh mảng lễ sinh, không khai tâm thụ pháp.

‘Socrates quý mến,’ đương sự tiếp tục, ‘đó là điều họ nói, nói đi nói lại dài dòng mô tả thái độ thần linh và thế nhân đối với công bình chính trực và bất công bất chính, tiên sinh nghĩ thế nào về hậu quả đối với đầu óc thanh niên? Họ có bản tính tự nhiên, khả năng thiên phú thu thập kiến thức tiềm ẩn, như ong bay trên hoa, lướt từ ý tưởng này qua ý tưởng nọ, thẩm nhập, đi sâu vào tất cả, tự mình rút ra kết luận loại người họ sẽ trở thành, mục đích họ sẽ theo đuổi [b], con đường họ sẽ cất bước nhằm hướng tới cuộc đời thật tốt đẹp. Người thanh niên như thế thế nào cũng nhắc lại lời Pindar và tự hỏi: “Ta sẽ theo đường công bình chính trực hay lối mưu gian dối trá leo tường thành cao ngất, rồi giam mình trong đó sống cuộc đời cách biệt mọi người?” Theo lời họ nói, làm ra vẻ công bình chính trực mà không thực sự công bình chính trực, ta chẳng được gì, mà chỉ gặp rắc rối, chịu mất mát. Trái lại, nếu thực sự bất công bất chính, song làm ra vẻ công bình chính trực, ta sẽ sống cuộc đời tuyệt vời [c]. Bởi thế các vị hiền triết đã chỉ bảo “bề ngoài lôi kéo, thu hút mãnh liệt hơn bên trong,” cùng lúc quyết định, ban phát hạnh phúc cho nhân loại. Ta phải dồn hết tâm sức vào bề ngoài, ta sẽ vẽ bức tranh và bóng mờ bức tranh đạo đức bao phủ xung quanh làm tiền sảnh và mặt ngoài ngôi nhà, song bên trong giấu kỹ “con cáo quý quyết, xảo trá” Archilochus hiểu biết cuộc đời cũng như con người miêu tả vô cùng khéo léo. Có người phản bác: Làm ra vẻ bất công bất chính mà không bị phát giác đâu phải dễ dàng. Ngô bôi sẽ đáp: Có lẽ không. Nhưng hiển nhiên nhiều chuyện quan trọng ở đời

chẳng bao giờ dễ dàng cả. Dầu thế [d] nghe nói nếu muốn sung sướng, đây là đường ngô bối phải đi, theo sát từng bước lý luận cho thấy. Muốn tránh bị phát giác, ngô bối sẽ lập hội kín, nhóm áp lực. Ngô bối có thể học cách ăn nói, lúc nào cũng có giáo sư sẵn sàng hướng dẫn nghệ thuật thuyết phục, chính trị hay luật pháp, đám đông ở hội trường hay tòa án. Do đó, bằng cách này cách nọ, thuyết phục ở đây, ép buộc đằng kia, ngô bối có thể áp đảo, khống chế người khác, bảo vệ quyền lợi bản thân tiến tới mục đích mà không bị trừng phạt.

‘Tỏ ý phản đối tiên sinh sẽ bảo: “Chẳng nên che giấu, đánh lừa hay sử dụng bạo lực với thần linh.” Ở hay, nếu không có thần linh, nếu thần linh không để ý chuyện thế nhân, tại sao ngô bối phải bận tâm che giấu, đánh lừa? [e] Trái lại, giả thử có thần linh, giả thử thần linh để ý chuyện thế nhân, ngô bối cũng chẳng biết, chẳng nghe thấy nói ở đâu, nhận thức và suy luận của ngô bối về thần linh, toàn bộ và duy nhất, bắt nguồn từ truyền thống và phổ hệ thần linh, thi sĩ miêu tả. Thi sĩ bảo thần linh là thực thể có thể thuyết phục thay đổi ý định bằng tế sinh, dâng hiến và “cầu nguyện thầm lặng.” Ngô bối phải chấp nhận cả hai ý kiến hoặc không. Nếu chấp nhận cả hai, ngô bối nên làm sai trái trước, sử dụng phần nào lợi lộc làm lễ tế sinh sau. Vì nếu cư xử phải lẽ, ngô bối chỉ có thể tránh khỏi bị thần linh trừng phạt, [366a] song mất lợi lộc do làm sai trái đem lại. Ngược lại, nếu làm sai trái, ngô bối sẽ không những được lợi lộc, mà còn tránh khỏi bị trừng phạt, miễn là che đậy sai trái, xấu xa bằng cầu nguyện, nhằm thuyết phục thần linh bỏ qua, buông tha. Tiên sinh sẽ nói: “Nhưng ngô bối sẽ phải trả ở thế giới bên kia tội lỗi ngô bối hay con cháu vi phạm ở thế giới bên này.” Giải quyết vấn đề sau khi suy ngẫm câu trả lời tiên sinh lại bảo: “Không, quý đệ ơi, ngô bối sẽ không phải gánh chịu như vậy. Bí tích thụ pháp tác dụng khủng khiếp, xá tội phi thường, mãnh liệt vô cùng, đó là truyền điệp chuyên giao cho ngô bối, do thành quốc quan trọng hơn hết trong xã hội loài người, [b] và con cháu thần linh trở thành thi sĩ, tiên tri, cảm hứng linh diệu, diễn giải huyền vi xác nhận sự việc thể thật.”

‘Vậy còn lý luận nào khả dĩ thuyết phục ngô bối không chọn bất công bất chính, mà chọn công bình chính trực? Tiệp phu muốn nói, nếu phối hợp bất công bất chính với mặt ngoài giả trá, gian dối, ngô bối có thể sống dễ dàng ở thế giới bên này hay thế giới bên kia, qua mặt cả thần linh lẫn thế nhân. Đó là điều đồng đảo người bình dân và chót vót người quyền thế nói cho ngô bối hay. Bởi thế, sau khi phát biểu như vậy, thử hỏi, thưa tiên sinh, có diệu kế nào khả dĩ giúp đỡ [c] người có ưu điểm, tài cao, của nhiều, dung mạo tuấn tú, gốc rễ bề thế, sẵn sàng đề cao, thay vì mỉm cười, khi nghe người ta ca ngợi công bình chính trực? Bởi thực tình mà nói nếu có ai có thể không

những phủ nhận điều tiện phu vừa phát biểu, mà còn lớn tiếng khẳng định công bình chính trực siêu việt, chắc hẳn người đó vẫn có cảm tình, sẵn sàng tha thứ chứ không tức giận với bất công bất chính. Người đó hiểu trừ phi sinh ra đã có thiên tính làm sai trái, hoặc sở đắc kiến thức, kìm hãm thiên tính, con người sẽ không bao giờ tự nguyện làm phải lẽ, [d] song sẽ chỉ trích làm sai trái, do nhút nhát, tuổi tác, hoặc yếu đuối khiến bất lực không thể nhúng tay. Sự thật về chuyện này hiện rõ như ban ngày. Một khi nắm quyền trong tay, người đó sẽ là người đầu tiên tận dụng khả năng làm sai trái.

‘Lý do dẫn tới kết thúc cũng là lý do khơi mào cuộc tranh luận giữa ba người ngô bối. Nhận ra sự thế, ngạc nhiên khôn xiết, Glaucon và tiện phu muốn thưa với tiên sinh thế này: “Socrates, con người kỳ diệu, ngô bối thấy rắp tâm ca ngợi công bình chính trực bắt đầu từ anh hùng xa xưa, [e] lời nói, thơ văn còn lưu truyền, kết thúc với con người ngày nay, song không người nào trong quý vị từng đề cao công bình chính trực một lần lên tiếng chỉ trích bất công bất chính hoặc tâng bốc công bình chính trực, trừ kể lễ tiếng tăm, vinh dự, phần thưởng cả hai mang lại. Chưa vị nào miêu tả, thi sĩ hay thứ dân, trong thi ca hay văn xuôi, chuyện trò thường nhật đã bao giờ tìm hiểu chu đáo tác dụng của công bình chính trực hoặc bất công bất chính ra sao đối với tâm trí con người, dù ở tình trạng che giấu thần linh hoặc thế nhân không nhận ra, hoặc giải thích làm sao bất công bất chính lại có tác dụng hết sức tệ hại đối với tâm trí và công bình chính trực ngược lại. Nếu quý vị tiến tới vấn đề theo cách này ngay từ đầu, nếu quý vị tìm lối thuyết phục ngô bối khi còn trẻ, [367a] ngô bối sẽ chẳng mất công cạnh tranh lẫn nhau khỏi làm sai làm trái; mỗi người sẽ tự mình tận lực bảo vệ bản thân, vì sợ làm sai trái là sẽ sống với xấu xa khủng khiếp.”

‘Thưa tiên sinh, đó là điều Thrasymachus và có thể người khác sẽ nói rất ur hồ đồ, tiện phu chỉ nhắc lại, dĩ nhiên không phải có vậy, mà có lẽ nhiều hơn, về công bình chính trực và bất công bất chính. Tiện phu nghĩ thế nào đương sự cũng cố tình lật ngược khả năng, bóp méo chủ đích của họ. [b] Dù vậy, mạn phép nói thẳng thắn, nói thành thật, không mảy may giấu giếm, che đậy, sở dĩ tập trung trí lực, vận dụng tâm can nói ra ấy là vì tiện phu rất muốn nghe tiên sinh phát biểu ngược lại. Bởi thế xin đừng chỉ đưa ra dẫn chứng lý thuyết công bình chính trực giá trị hơn bất công bất chính, mà miêu tả cho ngô bối hay mỗi cái tự nó và do nó ảnh hưởng con người thế nào, cái thì tốt đẹp, cái thì xấu xa. Xin gạt sang bên, như Glaucon yêu cầu, đừng đụng tới tiếng tăm. Bởi nếu tiên sinh không bứt bỏ tiếng tăm chân thực từ cái này, gắn dán tiếng tăm giả tạo vào cái kia, ngô bối sẽ nói tiên sinh quan tâm tới ca ngợi, chỉ trích ngoại diện chứ không phải thực tại, không ca ngợi công bình chính trực, mà ca ngợi tiếng tăm dành cho công bình chính trực, [c] không

đả kích bất công bất chính, mà đả kích bề ngoài của bất công bất chính, tiên sinh thậm kín khuyến khích ngô bối trở thành bất công bất chính, làm sai trái, tránh bị phát giác, tiên sinh thực sự đồng ý với Thrasymachus rằng công bình chính trực là cái lợi của người khác, cái lợi của phe mạnh, còn bất công bất chính là cái lợi của bản thân, cái hại của phe yếu, theo đuổi đến cùng bất chấp thế nào. Tiên sinh đã đồng ý công bình chính trực thuộc loại có lợi cao giá hơn hết, nghĩa là loại có lợi đáng lựa chọn không những vì hậu quả [d] mà còn vì, và hơn thế, chính nó, tỉ như thị giác, thính giác, trí năng, sức khỏe, cùng phẩm chất khác đem lại cho ngô bối cái lợi thực sự, không phải chỉ cái lợi bề ngoài. Bởi thế xin cho ngô bối nghe tiên sinh ca ngợi công bình chính trực theo khía cạnh đó. Tiên sinh chứng minh công bình chính trực tự nó và do nó đem lợi thế nào, mang hại ra sao đối với người sở đắc tư tưởng ấy. Còn phần thưởng và tiếng tăm để người khác tán dương. Phần riêng tiện phu sẽ mãn nguyện nếu người khác ca ngợi công bình chính trực hay chê bai bất công bất chính bằng lời như thế, đề cao cái này mang lại phần thưởng, hạ thấp cái kia đem về tiếng tăm. Trái lại, nếu được phép bày tỏ, [e] tiện phu sẽ không chấp nhận làm như thế, trừ phi tiên sinh yêu cầu, vì tiên sinh đã bỏ cả cuộc đời nghiên cứu vấn đề, và chỉ vấn đề này thôi. Vậy xin đừng chỉ nói công bình chính trực giá trị hơn bất công bất chính, mà chỉ dẫn cho ngô bối hay tại sao cái này tự nó và do nó khiến người có tư tưởng đó trở nên tốt đẹp, bất kể thần linh hay thế nhân có biết hay không, trong khi cái kia, tự nó và do nó, bất kể thần linh và thế nhân có biết hay không, trở thành xấu xa.’

‘Bản nhân chăm chú lắng nghe, vô cùng cảm mến tài năng của Glaucon và Adeimantus. [368a] Lần này đặc biệt thích thú với phát biểu của hai người, bản nhân thốt lời: “Ô, cha nào con nấy, hổ phụ sinh hổ tử! Chẳng làm chút nào, ôi quý tử tuyệt vời của bậc siêu quần”, mở đầu bài ai ca khá gợi cảm, người yêu của Glaucon ngợi ca chiến công xuất sắc quý hữu thể hiện trong trận Megara:

Quý tử Ariston, cặp đôi tuyệt vời,

Dòng dõi châu báu của người bạt chúng lừng danh.

Tính từ “tuyệt vời” miêu tả trọn vẹn thực trạng. Bản nhân nghĩ đúng hết sức, quý hữu ơi! Nếu quý hữu không bị thuyết phục bất công bất chính tốt đẹp hơn công bình chính trực, mà vẫn tiếp tục trình bày vấn đề như đã làm, chắc hẳn tâm trí có cái gì quả thực siêu phàm thúc đẩy. Qua lời phô diễn, bản nhân nghĩ quý hữu dường như không thực sự bị thuyết phục. [b] Nói vậy là bản nhân theo dõi tính tình quý hữu mấy lần. Nếu chỉ căn cứ vào lời quý hữu, bản nhân sẽ không tin quý hữu chút nào. Nhưng càng đặt tin tưởng vào

quý hữu, bản nhân càng không biết làm thế nào. Bản nhân không biết có thể giúp đỡ quý hữu ra sao để giải quyết vấn đề, vì cảm thấy chới với khi quý hữu bác bỏ câu bản nhân trả lời Thrasymachus, qua đó bản nhân tưởng tượng bản nhân đã chứng minh công bình chính trực tốt đẹp hơn bất công bất chính. Mặt khác, bản nhân cũng không biết làm thế nào từ chối giúp đỡ, vì sợ mang tiếng bất nhân, [c] ở đây thấy công bình chính trực bị phi báng, chà đạp ngay trước mặt, trong khi cơ thể còn hơi để thờ, miệng vẫn phát ra tiếng nói mà hết hồn, lảng tránh, không nhào tới cứu giúp. Bởi thế bản nhân phải hết sức cứu giúp công bình chính trực bằng bất kể giá nào.’

Glaucon và mấy thân hữu năn nỉ bản nhân xắn tới cứu giúp, tiếp tục tranh luận chứ đừng bỏ dở, song cố gắng tìm cho ra công bình chính trực, bất công bất chính là thế nào, và cái lợi thực sự của hai thứ ra sao. Bởi thế bản nhân bắt đầu lên tiếng, hoàn toàn thành thực: ‘Ngô bối đang dần thân tìm hiểu đề tài học búa hết sức, không phải chuyện tầm thường.[d] Bản nhân nghĩ đề tài cần quan sát thấu đáo. Ngô bối lại vụng về chẳng khéo léo, vì thế bản nhân nghĩ ngô bối nên tiến hành thế này. Hãy giả dụ ngô bối cận thị do sắp xếp đúng xa đọc hàng chữ nhỏ; một người trong hàng khám phá thấy ở chỗ khác cũng hàng chữ đó, cỡ lớn hơn, trên bảng to hơn. Thử hỏi như vậy không phải may mắn bất ngờ hay sao? Ngô bối nên đọc hàng chữ lớn, rồi so sánh với hàng chữ nhỏ xem hai hàng có giống nhau không?’

‘Đương nhiên,’ Adeimantus đáp, ‘nhưng làm vậy có dính líu gì tới việc ngô bối tìm hiểu công bình chính trực là thế nào không hở tiên sinh?’ [e]

‘Bản nhân sẽ nói quý hữu hay. Thế ngô bối đã chẳng nói công bình chính trực có thể là đặc tính của cá nhân hay thành quốc hay sao?’

‘Đúng rồi.’

‘Thành quốc lớn hơn cá nhân chứ gì?’

‘Vâng, lớn hơn.’

‘Bởi thế ngô bối có thể tìm hiểu công bình chính trực trên quy mô lớn hơn trong thực thể rộng hơn, như vậy nhận định dễ hơn. Vì vậy, nếu quý hữu không phản đối, bản nhân đề nghị [369a] ngô bối bắt đầu tìm hiểu công bình chính trực trong thành quốc, rồi tiến tới cá nhân để xem có thể tìm ra cấu tạo của thực thể nhỏ hơn cái tương đồng với cái ngô bối đã tìm thấy ở thực thể lớn hơn không.’

‘Gợi ý có vẻ khả quan,’ Adeimantus đáp.

‘Ồ,’ bản nhân tiếp lời, ‘nếu để ý quan sát thành quốc xuất hiện như thực thể trên bình diện lý thuyết, ngô bối cũng có thể nhận ra công bình chính trực và bất công bất chính phát xuất từ đó ra sao.’

‘Có thể.’

‘Làm vậy khi tiến trình hoàn tất, ngô bối hy vọng sẽ tìm ra dễ hơn cái ngô bối đang tìm.’

‘Dễ hơn nhiều.’ [b]

‘Vậy quý hữu có nghĩ ngô bối nên thực hiện đầy đủ không? Vì khẳng định với quý hữu việc làm không dễ, phải suy nghĩ kỹ lưỡng.’

‘Ngô bối nghĩ rồi,’ Adeimantus đáp, ‘thực hiện đi.’

‘Ồ, xã hội xuất hiện,’ bản nhân tiếp lời, ‘theo chỗ bản nhân biết, vì cá nhân không thể sống biệt lập, cần nhiều nhu cầu cá nhân không thể tự cung tự ứng. Theo quý hữu có cộng đồng, xã hội hay thành quốc nào xuất hiện trên nguyên tắc khác không?’

‘Thưa, không.’

‘Khi có đủ người [c] để thỏa mãn nhu cầu đa dạng, khác biệt, khi đã quy tụ khá đông người cùng tham gia, cùng giúp đỡ để cùng sống một nơi, ngô bối gọi việc định cư như thế là cộng đồng, xã hội hay thành quốc phải không?’

‘Phải.’

‘Trong cộng đồng dân chúng trao đổi hàng hóa hỗ tương, vì nghĩ bên nhận bên trao đều có lợi, đúng không?’

‘Đúng thế.’

‘Nếu vậy,’ bản nhân bồi thêm, ‘ngô bối hãy tưởng tượng bức họa miêu tả nguồn gốc cộng đồng. Xem ra cộng đồng dường như phát xuất từ nhu cầu của ngô bối.’

‘Vâng.’

‘Nhu cầu [d] thứ nhất và thiết yếu hơn hết rõ ràng là cung cấp thực phẩm để nuôi sống ngô bối.’

‘Rõ ràng.’

‘Nhu cầu thứ hai là chỗ ở, nhu cầu thứ ba là đủ thứ quần áo.’

‘Đúng thế.’

‘Ồ, nếu vậy, cộng đồng làm thế nào cung ứng đầy đủ nhu cầu như thế? Cộng đồng sẽ cần người làm ruộng, người làm nhà, người dệt vải, bản nhân nghĩ cả người làm giày, và một hay hai người nữa để chu cấp nhu cầu thân thể ngô bối đòi hỏi.’

‘Đương nhiên.’

‘Như vậy cộng đồng ở mức nhu cầu nhỏ nhất sẽ gồm bốn hoặc năm người.’

‘Hiển nhiên.’ [e]

‘Như vậy mỗi người trong số vừa kể sẽ góp phần sản xuất do công lao khó nhọc của mình cho mọi người cùng sử dụng? Chẳng hạn, làm ruộng một người sẽ cung cấp thực phẩm cho bốn người? Hay người đó sử dụng bốn lần thời gian và bốn lần công sức sản xuất thực phẩm cung ứng cho nhu cầu của bốn người? Hoặc thay vì thế, không quan tâm tới bốn người, người đó sử dụng một phần tư thời gian sản xuất một phần tư số lượng thực phẩm, [370a] ba phần tư thời gian còn lại, một phần tư làm nhà cho mình, một phần tư may quần áo, một phần tư làm giày? Nói khác đi, tránh không muốn chia phần với bốn người, người đó dồn công sức vào sản xuất để cung ứng chỉ riêng nhu cầu của mình thôi?’

Nghe thấy thế Adeimantus liền đáp: ‘Ồ, Socrates, xem ra dường như cách đầu có lẽ đơn giản hơn.’

‘Trời đất ơi, rõ ràng là vậy,’ bản nhân tiếp lời, ‘vì lúc quý hữu vừa nói, bản nhân đã nghĩ thứ nhất ngô bối sinh ra theo lẽ tự nhiên đều khác nhau, không ai giống ai.[b] Ngô bối sở đắc năng khiếu tự nhiên khác nhau, năng khiếu giúp ngô bối thích hợp với việc khác nhau, người giỏi nghề này, người khá nghề kia. Quý hữu có nghĩ vậy không hở?’

‘Thưa, có.’

‘Do vậy ngô bối nên ứng dụng một tay nghề hay tìm cách thực hành nhiều tay nghề?’

‘Mỗi người một nghề.’

‘Còn điếm nữa cần nói. Bất kể việc gì nếu không thực hiện đúng lúc là tai hại vô cùng.’

‘Đương nhiên.’

‘Người làm phải thành thạo khi bắt tay vào việc; người làm phải nhanh nhẩu, không thể dềnh dàng, vì việc không chờ không đợi.’ [c]

‘Bắt buộc.’

‘Lượng gia tăng, phẩm tinh tiến, phương thức sản xuất hiệu quả khi người làm chăm chú đúng cách vào việc thích hợp tự nhiên, vào lúc khẩn thiết, bỏ qua không bận tâm tới việc khác.’

‘Nhất định.’

‘Như vậy ngô bối sẽ cần hơn bốn người, Adeimantus ạ, để đáp ứng nhu cầu vừa kể. Vì người làm ruộng sẽ không tự tay làm cày, làm cuốc, hay bất kể nông cụ nào nếu cần hoàn hảo. Sự thể đúng với người làm nhà và vô số dụng cụ người đó cần, [d] và cũng đúng với người dệt vải, người làm giày. Đúng không?’

‘Đúng chứ sao!’

‘Bởi thế thợ rèn, thợ mộc, nhiều nghề nhân tương tự phải tham gia làm việc, nhân số cộng đồng nhỏ bé của ngô bối gia tăng.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Dù vậy số lượng vẫn sẽ không quá lớn nếu ngô bối thêm người chăn bò, người chăn cừu, người nuôi gia súc đủ loại khác nhau, để cung ứng bò cho chiếc cày, súc vật kéo xe cho người làm nhà, [e] người làm ruộng, cũng như da cho người làm giày, len cho người dệt vải.’

‘Không, song số lượng sẽ không còn nhỏ bé như thế nữa.’

‘Mặt khác, xem ra hầu như không thể xây dựng thành quốc tại nơi không cần nhập cảng.’

‘Đúng rồi, hoàn toàn bất khả.’

‘Do vậy, ngô bối sẽ cần thêm người để tìm kiếm, thu thập những gì cộng đồng cần từ ngoại quốc.’

‘Vâng.’

‘Nhưng nếu ra đi tay không, không mang hàng hóa thành quốc khác cần trao đổi, [371a] khi trở về người của ngô bối cũng sẽ trở về tay không, phải không?’

‘Chắc vậy.’

‘Bởi thế trong thành quốc ngô bối phải sản xuất không những đủ nhu cầu ngô bối cần dùng, mà cũng phải sản xuất đủ loại và số lượng hàng hóa ngoại quốc cần dùng.’

‘Đương nhiên.’

‘Thế có nghĩa là thành quốc sẽ gia tăng số lượng người làm ruộng và người làm thủ công.’

‘Vâng, thế nào cũng gia tăng.’

‘Và như vậy dĩ nhiên sẽ gồm cả người lo việc xuất cảng, nhập cảng hàng hóa, nghĩa là thương nhân, phải không?’

‘Thưa, phải.’

‘Vậy ngô bối cũng cần họ. Đồng ý chứ?’

‘Tránh sao khỏi.’

‘Nếu thương mại thực hiện bằng đường biển, ngô bối sẽ cần nhiều chuyên gia về thương thuyền và hàng hải.’ [b]

‘Dĩ nhiên, nhiều lắm.’

‘Vậy trong cộng đồng hiện hữu người dân làm thế nào trao đổi sản phẩm do công lao làm ra? Vì bản thân muốn nói trao đổi hỗ tương là nguyên do tạo nên cộng đồng.’

‘Hiển nhiên họ sẽ mua và bán.’

‘Như vậy sẽ đòi hỏi thị trường và thiết lập tiền tệ làm phương tiện trao đổi.’

‘Chắc vậy.’

‘Nếu [c] người làm ruộng hay bất kỳ người sản xuất nào đem hàng ra chợ vào lúc không ai muốn trao đổi, người đó sẽ ngồi lì ở đó, vô công rồi nghề, bỏ bê việc của mình hả?’

‘Chắc hẳn không. Nhận thức tình trạng, vô ngay cơ hội, có thành phần sẵn sàng lo dịch vụ ở đó. Trong cộng đồng tổ chức chu đáo thành phần này thường gồm người yếu đuối về mặt thể xác, do vậy không thích hợp với việc khác. Dịch vụ gắn liền, buộc chặt họ vào ngôi chợ, [d] nơi họ trả tiền mua hàng của người muốn bán và nhận tiền bán hàng cho người muốn mua.’

‘Như thế sẽ làm nảy sinh thành phần bán lẻ trong cộng đồng. Ngô bối gọi người phục vụ nhu cầu công cộng qua việc mua bán ở chợ nội địa là tiểu thương, tương phản với người lo chuyện buôn bán ở chợ ngoại quốc là thương nhân.’

‘Đồng ý.’

‘Còn thành phần nữa [e] ngô bối cần dịch vụ của họ, người không thể đóng góp bằng sức mạnh trí tuệ, song có thể cung ứng bằng sức mạnh thể xác thích hợp với việc làm tay chân. Đem sức lực ra chợ bán, đổi lại lấy đồng lương, kết quả là họ thường được gọi là làm thuê, làm mướn.’

‘Đúng thế.’

‘Với người làm thuê, làm mướn thêm vào dân số cộng đồng xem ra tạm đủ.’

‘Vâng.’

‘Adeimantus ơi, như vậy liệu bây giờ có thể nói cộng đồng của ngô bối đã phát triển đầy đủ được chưa?’

‘Có lẽ được rồi.’

‘Vậy công bình chính trực và bất công bất chính ở chỗ nào? Hai yếu tố ngô bối đã xem xét xuất hiện ở thành phần nào trong cộng đồng?’

‘Tiện phu không biết, thưa tiên sinh, [372a] trừ phi hai yếu tố liên quan tới cung cách những người này cư xử với nhau.’

‘Ý nghĩ xem ra chí lý, ngô bối phải quan sát xem sao và tìm hiểu không chán mới được. Trước tiên ngô bối xem dân cộng đồng sẽ sống ra sao khi được cung ứng như thế. Dĩ nhiên họ sẽ sản xuất lúa mì, rượu vang, quần áo, giày dép và sẽ làm nhà ở. Mùa hè họ sẽ cuốc bộ ra đồng làm việc, không đi giày, mùa đông họ có đủ giày dép và quần áo. Về thực phẩm, [b] họ sẽ xay bột từ lúa mì, lúa mạch; họ sẽ nướng loại trên và nhào loại dưới; họ sẽ để bánh nướng, bánh mì thơm ngon trên thân sậy và lá sạch; sau đó ngả lưng thoải mái trên thảm trải lá sim, lá nhăng họ sẽ vừa uống rượu vừa ăn cùng bày con. Đầu đội vòng nguyệt quế họ sẽ ngân nga ca hát, cầu nguyện thần linh. Họ sẽ vui hưởng giao hợp, không sinh con đẻ cái nếu phượng tiện không cho phép, [c] song phải thận trọng tránh nghèo khổ và chiến tranh.’

‘Theo tiện nhân rõ ràng là món đạm bạc để ăn mừng,’ Glaucon vừa ngắt lời vừa lên tiếng, ‘không cần nấu nướng hoặc thêm thắt gia vị.’

‘Quý hữu nói chẳng sai tí nào. Nhưng bản nhân quên kể họ sẽ có vài thứ sang trọng nữa. Muối, phô-mai, dầu ô-liu, củ tươi, rau tươi, hành luộc, hành sống, đủ loại ở ngoài đồng dùng để làm món khác nhau. Đây là chưa kể đồ tráng miệng: vả, đậu, dâu, dẻ rang thơm phức trong khi nhắm nhấp rượu vang [d]. Họ sẽ sống thanh bình, khỏe mạnh, và có lẽ mãi phần khi tuổi đã cao, để lại lối sống tương tự cho con cháu.’

‘Trời đất ơi, nếu thành lập cộng đồng heo, ngoài thứ vừa kể, tiên sinh cho ăn gì nữa!’ Glaucon nhận định.

‘Phần mình, quý hữu sẽ làm thế nào?’ Bản nhân hỏi.

‘Cho hưởng tiện nghi bình thường. Ngả lưng thoải mái trên sô-pha, ra bàn dùng bữa, thức ăn như ngô bối dùng bây giờ.’

‘Chí phải, [e] hân hạnh ghi nhận hảo ý. Ngô bối tìm hiểu không những nguồn gốc mà cả xã hội khi xã hội đó hưởng thụ văn minh xa hoa. Ý kiến xem ra không phải viển vông, vì trong quá trình rà xét ngô bối có thể khám phá sự thể công bình chính trực và bất công bất chính bất rể, nảy sinh tự nhiên ra sao trong cộng đồng như thế. Bởi mặc dù xã hội ngô bối vừa mô tả đối với bản nhân có vẻ chân thực, như người khỏe mạnh, song nếu quý hữu muốn, chẳng ai ngăn cản, ngô bối cũng có thể tìm hiểu xã hội bệnh hoạn. Xã hội như thế sẽ không thỏa mãn với mức sống ngô bối miêu tả. Xã hội đó sẽ cần [373a] bàn ghế, sô-pha, bàn ăn, tủ kệ, kể cả món cao lương mỹ vị, nước hoa, tinh dầu, gái điếm thượng lưu, mút ngọt bánh kẹo, tất cả gồm đủ loại, đủ thứ. Ngô bối không còn giam mình trong nhu cầu đạm bạc miêu tả trước

đây, nhà ở, quần áo, giày dép, mà phải trang bị sản phẩm mỹ thuật tranh vẽ, đồ thêu, đồng thời du nhập vật dụng như vàng, ngà voi. Đồng ý không?’

‘Đồng ý.’ [b]

‘Ngô bối sẽ lại mở rộng bờ cõi. Thành quốc lành mạnh của ngô bối chưa lớn lắm; kích thước phải vung ra để chứa hàng hà sa số nghề nghiệp không liên hệ tới nhu cầu cần thiết đối với cuộc sống. Ngô bối sẽ có thợ săn, người mô phỏng; ngô bối sẽ có nghệ sĩ, điêu khắc quan tâm tới hình thù, họa sĩ bịn rịn với màu sắc, nhạc sĩ ưu tư với âm thanh; ngô bối sẽ có thi sĩ cùng người phụ họa, ngâm thơ, khiêu vũ, diễn kịch, hướng dẫn ca đoàn, đạo diễn hoạt cảnh; ngô bối sẽ có người sản xuất dụng cụ mỹ phẩm đủ loại, đặc biệt dụng cụ liên hệ tới y phục, phấn son, hóa trang phụ nữ. Hơn thế, ngô bối [c] cần nhiều người phục vụ – gia sư dạy trẻ, vú em nuôi trẻ, vú em trông trẻ, người bán mỹ phẩm, người sửa sắc đẹp, người hớt tóc, người bán thịt, người đầu bếp. Và ngô bối sẽ cần cả người chăn heo nữa. Trước kia trong thành quốc không có người nào, vì ngô bối không cần, nhưng bây giờ cần heo, bò, số lượng đáng kể, nếu ngô bối ăn thịt hàng ngày. Đồng ý chứ?’

‘Không thể phản đối chỗ nào.’

‘Với lối sống xa hoa ngô bối cũng sẽ cần y sĩ, [d] số lượng nhiều hơn trước kia.’

‘Chắc chắn rồi.’

‘Đất đai trước kia đủ cung cấp cho ngô bối bây giờ trở nên quá nhỏ hẹp. Phải thế không?’

‘Rõ như ban ngày chẳng thể phủ nhận.’

‘Vì thế, nếu muốn có đủ đồng cỏ để chăn nuôi, đủ ruộng đất để cấy cày ngô bối sẽ phải cắt đất đai của láng giềng. Nếu không chịu giam mình trong nhu cầu cần thiết nữa, nếu muốn lao đầu đuổi theo vật chất nhằm thu đạt tiền của vô hạn định, họ cũng sẽ xén đất đai của ngô bối.’

‘Hậu quả không thể tránh được, tiên sinh ơi!’ [e]

‘Sự thế sẽ dẫn tới chiến tranh, đúng không, Glaucon?’

‘Tất nhiên.’

‘Hiện thời ngô bối không bận tâm tới hậu quả của chiến tranh, tốt hoặc xấu. Song lúc này ngô bối đã thấy nguồn gốc của chiến tranh chẳng khác nguồn gốc của đa số tai họa, cá nhân hoặc xã hội.’

‘Thưa, đồng ý.’

‘Như vậy, quý hữu ơi, ngô bối sẽ cần thành quốc lớn hơn, [374a] quân đội không còn nhỏ mà sẽ đông. Họ sẽ đi ra chiến đấu để bảo vệ tài sản và nhân dân chống lại kẻ xâm lấn ngô bối vừa miêu tả.’

‘Thế nhân dân không thể chiến đấu tự vệ được ư?’

‘Không, nếu nguyên tắc quý hữu và mọi người chấp nhận khi sáng lập thành quốc còn giá trị. Chắc quý hữu nhớ ngô bối đồng ý một người không thể làm nhiều việc hoặc nhiều nghề mà thành công.’

‘Vâng, đúng thế.’ [b]

‘Ồ, tòng quân đánh giặc là nghề phải không?’

‘Chắc vậy.’

‘Nghề đó đòi hỏi ít thận trọng hơn nghề làm giày chứ gì?’

‘Không hẳn.’

‘Ừ, ngô bối cảm người làm giày cùng lúc động tới làm ruộng, dệt vải, cắt nhà và dạn phải hoàn toàn bám chặt nghề đã chọn, có thể làm giày phẩm chất mới tốt đẹp. Với nghề khác, sự thế cũng vậy, ngô bối chỉ định mỗi người một nghề thích hợp với năng khiếu tự nhiên, người đó sẽ hành nghề đó suốt đời, [c] không mó tới nghề khác, không bỏ lỡ cơ hội rèn luyện tay nghề, như vậy sẽ thành thạo. Việc chiến tranh là việc tối quan trọng nên phải trông nom chu đáo. Đánh giặc không phải việc dễ, ai cũng có thể làm trong khi vẫn làm ruộng, làm giày hoặc nghề khác. Chẳng cần nói quý hữu cũng biết không thể trở thành người chơi cờ tài giỏi nếu không rèn luyện cẩn thận từ lúc nhỏ tuổi, [d] mà chỉ chơi khi rảnh rỗi. Vừa cầm chiếc khiên, vừa nắm binh cụ liệu người thanh niên có thể trở thành binh sĩ thành thạo ngoài chiến trường hay binh sĩ chuyên nghiệp trang bị nặng không? Chỉ nhắc dụng cụ ở bất kỳ nghề nào không biến người đó thành nghệ nhân hoặc kỳ thủ. Dụng cụ chỉ ích dụng với người biết sử dụng và có đủ kinh nghiệm sử dụng dụng cụ thôi.’

‘Chí lý, nếu làm được như vậy, dụng cụ quả thực đáng quý.’

‘Bởi thế, vì là việc quan trọng hơn hết, việc phòng thủ đòi hỏi không những rảnh rỗi hoàn toàn không dính líu tới việc khác [e] mà cả khả năng chuyên môn và tập luyện khá cao.’

‘Tiện nhân nghĩ chắc vậy.’

‘Việc đó cũng cần năng khiếu tự nhiên phải không?’

‘Dĩ nhiên.’

‘Do vậy, để làm việc này, nếu có thể, ngô bối phải kén chọn thanh niên với năng khiếu tự nhiên để bảo vệ thành quốc.’

‘Nhất định.’

‘Theo ngu ý, trời ơi, việc xem ra không dễ chút nào. Dù vậy ngô bối không nên lùi bước, mà phải xắn tới đem hết khả năng thực hiện.’

‘Bắt buộc.’ [375a]

‘Quý hữu có nghĩ bản chất con chó thuộc loại giống tốt khác bản chất thanh niên con nhà dòng dõi nếu nói tới khả năng canh gác không?’

‘Tiên sinh nói thế nghĩa là thế nào?’

‘Bản nhân muốn nói hai thứ đương nhiên phải nhanh mắt để nhìn, mau chân để chạy đuổi theo bất kể cái gì vừa thấy và khỏe mạnh để chiến đấu nếu cần khi trực diện.’

‘Thưa, hai thứ cần đặc tính vừa kể.’

‘Can đảm nữa, nếu hai thứ muốn chiến đấu dẻo dai, giỏi giang.’

‘Vâng, dĩ nhiên.’

‘Ngựa, chó hay sinh vật khác đều chẳng thể can đảm nếu không có tinh thần. Quý hữu không thấy tinh thần kiên cường là yếu tố áp đảo phi thường, không chế khủng khiếp, người có tinh thần hoàn toàn không khiếp sợ, cực kỳ bất khuất khi mặt đối mặt với đủ thứ gian nguy hay sao?’ [b]

‘Thưa, có.’

‘Do vậy ngô bối biết phẩm chất thể xác của vệ quốc phải thế nào.’

‘Vâng.’

‘Và phẩm chất tâm linh vệ quốc cũng phải dũng cảm.’

‘Vâng.’

‘Nhưng nếu có phẩm chất như thế, Glaucon ơi, họ có gây gỗ với nhau và mọi người trong cộng đồng không hở?’

‘Cha! Xem ra rất có thể và khó ngăn ngừa.’

‘Dù sao [c] họ cũng phải cư xử hòa nhã với đồng bào, hung dữ với kẻ thù; nếu không họ sẽ hủy hoại lẫn nhau và chẳng cần chờ đợi kẻ thù sẽ ra tay hủy hoại họ.’

‘Đúng thế.’

‘Vậy ngô bối phải làm thế nào? Tìm ở đâu tâm tính vừa dịu dàng vừa cứng rắn trong khi cứng rắn và dịu dàng là đối lập tự nhiên?’

‘Vâng, xem ra có vẻ loại trừ lẫn nhau.’

‘Nếu tước bỏ hai phẩm chất, [d] họ sẽ không là vệ quốc vẹn toàn; ngô bối dường như đòi hỏi cái bất khả. Nếu vậy vệ quốc toàn vẹn là điều bất khả.’

‘Tiện nhân sợ thế thực.’

Đến đây cảm thấy lúng túng khó tìm ra lối thoát bèn nghĩ lại ngô bối vừa nói gì bản nhân la lớn: ‘Quý hữu, ngô bối dẫn thân vào ngõ cụt, rõ ràng là vậy, thật đáng kiếp, vì chưa thúc đẩy loại suy tới mức, không nhìn ra hình ảnh trước mặt.’

‘Tiên sinh nói gì vậy?’

‘Bản nhân muốn nói ngô bối lơ là bỏ qua sự kiện có bản chất phối hợp phẩm chất bẩm sinh đối nghịch như thế, bản chất đó tồn tại thực sự.’

‘Tiên sinh thấy ở đâu?’

‘Ở đủ loại súc vật khác nhau, song đặc biệt ở chó giữ nhà ngô bô ví như vệ quốc. Bởi quý hữu thừa biết đặc điểm tự nhiên [e] của chó giống tốt là cư xử hết sức hòa nhã với người nó quen, nó biết, song rất ư hung dữ với người nó không quen, không biết.’

‘Đúng, tiện nhân quả có thấy.’

‘Loại tính tình ngô bô tìm ở vệ quốc như vậy hoàn toàn khả dĩ, không phải bất khả chút nào.’

‘Có vẻ thế thật.’

‘Quý hữu có đồng ý vệ quốc xứng đáng là vệ quốc, ngoài tinh thần kiên cường, trong bản chất cần có khuynh hướng triết gia không?’

‘Tiện nhân không hiểu tiên sinh nói thế là thế nào.’ [376a]

‘Quý hữu sẽ thấy ở con chó, và phẩm chất đó rất ư cụ thể.’

‘Phẩm chất thế nào?’

‘Nó bực bội, cáu giận khi thấy người lạ, mặc dù người đó không làm gì hãm hại, nhưng nó đon đả, chào đón người nó biết, mặc dù người ấy chưa bao giờ tỏ ra thân thiện, âu yếm nó. Quý hữu có bao giờ nghĩ phẩm chất này đặc biệt không?’

‘Thưa, tiện nhân chẳng thể nói trước đây có bao giờ đề ý chuyện đó. Dầu vậy hiển nhiên đó là điều chó thường làm.’

‘Thế quý hữu không nghĩ đặc điểm đó chứng tỏ có sự phân biệt đối xử tự nhiên và bản chất triết lý thực sự hay sao?’

‘Như thế nào?’

‘Ở chỗ chó phân biệt hình ảnh bạn với thù [b] bằng cách biết người này, không biết người kia. Sinh vật có thể phân biệt người quen với người không quen trên cơ sở hiểu biết hoặc không hiểu biết chắc chắn là sinh vật bẩm sinh với yêu chuộng hiểu biết thực sự.’

‘Chắc vậy.’

‘Nhưng khuynh hướng triết lý có giống yêu chuộng học hỏi và yêu chuộng

hiểu biết không?’

‘Giống hệt.’

‘Do vậy với con người ngô bôi cũng có thể khẳng định thẳng thừng người hòa nhã với bạn bè, bà con quen thuộc bẩm sinh hẳn là người yêu chuộng học hỏi, yêu chuộng hiểu biết và có khuynh hướng triết lý.’ [c]

‘Có thể lắm.’

‘Bởi thế người trở thành vệ quốc mục thước, vẹn toàn trong cộng đồng ngô bôi sẽ có đặc điểm sau đây: khuynh hướng triết lý, tinh thần kiên cường, tác phong nhanh nhẹn, cơ thể cường tráng.’

‘Tiện nhân đồng ý hoàn toàn.’

‘Nét cơ bản trong tính tình vệ quốc là vậy. Nhưng họ được nuôi dưỡng, giáo dục thực sự ra sao? Nếu ngô bôi định trả lời câu hỏi, bản thân không biết câu trả lời có giúp ngô bôi gì không trong việc đi sâu tìm hiểu nguồn gốc công bình chính trực và bất công bất chính trong xã hội? [d] Ngô bôi phải cẩn thận không loại trừ những gì liên quan tới vấn đề, song không vòng vo kéo dài cuộc tranh luận.’

Nghe thấy thế Adeimantus, em Glaucon, liền đáp: ‘Tiện phu kỳ vọng cuộc tranh luận sẽ giúp ngô bôi tìm hiểu vấn đề trót lọt, tron tru.’

‘Nếu vậy, Adeimantus quý mến, ngô bôi không nên tránh né mà thế nào cũng phải theo đuổi đến cùng dù tranh luận sẽ kéo dài.’

‘Không, thưa, nhất định.’

‘Vậy hãy phác tả lý thuyết giáo dục vệ quốc như thế ngô bôi xây dựng câu chuyện và không quan tâm tới thời gian.’

‘Ý kiến hay, bắt tay vào việc đi, không chần chừ.’ [e]

‘Ngô bôi sẽ dành cho họ loại giáo dục nào? Tìm loại giáo dục tốt đẹp hơn loại khai triển khá lâu có khó lắm không? Dĩ nhiên, loại giáo dục phần huấn luyện thể dục dành cho thân thể và phần đào luyện văn hóa dành cho trí tuệ và tâm hồn.’

‘Đúng vậy.’

‘Ngô bối sẽ bắt đầu giáo dục trí tuệ và tâm hồn, chương trình văn hóa trước chương trình thể dục phải không?’

‘Vâng.’

‘Về loại giáo dục này ngô bối có nên thêm văn chương không hở?’

‘Nên.’

‘Có hai loại văn chương: văn chương hiện thực và văn chương hư cấu.’

‘Đúng thế.’

‘Chương trình giáo dục của ngô bối phải gồm cả hai, bắt đầu với loại hư cấu.’ [377a]

‘Tiện phu không rõ tiên sinh định nói gì.’

‘Quý hữu không biết dạy trẻ con đầu tiên ngô bối bắt đầu kể chuyện ư, thông thường chuyện hư cấu, mặc dù trong đó có phần sự thật? Và kể chuyện cho thiếu nhi trước, huấn luyện thể dục sau.’

‘Thưa, đúng vậy.’

‘Đó là điều bản nhân muốn nói, ngô bối phải bắt đầu giáo dục tâm trí trước, huấn luyện thể xác sau.’

‘Ý kiến chí lý.’

‘Quý hữu thừa biết bước đầu tiến trình luôn luôn can hệ, đặc biệt khi động chạm tới thiếu nhi, trẻ dại, thơ ngây. Đó là thời gian [b] các em dễ dàng uốn nắn, và đó cũng là thời gian dễ gây ấn tượng ngô bối chọn sẽ để lại dấu vết khó tàn phai.’

‘Chắc hẳn vậy.’

‘Bởi thế ngô bối có nên lo là để các em nghe chuyện bất kỳ ai kể, cấu tạo khái niệm trong tâm trí, phần lớn trái ngược với khái niệm ngô bối nghĩ khi lớn các em mới có không?’

‘Đương nhiên chẳng nên.’

‘Vây trước hết kiểm soát người viết chuyện, nếu họ làm chuyện hay ngô bôï chấp nhận. [c] Nếu ngược lại ngô bôï bác bỏ. Tiếp theo khuyến khích mẹ đẻ, vú em kể chuyện chọn lọc cho các em, dùng chuyện đó uốn nắn trí tuệ, hun đúc tâm hồn quan trọng hơn nhào nặn thể xác gấp bội. Tuy nhiên, phần lớn chuyện đang thịnh hành, ăn khách ngô bôï nên cự tuyệt.’

‘Tiên sinh nghĩ loại nào vậy?’

‘Ngô bôï có thể đan cử vài huyền thoại điển hình, quan sát loại nổi danh ắt biết loại tầm thường. Bởi tất cả, dù nổi tiếng hay không, dài hay ngắn, đều hun đúc trong cùng lò [d] và có tác dụng tương tự. Quý hữu đồng ý không?’

‘Dạ có, song tiện phu vẫn không rõ loại nào tiên sinh ám chỉ là nổi tiếng.’

‘Chuyện Homer, Hesiod và thi sĩ đồng bọn. Bởi trong quá khứ thi sĩ là đám luôn luôn bịa chuyện hư cấu đem kể cho người ta nghe, và hiện tại vẫn tiếp tục.’

‘Tiên sinh muốn nói loại nào và khuyết điểm ra sao mà chống đối?’

‘Khuyết điểm tệ hại hơn hết, chống đối trước tiên và quyết liệt, đặc biệt nếu chuyện hư cấu kể không hay.’

‘Thưa, thế nghĩa là thế nào?’

‘Dùng lời trình bày sai lầm, phác tả hình ảnh méo mó [e] bản chất thần linh và anh hùng, như họa sĩ vẽ chân dung mà chân dung chẳng giống đối tượng chút nào.’

‘Sai lầm như vậy đáng kiểm duyệt là phải. Nhưng làm sao họ lại làm vậy? Họ nói cái gì? Xin tiên sinh cho thêm chi tiết.’

‘Sẵn sàng vì đề tài quan trọng vô cùng, đầu tiên và trước hết là nói dối khủng khiếp về điều khủng khiếp là nói dối không giỏi: về Ouranos cùng việc Hesiod kể thần linh làm, việc Cronos ra tay trừng trị Ouranos, [378a] chuyện Cronos làm gì, chuyện Cronos bị con hành hạ ra sao, dù có thực, bản nhân nghĩ không nên ngẫu nhiên nhắc lại cho đám trẻ non dại, thơ ngây nghe; tốt hơn hết là im lặng không nói gì. Trái lại, nếu cần phải kể nên kể cho số ít chọn lọc, kể kín đáo, thề giữ bí mật, giới hạn tối đa, càng ít người nghe càng tốt, sau khi làm lễ hiến sinh không phải con heo mà tế sinh to lớn, khó kiếm.’

‘Loại đó rõ ràng là chuyện nguy hiểm.’

‘Phải kiểm duyệt, không nên kể trong thành quốc, [b] Adeimantus ơi. Và cũng không nên kể cho đám trẻ nghe chuyện miêu tả nếu nhúng tay vào tội ác ghê tởm, nếu cố tình trừng trị bỏ để tàn nhẫn, đám trẻ không làm gì sai trái, mà chỉ làm chuyện thần linh đầu tiên, vĩ đại hơn hết đã làm trước kia.’

‘Không, trời đất ơi, tiện phu hoàn toàn đồng ý,’ Adeimantus tiếp lời, ‘chia sẻ quan điểm với tiên sinh, chuyện như thế đều không thích hợp, không nên kể lại.’

‘Ngô bối cũng không nên cho phép kể chuyện chiến tranh, chuyện âm mưu, chuyện đổ máu giữa thần linh [c]; chuyện đó hoàn toàn không thích hợp, vì giả tạo, không thực. Nếu muốn vệ quốc tương lai tin gây gỗ là thói xấu nhất đời, ngô bối đương nhiên không nên để họ nghe chuyện thần linh giao chiến với khổng lồ hay thù hằn chuyện đó trên áo choàng, hoặc kể cho họ nghe chuyện thần linh và anh hùng cãi lộn với thân hữu và thân nhân. Không. Trái lại, nếu định thuyết phục họ công dân không sinh sự với nhau bao giờ, vì làm vậy là sai trái, ông già bà lão, người đứng tuổi cả nam lẫn nữ phải kể cho con cháu nghe chuyện như thế [d] ngay từ đầu, ngô bối phải thúc ép thi sĩ kể cho chúng nghe chuyện tương tự khi chúng khôn lớn. Dầu vậy ngô bối chẳng nên chấp nhận trong thành quốc chuyện kể Hera bị con trai trói chặt, Hephaistos bị bố nắm cẳng quăng khỏi bầu trời vì bệnh mẹ lúc bà bị ăn đòn toi bời, hay bất kể chuyện nào của Homer kể thần linh giao chiến, dù ý định có vẻ ẩn dụ hay không. Lý do là trẻ con không thể phân biệt cái có vẻ ẩn dụ hay không có vẻ ẩn dụ, khái niệm cấu thành ở tuổi ấy thường khó tẩy rửa, khó thay đổi. Có lẽ do vậy ngô bối nên coi tuổi ấy [e] là giai đoạn cực kỳ quan trọng, chuyện đầu tiên nghe kể sẽ nhằm cổ vũ, khuyến khích các em vươn lên đạt mức hoàn hảo, tuyệt vời về nhân cách.’

‘Ví dụ đưa ra nghe hợp lý, nhưng nếu muốn biết chi tiết có người lại hỏi ngô bối ám chỉ chuyện nào, ngô bối sẽ trả lời ra sao?’

‘Adeimantus quý mến ơi, quý hữu và bản nhân lúc này không tranh luận về viết chuyện mà xây dựng thành quốc.[379a] Người xây dựng thành quốc phải biết đường nét tổng quát thi sĩ sẽ theo đó viết chuyện. Nếu chuyện thi sĩ viết không thích hợp đường nét, người xây dựng thành quốc sẽ bác bỏ. Bác bỏ song người xây dựng không nhất thiết phải viết chuyện.’

‘Vâng, đúng thế, nhưng về điểm này xin hỏi thi sĩ phải theo đường nét nào khi bàn tới thần linh?’

‘Đơn giản như thế này. Phải luôn luôn trình bày, miêu tả thần linh như thần

linh thực sự là vậy, dù thi sĩ viết trường ca, thi ca hay bi kịch.’

‘Vâng, bắt buộc.’

‘Và trong thực tế thần linh tốt đẹp, [b] sao không miêu tả như thế?’

‘Dĩ nhiên.’

‘Nhưng cái tốt đẹp không hề độc hại phải không?’

‘Tiện phu nghĩ không.’

‘Vậy cái không độc hại có làm hại không hở?’

‘Đã trả lời là không.’

‘Và cái không làm hại có làm xấu xa không?’

‘Cũng không.’

‘Cái không làm xấu xa có thể là nguyên nhân gây ra xấu xa không?’

‘Dĩ nhiên không.’

‘Vậy cái tốt lành có ích lợi không?’

‘Có.’

‘Cái tốt lành hẳn là nguồn gốc tạo ra sung sướng chứ gì?’

‘Vâng.’

‘Như vậy cái tốt lành không phải là nguyên nhân của mọi thứ, mà chỉ là nguồn gốc của sự vật ở tình trạng tốt lành, không phải nguyên nhân của sự vật ở tình trạng xấu xa.’

‘Vâng, chắc vậy.’ [c]

‘Vậy sự thể cũng đúng với thần linh. Vì tốt lành, thần linh không chịu trách nhiệm tất cả, như người ta thường nói, mà chỉ chịu trách nhiệm phần nhỏ, không phải phần lớn chuyện đời thế nhân. Nhiều chuyện không thể gán cho thần linh, vì trong đời ngô bối, về số lượng, cái xấu xa nhiều hơn cái tốt lành. Cái tốt lành do thần linh mà có, muốn tìm nguyên nhân cái xấu xa, ngô bối

tìm nơi khác, không ở thần linh.’

‘Tiện phu nghĩ vậy mới phải.’

‘Bởi thế ngô bối không được phép đề Homer hay bất kể thi sĩ nào phạm lỗi lầm ngớ ngẩn như thế về thần linh [d] khi nói: “Trên sàn cung điện Chúa tể để hai chiếc bình đựng tặng phẩm dành cho thế nhân: bình đựng đau khổ, bình đựng sung sướng. Người nhận bình trộn hai thứ Chúa tể sấm sét ban sẽ gặp khi may mắn, lúc rủi ro; người nhận bình chỉ đựng đau khổ Chúa tể trao sẽ thành kẻ lạc loài; đói khát giày vò bắt lê gót khắp trái đất mênh mông.” [e] Ngô bối không được phép để họ ngụ ý Chúa tể là “người phân phát tốt lành và xấu xa.” Ngô bối cũng không chấp nhận nếu họ bảo Athena và Chúa tể gợi ý để Pandarus vi phạm hiệp ước thiêng liêng, lời thề trang trọng, thần linh cãi lộn, đánh nhau là do Themis và Chúa tể xúi giục.[380a] Và ngô bối cũng không nên để con cháu nghe Aes -chylus nói: “Khi muốn phá tan, san bằng ngôi nhà thần linh cây tội lỗi trong lòng thế nhân.”

‘Không. Nhất định không! Ngô bối phải ngăn cấm bất kể thi sĩ nào viết vở kịch về nỗi buồn của nàng Niobe¹³⁶ (chủ đề kịch phẩm câu thơ vừa kể miêu tả), nỗi buồn nhà Pelop, nỗi buồn cuộc chiến thành Troa, hoặc đề tài tương tự rồi bảo thần linh muốn vậy. Nếu làm thế thi sĩ phải trưng dẫn bằng cứ điển dịch cho ngô bối xem, và phải nói việc làm của thần linh tốt đẹp, công bình, [b] hàm ý người đau khổ bị trừng phạt vậy mà có lợi. Cái thi sĩ không được phép nói ấy là người bị trừng phạt trở nên tội tệ là do bị trừng phạt và đó là việc làm của thần linh. Thi sĩ có thể nói bóng gió người xấu xa là người tội tệ cần bị trừng phạt, miễn là thi sĩ nói rõ trừng phạt là thần linh làm điều tốt cho họ. Tuy nhiên, nếu điều hành thành quốc đúng đường lối, từng bước phải chuẩn bị ngăn ngừa bất kể người nào, [c] già hay trẻ, nói ra hay nghe kể, bằng thơ hay văn, thốt lời thần linh, vì tốt đẹp, có thể gây ác hại hoặc xấu xa cho bất kỳ ai ở đời. Nói vậy là bất kính đối với thần linh, bất lợi đối với ngô bối, bất xứng đối với mọi người.’

‘Tiện phu sẵn sàng phê chuẩn nhằm mục đích đó, và sẽ đứng đằng sau khi tiên sinh bỏ phiếu tán thành đạo luật.’

‘Vậy trong số luật đặt ra nguyên tắc người nói và viết về thần linh phải tuân theo sẽ có điều: thần linh không phải nguyên nhân gây ra mọi việc mà chỉ là nguồn cội tạo nên cái tốt lành.’

‘Tiện phu hoàn toàn tán đồng ý kiến.’

‘Và đây điều luật thứ hai đề quý hữu suy ngẫm. [d] Quý hữu có nghĩ thần linh là phù thủy có thể xuất hiện tùy ý, nhằm mục đích đặc biệt, hình trạng khác nhau, thời gian khác nhau, lúc thế này, lúc thế nọ, khi thực sự thay đổi, lúc giả đò đánh lừa khiến ngô bô nghĩ thần linh đã thay hình đổi dạng, hay quý hữu nghĩ chỉ là bản thể đơn thuần, duy nhất, thần linh chắc chắn không rời bỏ hình trạng đích thực của mình?’

‘Tiện phu không thể trả lời câu đó dứt khoát ngay lúc này nếu chưa suy nghĩ kỹ càng.’

‘Ồ, đặt vấn đề thế này. Nếu cái gì thay đổi hình trạng, sự thay đổi có phải do chính cái đó hay cái khác?’ [e]

‘Phải do chính cái đó.’

‘Cái ở tình trạng tốt đẹp chắc hẳn không thay đổi hoặc chao đảo do cái khác phải không? Chẳng hạn khi lực lưỡng, khỏe mạnh, cơ thể con người chắc hẳn không thay đổi hay chịu ảnh hưởng vì ăn uống, tập dượt; [381a] cây cối cứng cáp, tươi tốt chắc hẳn không thay đổi hay chịu ảnh hưởng do gió, ánh nắng hoặc nguyên nhân tương tự.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Tâm trí lành mạnh, tinh táo chắc hẳn không dao động, rối loạn do ảnh hưởng bên ngoài phải không?’

‘Thưa, phải.’

‘Vật bằng hợp chất cũng vậy, nhà cửa, bàn ghế, quần áo nếu làm tốt, nếu tình trạng hoàn hảo, ít bị ảnh hưởng vì sử dụng và ma sát.’

‘Đúng thế.’ [b]

‘Do vậy nhìn chung vật tốt đẹp do thiên nhiên sáng tạo hay do con người làm ra hay do cả hai, nếu điều kiện tốt đẹp, ít chịu ảnh hưởng từ bên ngoài phải không?’

‘Có vẻ vậy.’

‘Nhưng thần linh và mọi vật liên hệ tới thần linh hoàn toàn tuyệt hảo.’

‘Điều đó hiển nhiên.’

‘Vì vậy, do không bị ảnh hưởng bên ngoài chi phối, thần linh chắc hẳn không xuất hiện dưới nhiều hình thù.’

‘Chắc hẳn.’

‘Nhưng thần linh có tự ý thay đổi hoặc tự ý biến dạng không?’

‘Nếu thay đổi hiển nhiên thần linh phải thay đổi như thế nào?’

‘Thay đổi sẽ làm thần linh tốt hơn, đẹp hơn, hay xấu đi, tồi đi?’

‘Nếu thay đổi chắc hẳn thế nào cũng dẫn tới cái tồi tệ. [c] Vì cái tốt, cái đẹp của thần linh tuyệt hảo.’

‘Quý hữu nói chí lý. Vì thế, Adeimantus ơi, quý hữu có nghĩ có ai, thế nhân hay thần linh, tự ý làm bản thân tồi tệ về mọi mặt không?’

‘Không thể.’

‘Như vậy cũng không thể đối với thần linh muốn thay đổi hình dạng. Thần linh nào cũng tốt, cũng đẹp tuyệt vời, thần linh nào cũng giữ nguyên hình thù không bao giờ thay đổi.’

‘Kết luận đương nhiên là vậy.’

‘Bởi thế, người tuyệt vời ơi, ngô bối không thể để thi sĩ bất kể loại nào mở miệng: [d] “Thần linh thường đội lột như khách lạ từ nơi xa xôi, giả dạng dưới nhiều hình thù đi từ thành phố này tới thành phố nọ.” Ngô bối không thể để thi sĩ kể chuyện Proteus và Thetisthay hình đổi dạng hoặc thi sĩ đưa Hera lên sân khấu, trình bày trong bi kịch hay thi phẩm giả dạng hành khất thánh thiện chìa tay xin của bố thí cho “bầy con đem lại sự sống, dòng sông Inachus đất Argos.”[e] Ngô bối phải chặn đứng tất cả chuyện loại này, không để thi sĩ ảnh hưởng bà mẹ, làm lạc vì chuyện này mà nạt nộ con nhỏ bằng huyền thoại tai hại kể có thần linh thay đổi hình dạng kỳ lạ đem đến lang thang đây đó. Làm vậy ngô bối sẽ ngăn chặn không để họ nhạo báng thần linh, đồng thời biến đổi trẻ nhỏ thành nhút nhát.’

‘Chuyện như thế nhất định phải ngăn cấm.’

‘Nếu không thể thay hình đổi dạng, song để đánh lừa và dụ hoặc, thần linh có xuất hiện dưới nhiều hình thù khiến ngô bối tưởng thật hay không?’

‘Tiện phu nghĩ có thể lắm.’

‘Sao lại thế? [382a] Ồ, thần linh muốn đổi lột, dụ lừa ngô bối miêu tả ảo tưởng bằng lời nói hay việc làm chẳng?’

‘Tiện phu không biết.’

‘Nhưng quý hữu không biết hay sao thần linh và thế nhân đều ghét nói dối tự nhiên, nếu cho phép bản nhân dùng chữ này?’

‘Tiên sinh muốn nói thế nào?’

‘Bản nhân muốn nói không ai sẵn lòng đổi lừa cái cấu thành phần tối thượng của mình, đồng thời liên hệ với thực thể siêu đẳng. Trái lại, ai cũng sợ trong phần đó bản thân chứa đựng cái giả dối, cái không thật.’

‘Tiện phu vẫn chưa hiểu ý tiên sinh.’

‘Vì [b] quý hữu nghĩ bản nhân nói chuyện huyền bí. Không phải! Điều bản nhân muốn nói là không ai chịu rơi vào tình trạng giả dối, đánh lừa trong tâm trí đối với thực tại, không ai muốn rơi xuống vũng lầy hư ngụy, u mê, đứng đó khư khư ôm cái không thật, con người hết sức tránh né, và đặc biệt ghê tởm.’

‘Thưa, tiện phu đồng ý điểm đó.’

‘Khi một người bị đánh lừa trong tâm trí, ngô bối có thể gọi khá chính xác không hiểu sự thật là nói dối tự nhiên. Nói dối của miệng chỉ là phản ánh của nói dối đã hiện hữu trong tâm trí, phản ánh của nói dối đến sau, và hoàn toàn không thực, [c] phải vậy không?’

‘Thưa, chắc thế.’

‘Trái lại, nói dối cố tình không những thần linh mà cả thế nhân đều ghê tởm.’

‘Tiện phu nghĩ vậy.’

‘Nói dối của miệng là thế nào? Với ai và khi nào nói dối của miệng ích lợi, không bị ghét bỏ? Ngô bối có thể sử dụng chẳng hạn như phương thuốc phòng ngừa chống lại kẻ thù, hoặc khi người nào ngô bối gọi là thân hữu do ngu dại, điên rồ định làm điều sai trái. Ngô bối có thể sử dụng [d] trong

huyền thoại khi tham gia tranh luận; ngô bối không biết sự thật về biến sự xảy ra trong quá khứ, song ngô bối có thể sáng tạo chuyện hư cấu như chuyện hiện thực, đôi nói dối hoặc không thực thành ích lợi, đúng không?’

‘Thưa, đúng quá.’

‘Theo lối nào trong mấy lối vừa kể nói dối ích lợi đối với thần linh? Có phải vì không biết quá khứ, thần linh cần biến chuyện hư cấu thành chuyện hiện thực không?’

‘Giả dụ như thế nghe phi lý và tức cười.’

‘Vậy thần linh không phải tác giả thi ca hư cấu.’

‘Theo ngu ý, không.’

‘Nhưng thần linh có nói dối vì sợ kẻ thù không?’

‘Chắc chắn không.’ [e]

‘Hoặc vì sợ bằng hữu ngớ ngẩn, điên rồ không?’

‘Thần linh không giao du, không yêu quý người ngớ ngẩn hay kẻ điên rồ.’

‘Vậy thần linh không có lý do nói dối.’

‘Không.’

‘Vậy ngô bối kết luận khắp vương quốc quý thần và thánh thần không hề nói dối?’

‘Đúng thế.’

‘Vậy thần linh không lừa lọc, dối trá trong việc làm cũng như lời nói, không thay đổi hình dạng, không đánh lừa người khác, lúc ngủ hoặc lúc thức, bằng hình ảnh, lời nói hay ký hiệu đặc biệt truyền gửi.’

‘Tiện phu hoàn toàn đồng ý với điều tiên sinh vừa nói.’ [383a]

‘Vậy quý hữu có đồng ý chấp nhận nguyên tắc thứ hai đối với những gì viết hoặc nói về thần linh: không được miêu tả, trình bày thần linh sử dụng ma thuật hóa trang, thay hình đổi dạng, diễn trò dối trá bằng lời nói hay việc làm

không?’

‘Thưa, tiện phu đồng ý.’

‘Bởi thế trong biết bao điều khâm phục Homer ngô bôì không nên chấp nhận ông kể giấc mơ Chúa tể truyền gửi nguyên soái Agamemnon. Và ngô bôì cũng chẳng nên ngưỡng mộ Aeschylus khi thi sĩ để Thetis tả oán trong đám cưới Apollo nâng đàn dạo nhạc ca hát ngợi ca con trai nữ thần: [b] “Cát lời ca chúc mừng quý tử tiện thiếp sống lâu, không bệnh tật, không ốm đau, bản thân tiện thiếp làm thân mẫu sung sướng mọi bề. Thần linh trên cao vui mừng mỉm cười, lòng tiện thiếp rộn ràng khôn xiết. Vì Apollo là thần linh tiên đoán mọi việc, tiện thiếp hy vọng cặp môi thánh thiện thốt lời không xa sự thật. Nào ngờ say sưa ca hát đàn địch, hân hoan tham dự tiệc tùng, long trọng phát biểu như thế, Apollo lại là thần linh đâm chết hòn máu tiện thiếp sinh thành.” Nếu thi sĩ nói điều như thế về thần linh, ngô bôì sẽ nổi đóa, [c] cự tuyệt không cho đồng ca hợp xướng, không để viết kịch làm thơ, và cũng không cho phép sử dụng sáng tác giáo dục thiếu nhi, nghĩa là nếu muốn về quốc của ngô bôì lớn lên kính thần, ngoan đạo hết lòng hết sức.’

‘Tiện phu hoàn toàn đồng ý với nguyên tắc tiên sinh đề xướng, và muốn sử dụng cả hai làm luật.’

PHẦN III

(386a-417b)

Socrates tiếp tục bàn về thi ca, địa vị thi ca trong giáo dục, kiểm duyệt thi ca. Bàn tới phong cách của anh hùng, kể số thơ nổi tiếng Homer sáng tác xưa kia ông thấy không nên, vì làm vậy là nuôi dưỡng ý tưởng sợ chết và nêu gương xấu cho vệ quốc. Đi từ nội dung đến hình thức ông bàn tới hậu quả tai hại của ‘mô phỏng.’ Theo ông làm vậy là đóng vai chủ động, nghĩa là diễn tả trực tiếp. Việc đó phải hết sức thận trọng, vì sợ tác dụng tới tính tình vệ quốc. Ông vẫn tắt bàn tới nhịp điệu và âm nhạc. Chỗ này cũng cần đơn giản, nên tránh sử dụng cung điệu, âm tiết, nhạc cụ phức tạp. Nguyên tắc tương tự cũng phải áp dụng với nghệ thuật và giáo dục. Cả hai phần phải ngang bằng; nghiêng hẳn về phía này hoặc phía kia sẽ có hại đối với tâm trí. Sau thụ huấn là kiểm điểm để tránh sơ sót, lỗi lầm. Bàn tới loại tư pháp và thuốc men thành quốc sẽ đòi hỏi, Socrates đưa ra nhận xét châm biếm về y tế đương thời. Bất luận thế nào con người phải là quan tòa và y sĩ của chính mình. Ý kiến dẫn độc giả quay lại tư cách vệ quốc và vấn đề ai sẽ nắm quyền cai trị. Phải trải nghiệm thanh niên liên tục và chỉ chọn qua trải nghiệm số quyết tâm hy sinh cho thành quốc, vì thế giai cấp vệ quốc bây giờ chia thành lãnh đạo và trợ thủ. Socrates miêu tả tình trạng phân chia bằng huyền thoại về bản chất vàng, bạc, đồng, sắt. Vệ quốc sẽ sống trong doanh trại, sẵn sàng bảo vệ thành quốc chống lại nội thù cũng như ngoại thù. Họ không có tài sản riêng tư, họ nhận trợ cấp, nhân dân đóng góp trả công, họ chỉ cần nhu cầu để sống chứ không hơn.

‘Ngô bối [386a] đã phác họa loại chuyện nên nghe kể và loại chuyện không nên nghe kể về thần linh ngay từ tuổi thơ ấu, nếu người nghe kính mến thần linh, quý trọng cha mẹ và không coi thường bạn bè mà yêu thương lẫn nhau.’

‘Tiện phu nghĩ quan điểm của ngô bối chí phải.’

‘Nhưng nếu họ muốn tỏ ra can đảm thì sao? Ngô bối không nói rộng vòng đai bao gồm cả cái sẽ giúp họ không sợ chết ư? [b] Người trong lòng sợ chết có can đảm không?’

‘Chắc chắn không.’

‘Còn chuyện này thì sao? Nếu tin tưởng có đời sau, đời sau khủng khiếp, có cõi âm, cõi âm rùng rợn, người đó có không sợ chết không, hay là muốn chết hơn thua trận ngoài chiến trường, muốn chết hơn bị bắt làm nô lệ.’

‘Nhất định không.’

‘Như vậy xem ra ngô bối cũng sẽ phải kiểm tra người kể chuyện về đề tài này. Ngô bối phải yêu cầu thi sĩ ngừng tuân lời kể chuyện u buồn về đời sau, vừa không thực, vừa không hợp để sản sinh tinh thần chiến đấu, [c] đồng thời thúc ép họ nói năng thuận lợi về đề tài.’

‘Thưa, đồng ý.’

‘Trước tiên ngô bối phải cắt bỏ đoạn như: “Ta thà làm lụng như nông nô cày sâu cuốc bẫm cho nông dân nghèo khó không thóc đất cắm dùi hơn làm vua người chết, chẳng là gì mà chỉ là hình bóng héo tàn, vật vờ;” tiếp đến đoạn như “phơi bày chỗ ở [d] khủng khiếp, bao la của người quá cố trước mắt thế nhân và thần linh, cảnh nát rữa, mốc meo, nhầy nhụa, ngay cả thần linh cũng rùng mình;” “như vậy tức là vẫn còn gì để lại ngay cả khi con người đã xuống cõi âm: linh hồn, bóng mờ, song không có trái tim sống thực!” “Chỉ riêng thầy sau khi vĩnh biệt cõi thế Persephone vẫn để cho sáng suốt, tinh tường, người khác chỉ là bóng mờ thấp thoáng, dập dờn;” “linh hồn rời thể xác xuống âm phủ gặp Diêm Vương, vừa tung cánh vừa thương xót số phận, già từ tuổi trẻ, bỏ lại cuộc đời;” [387a] “hồn ma rít kêu, biến dạng xuống đất như làn khói;” “như dơi bám thành chùm chổng ngược dưới vách đá, nếu một tuột khỏi chỗ đậu, cả đàn riu rít bay xuống động huyền bí thăm thẳm, vong linh đám cầu hôn vừa nhích bước vừa chít chít.” Nếu đục bỏ những câu, những đoạn như thế, ngô bối [b] phải cáo lỗi Homer và các thi sĩ bỏ qua đừng trách giận. Thực tình mà nói không phải thơ họ không hay, không nổi tiếng, mà vì càng hay thơ họ càng không thích hợp đối với trẻ con cũng như người lớn, cả hai đều phải tự do, sợ nô lệ hơn sợ chết.’

‘Tiện phu hoàn toàn tán đồng.’

‘Ngô bối cũng phải gạt bỏ tên gọi hãi hùng, khiếp đảm ở dưới âm ti: sông Nức Nở, sông Oán Hờn, tên người quá cố như bọn âm phủ, đám khô đét, cùng nhiều thứ như thế, [c] tên gọi khiến ai nghe hoặc nghĩ tới cũng rợn gáy rùng mình. Còn lý do nữa có lẽ cũng nên gạt bỏ tên tương tự: ngô bối sợ tiếng rít rùng rợn tên đó gọi nên sẽ khiến vệ quốc hoảng hốt, bủn rủn, nhụt chí thay vì phải ngược lại.’

‘Lo ngại chí phải.’

‘Ngô bối cần gạt bỏ câu, đoạn như thế, đúng không?’

‘Thưa, đúng.’

‘Và yêu cầu văn nhân, thi sĩ khi nói hay viết phải tiến hành nguyên tắc ngược lại.’

‘Vâng, đương nhiên.’

‘Bản nhân nghĩ [d] ngô bối cũng phải đục bỏ ngôn từ than vãn thảm thiết, diễn văn ai oán nùng của người nổi tiếng lừng danh.’

‘Bắt buộc nếu ngô bối muốn tỏ ra quyết liệt.’

‘Vậy hãy để ý ngô bối có nên cắt bỏ ý tưởng sau đây hay không. Ngô bối khẳng định người cương trực sẽ không nghĩ chết là điều khiếp đảm đối với người cũng cương trực và là thân hữu của mình.’

‘Vâng, ngô bối khẳng định như vậy.’

‘Bởi thế người đó sẽ không than khóc dẫu thân hữu có rơi vào cảnh khùng khiếp.’

‘Chắc chắn không.’

‘Ngô bối cũng khẳng định người như thế có thể tự lo tự liệu [e] cái cần thiết để sống cuộc đời tốt đẹp, vượt xa tất cả, không cần nhờ vả người khác.’

‘Vâng.’

‘Mất đứa con, mất người em, mất của cải hay bất kể cái gì sẽ không khiến người cương trực mảy may khiếp sợ.’

‘Người đó sẽ không bị mấy thứ như thế ảnh hưởng.’

‘Khi tai họa bất chợt đổ tới, người đó sẽ không như người khác kêu la than vãn, mà thản nhiên im lặng chịu đựng.’

‘Hẳn thế.’

‘Như vậy xem ra chí phải nếu ngô bối cắt bỏ bút khởi kho tàng thi ca [388a]

sáng tác nữ non, rên rỉ của danh nhân lưng lầy. Ngô bối dành thứ đó cho nữ giới, không phải nữ giới tên tuổi, và nam giới khiếp nhược, để số người ngô bối nói ngô bối huấn luyện canh gác thành quốc sẽ hổ thẹn, khinh rẻ, không bắt chước hành xử theo cung cách tương tự.’

‘Tiên sinh nói chí phải.’

‘Bởi thế ngô bối sẽ lại yêu cầu Homer và thi sĩ khác đừng miêu tả Achilleus, con trai nữ thần: “Có lúc tướng quân nằm nghiêng, có lúc tướng quân nằm ngửa, có lúc tướng quân nằm sấp. Có lúc tướng quân nhóm dậy ra bờ biển đi tới đi lui, lòng buồn da diết, thơ thần hầu như vô định, trên bờ biển vô sinh” [b] “Tướng quân lặn kền, toàn thân quằn quại, tro rơi đầy đặc, đưa tay giật tóc bứt đầu,” khóc lóc, rên rỉ. Ngô bối cũng không để Priam, liên hệ gần gũi với thần linh, trong lúc van nài “lăn xả vào đống phân bò, lão vương năn nỉ tất cả, gọi tên từng người.” Vẫn tiếp tục nhấn mạnh quyết liệt ngô bối sẽ yêu cầu tất cả thi sĩ đừng miêu tả thần linh than khóc, rên rỉ: “Ôi, ta bất hạnh! Ôi, ta đau khổ vì là thân mẫu nam nhi tuyệt vời!” [c] Nhất là ngô bối không để họ trình bày, rồi để thần linh tối cao thốt lời: “Ta yêu quý thể nhân bị đuổi chạy quanh thành phố phía dưới trước mắt.” “Than ôi! Có ngờ đâu định mệnh bắt Sarpedon thể nhân ta yêu thương vô ngần gục ngã dưới tay Patroklos, công tử Menoitios!” [d] Bởi lẽ, Adeimantus quý mến ơi, nếu chăm chú lắng nghe miêu tả thần linh như thế mà không thực sự cười chê là khả ố, bất xứng, chắc hẳn không người nào trong đám thanh niên của ngô bối coi xử sự như vậy là bất xứng, khả ố với con người như họ, hoặc tự cảm ân hận khi thấy bản thân cũng nói hoặc làm tương tự. Trái lại, không cảm thấy hổ thẹn, không biểu lộ nhẫn nhục, trước thử thách tầm thường, người đó chỉ kêu gào, hét rên la đến than vãn.’

‘Rõ ràng là vậy.’ [e]

‘Ngô bối đã và đang bàn luận, đến lúc này vẫn chưa ai đưa ra ý kiến tốt đẹp hơn, vì thế ngô bối đành chấp nhận ý kiến này, nghĩa là phải ngăn cản không để xử sự như vậy xảy ra.’

‘Vâng, ngô bối phải.’

‘Tất nhiên ngô bối không muốn vệ quốc cũng thích cười. Cười quá trớn thường dẫn tới phản ứng quá độ.’

‘Tiện phu có thấy điều đó.’

‘Bởi thế [389a] ngô bối không cho phép miêu tả vệ quốc nổi tiếng rũ rượi vì

cười, và tuyệt đối không cho phép trình bày thần linh như vậy.’

‘Tuyệt đối, tiện phu đồng ý.’

‘Do đó ngô bối không thể chấp nhận Homer nói: “Thần linh hạnh phúc phá ra cười, nhìn Hephaistos hồi hả, lật đặt bước tới bước lui trong đại sảnh.” Theo lý luận của quý hữu điều như vậy phải bác bỏ.’

‘Nếu muốn tiên sinh gọi đó là lý luận của tiện phu, [b] song bất luận thế nào điều như vậy ngô bối nhất định bác bỏ.’

‘Và đương nhiên ngô bối phải coi trọng, đề cao sự thật. Nếu điều ngô bối vừa nói là chính xác và giả dối là vô dụng đối với thần linh, chỉ hữu dụng với thế nhân như thứ thuốc trị bệnh, rõ ràng ngô bối phải để y sĩ sử dụng thuốc đó, song không để thứ dân không thiện nghệ mó tay vào’

‘Hiển nhiên.’

‘Bởi thế vì hành động của kẻ thù hoặc áp lực của dân chúng, người cầm quyền có thể sử dụng dối trá nhằm lợi ích của thành quốc, còn người khác không được phép làm vậy. Nếu thứ dân nói dối [c] chính quyền, ngô bối sẽ coi đó là điều sai trái và tệ hại chẳng khác bệnh nhân nói dối y sĩ, lực sĩ nói dối huấn luyện viên về tình trạng sức khỏe của mình, hoặc thủy thủ không nói thật cho thuyền trưởng hay thực trạng chiếc thuyền, bản thân anh ta hoặc thủy thủ trong đoàn xử sự ra sao.’

‘Đúng quá.’

‘Nếu bắt gặp bất kể người nào [d] trong thành quốc nói dối, “dù là nghệ nhân phục vụ cộng đồng, thầy đoán, thầy lang hay thợ mộc,” người cầm quyền sẽ phạt vạ vì đã đưa vào thành quốc yếu tố phá hoại và lật đổ như lật đổ, phá hoại chiếc thuyền.’

‘Vâng, ít nhất như vậy, nếu hành động đi theo lời nói.’

‘Hơn thế thanh niên của ngô bối sẽ cần điều độ.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Điều độ không phải, như người ta thường hiểu, yếu tố cơ bản đối với đa số hay sao: thứ nhất tuân lệnh người cầm quyền [e]; thứ hai kiềm chế bản thân đối với thú vui ăn uống, tình tọt?’

‘Tiện phu nghĩ vậy.’

‘Bởi thế ngô bối sẽ chấp nhận mấy lời Homer đề Diomedes thốt ra: “Im ngay, quý hữu, hãy làm như bản nhân nói.” Và những câu như câu tiếp theo: “Trái lại, bên Achaian tiến tới, biểu lộ dũng cảm, im lặng tuân lệnh chỉ huy” Cùng nhiều đoạn tương tự.’

‘Xứng đáng tán thưởng.’

‘Nhưng nghĩ sao về câu: “Này gã say, mắt chó săn, tim thỏ đế” và mấy câu tiếp theo diễn tả khá hay. [390a] Ngô bối có thể chấp nhận những câu đó cùng ngôn từ xác xược, thái độ vô lễ của thứ dân chống lại người cầm quyền bằng thơ hoặc văn xuôi không?’

‘Không.’

‘Bản nhân nghĩ những câu đó không thích hợp để khuyến khích thanh niên của ngô bối gìn giữ điều độ, mặc dù ngô bối chẳng ngạc nhiên theo cách khác những câu đó đem lại nguồn vui. Ý kiến quý hữu thế nào?’

‘Thưa, như tiên sinh nói.’

‘Nhưng cho bản nhân hay phải chăng là khuyến khích tự chế nếu thi sĩ miêu tả người khôn khéo vô cùng nói giây phút thú vị nhất đời là thấy hiện ra trước mắt cảnh tượng tuyệt vời của trần gian khi “bàn trước mặt đầy thịt, đầy bánh mì, [b] bồi tửu chạy quanh mang rượu lấy từ bình rót đầy từng cúp?” Và câu như: “Đối với người đáng thương như ngô bối chết dưới bất kể hình thức nào cũng ghê tởm, song chết đói là hình thức tởm ghê hơn hết con người bắt gặp khi nhắm mắt lia đời, già từ kiếp sống!” Rồi chuyện Chúa tể thao thức ra sao trong khi thần linh và thế nhân ngon giấc, đầu óc suy tính, [c] song quên bẵng lúc thềm muốn tình dục bỗng dựng trối dậy; ngây ngất vì nhan sắc của Hera, Chúa tể muốn làm tình tại chỗ, không vào trong nhà, nại có chưa bao giờ thềm muốn nữ thần như vậy kể từ ngày lần đầu hai người ân ái “cha mẹ không hay.” Và chuyện Hephaistos giăng bẫy bắt nam thần Ares ăn nằm với nữ thần Aphrodite vì lý do tương tự.’

‘Không, trời đất ơi, theo tiện phu nhận định, chuyện như thế hoàn toàn không thích hợp.’

‘Trái lại, [d] nếu có gương biểu thị chịu đựng, tự chế thi sĩ hoặc kịch gia kể người nổi tiếng lừng danh chống lại nghịch cảnh, bằng lời nói hay việc làm, ngô bối phải nghe, phải xem. Chẳng hạn Homer đề Odysseus đắm ngục

thùm thụp, bảo trái tim lắng nghe: “Kiên nhẫn, tim ơi! Mi đã im lặng đón nhận nhục nhã gấp bội thế này.”

‘Đương nhiên ngô bối phải lắng nghe.’

‘Nhưng không để miêu tả nhân vật thích hối lộ, ham tiền bạc.’

‘Chắc chắn là không.’ [e]

‘Và cũng không để thi sĩ ngân nga cho thanh niên nghe: “Tặng phẩm thừa sức thuyết phục thần linh, tặng phẩm dư lực lung lạc quốc vương khả kính.” Ngô bối không thể chấp nhận Phoenix, thầy dạy Achilles, khi khuyên học trò lại bảo thôi phần nộ, ngừng giúp quân Achaian trừ phi họ biếu phẩm vật. Ngô bối cũng không đồng ý coi Achilles tham lam háms của đến độ nhận tặng phẩm từ tay Agamemnon, hoặc từ chối trả xác Hector nếu không có tiền chuộc.’ [391a]

‘Đề cao chuyện như thế quả là sai lầm.’

‘Vì uy tín của Homer, bản nhân phát biểu dè dặt, song xem ra xấu xa ghê gớm nếu nói những điều như thế về Achilles hoặc tin theo khi nghe người ta nói. Chẳng hạn Achilles nói với Apollo: “Thần linh xạ thủ tàn ác hơn hết trong hàng thần linh, người đã dụ hoặc, đánh lừa bản nhân rời tường thành tới đây... Nếu có quyền, thế nào bản nhân cũng bắt người đền trả!” Achilles từ chối không vâng lời sông Scamandos là thần linh, [b] không những sẵn sàng giao chiến mà còn gửi mớ tóc dăng sông Spercheios làm quà tặng “Patroklos quý mến, thân thương” đã lia đời. Ngô bối không thể tin chuyện này, và ngô bối cũng coi không thực chuyện kéo xác Hector quanh mộ phần Patroklos cùng chuyện hạ sát tù binh trên giàn hỏa thiêu xác Patroklos. Ngô bối không thể để công dân thành quốc tin Achilles, [c] mẹ là nữ thần, bố là Peleus, người có khả năng tự chế cao độ, cháu nội Chúa tể, thầy dạy là Cheiron uyên thâm, lại rơi vào trạng thái hỗn loạn nội tâm nên đã phối hợp trong bản thân hai căn bệnh trái ngược: ti tiện ham mê tiền của, cao ngạo quá độ đối với thần linh và thế nhân.’

‘Tiên sinh nói chí phải.’

‘Bởi thế ngô bối không nên tin hoặc cho phép lưu truyền chuyện cưỡng hiếp khiếp đảm Theseus con trai Hải thần Poseidon và Peirithous con trai Chúa tể Zeus rắp tâm thực hiện, hoặc bất kể chuyện láo khoét nào [d] bây giờ kể việc làm xấu xa, khủng khiếp con cái thần linh và anh hùng cả gan nhúng tay. Ngô bối phải thúc ép thi sĩ tuyên bố họ không bao giờ làm chuyện như thế,

hoặc họ không phải con cái thần linh; ngô bối không thể để thi sĩ xác nhận cả hai. Thi sĩ không nên tìm cách thuyết phục thanh niên trong cộng đồng tin thần linh là nguồn gốc sinh ra xấu xa, [e] anh hùng chẳng hơn gì thể nhân tâm thường; cái đó như ngô bối đã nói là dối trá xấu xa, vì ngô bối đã chứng minh không có xấu xa nào bắt nguồn, phát xuất từ thần linh.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Hơn thế, dối trá như vậy tai hại vô cùng. Vì người nghe sẽ dễ dàng ngã theo nhược điểm bản thân nếu họ tin chuyện như thế hiện thời và trong quá khứ luôn luôn là do người thân kẻ thuộc thần linh tác thành: “Hậu duệ thần linh, bà con gần gũi Chúa tể, bàn thờ tổ tiên cao vút trên trời, thiết lập trên núi Ida” trong huyết quản “máu thần linh vẫn tuôn chảy chưa phai mờ.” Đó là lý do tại sao ngô bối phải chấm dứt kéo chuyện loại này [392a] nuôi dưỡng trong thanh niên cộng đồng thái độ khoan dung trái lệ đối với xấu xa.’

‘Chắc chắn ngô bối phải làm.’

‘VẬY còn loại chuyện nào nữa ngô bối sẽ quyết định những gì có thể và không có thể được phép sử dụng? Vì đến bây giờ ngô bối đã miêu tả loại chuyện nên và không nên nói về thần linh, á thần, anh hùng và cuộc đời sau khi chết.’

‘Vâng, ngô bối đã bàn đầy đủ mấy thứ đó.’

‘Cái còn lại có lẽ là chuyện nói về con người.’

‘Hiển nhiên.’

‘Ô, rất tiếc, quý hữu ơi, hiện tại ngô bối không thể bàn đề tài đó.’

‘Tại sao?’

‘Vì bản nhân sợ ngô bối sẽ thấy thi sĩ và văn gia [b] nói điều liên hệ tới chuyện xấu xa về con người trong vấn đề quan trọng khủng khiếp. Họ nói người bất công bất chính thường sung sướng, người công bình chính trực thường khổ sở, làm sai trái có lợi nếu không bị phát giác, công bình chính trực chỉ có lợi cho tha nhân, không có lợi cho bản thân. Ngô bối phải cấm họ nói điều như thế, đòi hỏi thơ, văn của họ phải ca ngợi, tường thuật nội dung đạo đức, luân lý hoàn toàn ngược lại. Quý hữu đồng ý không?’

‘Tiện phu tin chắc tiên sinh nói đúng.’

‘Nếu quý hữu đồng ý nói thế là nói đúng, vậy bản nhân có thể nói quý hữu đã đồng ý kết luận đề tài bàn luận lâu dài như vậy được không?’

‘Dạ được, tiên sinh dự tính chí phải.’

‘Do vậy ngô bối sẽ không đồng ý loại chuyện nào [c] phải nói về con người, chừng nào ngô bối chưa tìm ra bản chất thực sự của công bình chính trực, do bản chất đó công bình chính trực có lợi một cách tự nhiên đối với người chủ trương, bất kể người đó có vẻ công bình chính trực hay không.’

‘Chí lý.’

‘Đến đây hãy dừng bàn luận nội dung, bây giờ tìm hiểu hình thức, sau đó ngô bối sẽ xem xét cả hai: nói cái gì và nói ra sao.’

Vừa nghe tỏ vẻ ngỡ ngàng Adeimantus liền nói: ‘Tiện phu không hiểu tiên sinh định nói gì.’

Thấy vậy [d] bản nhân vội đáp: ‘Vậy cần giải thích. Nếu nói thế này có lẽ quý hữu hiểu ngay. Văn hay thơ, bất kể loại nào, đều kể chuyện quá khứ, hiện tại hay tương lai, phải không?’

‘Không thể khác.’

‘Nhằm mục đích đó văn hay thơ sử dụng hoặc tường thuật, hoặc trình bày, hoặc pha trộn cả hai.’

‘Thưa, thực tình tiện phu vẫn chưa rõ tiên sinh định nói gì.’

‘Chết chửa có ngờ đâu bản nhân lại có vẻ mù mờ, tối tăm tức cười đến thế. Cho phép bản nhân đặt mình vào trường hợp đặc biệt, [e] như diễn giả bất tài, thầy giáo vụng về. Thay vì nói về đại thể tổng quát, bản nhân sẽ cắt một phần, dùng phần đó miêu tả rành mạch cho quý hữu hay điều bản nhân muốn nói. Quý hữu biết đoạn đầu trường ca Iliad trong đó thi sĩ nói tu sĩ Chryses van xin quân vương Agamemnon thả con gái bị bắt làm nô lệ, nhưng tỏ vẻ căm giận Agamemnon khăng khăng cự tuyệt, [393a] thấy vậy Chryses bèn van vái thần linh trút đổ thịnh nộ xuống đầu hàng quân Achaian chứ gì?’

‘Dạ, biết.’

‘Vậy quý hữu biết tới câu “Lão nhân kêu gọi toàn thể quân lính Achaian, nhất là hai chỉ huy, công tử Atreus,” diễn tả nhân danh bản thân, thi sĩ không

tỏ ý thuyết phục ngô bối người nói không ai khác mà chính là ông. Trái lại, [b] sau đó bộc lộ làm như bản thân là Chryses, thi sĩ vận dụng tối đa khả năng thuyết phục ngô bối người nói không phải Homer mà chính là lão tu. Đó là phương thức thi sĩ xây dựng hầu như toàn bộ câu chuyện về cuộc chiến thành Troa, cũng như chuyện xảy ra trên đảo Ithaka và trong trường ca Odyssey.’

‘Sự thể rõ ràng.’

‘Như vậy tường thuật gồm cả đoạn diễn xuất thi sĩ thính thoảng ngân nga lẫn đoạn trung gian thuật sự phải không?’

‘Thưa, phải.’

‘Nhưng khi thi sĩ [c] diễn xuất làm như thi sĩ là người nào đó, ngô bối có thể nói ông đã đồng hóa cách nói hầu như y hệt cách nói của nhân vật liên hệ không?’

‘Có thể lắm, nhưng vì sao tiên sinh lại hỏi như vậy?’

‘Đồng hóa bản thân với người khác, trong cách nói năng hoặc diễn xuất, không phải là mô phỏng người mình định đồng hóa hay sao?’

‘Chắc vậy.’

‘Đó là cách Homer và hàng hàng lớp lớp thi sĩ sử dụng để mô phỏng trong khi kể chuyện.’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Dĩ nhiên, nếu thi sĩ không hề che giấu bản ngã, ý thơ và toàn bộ tường thuật [d] sẽ hoàn toàn vắng bóng mô phỏng. Nhưng muốn tránh hiểu lầm, quý hữu sẽ nói quý hữu lại không hiểu, bản nhân sẽ giải thích sự việc thực hiện ra sao. Nếu sau khi nói Chryses mang tiền chuộc van xin quân Achaian, đặc biệt quân vương của họ, thả con gái, Homer cứ tiếp tục như thể không phải Chryses mà Homer nói, quý hữu sẽ thấy không phải mô phỏng mà chỉ là tường thuật. Đoạn thơ sẽ như sau. Không phải thi sĩ, không nói theo vần điệu, bản nhân sẽ dẫn chứng bằng văn xuôi. Tu sĩ tới cầu xin thần linh [e] giúp đỡ quân Achaian chiếm đoạt thành Troa rồi trở về an toàn, yêu cầu quân Achaian tỏ ra tôn kính thần linh thả con gái, nhận tiền chuộc mạng. Mọi người tán thành đề nghị, trừ Agamemnon nôi đá quát lão tu khôn hồn cút tức khắc, đừng vác mặt trở lại mè nheo; nếu không thần trượng và vòng

nguyệt quế chẳng thể bao che tính mạng. Aga-memnon còn thêm quân vương sẽ không thả con gái mà sẽ sống với nàng tới già ở Argos; nếu muốn trở về an toàn lão tu nên xéo ngay, chớ dài lời khiêu khích. [394a] Nghe quân vương nói thế, sợ hết hồn, lão tu vội vã quay gót không nói một lời. Nhưng sau khi rời doanh trại, thái độ hăm hờ, lớn tiếng cầu xin, kêu gọi đủ thần hiệu đặc biệt, lão tu lưu ý Apollo dịch vụ đã dâng hiến khi xây cất đền thờ, làm lễ hiến sinh. Trong lúc cầu nguyện lão tu van xin đổi lại thần linh trả thù nước mắt lão tu đã đổ bằng mũi tên nã bắn hàng quân Achaian. Đoạn thơ, bản nhân kết luận, ‘quý hữu ơi, diễn ra như thế [b] chỉ tường thuật giản dị không mô phỏng chút nào.’

‘Vâng, tiện phu hiểu.’

‘Vì thế quý hữu cũng sẽ hiểu,’ bản nhân tiếp lời, ‘ngược lại cái này là gạt bỏ lời thi sĩ giữa đoạn diễn xuất, song giữ nguyên đối thoại.’

‘Vâng, đúng thế; đó là sự thể xảy ra với bi kịch.’

‘Đúng rồi, quý hữu. Bây giờ bản nhân mới hiểu bản nhân đã giải thích điều chưa thể giải thích trước kia, [c] ấy là thơ, văn chia làm ba loại. Thứ nhất, loại chỉ sử dụng mô phỏng, bi kịch và hài kịch, như quý hữu nói. Thứ nhì, loại trong đó thi sĩ nói qua con người thi sĩ, ví dụ điển hình là tán thi. Thứ ba, loại sử dụng cả hai phương thức, trường ca và thi ca đủ loại khác nhau. Đúng không?’

‘Thưa, bây giờ tiện phu nắm được ý tiên sinh định nói.’

‘Hẳn quý hữu nhớ trước đó bản nhân nói ngô bối đã giải quyết vấn đề nội dung bây giờ bàn tới vấn đề hình thức.’

‘Vâng, tiện phu nhớ.’

‘Điều bản nhân [d] muốn nói ấy là ngô bối phải quyết định có nên cho phép thi sĩ sử dụng mô phỏng trong tường thuật hay không. Nếu không khi nào họ được, khi nào họ không được sử dụng, hoặc có nên cấm tuyệt sử dụng hay không.’

‘Tiện phu trộm nghĩ tiên sinh đang thắc mắc ngô bối có nên cho phép bi kịch và hài kịch xuất hiện trong thành quốc hay không.’

‘Có lẽ vậy, và có lẽ hơn thế, câu hỏi khá ý nghĩa, bản nhân chưa biết, song dù sao ngô bối cũng phải theo đuổi bất kể tranh luận như luồng gió dẫn tới

đâu.’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Adeimantus ơi, [e] quý hữu có nghĩ ngô bối muốn vệ quốc có thể đảm đương nhiều vai trò không? Có bó buộc, theo nguyên tắc đã chấp nhận trước kia, mỗi người chỉ làm một việc, nếu làm nhiều việc, đương nhiên phải phân chia cố gắng, người làm sẽ thất bại chẳng làm việc nào ra trò?’

‘Kê luận đương nhiên là vậy.’

‘Sự thể cũng sẽ áp dụng với mô phỏng - một người không thể sắm nhiều vai, mô phỏng nhiều điều tốt đẹp như sắm một vai, mô phỏng một điều.’

‘Không thể.’

‘Như vậy chắc hẳn người đó [395a] không thể theo đuổi việc đáng làm, đồng thời mô phỏng nhiều thứ, rồi trở thành người mô phỏng tài tình. Vì ngay cả trong hai loại mô phỏng dường như hết sức gần gũi, như viết hài kịch và bi kịch, người đó cũng không thể thực hiện mô phỏng tốt đẹp cả hai cùng thời gian. Quý hữu chẳng vừa gọi hai thứ là hai hình thức mô phỏng hay sao?’

‘Thưa, vâng, tiên sinh nói chí phải, một người không thể làm hai việc một lúc.’

‘Họ không thể đồng thời vừa là ca công vừa là diễn viên.’

‘Vâng, không thể.’

‘Quý hữu biết diễn viên không thể vừa diễn hài kịch vừa diễn bi kịch. Cả hai [b] đều là mô phỏng hình thức khác nhau, phải không?’

‘Thưa, đúng vậy.’

‘Adeimantus ơi, bản tính con người, dưới mắt bản nhân, so với sự kiện vừa kể, dường như phân chia thành mảnh nhỏ, nhỏ dần theo khác biệt hết sức tinh vi, nên chẳng thể sắm nhiều vai hoàn hảo, hoặc mô phỏng nhiều điều thành công, dù trong cuộc đời thực sự hay trên sân khấu diễn tuồng.’

‘Điều đó là sự thật hiển nhiên.’

‘Vì thế ngô bối đã khẳng định ngay từ đầu vệ quốc không phải làm bất kể

nghề gì bằng tay chân; [c] chức năng của họ là bảo vệ thành thạo tự do cho thành quốc, chỉ làm nghề này không làm nghề không liên hệ tới nghề này. Họ không nên thực hành hay mô phỏng bất kể nghề nào. Nếu mô phỏng diễn kịch trên sân khấu hay diễn tả nghề khác, họ phải mô phỏng từ thiếu thời, chỉ thủ vai nhân vật thích hợp với bản thân - người can trường, tiết độ, đạo đức, cao cả và phẩm chất tương tự. Họ không nên khéo léo thực hiện hoặc mô phỏng vai ti tiện, tầm thường, bất xứng trên sân khấu [d] kéo bị lây nhiễm trong cuộc đời thực sự. Bởi lẽ thế quý hữu chưa nhận thấy mô phỏng kịch tuồng hay mô phỏng tương tự, nếu thực hành liên tục, kéo dài quá mức trong cuộc đời, từ lúc trẻ trở đi, sẽ cấu tạo thói quen, dáng điệu, giọng nói, ý nghĩ trở thành bản tính thứ hai hay sao?’

‘Thưa, tiện phu có để ý.’

‘Vì quan tâm tới vệ quốc, muốn họ trở thành người giá trị, ngô bối sẽ không cho phép họ sắm vai phụ nữ, trẻ hoặc già (vì họ là đàn ông), và cũng không mô phỏng họ [e] la hét phu quân, cãi cọ thần linh, vênh váo nghĩ mình sung sướng, buồn rầu, rên rỉ khi gặp rủi ro, bất hạnh. Nhất định ngô bối không cho phép họ thủ vai phụ nữ ốm đau, yêu đương hoặc ở cữ.’

‘Nhất định ngô bối phải cấm tiệt thứ như thế.’

‘Sự thể cũng đúng với mô phỏng vai nô lệ, nam hay nữ, khi nô lệ làm việc của nô lệ.’

‘Đồng ý.’

‘Và cũng đúng với người xấu xa, hạng hèn nhất, tính tình, tác phong đối nghịch với những gì ngô bối vừa mô tả. Phỉ báng, chế nhạo lẫn nhau, lạm dụng vai hề, sử dụng ngôn từ tục tằn, giả say giả tỉnh, ngớ ngẩn làm đường, nhân vật [396a] như thế nói và làm điều điển hình gây xúc phạm đối với bản thân và người xung quanh. Bản thân nghĩ họ không nên tập nhiễm thói quen mô phỏng việc làm hay lời nói của người mất trí. Họ phải biết có đàn ông, đàn bà điên rồ, xấu xa, nhưng không được thể hiện hoặc mô phỏng việc làm của người điên rồ trong thi ca hay kịch bản.’

‘Tiên sinh nói chí phải.’

‘Còn điều này nữa. Ngô bối có nên để họ mô phỏng thợ kim loại, thợ thủ công, [b] người chèo thuyền hì hục làm việc, người chỉ huy người chèo thuyền hoặc bất kể việc gì liên hệ tới thuyền bè không?’

‘Không, vì họ không được phép đề ý tới nghề đó.’

‘Thế họ có nên bắt chước ngựa hí, bò kêu, sông vỗ, biển gầm, sấm dội không hở?’

‘Không. Ngô bối đã cảm diễn tả điên rồ hay bắt chước người điên.’

‘Nếu bản nhân hiểu không làm quý hữu muốn nói có hình thức phô diễn, tường thuật người bản tính thực sự đang hoang sẽ sử dụng khi muốn nói cái gì, và có hình thức tường thuật, phô diễn người bản tính và giáo dục đối lập [c] thế nào cũng lựa chọn đề bộc lộ tâm tư.’

‘Xin tiên sinh vui lòng miêu tả.’

‘Bản nhân nghĩ khi đi vào tiến trình tường thuật trong đó người đang hoang nói năng, hành động, người đứng dẫn sẽ sẵn sàng thủ vai làm như mình là người đó và không cảm thấy ngại ngùng thể hiện vai trò mô phỏng. Người đứng dẫn sẽ bắt chước người đang hoang xử sự với thái độ kiên định, thận trọng, [d] chỉ sơ sót vài mặt, ở mức độ giới hạn tối đa, khi chệnh choạng do ốm đau, tình ái, rượu chè hoặc bất hạnh nào đó. Trái lại, nếu gặp nhân vật bất xứng, người đứng dẫn sẽ đỏ mặt phải bắt chước y boong người tồi tệ hơn mình, trừ phi có lẽ vài hồi ngăn ngại người đang hoang cư xử đĩnh đạc. Nhưng người đứng dẫn sẽ ngưng ngừng phần vì không có kinh nghiệm bắt chước người như thế, phần vì bản thân không thể sắm vai mẫu người qua nhận xét [e] mình coi khinh bởi thấp kém hơn mình, trừ có lẽ vì vở kịch và mục đích giải trí mua vui.’

‘Vâng, chắc vậy quá.’

‘Người đứng dẫn sẽ sử dụng hình thức tường thuật ngô bối kể qua lúc này khi nói tới trường ca của Homer và sẽ phối hợp mô phỏng với tường thuật, nhưng mô phỏng sẽ chiếm phần nhỏ, có đúng thế không hay là bản nhân nói sai?’

‘Không, đó đương nhiên là hình thức người đó sẽ sử dụng để thủ vai diễn xuất.’

‘Trái lại, [397a] người khác thủ vai diễn xuất sẵn sàng mở rộng tầm mức nếu là người kém cỏi, sẽ nói đủ điều, song không nghĩ bản thân bất xứng. Do vậy người này sẽ tìm đủ cách bắt chước đủ thứ, thái độ hăm hở, hăng say trước mặt khán giả, kể cả những điều ngô bối vừa nhắc qua. Ngô bối sẽ nghe tiếng sấm ầm ầm, tiếng gió ào ào, tiếng mưa lộp độp, tiếng xe cục kịch, tiếng bánh

kút kít, tiếng kèn lanh lảnh, tiếng sáo vi vu, tiếng tiêu ai oán, cả tiếng chó sủa, tiếng cừu kêu, tiếng chim hót. Hình thức người này sử dụng để diễn tả [b] phần lớn gồm bất chước âm thanh và mô phỏng dáng điệu, tường thuật chỉ chiếm phần nhỏ.’

‘Thưa, đương nhiên là vậy. Tiên sinh nói chí phải.’

‘Đó là hai thứ hình thức diễn tả bản thân đề cập.’

‘Vâng, tiện phu có để ý.’

‘Trong hai hình thức, một khá đơn điệu, ít thay đổi, ít khác biệt; khi lời hợp với điệu và nhịp, ngâm bình hầu như có thể giữ cùng điệu, cùng nhịp từ đầu chí cuối, ít cần chuyển đổi, điệu, nhịp vẫn thế. Đồng ý không?’ [c]

‘Thưa, sự thể chắc vậy.’

‘Hình thức khác, trái lại, sẽ đòi hỏi ngược lại. Hình thức sẽ cần đủ thứ điệu, đủ thứ nhịp, nếu muốn biểu diễn thích hợp, vì thay đổi khác biệt và bất tận.’

‘Vâng, chắc hẳn vậy.’

‘Thi sĩ và người tường thuật sẽ sử dụng hình thức nào, hình thức này hay hình thức kia, hay cả hai gộp lại?’

‘Cần tất cả.’

‘Vậy [d] ngô bối giải quyết ra sao? Chấp nhận tất cả trong thành quốc, chọn một trong hình thức pha trộn hay chọn một trong hình thức không pha trộn?’

‘Nếu chọn tiện phu sẽ lựa hình thức trình nguyên, không pha trộn biểu thị người đàn hoàng.’

‘Nhưng Adeimantus biết không hai hình thức phối hợp cũng dễ thương hết sức, hình thức đối nghịch với hình thức quý hữu lựa chọn thú vị đáo để đối với trẻ con, vú nuôi và cả quần chúng nữa!’

‘Vâng, vì hình thức đó thú vị ghê gớm.’

‘Dẫu thế có lẽ quý hữu sẽ nói hình thức đó không thích hợp với thành quốc, [e] vì mỗi người chỉ làm một việc, không sắm hai hay nhiều vai.’

‘Chắc chắn không thích hợp.’

‘Do vậy thành quốc của ngô bối là thành quốc duy nhất trong đó ngô bối thấy người làm giày chỉ làm giày, không trở thành thuyền trưởng, người làm ruộng chỉ làm ruộng không trở thành quan tòa, người làm lính chiến chỉ làm lính chiến không trở thành thương nhân, vân vân.’

‘Vâng.’

‘Bởi thế [398a] nếu người có khả năng thay đổi bản thân thành đủ thứ nhân vật, mô phỏng đủ thứ chuyện tới thăm thành quốc muốn biểu diễn tài nghệ, đọc thơ cho nghe, ngô bối sẽ kính cẩn quỳ gối cúi đầu tiếp đón như tu sĩ thiêng liêng, như người mang nguồn vui tuyệt diệu, song sẽ nói cho người đó hay bản thân và tài nghệ không có chỗ đứng trong thành quốc, luật pháp ngô bối ngăn cấm cả hai hiện diện, rồi bảo người đó nên đi nơi khác, sau khi rắc nhựa trầm hương lên đầu, choàng vòng nguyệt quế quanh cổ. Phần mình, vì lợi ích bản thân, ngô bối sẽ sử dụng [b] thi sĩ, văn sĩ kể chuyện nghiêm túc, khắc khổ hơn là hóm hờ, vui đùa, mô phỏng ngôn từ người đàn ông hoàng, tác phẩm diễn tả theo đúng nguyên tắc đề xướng khi ngô bối bắt đầu lo việc giáo dục thành phần quân sự.’

‘Đó rõ ràng là điều ngô bối sẽ làm nếu trong tầm tay.’

‘Bản nhân nghĩ, quý hữu ơi, ngô bối đã dường như hoàn tất tranh luận về thi ca và chuyện kể sử dụng để giáo dục. Ngô bối đã bàn cả nội dung lẫn hình thức.’

‘Thưa, tiện phu cũng nghĩ vậy.’

‘Tiếp theo [c] ngô bối còn bàn đủ thứ ca khúc, tụng thi và âm nhạc.’

‘Thưa, hiển nhiên.’

‘Bản nhân nghĩ sự thể xem ra không khó đối với bất kỳ ai muốn nhận ra yêu cầu đòi hỏi âm nhạc, nếu ngô bối muốn nhất trí với phát biểu trước đây.’

Glaucon vừa cười vừa chêm lời: ‘Thưa, thú thật tiện nhân không dám là “bất kỳ ai” của tiên sinh, vì lúc này không biết rõ ngô bối phải nói gì. Và lại, ý tưởng mơ hồ, tiện nhân thực sự nghi ngờ.’

‘Ồ, song dù sao quý hữu cũng có thể đồng ý không chút khó khăn ca khúc [d] gồm ba yếu tố: lời, điệu và nhịp.’

‘Vâng, tiện nhân đồng ý.’

‘Về lời, nguyên tắc tương tự sẽ áp dụng như nguyên tắc ngô bối vừa quy định cho lời không phổ nhạc, cả nội dung lẫn hình thức.’

‘Đúng.’

‘Đương nhiên điều, nhịp phải hợp với lời.’

‘Chắc chắn.’

‘Nhưng ngô bối đồng ý không dùng lời trong ca khúc truy niệm và ai ca tiễn biệt phải không?’

‘Vâng.’

‘Vậy xin cho bản nhân hay, [e] vì là nhạc sĩ, theo quý hữu điệu nào thích hợp với ca khúc truy niệm?’

‘Lydia hỗn hợp, Lydia căng cứng và điệu tương tự.’

‘Ngô bối có thể bác bỏ, ngăn cấm, thứ đó vô dụng, ngay cả phụ nữ, nếu đứng đắn, đàng hoàng, cũng không sử dụng, chứ đừng nói nam nhi.’

‘Đúng quá.’

‘Nhưng say sưa, ẻo lả, lười biếng cũng là đức tính không hề thích hợp với vệ quốc?’

‘Dĩ nhiên.’

‘Vậy điệu nhẹ nhàng và điệu thích hợp ngô bối sử dụng cho ca khúc chuốc tửu thì sao?’

‘Điệu Ionia và một số điệu Lydia thường mô tả là suốt muốt.’

‘Vậy [399a], Glaucon, số điệu đó có thể sử dụng huấn luyện binh sĩ xông pha chiến trận không?’

‘Không, tiên sinh chỉ còn điệu Doris và điệu Phrygia.’

‘Bản nhân không rành về điệu. Dầu vậy xin vui lòng chỉ cho hay điệu mô phỏng xác đáng cả tiếng lẫn giọng người can trường khi thi hành quân vụ

hoặc thực hiện tác vụ nguy hiểm, trực diện nguy nan, sẽ bị thương, sẽ mất mạng, hoặc bất kỳ tai họa thế nào, với thái độ dũng cảm, kiên cường. [b] Bản nhân cũng muốn biết điều mô phỏng người đó trong công tác ôn hòa, không ép buộc mà tình nguyện, chẳng hạn kêu gọi người khác ủng hộ, cầu nguyện Chúa tể, giảng giải hay nhắc nhở lỗi xóm, hoặc bản thân tự nguyện ủng hộ, hướng dẫn, thuyết phục người khác, nói là làm, khi làm không tỏ ra huênh hoang, mà nhũn nhặn, mềm mỏng, sẵn sàng chấp nhận kết quả.[c] Cho bản nhân rõ hai điều đó, điều hùng tráng, điều êm dịu, mô phỏng đúng mức lòng dũng cảm, tính tiết độ lúc vui, lúc buồn, khi sung sướng, khi đau khổ.’

‘Hai điều tiên sinh hỏi là hai điều tiện nhân vừa kể.’

‘Vậy ngô bối sẽ không cần nhạc cụ nhiều dây hoặc tầm mức hòa âm rộng rãi phụ họa cho âm nhạc và ca khúc. [d]

‘Theo tiện nhân có lẽ không.’

‘Do đó ngô bối sẽ không ủng hộ nghệ nhân làm nhạc cụ nhiều dây, cỡ lớn, chơi nhiều điệu như đàn thụ cầm, đàn tỳ bà.’

‘Tiện nhân nghĩ chắc là không.’

‘Quý hữu có đồng ý đề sáo, địch, tiêu, quyển và người sản xuất ở trong thành quốc không? Thế sáo không tạo âm thanh như nhạc cụ nhiều dây, và thay đổi điệu không là bất chước sáo hay sao?’

‘Hiển nhiên là thế.’

‘Vậy ngô bối chỉ còn đàn ly-ra, đàn ki-tha sử dụng trong thành quốc. Ở miền quê ngược lại mục tử sử dụng ống địch.’

‘Như tranh luận cho thấy.’

‘Ngô bối [e] chưa thực sự làm được gì mới mẻ, quý hữu ơi, khi tỏ ra quý trọng Apollo và nhạc cụ của thần linh hơn Marsyas cùng nhạc cụ của nhạc sĩ.’

‘Lạy Chúa tể, tiện nhân nghĩ ngô bối chưa.’

‘Nhân danh linh khuyến, dù không nhận ra, ngô bối đã thanh tẩy thành quốc ngô bối vừa khẳng định đang sống xa hoa.’

‘Làm vậy hợp lý, đó là dấu hiệu biểu thị tiết độ.’

‘Vậy ngô bối tiếp tục thanh tẩy. Sau điệu đề tài sẽ là nhịp. Ngô bối sẽ không muốn phối hợp khác biệt và cầu kỳ, mà chỉ cần tìm nhịp hợp với cuộc đời can trường và kỷ luật. Do vậy khi chúng kiến ngô bối sẽ [400a] chuyển đưa phách và điệu vào lời thích hợp, chứ không đưa chuyển lời vào điệu và phách. Nhưng việc của ngô bối là xác định nhịp này ra sao, như đã làm với điệu.’

‘Trời ơi, thú thật, tiện nhân không đủ khả năng làm việc đó và không biết nói thế nào. Do quan sát tiện nhân biết có ba loại nhịp cơ bản, từ đó phát sinh nhịp kết hợp khác biệt, cũng như trong âm có bốn yếu tố kết hợp thành điệu. Tiện nhân chỉ biết có vậy và chỉ nói thế với tiên sinh. Còn nhịp nào thích hợp để mô phỏng lối sống nào [b] tiện nhân hoàn toàn không biết.’

‘Ồ, chuyện đó ngô bối sẽ tham khảo Damon và hỏi nhạc sĩ nhịp nào thích hợp để biểu lộ ti tiện, xác xược, điên rồ và đặc tính xấu xa, nhịp nào phải lưu giữ để diễn tả đối nghịch của nét vẻ vừa kể. Bản nhân nhớ ngờ ngợ có nghe nhạc sĩ nói hơi uẩn khúc về nhịp hành khúc phối hợp, nhịp trường đoản đoản, nhịp hùng tráng, xếp theo cách huyền bí khác nhau, ghi trường và đoản; bản nhân nghĩ nhạc sĩ còn nói về nhịp đoản trường, nhịp trường đoản, đồng thời [c] chia cho nhịp số lượng độ dài ngắn khác biệt. Bản nhân nghĩ nhạc sĩ có ý khen hoặc chê sự kết hợp của phách và nhịp nói chung, hoặc có lẽ phối hợp cả hai. Thực tình bản nhân không nhớ. Dù sao như bản nhân đã nói ngô bối có thể tham khảo Damon. Vì bề gì cũng cần biện luận khá nhiều để giải quyết chi tiết, phải không quý hữu?’

‘Dạ, thưa phải!’

‘Nhưng có khác biệt quý hữu nhận thấy tức thì, hay dở, thanh nhã, thô lậu, uyển chuyển, cứng cỏi bắt nguồn từ nhịp hay và nhịp dở.’

‘Sự thể rõ như ban ngày làm sao phủ nhận.’

‘Nhịp hay là kết quả của âm nhạc [d] sáng tác thích hợp với cú điệu hay để diễn tả, nhịp dở ngược lại; sự thể cũng đúng với điệu hay và điệu dở, như ngô bối vừa nói, nếu cả nhịp lẫn điệu đều thích hợp với lời và không ngược lại.’

‘Dĩ nhiên lời quyết định bản nhạc.’

‘Nhưng ngôn pháp và cú điệu thì sao? Cả hai có phụ thuộc bản chất tâm hồn

người diễn tả không hờ?’

‘Dĩ nhiên làm sao thoát khỏi.’

‘Phần còn lại là hợp với cú điệu.’

‘Vâng.’

‘Do vậy lời hay, nhạc hay, nhịp hay, điệu hay đều phụ thuộc bản chất tuyệt diệu của tâm hồn, [e] không phải tình trạng ngớ ngẩn ngô bổi lẽ độ, uyển khúc gọi là vắng thiếu suy tư, mà là suy tư chân thành, sâu lắng từ tâm hồn trong đó cái tốt và cái đẹp kết hợp với nhau.’

‘Hoàn toàn đồng ý.’

‘Thanh niên thành quốc có cần tận dụng mọi cơ hội trau dồi phẩm chất vừa kể không, nếu phải thực hiện chức năng ở đời cho đúng cách?’

‘Nên chứ.’

‘Hội họa, nghệ thuật đồ biểu đầy đặc tính vừa kể, tác phẩm nghệ thuật liên hệ cũng vậy; [401a] dệt, thêu, kiến trúc, đồ mộc, đồ dùng đủ loại; cấu trúc thể xác sinh vật, súc vật, cây cối, tất cả đều thẩm nhập bản chất tương tự; tất cả đều mang vẻ đẹp và nét xấu. Nét xấu, nhịp dờ và nghịch tai liên hệ gần gũi với ngôn từ dờ, tính tình dờ, trong khi vẻ đẹp, nhịp hay và thuận tai liên hệ gần gũi với và mô phỏng đúng ngôn từ hay, tính tình tiết độ.’

‘Thưa, đúng quá.’

‘Vì thế không phải chỉ riêng thi sĩ ngô bổi yêu cầu, thúc ép [b] miêu tả hình ảnh tính tình tốt đẹp trong sáng tác, nếu không đừng viết gì hết. Ngô bổi cũng nên ra lệnh tương tự cho nghệ sĩ, nghệ nhân ngành khác, cấm miêu tả tính tình xấu xa, ti tiện, buông thả, thô lậu qua hình ảnh sự vật sống thực trong kiến trúc, điêu khắc, hay bất kể tác phẩm nghệ thuật loại nào. Nếu không làm theo họ sẽ bị cấm hành nghề trong khi sống với cộng đồng. Ngô bổi sẽ không để vệ quốc nuôi dưỡng bằng hình ảnh xấu xa trong đồng cỏ xấu xa, [c] hàng ngày gặm nhai bữa bãi đủ thứ từ nguồn gốc khác biệt, nay một tí mai một tí, dần dà thu thập khối lượng xấu xa làm hại tâm hồn mà không hay. Ngô bổi phải tìm kiếm nghệ sĩ và nghệ nhân có khả năng thiên phú nhận thức bản chất thực sự của cái đẹp, cái dịu dàng khi sáng tác, ngõ hầu thanh niên của ngô bổi sống ở nơi khí hậu lạnh mạnh sẽ thừa hưởng vì tác phẩm nghệ thuật họ nhìn, họ nghe sẽ ảnh hưởng mãi mãi như luồng gió mát

mẻ đem sinh lực từ nơi không khí trong sạch, với ngôn từ thanh tú, thân nhiên dẫn dắt họ từ lúc còn nhỏ dại [d] đi vào mà không hay trạng thái tương tự, thân thiết và hòa đồng với cái đẹp.’

‘Nuôi dưỡng như vậy sẽ là nuôi dưỡng tuyệt hảo.’

‘Đó là lý do tại sao, Glaucon quý mến ơi, giáo dục văn hóa giai đoạn này lại cốt yếu. Bởi thâm nhập sâu xa vào tâm hồn, nhịp và hòa điệu ảnh hưởng quyết liệt. Nếu tốt đẹp giáo dục sẽ đem tới và truyền gửi vẻ dịu dàng, nét ngoan mục. Nếu xấu xa kết quả ngược lại. Mặt khác, huấn luyện chính xác [e] ngô bôi đề nghị sẽ giúp thanh niên mau lẹ nhận thức thiếu sót, nhược điểm của tác phẩm nghệ thuật hoặc bản chất sự vật. Nói khác đi, cái gì xấu thanh niên sẽ ghét bỏ một cách hợp lý; cái gì đẹp thanh niên sẽ đón nhận một cách vui vẻ, sẽ biến cái đó là của mình, và cứ thế phát triển, [402a] tâm hồn trở nên thực sự tốt đẹp; cái gì xấu thanh niên sẽ chê bai, ghét bỏ một cách đúng lý, ngay cả khi còn nhỏ dại, không hiểu lý do tại sao làm vậy, đến khi lý trí xuất hiện đương nhiên nhận ra, vì giáo dục tiếp thu, thanh niên sẽ tiếp đón như người bạn quen thân.’

‘Theo tiện nhân đó là mục đích của giáo dục văn hóa giai đoạn này.’

‘Đúng rồi, cũng như trước kia khi bắt đầu học mẫu tự, chú ý đến mấy vần ngữ ngàn, ngô bôi chỉ hiểu lơ mơ, và chỉ thấy vài chữ dính liền với nhau không rõ thế nào; tuy nhiên, dù cỡ lớn hay cỡ nhỏ ngô bôi không coi thường, trái lại [b] tìm đủ cách đọc bất kỳ ở đâu, bởi thâm hiểu chừng nào đọc nổi ngô bôi mới là người biết chữ.’

‘Thưa, đúng quá.’

‘Nếu không biết mẫu tự ngô bôi không thể nhận ra hình ảnh mẫu tự phản chiếu đâu đó, trên mặt nước hay mặt gương. Muốn nhận ra cả hai cần phải thực hành và huấn luyện.’

‘Vâng, đúng thế.’

‘Vậy chắc hẳn sự thể cũng tương tự như bản nhân vừa nói. Ngô bôi sẽ không giáo dục bản thân đúng cách, [c] vệ quốc ngô bôi huấn luyện cũng vậy, chừng nào chưa nhận ra hình trạng của điều độ, can đảm, quảng đại, độ lượng và hình trạng liên hệ cũng như đối nghịch của hình trạng xuất hiện bất kỳ ở đâu. Ngô bôi phải có khả năng nhận thức cả phẩm chất của hình trạng lẫn hình ảnh của hình trạng xuất hiện đâu đó, không coi thường cả hai là lớn hay nhỏ, song thâm hiểu muốn nhận thức cả hai cần thực hành và huấn luyện

tương tự.’

‘Làm vậy là vô cùng cần thiết.’

‘Khi tâm hồn [d] có nét đẹp, thể xác cũng có nét đẹp tương ứng, vậy là hòa hợp với tâm hồn, phối hợp nhịp nhàng như thể phát xuất cùng khuôn mẫu là hình ảnh đẹp tuyệt vời đối với ai có mắt để nhìn.’

‘Thưa, chắc vậy.’

‘Cái đẹp tuyệt vời là cái dễ thương, lôi cuốn hơn hết phải không?’

‘Dĩ nhiên.’

‘Người có văn hóa sẽ yêu quý người như thế, song sẽ không quý yêu người không có hòa hợp như vậy.’

‘Không, nếu người đó có khuyết điểm trong tâm hồn. Trái lại, nếu là khuyết điểm về thân hình, [e] người có văn hóa có thể bỏ qua và vẫn yêu quý người đó.’

‘Bản nhân hiểu quý hữu đang và đã có người yêu như thế, bản nhân thừa nhận quan niệm. Tuy nhiên, xin vui lòng cho biết: vui thú quá độ có tương hợp với điều độ không?’

‘Làm sao được, vì nó đẩy con người tới không những đau đớn mà còn điên cuồng?’

‘Thế có tương hợp với đức tính khác không?’

‘Đời nào!’

‘Vậy [403a] tương hợp với đời bại và bừa bãi hả?’

‘Chắc vậy, hai thứ là bạn đồng hành.’

‘Quý hữu có nghĩ tới vui thú nào mãnh liệt hơn, lôi cuốn hơn thú vui tình dục không?’

‘Không, tiện nhân nghĩ chẳng thú vui nào điên cuồng hơn.’

‘Yêu chân thật là yêu cái đẹp đẽ, cái tao nhã, cái điều độ.’

‘Hoàn toàn đồng ý.’

‘Yêu chân thật có liên hệ tới điên cuồng hoặc phóng dăng không?’

‘Không, chẳng nên.’

‘Vậy yêu chân thật không liên hệ với thú vui tình dục,[b] người yêu, người tình, tình yêu song phương, không được tham dự thú vui đó.’

‘Không, trời ơi, Socrates tiên sinh,’ Glaucon đáp đáng vẻ nhấn mạnh, ‘họ không được phép đem thú vui đó vào tình yêu.’

‘Bởi thế quý hữu sẽ soạn thảo đạo luật cho thành quốc ngô bối xây dựng cho phép người yêu liên hệ với bạn trai, hôn hít, vuốt ve nếu bạn trai đồng ý, như người cha đối với con trai, vì mục đích đàng hoàng, nếu muốn tỏ ra thân thiết, song đòi hỏi tiếp xúc, liên hệ với bất kỳ ai thực sự yêu thích, người đó không bao giờ gây nghi ngờ và có vẻ quá trốn. Nếu không, người đó [c] sẽ bị chê là kẻ thô lậu, đồ vô học, xử sự vụng về.’

‘Thưa, tiện nhân sẽ dự thảo đạo luật như vậy.’

‘Vậy là kết thúc những gì ngô bối đã bàn về giáo dục văn hóa và cũng là kết luận hết sức thích hợp, vì mục đích của giáo dục là hướng dẫn, dìu dắt ngô bối yêu quý cái đẹp.’

‘Tiện nhân đồng ý.’

‘Giai đoạn tiếp theo huấn luyện thanh niên thành quốc sẽ là thể dục.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Vấn đề này cũng phải huấn luyện họ cẩn thận từ thiếu thời. [d] Bản thân quan niệm thể này. Xin cho biết quý hữu có đồng ý hay không. Theo bản thân thể tráng kiện tự nó không sinh ra tinh thần minh mẫn; trái lại, tinh thần minh mẫn phát triển sung mãn biến thân thể thành tốt đẹp vô cùng. Quý hữu nghĩ thế nào?’

‘Thưa, tiện nhân cũng nghĩ tương tự.’

‘Bởi thế nếu tâm trí huấn luyện đầy đủ, ngô bối sẽ yên chí bắt tay chăm lo chi li, săn sóc cẩn thận thân thể; muốn vẫn tất tránh dài dòng bây giờ ngô bối chỉ nêu [e] nét tổng quát của vấn đề.’

‘Vâng.’

‘Ngô bối đã nói ngô bối cảm tuyệt say sưa. Vệ quốc là người cuối cùng trên thế giới được phép rượu chè, sau đó không biết trời trăng mây nước ra sao.’

‘Phi lý biết chừng nào vệ quốc lại cần người trông nom, săn sóc.’

‘Còn ăn uống thì sao? Quý hữu thừa biết vệ quốc là lực sĩ trong cuộc tranh tài gay gắt vô cùng, đúng không?’

‘Thưa, đúng.’

‘Phương thức [404a] dinh dưỡng hiện tại dành cho lực sĩ trong thời kỳ huấn luyện có thích hợp, đầy đủ không?’

‘Có lẽ tạm được.’

‘Nhưng trong thời gian huấn luyện lực sĩ hay buồn ngủ, sức khỏe vì thế chông chênh, khó quân bình. Quý hữu không thấy họ ngủ mê mệt hay sao; nếu nhích bước nhỏ rời khỏi phương thức dinh dưỡng áp dụng hiện tại, họ sẽ ốm đau tức thì, tình trạng sẽ rất trầm trọng.’

‘Tiện nhân có thấy.’

‘Lực sĩ chiến binh của ngô bối cần loại huấn luyện tinh vi hơn nữa. Họ phải tỉnh táo như chó giữ nhà, vô cùng tỉnh ngủ, hết sức tinh mắt, cực kỳ nhanh tai; tham gia chiến dịch phải chịu đựng thay đổi thường xuyên thức ăn, đồ uống theo khí hậu nóng bức mùa hè, thời tiết giá lạnh mùa đông và không được [b] gục quy dễ dàng vì sức khỏe suy nhược.’

‘Tiện nhân cũng nghĩ tương tự.’

‘Huấn luyện thể xác thực sự tốt đẹp là chị em sinh đôi với huấn luyện văn hóa giản dị ngô bối vừa miêu tả.’

‘Tiên sinh muốn nói thế nào?’

‘Bản thân muốn nói huấn luyện thể xác đơn giản, uyển chuyển, nhất là huấn luyện về chiến tranh.’

‘Sao lại thế?’

‘Ngay cả Homer cũng có thể nói cho quý hữu hay sự thể. Quý hữu biết khi anh hùng tham gia chiến dịch ông không để họ ăn cá, mặc dù họ ở trên eo biển Hellespont, [c] ông cũng không để họ ăn thịt luộc, mà chỉ để họ ăn thịt nướng. Làm vậy là đặc biệt tiện lợi hơn đối với quân lính, bởi nói thực ra nấu nướng thức ăn ngay trên lửa dễ dàng hơn mang nồi, đeo niêu linh kính.’

‘Dễ dàng hơn nhiều.’

‘Và theo bản nhân Homer không hề nói tới gia vị. Đúng thế, ngay lực sĩ hạng thường cũng biết nếu muốn đầy đủ khả năng, thân hình cân cân, thể lực dồi dào phải cữ mọi thứ thuộc loại đó.’

‘Biết sự thể lực sĩ làm thế là đúng.’

‘Quý hữu ơi, nếu ý kiến là vậy, bản nhân trộm nghĩ chắc hẳn quý hữu không tán đồng [d] cách nấu nướng xa hoa của người đảo Sicile và nhiều món cầu kỳ của thành phố Syracuse.’

‘Tiện nhân nghĩ chắc là không.’

‘Thế người tình giai nhân từ thành phố Corinth thì sao? Quý hữu có không chấp nhận nàng cặp kè với thanh niên muốn giữ thân hình cường tráng không hở?’

‘Nhất định không.’

‘Quý hữu cũng không chấp nhận kẹo bánh thơm ngon làm ở Athens?’

‘Chắc chắn không.’

‘Bản nhân thâm nghĩ lý do khiến quý hữu không chấp nhận ấy là vì ngô bô có thể công bình mà so sánh lối sống, cách ăn xa hoa với âm nhạc cũng như ca khúc sử dụng rộng rãi điệu và nhịp.’ [e]

‘Chắc được vì đó là so sánh vô tư.’

‘Ngô bô thấy âm nhạc cầu kỳ sinh ra phóng dãng, thức ăn phức tạp sinh ra bệnh hoạn. Trái lại, đơn giản trong âm nhạc tạo nên tâm hồn tiết độ, đơn giản trong huấn luyện thể dục tạo nên thân thể tráng kiện.’

‘Đúng quá.’

‘[405a] Càng thịnh hành phóng đảng và bệnh hoạn trong cộng đồng càng mau dẫn tới thành lập tòa án mở cửa xử kiện, bệnh viện mở cửa chữa bệnh, số lượng gia tăng đông đảo, bào chữa luật pháp, điều trị y khoa bắt đầu như điều gặp gió, nhất là khi cho là quan trọng, ngay cả người tự do, số lượng không ít, cũng hăm hở theo đuổi.’

‘Cảnh đó thế nào cũng diễn ra.’

‘Khi không những giai cấp bình dân, lao động tay chân, mà cả thành phần vênh vác là có giáo dục khai phóng cũng cần y sĩ giỏi, luật sư tài, đó là chứng cứ xác định ngoạn mục rằng giáo dục thành quốc suy đồi thảm hại. Bởi không phải dấu hiệu ê chề, đốn mạt, thiếu văn hóa của nền giáo dục tồi tệ hay sao [b] nếu vì không có công lý trong tay, người dân phải tìm công lý từ tay người khác làm như họ là ông chủ và quan tòa?’

‘Tiện nhân nghĩ không còn gì ê chề, đốn mạt cho bằng.’

‘Thực hả? Thế nhưng còn ê chề gấp bội, quý hữu đồng ý không, có người không những bỏ phần lớn cuộc đời ra vào tòa án như đi chợ đóng vai bên nguyên kết án, bên bị bào chữa, mà còn lố bịch đến độ vênh vác về chuyện đó, vênh vác là tay phạm pháp lành nghề, tránh né tài tình, thuộc đường đi nước bước, biết hết lỗ hổng uốn éo, vặn vẹo, luồn lách chui qua [c] tránh không bị phạt, không bị kết án? Làm vậy chỉ vì mục đích ê tiện, tầm thường, không hề nghĩ hay biết mấy, đẹp biết bao nếu sắp xếp cuộc đời để khỏi cần quan tòa ngủ gà ngủ gật trên ghế pháp đình.’

‘Vâng, làm vậy cần lên mới thấy quá ư ê chề.’

‘Và xem ra cũng ê chề chẳng kém cần y sĩ không phải vì thương tích hay bệnh chứng theo mùa [d] mà vì sống cuộc đời vô công rồi nghề ngô bổi đã miêu tả, đồ đầy thân thể nào hơi, nào chất lỏng, như ao tù nước đọng, khiến y sĩ lành nghề không biết làm thế nào đành phải phát minh tên gọi như ứ hơi, viêm mạc. Quý hữu đồng ý không?’

‘Thưa, có, tên hết sức tân tiến để gọi bệnh vô cùng kỳ lạ.’

‘Bản nhân dám chắc quý hữu không tài nào tìm thấy bệnh tương tự vào thời Asclepius. [e] Về chuyện này bản nhân muốn căn cứ vào sự kiện đưa ra nhận định. Đệ tử danh y trong cuộc chiến thành Troa không chỉ trích người phụ nữ cho thương binh Eurypylos uống vang Pramanian với khá nhiều bột lúa mạch, bột phô-mai rắc rải lên trên,[406a] mặc dù biết pha trộn như thế sẽ làm bốc hỏa, phát viêm và cũng không phê bình Patroklos đang điều trị

chiến binh.’

‘Cho người ở tình trạng như thế uống như vậy kể cũng kỳ lạ.’

‘Không kỳ lạ đâu, nếu quý hữu nhớ ngày xưa theo người ta nói tới thời Herodicus y sĩ mới sử dụng phương thức tân kỳ để điều trị: chữa bệnh. Herodicus là huấn luyện viên thể dục, sức khỏe sa sút, ông ta liền nghĩ cách phối hợp [b] thể dục với y khoa mà y mô chữa trị trước cho bản thân, sau cho người khác.’

‘Ông ta làm thế nào?’

‘Kéo dài cái chết, theo dõi căn bệnh hiểm nghèo, biết là nan y, không tài nào chữa khỏi, dập dềnh, chồn vờn với căn bệnh, để cả đoạn đời còn lại không làm gì chỉ chăm lo chữa trị; nếu chệnh mảng không áp dụng phương thức quen thuộc sức khỏe sẽ đột quy. Nhờ ứng dụng tài tình, vật lộn dẻo dai với tử thần ông ta sống tới già.’

‘Ô, tay nghề khéo léo như vậy quả đáng phần thưởng tuyệt vời!’

‘Phần thưởng thích hợp cho người [c] không hiểu thực ra không phải do dốt nát, non nớt về hình thức y khoa Asclepius không giảng dạy phương pháp chữa trị cho đệ tử, mà vì ông hiểu trong cộng đồng khéo tổ chức ai cũng có việc phải hoàn thành, không ai vô công rồi nghề để triền miên ốm đau, chữa trị. Ngô bối thấy cuộc đời như thế nực cười đối với thành phần lao động, nghệ nhân, nhưng ngô bối không thấy cuộc đời như thế nực cười đối với thành phần trưởng giả, giàu sang.’

‘Xin tiên sinh giải thích.’

‘Nếu ngã bệnh ốm đau đi gặp y sĩ người thợ mộc [d] yêu cầu y sĩ cho thuốc chữa cho nhanh, cho mạnh - gậy nôn, thuốc tẩy, đốt da, giải phẫu để thanh toán dứt khoát căn bệnh. Nếu y sĩ bảo phải điều trị lâu dài, cuốn băng gối đầu, lên giường nằm nghỉ, anh ta sẽ nói không có thì giờ để ốm đau, cuộc đời mà cứ chăm chú chữa bệnh, bỏ bê, không màng công việc là cuộc đời không đáng sống. Sau đó anh ta cúi chào bái biệt y sĩ, [e] quay lại làm việc như thường, thậm chí một là phục hồi sức khỏe tiếp tục lao động, hai là nếu cơ thể không chống nổi bệnh tật sẽ chết, không thắc mắc gì nữa.’

‘Đối với người như thế sử dụng y khoa như vậy xem ra thích hợp.’

‘Vì có việc hăn hoi, [407a] nếu không làm, anh ta chẳng nên tiếp tục sống ở

đời.’

‘Vâng, rõ ràng là vậy.’

‘Trong khi người giàu có, như ngô bối thấy, không có việc phải làm, việc đòi hỏi đến độ buộc lòng phải từ chối, nếu lánh xa, cuộc đời sẽ trở thành không đáng sống.’

‘Người ta nói thế thật.’

‘Quý hữu chưa nghe câu nói của Phocylides ư? Ông ta bảo sau khi kiếm sống đủ rồi, con người nên nghĩ tới thực thi đạo đức?’

‘Theo tiện nhân con người nên bắt đầu sớm hơn mới phải.’

‘Ngô bối sẽ không tranh luận với ông ta về chuyện này, mà cần trao đổi ý kiến với nhau [b] liệu người giàu có có nên thực hành câu nói, cuộc đời có đáng sống hay không, nếu họ không làm vậy. Nuôi bệnh có phải là trở ngại khiến con người không chú ý tới nghề mộc và nghề tương tự, mà là sự thể không đáng gì tới lời khuyên Phocylides đề xướng?’

‘Có chứ. Quan tâm quá đáng vào sức khỏe, quá độ tới huấn luyện thể dục thông thường là trở ngại lớn lao hơn hết; quan tâm đó khiến chán nản không mó tới việc làm ở nhà, việc làm trong quân đội, hay việc làm ngồi lì trong công sở.’

‘Tệ hại hơn hết là quan tâm đó khiến muốn tìm hiểu, muốn suy nghĩ, muốn trầm tư đều khó khăn. [c] Nếu lúc nào cũng thắc mắc dường như vầng đầu, cảm thấy chóng mặt, đó tại do tìm hiểu triết học mà thế, quý hữu sẽ chẳng bao giờ có thể thực thi và chứng tỏ tài năng. Quý hữu sẽ nghĩ quý hữu ốm đau thường xuyên, và không bao giờ ngừng thắc mắc về sức khỏe.’

‘Vâng, có thể thế lắm.’

‘Vậy ngô bối nên nghĩ do cũng biết đầu đuôi thực trạng Asclepius đề xướng cung cách chữa trị cho người nhờ bản chất và lối sống có thân thể cường tráng, sống cuộc đời khỏe mạnh. [d] Nếu họ mắc bệnh đặc biệt ông sẽ chữa trị bằng thuốc men hoặc giải phẫu, song khuyên họ tiếp tục sống như thường, không muốn họ trở thành kém ích dụng đối với cộng đồng. Trái lại, ông không muốn chữa trị cho người thể chất nhiễm bệnh, rút ra chỗ này một chút, tra vào chỗ kia một ít, bằng phân lượng dược liệu chỉ có thể dẫn tới kéo dài cuộc đời một cách đau khổ, và sản sinh con cái cũng ốm yếu, bệnh tật

như họ. Không! Ông nghĩ không nên chữa trị cho người không thể sống cuộc đời bình thường, [e] vì vô dụng với chính họ và thành quốc.’

‘Tiên sinh nói như thể Asclepius là chính khách có đầu óc xã hội!’

‘Ông ấy thế thật. Vì ông ấy thế thật nên ngô bối thấy đám con là chiến sĩ tài ba ở thành Troa, [408a] ứng dụng y khoa điều trị theo cách bản nhân mô tả. Quý hữu không nhớ hay sao lúc Menelaos bị Pandaros bắn bị thương, “thấy chỗ mũi nhọn chọc thủng mặt da, sau khi hút máu, y sĩ nhẹ nhàng thoa thuốc giảm đau.” Nhưng họ không nói gì đến ăn uống, không khác gì như họ đã làm với Eurypylos, vì họ nghĩ thoa thuốc là đủ chữa trị cho người trước đó sống cuộc đời bình thường, khỏe mạnh, uống bất kể thứ gì pha với lúa mạch, phô-mai hay rượu vang sau đó cũng được. Họ nghĩ đời người cơ thể ốm yếu, suy nhược [b] do sống bừa bãi, vô dụng đối với họ hoặc bất kỳ ai; công việc của họ không phải sử dụng khả năng chuyên môn vào trường hợp như thế hay thuốc thang chữa trị dù số người này giàu nứt đổ đổ vách.’

‘Bây con Asclepius, theo tiên sinh, sáng suốt, thông minh!’

‘Sự thật là vậy thế mà Pindar và thi sĩ bi kịch không nhìn sự việc như ngô bối. Họ nói mặc dù là con Apollo, song Asclepius nhận đứt lột khối vàng ketch xù chữa trị cho người giàu có thập tử nhất sinh, vì thế bị sấm chớp đánh chết đứ đừ. Nếu kiên định với những gì đã nói, [c] đương nhiên ngô bối sẽ không đồng ý với hai điểm họ viện dẫn. Nếu là con thần linh, ông ấy không tham lam, ti tiện, chữa bệnh kiếm tiền, và nếu ti tiện, tham lam, chữa bệnh kiếm tiền, ông ấy không là con thần linh.’

‘Vâng, sự thể rõ như ban ngày. Dẫu thế xin tiên sinh vui lòng cho hay ngô bối có cần y sĩ tài giỏi trong thành quốc không? Y sĩ thành thạo tất nhiên là người có kinh nghiệm thâm hậu [d] trong việc chữa trị bệnh nhân cả khi khỏe mạnh lẫn lúc ốm đau, cũng như quan tòa miễn cán chắc hẳn là người đã trải trọn, va chạm, quen thuộc với đủ hạng người.’

‘Đương nhiên ngô bối cần y sĩ và quan tòa tài giỏi, nhưng quý hữu có biết bản nhân muốn nói giỏi tài là thế nào không hở?’

‘Rất muốn nếu tiên sinh sẵn lòng chỉ giáo.’

‘Ồ, bản nhân sẽ cố gắng. Mặc dù bằng ngôn từ tương tự, quý hữu vẫn hỏi sự việc khác biệt.’

‘Tiên sinh nói thế nghĩa là thế nào?’

‘Cách hay nhất cho y sĩ để nắm vững khả năng chuyên môn ấy là, ngoài hiểu biết y khoa, cần tiếp xúc với cơ thể ốm đau trầm trọng, càng nhiều càng sớm càng tốt, bản thân có kinh nghiệm với đủ loại bệnh trạng, [e] và bẩm sinh không khỏe mạnh lắm. Y sĩ không dùng cơ thể bản thân chữa trị cơ thể người khác, vì nếu làm vậy cơ thể y sĩ không được tồi tệ hoặc trở nên tồi tệ, mà chữa trị bằng tâm trí. Nếu khả năng yếu kém hoặc trở nên yếu kém, tâm trí không thể chữa trị tốt đẹp.’

‘Đúng thế.’

‘Với quan tòa, [409a] trái lại, quý hữu ơi, đó là vấn đề tâm trí. Sử dụng tâm trí họ kiểm tra, chế ngự tâm trí. Ngay từ lúc nhỏ đại tâm trí không nên nuôi dưỡng gần gũi xấu xa, kết giao với xấu xa, hoặc kinh qua hàng loạt xấu xa để có kinh nghiệm mới mẻ, rồi căn cứ vào đó phán xét chớp nhoáng người khác như y sĩ làm với cơ thể con người. Trái lại, tâm trí phải, ngay từ lúc còn trẻ, ở trạng thái trong trắng, hoàn toàn không có kinh nghiệm hoặc tiếp xúc với xấu xa, nếu muốn bản thân thực sự tốt đẹp, phê phán thực sự đúng đắn. Đó là lý do tại sao người bản tính tốt lúc còn trẻ có vẻ ngây thơ, [b] dễ bị đánh lừa, lôi cuốn vào vòng bắt lương, vì trong người không có cái tương ứng để hiểu biết nhạy cảm đối với xấu xa.’

‘Kinh nghiệm của họ quả thật thường là vậy.’

‘Đó là lý do quý hữu thấy vì sao quan tòa giỏi không thể là người trẻ, mà phải là người già. Hiểu biết bản chất xấu xa đến muộn trong cuộc đời, vì quan tòa giỏi mất công quan sát cái không phải phẩm chất tàng ẩn trong tâm trí bản thân, mà cái là phẩm chất xa lạ trong tâm trí tha nhân. Quan tòa giỏi phải tự luyện nhiều năm để nhận định tính cách xấu xa của phẩm chất đó bằng cách ứng dụng kiến thức, [c] song không phải kinh nghiệm cá nhân.’

‘Người như vậy sẽ là quan tòa bản tính hết sức cao cả.’

‘Và giỏi nữa, như quý hữu hỏi, vì người có tâm trí phẩm chất tốt là quan tòa giỏi. Ngược lại, loại mập mờ, mách lới làm nhiều điều sai trái tự nghĩ khôn ngoan vượt mức, có vẻ khá khéo léo trong thời gian tiếp xúc với người như chính họ, đem nguyên tắc tồi tệ che đậy bản thân; nhưng khi trực diện với người có kinh nghiệm, tuổi đời cao, bản tính tốt, loại đó trông hết sức ngớ ngẩn, nghi ngờ không đúng lúc, không hiểu chân thật là gì, do bản thân không sở đắc [d] mô hình như thế. Kết quả loại đó gặp phường gian狡 nhiều hơn hàng lương thiện, vì thế có vẻ là người khôn ngoan, không phải kẻ đần độn, đối với chính họ và người khác.’

‘Hiển nhiên là vậy.’

‘Do đó nếu muốn tìm quan tòa thông thái, đĩnh đạc, ngô bối không nên để ý loại này, mà nên để ý loại khác. Xấu xa không bao giờ biết bản thân hoặc hiểu đạo đức. Ngược lại, đạo đức khi khả năng thiên phú được giáo dục bồi dưỡng theo thời gian có thể hiểu biết xấu xa cũng như bản thân. Bởi thế [e] người tử tế, không phải người xấu xa, theo bản nhân, sẽ là quan tòa sáng suốt, uyên thâm.’

‘Tiện nhân đồng ý với tiên sinh.’

‘Đó là dự kiến về y thuật và tư pháp quý hữu sẽ soạn thảo dự luật cho thành quốc. Dự luật [410a] sẽ chữa trị cho công dân thể chất và khí chất lành mạnh, để công dân thể xác ôm yếu tiêu vong tự nhiên, và công dân khí chất hư hỏng, không thể chữa trị, dự luật sẽ kết liễu cuộc đời.’

‘Đó là giải pháp tốt đẹp đối với thành quốc và bệnh nhân.’

‘Do vậy vì chỉ tiếp thu huấn luyện văn hóa đơn thuần, như ngô bối nói, loại giáo dục làm nảy sinh tiết độ trong tâm hồn, thanh niên thành quốc sẽ miễn cưỡng vác xác tới luật pháp, quan tòa.’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Nếu được huấn luyện văn hóa như thế [b] họ sẽ theo cùng đường khi huấn luyện thể dục, và nếu lựa chọn, họ sẽ không bao giờ cần y sĩ, trừ trường hợp khẩn trương.’

‘Tiện nhân đồng ý.’

‘Tập dượt gian khổ, cố gắng cam go, họ nhằm kích thích nghị lực và tinh thần hơn là trở nên lực lưỡng, cường tráng. Khác lực sĩ thông thường, họ không coi việc ăn uống, tập luyện chỉ để phát triển sức mạnh thể xác.’

‘Tiên sinh nói chí phải.’

‘Glaucôn quý mến ơi, đó là lý do vì sao bản nhân nói [c] người thiết lập hệ thống giáo dục giảng dạy văn hóa, huấn luyện thể dục không nhằm hai mục đích, như có người chủ trương, áp dụng loại này để tra dồi tinh thần, áp dụng loại kia để bồi dưỡng thể xác.’

‘Nếu không là vậy, họ nhằm cái gì?’

‘Có lẽ thiết lập hai mục đích họ chỉ nhằm đào luyện tâm trí.’

‘Làm sao họ có thể làm thế được?’

‘Quý hữu không nhận thấy luyện tập thể xác lâu dài mà không động tới nghệ thuật sẽ sản sinh loại tâm trí nào hay sao? Cũng như mài miết trau dồi nghệ thuật mà không động tới luyện tập thể xác sẽ sinh sản loại tâm trí khác ư?’

‘Tiên sinh muốn nói thế nào?’

‘Loại [d] có vẻ phàm phu, cứng cõi, loại có vẻ tao nhã, dịu dàng.’

‘Thưa, tiện nhân có thấy nhấn mạnh quá đáng vào luyện tập thể dục sẽ sản sinh loại phàm phu cực độ, trong khi huấn luyện thuần túy nghệ thuật, văn hóa sẽ biến con người thành mềm yếu, ẻo lả.’

‘Nghị lực và tinh thần trong bản chất có thể biến họ thành phàm phu; nếu quý hữu khéo sử dụng, hai thứ sẽ biến họ thành can đảm; ngược lại nếu quý hữu ép buộc quá mức, hai thứ sẽ biến họ thành cứng cõi, thô lậu.’

‘Tiện nhân cũng nghĩ vậy.’

‘Khí chất triết lý [e] trái lại dịu dàng; buông lỏng nới rộng quá mức có thể dẫn tới mềm yếu quá độ, song nếu sử dụng đúng cách kết quả sẽ tao nhã, nền nếp.’

‘Hẳn thế.’

‘Ngô bối đồng ý về quốc phải có hai yếu tố đó trong bản chất đúng không?’

‘Thưa, đúng.’

‘Và hai yếu tố phải kết hợp hài hòa phải không?’

‘Vâng, dĩ nhiên.’

‘Nếu [411a] kết hợp đúng cách, tâm trí sẽ tiết độ và can đảm?’

‘Dạ, chắc vậy.’

‘Nếu kết hợp không đúng cách, tâm trí sẽ trở nên hèn nhát, tục tằn?’

‘Chắc vậy quá.’

‘Bởi thế khi con người để âm nhạc mê hoặc tâm hồn, tiếng sáo, tiếng tiêu rót đổ vào tâm hồn qua lỗ tai như chiếc phễu âm điệu dịu dặt, lả lướt, ai oán ngô bồi miêu tả lúc này, khi con người buông thả cuộc đời đắm chìm, ngây ngất trong ca khúc ảo não, hậu quả trước hết đối với nghị lực và tinh thần, nếu con người sở đắc, là làm mềm yếu như sắt tôi trong lò trở thành dễ dàng chứ không cứng dãn, khó dùng. Trái lại, [b] nếu cứ tiếp tục, không ngưng nghỉ, mà để thứ âm nhạc đó lôi cuốn, sau một thời gian tinh thần sẽ tan, sẽ rữa, sẽ biến dạng hoàn toàn, bứt khỏi tâm trí như sợi gân bong khỏi bắp thịt, con người trở thành Homer gọi là “tay thương yếu ớt.”’

‘Vâng, đúng thế.’

‘Nếu bẩm sinh con người đón nhận từ bàn tay thiên nhiên bản chất không có tinh thần, sự thể sẽ mau chóng xảy ra. Ngược lại, nếu đón nhận từ bàn tay tạo hóa bản chất có tinh thần, song để tinh thần trở nên mềm yếu, bất ổn, vấn đề tầm thường, lý do vụn vặt cũng khiến nghiêng ngả, chao đảo dễ dàng, bốc lửa sớm, tắt ngúm ngay, kết quả con người thay vì có tinh thần, trở nên dễ cáu, dễ giận, [c] bất mãn, bất bình, làm môi cho buồn rầu, phiền muộn.’

‘Đúng thế.’

‘Thế người luyện tập thể dục miệt mài, ăn uống ngon lành, song ít làm quen với văn chương hoặc triết lý thì sao? Thân thể khỏe mạnh bắt nguồn từ tập luyện trước hết sẽ khiến người đó có tinh thần và nghị lực, sau đó gia tăng can đảm hơn trước phải không?’

‘Chắc vậy.’

‘Nhưng hậu quả sẽ thế nào nếu người đó dành hết thì giờ vào việc ấy, không màng tới sinh hoạt trí óc, không liên hệ với Thi Thần? Người đó chưa một lần ném mùi học hỏi hay tìm hiểu, [d] không tham dự tranh luận, bàn cãi giáo dục hay sinh hoạt văn hóa, cho dù trong tâm hồn yêu thích học hỏi, chẳng mấy chốc lòng yêu thích cũng trở thành yếu, điếc, mù, vì không được giác tỉnh và tôi luyện, nhận thức cũng không trong sáng, sắc bén.’

‘Đương nhiên là vậy.’

‘Thiếu văn hóa, người đó trở thành kẻ phàm phu tục tử, không biết sử dụng lý luận bàn cãi, có thói quen cục súc, [e] muốn đạt mục đích, giải quyết vấn đề bằng vũ lực thô bạo như thú rừng. Người đó sống trong dốt nát, đần độn, đời hoàn toàn thiếu vắng vẻ đẹp và nét dịu dàng.’

‘Mô tả như vậy quá ư chính xác.’

‘Do vậy điều bản nhân muốn nói ấy là hai ngành giáo dục như hai phương tiện dường như thần linh ban cho thể nhân để huấn luyện hai phần trong ngô bối – ngành huấn luyện phần triết lý, ngành đào luyện phần nghị lực và tinh thần. Hai ngành không nhằm ngành này đào luyện thể xác, ngành kia huấn luyện tinh thần, trừ trường hợp ngẫu nhiên, song nhằm duy trì hài hòa thích đáng giữa nghị lực và tinh thần bên này, [412a] lý luận và triết lý bên kia, lên dây chỉnh nốt đưa mỗi bên vào đúng nhịp điệu.’

‘Vâng, dường như thế.’

‘Nếu thể ngô bối có thể khẳng định người hoàn tất một cách tuyệt vời phối hợp sinh hoạt thể xác với sinh hoạt tinh thần, áp dụng để đào luyện tính tình là người sản sinh âm nhạc và hòa điệu vượt xa bất kể nhạc sĩ nào lên dây, nắn cung cây đàn.’

‘Xác nhận hợp lý quá chừng, tiên sinh!’

‘Do vậy, Glaucon quý mến ơi, ngô bối lúc nào cũng cần người như thế lo liệu giáo dục thành quốc, nếu muốn duy trì thể chế thiết lập cộng đồng.’

‘Ngô bối chắc chắn và nhất định cần người như vậy.’

‘Đó là nét đại cương đường lối theo đó ngô bối sẽ giáo dục, đào tạo vệ quốc. Ngô bối [b] không cần đi vào chi tiết về hợp xướng đồng ca, khiêu vũ, săn bắn, thể thao việt dã, thể dục tranh tài và đua ngựa. Mấy thứ vừa kể đương nhiên phải theo đường nét đại cương và dễ nhận chứ không khó khăn.’

‘Vâng, theo tiện nhân sự thể có lẽ sẽ không khó khăn lắm đâu.’

‘Ồ, tiếp theo phải quyết định ra sao? Bản nhân nghĩ ngô bối sẽ phải chọn trong đám vệ quốc thành phần nào chỉ huy, thành phần nào tuân lệnh.’

‘Vâng, chắc vậy.’ [c]

‘À, đương nhiên thành phần già chỉ huy, thành phần trẻ tuân lệnh.’

‘Thưa, rõ ràng.’

‘Ừm, và hiển nhiên chỉ thành phần già là giỏi hơn hết.’

‘Vâng, sự thể cũng rõ ràng.’

‘Nông dân giỏi hơn hết là nông dân có khả năng vượt trội về cây cấy, làm ruộng phải không?’

‘Vâng.’

‘Bởi thế nếu muốn chọn vệ quốc giỏi, ngô bồi phải chọn số có khả năng vượt trội về trông nom, canh phòng thành quốc.’

‘Vâng.’

‘Về chuyện đó ngô bồi cần người, ngoài sự thể thông minh, mẫn cán, thực sự quan tâm tới thành quốc.’

‘Đúng thế.’ [d]

‘Quan tâm tới cái gì là người ta yêu quý cái đó hơn hết phải không?’

‘Đương nhiên.’

‘Cái người ta yêu quý hơn hết là cái người ta tin tưởng, lợi ích của cái đó là lợi ích của người ta, thành quả của cái đó là thành quả của người ta, thất bại của cái đó cũng là thất bại của người ta.’

‘Đúng thế.’

‘Do vậy ngô bồi phải lựa chọn trong hàng ngũ vệ quốc người ngô bồi quan sát sẵn sàng đem hết năng lực trong đời [e] làm cái họ nhận định là có lợi cho thành quốc, và tuyệt đối từ chối làm cái ngược lại.’

‘Họ là người lãnh đạo xứng đáng.’

‘Theo thiên ý, phải quan sát, theo dõi kỹ lưỡng, ở mọi lớp tuổi, xem họ có thực tâm bám chặt nguyên tắc, không bao giờ lãng quên hoặc lơ là, do ảnh hưởng của cảnh ngộ hoặc cưỡng bức, vững tin họ phải luôn luôn làm cái tốt đẹp hơn hết cho thành quốc.’

‘Tiên sinh nói “lơ là” là thế nào?’

‘Bản nhân xin giải thích. Bản nhân nghĩ gạt bỏ niềm tin là do cố ý hoặc vô tình; cố ý nếu niềm tin sai lầm, sau đó do học hỏi ngô bồi thay đổi tâm trí, vô

tình khi niềm tin xác thực.’ [413a]

‘Tiện nhân hiểu cố ý, song không hiểu vô tình gạt bỏ.’

‘Thực hả? Thế quý hữu có nghĩ con người thường không muốn mất cái tốt đẹp, song sẵn sàng bỏ cái xấu xa không? Bị lừa dối về sự thật không là cái xấu xa và sở đắc sự thật không là cái tốt đẹp hay sao? Và quý hữu có đồng ý quan niệm sự việc như sự việc diễn ra là sở đắc sự thật không hở?’

‘Thưa, có, tiện nhân đồng ý với tiên sinh con người không muốn mất niềm tin chân thực.’

‘Bởi thế khi sự việc như thế diễn ra, kết quả chắc hẳn là do trộm cắp, ép buộc hay mê hoặc.’ [b]

‘Tiện nhân lại không hiểu.’

‘Xin lỗi chắc hẳn bản nhân sử dụng ngôn từ tối nghĩa như thi sĩ bi kịch! Dùng chữ ‘trộm cắp’ bản nhân chỉ muốn nói tiến trình vô thức qua đó người thay đổi tâm trí và người quên lãng không hiểu có lúc thời gian, có lúc lý luận đã cướp mất niềm tin mà không hay. Bây giờ quý hữu hiểu chưa?’

‘Thưa, tiện nhân hiểu rồi.’

‘Dùng chữ ‘ép buộc’ bản nhân muốn nói người do đau đớn hoặc đau khổ khiến phải thay tâm đổi trí.’

‘Ý này tiện nhân cũng hiểu, tiên sinh nói rõ ràng.’

‘Bản nhân nghĩ quý hữu cũng đồng ý người thay đổi tâm trí [c], vì vui sướng lừa dối, sợ sệt đe dọa, là người bị mê hoặc ám ảnh.’

‘Tiện nhân thấy cái gì lừa dối đều dường như mê hoặc.’

‘Như bản nhân vừa nói, ngô bối phải tìm cho ra vệ quốc chân chính bám chặt nguyên tắc trong từng trường hợp luôn luôn thực hiện những gì tốt đẹp hơn hết cho thành quốc. Ngô bối phải quan sát, theo dõi chặt chẽ từ lúc họ còn thơ ấu, đưa việc cho làm, bắt tay vào phần lớn thường dẫn tới lãng quên hay làm đường lạc lối rời xa nguyên tắc. Ngô bối chỉ chọn số luôn luôn nhớ, không quên, không dễ bị mê hoặc, số còn lại ngô bối sẽ cự tuyệt. [d] Quý hữu đồng ý không?’

‘Thưa, đồng ý.’

‘Và nhằm mục đích tương tự ngô bối phải quan sát đối với việc làm khó khăn, chịu đựng cực nhọc, thử thách cam go thái độ họ thế nào.’

‘Tất nhiên.’

‘Ngô bối cũng phải đề ý phản ứng đối với loại trắc nghiệm thứ ba, họ đương đầu, trực diện mê hoặc ra sao. Như người dắt ngựa non ra chỗ ồn ào, náo nhiệt xem có hoảng sợ hay không, ngô bối đem vệ quốc lúc còn trẻ cho gặp kinh hoàng, sau đó [e] đưa vào vui thú, thử thách gay gắt, quyết liệt hơn thử nghiệm vàng trong lò nung lửa bốc ngùn ngụt. Nếu gan lì chịu đựng, không dễ dàng cúi đầu theo mê hoặc, nếu chứng tỏ uyển chuyển trong mọi tình huống, nếu chứng tỏ, tinh thần chính trực, bản ngã dịu dàng, tiếp thu giáo dục văn hóa, sở đắc nhịp điệu và hài hòa trong mọi hoàn cảnh, họ có hy vọng sẽ phục vụ đắc lực thành quốc cũng như bản thân. Vệ quốc trong mỗi trường hợp trải qua thử thách liên tục [414a] lúc thiếu thời, lúc thanh niên, lúc trưởng thành không quy gục, không hề hấn, không tì vết sẽ được trao quyền cai trị, quản lý thành quốc, sẽ được vinh danh khi tại thế, lúc qua đời, đón nhận phần thưởng cao quý trong hình thức mộ phần, tưởng niệm. Vệ quốc thất bại không qua nổi thử thách ngô bối phải loại bỏ. Tóm lại tổng quát, không đi vào chi tiết, Glaucon ơi, đó là đường lối ngô bối sẽ chọn lựa, bổ nhiệm lãnh đạo và vệ quốc.’

‘Tiện nhân cũng nghĩ đó là cung cách phải làm.’

‘Họ là người, gọi cho đúng nghĩa, [b] đầy đủ và trọn vẹn, không sợ sai lầm, ngô bối sẽ dùng chữ vệ quốc; chức năng của họ là làm cho kẻ thù bên ngoài không có khả năng, bạn bè bên trong không có ý định làm hại thành quốc. Còn thanh niên ngô bối mô tả là vệ quốc đến bây giờ sẽ gọi là trợ thủ, nhiệm vụ là phụ giúp lãnh đạo thực thi quyết định, đồng ý chứ?’

‘Thưa, đồng ý, theo tiện nhân phải gọi như vậy.’

‘Bản thân tự hỏi do hoàn cảnh thúc bách, nhu cầu đòi hỏi, ngô bối có nên [c] sử dụng hư ngôn quý phái ngô bối nói lúc này, để thuyết phục toàn thể thành quốc, ngay cả vệ quốc tin là thật, nếu kẻ huyền thoại ý nghĩa không?’

‘Chuyện hư ngôn loại nào?’

‘Không mới mẻ mà chỉ là chuyện hư ngôn, chuyện Phoenicia như chuyện thi sĩ kể xảy ra ngày xưa ở nhiều nơi, nhân loại tin là thật, không hề xảy ra với

ngô bối bây giờ, song có thể thực hiện, vì cần thuyết phục tôi đa chuyện mới có khả năng tạo niềm tin.’

‘Dường như tiên sinh e ngại kể cho ngô bối hay.’

‘Khi nghe quý hữu sẽ hiểu bản nhân có lý do để do dự.’

‘Xin tiên sinh cứ tự nhiên đừng ngại.’

‘Bản nhân sẽ nói đầu không biết [d] làm thế nào để có can đảm và tìm đầu ra từ ngữ để diễn tả. Bản nhân sẽ cố gắng thuyết phục trước hết về quốc và binh sĩ, thứ đến thành quốc: huấn luyện và giáo dục ngô bối cung ứng họ sở đắc, tất cả đến với họ như trong giấc mơ. Thực ra trong thời gian đó họ được nhào nặn, nuôi dưỡng trong lòng đất; vũ khí, trang bị họ sử dụng đều chế biến từ đó mà ra. [e] Khi họ là sản phẩm vẹn toàn, trái đất sinh hạ họ, nuôi dưỡng họ, đem họ ra ánh sáng, đưa họ vào cuộc đời. Bởi thế bây giờ khi thiết lập cơ chế, họ phải nghĩ tới dải đất họ sống trên đó như mẹ đẻ, như vú nuôi, phải bảo vệ nếu bà bị tấn công, phải coi công dân trong cộng đồng như đồng bào, như anh em cùng mẹ đất sinh ra.’

‘Tiện nhân thấy tiên sinh chẳng việc gì mà phải ngại ngừng kể chuyện hư ngôn.’

‘Vâng [415a]. Chẳng việc gì mà phải vậy, song bản nhân có lý do xác đáng. Dù sao xin nghe nốt. Ngô bối sẽ kể cho đồng bào hay chuyện thế này theo ngôn ngữ huyền thoại: “Các người, tất cả sống trong thành quốc, đều là anh em. Khi sáng tạo thần linh sáng tạo khác biệt, pha vàng vào bản chất cấu thành các người, trong số có thành phần có phẩm chất trở thành lãnh đạo, vì thế giá trị rất cao; nhưng thần linh bỏ bạc vào thành phần trợ thủ, sắt và đồng vào thành phần nông dân, thợ thuyền. Vì tất cả đều liên hệ, nên phần lớn con cái thường giống cha mẹ, [b] song thỉnh thoảng cha mẹ vàng sinh con bạc, cha mẹ bạc sinh con vàng, và cha mẹ sinh đủ thứ con cái. Bởi vậy điều răn đầu tiên và tối ưu quan trọng thần linh truyền gửi là trong khi thi hành chức năng về quốc, lãnh đạo phải theo dõi kỹ lưỡng, quan sát cẩn thận hợp chất kim loại trong tâm trí con cái. Nếu đứa trẻ có chất đồng hoặc sắt trong bản chất, lãnh đạo phải cương quyết, không xót thương, xác định giá trị thực sự, [c] hạ đứa trẻ xuống thành phần công nghệ, nông nghiệp. Trái lại, nếu đứa trẻ con thợ thuyền hay nông dân sinh ra bản chất có vàng hoặc bạc, lãnh đạo sẽ đề bạt để trở thành về quốc hoặc trợ thủ. Lãnh đạo phải thực thi điều răn kể vì sấm truyền thành quốc sẽ diệt vong khi về quốc là sắt hay đồng.” Chuyện như thế quý hữu có biết cách nào khiến công dân thành quốc tin

không?’

‘Thưa, tiện nhân không biết làm cách nào để thuyết phục thế hệ hiện tại cùng họ ngô bồi bắt đầu xây dựng thành quốc [d], song tiện nhân nghĩ tiên sinh sẽ đạt kết quả với con cái họ, thế hệ tiếp theo và thế hệ sau đó.’

‘Dù vậy vẫn hay, bởi chuyện sẽ khiến họ quan tâm hơn nữa tới thành quốc và cộng đồng. Bản nhân hiểu quý hữu định nói gì.’

‘Chuyện như thế đủ rồi, chuyện tương lai để nhân dân theo truyền thống quyết định, không phải ngô bồi. Dẫu thế điều cần làm là ngô bồi hãy vũ trang công dân mới rời lòng đất dẫn họ vào thành quốc dưới quyền lãnh đạo của vệ quốc. Tới nơi vệ quốc phải chọn địa điểm làm bản doanh để có thể kiểm soát bất ổn bên trong, nếu có kẻ không tuân theo luật pháp, [e] đẩy lui tấn công bên ngoài do quân thù mang tới tràn vào như chó sói đột nhập chuồng cừu. Lập bản doanh xong, họ sẽ làm lễ tế sinh dâng thần linh thích hợp, sau đó sắp xếp khu cư ngụ. Đồng ý chứ?’

‘Vâng.’

‘Khu này phải cung ứng chỗ ở thích hợp chống nóng về mùa hè, ngăn lạnh về mùa đông, đúng không?’

‘Thưa, đúng, tiện nhân hiểu tiên sinh muốn nói nhà họ sống trong đó.’

‘Phải rồi, nhưng là nhà cho binh sĩ, không phải nhà cho thương nhân!’

‘Thưa, khác nhau thế nào?’ [416a]

‘Bản nhân sẽ cố gắng giải thích. Chẳng hạn không chăm lo chu đáo, không nuôi nấng đầy đủ, không huấn luyện kỹ càng, để chó trông cừu đói lả, bưng bình, cáu bần, tính nét xấu xa quay ra rình rập, uy hiếp cừu, xử sự không như chó nhà mà như chó sói, đối với mục phu đó là điều ghê tởm, nhục nhã quá sức, phải không?’

‘Quả thực nhục nhã và dĩ nhiên ghê tởm.’

‘Vì thế ngô bồi phải phòng ngừa, [b] ngăn chặn trợ thủ đôi xử với dân chúng như vậy, vì mạnh hơn họ, sẽ cư xử như bạo chúa tàn ngược hơn là bạn bè thân thiết, cộng sự tín cẩn.’

‘Thế nào cũng phải ngăn chặn đừng để sự việc xảy ra.’

‘Phòng ngừa hữu hiệu hơn hết về mặt này phải chăng là giáo dục thực sự chu đáo?’

‘Không, họ đã có thứ này rồi.’

‘Glaucôn quý mến ơi, đừng quá chú quan về vấn đề đó; điều khiến ngô bô có thể khẳng định là điều ngô bô vừa phát biểu, ấy là họ phải được giáo dục đúng cách, [c] bất kể giáo dục đó thế nào, ngõ hầu đạt tột đỉnh tao nhã, cư xử nhân đạo với đồng sự và quần chúng họ có nhiệm vụ bảo vệ, bao che.’

‘Vâng, đúng thế.’

‘Do vậy xem ra hợp lý khi nói ngoài giáo dục như thế chỉ nên dành cho họ chỗ đủ ở, vật đủ dùng, làm thế nào mấy thứ không ngăn cản họ trở thành vệ quốc tuyệt hảo, không khuyến khích họ [d] ngược đãi, cư xử tồi tệ với đồng bào.’

‘Thưa, hẳn phải thế.’

‘Ồ, nếu họ sở đắc đặc tính vừa kể, bản thân đề nghị họ nên sống và ở như thế này. Trước hết, họ không có tư hữu, tài sản riêng biệt, ngoài nhu cầu tối thiểu. Thứ đến, không người nào trong đám sẽ sở hữu nhà để ở, nhà để chứa đồ, không ai được phép tới gần, đi vào. Sau đó, lương thực họ dùng là do dân chúng cung cấp, đồng ý trả lương đền bù phần việc họ thực hiện là vệ quốc; lương thực sẽ đủ cho người tiết độ, can đảm sống theo phong thái, kỷ luật nhà binh, [e] số lượng bảo đảm không thừa, không thiếu hàng năm. Hàng ngày họ sẽ đến trụ sở hội thực, ăn tập thể, như lính trong doanh trại và sống tập thể. Ngô bô phải nói cho họ hay họ không cần vàng, bạc trần tục vì trong trái tim họ đã có bạc, vàng thiêng liêng thần linh ban cho như của cải bất diệt, họ sẽ phạm tội làm ô uế nếu hòa vàng thiêng liêng với vàng trần tục, [417a] bởi vàng của họ là vàng tinh khiết, còn vàng lưu hành trên thế gian là vàng vẩn đục bắt nguồn từ tội lỗi xấu xa. Bởi thế họ là thành phần duy nhất trong thành quốc cấm không được phép động tới hay sử dụng vàng, bạc, không được phép sống trong nhà có vàng, bạc, không được phép mang trên người vàng, bạc, không được phép uống đồ làm bằng vàng, bạc. Quyết định như vậy sẽ cứu hộ họ, và họ sẽ là người cứu hộ thành quốc. Nếu sở hữu nhà cửa, ruộng vườn, tiền bạc, họ sẽ trở thành chủ điền, thương nhân thay vì vệ quốc, họ sẽ trở thành kẻ thù và bạo chúa hà khắc [b] thay vì cộng tác, sinh hoạt, chung sống với đồng bào; họ sẽ sống trong ghét bỏ, nghi ngờ, âm mưu lật đổ, họ sẽ bị ghét bỏ, nghi ngờ, âm mưu chống trả; họ sẽ lo sợ cả đời bên trong nội loạn, bên ngoài tấn công, và nhanh chóng đi tới sụp đổ như làn

sóng gần kề cuốn đè, nhân chìm cả họ lẫn thành quốc. Vì lý do vừa kể ngô
bôi cần cung cấp nhà ở, nhu cầu vật chất cho vệ quốc theo đường lối bản
nhân miêu tả. Bởi vậy ngô bôi có nên theo đó làm luật hay không?’

‘Nên lắm và tất nhiên, thưa tiên sinh,’ Glaucon đáp.

PHẦN IV

(419a-445e)

Nghe Adeimantus phản đối quyết liệt nếu không có tư sản vệ quốc không sung sướng, như vậy không khác gì lính đánh thuê lĩnh lương, Socrates đáp thực ra họ sung sướng, song phải nghĩ trong trường hợp này không phải sung sướng của một nhóm đặc biệt mà sung sướng của toàn thể thành quốc. Nhóm nào cũng phải làm tròn chức năng, tránh tình trạng quá giàu và quá nghèo, hai thứ chứng tỏ sự nghiệp là sáo ngữ đồng thời thủ tiêu ước mơ thống nhất thành quốc, sức mạnh đó giúp thành quốc sinh tồn chống lại ngoại lực phá hoại. Giàu có không làm thành quốc mạnh chống lại quân thù, mà khiến thành quốc yếu vì dựng lên cuộc chiến giai cấp nội tại giữa giàu và nghèo. Hòa hợp là tối quan trọng, phải duy trì, đừng để thành quốc trở nên quá lớn, phải duy trì nguyên tắc đề bạt căn cứ vào thành tích; tuyệt đối không chủ trương thế tập, giai cấp lãnh đạo cha truyền con nối.

Muốn bảo vệ thành quốc vệ quốc phải trước hết canh phòng giáo dục, vì giáo dục ngăn chặn hỗn loạn, vì giáo dục thay đổi, ngay cả trò chơi chuyện kể cho thiếu nhi nghe tất nhiên sẽ dẫn tới thay đổi quyết liệt tổ chức chính thể. Nếu duy trì giáo dục, thành quốc sẽ không cần soạn thảo luật với đủ loại chi tiết thành quốc khác mất khá nhiều thì giờ lo liệu. Còn sinh hoạt tôn giáo thành quốc, nên theo sấm Del-phi, cơ cấu điều hành thành quốc công nhận và vấn ý mỗi khi thiết lập thành quốc.

Thành quốc kể từ đây được thiết lập. Ta tìm thấy công bình chính trực ở chỗ nào trong đó? Vì tốt đẹp thành quốc sẽ có bốn đức tính: đạo đức, can đảm, tiết độ, công bình. Hiển nhiên đạo đức của lãnh đạo khiến thành quốc đạo đức, dũng cảm của quân đội khiến thành quốc can đảm. Tiết độ, hình thức tự chế, nghĩa là mọi người đồng ý ai sẽ cầm quyền cai trị và mãn nguyện với vai trò của mình. Công bình nghĩa là hài hòa bắt nguồn từ mọi người tích cực làm tròn vai trò, không xía vào vai trò người khác. Bất công nghĩa là lằng xằng xen vào xía vô.

Bây giờ đã tìm thấy công bình trong thành quốc, ta phải quay sang cá nhân, công bình cũng phải tương tự nếu gọi tên tương tự, vì thế Socrates hy vọng sẽ tìm thấy tâm trí cá nhân cũng gồm ba phần, song ông không bằng lòng loại suy để lý luận, ông tiếp tục thêm nữa để chứng minh mâu thuẫn hiện hữu trong tâm trí chứng tỏ tâm trí có phần khác nhau – phần lý trí, phần tình thần, phần tình cảm. Phần vừa kể tương ứng với ba giai cấp trong thành quốc

và bốn đức tính tương tự. Công bình trong cá nhân được định nghĩa là trạng thái nội tại của tâm trí, mỗi phần hoàn thành chức năng theo quy luật của lý trí, cần trợ giúp của tinh thần để kiểm soát tình cảm. Sự thể sẽ đương nhiên dẫn tới hành động đúng đắn, trong khi bất công là trạng thái nội tại của bất hòa và dấy động lại do phần thấp kém của tâm trí điều khiển.

Tranh luận do Glaucon và Adeimantus khai mào từ đầu phần hai dường như kết thúc. Socrates tiếp tục cho rằng chỉ có một tình trạng tuyệt hảo cho thành quốc và cá nhân, như đã miêu tả, trái lại có rất nhiều và đủ loại trạng huống xấu xa, trong số cần kể bốn thứ.

‘[419a] Ấy khoan, Socrates,’ Adeimantus lớn tiếng ngắt lời, ‘tiên sinh sẽ biện giải ra sao nếu có lời cáo buộc tiên sinh không hề có ý làm cho vệ quốc sung sướng? Dĩ nhiên đó là lỗi tại họ? Thành quốc trong tay, song họ dường như không được hưởng tí gì. Người cai trị nơi khác sở hữu ruộng đất, xây cất nhà cao cửa rộng, tráng lệ, nguy nga, trang bị bàn ghế, đồ đạc rực rỡ, mỹ miều, làm lễ tế sinh đặc biệt dâng cúng thần linh, thù tiếp, đãi đằng khách khứa, thu mua vàng bạc tiên sinh vừa đề cập, và đủ thứ của cải đời thường nghĩ sẽ làm cho con người sung sướng, nếu không hạnh phúc là điều bất khả. Ngược lại, với đầu óc phê bình, người ta hầu như sẽ miêu tả vệ quốc của tiên sinh chẳng là gì mà chỉ là đám lính đánh thuê nhận lương, đóng quân trong thành quốc không làm gì ngoài việc canh gác liên miên.’

‘[420a] Đúng thế,’ bản nhân đáp, ‘làm vậy chỉ là để kiếm miếng sống, không nhận lương lậu hay cái gì trừ miếng ăn như người khác. Do vậy dù có muốn âm thầm rời nơi cư trú ra đi, vì lý do riêng tư, cũng không thể, họ không có gì để vui thú, quà cáp trao tặng người tình, không có gì để tiêu pha nếu muốn, như người được coi là sung sướng. Quý hữu bỏ qua không nói tới mấy điều này và mấy điều tương tự trong lời buộc tội.’

‘Xin thêm ý kiến đó vào phần buộc tội.’

‘Quý hữu hỏi [b] ngô bối sẽ biện giải thế nào phải không?’

‘Vâng.’

‘Bản nhân nghĩ không cần thay đổi ngô bối sẽ tìm ra lời biện giải theo cùng chiều hướng như trước. Ngô bối sẽ nói xem ra không có gì lạ cả nếu số người này cũng như mọi người rất ưa sung sướng. Dù thế nào đi nữa, khi thiết lập thành quốc, ngô bối không nhằm làm cho một giai cấp hết sức sung

sướng, mà nhằm làm cho toàn thể thành quốc đều sung sướng, càng nhiều càng tốt. Ý định nguyên thủy của ngô bối là hy vọng tìm ra công bình trong cộng đồng như thế, đồng thời cũng tìm ra bất công trong cộng đồng tổ chức thực sự tồi tệ. [c] Nhờ tìm ra mới có thể quyết định câu hỏi ngô bối đang tìm cách trả lời. Do vậy ngô bối đang ở thời điểm cố gắng xây dựng cái ngô bối nghĩ là cộng đồng sung sướng mang lại hạnh phúc không phải cho thiểu số chọn lọc mà cho tất cả mọi người. Cộng đồng ở trạng huống đối lập ngô bối sẽ tìm hiểu tức thì. Bây giờ hãy tưởng tượng ngô bối đang sơn bức tượng, có người tới nhìn, rồi phê bình: không dùng màu tuyệt đẹp sơn phần tuyệt đẹp của thân thể, vì chưa sơn cặp mắt, phần quý báu hơn hết trong cơ thể, lại sơn màu đen thay vì màu tím! Bản nhân nghĩ để trả lời có thể đưa ra biện giải hợp lý ngô bối nói: “Thưa, xin quý ông chớ vội đòi hỏi, [d] muốn ngô bối miêu tả vẻ đẹp của cặp mắt theo cách khiến cặp mắt trông không còn là cặp mắt, sự thể tương tự cũng đúng với phần khác của cơ thể; quý ông nên nhìn kỹ hơn nữa để nhận ra ngô bối đã làm toàn thể ngoạn mục bằng cách cho mỗi phần màu chính xác. Bởi thế, trong trường hợp này, đừng bảo ngô bối đem lại cho vệ quốc thứ hạnh phúc [e] sẽ khiến họ là tất cả, trừ là vệ quốc. Ngô bối có thể mặc áo bào bảnh chọe cho nông dân, đội lên đầu vương miện nạm vàng bạc, khảm châu báu và bảo họ vui vẻ ra đồng cày sâu cuốc bẫm, ngô bối có thể bảo thợ làm đồ gốm ngả lưng trên trường kỷ, lừa sưỡi âm xung quanh, thi nhau uống rượu chúc chuyên từ trái qua phải vui hưởng cuộc đời, để bánh xe trục sẵn bên cạnh làm bàn lúc nào muốn là có thể lăn đất đắp lợ nặn bình; ngô bối có thể làm cho tất cả cộng đồng sung sướng bằng cách đem lại cho mọi người điều kiện thỏa đáng tương tự. Dù sao quý ông cũng chẳng nên bảo ngô bối làm vậy, vì nếu làm theo tôn ý, kết quả sẽ là [421a] nông dân của ngô bối không còn là nông dân, thợ làm đồ gốm của ngô bối không còn là thợ làm đồ gốm, mọi giai cấp cấu thành cộng đồng mất bản chất thực sự. Đối với trường hợp khác tôn ý không tai hại lắm, cộng đồng không chịu hệ lụy khủng khiếp, nếu người đóng giày không thành thạo mà càng ngày càng thoái hóa, tự phụ phô trương không phải lỗi; trái lại, nếu vệ quốc bảo vệ luật pháp và thành quốc, một mình có hoàn cảnh và khả năng đem chính quyền tốt đẹp, thịnh vượng tràn trề cho thành quốc, lại trở thành đồ rơm, lũ ngòm, thành quốc đương nhiên đi tới suy sụp hoàn toàn.”

‘Ngô bối muốn vệ quốc là người cứu hộ chân thực không phải kẻ phá hoại thành quốc, trong khi nhận xét đưa ý kiến, người đó lại muốn biến nông dân thành thực khách [b] vui hưởng cuộc đời tại nơi như hội chợ, không phải công dân làm nhiệm vụ đối với thành quốc, người đó nói chuyện trên trời dưới biển, đâu phải chuyện thành quốc. Sau đó sẵn có ý niệm trong đầu, xem xét kỹ lưỡng khi quyết định thành lập vệ quốc, ngô bối nhằm làm cho giai cấp đó sung sướng tối đa hay nhằm đem sung sướng cho toàn thể thành

quốc. Bằng đường lối mềm dẻo hay cứng rắn, ngô bối phải thúc đẩy, thuyết phục vệ quốc, trợ thủ [c] và mọi người hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đặc biệt. Xây dựng trên cơ sở đúng đắn, khi thành quốc phát triển, điều hành tốt đẹp, ngô bối để mọi giai cấp cùng vui hưởng hạnh phúc thiên nhiên rộng lòng chia phần cung cấp.’

‘Tiện phu thấy tiên sinh trình bày vấn đề quá ư hấp dẫn.’

‘Bản nhân tự hỏi không biết quý hữu có nghĩ bản nhân nói phải khi đề cập yếu tố tới giống yếu tố này không?’

‘Thưa, yếu tố đó thế nào?’

‘Để ý mà xem có hai yếu tố có thể ảnh hưởng nghệ nhân [d] khiến họ trở nên kém cỏi trong việc làm.’

‘Yếu tố nào hở tiên sinh?’

‘Giàu và nghèo.’

‘Tiên sinh nói thế nghĩa là thế nào?’

‘Nghĩa là thế này. Quý hữu có nghĩ thợ làm đồ gốm trở nên giàu có sẽ vẫn còn theo đuổi tay nghề nữa không?’

‘Chắc không quá.’

‘Người đó sẽ đâm ra chênh mảng, cầu thả hơn trước.’

‘Quá mức là đẳng khác.’

‘Như vậy biến thành thợ làm đồ gốm tồi tệ?’

‘Hết chỗ chê.’

‘Hơn thế nếu vì nghèo khó không có dụng cụ hoặc nhiều thứ tay nghề cần dùng, người đó sẽ sản xuất mặt hàng phẩm chất yếu kém, con cái hay học viên muốn theo nghề [e] người đó hướng dẫn sẽ học hành chẳng ra gì và sẽ không là thợ giỏi.’

‘Đương nhiên.’

‘Vì thế cả giàu lẫn nghèo đều là nguyên nhân suy thoái, có tác dụng tồi tệ đối với phẩm chất công việc và tay nghề nghề nhân.’

‘Xem ra có thể thế lắm.’

‘Do vậy ngô bối thấy hai sự kiện vệ quốc phải bằng mọi giá ngăn chặn không để lén lút đi vào thành quốc mà không hay.’

‘Sự kiện thế nào?’

‘Giàu và nghèo. [422a] Cái thứ nhất đẻ ra xa hoa, lười biếng, ưa thích đổi mới; cái thứ hai sinh ra bủn xỉn, ầu tả, và cũng ước ao đổi mới canh tân.’

‘Chắc chắn là vậy, thừa tiên sinh, tiện phu đồng ý, song có câu hỏi cần hỏi. Thành quốc của ngô bối làm thế nào để có thể theo đuổi chiến tranh, nếu không có của cải, nhất là phải chiến đấu chống lại quân thù vừa to lớn vừa giàu có?’

‘Hiển nhiên, tương đối mà nói, độ sức với một khó khăn hơn với hai đối thủ loại này.’ [b]

‘Tiên sinh muốn nói gì thế?’

‘Ồ, chủ yếu là thế này, nếu phải chiến đấu, vệ quốc sẽ phải chiến đấu như chiến binh tôi luyện chống lại địch thủ phú hào, đúng không?’

‘Vâng, đúng vậy.’

‘Nhưng khoan, Adeimantus, quý hữu có nghĩ võ sĩ qua huấn luyện thuần thực có thể độ sức dễ dàng với hai đối thủ không phải võ sĩ mặc dù giàu có, béo tốt không?’

‘Thưa, không, nếu cả hai nhào tới tấn công võ sĩ cùng lúc.’

‘Không sao, nếu võ sĩ lui một chút, rồi tiến lên tấn công tên nhào tới trước, đánh mạnh, đánh tới tấp, sau đó lặp lại thế đứng dưới ánh nắng chói chan, hơi nóng hừng hực. [c] Theo cách này chắc chắn võ sĩ có thể áp đảo không những hai mà nhiều đối thủ.’

‘Vâng, đúng thế, xem ra không có gì ngạc nhiên cả.’

‘Và quý hữu có đồng ý người giàu có thường hiểu biết và có kinh nghiệm về nghệ thuật đấu võ hơn nghệ thuật chiến tranh không?’

‘Thưa, đồng ý.’

‘Vậy xem ra huấn luyện thuần thục chiến binh của ngô bối sẽ thử sức dễ dàng với đối phương hai ba lần cũng được.’

‘Tiện phu thấy điều tiên sinh nói thật chí lý.’

‘Giả dụ ngô bối phái sứ thần sang một trong hai thành quốc thù địch [d] nói thành thực với họ thế này: “Khác quý vị, chúng tôi không sử dụng vàng bạc, đối với chúng tôi sở hữu vàng bạc là phạm pháp. Chúng tôi bị cấm động tới, ngược lại quý vị thì không. Do vậy nếu về phe chúng tôi chiến đấu, quý vị sẽ có chiến phẩm chiếm đoạt của xứ đối nghịch.” Quý hữu có nghĩ nghe lời như thế có xứ nào sẽ chiến đấu chống lại chó hung hăng, gậy guộc hay là về phe chó đánh lại cừu mập mạp, mềm yếu?’

‘Tiện phu nghĩ chắc là không. Nhưng nếu của cải xứ khác tập trung vào một thành quốc, tiên sinh có nghĩ trong tình trạng đó [e] thành quốc của ngô bối, do không có của cải, có sẽ nguy khốn không?’

‘Là người sung sướng, nếu quý hữu sử dụng chữ “thành quốc” để gọi tất cả trừ thành quốc ngô bối đang xây dựng!’

‘Thưa, tiện phu phải gọi thành quốc khác ra sao?’

‘Ngô bối phải kiếm tên hùng vĩ để gọi thành quốc khác, vì mỗi thành quốc là một chùm thành phố, không phải một thành phố, như người ta nói trong trò chơi. Dù thế nào mỗi thành quốc ít nhất gồm hai thành phố đối nghịch, [423a] thành phố người nghèo và thành phố người giàu, và mỗi thành phố lại gồm nhiều thành phố. Gọi tất cả là một là sai hoàn toàn. Trái lại, nếu gọi tất cả là chùm, lấy sở hữu thành phố này cho thành phố kia, của cải, quyền hành, ngay cả cư dân, quý hữu sẽ lúc nào cũng có nhiều thân hữu, ít kẻ thù. Nếu quản lý một cách tiết độ, như ngô bối vừa quy định, thành phố của quý hữu tự nó sẽ hùng cường. Bản nhân không có ý nói nổi tiếng hùng cường mà hùng cường thực sự, dù chỉ có ngàn người võ trang bảo vệ. Quý hữu sẽ bói không ra thành phố hùng cường theo đúng nghĩa vừa nói trong số thành phố dân Hy Lạp hay thành phố dân ngoại lai không phải dân Hy Lạp, mà sẽ thấy nhan nhản thành phố tự phong là hùng cường. [b] Quý hữu có nghĩ khác thế không?’

‘Thưa, không, chắc chắn không.’

‘Do vậy bản nhân đề nghị lãnh đạo của ngô bối sẽ dùng sự kiện vừa kể như tiêu chuẩn để quyết định kích thước thành quốc, số lượng đất đai thành quốc cần, hơn thế thành quốc không màng.’

‘Tiêu chuẩn thế nào?’

‘Theo bản nhân cứ để thành quốc phát triển, nếu phát triển tương hợp với hòa hợp, song không quá giới hạn đó.’

‘Giới hạn rất ư ngoạn mục.’ [c]

‘Còn đề nghị nữa ngô bối sẽ nói với vệ quốc: quan sát hết sức cẩn thận, bằng mọi giá đừng để thành quốc có vẻ quá nhỏ hoặc quá lớn, mà vừa đủ và thống nhất.’

‘Đề nghị đó đối với họ có lẽ dễ thực hiện.’

‘Đề nghị này còn dễ hơn, ngô bối đề cập trước rồi khi khẳng định nếu con vệ quốc thuộc loại kém cỏi, [d] phải đẩy xuống thành phần thứ dân, nếu con thứ dân thuộc loại giỏi giang, phải nâng lên hàng vệ quốc. Làm vậy là hàm ý công dân ở bất kể giai cấp nào đều phải đem hết năng lực cá nhân làm việc hợp với bản năng tự nhiên, mỗi người một việc. Làm vậy sẽ duy trì tình trạng toàn vẹn và hòa hợp của cá nhân và thành quốc, cá nhân không phải số nhiều mà số ít, thành quốc phát triển tự nhiên như số ít, không phải số nhiều.’

‘Ô, vâng, đề nghị quả thật dễ hơn, không thể bỏ qua!’

‘Đề nghị ngô bối đưa ra cho họ, Adeimantus quý hóa ơi, như ai nấy đều biết, thực ra không nhiều hoặc quan trọng, mà rất giản dị, bình thường, miễn là họ chú ý, chăm lo điều thực sự lớn lao, như người ta nói, [e] phần riêng mặc dù thay vì lớn lao bản nhân gọi là đầy đủ.’

‘Điều đó là cái gì?’

‘Giáo dục và huấn luyện. Nếu giáo dục cẩn thận họ sẽ trở thành người có văn hóa. Nếu huấn luyện kỹ càng họ sẽ nhận thức sự việc vừa kể dễ dàng, cả rất nhiều sự việc lúc này ngô bối bỏ qua, như lấy vợ, để con phải phù hợp với ngôn ngữ cổ xưa: của đồng xứ là của chung mọi người.’ [424a]

‘Vâng, họ phải giải quyết vấn đề này.’

‘Đương nhiên, khi cơ chế khởi sự tốt đẹp, thành quốc của ngô bối sẽ phát triển theo lũy tích. Giáo dục tốt đẹp, huấn luyện tốt đẹp, nếu duy trì, sẽ sản sinh công dân bản tính tốt đẹp; nếu bám chặt giáo dục, công dân bản tính tốt đẹp đến lượt sẽ sinh con đẻ cái tốt đẹp hơn bản thân, và con cái đến lượt có khả năng đẻ con sinh cái tốt đẹp hơn nữa, như đã thấy trong hàng súc vật.’
[b]

‘Chắc thế.’

‘VẬY tóm lại vệ quốc lo việc thành quốc phải gắn bó chặt chẽ với giáo dục, và phải canh chừng không để giáo dục suy đồi, tàn tạ mà không hay; vệ quốc phải duy trì giáo dục như ưu tiên hàng đầu, bằng mọi giá tránh đổi mới chương trình thể dục và văn hóa đã thiết lập. Khi nghe ai đó nói phần lớn người ta chú ý lắng nghe “ca khúc mới bùng nổ trên môi thi sĩ ca công lúc này,” họ phải lo sợ dân chúng sẽ nghĩ [c] thi sĩ không ngụ ý bài ca mới, mà muốn nói cách hát mới. Không nên ca ngợi đổi mới như thế và cũng chẳng nên thương lăm thi sĩ như vậy. Quý hữu phải cẩn thận khi chấp nhận hình thái thi ca mới, âm nhạc mới, vì chấp nhận là hy sinh tất cả, dự định cực kỳ nguy hiểm. Thi ca, âm nhạc thay đổi chiều hướng thế nào cũng kéo theo thay đổi chính trị và xã hội thành quốc, như Damon khẳng định, bản nhân tin ông.’

‘Tiên sinh cũng có thể kể tiện phu trong số người đó.’

‘Thành thử [d] muốn chống lại thay đổi vệ quốc phải xây tháp canh trong địa hạt giáo dục.’

‘Vâng, giáo dục là địa hạt hỗn độn dễ dàng xâm nhập mà không hay.’

‘Đúng thế, vì người ta coi giáo dục như trò chơi trẻ con và nghĩ hỗn độn không tạo hậu quả tai hại.’

‘Không tác hại, nhưng sau khi từ từ len lách, thâm nhập dần dần, ngự trị bên trong, thâm lạng mai phục phía dưới, đục khoét luân lý, xói lở đạo đức, hỗn độn sẽ ào ạt tấn công thương mại, [e] sau đó, tiên sinh ơi, sức mạnh gia tăng, ngang nhiên tràn ngập, trắng trợn, thô bạo xâm lấn luật pháp, chính quyền, cuối cùng đảo lộn tất cả cuộc sống công cũng như tư.’

‘À, à, bừa bãi tệ hại đến thế hay sao?’

‘Thưa, tiện phu nghĩ vô trật tự là vậy.’

‘Bởi thế, như ngô bối khẳng định từ đầu, trò chơi của trẻ con phải tuân theo luật lệ, vì nếu trò chơi trở thành phóng túng, trẻ con sẽ bừa bãi, như vậy lớn lên không thể nào trở thành công dân đàng hoàng, tôn trọng trật tự, luật pháp.’

‘Làm sao được?’ [425a]

‘Ngay từ đầu khi chơi trò chơi có luật lệ, trẻ con nhiễm tính tuân theo trật tự từ giáo dục văn hóa, ngược hẳn những gì xảy ra với trẻ con chơi trò chơi vô luật lệ. Tuân theo luật lệ sẽ theo trẻ con xâm nhập đủ thứ, nuôi dưỡng đúng đắn trong khi khôn lớn, sửa chữa sai lầm diễn ra trong xã hội vi phạm trước kia.’

‘Thưa, hiển nhiên là vậy.’

‘Dưỡng dục, thụ huấn như vậy, trẻ con sẽ thấy phong tục, tập quán có vẻ tầm thường, song không thêm để ý người đi trước đã trả đũa, phá tan tất cả.’

‘Phong tục, tập quán nào?’

‘Chẳng hạn thế này. [b] Trước mặt người lớn trẻ con phải giữ lễ im lặng, thấy người lớn vào phòng phải đứng dậy nhường chỗ, phải chăm sóc cha mẹ, phải để ý tóc tai gọn gàng, quần áo thơm tươm tất, giày dép sạch sẽ, cử chỉ đi lại, nói năng, và nhiều thứ nữa. Quý hữu đồng ý không?’

‘Thưa, có.’

‘Nhưng bản nhân nghĩ soạn luật về việc như thế là dớ dẩn. Quy định thành văn không bao giờ tạo ra hay duy trì mấy thứ đó.’

‘Không, thưa, không.’

‘Không, Adeimantus ơi, dầu sao đi nữa giáo dục cũng là yếu tố quyết định tất cả, [c] hướng đi tất yếu trong cuộc đời. Bản nhân muốn nói đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu, đúng không?’

‘Thưa, dĩ nhiên.’

‘Và ngô bối sẽ thấy kết quả đương nhiên là sản phẩm vuông tròn, lành mạnh tự nó một là tốt đẹp, hai là ngược lại.’

‘Chắc vậy.’

‘Vì lý do đó bản nhân sẽ không soạn thảo dự luật về việc nhỏ nhặt như thế.’

‘Thưa, chí phải.’

‘À, trời đất ơi, thế dịch vụ thị trường thì sao? Chẳng hạn hợp đồng đôi bên ký kết ngoài chợ, hợp đồng thương thảo về lao động sản xuất, đây là chưa kể nếu quý hữu muốn nghe chuyện phỉ báng, mạ mị, [d] chuyện hung hăng, sỗ sàng, cư xử tồi tệ, vắc đơn kiện cáo, bổ nhiệm quan tòa, chi trả, ước định bồi phí xem ra cần thiết ở chợ búa hay bến cảng, quy định công việc buôn bán tổng quát, cảnh sát an ninh, thuế má, nhiều thứ tương tự, ngô bồi có định làm luật quy định địa hạt này không?’

‘Chẳng cần làm luật về mấy thứ vừa kể đối với người đàng hoàng, tử tế; họ sẽ thấy dễ dàng trong số đó thứ nào cần luật.’ [e]

‘Đúng thế, quý hữu, nếu thần linh trợ giúp duy trì đạo luật ngô bồi miêu tả trước đây.’

‘Nếu không họ sẽ phải bỏ khá nhiều thời gian liên tục, cặm cụi soạn thảo, tu chính đủ thứ luật những mong đạt mức hoàn chỉnh.’

‘Tiên sinh muốn nói họ sẽ sống cuộc đời như người ốm đau, nhưng do phóng đãng, thiếu tiết chế, không muốn từ bỏ lối sống bệnh hoạn.’

‘Đúng thế.’

‘Họ [426a] sống cuộc đời vô cùng thú vị! Bởi điều trị, thuốc thang đủ thứ đều vô hiệu, không những thế lại càng khiến đau đớn gia tăng, bệnh tình trầm trọng. Dầu vậy họ vẫn bám víu vào hy vọng có người mách bảo, thuốc mới sẽ giúp họ bình phục.’

‘Thưa, đúng thế, đó là sự thể diễn ra y hệt với hạng người đau ốm.’

‘Và họ còn sống nếp sống thú vị khác nữa. Họ coi người nói cho hay sự thật là kẻ thù nguy hiểm, nếu họ chưa từ bỏ say sưa, vụ ăn vụ uống, chơi bời, lười biếng, phóng đãng, không thuốc men, [b] không đốt da, không giải phẫu, không bùa ngải nào hoặc bất kể thứ gì cùng loại sẽ chữa trị cho họ lành mạnh.’

‘Chẳng thú vị chút nào, bởi gắt gỏng, quạu quọ, nặng lời với người nói phải

nhất định không thú vị.’

‘Dường như quý hữu không chấp nhận hạng người như thế.’

‘Thưa, không, đương nhiên tiện phu không chấp nhận.’

‘Vậy quý hữu cũng không chấp nhận nếu thành quốc hành xử đường lối tương tự như cá nhân ngô bối vừa miêu tả. Bởi, theo bản nhân, thiếu gì thành quốc cầm quyền tồi tệ, điều hành sai trái trong đó thứ dân bị cầm đoán, đe dọa tử hình nếu đã kích, đòi hỏi thay đổi cơ chế, mà lại tôn vinh, ca ngợi, coi như sáng suốt, tài giỏi, vĩ đại tột độ người ngọt ngào lôi cuốn thứ dân, vượt ve, mơn trớn, ru ngủ bằng thú vui lật vặt, khôn khéo cung ứng, thỏa mãn ước muốn thứ dân mong chờ, thành quốc như thế không giống cá nhân bản nhân mô tả hay sao?’

‘Thưa, phần riêng, tiện phu không thấy khác biệt giữa hai thứ, bởi thế không thể nào chấp nhận cư xử như vậy.’

‘Thế [d] người sẵn sàng, hăng hái phục vụ thành quốc như thế thì sao? Quý hữu có đề cao thái độ can đảm và tinh thần sôi sảng của họ không?’

‘Thưa, có, nếu họ không bị dụ hoặc phỉnh lừa, do đa số chấp nhận, tán dương, nên tưởng số người đó là chính khách thực sự.’

‘Quý hữu nói thế nghĩa là thế nào? Quý hữu có rộng lượng tha thứ cho họ hay không? Bản nhân muốn nói, quý hữu có nghĩ người không biết sử dụng thước đo sẽ không tin khi nhiều người cũng không biết sử dụng thước đo bảo [e] người đó cao thước tám không?’

‘Thưa, không, nhất định không.’

‘Vậy đừng nên khắt khe với họ. Thực ra họ rất dễ thương. Họ làm luật vì sự việc như ngô bối miêu tả lúc nãy, tu chính, đi sâu vào vấn đề, luôn luôn thăm nghĩ có thể tới giới hạn nào đó chấm dứt tình trạng vi phạm hợp đồng cùng nhiều vấn đề phạm pháp bản nhân vừa đề cập. Họ không hay việc làm quá thực chẳng khác chặt đầu quái vật Hydra.’

‘Vậy mà họ cặm cụi làm đấy.’ [427a]

‘Bởi thế bản nhân nghĩ nhà làm luật chân chính chẳng nên bận tâm với loại sự việc đó trong địa hạt luật pháp và chế độ chính trị dù ở thành quốc tổ chức tồi tệ hay thành quốc cai trị tốt đẹp: ở thành quốc trên, vì luật lệ vô dụng,

không đưa lại kết quả, ở thành quốc dưới, vì luật lệ phân là hiển nhiên, ai cũng thấy dành cho mình, phân là kết quả tự nhiên do thụ huấn trước kia.’

‘VẬY VỀ MẶT LUẬT PHÁP [b] NGÔ BÔI CÒN GÌ ĐỂ LÀM?’

‘Quả thực ngô bôi chẳng còn gì để làm, song còn Apollo, thần linh ngự trị đền Delphi, sấm truyền là luật giới đầu tiên, quan trọng và giá trị hơn hết cần làm.’

‘NHỮNG GÌ?’

‘Lập đền thờ, cơ sở tế sinh, lễ bái đối với thần linh, vong linh, anh hùng, ngoài việc sắp xếp mai táng người quá cố, tổ chức lễ nghi ngô bôi phải đền đáp quyền lực thế giới bên kia ngô hầu đón nhận cảm tình. Tự mình ngô bôi không biết gì về sự việc vừa kể. Khi thiết lập thành quốc, ngô bôi không trao gửi sự việc, [c] nếu sáng suốt mà ý thức, cho bất kể quyền lực nào trừ người diễn dịch truyền thống. Apollo hiển nhiên là thần linh diễn dịch lâu đời vấn đề như thế cho thế nhân. Ngồi trên tảng đá giữa lòng trái đất, thực hiện quyền năng, thần linh phán truyền.’

‘TIÊN SINH NÓI RẤT Ư CHÍ LÝ. VÌ THẾ NGÔ BÔI PHẢI THEO ĐÓ MÀ HÀNH XỬ.’

‘Ồ, công tử Ariston ơi, thành quốc có vẻ thiết lập rồi đấy. Bây giờ [d] bước tiếp theo quý hữu phải quan sát, rủ cả bào huynh, Polemarchus và mấy thân hữu, để ý xem có thể giúp một tay soi rọi ánh sáng vào trong để ngô bôi tìm công bình chính trực và bất công bất chính ở chỗ nào, hai thực thể khác nhau ra sao, người muốn sung sướng cần thực thể nào, miễn biết thần linh và thế nhân có nhận ra người đó có tìm thấy hay không.’

‘Phi lý, Socrates, tiên sinh hứa tự mình giải quyết vấn đề, vì nói tội lỗi biết mấy trong khi có thể lại không bằng mọi cách ủng hộ công bình!’ [e]

‘Đúng rồi, nhớ chứ. Bản nhân sẽ làm như đã nói, nhưng quý hữu cũng phải giúp một tay.’

‘Vâng, ngô bôi sẵn sàng.’

‘Bản nhân nghĩ rất có thể ngô bôi sẽ tìm thấy cái ngô bôi muốn tìm. Nếu ngô bôi xây dựng đúng cách, thành quốc chắc chắn sẽ hoàn hảo.’

‘Đương nhiên.’

‘Do vậy thành quốc sẽ có phẩm chất sáng suốt, can đảm, tiết độ và công bình.’

‘Hiển nhiên.’

‘Và rõ ràng nếu trong khi tìm kiếm có thể xác định bất kể phẩm chất nào trong số vừa kể, phẩm chất còn lại sẽ là phẩm chất ngô bối đang tìm.’

‘Đúng thế.’ [428a]

‘Trong bốn phẩm chất, kiếm bất kể phẩm chất nào, nếu tìm thấy phẩm chất đó trước tiên, như vậy đủ rồi; trái lại nếu thấy ba phẩm chất trước phẩm chất đó, vậy sự kiện chứng tỏ ngô bối tìm ra cái đang tìm. Vì rõ ràng không có gì khác ngoài cái còn lại.’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Với số phẩm chất này, vì cả thầy có bốn, ngô bối phải tìm theo cùng một cách.’

‘Đương nhiên.’

‘Phẩm chất đầu tiên bản nhân nhìn thấy rõ ràng là sáng suốt, [b] song quanh đó có nét vẻ kỳ lạ.’

‘Cái gì vậy?’

‘Thành quốc ngô bối miêu tả, theo bản nhân, thực sự sáng suốt, vì có nhận thức chín chắn, phải thế không?’

‘Thưa, phải.’

‘Ồ, vấn đề vừa kể, phẩm chất nhận thức chín chắn, rõ ràng là thứ hiểu biết. Vì qua hiểu biết, không phải qua ngu dốt, ngô bối nhận xét, phán đoán xác đáng.’

‘Rõ ràng là vậy.’

‘Nhưng có nhiều ngành và loại hiểu biết khác nhau trong thành quốc.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Ngô bối có bảo thành quốc sáng suốt, nhận thức chín chắn, vì hiểu biết của người thợ mộc sống trong đó không?’

‘Không bao giờ, [c] nhờ vậy ngô bối sẽ bảo thành quốc thành thạo về nghề mộc.’

‘Vậy, cũng không bảo thành quốc sáng suốt do hiểu biết đồ gỗ, nghề mộc và thiết kế tuyệt hảo.’

‘Dĩ nhiên không.’

‘Không do hiểu biết đồ đồng và vật liệu khác.’

‘Không do bất kể đồ nào.’

‘Kể cả không do hiểu biết làm thế nào nâng cao vụ lúa ngoài đồng, mà chỉ làm nông nghiệp phát triển.’

‘Tiện phu cũng nghĩ thế.’

‘Vậy trong thành quốc ngô bối vừa thành lập có ngành hiểu biết nào, và trong dân chúng có công dân nào, không bàn về quyền lợi đặc biệt, [d] mà chỉ bàn về thành quốc thôi, làm thế nào duy trì liên hệ tốt đẹp cả bên trong lẫn bên ngoài thành quốc?’

‘Thưa, có.’

‘Hiểu biết đó thế nào, ai sở đắc hiểu biết đó?’

‘Đó là hiểu biết của vệ quốc, ngô bối tìm thấy trong số người cai trị ngô bối, số người mới đây ngô bối gọi là vệ quốc theo nghĩa chính xác của chữ này.’

‘Theo quý hữu, do ngành hiểu biết đó, ngô bối mệnh danh thành quốc thế nào?’

‘Thực sự sáng suốt, nhận thức chín chắn.’

‘Vậy quý hữu có nghĩ trong thành quốc ngô bối thợ rèn nhiều hơn vệ quốc chân chính không, hay ngược lại?’ [e]

‘Thợ rèn đông đảo gấp bội.’

‘Như vậy về quốc về số lượng sẽ ít hơn bất kể nhóm nào với hiểu biết và tên gọi đặc biệt phải không?’

‘Vâng.’

‘Vậy thành quốc thành lập theo nguyên tắc tự nhiên nhìn chung là sáng suốt do hiểu biết đặc biệt tàng ẩn trong nhóm hoặc thành phần nhỏ nhất, nắm quyền quản lý, cai trị tất cả. Nhóm nhỏ nhất xem ra là nhóm sở đắc theo lẽ tự nhiên hình thức hiểu biết, [429a] chỉ nhóm này thôi, không phải nhóm khác, xứng đáng gọi là sáng suốt.’

‘Thưa, phát biểu của tiên sinh rất ư xác đáng.’

‘Vậy là ngô bối đã tìm thấy, bản thân không rõ bằng cách nào, một trong bốn phẩm chất và vị thế của nó trong thành quốc.’

‘Phần riêng tiện phu cảm thấy rất mãn nguyện khi ngô bối tìm thấy.’

‘Tiếp theo là can đảm, bản chất cũng như vị thế trong thành quốc, tìm ra không khó lắm, phẩm chất khiến ngô bối mệnh danh thành quốc là can đảm.’

‘Sao lại thế?’

‘Khi bảo thành quốc hèn nhất hay can đảm [b] ngô bối chẳng cần nhìn đâu xa mà cứ nhìn bộ phận bảo vệ và chiến đấu vì thành quốc.’

‘Vâng, chỉ cần vậy thôi.’

‘Vì bản thân nghĩ thành phần giai cấp khác không có khả năng, vì hèn nhất hoặc can đảm, nên thành quốc thế này hoặc thế nọ.’

‘Không, họ không có.’

‘Bởi thế thành quốc của ngô bối can đảm cũng do một phần tự nó. Phần đó duy trì trong mọi hoàn cảnh khả năng nhận định theo nguyên tắc nhà làm luật đặt ra trong giáo dục, [c] cái gì và loại sự việc nào phải sợ. Bản thân nghĩ đó là điều quý hữu hiểu can đảm là thế nào.’

‘Tiện phu thực tình không hiểu tiên sinh định nói gì, xin vui lòng nhắc lại.’

‘Bản thân muốn nói can đảm là thứ gìn giữ an toàn.’

‘Thứ gì?’

‘Thứ sẽ duy trì an toàn quan niệm giáo dục in sâu vào tâm trí về cái gì và thứ gì phải sợ. Khi nói duy trì cái đó trong mọi hoàn cảnh bản nhân muốn nói duy trì nguyên vẹn, không đánh mất do ảnh hưởng của khoái lạc hay đau khổ, ước muốn hay sợ sệt. Nếu quý hữu muốn, [d] bản nhân xin đơn cử thí dụ loại suy.’

‘Vâng, xin tiến hành.’

‘Ồ, lấy việc nhuộm làm ví dụ. Quý hữu biết khi muốn nhuộm len màu tím, trước hết trong nhiều màu thợ nhuộm đặc biệt chú ý màu trắng tiên khởi; tiếp theo gia công theo nhiều cách nhằm sửa soạn cho len bắt màu càng nhanh càng tốt, sau đó theo đúng điều kiện thợ nhuộm mới thực sự nhúng vào phẩm. Nhuộm theo cách đó bất kể thứ gì màu bắt rất nhanh [e]; không phải dù giặt bằng bột giặt hay thuốc tẩy. Trái lại, nếu không nhuộm theo lối này, dù thợ nhuộm nhuộm màu khác hoặc không sửa soạn len từ trước, quý hữu biết hậu quả thế nào.’

‘Tiện phu hiểu màu sẽ nhạt nhạt và tức cười.’

‘Vậy nên hiểu, càng sâu rộng càng quý hóa, ngô bối đang làm điều tương tự, cố gắng hết sức, khi chọn lựa thành phần binh sĩ, rồi giáo dục về văn hóa, đào luyện về thể dục. Điều [430a] ngô bối thực sự trù liệu là ngâm họ vào tinh thần luật pháp theo cách vi diệu hơn hết như nhuộm màu, do vậy bản chất chân thật phối hợp với giáo dục đúng đắn sẽ in sâu vĩnh viễn trong họ niềm tin đối với những gì nguy hiểm, đáng sợ cùng nhiều thứ khác, đồng thời ngăn ngừa không để màu sắc trong họ bị tẩy sạch bởi chất tẩy cực kỳ mãnh liệt như thú vui hiệu nghiệm hơn muối Charlestra hay tro, như đau khổ, như sợ hãi, như ước muốn công hiệu gấp bội thuốc tẩy trên trần gian. Khả năng [b] duy trì một cách an toàn trong mọi hoàn cảnh nhận thức chính xác và hợp lý đối với cái đáng sợ và cái không đáng sợ, là cái bản nhân đề nghị mệnh danh và định nghĩa là can đảm, trừ phi quý hữu đưa ý kiến ngược lại.’

‘Tiện phu không có gì để nói vì thâm nghĩ tiên sinh không công nhận nhận thức hoàn toàn tự nhiên, không do giáo dục, như súc vật hay nô lệ có đối với vấn đề vừa kể, là phù hợp với luật pháp, hơn thế còn chính xác, vì vậy không mệnh danh đó là can đảm mà mệnh danh khác hẳn.’

‘Ý kiến chí lý.’

‘Tiện phu [c] chấp nhận can đảm tiên sinh miêu tả.’

‘Và cũng chấp nhận, song đó là can đảm chính trị, như vậy chấp nhận của quý hữu không sai lệch mà xác đáng. Rồi ra nếu quý hữu muốn ngô bối sẽ thảo luận đề tài kỹ lưỡng hơn. Lúc này mục tiêu ngô bối nhằm là công bình không phải can đảm. Vì mục đích đó, bản nhân nghĩ miêu tả như vậy tạm đủ.’

‘Thưa, khá đủ.’

‘Bây giờ còn hai phẩm chất ngô bối phải tìm trong thành quốc: [d] tiết độ và phẩm chất ngô bối dồn toàn lực theo đuổi, công bình.’

‘Vâng, đúng thế.’

‘Bản nhân tự hỏi ngô bối làm thế nào tìm ra công bình để khỏi bận tâm tới tiết độ nữa?’

‘Phần riêng tiện phu không biết, song không muốn tìm phẩm chất đó, nếu làm vậy nghĩa là ngô bối bỏ không tìm tiết độ. Nếu muốn chiều ý tiện phu, xin tiên sinh tìm tiết độ trước phẩm chất kia.’

‘Đương nhiên, nếu từ chối xem ra không phải tí nào.’ [e]

‘Vậy xin tiến hành.’

‘Sẵn sàng. Thoạt nhìn bản nhân thấy phẩm chất đó tựa tựa hòa hợp hoặc hài hòa hơn mấy phẩm chất ngô bối để ý bấy lâu.’

‘Vì sao?’

‘Tiết độ là nắm vững, làm chủ thú vui, kiểm soát ước muốn. Bởi thế người ta nói bóng gió “làm chủ bản thân,” bản nhân không hiểu nghĩa thế nào, hoặc cách nói tương tự hàm ý bản chất đó. Phải thế không hở?’

‘Thưa, chắc vậy.’

‘Nhưng làm chủ bản thân là câu nói phi lý. Vì nếu làm chủ bản thân, quý hữu cũng là đày tớ bản thân, như vậy vừa là chủ nhân vừa là đày tớ. Bởi [431a] người ta hàm ý trong câu nói trước sau chỉ có một người.’

‘Thưa, hẳn thế.’

‘Điều câu nói hàm ngụ, theo bản nhân, là trong bản tính mỗi người có phần tốt và phần xấu. Khi do cái gọi là tự nhiên phần tốt kiểm soát phần xấu, người ta bảo người đó tự chủ hoặc làm chủ bản thân. Nói vậy chỉ là đề cao ngợi. Trái lại, do giáo dục tồi tệ, môi trường xấu xa, khi phần tốt số lượng nhỏ hơn bị phần xấu số lượng lớn hơn [b] chế ngự, người đó bị chê bai, người ta bảo người đó không làm chủ bản thân và đang ở tình trạng buông thả, thiếu kỷ luật, vô trật tự.’

‘Vâng, đương nhiên là thế.’

‘Bây giờ hãy quan sát thành quốc ngô bồi mới thành lập, quý hữu sẽ thấy một trong hai điều kiện vừa kể đã thể hiện. Quý hữu sẽ đồng ý bảo thành quốc tự chủ là đúng, nếu chữ tiết độ và tự kiểm thực sự biểu lộ phần tốt áp đảo phần xấu.’

‘Vâng, liếc nhìn sự thể, tiện phu thấy đúng vậy.’

‘Hơn thế, ước muốn, vui thú, đau khổ, [c] số lượng đông đảo, thứ loại khác biệt, lại thường thấy ở trẻ con, đàn bà, nô lệ, và đa số cùng đinh gọi là người tự do.’

‘Đương nhiên.’

‘Trong khi ước muốn, vui thú, đau khổ đơn giản, chừng mực do lý trí, nhận thức, suy tư đúng đắn hướng dẫn lại chỉ thấy ở thiểu số người có tài năng thiên phú, giáo dục tốt đẹp.’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Đặc trưng vừa kể quý hữu cũng thấy trong thành quốc, trong đó [d] ước muốn thanh tao và hiểu biết đạo đức của thiểu số phong nhã lấn át ước muốn tầm thường của đa số bình dân.’

‘Vâng, tiện phu thấy sự thể.’

‘Do vậy nếu có thành quốc nào xứng đáng mệnh danh là làm chủ thú vui, ước muốn và bản thân, thành quốc đó là thành quốc của ngô bồi.’

‘Sự thể chắc hẳn là vậy.’

‘Căn cứ vào lý do tương tự cũng có thể xứng đáng mệnh danh là thành quốc tiết độ.’

‘Vâng, đúng thế.’

‘Và nếu có thành quốc nào trong đó lãnh đạo và thứ dân đồng thuận đối với câu hỏi ai sẽ cầm quyền cai trị, [e] thành quốc đó lại là thành quốc của ngô bô.’

‘Đương nhiên.’

‘Trong trường hợp đó, theo quý hữu nhận định, thành phần nào tiết độ, lãnh đạo hay thứ dân?’

‘Thưa, tiện phu nghĩ cả hai.’

‘Vậy quý hữu có thấy ngô bô không sai lầm khi nói tiết độ là hình thức hài hòa không?’

‘Tại sao vậy?’

‘Ồ tại sao, à tại vì khác can đảm và sáng suốt, cả hai tô thắm cộng đồng với phẩm chất tương ứng, mỗi cái chỉ chiếm một phần đặc biệt, cái này làm thành quốc khôn ngoan, cái kia khiến thành quốc gan dạ. [432a] Tiết độ không làm vậy mà trải rộng khắp nơi, chạy qua đủ thứ cung bậc, từ trên xuống dưới, tạo thành hài hòa giữa thành phần yếu, thành phần mạnh, thành phần ở giữa. Bất kể quý hữu đo theo tiêu chuẩn nào ngõ hầu đánh giá sức mạnh tương đối mỗi thành phần, thông minh, sức lực, số lượng, tiền bạc hay thứ tương tự, tiết độ vẫn khiến tất cả ca hát cùng cung điệu, cùng ca khúc. Bởi thế ngô bô hoàn toàn có lý khi coi tiết độ như trạng thái hợp nhất trong đó có tương hợp tự nhiên giữa thành phần cao và thành phần thấp, đồng thuận thành phần nào nắm quyền cai trị, cả thành quốc lẫn cá nhân.’

‘Tiện phu hoàn toàn đồng ý.’ [b]

‘Ừm, trong quá trình tranh luận ngô bô đã tìm thấy ba trong bốn phẩm chất, ít nhất đủ để cấu thành khái niệm. Vậy phẩm chất thứ tư là thế nào nhờ đó thành quốc sẽ chia sẻ hình thức còn lại của tuyệt hảo? Rõ ràng phẩm chất đó hẳn là công bình.’

‘Vâng, rõ ràng.’

‘Vậy, Glaucon ơi, phải bắt chước thợ săn, bây giờ ngô bô vây quanh khu rừng, quan sát cẩn thận không để công bình len lách trốn thoát, biến dạng vào bóng tối. Chắc hẳn nó lẫn quất đâu đó. Quý hữu phải kiên trì bám sát,

theo dõi dấu vết. [c] Nếu nom thấy cho bản nhân hay nó ở đâu.’

‘Hy vọng đáp ứng điều mong mỏi, xin yên chí! Nhưng tốt hơn hết tiên sinh dẫn đường tiện nhân theo sau. Khi nom thấy tiên sinh chỉ cho biết tiện nhân nhào tới tức thì.’

‘VẬY ĐI theo bản nhân và cũng như bản nhân cầu nguyện đạt kết quả tốt đẹp.’

‘Vâng, tiện nhân cầu nguyện, tiên sinh cất bước dẫn đường.’

‘Bản nhân thấy dường như ngô bối đang vào tuyệt lộ, đất gồ ghề, lởm chởm, rừng tối như bưng, làm sao đi vào săn đuổi. Dẫu vậy ngô bối vẫn phải dẫn bước.’

‘Đúng rồi, bắt buộc.’ [d]

‘Ê, Glaucon! Đây, đây này!’ Vừa liếc mắt sục sạo tìm kiếm bản nhân thốt tiếng kêu. ‘Dấu vết thấy rồi, bản nhân nghĩ con mồi sẽ không tài nào thoát khỏi tay ngô bối.’

‘Chà tin vui tiên sinh truyền gửi!’

‘Nhưng, nhưng, ngô bối chậm hiểu quá chừng!’

‘Vì sao thế?’

‘Người điếm phúc ơi, con mồi dường như lúc nào cũng lẩn quất dưới chân thể mà không thấy ngô bối lại cứ dờ dẩn dờ trò lẩn quẩn, loanh quanh. Như người tìm vật khur khur nắm trong tay [e] ngô bối láo liên nhìn nơi xa xôi không chịu để ý vật muốn kiếm, có lẽ vì thể tìm không ra.’

‘Tiên sinh nói thể nghĩa là thể nào?’

‘Bản nhân muốn nói ngô bối đã nhắc tới, đã nghe nhắc tới khá lâu mà không hiểu ngô bối đã đề cập về mặt nào đó con mồi suốt thời gian tranh luận.’

‘Nhập đề vòng vo tiên sinh không hiểu tiện nhân sốt ruột muốn nghe.’

‘VẬY [433a] lắng nghe và để ý xem bản nhân nói có đúng hay không. Bản nhân tin tưởng công bình là nguyên tắc hoặc hình thức đặc biệt của nguyên tắc ngô bối quy định ngay từ đầu như đòi hỏi tất yếu khi thiết lập thành quốc.’

‘Chắc quý hữu còn nhớ ngô bối quy định, và thường lặp đi lặp lại trong thành quốc của ngô bối mỗi người làm một việc hợp với khả năng tự nhiên của mình.’

‘Vâng, đúng vậy ngô bối nói thế.’

‘Hơn thế, ngô bối thường nghe người ta nói, ngô bối cũng thường nói [b] công bình là thực hiện việc của mình, không xía vào việc của người.’

‘Vâng.’

‘Vậy, Glaucon ơi, theo nghĩa nào đó, có lẽ công bình là làm việc của mình. Quý hữu có hiểu lý do vì sao bản nhân nghĩ thế không hở?’

‘Thưa, không, lý do thế nào xin cho hay.’

‘Bản nhân nghĩ phẩm chất chưa đề cập trong số phẩm chất ngô bối bàn luận, sau khi tìm thấy tiết độ, can đảm, sáng suốt, là phẩm chất tạo điều kiện cho ba phẩm chất xuất hiện trong thành quốc, tiếp tục hiện diện để duy trì khi ba phẩm chất [c] xuất hiện. Ngô bối đồng ý đề công bình sang bên khoan bản sau khi tìm thấy ba phẩm chất kia.’

‘Phải vậy và cũng cần nữa.’

‘Ồ, nếu được yêu cầu nhận xét trong mấy phẩm chất vừa kể phẩm chất nào kể từ lúc hiện diện đóng góp bội phần cho lợi ích của thành quốc, ngô bối sẽ thấy khó quyết định. Phải chăng đó là đồng thuận về ý kiến giữa người cầm quyền và người thứ dân? Phải chăng đó là nhận thức của binh sĩ tôn trọng luật pháp đôi với cái đáng sợ và cái không đáng sợ? Phải chăng đó là thái độ sáng suốt, thận trọng của vệ quốc? Hay phải chăng đó là đóng góp lớn lao đưa tới tuyệt hảo của tất cả công dân [d] - thiếu nhi, phụ nữ, nô lệ, người tự do, nghệ nhân, chính quyền, quân chúng - thực thể đồng nhất, chủ yếu hoàn thành tốt đẹp, thực hiện việc của mình, không can thiệp vào việc của người?’

‘Quyết định dĩ nhiên khó khăn tiện nhân đồng ý.’

‘Do vậy xem ra dường như muốn đưa thành quốc lên mức tuyệt hảo, khả năng của mỗi người lo việc của mình sẽ cạnh tranh quyết liệt với sáng suốt, tiết độ và can đảm.’

‘Chắc chắn.’

‘Nhưng nếu có phẩm chất cạnh tranh với ba phẩm chất vừa kể để đưa thành quốc lên mức tuyệt hảo, quý hữu có quyết định phẩm chất đó là công bình không?’ [e]

‘Thưa, đương nhiên.’

‘Xin nhìn vấn đề thể này xem quý hữu có đi từ cùng quan điểm đến cùng kết luận. Quý hữu có đồng ý dành cho người cai trị quyền điều hành công lý, phán quyết án tòa khi có kiện cáo trong thành quốc không?’

‘Dĩ nhiên.’

‘Khi phán quyết liệu họ có áp dụng nguyên tắc vô cùng quan trọng công dân không được lấy của cải của người khác hoặc bị người khác lấy của cải của mình không?’

‘Thưa, họ phải áp dụng không thể nào khác.’

‘Làm vậy là công bình phải không?’

‘Thưa, phải.’

‘Vậy, cũng từ quan điểm này, ngô bối lại theo đường khác đi tới kết luận: sở hữu cái thực sự là của mình và thực hiện việc đích thực là của mình là công bình.’ [434a]

‘Thưa, đúng thế.’

‘Còn điểm nữa bản nhân muốn quý hữu cho biết tôn ý xem có tương đồng không. Giả dụ người thợ mộc định làm việc của người thợ giày, người thợ giày muốn làm việc của người thợ mộc, hai người trao đổi dụng cụ, kinh nghiệm nghề nghiệp, và giả dụ một trong hai người muốn làm cả hai việc, muốn như vậy, trao đổi như thế, theo quý hữu, có hại lớn đối với thành quốc không?’

‘Không lớn lắm.’

‘Nhưng bản nhân nghĩ nếu một người bẩm sinh thuộc thành phần nghệ nhân làm việc hoặc thành phần thương nhân làm tiền, [b] nhờ của cải tích lũy, đám đông ủng hộ, sức mạnh thể xác hay phẩm chất tương tự, nổi đình nổi đám tìm cách đi vào giai cấp chiến binh, hay người chiến binh trợ thủ mặc dù không xứng đáng, tìm cách gia nhập thành phần vệ quốc cai trị, trao đổi

dụng cụ, kinh nghiệm với nhau, nếu người đó định thực hiện cùng lúc mọi việc vừa kể, nếu vậy, bản nhân nghĩ quý hữu sẽ đồng ý trao đổi như thế, xía vào như vậy sẽ đưa thành quốc tới suy vong, tàn lụi.’

‘Thưa, chắc chắn.’

‘Ba giai cấp xía vào việc của nhau, trao đổi việc với nhau [c] đương nhiên sẽ gây hại lớn cho thành quốc. Do vậy ngô bối hoàn toàn có lý bảo việc làm đó tệ hại hơn hết.’

‘Hoàn toàn có lý.’

‘Trái lại, quý hữu có đồng ý tệ hại hơn hết đối với thành quốc là bất công bất chính không?’

‘Dĩ nhiên.’

‘Bất công bất chính là vậy. Về chuyện đó ngô bối nói thế này. Ngược lại, nếu thương nhân, trợ thủ, vệ quốc, mỗi giai cấp làm việc, lo chuyện của mình, như thế là công bình chính trực, như thế là làm cho thành quốc công bình chính trực.’

‘Tiện nhân [d] hoàn toàn đồng ý với điều tiên sinh phát biểu.’

‘Đừng lấy thế làm kết luận vội. Nếu thấy phẩm chất này hiện hữu trong mỗi cá nhân cũng sẵn sàng là công bình chính trực, ngô bối có thể chấp nhận, vì không có gì ngăn cản. Trái lại, nếu không, ngô bối sẽ phải suy nghĩ lại. Đến đây hãy ngừng tìm hiểu. Nếu ngô bối tìm hiểu công bình chính trực trên bình diện rộng lớn trong đó có công bình chính trực, việc làm sẽ dễ dàng [e] hơn tìm hiểu công bình chính trực trong cá nhân. Ngô bối nghĩ bình diện rộng lớn là thành quốc, bởi thế ngô bối tìm cách thành lập thành quốc lý tưởng, tin chắc sẽ tìm thấy công bình chính trực trong đó, vì công bình chính trực là tốt đẹp. Do vậy ngô bối chuyển hướng tìm kiếm sang cá nhân. Nếu tìm kiếm đạt kết quả, hai bên tương hợp, mọi chuyện sẽ êm xuôi. Ngược lại, nếu thấy công bình chính trực trong cá nhân xuất hiện khác biệt, ngô bối phải quay lại thành quốc, tìm hiểu định nghĩa mới về công bình chính trực. Do so sánh, cọ sát hai định nghĩa như que diêm, [435a] ngô bối có thể làm nẩy lửa, tia sáng sẽ soi rọi công bình chính trực cho ngô bối quan sát. Khi nhìn thấy rõ ràng ngô bối sẽ gắn chặt khắc sâu công bình chính trực vào tâm trí.’

‘Tiên sinh đang dẫn bước trên đường đã vạch, đó là phương pháp đúng đắn, đương nhiên ngô bối phải làm theo.’

‘Khi ngô bối dùng cùng tên gọi hai sự việc, lớn và nhỏ khác nhau, hai sự việc giống hay không giống nhau đối với sự việc gọi cùng tên?’

‘Giống nhau.’ [b]

‘Vậy người công bình chính trực và thành quốc công bình chính trực không khác mà giống nhau đối với yếu tố công bình.’

‘Vâng, giống nhau.’

‘Ngô bối bảo thành quốc công bình chính trực khi ba phần tử tự nhiên cấu thành đều thực hiện việc làm của mình; và thành quốc tiết độ, can đảm, sáng suốt ấy là do phẩm chất và thái độ đặc biệt của các phần tử đó.’

‘Thưa, đúng.’

‘Glaucôn quý mến ơi, do vậy ngô bối hy vọng đưa ra nhận xét tương tự với cá nhân. Nếu sở đắc yếu tố tương tự trong tâm trí, nếu chứng tỏ phẩm chất tương tự và tương xứng, [c] ngô bối sẵn sàng công nhận cá nhân xứng đáng mang cùng tên gọi như thành quốc, vì bị điều kiện tương tự chi phối.’

‘Đương nhiên.’

‘Ô, người hay ngạc nhiên, ngô bối lại vướng mắc vấn đề nho nhỏ cần câu trả lời: tâm trí có ba yếu tố hay không?’

‘Tiện nhân thấy vấn đề không nho nhỏ đâu, tiên sinh, câu nói cổ xưa đúng ghê gớm, mọi điều đáng làm đều cực nhọc, gian nan.’

‘Dường như vậy, Glaucôn ạ. Dầu thế bản nhân phải nói quý hữu hay theo bản nhân nhận xét nếu cứ bám chặt phương pháp tranh luận sử dụng hiện nay, ngô bối sẽ không bao giờ tìm thấy câu trả lời [d] chính xác. Muốn có câu trả lời mong muốn ngô bối phải theo đường khác, dài và phức tạp, đi xa, tiến sâu hơn nữa vào địa hạt dẫn tới mục đích. Dù sao ngô bối cũng cố tìm ra câu trả lời đáp ứng thỏa đáng tiêu chuẩn sử dụng từ trước tới giờ trong việc tìm hiểu.’

‘Như vậy tạm đủ, dù sao cũng thỏa đáng với tiện nhân lúc này.’

‘Và cũng hoàn toàn thỏa đáng với bản nhân.’

‘Vậy đừng chần chừ, nản chí, mà tiếp tục tìm hiểu.’

‘Ồ, ngô bối phải buộc lòng thừa nhận [e] phẩm chất và đặc điểm thuộc thành quốc cũng tồn tại trong cá nhân cấu thành thành quốc. Hai yếu tố không tự trên trời hay nơi nào rơi xuống. Thậm chí lý nếu nói khí phách và nghị lực nhờ thể dân mạn bắc như người Thrace, người Scythia nổi tiếng lừng danh không bắt nguồn từ công dân hai vùng, cũng như lòng hiếu học bẩm sinh có thể nói đó là đặc tính chủ yếu thuộc ngô bối sống ở phần đất này thế giới, [436a] hoặc bản năng thương mại thiên phú người ta đặc biệt gán cho người Phoenicia và người Ai Cập.’

‘Thưa, đúng quá.’

‘Đến đây ngô bối gặp sự kiện nhận ra không chút khó khăn.’

‘Chắc hẳn không chút nào.’

‘Khó khăn bây giờ là nhận ra liệu ngô bối có thực hiện chức năng vừa kể với phần tương tự của ngô bối, hay mỗi chức năng với một phần khác biệt. Ngô bối có học hỏi với một phần trong ngô bối, có cảm thấy nóng giận với phần khác, [b] có ước muốn thú vui ăn uống, say mê tình dục, và việc đại loại như thế với phần thứ ba không? Hay khi định làm việc gì, tùy từng trường hợp, ngô bối hành xử với toàn bộ tâm trí? Đó là số câu hỏi muốn trả lời thỏa đáng thật khó khăn.’

‘Tiện nhân cũng nghĩ vậy.’

‘Tiếp theo ngô bối tìm cách quyết định xem các phần đó tương tự hay khác biệt.’

‘Thưa, tiến hành ra sao?’

‘Hiện nhiên cùng một vật không thể cùng lúc tác động hay chịu đựng nghịch chiều trong cùng phần và liên quan đến cùng vật đó. Do vậy, nếu tìm ra mâu thuẫn, ngô bối sẽ hiểu ngô bối đang thực hiện với nhiều chứ không phải một vật.’ [c]

‘Đồng ý.’

‘Vậy để ý điều bản nhân định nói.’

‘Gì vậy?’

‘Một vật có thể vừa đứng tại chỗ, vừa di động cùng thời gian, cùng phần của

vật đó không?’

‘Đương nhiên không.’

‘Ngô bối cần đồng ý chính xác hơn nữa nhằm tránh mơ hồ để khỏi tranh cãi khi tiến hành sau này. Nếu nghe nói một người đứng im, song cử động tay và đầu, vậy là vừa đứng im vừa cử động cùng lúc, ngô bối sẽ không chấp nhận nói thể là đứng, mà sẽ bảo người đó phần đứng im, phần cử động. Phải thế không?’ [d]

‘Thưa, phải.’

‘Ngô bối vẫn gặp trường hợp tế nhị phải giải quyết. Nếu người đối thoại lý luận một cách khéo léo sở dĩ con quay vừa đứng im vừa quay tròn, ấy là vì trong khi đứng im, con quay quay tròn trên trục. Sự thể cũng như bất kể vật gì di chuyển theo vòng tròn trong khi đứng im một chỗ. Ngô bối sẽ không đồng ý, vì phần đứng im và chuyển động của vật đó không giống nhau. Ngô bối lý luận [e] vật đó có trục thẳng và đường tròn; vật đó đứng im theo trục thẳng, vì không lệch lư phía nào, vật đó di chuyển theo vòng tròn do có đường tròn. Vậy trục thẳng nghiêng hướng nào, bên phải hoặc bên trái, phía trước hay phía sau, trong khi quay tròn, vật đó không hề đứng yên.’

‘Nghe hữu lý lắm.’

‘Vậy ngô bối sẽ không nao núng trước chống đối như thế khiến phải tin một vật, trong khi tồn tại, có thể tác động, chịu tác động theo chiều đối nghịch, hoặc mang hậu quả tương phản, cùng thời gian, trong cùng phần, [437a] và liên quan đến cùng vật đó.’

‘Tiện nhân chắc chắn không tin.’

‘Dẫu vậy ngô bối không muốn mất thì giờ xem xét mọi chống đối như thế, cuối cùng chứng minh tất cả đều sai. Ngô bối hãy giả dụ ngô bối đúng, rồi tiếp tục, ngầm hiểu nếu vấn đề chứng tỏ ngược lại, mọi kết luận ngô bối rút ra từ đó sẽ vô giá trị.’

‘Vâng, cần làm như vậy.’

‘Vậy [b] quý hữu có đồng ý xếp loại tán thành và phản đối, ưa thích và ghét bỏ, hấp dẫn và tởm lợm, muốn sở hữu lại muốn phủ nhận, định lấy lại định vất đi, như hành động đối nghịch hay trạng thái trái ngược bất kể khác biệt thế nào không?’

‘Thưa, tiện nhân đồng ý.’

‘Đói, khát, thèm muốn nói chung, cũng như dự định, ước tính, tất cả có rơi vào một trong hai loại đối nghịch vừa nói không hở? Chẳng hạn khi tâm trí một người muốn cái gì, [c] quý hữu có nghĩ người đó có xung động đối với cái người đó thèm muốn và quý hữu có nói người đó tìm cách lôi kéo bất kể cái gì người đó muốn nắm giữ hay không? Hoặc nếu người đó muốn sở hữu cái gì, tâm trí gặt đầu tán đồng làm như trả lời câu hỏi, quý hữu có nghĩ đó là do ước muốn thôi thúc không hở?’

‘Thưa, có.’

‘Còn cảm nghĩ không ưa, không thích, không muốn thì sao? Ngô bồi có nên xếp cả ba vào loại đối nghịch với cự tuyệt và phủ nhận không?’

‘Nên lắm.’[d]

‘Vậy trong trường hợp đó có thể nói có loại sự việc gọi là thèm muốn trong đó đói và khát rõ rệt hơn hết.’

‘Vâng.’

‘Khát là thèm muốn uống, đói là thèm muốn ăn?’

‘Vâng.’

‘Vậy khát, chừng nào là khát, có phải là thèm muốn trong tâm trí bất kể cái gì hơn là chỉ uống thôi không? Khát phải chăng là thèm đồ uống nóng hoặc lạnh, nhiều hoặc ít, hay tóm lại bất kể thứ gì đặc biệt để uống? Hay không phải nếu thêm nóng vào khát [e], nóng sẽ mang theo thèm muốn lạnh, trong khi lạnh mang thèm muốn vào nóng? Và nếu khát nhiều vì do mức độ quý hữu muốn nhiều để uống, nếu khát ít quý hữu chỉ cần ít thôi? Chỉ khát thôi, trái lại, là thèm muốn vật dụng tự nhiên, uống, không cần phẩm chất; sự thể cũng đúng với đói và thực phẩm.’

‘Vâng, đúng thế, thèm muốn nào cũng hướng theo vật dụng tự nhiên của thèm muốn này, còn phẩm chất chỉ là thêm thắt.’

‘Dù sao [438a] ngô bồi cũng phải cảnh giác, đừng để rơi vào tình trạng bất ngờ, chơi với do chông đối có người nói không ai chỉ muốn uống không thôi, mà muốn uống cái có lợi cho mình, cũng như không ai chỉ muốn ăn không

thôi, mà muốn ăn thức ăn có ích cho mình. Vì người ta nói là người ai cũng thèm muốn cái có lợi. Do vậy, nếu khát là thèm muốn, khát sẽ là thèm muốn uống cái có ích lợi; sự thể cũng đúng với thèm muốn khác.’

‘Lý luận xem ra hữu lý và khả tín.’

‘Rất mong! Tuy nhiên, trong mọi sự việc có hai loại sự việc bản chất liên hệ với nhau. Theo bản nhân loại thứ nhất gồm sự việc có phẩm chất đặc biệt, tương quan có phẩm chất đặc biệt; [b] loại thứ hai gồm sự việc trần trụi, không phẩm chất và tương quan trần trụi, không phẩm chất.’

‘Tiện nhân không hiểu.’

‘Ồ, quý hữu sẽ hiểu nếu hiểu cái gì lớn hơn luôn luôn phải là lớn hơn cái gì.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Cũng như cái gì nhỏ hơn.’

‘Vâng.’

‘Cái gì lớn hơn gấp bội là lớn hơn gấp bội cái gì nhỏ hơn gấp bội. Đồng ý không?’

‘Đồng ý.’

‘Sự thể cũng đúng với đã lớn hơn và đã nhỏ hơn hoặc sẽ lớn hơn hoặc sẽ nhỏ hơn.’

‘Dĩ nhiên. Vậy thế nào?’

‘Sự thể không đúng với nhiều và ít, [c] gấp đôi và một nửa, nặng hơn và nhẹ hơn, nhanh hơn và chậm hơn, nóng và lạnh, hay tên gọi tương liên tương tự hay sao?’

‘Thưa, đúng.’

‘Ngành hiểu biết khác nhau thì thế nào? Có liên hệ tương tự không? Hiểu biết không phẩm chất chỉ là hiểu biết cái đã học hay bất kể ngô bô gọi đối tượng của hiểu biết là gì; hiểu biết loại đặc biệt là hiểu biết loại đối tượng đặc biệt. Chẳng hạn khi khám phá ra cách làm nhà [d] con người sở đắc hình thức hiểu biết khác các ngành hiểu biết, vì thế gọi là hiểu biết làm nhà.’

‘Đương nhiên.’

‘Gọi như vậy có phải vì đó là loại hiểu biết đặc biệt khác các loại hiểu biết không?’

‘Đúng thế.’

‘Có phải vì liên hệ tới loại sự việc đặc biệt, nên hiểu biết đó chính nó cũng trở thành loại sự việc đặc biệt không? Và sự thế có cũng đúng với mọi ngành chuyên môn và loại hiểu biết không?’

‘Thưa, có.’

‘A, ư, bản nhân hy vọng bây giờ quý hữu hiểu bản nhân muốn nói gì. Xin để ý điểm này như điểm bản nhân định nói khi bảo có hai loại sự việc bản chất tương liên: có sự việc chỉ là chính nó và liên quan tới sự vật chỉ là chính nó; có sự việc sở đắc phẩm chất đặc biệt và liên quan tới sự vật phẩm chất đặc biệt. Bản nhân không có ý muốn nói phẩm chất của sự việc tương tự như phẩm chất của sự vật [e] chẳng hạn hiểu biết về sức khỏe và bệnh tật là khỏe mạnh và ốm đau, hay hiểu biết về tốt và xấu là tốt và xấu. Điều bản nhân muốn nói là khi đối tượng của hiểu biết là đối tượng thuộc loại đặc biệt, ví dụ sức khỏe hoặc bệnh tật, như vậy hiểu biết tự nó cũng phải là hiểu biết thuộc loại đặc biệt, và do đó không còn đơn thuần gọi là hiểu biết, mà là hiểu biết y khoa, bằng cách thêm tính từ chỉ phẩm chất.’

‘Tiện nhân hiểu, tiện nhân nghĩ tiên sinh nói phải.’

‘Trở lại [439a] khát lúc này. Phải chăng khát không phải cái gì liên hệ với cái gì ư? Dĩ nhiên, khát liên hệ tới...’

‘Thưa, đúng rồi, uống.’

‘Với loại uống đặc biệt sẽ có loại khát đặc biệt. Nhưng khát tự nó là thèm không phải uống nhiều hoặc uống ít, uống tốt hoặc uống xấu, hay tóm lại bất kỳ loại uống nào, mà chỉ là uống một cách tự nhiên.’

‘Đúng thế.’

‘Bởi vậy tâm trí người khát, [b] chừng nào còn khát, chỉ muốn uống, và tâm trí dồn năng lực hướng người đó nhắm mục đích.’

‘Đương nhiên.’

‘Bởi thế nếu có cái gì cưỡng lại khát, như vậy chắc hẳn có cái gì khác chứ không phải xung động khát lôi kéo tâm trí như thú dữ bảo uống. Vì ngô bôi đã đồng ý một vật không thể tác động cùng thời gian theo chiều đối nghịch với cùng phần của nó hướng tới cùng đối tượng.’

‘Bất khả.’

‘Cũng như chẳng hạn nghe không lọt tai chút nào nếu có người nói xạ thủ dùng tay vừa kéo vừa đẩy dây cung cùng lúc, mà phải nói một tay kéo, một tay đẩy.’

‘Chắc chắn phải vậy.’ [c]

‘Bây giờ ngô bôi có thể nói đôi khi người ta không muốn uống dù khát không?’

‘Ô, có thể chứ, chuyện đó thường xảy ra với nhiều người!’

‘Vậy ngô bôi giải thích trường hợp đó thế nào? Có nên nói trong tâm trí người khát có yếu tố bảo uống, cùng lúc lại có yếu tố ngăn cản, chế ngự yếu tố kia không?’

‘Theo thiên ý nên chứ.’

‘Có phải yếu tố ngăn cản khi xuất hiện là do lý trí, còn yếu tố lôi kéo, thôi thúc khi hiện diện là do cảm giác [d] và thèm muốn không lành mạnh không?’

‘Thưa, xem ra dường như thế.’

‘Vậy ngô bôi có lý nếu công nhận có hai yếu tố và hai yếu tố khác nhau. Ngô bôi có thể miêu tả yếu tố này là hợp lý, yếu tố kia là phi lý. Yếu tố thứ nhất là do khả năng của tâm trí thúc đẩy suy nghĩ một cách hợp lý; yếu tố thứ hai, đồng minh của thỏa mãn và vui thú, là do khả năng của tâm trí kích thích cảm thấy thèm muốn, đói khát, và thường do ước muốn giục giã, khuấy động.’

‘Vâng, đó là quan điểm hữu lý nên theo.’ [e]

‘À, ngô bôi đã định nghĩa hai yếu tố phân biệt trong tâm trí. Vậy phần nộ, và phần trong đó ngô bôi cảm thấy tức giận, có phải yếu tố thứ ba, hay cùng bản chất như một trong hai yếu tố ngô bôi đã định nghĩa?’

‘Có lẽ tương tự như thèm muốn.’

‘Ồ, bản nhân nhớ có lần nghe và tin là thật. Chuyện kể Leontius, con trai Aglaion, từ bến cảng Piraeus đi lên, đang men theo bên ngoài Tường Bắc bắt đồ nom thấy mấy xác chết nằm sóng soài trên mặt đất, đao phủ công cộng đứng gần kề. Đương sự muốn dừng lại nhìn, cùng lúc lại dồn chân cất bước quay đi vì kinh tởm. Một lúc khá lâu, [440a] tiến thoái lưỡng nan, nội tâm giành giật, đương sự đưa hai tay ôm mặt. Nhưng cuối cùng do ước muốn áp đảo bèn buông tay chạy tới, mắt mở thao láo, đương sự lớn tiếng nói với xác chết: “Ô! Các người nằm đây, tội nghiệp! Nhớ canh chừng bản thân, tận hưởng cảnh đẹp tuyệt vời!”’

‘Tiện nhân cũng nghe chuyện đó.’

‘Chuyện chứng tỏ tức giận khác thèm muốn, đôi khi chống lại.’

‘Vâng, thế thực.’

‘Trường hợp này không phải trường hợp riêng lẻ. Thế ngô bối chẳng thường thấy có trường hợp có người bị thèm muốn [b] thúc ép mãnh liệt làm cái gì lý trí không chấp nhận, bèn dần vật, la hét bản thân, trở nên bực tức cực độ ư? Sự thể giống giành giật giữa đảng phái chính trị trong thành quốc, tức giận đứng về phía lý trí đấu tranh. Tuy nhiên, bản nhân không nghĩ quý hữu đã bao giờ quan sát phần nộ, trong quý hữu hay người khác, đứng về phía thèm muốn chống lại quyết định của lý trí.’

‘Không, tiện nhân chưa hề.’

‘Thế [c] người cảm thấy bản thân cư xử bất công với người khác thì sao? Phải chăng càng rộng lượng, càng ít giận dữ, nếu phải chịu đựng đói, khát hay bất kê đau đớn nào do người khác gây nên, người đó nghĩ đối xử như vậy là công bình. Và theo bản nhân, do tinh thần quyết định, người đó cự tuyệt không để phần nộ trỗi dậy chống lại người khác.’

‘Đúng quá.’

‘Nếu người đó nghĩ bản thân bị đối xử bất công thì sao? Trong trường hợp như thế tinh thần sôi sục, khăng khăng chống trả đến cùng, liên minh chiến đấu với điều người đó nghĩ là công bình, dù phải kiên trì chịu đựng, thắng vượt đói khát, giá lạnh và thử thách tương tự. Phần nộ sẽ đứng thẳng hiên ngang, cương quyết, không ngừng cố gắng, không ngưng phấn đấu, mà phấn đấu đến hơi thở cuối cùng hoặc thắng lợi, tới lúc lý trí bên trong vẫy gọi, [d]

như mục phu réo gọi chó chăn cừu, bảo bình tĩnh mới thôi.’

‘Miêu tả như vậy là chính xác. Ngô bối nói trong thành quốc trợ thủ như chó canh tuân lệnh vệ quốc, mục phu của cộng đồng.’

‘Bản nhân thấy quý hữu hiểu điều bản nhân muốn nói. Dầu vậy còn điều nữa cũng cần để ý bản nhân muốn trình bày.’

‘Chi vậy?’ [e]

‘Ngô bối đã thay đổi ý nghĩ đối với yếu tố thứ ba trong tâm trí. Ngô bối nghĩ cái đó giống như khát khao, bây giờ tiến tới cực đoan khác ngô bối lại bảo cái đó không phải vậy; khi có mâu thuẫn trong tâm trí cái đó thế nào cũng cầm vũ khí đứng về phe với lý trí chiến đấu.’

‘Nhất định.’

‘Vậy cái đó có khác lý trí không? Hay là hình thức đặc biệt của lý trí, nên không có ba, mà chỉ có hai yếu tố trong tâm trí, lý trí và khao khát? Thành quốc gồm ba giai cấp: [441a] thương nhân, trợ thủ, vệ quốc; tâm trí có giống thành quốc do có tinh thần như yếu tố thứ ba, trừ phi hư hỏng vì giáo dục tồi tệ, vốn là trợ thủ tự nhiên của lý trí không?’

‘Chắc hẳn là yếu tố thứ ba.’

‘Đúng, chắc hẳn là thế nếu tinh thần có thể chứng tỏ khác biệt với lý trí, như khác biệt với khao khát.’

‘Muốn chứng tỏ khác biệt không khó khăn. Tiên sinh có thể thấy trong trẻ con đầy đủ tinh thần khi chào đời. Tuy thế có trẻ không bao giờ có vẻ sở đắc tí nào lý trí, [b] nhiều trẻ lại sở đắc ở giai đoạn muộn màng.’

‘Đúng rồi, trời ơi, nói vậy quả thực rõ ràng. Quý hữu có thể thấy sự kiện tương tự xảy ra trong súc vật. Hơn thế, sự thể hiện hiện trong đoạn thơ rút ra từ thi phẩm của Homer ngô bối kể trước đây trong đó Odysseus “đám ngục bảo tìm bình tĩnh lắng nghe!” Hiển nhiên chỗ này thi sĩ để yếu tố này khiến trách yếu tố kia, phân biệt khả năng phản ánh với đam mê mù quáng về tốt đẹp và xấu xa.’ [c]

‘Tiên sinh nói chí phải.’

‘Ô, kiên trì mày mò, lặn lội ngược dòng, băng qua rừng rậm lý luận để tới

điểm này, ngô bối đã hoan hỉ đồng ý có ba yếu tố tương tự về bản chất và số lượng trong tâm trí cá nhân cũng như thành quốc.’

‘Vâng.’

‘Vậy cá nhân phải sáng suốt cùng cung cách, cùng lý do như thành quốc phải không?’

‘Dĩ nhiên.’

‘Cá nhân can đảm [d] vì cùng lý do, cùng cung cách như thành quốc, hơn thế trong các yếu tố cấu thành tuyệt hảo có tương hợp tương tự đúng không?’

‘Thưa, đương nhiên.’

‘Bởi thế, Glaucon quý mến ơi, ngô bối sẽ cũng phải nói cá nhân công bình chính trực theo cùng cung cách như thành quốc công bình chính trực.’

‘Sự thể không sao tránh khỏi.’

‘Chắc hẳn ngô bối chưa quên thành quốc công bình chính trực khi ba giai cấp trong đó đều hoàn tất việc làm của mình.’

‘Không, tiện nhân nghĩ ngô bối không quên.’

‘Vậy ngô bối phải nhớ mỗi cá nhân trong số ngô bối cũng sẽ công bình chính trực, thực hiện chức năng đúng đắn, [e] nếu mỗi phần trong cá nhân hoàn thành đúng đắn chức năng của mình.’

‘Vâng, chắc chắn ngô bối phải nhớ điều đó.’

‘Bởi thế lý trí phải chỉ huy, vì sáng suốt và tiên liệu mọi thứ về tâm trí, tinh thần phải tuân theo, về phe ủng hộ lý trí.’

‘Đương nhiên.’

‘Vậy phải chăng, như ngô bối nói, đó là phối hợp đào luyện trí thức với huấn luyện thể dục làm cho hai phần hòa hợp? Cả hai tôi luyện, nuôi dưỡng phần lý luận [442a] bằng ngôn từ ý nhị, học hỏi tinh tế, đồng thời thư giãn, xoa dịu phần tinh thần bằng phương tiện hài hòa, khoan thai làm cho phần này tao nhã.’

‘Chắc chắn.’

‘Được nuôi dưỡng, giáo dục, huấn luyện cho am tường chức năng của mình, hai yếu tố phải ứng dụng quyền uy đối với khao khát nắm phần to lớn trong tâm trí con người, theo bản năng thèm muốn sở hữu khôn nguôi. Hai yếu tố phải canh chừng không để khao khát vơ vét thèm muốn gọi là thể xác, vì nếu không sẽ trở nên quá lớn, quá mạnh không lo làm việc của mình lại tìm cách lấn chiếm, chèn ép, kiểm soát yếu tố khác, [b] khao khát không có quyền làm vậy, như thế sẽ đảo lộn đời sống con người.’

‘Chắc vậy quá.’

‘Hai yếu tố vừa kể có phải lực lượng bảo vệ đặc lực tâm trí và thể xác sử dụng chống lại kẻ thù bên ngoài không? Yếu tố này sẽ lo việc tham mưu, yếu tố kia sẽ tính chuyện chiến đấu theo lệnh cấp trên, đồng thời cung cấp can đảm để thực hiện quyết định đến cùng.’

‘Thưa, phải, tiện nhân đồng ý.’

‘Ngô bồi bảo cá nhân can đảm vì phần này trong cá nhân, khi cá nhân có tinh thần [c] nắm vững mệnh lệnh của lý trí đối với cái đáng sợ hay cái không đáng sợ, bất kể vui thú hay đau khổ?’

‘Thưa, đúng vậy.’

‘Ngô bồi bảo cá nhân sáng suốt vì phần nhỏ đó trong cá nhân nắm quyền kiểm soát, ban hành mệnh lệnh, khi làm hiệu cái gì ích lợi hơn hết cho mỗi yếu tố và cái gì lợi ích cho ba yếu tố cấu thành.’

‘Thưa, đồng ý.’

‘Và ngô bồi có bảo cá nhân tiết độ không khi ba yếu tố hòa hợp, thân thiện với nhau, khi lý trí và thuộc hạ đều đồng ý lý trí sẽ cai quản, thuộc hạ không chống lại, không có xung đột giữa đôi bên?’ [d]

‘Thưa, đó đúng là điều ngô bồi hiểu tự chế hoặc tiết độ cả trong thành quốc lẫn cá nhân.’

‘Và ngô bồi đã giải thích nhiều lần theo phẩm chất đó cá nhân sẽ công bình chính trực.’

‘Hẳn thế.’

‘Ồ, vậy bức tranh ngô bối phác tả có mơ hồ không? Bức tranh trông có vẻ như thể công bình trong cá nhân khác cái ngô bối thấy trong thành quốc chẳng?’

‘Tiện nhân không nghĩ vậy.’

‘Nếu trong tâm trí vẫn còn phần nào nghi ngờ, muốn biết sự thật về công bình chính trực [e] để hoàn toàn yên tâm, ngô bối có thể lấy vài tỉ dụ thông thường trắc nghiệm.’

‘Tỉ dụ thể nào?’

‘Ừ, chẳng hạn, nếu có người hỏi về thành quốc lý tưởng hoặc cá nhân với bản chất và huấn luyện theo nguyên tắc tương tự, nếu phải cho biết ý kiến, ngô bối có đáp cá nhân loại đó sẽ biển thủ vàng bạc trao cho canh giữ không? Quý hữu có nghĩ [443a] ngô bối sẽ nói cá nhân loại đó thể nào cũng tham ô chứ không cự tuyệt như người khác không?’

‘Không, cá nhân loại đó sẽ là người cuối cùng làm việc như thế.’

‘Và cá nhân loại đó sẽ không ăn trộm của tư, đánh cắp đền thờ, lừa đảo bạn bè hay phản bội thành quốc?’

‘Không.’

‘Hơn thế, cá nhân loại đó sẽ không sai lời thề với thần linh, nuốt lời hứa với tha nhân.’

‘Chắc chắn không.’

‘Cá nhân loại đó không thất tiết ngoại tình, bất hiếu với cha mẹ, báng bổ vô đạo với thần linh.’

‘Không.’

‘Phải chẳng đó là lý do [b] vì thế mỗi phần trong cá nhân loại đó thực hiện đầy đủ chức năng, dù ở vị thế hạ lệnh hay tuân lệnh?’

‘Vâng, chắc chắn là vậy, không phải cái gì khác.’

‘Vậy quý hữu có đồng ý công bình chính trực là sức mạnh sinh ra con người và thành quốc như ngô bối miêu tả không?’

‘Thưa, tiện nhân hoàn toàn đồng ý.’

‘VẬY NGỘ BỒI ĐÃ THỰC HIỆN ĐẦY ĐỦ GIẤC MƠ HẰNG ẤP Ủ. MỚI ĐẦU NGỜ NGỢ, MAY MẮN KHÔN XIẾT NHỜ THẦN LINH TRỢ GIÚP, NGỘ BỒI TÌNH CỜ BẮT GẶP NGUYÊN TẮC VÀ MÔ HÌNH CÔNG BÌNH CHÍNH TRỰC [c] NGAY TỪ LÚC KHỞI ĐẦU THIẾT LẬP THÀNH QUỐC.’

‘Vâng, ngộ bồi đã vậy.’

‘A, đúng rồi, Glaucon quý mến ơi, ý kiến cho rằng do bản tính thích hợp là thợ giày, thợ mộc, hay bất kể thợ gì, ai cũng cố bám lấy nghề riêng tư hóa ra là hình ảnh hư ảo về công bình chính trực, do vậy cũng ích lợi.’

‘Thưa, dường như vậy.’

‘Bởi thế ngộ bồi có thể nói công bình chính trực là nguyên tắc thuộc loại vừa kể, quan hệ thực sự của công bình chính trực không phải với hành động đối ngoại mà với hành động đối nội, thực sự và trực tiếp quan hệ tới bản thân. Người công bình chính trực [d] sẽ không để ba yếu tố cấu thành bản ngã lẫn át chức năng hoặc can thiệp hoạt động của nhau, mà gìn giữ cả ba hợp điệu, như nốt nhạc trên thang âm (cao, vừa, thấp, hoặc bất kể nốt nào ở giữa), nói thật sát nghĩa, sắp xếp nhà ở ngăn nắp, đặt trật tự, tiết độ, và sống êm đềm, ổn thỏa với chính mình. Khi kết hợp ba yếu tố thành khối hài hòa, đồng điệu, [e] như vậy hoàn toàn là một thay vì nhiều, người công bình chính trực sẽ sẵn sàng hành động bất kể thế nào, dù liên hệ tới sở đắc của cải, chăm sóc thân thể, sinh hoạt chính trị, dù đó là việc công hay tư; người công bình chính trực sẽ coi và gọi bất kể hành động nào trong số là công bình, hợp lý nếu hành động đó góp phần và trợ giúp duy trì hài hòa trong tâm trí và sẽ gọi hiểu biết kiểm soát hành động là sáng suốt. Theo đường hướng tương tự người công bình chính trực sẽ gọi bất kể hành động nào phá hoại khuynh hướng vừa kể là bất công bất chính và ý tưởng kiểm soát hành động là u mê, ngu muội.’ [444a]

‘Đúng quá, đúng quá, tiên sinh!’

‘CẢM ƠN NHÃ Ý. VẬY NGỘ BỒI SẼ KHÔNG SỢ MANG TIẾNG LÀ KHOÁC LÁC TỐT ĐỘ, SAI TRÁI VÔ CÙNG NẾU KHẲNG ĐỊNH ĐÃ KHÁM PHÁ THẤY NGƯỜI CÔNG BÌNH CHÍNH TRỰC, THÀNH QUỐC CÔNG BÌNH CHÍNH TRỰC LÀ THẾ NÀO, VÀ CÔNG BÌNH CHÍNH TRỰC CỦA CÁ NHÂN CŨNG NHƯ THÀNH QUỐC THỰC SỰ BAO GỒM NHỮNG GÌ.’

‘Không, trời ơi, ngộ bồi sẽ không sợ.’

‘VẬY KHẲNG ĐỊNH CHỨ?’

‘Vâng.’

‘Vấn đề như vậy tạm đủ. Tiếp theo bản nhân nghĩ ngô bồi phải tìm hiểu bất công bất chính.’

‘Đương nhiên.’

‘Chắc hẳn thứ đó thuộc loại mâu thuẫn, nội chiến [b] giữa ba yếu tố, khi can thiệp hoạt động, lấn át chức năng của nhau, hay khi một nổi lên chống lại tất cả để nắm quyền kiểm soát mặc dù không được phép làm vậy, vì vị thế tự nhiên là cúi đầu tuân theo yếu tố thực sự có quyền kiểm soát. Tình trạng như thế, khi yếu tố trong tâm trí hỗn độn, chuyển dịch vị thế, là cái cấu thành bất công bất chính, bừa bãi, hèn nhát, ngu đần, tóm lại, đủ loại xấu xa.’

‘Vâng, đúng vậy.’

‘Nếu [c] hiểu thế nào là bất công bất chính và công bình chính trực, đương nhiên ngô bồi sẽ hiểu mặt này thế nào là hành động bất công bất chính, cư xử sai trái, mặt kia thế nào là hành động công bình chính trực và cư xử hợp lý, phải lẽ.’

‘Tiên sinh nói thế nghĩa là thế nào?’

‘Ồ, vì có tình trạng giống nhau khá chính xác giữa trạng thái tâm linh và thể xác, cái này khỏe mạnh, cái kia ốm đau.’

‘Sao lại thế?’

‘Sinh hoạt lành mạnh sinh ra sức khỏe, sinh hoạt bệnh hoạn sinh ra ốm đau.’

‘Đúng.’

‘Ừm, vậy hành động công bình chính trực sinh ra công bình chính trực, hành động bất công bất chính đẻ ra [d] bất công bất chính hả?’

‘Đương nhiên.’

‘Sức khỏe sinh ra là do thiết lập quan hệ tự nhiên về chỉ huy và lệ thuộc giữa phần tử cấu thành thể xác, bệnh tật sinh ra là do thiết lập quan hệ trái tự nhiên.’

‘Đúng.’

‘Vây công bình chính trực sinh ra là do thiết lập trong tâm trí quan hệ tự nhiên tương tự về chỉ huy và lệ thuộc giữa các phần tử cấu thành tâm trí, bất công bất chính sinh ra là do thiết lập quan hệ không tự nhiên.’

‘Chắc vậy.’

‘Tuyệt hảo xem ra dường như là loại sức khỏe, vẻ đẹp, vui sướng tâm linh, [e] khuyết nhược là thứ bệnh tật, xấu xí, yếu đuối.’

‘Thưa, chắc vậy.’

‘Thế theo đuổi việc làm ngoan mục dẫn con người tới chỗ đạt đạo đức, theo đuổi việc làm xấu xa lôi con người đến nơi đòi bại hả?’

‘Tất nhiên.’

‘Bản nhân nhớ ngô bối còn câu hỏi về lợi điếm tương đối của công bình chính trực và bất công bất chính chưa trả lời, cái nào lợi hơn, hành động công bình, theo đuổi việc làm ngoan mục, cư xử chính trực, dù thân linh và thể nhân có biết hay không, [445a] hay hành động bất công, cư xử bất chính, miễn sao thoát trừng phạt, sau đó khỏi cần tu tỉnh sửa đổi.’

‘Tiên sinh ơi, câu hỏi đó bây giờ xem ra dường như phi lý, vì công bình chính trực và bất công bất chính đã được chứng minh như ngô bối miêu tả. Con người thường nghĩ đời không đáng sống khi cấu tạo tự nhiên của cơ thể suy sụp, mặc dù thừa mứa, đủ loại thức ăn, đồ uống, của cải, quyền hành trên trần gian. Bởi thế đời có đáng sống hay không khi cấu tạo tự nhiên của sinh lực trong ngô bối rối loạn, băng hoại hoàn toàn? [b] Làm sao đời lại đáng sống khi con người làm bất kể cái gì con người muốn, trừ điều không thể làm cái sẽ giúp con người thoát khỏi xấu xa, bất chính, và giúp con người đón nhận công bình, đạo đức? Ngô bối chẳng đã trình bày đặc tính hiển nhiên của một trong hai trạng thái đó rồi ư!’

‘Đúng rồi phi lý, song bản nhân nghĩ ngô bối không bỏ cuộc vì đã tới điếm có thể nhìn thực trạng sự việc rõ ràng.’

‘Không, trời ơi, thưa không, nhất định ngô bối không bỏ cuộc.’

‘Theo bản nhân tới điếm đó quý hữu cũng sẽ thấy [c] có bao nhiêu hình thức xấu xa, ít nhất xấu xa không ngờ đáng để mắt quan sát.’

‘Tiện nhân sẵn sàng đi theo, xin cất bước.’

‘Ồ, bản thân có cảm tưởng trong khi tranh luận ngô bối dường như đã lần mò trèo lên cao điểm, từ đó có thể thấy chỉ có một hình thức tuyệt hảo, song có vô vàn hình thức xấu xa, trong số có bốn hình thức đặc biệt cần chú ý.’

‘Tiên sinh nói thế nghĩa là thế nào, xin giải thích?’

‘Ngô bối sẽ thấy có nhiều loại mẫu người cũng như có nhiều loại cơ chế sở đắc hình thức khác biệt.’

‘VẬY bao nhiêu tất cả?’ [d]

‘Năm loại cơ chế, và năm loại mẫu người.’

‘Xin cho tiện nhân hay tất cả thế nào.’

‘Ừ, một loại là cơ chế ngô bối đã miêu tả, mang hai tên gọi. Nếu một người lỗi lạc trong đám đứng lên nắm quyền cai trị thì gọi là quân chủ; nếu hơn một người trong đám xuất hiện điều khiển việc nước thì gọi là quý tộc.’

‘Đúng thế.’

‘Hai tên gọi, song chỉ miêu tả một hình thức, loại này là loại đầu tiên bản thân chú ý. Bởi điểm cần nói là dù chính quyền trong tay một hay nhiều người, [e] nếu người cầm quyền được giáo dục và đào luyện theo cung cách ngô bối trù liệu, cơ chế căn bản của thành quốc sẽ không thay đổi mà vẫn duy trì.’

‘Không, chắc hẳn họ sẽ không thay đổi.’

PHẦN V

(449a-480a)

Phần 5 là phần chuyên tiếp. Hai phần ba bàn về đề tài đã bỏ qua hoặc chỉ đề cập sơ lược khi thành lập thành quốc, một phần ba còn lại miêu tả triết gia, kiến thức và phương pháp của triết gia, tiếp tục qua phần 6 và 7.

Yêu cầu giải thích hàm ý gì khi bảo vợ và con là của chung, trước hết Socrates bàn chuyện địa vị phụ nữ trong giai cấp vệ quốc. Ông chủ trương mặc dù nam giới khỏe mạnh, mắn cán hơn so với nữ giới, song khác biệt giữa hai giới không đáng kể đối với sinh hoạt chính trị; do vậy phụ nữ có quyền chia sẻ nhiệm vụ vệ quốc, kể cả tham chiến, và cũng có quyền chia sẻ giáo dục. Tiếp đến ông bàn chuyện hôn nhân và gia đình. Ông đề nghị hủy bỏ gia đình, mặc dù vẫn nhằm vun đắp tình cảm gia đình khắp giai cấp vệ quốc. Hôn nhân sẽ chỉ là nhất thời vào dịp lễ hội, cha mẹ sẽ không biết con cái, con cái cũng không biết cha mẹ. Sắp xếp tảo bạo như vậy đòi hỏi vệ quốc phải tiết chế tình dục cao độ; điểm này nữ giới và nam giới như nhau. Hôn nhân đặc biệt tổ chức theo rút thăm lấy lệ, chỉ có lãnh đạo biết sự thể. Không những nữ giới tham chiến với nam giới, mà cả con hai người cũng chứng kiến chiến cuộc ở mức độ ít nguy hiểm. Về chiến tranh, phải coi mâu thuẫn giữa người Hy Lạp với người Hy Lạp như nội chiến, và vẫn phải chiến đấu. Tuy nhiên, muốn giới hạn tàn nhẫn ác hại chiến tranh nên Socrates bảo binh sĩ của ông phải cư xử trong chiến cuộc với người bên ngoài như người Hy Lạp.

Cuối cùng Socrates phải đối mặt với câu hỏi liệu có thể xây dựng cộng đồng như thế không? Tới đây độc giả gặp điều nghịch lý, người yêu hiểu biết, triết gia, quân vương triết gia hay triết gia quân vương, sẽ nắm quyền cai trị. Plato đưa ra thuyết hình trạng để biện minh khác biệt giữa triết gia và người yêu màu sắc, cảnh trí, âm thanh đặc biệt, bởi hiểu biết hình trạng là hiểu biết đối tượng duy nhất, chân thực, bất biến triết gia bỏ công kiếm tìm còn hiểu biết hiện tượng đặc biệt luôn luôn thay đổi, chỉ cần quan niệm, và vì phần lớn con người chỉ là người yêu của quan niệm hoặc niềm tin, họ không phải triết gia.

Tranh luận về công bình chính trực tạm ngừng sẽ trở lại ở phần 8. 543a-576b. Tuy nhiên, các đoạn kế tiếp từ đây đến đó khá quan trọng, đưa độc giả đi sâu vào vấn đề đã đề cập. Đối với nhiều độc giả phần kế tiếp là trái tim

triết phẩm; nhận thức siêu hình trong đoạn 471c-521b đặc biệt nổi tiếng, xuất hiện trở lại trong nhiều đối thoại. Nhưng trước tiên độc giả trực diện với đề nghị có tính cách xã hội vô cùng táo bạo Plato đưa ra ở đây.

‘Ồ, đúng, đúng rồi, [449a] đó là loại thành quốc, chế độ, mẫu người bản nhân gọi là tốt đẹp, chân thực. Và bởi thế bản nhân gọi loại khác là tồi tệ, khuyết nhược, không những tổ chức chính trị sai trái, mà loại đó còn ảnh hưởng tâm tính con người sai trái nữa. Ngô bối có thể xếp thành bốn loại.’

‘Như thế nào?’

‘Bản nhân đang định miêu tả, giải thích tuần tự hình thức xấu xa và chứng minh dường như hình thức ấy dựa vào nhau phát triển.[b] Đúng lúc đó Polemarchus ngồi cách xa một chút đưa tay nắm vai áo Adeimantus, kéo thân hữu về phía sau, ngả đầu phía trước, ghé sát tai thì thầm. Bản nhân chỉ nghe mấy tiếng: “Vậy chúng mình làm thế nào hay để đương sự ra đi?”’

‘Chắc chắn là không,’ Adeimantus đáp, lúc này lớn tiếng.

‘Đương sự nào,’ bản nhân hỏi, ‘quý hữu không muốn để ra đi?’

‘Tiên sinh chứ ai,’ Adeimantus hạ giọng.

‘Tại sao [c] lại là bản nhân?’

‘Ngô bối nghĩ tiên sinh hờ hững,’ Adeimantus tiếp lời, ‘tìm cách linh khéo không bàn phần hệ trọng hơn hết trong cuộc tranh luận, do vậy khỏi phải đi vào chi tiết. Tiên sinh dường như nghĩ ngô bối không để ý khi tiên sinh nói qua loa như thể chuyện hoàn toàn bình thường, nguyên tắc “của đồng xứ là của chung mọi người” hiển nhiên sẽ áp dụng với vợ và con.’

‘Bản nhân nói thế không phải hay sao hở Adeimantus?’

‘Phải, nhưng chỗ này cũng như mọi chỗ phải là thế nào cần giải thích. Của chung tiên sinh muốn nói thuộc loại nào? Có nhiều loại [d]; xin cho ngô bối hay loại tiên sinh định nói. Bấy lâu ngô bối cứ đợi tiên sinh cho biết tôn ý về chuyện vệ quốc sinh con đẻ cái, con ra đời nuôi nấng, dạy dỗ ra sao, vợ con trong cộng đồng giải quyết thế nào; vì ngô bối thấy đây là vấn đề sinh tử đối với xã hội, phải trái khác biệt ghê gớm, cần sắp xếp đúng cách. Đó là lý do vì sao trước khi bàn luận thỏa đáng chuyện này, tiên sinh lên tiếng phê bình,

chỉ trích thể chế chính trị khác, ngô bối quyết định, tiên sinh vừa chột nghe, [450a] không để tiên sinh bỏ đi chừng nào chưa luận bàn đầy đủ như đã làm với mọi chuyện.’

‘Quyết định như vậy cũng có phiếu của tiện nhân,’ Glaucon chêm lời.

‘Thưa, chẳng cần dài dòng văn tự,’ Thrasymachus khẳng định, ‘tiên sinh nên hiểu ngô bối nhất tề đồng ý.’

‘Níu giữ bản nhân thể này quý hữu xử sự đẹp chưa! Đề tài quá ư rộng lớn quý hữu làm lại từ đầu! Bản nhân cứ hoan hỉ nghĩ đã miêu tả thành quốc đầy đủ, thâm tâm vui mừng đã đề vấn đề yên nghỉ, không ai thắc mắc chi tiết bản nhân đưa ra, tâm trí hí hửng may mắn làm sao quý hữu chấp nhận ý kiến trình bày, rồi để bản nhân cất bước ra đi. [b] Quý hữu không hiểu khơi lại vấn đề là quý hữu gây ra vô vàn khó khăn. Vì nhìn thấy khó khăn vây bủa, thế nào vấn đề cũng gây ra, bản nhân lảng lạng tránh trước.’

‘Thế tiên sinh nghĩ ngô bối ngồi đây để làm gì?’ Thrasymachus hỏi. ‘Mò trăng đáy nước, suy nghĩ băng quơ, hay bàn luận nghiêm túc?’

‘Ngồi đây để bàn luận, song bàn luận có giới hạn, không bàn luận triền miên,’ bản nhân đáp.

‘Tiên sinh quý mến,’ Glaucon tiếp lời, ‘chỉ tới lúc nhắm mắt già từ cõi đời người hiểu biết mới không tham dự tranh luận thể này. Xin đừng bận tâm đến ngô bối và cũng đừng bỏ dở vấn đề, hãy kiên nhẫn trả lời câu hỏi. Vui lòng cho ngô bối hay cảm nghĩ [c] về vấn đề vợ con vệ quốc là của chung là thế nào? Con cái sau khi ra đời, bắt đầu đi học trông nom ra sao, ai nấy đều biết giai đoạn đó là giai đoạn vô cùng khó khăn? Giải thích cho ngô bối hay việc như thế sắp đặt, giải quyết làm sao?’

‘Khẳng định với quý hữu, người sung sướng, giải thích khó chứ không dễ. Vì có nhiều lý do để nghi ngờ những gì ngô bối bàn luận từ trước tới giờ. Rất có thể có người không tin tưởng những gì bản nhân miêu tả là khả dĩ. Mà dù khả dĩ đi nữa cũng rất có thể vẫn nghi ngờ không biết có tuyệt hảo hay không. Bởi thế, ngần ngại giải quyết vấn đề, bản nhân sợ về mặt ý tưởng, Glaucon thân ái ơi, quý hữu sẽ nghĩ bản nhân chỉ mơ tưởng hảo huyền.’ [d]

‘Tiên sinh chẳng nên do dự. Ngô bối là thánh giả đầy thiện cảm, không khinh suất, không hoài nghi, không ác ý.’

‘Đa tạ lời vàng ý ngọc, bản nhân thăm nghĩ quý hữu dường như muốn

khuyến khích, nâng đỡ tinh thần phải không?’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Chết nỗi, quý hữu ơi, quý hữu đang làm điều trái ngược. Nếu bản nhân hiểu bản nhân đang nói gì, khuyến khích quý hữu đưa ra tốt đẹp vô cùng. Nói về đề tài ý nghĩa, hấp dẫn hơn hết trước thân hữu cố tri, sở đắc kiến thức uyên thâm, lại hiểu đang nói sự thật, mình có thể nói với thái độ tin tưởng và kiên định. [e] Nhưng làm như bản nhân sắp làm bây giờ, tiếp tục tranh luận khi vẫn còn nghi ngờ chao đảo, tìm hiểu ngập ngừng, chưa đi tới kết luận dứt khoát, là điều nguy hiểm và khó khăn. Nguy hiểm không phải vì bản nhân sẽ bị chê cười, sợ như vậy là trẻ con, mà vì nếu [451a] chẳng may trơn chân trượt bước trên đường đi tìm sự thật, cần vô cùng và tưởng dưới chân, không những bản thân ngã mà bản nhân còn kéo bằng hữu ngã theo. Glaucon ơi, bản nhân kính cẩn cúi đầu van xin Adrasteia đừng trừng phạt mà tha thứ vì lời sẽ nói. Vì bản nhân tin tưởng vô tình giết chết một người không nặng tội bằng cố tình lừa dối con người về sự thể thực sự tốt, thực sự đúng, thực sự đẹp trước pháp luật. Đó là lý do vì sao chấp nhận nguy hiểm khôn lường bản nhân thà chạy theo kẻ thù còn hơn lẳng đặng đằng sau bằng hữu, và đó là lý do tại sao bản nhân thực sự tán thưởng hảo ý do muốn khuyến khích quý hữu đưa ra!’ [b]

‘Socrates quý mến,’ Glaucon cười, rồi nói, ‘nếu do tranh luận mà bị dẫn vào sai lầm, chịu đựng tổn thương trầm trọng, ngô bối sẽ tha bổng tiên sinh về tội ngộ sát, miễn tố tiên sinh về tội gian trá, tuyên bố tiên sinh vô tội, vì tư cách trong sạch. Vậy vui lên, và tiếp tục phát biểu.’

‘Ồ, trong trường hợp ngộ sát, luật pháp khẳng định, tòa án tha bổng, phạm nhân vô tội, tư cách trong sạch, dù ở thế giới bên kia, bởi thế cái gì đúng với luật pháp cũng đúng với tranh luận, đúng với thế giới bên kia cũng đúng với thế giới bên này.’

‘Vậy cứ thế tiến hành, không có gì ngăn cản tiên sinh.’

‘Ừ, vậy ngô bối phải quay lại đề tài lần nữa và đề cập những gì đáng lẽ đề cập rồi. [c] Nhưng dù sao theo cách này có lẽ cũng được - bây giờ để phụ nữ xuất hiện trên sân khấu, sau khi nam nhi đã diễn xuất. Bản nhân sẵn sàng nói về họ vì quý hữu có nhã ý yêu cầu. Theo bản nhân vì sinh ra và giáo dục như ngô bối miêu tả, nên nam giới không có quyền sở đắc, sử dụng thiếu nhi, phụ nữ nếu không theo đường lối ngô bối hướng dẫn từ đầu. Chắc quý hữu còn nhớ, mục đích của ngô bối là biến nam giới thành chó canh đàn cừ.’

‘Đúng thế.’ [d]

‘Ngô bối tiếp tục theo đường đó, áp dụng nguyên tắc tương ứng đối với việc sinh nở và giáo dục. Sau đó ngô bối chờ xem sắp xếp như vậy có xứng hợp với mục đích không.’

‘Tiên sinh nói thế nghĩa là thế nào?’

‘Điều bản nhân muốn nói là thế này. Chó chia ra chó đực, chó cái. Là chó canh, nữ giới có phải làm nhiệm vụ tuần tra, quan sát, săn đuổi như nam giới không? Hay phải ở nhà vì mang nặng đẻ đau, nuôi dưỡng chân đất chó con nên không thể làm việc khác, bởi thế gánh nặng trông nom, canh gác đàn cừu nam giới phải kê vai chịu đựng?’

‘Họ phải chia sẻ mọi nhiệm vụ, [e] khác biệt duy nhất là nữ giới yếu hơn nam giới, nam giới khỏe hơn nữ giới.’

‘Quý hữu có thể sử dụng hai sinh vật nhằm cùng mục đích nếu không nuôi nấng, dạy dỗ cùng cung cách không?’

‘Thưa, không, không thể được.’

‘Vậy nếu sử dụng đàn ông và đàn bà nhằm cùng mục đích, ngô bối phải giáo dục cả hai cùng đường lối.’

‘Vâng.’ [452a]

‘Ngô bối giáo dục đàn ông cả thể xác lẫn tâm linh.’

‘Thưa, đúng.’

‘Ngô bối cũng phải huấn luyện đàn bà cả thể xác lẫn văn hóa, huấn luyện về quân sự nữa, họ phải tập luyện như đàn ông.’

‘Như vậy là theo đúng đường lối tiên sinh phát biểu.’

‘Bản nhân nghĩ nhiều điều ngô bối đề nghị, vì mới mẻ, nếu đem ra thực hành, xem ra có vẻ tức cười, kỳ quái.’

‘Vâng, rõ ràng là vậy.’

‘Điều nào trong số quý hữu nghĩ nực cười hơn hết? Có thực phụ nữ khóa thân tập dượt trong trường đấu vật cùng với nam giới không? Không những phụ nữ trẻ mà cả phụ nữ lớn tuổi. Cũng như [b] có nam giới lớn tuổi tới trường thể dục vẫn thích tập dượt mặc dù da thịt nhăn nheo, thân hình xấu xí nhìn chẳng đẹp mắt chút nào.’

‘Trời ơi, theo tiêu chuẩn ngày nay cảnh đó thật lố lăng!’

‘Nhưng dù sao vì đã vào đề, quyết tâm nói rõ cảm nghĩ, ngô bối đừng sợ chế giễu khéo léo nhắm chòm chọc cay chua sáng kiến đổi mới trong việc giáo dục phụ nữ về thể dục, văn hóa, nhất là huấn luyện họ mặc giáp y, mang vũ khí, phi ngựa như bay!’ [c]

‘Tiên sinh nói chí phải.’

‘Vì đã nhập đề, để giải quyết khó khăn thực sự, ngô bối phải chấp nhận cả thuận lẫn nghịch. Ngô bối sẽ van xin các nhà phê bìnhthôi sử dụng ngón nghề như thường làm chòm chọc ngô bối, mà nên nghiêm túc thay đổi thái độ. Hãy nhớ không lâu, mới đây thôi, thấy đàn ông trần truồng, người Hy Lạp cũng như phần lớn dân ngoại lai nghĩ cảnh đó chướng mắt, nực cười, trong khi cảnh đó thực ra nhiều xứ coi tự nhiên, bình thường. Khi người đảo Crete khai sinh trường thể dục, sau đó người vùng Sparta dập khuôn, bắt đầu luyện tập thể dục khóa thân,[d] nhà hài kịch đầu óc dí dỏm thời đó chộp ngay cơ hội ngàn vàng chế giễu, móc mỉa thả giàn, chẳng rõ quý hữu có nghĩ vậy hay không?’

‘Thưa, có.’

‘Nhưng kinh nghiệm cho thấy khi tập họ nên cởi hơn mặc quần áo, cảnh tượng sẽ trông không còn tức cười, vì lý luận chứng tỏ làm vậy là hợp lý, thuận tiện hơn hết. Sự thể cho thấy nghĩ bất kể cái gì cũng tức cười, trừ cái sai trái, mới dớ dẩn, lẩn thẩn làm sao. Và sự thật là người tìm cách gây cười khi thấy bất kể cái gì cũng tức cười, trừ cái xấu xa, cái sai trái, [e] sẽ không bao giờ, khi trở lại nghiêm chỉnh, nhìn vật mình yêu thích xinh đẹp, dễ thương.’

‘Chắc vậy quá.’

‘Điều đầu tiên ngô bối phải thỏa thuận ấy là đề nghị như thế có thể thực hiện hay không. Bởi dù hỏi đùa hay hỏi thật [453a] ngô bối phải để người ta đặt câu hỏi: Nữ giới trong tập thể loài người theo lẽ tự nhiên có khả năng làm mọi việc, không thể làm việc gì, hay chỉ có thể làm một số việc của nam giới

không? Nếu chỉ có thể làm một số, vậy việc quân sự có là số việc đó không? Đó là cách hay nhất để bắt đầu, và có lẽ cách tốt đẹp hơn hết theo đó ngô bối hy vọng đạt kết luận thỏa đáng.’

‘Vâng, tương đối khá hơn cả, tiện nhân đồng ý.’

‘Sau đó nhắc lại nghi ngờ ngô bối sẽ tự hỏi câu hỏi nhân danh nhà phê bình tương tượng, để quan điểm đối nghịch khỏi ở vị thế chông chênh.’

‘Xin tiến hành.’ [b]

‘Ngô bối giả dụ đương sự hỏi: “Socrates và Glaucon quý mến, thực ra chẳng cần người hoài nghi bên ngoài phê bình, tranh luận với quý vị. Vì ngay từ đầu trong tiến trình xây dựng thành quốc, quý vị đã thỏa thuận nguyên tắc mỗi người theo lẽ tự nhiên chỉ thích hợp với việc làm đặc biệt của mình.”’

‘Vâng, ngô bối chấp nhận như vậy.’

“‘Thế,’ đương sự sẽ tiếp tục, “có sự khác biệt lớn lao theo lẽ tự nhiên giữa đàn ông và đàn bà không hở? “Khi ngô bối đáp dĩ nhiên có, đương sự sẽ hỏi: “Quý vị không dành cho họ việc làm khác biệt để bù lại khác biệt theo lẽ tự nhiên ư?” Nếu ngô bối đáp có, đương sự lại hỏi: “Vậy quý vị có sai lầm, mâu thuẫn với chính mình không [c] khi tiếp tục nói đàn ông và đàn bà phải làm cùng nghề mặc dù theo lẽ tự nhiên có khác biệt lớn lao giữa hai giới?” Nghe rõ chưa hở người ngạc nhiên? Quý hữu có đủ khôn khéo trả lời chỉ trích của đương sự không?’

‘Không sửa soạn tức thì coi bộ khó chứ không dễ. Tiện nhân phải vắn kể tiên sinh nhờ giải thích giúp ngô bối, rồi mới liệu bề, bất kể lý luận thế nào.’

‘Ồ, đó đúng là chỉ trích và biết bao phê bình tương tự bản nhân nom thấy từ trước, vì thế e sợ, Glaucon ơi! Thấy sự thể tới gần, do vậy ngần ngại, [d] bản nhân không thực sự có ý định dính líu vào nguyên tắc quy định việc sở hữu vợ, nuôi dạy con.’

‘Trời ơi, chắc chắn việc không dễ chút nào.’

‘Không dễ. Nhưng sự thật là thế này. Bị ném xuống bể bơi hay giữa biển cả mênh mông, sự thể không khác biệt, dù thế nào quý hữu cũng phải bơi.’

‘Vâng, đúng thế.’

‘Bởi vậy ngô bối cũng phải bơi, bơi hoài, cố gắng nhô đầu khỏi mặt nước trong bê tranh luận, hy vọng cá heo sẽ cõng trên lưng hoặc phép lạ phi thường cứu sống.’

‘Vâng, tiện nhân nghĩ ngô bối phải làm như vậy.’ [e]

‘Ồ, tính xem liệu ngô bối có tìm ra lối thoát hay không. Ngô bối chủ trương bản chất khác biệt phải làm việc khác biệt, đàn ông và đàn bà bản chất khác biệt; bây giờ ngô bối lại nói bản chất khác biệt phải theo đuổi việc làm tương tự. Đó là chỉ trích ngô bối sẽ phải trực diện đương đầu.’

‘Thưa, chắc chắn.’

‘Ô, Glaucon, [454a] quý hữu hiểu khả năng của nghệ thuật nói ngược mãnh liệt, khủng khiếp chứ.’

‘Thưa, tại sao?’

‘Tại vì, theo thiên kiến, rơi vào mà không hay, nhiều người không nhìn thấy khác biệt giữa nguy biện hơn thua với tranh luận nghiêm túc. Họ không thể phân biệt hình thức, phân chia đề tài thành thể loại khác nhau. Bởi thế thay vì trao đổi ý kiến một cách triết học, họ lạc đề đi vào mâu thuẫn với điều đã nói. Sử dụng ngôn từ tranh biện gây gổ, không phải ngôn từ biện chứng họ không thực sự đối thoại mà chỉ áp đảo đối phương.’

‘Nhiều người đã trải qua, nhưng ngô bối có rơi vào cảnh đó lúc này hay không?’

‘Chắc thế quá [b]. Bản nhân sợ ngô bối đã rơi vào mà không hay.’

‘Như thế nào?’

‘Khi thảo luận ngô bối khư khư, khẳng khẳng bám chặt luận điểm không để bản chất khác biệt làm việc tương tự; song ngô bối không giải thích tương tự và khác biệt về bản chất như thế nào, ý định ngô bối ra sao khi đưa ra nguyên tắc bản chất khác biệt phải làm việc khác biệt, bản chất tương tự làm việc tương tự.’

‘Không, ngô bối chưa giải thích.’

‘Dẫu vậy, [c] dựa trên nguyên tắc vừa kể, ngô bối cũng có thể tự hỏi người hỏi đầu và người có tóc cùng hay khác bản chất. Nếu đồng ý hai người khác

nhau, ngô bối đề người hói đầu làm thợ đóng giày, cấm người có tóc làm thợ đóng giày, và ngược lại.’

‘Như vậy là phi lý.’

‘Nhưng lý do tại sao phi lý ấy chỉ vì khi thành lập thành quốc, ngô bối chưa hề nói cùng hay khác bản chất theo nghĩa tuyệt đối, mà chỉ nghĩ trong đầu cùng hay khác bản chất thích hợp với thực chất việc làm khác biệt. [d] Chẳng hạn ngô bối coi người đàn ông và người đàn bà có khả năng y khoa cùng bản chất. Đồng ý không?’

‘Thưa, đồng ý.’

‘Nhưng y sĩ và thợ mộc ngô bối nghĩ khác bản chất.’

‘Vâng, đúng thế, khác hẳn.’

‘Nếu người đàn ông hoặc người đàn bà có khả năng hơn người cùng giới về chức nghiệp hoặc việc làm, ngô bối sẽ khẳng định việc làm này phải dành cho người giới đó. Trái lại, nếu khác biệt duy nhất giữa hai người chỉ là người đàn bà thụ thai, người đàn ông khai sinh, [e] ngô bối sẽ nói chúng có chưa đủ để chứng tỏ người đàn bà khác người đàn ông đối với mục đích ngô bối đang bàn, song vẫn chủ trương vệ quốc nam và vệ quốc nữ phải làm việc tương tự.’

‘Đương nhiên vậy.’

‘Sau đó ngô bối sẽ yêu cầu người chủ trương quan điểm đối nghịch giải thích trong tổ chức thành quốc [455a] nghề nào hoặc việc nào thích hợp với đàn ông và đàn bà bản chất không tương tự mà khác biệt?’

‘Câu hỏi thú vị.’

‘Ồ, ừ, có lẽ người đó sẽ lặp lại như quý hữu vừa làm lúc nãy: trả lời ngay lúc này coi bộ khó chứ không dễ, song chẳng khó chút nào nếu có thì giờ suy nghĩ.’

‘Vâng, người đó sẽ nói thế.’

‘Vậy ngô bối có nên yêu cầu người nói trái ngược đi theo quan sát nếu ngô bối chứng minh cho thấy rõ ràng [b] không có chức năng xã hội liên quan tới chính quyền thành quốc đặc biệt thuộc về đàn bà không?’

‘Nên chứ.’

‘Ngô bối sẽ yêu cầu người đó trả lời câu hỏi. Khi nói người đàn ông có khả năng tự nhiên hoặc không có khả năng tự nhiên đối với đề tài nào đó, quý ông có ý muốn nói người đó học đề tài dễ dàng hoặc thấy đề tài khó khăn; nếu khả năng tự nhiên tốt đẹp, người đó có thể tự mình tiếp thu sau khi được chỉ dẫn qua loa, trái lại nếu khả năng tự nhiên kém cỏi, người đó không thể nhớ đã học cái gì ngay cả sau khi được chỉ dẫn cặn kẽ, thực tập lâu dài không? Nếu người đó có khả năng tự nhiên, có phải tâm trí và thể xác kết hợp nhuần nhuyễn, nếu người đó không có khả năng tự nhiên, có phải tâm trí và thể xác không phối hợp khít khao, đúng không? Có phải đặc trưng đó, [c] nhiều hơn thế nữa, là tiêu chuẩn quý ông căn cứ để phân biệt người có khả năng tự nhiên với người không có khả năng tự nhiên không?’

‘Chẳng ai có thể phủ nhận điều đó.’

‘Có hoạt động nào trên trần gian do con người thực hiện xét về mọi phương diện đàn ông không hơn đàn bà không? Ngô bối khỏi cần kéo dài cuộc chuyện trò, phí phạm thời gian đối với ngoại lệ như dệt vải, nấu nướng, làm bánh, mặt đó đàn bà được coi là giỏi giang và sẽ bị chê cười nếu đàn ông trở tài qua mặt.’

‘Hiển nhiên là vậy. [d] Nhìn chung giới này khá hơn giới kia về mọi mặt. Đúng thế, nhiều phụ nữ giỏi hơn nhiều nam nhi trong nhiều việc làm. Nhưng nhìn chung sự thể đúng như tiên sinh nói.’

‘Bởi thế, quý hữu ơi, không có phần việc hành chính đặc biệt cho đàn bà vì là đàn bà hay đàn ông vì là đàn ông; khả năng tự nhiên phân phát tương tự cho mỗi giới, và theo lẽ tự nhiên đàn bà dự phần làm việc như đàn ông, [e] mặc dù trong mọi việc làm đàn bà thường yếu kém hơn đàn ông.’

‘Đồng ý.’

‘Do vậy ngô bối có nên giới hạn tất cả việc làm dành cho đàn ông, không dành cho đàn bà không?’

‘Làm sao được?’

‘Hiển nhiên không thể, vì bản nhân nghĩ ngô bối đã đồng ý người đàn bà này có thể có khả năng tự nhiên về y khoa hoặc âm nhạc, người đàn bà kia trái lại.’

‘Đúng thế.’

‘Và [456a] có người giỏi về điền kinh, có người không ưa điền kinh; có người thích đi lính, có người ghét đi lính.’

‘Tiện nhân cũng nghĩ vậy.’

‘Thế chuyện này thì sao? Có đàn bà thích triết học, có đàn bà ghét triết học, có đàn bà hung hăng, có đàn bà nhút nhát không hở?’

‘Có chứ.’

‘Vậy cũng có đàn bà đủ khả năng làm vệ quốc, quý hữu hẳn còn nhớ, vì phẩm chất tự nhiên căn cứ vào đó ngô bối chọn đàn ông làm vệ quốc.’

‘Vâng, đúng thế.’

‘Bởi vậy đàn ông và đàn bà có khả năng tự nhiên tương tự để làm vệ quốc, trừ điều đàn bà yếu đuối hơn đàn ông.’

‘Thưa, rõ như ban ngày.’

‘Cho nên ngô bối phải chọn đàn bà thích hợp để chia sẻ cuộc đời, [b] gánh vác nhiệm vụ vệ quốc với đàn ông, vì họ có khả năng làm việc đó và bản chất đàn ông, đàn bà giống nhau.’

‘Vâng.’

‘Cùng bản chất nên theo đuổi cùng việc làm, phải không?’

‘Chứ gì nữa!’

‘Đi một vòng quay lại điểm trước đây ngô bối đã đồng ý: theo lẽ tự nhiên nữ vệ quốc nên chia sẻ, thụ huấn thể dục và văn hóa với nam vệ quốc.’

‘Chuyện đó coi như đương nhiên.’

‘Như vậy quy định của ngô bối khả thi, không phải mơ hồ, vì phù hợp với tự nhiên. [c] Sở dĩ có vẻ không tự nhiên ấy là vì thực hành hiện tại trái ngược với quy định.’

‘Xem ra có vẻ vậy.’

‘Bây giờ ngô bôỉ cố gắng xem xét đề nghị đưa ra có khả thi và đặc sách không?’

‘Vâng.’

‘Ngô bôỉ đã kết luận khả thi, đúng không?’

‘Thưa, đúng.’

‘Bởi thế bước kế tiếp ngô bôỉ cần đạt thỏa thuận đề nghị có đặc sách hay không?’

‘Hiển nhiên.’

‘Ừ, muốn đàn bà giỏi giang trong việc vệ quốc, ngô bôỉ cần giáo dục tương tự đàn ông, [d] nhất là vì giáo dục sẽ nhào nặn cả hai cùng bản chất.’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Còn điểm nữa bản nhân cần quý hữu cho ý kiến.’

‘Điểm gì thế?’

‘Quý hữu có nghĩ có đàn ông này khá hơn đàn ông kia không? Hay bằng nhau?’

‘Chắc chắn họ không bằng nhau!’

‘Vậy trong thành quốc tưởng tượng ngô bôỉ xây dựng quý hữu có nghĩ vệ quốc trở thành khá hơn là do giáo dục họ tiếp thu, thợ làm giày giỏi hơn là do tay nghề họ thụ huấn không hở?’

‘Câu hỏi kỳ cục.’

‘Ồ, [e] bản nhân hiểu ý quý hữu. Xin cho biết vệ quốc có phải thành phần xuất sắc trong nhân dân không?’

‘Tương đối hơn cả.’

‘Vậy vệ quốc đàn bà có phải đàn bà xuất sắc hơn cả không?’

‘Cũng tương đối hơn nhiều người.’

‘Đối với thành quốc còn gì tốt đẹp hơn sản xuất đàn ông, đàn bà thuộc loại xuất sắc không hở?’

‘Thưa, không.’

‘Dù sao [457a] đó cũng là kết quả của giáo dục thể xác và tâm trí ngô bô đã miêu tả.’

‘Dĩ nhiên đúng thế.’

‘Vậy quy chế ngô bô đề nghị không những khả dĩ mà còn đặc sách đối với thành quốc.’

‘Vâng.’

‘Nữ vệ quốc của ngô bô phải thoát y khi tập dượt; họ sẽ được tuyệt hảo che chở chứ không phải quần áo. Họ phải dự phần trong chiến tranh, chia sẻ mọi nhiệm vụ của vệ quốc, đó là phần việc duy nhất họ phải hoàn thành, trừ điều vì là giới yếu, ngô bô sẽ trao phần việc nhẹ hơn nam giới. Đàn ông nào mà cười đàn bà vì mục đích tuyệt hảo [b] tập dượt khóa thân, như Pindar nói, là đàn ông “ngắt trái cười còn xanh” không biết cười cái gì hay chẳng rõ đang làm cái chi. Vì luôn luôn không thể và sẽ mãi mãi chẳng thể thay đổi câu nói ý nghĩa cái đem lợi ích là cái tốt đẹp, cái mang tổn hại là cái xấu xa.’

‘Tiện nhân hoàn toàn đồng ý.’

‘Ồ, vậy là có thể nói bị vây bủa, song ngô bô đã vượt qua đợt sóng khi bàn về quy định dành cho phụ nữ. Ngô bô không bị nhấn chìm dù khẳng định nam vệ quốc và nữ vệ quốc phải chia sẻ cùng nhiệm vụ, theo đuổi cùng phần việc; ngô bô đã chứng minh [c] trước sau như một quyết định vừa thực tiễn vừa ích lợi.’

‘Vâng, đợt sóng quả thực khá lớn ngô bô vừa vượt thoát.’

‘Đừng nói thế, chưa lớn đâu, khi quý hữu nhìn đợt sắp tới.’

‘Vậy tiếp tục để ngô bô xem thế nào.’

‘Quy định cuối cùng và quy định trước đó, theo bản nhân quan niệm, bao hàm quy định khác dẫn tới hậu quả này.’

‘Quy định thế nào?’

‘Theo quy định tất cả nữ vệ quốc là của chung của nam vệ quốc, nữ vệ quốc không sống riêng tư với nam vệ quốc [d]; con cái cũng là của chung, cha mẹ không biết con cái, con cái không biết cha mẹ.’

‘Đợt sóng này lớn hơn nhiều; ngô bối sẽ gặp vô số hoài nghi đối với tính cách khả dĩ và ích lợi của quy định.’

‘Bản nhân nghĩ sẽ không có nhiều hoài nghi đối với mặt ích lợi về việc coi vợ con là của chung, hoặc vì làm vậy là sắp xếp lý tưởng, giả như có thể, mà bản nhân nghĩ thế nào cũng có lắm hoài nghi nghiêm trọng về mặt khả dĩ hay không.’

‘Tiện nhân nghĩ có khá nhiều hoài nghi, hai điểm [e] thế nào cũng mờ mờ, bần cãi.’

‘Quý hữu muốn nói hai đề tài liên hệ không thể tách rời, bản nhân sẽ bị tấn công cả hai. Bản nhân hy vọng quý hữu tán đồng mặt ích lợi, như vậy bản nhân sẽ vượt thoát đề tài đó và chỉ bàn luận mặt khả dĩ của đề nghị.’

‘Tiện nhân biết tiên sinh không thể vượt thoát mà phải trả lời bảo vệ cả hai đề tài.’

‘Vậy là bản nhân phải cúi đầu chịu trận. Dầu thế [458a] làm ơn một chút, khoan dung một tí. Cho phép bản nhân ngồi nghỉ như người vô công rồi nghề mơ màng giữa ban ngày, thơ thần tản bộ một mình. Không muốn mất công suy nghĩ liệu cái mình muốn có khả dĩ hay không, chẳng thềm để ý cung cách cũng như phương tiện, người đó tưởng tượng ước muốn đều thỏa mãn. Rồi tiếp tục giải trí tìm vui, miêu tả chi li những gì định làm khi ước muốn thực hiện, người đó cứ thế khuyến khích tâm linh gia tăng lười lỉnh.[b] Phần riêng cũng cảm thấy nản lòng, nếu quý hữu cho phép, bản nhân định bỏ qua sau này mới bàn vấn đề khả dĩ. Tin tưởng đề nghị là khả dĩ, bản nhân sẽ tiến hành tìm hiểu vệ quốc sẽ thực hiện quy định ra sao, và bản nhân sẽ chứng minh quy định, nếu thi hành nhìn chung sẽ ích lợi vô cùng cho cả thành quốc lẫn vệ quốc. Nếu quý hữu không chống đối, nếu quý hữu trợ giúp, bản nhân sẽ đi sâu vào vấn đề lợi ích trước, đề cập vấn đề khả dĩ sau.’

‘Không, tiện nhân không chống đối, xin tiến hành.’

‘Ồ, bản nhân giả thử nếu vệ quốc và trợ thủ [c], thành phần nào cũng xứng đáng với danh hiệu, trợ thủ sẵn sàng thi hành, vệ quốc nghiêm chỉnh hạ lệnh, phần do trực tiếp phục tùng luật pháp, phần do mô phỏng tinh thần luật pháp ngô bối trao phó tùy ý quyết định.’

‘Giả thử nghe hợp lý.’

‘Là người làm luật thực thi bốn phần, quý hữu đã lựa đàn ông làm vệ quốc, bây giờ quý hữu sẽ chọn đàn bà làm vệ quốc, khả năng tự nhiên phải tương tự. Hai người sẽ sống tập thể, ăn tập thể, không có nhà riêng, không có tư hữu. Hai người [d] trao đổi tự do trong thời gian luyện tập thể dục, suốt giai đoạn thụ huấn, do cần thiết bẩm sinh, bản năng tự nhiên sẽ dẫn hai người tới chỗ liên kết giao hợp. Quý hữu có nghĩ cần thiết là chữ nghĩa quá mạnh không hở?’

‘Cần thiết sẽ có tính cách tình dục, không có tính cách hình học, song tình dục có lẽ mãnh liệt hơn toán học khi tới thuyết phục, thúc đẩy, lôi kéo đa số nhân loại.’

‘Mãnh liệt hơn nhiều. Nhưng, Glaucon ơi, kết đôi bừa bãi, quan hệ câu thả là thái độ trâng tráo, xúc phạm nặng nề đối với dân chúng trong xã hội thực sự hạnh phúc, [e] nhà cầm quyền sẽ không cho phép.’

‘Nhất định không, làm vậy không phải lẽ chút nào.’

‘Tiếp theo hiển nhiên ngô bồi phải thu xếp hôn nhân, biến hôn nhân thành thiêng liêng cao độ. Hôn nhân thiêng liêng là hôn nhân sẽ sản sinh kết quả hết sức tốt đẹp cho cộng đồng.’

‘Vâng, chắc chắn.’

‘Vậy ngô bồi làm thế nào để đạt kết quả tốt đẹp? [459a] Đây là câu hỏi đặt ra với quý hữu, Glaucon. Vì bản nhân nom thấy ở nhà quý hữu chó săn, chim giống, số lượng không ít. Xin vui lòng cho hay có bao giờ quý hữu thấy chúng cặp đôi, đi tơ không?’

‘Cái gì?’

‘Ồ, điểm cần nói là thế này. Mặc dù đều tốt giống cả, song có con đặc biệt tốt hơn những con kia?’

‘Có chứ.’

‘Quý hữu nuôi nấng như nhau hay chỉ chăm lo con tốt nhất?’

‘Chỉ để ý con tốt nhất.’

‘Nghĩa là con non nhất, con già nhất [b] hay con đến tuổi hờ?’

‘Con đến tuổi.’

‘Hơn thế nếu không để ý gây giống, quý hữu có nghĩ chim, chó có nòi của quý hữu sẽ thoái hóa tệ hại không?’

‘Thưa, có.’

‘Thế ngựa và súc vật khác thì sao? Sự thể tương tự chứ?’

‘Còn gì nữa nếu không lạ lắm.’

‘Trời ơi! Glaucon! Ngô bối thực sự cần vệ quốc khả năng xuất sắc đến nhường nào, nếu nguyên tắc tương tự cũng áp dụng với con người!’

‘Thưa, đúng thế, áp dụng nguyên tắc tương tự, song tại sao sự thể lại liên hệ tới vệ quốc khả năng xuất sắc?’ [c]

‘Bởi vì con người cần sử dụng nhiều thuốc men ngô bối nói trước đây; quý hữu thừa hiểu khi không cần thuốc men bệnh nhân sẵn sàng ăn uống kiêng cử, chỉ cần y sĩ cấp thấp; trái lại khi cần thuốc men, lúc đó cần y sĩ hạng cao.’

‘Đúng thế, nhưng tiên sinh hàm ý thế nào?’

‘Bản thân muốn nói vệ quốc của ngô bối sẽ phải sử dụng khá nhiều hư ngôn và biện ngữ để chữa trị thứ dân. [d] Quý hữu hẳn còn nhớ ngô bối đã đồng ý thứ này có thể sử dụng như thuốc men.’

‘Làm vậy là phải không sai trái gì đâu.’

‘Sử dụng hợp pháp mấy thứ xem ra cần thiết trong việc quy định hôn nhân và sinh nở.’

‘Sao lại thế?’

‘Sao à, nếu muốn nhất quán, nếu muốn bày đàn thực sự đúng nòi, phát triển tốt đẹp, ngô bối phải kết hợp đàn ông tốt nhất với đàn bà tốt nhất, càng nhiều càng tốt, đàn ông kém cỏi với đàn bà kém cỏi, càng ít càng hay và chỉ nuôi nấng, gây dựng mầm non tốt nhất, bỏ qua mầm non kém cỏi. [e] Sự thể là bí mật không ai biết trừ vệ quốc cầm quyền, nếu muốn tránh tình trạng phân

hóa nòi giống.’

‘Đúng quá.’

‘Bởi thế ngô bối phải tổ chức lễ hội do luật lệ quyết định trong đó cô dâu, chú rể sẽ gặp nhau. Ngô bối sẽ làm lễ tế sinh dâng thần linh, thi sĩ sẽ sáng tác ca khúc tán tụng hôn nhân. [460a] Số lượng kết hợp ngô bối sẽ để vệ quốc cầm quyền giải quyết, mục đích là giữ số lượng bất biến, phòng hờ thiếu hụt do chiến tranh, bệnh tật hoặc lý do tương tự, đúng mức chừng nào hay chừng nấy, nhằm ngăn ngừa thành quốc khỏi quá lớn hay quá nhỏ.’

‘Chí lý.’

‘Và ngô bối sẽ phải nghĩ ra cách rút thăm khôn khéo để mỗi lần tổ chức lễ hội kết hợp, nếu không vừa ý, chú rể thành phần kém cỏi đổ lỗi cho số phận xui xẻo, không đổ lỗi cho vệ quốc.’

‘Nên lắm vì cần.’

‘Bản nhân nghĩ [b] ngoài vinh dự và phần thưởng do phục vụ xuất sắc trong chiến tranh và hoàn thành chức năng đầy đủ, thanh niên hứa hẹn, can trường của ngô bối có nhiều cơ hội vui thú ăn nằm, giao hợp với thiếu nữ dành cho họ; sự thể giúp ngô bối lý do để khẳng định đa số con trẻ sinh ra từ cha mẹ như thế.’

‘Đúng quá.’

‘Mỗi thế hệ trẻ nhỏ sẽ do viên chức chỉ định đảm nhận để thực hiện mục đích, bất kể là đàn ông hay đàn bà hoặc cả hai, vì đàn ông và đàn bà đều có tư cách ngang nhau tham gia việc công cộng.’

‘Vâng, dĩ nhiên.’

‘Viên chức vừa kể [c] sẽ mang trẻ nhỏ con vệ quốc tốt đẹp tới nhà nuôi hoặc vườn trẻ, giao cho vú em sống ở khu tách biệt trong thành quốc, trẻ nhỏ con vệ quốc kém cỏi và trẻ nhỏ con vệ quốc tốt đẹp chẳng may tật nguyên sẽ giải quyết thăm lạng, kín đáo ở nơi bí mật.’

‘Chúng phải vậy nếu ngô bối muốn giữ dòng dõi vệ quốc trong sạch, thuần chủng.’

‘Viên chức sẽ sắp xếp trẻ nhỏ bú sữa bằng cách đem mẹ các bé tới nhà nuôi

khi bầu vú căng đầy, tổ chức cẩn thận để bà mẹ không [d] nhận ra con; nếu bà mẹ không đủ sữa họ sẽ thay bằng vú nuôi. Họ sẽ canh chừng không để bà mẹ cho con bú quá thời gian hạn định, và thức đêm, chạy việc cực nhọc họ giao cho vú nuôi và trợ tá.’

‘Theo điều kiện như thế, như tiên sinh nói, nuôi trẻ sẽ là việc dễ dàng đối với nữ vệ quốc.’

‘Phải vậy và đúng vậy chứ sao. Nhưng thôi đề nghị thảo luận điềm tiếp theo. Ngô bối nói phải gây giống lúc bố mẹ ở tuổi hoa niên.’

‘Đúng thế.’

‘Quý hữu [e] có đồng ý, diễn dịch cho hợp lý, đến tuổi cho đàn bà là khoảng hai mươi, đàn ông là chừng ba mươi không?’

‘Hai mươi nào, ba mươi nào?’

‘Đàn bà đẻ con cho thành quốc bắt đầu từ tuổi hai mươi đến tuổi bốn mươi; đàn ông sinh con cho thành quốc bắt đầu từ lúc hăng hái vượt cực điểm chạy đua, nhịp sống rộn rã, dồn dập, tới tuổi năm mươi lăm.’

‘Vâng, tuổi đó [461a] là giai đoạn chín muồi cho cả hai người về mặt thể xác và tinh thần.’

‘Nếu đàn ông hay đàn bà trên hoặc dưới tuổi đó liêu mạng sinh con cho cộng đồng, ngô bối sẽ coi việc làm là tội lỗi đối với thần linh và không đúng đối với thể nhân. Nếu hai người giấu nhem bên ngoài không hay, đưa con hai người sinh sẽ sinh trong bí mật, sợ hãi, tình dục bừa bãi, không tế sinh, không lễ bái do nam tu sĩ, nữ tu sĩ, hay toàn thể thành quốc thực hiện mỗi lễ hội hôn nhân, và không có cầu nguyện tu sĩ van vái thần linh đưa con sẽ là công dân tốt đẹp, ích dụng hơn bố mẹ.’ [b]

‘Đúng thế.’

‘Nguyên tắc cũng sẽ áp dụng nếu người đàn ông ở tuổi giao phối dính líu, liên hệ với người đàn bà ở tuổi sinh con mà lãnh đạo không kết hợp, ngô bối sẽ coi người đó đem cho thành quốc đưa con hoang, bất hợp pháp, bất cung hiến trên cả bình diện xã hội lẫn bình diện tôn giáo.’

‘Đúng quá.’

‘Nhưng khi đàn ông và đàn bà qua tuổi sinh đẻ, ngô bôỉ để họ tự do phối hợp với người họ thích,[c] miễn là đàn ông không cặp đôi với con gái, mẹ đẻ, con của con gái, hay tổ tiên của mẹ đẻ, đàn bà không kết đôi với con trai, bố đẻ, hậu duệ của người này hoặc tổ tiên của người kia. Trước hết ngô bôỉ sẽ bắt họ phải tìm đủ cách ngừa thụ thai diễn ra trong tình trạng hòa hợp như thế, tránh đẻ bào thai nhìn ánh sáng mặt trời, nếu không ngăn khỏi chào đời, phải giải quyết bào thai như sinh vật không nên nuôi dưỡng.’

‘Điều đó quá ư hợp lý. Nhưng làm thế nào họ có thể phân biệt bố đẻ với con gái, cũng như liên hệ khác tiên sinh vừa nói?’ [d]

‘Tất nhiên không thể. Nhưng cung cách sẽ thế này: đàn ông sẽ gọi tất cả trẻ nam sinh giữa tháng thứ bảy và tháng thứ mười sau khi đã là chú rể, kể từ ngày lễ hội kết hôn, là con trai và tất cả trẻ nữ là con gái, tất cả con trai, con gái sẽ gọi đàn ông là bố; cũng như đàn ông sẽ gọi con của con mình là cháu, cháu đến lượt sẽ gọi nhóm thứ nhất, thế hệ già là ông, bà. Người sinh ra trong giai đoạn bố mẹ gặp gỡ sẽ gọi nhau là anh em và chị em. Do vậy như bản nhân trình bày số này sẽ không giao hợp, không được phép lấy nhau. Tuy nhiên, không nên hiểu như vậy là tuyệt đối cấm kết đôi giữa anh trai em gái, chị gái em trai, [e] nếu bốc thăm lá phiếu tán thành, nếu sấm truyền Delphi cũng chấp thuận, luật sẽ cho phép họ sống chung.’

‘Thưa, tiện nhân đồng ý.’

‘Kế hoạch là vậy, Glaucon ơi, miêu tả đầy đủ vệ quốc có vợ và con chung ra sao trong thành quốc. Bước tiếp theo qua tranh luận, bản nhân thâm hiểu, là phải xác định kế hoạch phù hợp với cơ chế và quả thực tốt đẹp hơn hết. Nếu không ngô bôỉ làm thế nào tiến hành?’

‘Vâng, đúng thế.’ [462a]

‘Cách hay nhất để đạt thỏa thuận về chuyện đó là ngô bôỉ tự hỏi mục đích chính yếu của nhà làm luật khi soạn luật và tổ chức quản lý thành quốc phải thế nào, cái gì là lợi ích hơn hết, cái gì là tai hại hơn hết về mặt xã hội, sau đó tìm hiểu đề nghị ngô bôỉ vừa phác tả xem mang dấu vết tốt đẹp hay tồi tệ?’

‘Vâng, nhất định đó là cách phải theo.’

‘Đối với thành quốc [b] thử hỏi có cái gì tồi tệ hơn chia rẽ và tan vỡ, hoặc có cái gì tốt đẹp hơn đoàn kết và thống nhất?’

‘Thưa, không.’

‘Đoàn kết không phải kết quả bắt nguồn từ cảm nghĩ vui chung, buồn chung, sướng chung, khổ chung khi mọi thành phần trong xã hội vui buồn, sướng khổ cùng cộng đồng sướng khổ, vui buồn hay sao?’

‘Đúng thế.’

‘Nhưng đoàn kết tiêu tan, thành quốc rối loạn, khi cảm nghĩ giữa hai cá nhân khác biệt, khi biến sự xảy ra với cộng đồng hay cá nhân làm người này vui, người kia buồn.’ [c]

‘Dĩ nhiên.’

‘Phải chăng sự thể xảy ra là khi lời như “của tôi”, “không phải của tôi”, “của người khác”, “không phải của người khác” nhiều người trong xã hội sử dụng không nhất trí?’

‘Thưa, quả vậy.’

‘Thành quốc trật tự là thành quốc trong đó nhiều người dùng chữ “của tôi”, “không phải của tôi” diễn tả cùng nghĩa chỉ định cùng vật.’

‘Đương nhiên.’

‘Hơn thế thành quốc như thế hầu như giống con người. Chẳng hạn khi một người trong ngô bối đau ngón tay, toàn thể cơ năng liên kết thể xác với tâm trí thành hệ thống duy nhất do phần chỉ đạo điều hành cảm nhận, toàn thể nhận ra nỗi đau từng phần, [d] vì thế ngô bối nói ngón tay của người đó bị đau. Sự thể tương tự cũng áp dụng với phần khác trong cơ thể con người chịu đựng đau đớn hay cảm nhận vui thú.’

‘Thưa, tiện nhân đồng ý, trả lời câu hỏi tiên sinh đưa ra, vâng, sự thể tương tự hầu như đúng với cộng đồng tổ chức tốt đẹp.’

‘Đúng vậy, cộng đồng như thế sẽ coi cá nhân chịu đau, chịu mất như một phần của mình chịu đau, chịu mất, [e] và do đó toàn thể sẽ buồn hoặc sẽ vui.’

‘Sự thể như vậy chỉ thấy trong xã hội tổ chức khéo léo, luật pháp tốt đẹp.’

‘Bây giờ là lúc ngô bối phải quay lại thành quốc xem có đặc trưng đã đồng ý khi tranh luận, hoặc phải tìm đâu đó cho ra.’

‘Vâng, phải thế.’

‘Ồ, [463a] cũng như thành quốc khác, thành quốc của ngô bối gồm thành phần cai trị và thành phần thứ dân phải không?’

‘Vâng.’

‘Hai bên gọi nhau là công dân đồng bào hả?’

‘Thưa, phải.’

‘Ngoài thành quốc của ngô bối ở thành quốc khác thứ dân gọi người cai trị thế nào, ngoài việc gọi họ là công dân đồng bào?’

‘Ở đa số thành quốc thứ dân gọi họ là chủ nhân; ở thành quốc dân chủ thứ dân gọi họ giản dị là người cầm quyền.’

‘Ngoài công dân đồng bào thứ dân gọi người cai trị trong thành quốc ngô bối là gì?’

‘Người che chở và bảo vệ.’ [b]

‘Người cai trị gọi thứ dân thế nào?’

‘Họ nói thứ dân là cha nuôi, mẹ dưỡng, trả lương, ủng hộ.’

‘Người cai trị thành quốc khác gọi thứ dân ra sao?’

‘Nô lệ.’

‘Người cai trị thành quốc khác gọi nhau thế nào?’

‘Đồng cai trị.’

‘Trong thành quốc ngô bối họ gọi nhau ra sao?’

‘Đồng vệ quốc.’

‘Xin cho biết, trong thành quốc khác, đồng cai trị có gọi nhau là thân hữu, và người khác là ngoại nhân không?’

‘Có chứ. Thường là vậy.’

‘Người đó có công nhận và miêu tả thân hữu như “người của chúng tôi”, [c] ngoại nhân như “người không phải của chúng tôi” không?’

‘Có chứ.’

‘Vệ quốc thành quốc thì sao? Có người nào trong đám trắng trợn coi và nói không có liên hệ gì với đồng bào không?’

‘Chắc chắn không. Vì người đó coi bất kể ai người đó gặp liên hệ mật thiết như anh em, chị em, cha mẹ, con cái, ông bà, cháu chắt.’

‘Quý hữu đáp chí phải. Còn điểm này nữa cũng cần hỏi. Là nhà soạn luật, quý hữu có bắt họ không được phép coi liên hệ xác định rõ ràng về mặt pháp lý chỉ có tính cách danh nghĩa, mà phải theo phong tục, tập quán cư xử đúng phép phải đạo không? [d] Lấy cha mẹ làm tí dụ chẳng hạn. Họ có phải quý trọng, kính mến, vâng lời cha mẹ, đối đãi khác thế sẽ bị coi là bất hiếu, mất dạy, thần linh phủ nhận, thế nhân chê bai không? Như thế không phải ca khúc truyền thông quý hữu hy vọng công dân thành quốc ai nấy cũng ghé vào tai hát cho con nghe từ ngày còn thơ dại về cách ăn ở của họ đối với người họ gọi là cha mẹ và thân thuộc ư? Hay quý hữu theo truyền thống khác?’

‘Không, còn gì nực cười, phi lý cho bằng [e] đối với họ chỉ đầu môi chóp lưỡi nói về gia đình trong khi lòng dạ không mang chút tình cảm liên hệ.’

‘Như vậy trong thành quốc ngô bối ngôn từ biểu lộ thuận hợp, hài hòa thường nghe nhiều hơn ở thành quốc khác, dân chúng đồng ý sử dụng câu nói ngô bối đang nói lúc này. Nhắc tới đau khổ, sung sướng, khỏe mạnh, ốm đau, thành công, thất bại của công dân đồng bào trong cộng đồng họ nói: “Đau khổ, sung sướng, khỏe mạnh, ốm đau, thành công, thất bại đó là của tôi.”’

‘Thưa, đúng vậy.’

‘Ngô bối chẳng đã nói suy nghĩ, [464a] nói năng như thế, họ bắt đầu chia sẻ cảm nghĩ đau khổ và sung sướng chung rồi sao?’

‘Thưa, ngô bối đã nói thế.’

‘Nhằm ích lợi chung, họ nói đó là của tôi; do vậy họ hoàn toàn chia sẻ cảm nghĩ vui buồn với người khác.’

‘Nhiều hơn thế.’

‘Phải chăng nguyên do dẫn tới việc này, thêm vào việc tổ chức cơ chế, là việc vệ quốc coi vợ con là của chung?’

‘Vâng, đó là lý do chính.’

‘Nhưng ngô bối đồng ý thống nhất cảm nghĩ như thế [b] có lợi to lớn cho xã hội. Quý hữu nhớ ngô bối so sánh xã hội tổ chức ngăn nắp với cơ thể con người, đồng thời vạch rõ khi phản ứng cái toàn thể cảm nhận đau khổ, vui sướng với từng bộ phận.’

‘Ngô bối nói thế đúng chứ sao.’

‘Do vậy ngô bối có thể nói vợ, con là của chung trong số người bảo vệ đem lợi ích vô cùng lớn lao cho thành quốc.’

‘Vâng, ngô bối có thể.’

‘Hơn thế, vì trước sau như một, ngô bối đã nói, nếu thực thi chức năng đúng đắn, vệ quốc chân chính không có nhà riêng, ruộng đất riêng, sở hữu riêng, [c] trừ ăn uống hàng ngày người khác góp trả đền bù phần việc, và dùng chung mọi thứ.’

‘Vâng, ngô bối nói vậy.’

‘Thế quý hữu đã chẳng đồng ý, như bản nhân đã nói và đang nói, quy định thêm nữa sẽ biến họ thành vệ quốc chân chính hơn trước ư? Quy định như thế sẽ ngăn ngừa thành quốc tan vỡ, chia rẽ trầm trọng bắt đầu nảy mầm khi nhiều người khác nhau gọi nhiều thứ khác nhau là của họ, khi mỗi người vợ vét đem về nhà [d] bất kể thứ gì vét vợ được làm của mình, và khi ai nảy đều có vợ riêng, con riêng, buồn riêng, vui riêng. Dân chúng của ngô bối, trái lại, nhắm quyền lợi tương tự, cố gắng tương tự, hướng tới mục đích tương tự, cảm nhận buồn vui tương tự.’

‘Thưa, tiện nhân hoàn toàn đồng ý.’

‘Hơn thế, vì không có tư hữu trừ thân xác (mọi thứ là của chung) tranh chấp, kiện cáo [e] sẽ không biến dạng hay sao? Họ sẽ không còn cãi cọ, giành giật do sở hữu tiền của, con cái hoặc gia đình.’

‘Họ sẽ tất nhiên rũ sạch mấy thứ đó.’

‘Và họ sẽ không có cơ sử dụng bạo lực, gây hấn, tấn công, vì ngô bối sẽ quy định bốn phạm đạo đức ai cũng có quyền tự vệ chống lại người khác cùng tuổi. Quy định sẽ khiến họ xử sự đàng hoàng, đúng đắn.’

‘Làm vậy là tạo lợi điểm.’

‘Quy định cũng là lợi điểm hiếm có. [465a] Nếu tức giận với người kia người ngoài, người này không muốn cãi lộn lôi thôi nữa.’

‘Đúng quá.’

‘Nhưng ngô bối sẽ quy định người già có uy quyền với người trẻ, và có quyền trừng phạt người trẻ.’

‘Đương nhiên.’

‘Xem ra chí phải. Người trẻ sẽ không được sử dụng bạo lực đánh đập người già, trừ phi lãnh đạo thành quốc ra lệnh. Thực tình bản nhân không nghĩ người trẻ sẽ cư xử tội tệ như thế với người già, vì họ sẽ bị hai hộ vệ hữu hiệu ngăn cản. Đó là e sợ và kính trọng. Kính trọng sẽ ngăn không để họ đụng tới người già, [b] e sợ sẽ khiến họ ngại con cái, anh em, cha mẹ nạn nhân ùa tới bênh vực.’

‘Vâng, chắc vậy.’

‘Luật pháp của ngô bối sẽ thuyết phục vệ quốc sống hoàn toàn ôn hòa với nhau.’

‘Hoàn toàn ôn hòa.’

‘Nếu họ không cãi lộn, gây gổ với nhau, đương nhiên sẽ không có nguy hiểm nổi loạn, bè phái đe dọa cộng đồng.’

‘Nhất định không dù thế nào.’

‘Còn tệ nạn nữa họ sẽ phải thanh toán, thực tình nhỏ nòi không đáng kể nên bản nhân ngần ngại nêu tên.[c] Người nghèo sẽ không phải nâng bi nịnh bợ, luôn cúi người giàu và sẽ không gặp khó khăn hay lo lắng gây dựng gia đình, kiếm đủ nhu cầu cần thiết nuôi nấng gia nhân – khi vay mượn, lúc mang nợ, bằng cách này hay cách khác, cào cấu, chắt bóp thu nhập trao cho nội tướng và đày tớ tiêu dùng. Sự thể vừa kể cộng với vô số phiền nhiễu, lo âu tương tự con người phải gánh chịu, bản nhân nghĩ quý hữu sẽ đồng ý, quá ư hiển

nhiên, quá ư nhớp nhúa, không đáng thảo luận chút nào.’

‘Hiển nhiên ngay cả người mù cũng nhìn thấy.’ [d]

‘Ồ, họ sẽ tổng khứ, dứt điếm tất cả khó khăn vừa kể và sẽ sống cuộc đời vui sướng gấp bội quán quân đại hội thể thao Olympiad.’

‘Làm thế nào?’

‘Quán quân đại hội thể thao vui sướng chỉ là phần nhỏ bé so với vệ quốc, thắng lợi của họ ngoạn mục hơn nhiều. Họ có đủ thứ làm họ vui sướng thực sự. Thắng lợi nổi bật, cảm tình quần chúng trọn vẹn. Thắng lợi của họ đem an ninh cho toàn thể cộng đồng, và phần thưởng là họ và con cái được công chúng cung cấp mọi nhu cầu, công quỹ chi trả, họ được đồng bào quý trọng khi tại thế, [e] mai táng trọng thể lúc qua đời.’

‘Đó quả thực là phần thưởng lớn lao.’

‘Tuy thế quý hữu có nhớ trước đây trong lúc tranh luận có người lên tiếng chống đối, bản thân quên không nhớ ai, người đó nói ngô bổi không làm vệ quốc sung sướng, bởi họ chẳng có gì riêng tư, chẳng những thế lại còn bị kiểm soát đủ thứ không? Quý hữu nhớ [466a] ngô bổi trả lời sẽ quay lại vấn đề sau này, nếu thuận tiện, còn hiện tại điều cần làm là ngô bổi quan tâm làm cho vệ quốc trở thành vệ quốc chân chính, bảo đảm toàn thể cộng đồng hạnh phúc cao độ, không chú ý hạnh phúc của thành phần đặc biệt nào trong đó.’

‘Thưa, tiện nhân nhớ.’

‘Ừ, nếu cuộc đời vệ quốc tốt đẹp hơn, rạng rỡ hơn [b] cuộc đời quán quân vô địch đại hội thể thao Olympiad, ngô bổi không thể thực sự so sánh với cuộc đời người làm giày, người làm ruộng hay bất kể người làm chân tay nào phải không?’

‘Tiện nhân nghĩ không thể.’

‘Dẫu thế xem ra cũng phải nếu bây giờ nhắc lại điều bản thân nói lúc đó. Nếu tìm hạnh phúc theo cung cách không xứng đáng với địa vị, nếu chán câu thúc và bao che dành cho cuộc sống lý tưởng ngô bổi phác họa, thay vì thế lại bị tư tưởng sai lầm, lú lẫn về hạnh phúc thúc đẩy sử dụng quyền lực chiếm đoạt tài sản cộng đồng, [c] ờ, nếu vậy cần học bài học, vệ quốc sẽ hiểu ý nghĩa thâm thúy Hesiod phát biểu: một nửa nhiều hơn tất cả.’

‘Tiện nhân khuyên đương sự nên bám lấy cách sống của mình.’

‘VẬY quý hữu có đồng ý quy định tốt đẹp dành cho cả nam lẫn nữ là cả hai học chung, nuôi con chung, gánh trách nhiệm chung bảo vệ đồng bào, như ngô bối đã phác tả không? Đàn bà phải dự phần làm cùng việc như đàn ông, càng nhiều càng tốt, trong hòa bình cũng như trong chiến tranh, [d] canh chừng, săn đuổi như chó săn, cung cách đó tốt đẹp hơn hết đối với cả hai, và không có gì là trái tự nhiên, phi phụ nữ so với nam nhi, vì sinh ra hai giới hợp tác tự nhiên như thế.’

‘Tiện nhân đồng ý.’

‘VẬY bây giờ ngô bối phải quyết định chừng nào và làm sao hợp tác và chia sẻ nhiệm vụ có thể thực hiện giữa con người như giữa sinh vật chủng loại khác.’

‘Tiên sinh quả thực mau lời tiện nhân vừa định đặt câu hỏi như thế.’

‘BẢN NHÂN [e] NGHĨ CUNG CÁCH ĐỐI VỚI CHIẾN TRANH HỌ SẼ THỰC HIỆN KHÁ RÕ RÀNG.’

‘NHR THẾ NÀO?’

‘ĐÀN ÔNG, ĐÀN BÀ CÙNG CHIẾN ĐẤU. HƠN THẾ HỌ MANG CẢ CON RA CHIẾN TRƯỜNG, ĐÁM CƯỜNG TRÁNG, ĐỂ CHÚNG QUAN SÁT NHƯ NGHỆ NHÂN KHÁC VIỆC LÀM CHÚNG SẼ THỰC HIỆN KHI KHÔN LỚN. [467a] NGOÀI QUAN SÁT SỰ KIỆN DIỄN RA TRƯỚC MẮT, CHÚNG SẼ CHẠY VIỆC LẶT VẶT VÀ GIÚP ĐỠ CHA MẸ SUỐT CHIẾN DỊCH. QUÝ HỮU ĐÃ ĐỀ Ý TRONG NGHỀ THỦ CÔNG NHƯ NGHỀ LÀM ĐỒ GỒM TRẺ CON TẬP SỰ LÂU DÀI, QUAN SÁT KỸ LƯỜNG TRƯỚC KHI ĐẶT TAY VÀO BÁNH XE CHƯA?’

‘THƯA, TIỆN NHÂN ĐÃ CÓ DỊP LÀM VẬY.’

‘SO VỚI THỢ LÀM ĐỒ GỒM, VỆ QUỐC KHÔNG CẦN CHÚ Ý CẨN THẬN KHI HUẤN LUYỆN CON CÁI ĐỂ CHÚNG THẤY NHIỆM VỤ LÀ THẾ NÀO VÀ LÀM QUEN VỚI NHIỆM VỤ Ứ?’

‘HỌ SẼ PHI LÝ NẾU KHÔNG CHÚ Ý.’

‘HƠN THẾ SỰ THỂ CÒN CÓ TÁC DỤNG ĐỐI VỚI CHA MẸ. CŨNG NHƯ SINH VẬT KHÁC, CON CÁI HIỆN DIỆN THỨC ĐẨY KHỦNG KHIẾP, CHA MẸ SẼ CHIẾN ĐẤU NGOAN CƯỜNG GẤP BỘI.’ [b]

‘Điều đó đúng, song tiên sinh ơi, có nguy hiểm đáng kể, nếu họ thất trận, như thường xảy ra trong chiến tranh, con sẽ mất mạng và cả họ nữa, như vậy thành quốc sẽ khó lòng hồi phục.’

‘Đúng quá. Nhưng quý hữu có nghĩ trước hết phải tìm cách tránh né nguy hiểm không?’

‘Thưa, không.’

‘Ồ, nếu phải lao đầu vào nguy hiểm, có nên tránh né không, trong khi nếu thoát hiểm, họ sẽ thực sự đạt thành công?’

‘Hiển nhiên.’

‘Sự thể [c] có khác với trẻ con sẽ là binh sĩ chiến đấu khi khôn lớn nếu được chứng kiến cảnh tượng chiến tranh lúc còn trẻ dại không? Nguy hiểm có đáng đương đầu, trực diện chẳng?’

‘Thưa, đáng lắm.’

‘Bởi thế ngô bối phải căn cứ vào sự kiện mà thực hiện, tạo điều kiện để con cái quan sát chiến trường, song chuẩn bị phương thức bảo vệ an toàn, mọi việc sẽ tốt đẹp.’

‘Vâng.’

‘Ồ, trước hết bố con cái phải hiểu vấn đề, càng sâu rộng càng tốt, tiếp đến phải biết chiến dịch [d] có nguy hiểm hay không.’

‘Đương nhiên phải thế.’

‘Do đó có hành quân bố mang con đi theo, có hành quân bố tránh mang con đi cùng.’

‘Đúng.’

‘Là người cầm quyền bố sẽ không giao con cho người tầm thường mà giao cho chỉ huy và gia sư đáng tin thực sự, tuổi tác cộng với kinh nghiệm đủ tư cách dẫn dắt, trông nom, dạy dỗ.’

‘Sự thể phải vậy.’

‘Phải, nhưng phải chấp nhận sự việc thường diễn ra khác hẳn những gì ngô bối mong đợi.’

‘Quả thế.’

‘Bởi vậy, quý hữu ơi, trước sự thế như thế, bản nhân nghĩ ngô bối phải chấp cánh cho con cái như phòng ngựa dự trừ, nhờ thế chúng có thể bay xa, tẩu thoát nếu cần.’

‘Tiên sinh [e] muốn nói thế nào tiện nhân không hiểu.’

‘Bản nhân muốn nói ngô bối phải để chúng tập cưỡi ngựa từ lúc còn nhỏ. Khi biết cưỡi rồi chúng sẽ phi ra chiến trường quan sát chiến trận; ngựa thuộc hạng nhanh nhẹn, ngoan ngoãn dễ điều khiển, không quá hung hăng hoặc háo thắng. Chúng sẽ nhìn rõ việc phải làm trong tương lai, đủ khả năng, nếu nhu cầu đòi hỏi, theo chân chỉ huy kinh nghiệm tới nơi an toàn dễ dàng.’

‘Theo tiện nhân sắp xếp như vậy là tốt đẹp.’

‘Thế [468a] trong chiến trận thì sao? Quý hữu muốn thái độ binh sĩ đối với đồng đội và kẻ thù thế nào? Quý hữu có nghĩ về chuyện đó bản nhân đúng hay không.’

‘Xin cho ngô bối hay tiên sinh nghĩ thế nào.’

‘Bản nhân nghĩ binh sĩ nào đào ngũ, vứt vũ khí, tỏ ra hèn nhát sẽ bị đuổi về nhà làm thủ công hay làm ruộng.’

‘Chắc chắn.’

‘Binh sĩ nào bị bắt sống làm tù binh sẽ bị bỏ mặc như chiến phẩm cho kẻ thù xử lý theo ý chúng muốn.’

‘Tiện nhân hoàn toàn đồng ý.’ [b]

‘Binh sĩ tỏ ra can trường thì sao? Quý hữu có đồng ý binh sĩ đó trước khi trở về nhà sau trận đánh được đồng đội cùng hành quân choàng hoa chiến thắng, thanh niên và thiếu niên lần lượt thân tặng không?’

‘Có.’

‘Họ bắt tay binh sĩ đó ’

‘Tiện nhân cũng tán thành.’

‘Nhưng bản nhân sợ quý hữu sẽ không tán thành điều bản nhân sắp nói.’

‘Điều gì vậy?’

‘ Binh sĩ đó trao hôn với đồng đội.’

‘Tiện nhân nghĩ ý đó rất hay. Đặc biệt tiện nhân muốn thêm điều khoản này: suốt chiến dịch nếu binh sĩ đó muốn hôn người nào [c] người được hôn không được phép từ chối. Mục đích là khuyến khích nếu binh sĩ này mang lòng yêu binh sĩ kia, bất luận trai hay gái, binh sĩ đó sẽ hăng hái hơn nữa nhằm đoạt phần thưởng dũng cảm.’

‘Điều khoản tuyệt vời. Vì ngô bối đã nói công dân tốt sẽ được lựa chọn làm đám cưới và có quyền tự do lựa chọn nhiều hơn công dân khác trong việc như thế, vì vậy sẽ có con nhiều hơn.’

‘Vâng, ngô bối nói vậy.’

‘Hơn thế theo Homer còn cách khác để đề cao lòng dũng cảm trong đám người trẻ tuổi can trường. [d] Thi sĩ kể Aias tỏ ra xuất sắc ngoài mặt trận được “vinh danh Agamemnon quyền uy rộng rãi dành cả sông lưng con heo.” Đó là cách tưởng thưởng thích đáng thanh niên gan dạ thời sung sức, tuổi như hoa, vì ngoài vinh dự cách đó còn làm sức mạnh gia tăng.’

‘Homer chí lý làm sao.’

‘Ngô bối sẽ theo sáng kiến của ông, lần này bằng mọi giá. Khi làm lễ tế sinh và trong trường hợp tương tự, ngô bối cũng sẽ tưởng thưởng tuyệt hảo, tùy mức độ, bất kể nam hay nữ, không những chỉ có ca khúc và đặc ân đã kể, mà cả “vinh dự đặc biệt, chỗ ngồi danh dự, miếng thịt hảo hạng, cúp rượu tràn đầy.” Theo cách này [e] ngô bối sẽ ca ngợi lòng dũng cảm, đồng thời rèn luyện thể xác họ.’

‘Ý kiến độc đáo.’

‘Ồ, còn người hy sinh trong chiến dịch thì sao? Người chết cái chết dũng cảm hăng say chiến đấu ngô bối sẽ liệt vào hạng nòi vàng.’

‘Chắc chắn họ xứng đáng được gọi như vậy.’

‘Cũng như Hesiod ngô bối tin tưởng khi già từ cõi đời người thuộc loại này [469a] “trở thành vong linh thánh thiện, từ tâm bịn rịn mặt đất, lờn vờn canh gác, bao che, bảo vệ thế nhân biết nói khỏi bất hạnh, tai ương.”

‘Vâng, ngô bối tin tưởng như thi sĩ.’

‘Và khẩn cầu thần linh giáng sấm, ngô bối sẽ mai táng theo nghi lễ đặc biệt dành cho người tư cách anh hùng, cao cả như thế.’

‘Dĩ nhiên ngô bối sẽ làm.’

‘Sau đó ngô bối kính cẩn trông nom mộ phần, [b] thờ cúng như mộ phần á thần. Và ngô bối sẽ vun trồng tục lệ tương tự dành vinh dự cho người lúc tại thế được công nhận đã sống tốt đẹp khác thường qua đời khi già hoặc bất kể thế nào.’

‘Chí lý, đó là điều nên làm.’

‘Thế còn chuyện này? Binh sĩ của ngô bối đối xử với kẻ thù ra sao?’

‘Về mặt nào?’

‘Trước hết, đối với nô lệ. Quý hữu có nghĩ thành quốc Hy Lạp bán người Hy Lạp làm nô lệ, hoặc để thành quốc khác làm vậy trong khi có thể ngăn cản là phải không? Thành quốc Hy Lạp có nên coi đó là phong tục mà tha thứ cho người cùng nòi giống, phòng khi [c] rơi vào tay dân ngoại lai bị bắt làm nô lệ không?’

‘Đừng bắt người Hy Lạp làm vậy rõ ràng và nhất định tốt hơn.’

‘Như vậy thành quốc của ngô bối sẽ không có nô lệ là người Hy Lạp và sẽ đề nghị thành quốc khác noi theo.’

‘Nên lắm. Làm vậy sẽ khuyến khích thành quốc khắp Hy Lạp không đánh nhau, để nhau yên thân, mà dồn lực chống lại dân ngoại lai.’

‘Hơn thế, sau khi chiến thắng, có nên lột của binh sĩ tử trận trừ vũ khí hoặc lột của là điều có nên làm hay không? Sự thể tạo điều kiện cho binh sĩ hèn nhát lấy cớ không đuổi theo kẻ thù vẫn còn khả năng chiến đấu, nếu [d] có thể làm ra vẻ khẩn thiết thi hành phận sự lui hụi sục sạo, lục lợi xác chết. Từ trước đến giờ nhiều đạo quân đã tan tác vì thói quen cướp bóc như thế phải không?’

‘Vâng, đúng thế.’

‘Quý hữu có nghĩ lột của xác chết là tham lam, ti tiện không hở? Coi xác chết như kẻ thù có phải tiểu nhân, đàn bà không khi kẻ thù thực sự đã bay bổng nơi nào để lại phương tiện bản thân sử dụng chiến đấu? Quý hữu có nghĩ tác phong như vậy [e] giống tác phong con chó tức giận ngoạm hòn đá mà không động tới người ném không hở?’

‘Thưa, chẳng khác tí nào.’

‘Vậy ngô bối sẽ không lột của tử thi và cũng không từ chối cho phép kẻ thù mai táng người chết.’

‘Tiện nhân hoàn toàn đồng ý, trời ơi!’

‘Hơn thế ngô bối cũng nhất định không đem vũ khí, giáp y của kẻ thù vào đền thờ làm lễ hiến dâng như chiến phẩm, đặc biệt nếu đó là của người Hy Lạp, và nếu ngô bối muôn bày tỏ thiện chí, vun trồng liên hệ thân thiện với người Hy Lạp. [470a] Trái lại, ngô bối sẽ lo sợ đó là mạo phạm, gây như đền thờ khi hiến dâng vũ khí của bà con thân thuộc, mang tới nơi thiêng liêng, trừ phi thần linh bảo làm như thế.’

‘Chí lý, quả thực chí lý.’

‘Tàn phá ruộng vườn, thiêu hủy nhà cửa của người Hy Lạp thì sao? Binh sĩ của quý hữu đối xử với kẻ thù về chuyện đó thế nào?’

‘Tiện nhân muốn biết ý kiến tiên sinh.’

‘Bản nhân nghĩ họ không nên làm hai chuyện như thế, [b] song chỉ tịch thu lúa gạo, hoa màu trong năm. Bản nhân có nên nói quý hữu hay tại sao không nhỉ?’

‘Xin vui lòng cho biết.’

‘Bản nhân nghĩ mấy chữ “chiến tranh” và “xung đột nội bộ” phản ánh thực trạng khác biệt giữa hai loại bất hòa. Bản nhân muốn nói bất hòa bên trong, bất hòa với người trong gia đình, bất hòa bên ngoài, bất hòa với người xa lạ; ngô bối gọi bất hòa bên trong là “xung đột nội bộ”, bất hòa bên ngoài là “chiến tranh”.’

‘Ý kiến vừa đưa xác đáng vô cùng.’

‘VẬY [c] quý hữu có nghĩ ý kiến cũng xác đáng nếu bản thân nói liên hệ giữa người Hy Lạp với người Hy Lạp là nội bộ và gia đình, liên hệ giữa người Hy Lạp với người ngoại lai là ngoại quốc và bên ngoài không?’

‘Thưa, chí lý.’

‘Khi người Hy Lạp đánh nhau với người ngoại lai hoặc khi người ngoại lai đánh nhau với người Hy Lạp, ngô bối nói hai bên giao chiến và là kẻ thù tự nhiên, xung đột giữa đôi bên như thế nói đúng ra là chiến tranh. Nhưng khi người Hy Lạp đánh nhau với người Hy Lạp, ngô bối nói họ là thân hữu tự nhiên, trong trường hợp đó, đau lòng khôn xiết, Hy Lạp rơi vào tình trạng phân chia vì phe phái, xung đột như vậy [d] phải gọi là xung đột nội bộ.’

‘Tiện nhân tán đồng quan điểm của tiên sinh.’

‘VẬY hãy để ý hậu quả xảy ra trong xung đột nội bộ theo nghĩa thông thường, nói khác đi, khi thành quốc rơi vào cảnh nội chiến. Nếu hai phía tàn phá ruộng vườn, thiêu hủy nhà cửa của nhau, ngô bối nghĩ làm vậy là cực kỳ bạo liệt, tàn ác, ngô bối coi hai bên cả gan hủy hoại tan hoang xứ sở đã cưu mang, nuôi nấng họ như thiếu lòng ái quốc. Tuy nhiên, ngô bối cho là hợp lý [e] nếu phía thắng trận chỉ tịch thu mùa màng của đối thủ thua trận, song nên nhớ hai bên không thể tiếp tục đánh nhau mãi mãi, mà trước sau thế nào cũng phải đi tới giảng hòa.’

‘Thưa, vì thái độ này trặc ần gấp bội thái độ kia.’

‘Ồ, thành quốc quý hữu định xây dựng là Hy Lạp phải không?’

‘Thưa, đương nhiên.’

‘Cư dân tử tế, nhân từ chứ?’

‘Chắc chắn.’

‘Họ sẽ yêu thương đồng bào người Hy Lạp, họ sẽ coi Hy Lạp là đất nước quê hương và họ sẽ thờ cúng cùng tôn giáo?’

‘Vâng, hẳn thế.’

‘Xung đột [471a] với người Hy Lạp họ sẽ coi như xung đột nội bộ, vì diễn ra giữa người cùng nòi giống, như vậy không thể gọi là chiến tranh.’

‘Thưa, đúng vậy.’

‘Vì thế trong thời gian phân tán họ hy vọng có ngày đi tới giảng hòa.’

‘Vâng, tất nhiên.’

‘Họ sẽ sửa sai đôi thủ theo đường thân thiện, chứ không trừng trị bắt làm nô lệ, tàn phá nhà cửa, ruộng vườn; họ sẽ cư xử theo tinh thần cải hóa, không phải hận thù.’

‘Đúng thế họ sẽ làm vậy.’

‘Cho nên là người Hy Lạp, họ sẽ không tàn phá ruộng vườn Hy Lạp, thiêu hủy nhà cửa Hy Lạp, và họ sẽ không coi dân thành quốc, đàn ông, đàn bà, trẻ con, mà coi thiểu số [b] gây nên xung đột là kẻ thù. Do vậy, căn cứ trên lý do vừa kể, họ sẽ không hủy diệt đất đai, tàn phá gia cư của đa số thân hữu, mà theo đuổi xung đột tới cùng khi nạn nhân vô tội đưa thiểu số phạm tội ra ánh sáng công lý.’

‘Tiện nhân đồng ý dân thành quốc phải cư xử với kẻ thù theo đường lối như thế. Khi giao chiến với dân ngoại lai họ nên đối đãi với dân đó như người Hy Lạp đối đãi với người Hy Lạp.’

‘Vậy ngô bôi nên quy định như điều luật để vệ quốc noi theo, không tàn phá ruộng vườn, không thiêu đốt nhà cửa.’ [c]

‘Ngô bôi sẽ làm và cũng sẽ nói điều như thế tốt đẹp, như biết bao điều trước đó. Nhưng, tiên sinh ơi, tiện nhân thấy nếu ngô bôi để tiên sinh tiếp tục đề tài này tiên sinh sẽ quên đề tài tiên sinh gạt sang bên, ấy là chúng tỏ thành quốc ngô bôi miêu tả có khả dĩ hay không, và làm thế nào để có thể khả dĩ. Tiện nhân đồng ý thành quốc tiên sinh xây dựng là lý tưởng nếu tồn tại, và điều ngô bôi nêu ra sẽ tốt đẹp đối với thành quốc, kể cả điều tiên sinh bỏ qua. Tiện nhân biết dân chúng sẽ cảm thấy tương thân tương ái. Họ sẽ là binh sĩ xuất sắc [d] chống lại kẻ thù, họ sẽ không bỏ nhau, vì biết nhau, vì gọi nhau là anh, là em, là cha, là con. Hơn thế, nếu phụ nữ cũng tham gia chiến dịch, đóng quân ở tiền tuyến hay dàn trận ở hậu phương như lực lượng trừ bị, để đe dọa quân thù, để tăng cường quân bạn, mỗi khi cần tiếp viện, tiện nhân hiểu làm vậy sẽ khiến họ hầu như vô địch. Tiện nhân cũng thấy nhiều điểm lợi họ đem lại cho gia đình tiên sinh không nhắc tới. Tiện nhân đồng ý điểm này và hàng ngàn [e] điểm nữa, nếu thành quốc của ngô bôi thực sự tồn tại. Xin đừng nói nữa, tiện nhân không muốn nghe thêm chi tiết. Ngô bôi hãy quên tất cả, bây giờ tập trung vào việc làm thế nào chúng tỏ với chính mình

thành quốc có thể tồn tại và làm thế nào để thành quốc tồn tại.’

‘Ý kiến vừa nêu đối với tranh luận [472a] đúng là tấn công hết sức bất ngờ, quý hữu không khoan dung, không nương tay vì bản thân chậm chạp, rù rờ. Có lẽ quý hữu không nhận ra bản thân vừa suýt chết vì hai đợt sóng, khó khăn lắm mới thoát hiểm, đợt thứ ba

quý hữu đang tìm cách đem lại bây giờ to lớn gấp bội và khó khăn vô cùng phải đương đầu. Khi nghe và nom thấy quý hữu sẽ rộng lòng tha thứ, có cảm tình với bản thân, đồng thời hiểu ngập ngừng tự nhiên hợp lý làm sao, khiến bản thân sợ phải đề xuất, tìm hiểu đến nơi đến chốn lý thuyết ngược đời như vậy.’

‘Càng nghe bào chữa ngô bối càng không muốn buông tha tiên sinh giải thích [b] làm thế nào có thể thực hiện chế độ xã hội như thế. Vậy nói đi, đừng phí phạm thì giờ.’

‘Ồ, có lẽ trước hết bản thân phải lưu ý quý hữu ngô bối đã tới điểm này khi tìm kiếm bản chất công bình chính trực và bất công bất chính.’

‘Đồng ý, nhưng có sao đâu?’

‘Không sao, song bản thân sẽ chỉ hỏi nếu tìm ra công bình chính trực là thế nào, ngô bối sẽ yêu cầu người công bình chính trực trả lời chính xác vì lý do gì lại không khác mà giống công bình chính trực về mọi mặt? Hay [c] ngô bối sẽ bằng lòng nếu người công bình chính trực tiếp cận càng gần càng tốt, chia sẻ, dự phần trong đó càng lớn hơn người khác càng quý hóa không?’

‘Sự thể như thế sẽ khiến ngô bối bằng lòng.’

‘Đó là mô hình lý tưởng ngô bối tìm kiếm khi nói bản chất công bình chính trực và bất công bất chính là thế nào, đồng thời miêu tả người công bình chính trực hoàn toàn, người bất công bất chính hoàn toàn ra sao nếu họ thực sự tồn tại. Do quay mắt nhìn họ, do nom thấy mức độ hạnh phúc họ vui hưởng hoặc mặt trái của hạnh phúc họ gánh chịu, ngô bối buộc lòng phải thừa nhận càng tiến gần ngô bối càng hầu như chia sẻ số phận họ. Mục đích của ngô bối là vậy, chứ không phải tìm cách chứng tỏ mô hình lý tưởng [d] có thể thực hiện bằng thực tế, đúng không?’

‘Thưa, đúng.’

‘Quý hữu có nghi ngờ khả năng nghệ thuật nếu họa sĩ vẽ chân dung người

xinh đẹp tuyệt vời, mô tả đầy đủ chi tiết cho bức họa hoàn chỉnh, song không thể chúng tỏ người như thế thực sự tồn tại không?’

‘Không, trời ơi, chắc chắn không.’

‘Ồ, [e] thế ngô bối chẳng vừa dùng lời phác họa chân dung thành quốc lý tưởng đó ư?’

‘Đúng thế.’

‘Vậy có phải bức họa tồi đở chỉ vì ngô bối không thể chúng tỏ làm thế nào thực hiện trong thực tế không?’

‘Không.’

‘Vậy đó là sự thật của vấn đề. Tuy nhiên, nếu cứ tiếp tục theo đuổi đề tài, làm đẹp lòng quý hữu, tìm cách chúng tỏ làm thế nào, điều kiện ra sao ngô bối có thể tới gần hơn hết mô hình lý tưởng, bản thân phải yêu cầu quý hữu thừa nhận nguyên tắc tương tự áp dụng cho sự kiện bản thân trình bày.’

‘Nguyên tắc nào?’

‘Bản thân [473a] muốn biết lý thuyết có thể thực hiện đầy đủ bằng thực hành không? Hay theo bản chất sự việc, bất kể người ta nghĩ thế nào, thực hành không bao giờ có thể tới gần chân lý như lý thuyết? Dù sao cũng cho bản thân hay quý hữu có thừa nhận sự thật hay không?’

‘Thừa nhận.’

‘Vậy đừng ép buộc bản thân chúng tỏ sự việc ngô bối miêu tả trong lý thuyết có thể thực hiện trong thực hành, mà nên chấp nhận ngô bối sẽ đáp ứng yêu cầu quý hữu đưa ra. Thực hiện là khả dĩ nếu ngô bối có thể tìm ra điều kiện theo đó thành quốc [b] có thể tới gần lý thuyết hơn hết. Quý hữu có bằng lòng như thế không? Phần riêng bản thân bằng lòng.’

‘Tiện nhân cũng vậy.’

‘Điều tiếp theo bản thân nghĩ ngô bối phải cố gắng tìm ra, đồng thời chúng tỏ sai trái ra sao trong cơ chế thành quốc hiện hành khiến không thể điều hành như ngô bối miêu tả, và thay đổi nhỏ nhất là thế nào để giúp thành quốc đạt cơ chế. Thay đổi nhỏ nhất bản thân muốn nói thay đổi chỉ có một nếu có thể, nếu một không được thì hai, hoặc bằng mọi cách càng ít càng nhỏ càng

tốt, hậu quả không đáng kể.’

‘Bằng mọi cách.’[c]

‘Bản nhân nghĩ ngô bô có thể thực hiện biến đổi bằng thay đổi đơn thuần. Thay đổi không nhỏ và cũng không dễ, song có thể.’

‘Thay đổi thế nào xin cho hay?’

‘Bây giờ bản nhân sẽ trực diện với khó khăn ngô bô gọi là đợt sóng khổng lồ. Bản nhân phải nói quý hữu hay đợt sóng đó thế nào, dù nó cuốn xoáy trong tiếng cười ngạo nghễ, bản nhân chết chìm dưới lớp sóng khinh khi. Bởi thế xin sẵn sàng lắng nghe.’

‘Bắt đầu đi.’

‘Theo bản nhân xã hội ngô bô miêu tả bấy lâu sẽ không bao giờ trở thành sự thật hoặc nhìn thấy ánh sáng mặt trời, thành quốc vànhân loại sẽ không tránh khỏi bất hạnh, tai ương, Glaucon quý mến ơi, nếu trên thế giới người cầm quyền không là triết gia, [d] hoặc người bây giờ ngô bô gọi là quốc vương, lãnh tụ chưa nghiên cứu triết học thực sự và đầy đủ, nói khác đi, chính trị và triết lý chưa kết hợp làm một, quyền hành chưa về tay một người, trong khi người bản chất khác biệt hiện nay tìm cách loại bỏ lẫn nhau [e] chưa bị ngăn cản không cho làm như thế. Sở dĩ vậy ấy là vì bản nhân thấy phát biểu ngược đời làm sao cho nên có lúc ngập ngừng không nói ra. Kể cũng lạ và lạ vô cùng khi nhận ra không có bóng dáng hạnh phúc thực sự cho xã hội hay con người trong bất kỳ thành quốc nào.’

‘Socrates quý mến ơi! Thốt lời như vậy, phát biểu ý kiến như thế giữa thanh thiên bạch nhật tiên sinh sẽ không ngạc nhiên nếu đa số người tao nhà, không phải thiểu số người bình dân, [474a] cởi phăng áo choàng, thân thể trần trụi, mỗi người vợ vùi vũ khí, xắn tay áo xô tới quyết tâm hoàn thành sứ mạng anh hùng. Trừ phi dùng lý luận ngăn chặn, hoặc co giò tẩu thoát, nếu không thế nào tiên sinh cũng sẽ trả giá thực sự về tội ngạo giễu khinh khi.’

‘Ồ hay, quý hữu làm thế với bản nhân chứ ai!’

‘Tiện nhân không ân hận. Dầu thế không có nghĩa là tiện nhân sẽ rời bỏ tiên sinh, mà hết lòng trợ giúp, song không vượt quá mức độ thiện chí và khuyến khích. Có lẽ quen với câu hỏi tiện nhân có thể trả lời thích đáng giùm tiên sinh hơn mấy người. Vậy với đỡ đần như thế hãy tìm cách thuyết phục người hoài nghi [b] sự thật đúng như tiên sinh phát biểu.’

‘Được quý hữu tận tình trợ giúp bản nhân phải cố gắng hết sức. Nếu bằng cách nào đó thoát khỏi mũi dùi tấn công quý hữu nói đang đe dọa khôn lường, ngô bối phải định nghĩa triết gia mà ngô bối khẳng định phải là người cầm quyền. Khi không còn hồ nghi thế nào là triết gia, ngô bối có thể bảo vệ bản thân bằng cách nêu dẫn có người bảm sinh thích hợp với triết lý [c] và chính trị trong vai trò lãnh đạo, có người không có khuynh hướng tương tự chẳng nên động tới triết lý mà chỉ cất bước đi theo.’

‘Đã đến lúc cần định nghĩa.’

‘Đồng ý, vậy đi theo, để xem nếu bằng cách nào đó ngô bối có thể giải thích sự thể thỏa đáng.’

‘Tiên sinh đi trước dẫn đường.’

‘Ồ, bản nhân không cần lưu ý, quý hữu thừa biết, khi nói một người yêu cái gì, nếu ngôn từ sử dụng chính xác, ngô bối phải chứng tỏ người đó không yêu một phần, loại bỏ phần khác, mà yêu toàn thể cái đó.’

‘Xin lỗi tiện nhân cần lưu ý, [d] vì thực tình không hiểu tiên sinh.’

‘Bản nhân chẳng cần chờ đợi câu trả lời như thế, Glaucon ơi, câu trả lời hợp với người khác hơn quý hữu! Người đa cảm như quý hữu hẳn phải nhớ khuynh hướng si tình luôn luôn bị đam mê thôi thúc đối với thanh niên đang tuổi dậy thì, nên thường nghĩ họ xứng đáng chú ý và yêu thương. Bản nhân muốn nói đó không phải cách quý hữu và người như quý hữu xử sự với thanh niên đẹp trai hay sao? Ca ngợi mũi héch quý hữu bảo duyên dáng; mũi khoằm quý hữu bảo cương nghị, mũi giữa héch và khoằm [e] quý hữu bảo cân xứng ngoạn mục; nước da xạm cương trực, nước da lột thánh thiện. Còn “màu mật ong” quý hữu nghĩ cụm từ là gì nếu không phải phát minh uyển khúc người yêu thấy dễ dàng bỏ qua cặp má tái nhợt chừng nào đối tượng còn trẻ không? [475a] Tóm lại, quý hữu sẽ thấy đủ thứ từ ngữ, đủ thứ biện bạch để không loại bỏ, khước từ bất kể người nào đang độ sung sức, ở tuổi hoa niên.’

‘Nếu tiên sinh lấy tiện nhân làm tỉ dụ người yêu si tình xử sự thế nào, tiện nhân sẵn sàng chấp nhận vì cuộc tranh luận.’

‘Ồ, quý hữu không thấy người mê rượu vang cũng xử sự tương tự hay sao? Họ yêu đủ thứ rượu vang và tìm đủ lý lẽ để khen ngợi rượu vang.’

‘Vâng, quả thật như vậy.’

‘Bản nhân hy vọng quý hữu cũng nhận ra người yêu danh dự xử sự thế nào. Nếu không nắm quyền đại tướng chỉ huy quân đoàn, họ sẵn sàng nắm quyền thiếu tướng chỉ huy phân ba quân đoàn. [b] Nếu không được người danh giá, quan trọng đề cao, họ bằng lòng chấp nhận người tầm thường, hèn mọn ca ngợi, vì say mê danh dự với bất cứ giá nào.’

‘Chắc chắn vậy.’

‘Xin cho biết quý hữu có đồng ý chuyện này hay không. Khi nói một người say mê cái gì, ngô bối muốn nói người đó ước ao toàn bộ cái đó, hay chỉ phần này, phần kia?’

‘Thưa, toàn bộ.’

‘Sự thể cũng tương tự với triết gia. Ngô bối nói triết gia yêu hiểu biết, say mê hiểu biết, không phân biệt loại hiểu biết này hay loại hiểu biết nọ, mà mọi loại hiểu biết, đúng không?’

‘Thưa, đúng.’

‘Nếu người chuộng kiến thức, yêu hiểu biết lại om sòm, nhắng nhít về chuyện học hỏi, nhất là nếu trẻ tuổi, chưa đủ nhận xét để biết, chưa thể giải thích hợp lý [c] cái gì hữu ích, cái gì vô ích đối với mình, ngô bối sẽ không gọi là người yêu học hỏi hoặc triết gia, cũng như ngô bối sẽ không nói người cầu kỳ, kiêu cách về thức ăn là đói hoặc thèm ăn, mà gọi là người biếng ăn, không phải người ham ăn.’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Trái lại, người sẵn sàng tiếp cận đủ thứ hiểu biết, hăng hái tìm hiểu sự việc, không bao giờ thỏa mãn, ngô bối sẽ nói người đó xứng đáng là triết gia, phải không?’

‘Bức tranh bao gồm nhiều người kỳ quái,’ Glaucon đáp. ‘[d] Người yêu cảnh trí, người mê âm thanh, thích tìm hiểu sự việc hiện hình đầy đủ trong họa phẩm tiên sinh phác họa; họ là hạng dị thường xếp loại như triết gia, vì không bao giờ muốn tham dự bàn luận nghiêm túc hoặc tiêu khiển thời gian theo cách tương tự. Trái lại, họ sẵn sàng chạy quanh, không hề vắng mặt hội tế Tửu Thần, tổ chức trong thành phố hay ở làng quê, làm như đôi tai đã chuẩn bị sẵn sàng lắng nghe mọi biểu diễn, mọi hợp xướng. Ngô bối có kể người chia sẻ thị hiếu như thế, say sưa nghệ thuật tiểu xảo như vậy là triết gia không?’ [e]

‘Không, họ không phải, song có vẻ giống triết gia.’

‘Vậy người nào tiên sinh sẽ gọi là triết gia?’

‘Người thích nhìn sự thật.’

‘Thưa, đúng, nhưng tiên sinh nói thế nghĩa là thế nào?’

‘Sự thể không dễ giải thích cho người khác cùng hay, song bản nhân nghĩ quý hữu sẽ đồng ý điểm này.’

‘Điểm thế nào?’

‘Vì đẹp và xấu đối nghịch, nên hai cái là hai sự việc khác nhau.’

‘Dĩ nhiên.’ [476a]

‘Vì là hai, nên mỗi cái cũng là một.’

‘Đúng vậy.’

‘Nguyên tắc tương tự cũng áp dụng với công bình chính trực và bất công bất chính, tốt và xấu, cùng mọi hình trạng; mỗi cái tự nó là một, song vì xuất hiện khắp nơi thành cộng đồng kết hợp với hành động, với thân thể, cái này với cái kia, nên mỗi cái có vẻ là vô số.’

‘Đúng thế.’

‘Bản nhân dùng nguyên tắc này để phân biệt người yêu cảnh trí [b], người yêu âm thanh, người yêu thủ công thực dụng của quý hữu với triết gia theo nghĩa chân thực, họ là đề tài ngô bối thảo luận.’

‘Tiên sinh tiến hành ra sao?’

‘Người thích nhìn, người thích nghe cảm thấy thích thú vì âm thanh dặt dìu, màu sắc tươi đẹp, hình thù xinh xắn cùng tác phẩm nghệ thuật mô phỏng các yếu tố đó, nhưng tâm trí họ không thể nhìn và cảm thấy thích thú trong bản chất cốt yếu của chính cái đẹp.’

‘Đương nhiên là vậy.’

‘Người có thể tiến tới chính cái đẹp, nhìn cái đẹp thực sự là cái đẹp trong

chính nó không phải hiếm hay sao?’

‘Quả thực rất hiếm, đếm trên đầu ngón tay.’ [c]

‘Thế người nhận ra sự hiện hữu của sự vật xinh đẹp, song vì chân trời giới hạn, không tin tưởng sự hiện hữu của chính cái đẹp, nếu có người dẫn tới chỗ để hiểu biết cái đẹp, không thể đi theo, quý hữu nghĩ người đó tỉnh hay mơ? Xin đề ý thế này. Có phải mơ chỉ là lẫn lộn giữa thực và mộng, giữa nguyên hình và tương tự, giữa thực tại và tựa tựa, dù người mơ ngủ hay thức không?’

‘Theo tiện nhân người ở trạng thái tâm linh đó chắc chắn đang mơ.’

‘Thế, [d] ngược lại, người tin tưởng chính cái đẹp, nhìn cả cái đẹp lẫn sự vật đặc biệt chia sẻ, dự phần trong cái đẹp, không lẫn lộn sự vật đặc biệt và cái đẹp trong đó sự vật đặc biệt chia sẻ, dự phần thì sao? Quý hữu nghĩ người đó tỉnh hay mơ?’

‘Người đó hoàn toàn tỉnh.’

‘Bởi thế ngô bối có thể miêu tả trạng thái tâm linh của người đó là hiểu biết, trạng thái tâm linh của người kia là quan niệm không?’

‘Đương nhiên chắc vậy.’

‘Nếu người ngô bối nói chỉ quan niệm, không hiểu biết, lại bực tức nặng lời đặt vấn đề điều ngô bối phát biểu thì sao? [e] Ngô bối có nên tìm cách thân thiện trấn an, nhẹ nhàng lôi cuốn mà không để người đó biết đầu óc rối loạn rồi không?’

‘Bắt buộc.’

‘Ồ, ngô bối hãy nghĩ nói gì với người đó. Bắt đầu tìm hiểu ngô bối có nên nói với người đó ngô bối không hề đổ kỵ đối với bất kỳ hiểu biết nào người đó sở đắc, mà quả thực vui mừng, thích thú thấy người đó hiểu biết đủ thứ, sau đó hỏi liệu người đó có vui lòng trả lời câu hỏi này không: “Có phải người hiểu biết là hiểu biết cái gì hoặc không hiểu biết gì hết phải không?” Quý hữu trả lời giùm người đó.’

‘Tiện nhân sẽ đáp người đó hiểu biết cái gì.’

‘Cái hiện hữu, hoặc không hiện hữu hả?’

‘Cái tồn tại. [477a] Làm sao người đó hiểu biết cái không tồn tại?’

‘Ngô bối có đồng ý, sau khi nhìn vấn đề từ mọi khía cạnh, cái tồn tại đầy đủ là có thể hiểu biết đầy đủ, cái không tồn tại là không thể hiểu biết hoàn toàn không?’

‘Hoàn toàn đồng ý.’

‘Ồ, nhưng nếu có cái ở tình trạng như thể vừa hiện hữu vừa không hiện hữu, vậy cái đó có nằm giữa cái tuyệt đối hiện hữu và cái hoàn toàn không hiện hữu, phải không?’

‘Thưa, phải, nằm giữa.’

‘Vì hiểu biết liên quan tới cái hiện hữu, không hiểu biết đương nhiên liên quan tới cái không hiện hữu, nên ngô bối cũng phải tìm cho ra xem cái nằm giữa hai cái có liên quan tới cái nằm giữa hiểu biết và không hiểu biết không, [b] nếu có cái thực sự như vậy?’

‘Vâng.’

‘Ngô bối có chấp nhận quan niệm tồn tại không?’

‘Có chứ.’

‘Cùng khả năng như hiểu biết hay khác?’

‘Khác.’

‘Bởi thế quan niệm và hiểu biết phải có quan hệ khác biệt tương ứng với khác biệt về khả năng.’

‘Chắc chắn.’

‘Vậy hiểu biết liên quan tới cái hiện hữu, và hiểu biết cái hiện hữu như cái đó hiện hữu và hiện hữu thế nào. Tuy nhiên, có khác biệt bản thân sẽ nêu trước khi tiếp tục.’

‘Khác biệt ra sao?’

‘Ngô bối xếp chung là “khả năng” [c] sức mạnh trong ngô bối và trong sự việc giúp ngô bối thực hiện mọi chức năng khác nhau mà ngô bối có thể. Do

thể nhìn và nghe chẳng hạn bản thân gọi là khả năng. Quý hữu có hiểu loại sự việc bản thân muốn nói không hở?’

‘Thưa, tiện nhân hiểu.’

‘Xin nói quý hữu hay bản thân nghĩ thế nào về khả năng. Bản thân không nhìn thấy. Khả năng không có màu sắc, hình thù hay bất kỳ phẩm chất tương tự do quan sát bản thân phân biệt vật này với vật kia. [d] Bản thân chỉ có thể xác định khả năng bằng cách quan sát phạm vi và tác dụng của khả năng, bản thân bảo khả năng tương tự nếu phạm vi và tác dụng của khả năng tương tự, khác biệt nếu hai thứ khác biệt. Ý kiến quý hữu thế nào?’

‘Như tiên sinh.’

‘Vậ ngô bối quay lại. Xin vui lòng cho bản thân hay quý hữu có nghĩ hiểu biết là khả năng không? Quý hữu có thể xếp loại hiểu biết theo cách khác không?’

‘Thưa, không; hiểu biết là khả năng và là khả năng mãnh liệt hơn hết trong mọi khả năng.’

‘Quan niệm [e] có thể xếp loại là khả năng không hay thế nào?’

‘Thưa, có thể, vì đó là sức mạnh giúp ngô bối hình thành quan niệm.’

‘Nhưng lúc này quý hữu đồng ý hiểu biết và quan niệm khác nhau.’

‘Vâng, cái không sai lầm và cái sai lầm, vì thế người có óc nhận thức không đồng hóa cái này với cái kia.’

‘Tuyệt! Câu trả lời rõ ràng chứng tỏ ngô bối đồng ý [478a] hiểu biết và quan niệm khác nhau.’

‘Vâng.’

‘Do khả năng khác nhau, quan niệm và hiểu biết có phạm vi khác nhau, phải không?’

‘Đương nhiên.’

‘Phạm vi của hiểu biết là thực tại, phải không? Chức năng của hiểu biết là hiểu biết thực tại của bất kể cái gì hiện hữu và hiện hữu như thế nào, đúng

không?’

‘Vâng.’

‘Chức năng của quan niệm là hình thành quan niệm, phải không?’

‘Thưa, phải.’

‘Chủ đề của quan niệm có tương tự chủ đề của hiểu biết không? Phạm vi của hiểu biết và quan niệm có giống nhau không? Hay là không thể?’

‘Không, theo nguyên tắc ngô bối đã đồng ý. Nếu khác nhau về khả năng, đương nhiên khác nhau về phạm vi; [b] nếu quan niệm và hiểu biết là hai khả năng khác biệt, như ngô bối nói, vậy phạm vi của hiểu biết và quan niệm tất nhiên không thể giống nhau.’

‘Nếu phạm vi của hiểu biết là hiện hữu, phạm vi của quan niệm hẳn phải khác, không phải hiện hữu, phải không?’

‘Vâng.’

‘Ồ, vậy có thể quan niệm cái không hiện hữu không? Hay cũng không thể quan niệm cái không hiện hữu? Đề ý điều này. Có quan niệm là có quan niệm về cái gì. Ngô bối có thể có quan niệm về cái không hiện hữu không?’

‘Không thể.’

‘Người có quan niệm là nắm cái gì đó trong trí phải không?’

‘Vâng.’

‘Nhưng không hiện hữu không thể gọi là cái gì, mà nói đúng ra, [c] chẳng là cái gì.’

‘Đúng.’

‘Vậy ngô bối phải xếp loại không hiểu biết quan hệ với không hiện hữu, hiểu biết quan hệ với hiện hữu, phải không?’

‘Đúng.’

‘Quan niệm không quan hệ với hiện hữu hoặc không hiện hữu phải không?’

‘Không với cả hai.’

‘Và cũng không quan hệ với không hiểu biết và hiểu biết phải không?’

‘Dường như thế.’

‘Vậy có thể có quan niệm nằm ngoài không hiểu biết và hiểu biết không? Quan niệm rõ hơn hiểu biết hay tối hơn không hiểu biết?’

‘Không cả hai.’

‘Trong trường hợp đó bản thân nghĩ quan niệm đối với quý hữu có vẻ tối hơn hiểu biết, song sáng hơn không hiểu biết?’

‘Cả hai, và ở mức độ không nhỏ.’

‘Và cũng nằm giữa hai phạm vi?’ [d]

‘Vâng.’

‘Vậy quý hữu kết luận quan niệm ở giữa hai phạm vi?’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Nhưng ngô bối đã khẳng định trước đây nếu cái xuất hiện cùng lúc có vẻ vừa hiện hữu vừa không hiện hữu, cái đó thuộc loại nằm giữa hiện hữu tuyệt đối và không hiện hữu tuyệt đối, không quan hệ với hiểu biết hoặc không hiểu biết, song quan hệ với cái hiện hình ở giữa hiểu biết và không hiểu biết, đúng không?’

‘Đúng thế.’

‘Bây giờ ngô bối thấy cái ngô bối gọi là quan niệm nằm ở giữa, phải không?’

‘Thưa, phải.’

‘Ngô bối còn phải tìm cho ra [e] cái dự phần vào cả bản chất hiện hữu lẫn không hiện hữu, cái tuyệt đối không thể gọi chính xác là cái này hoặc cái kia, nếu tìm ra ngô bối có thể tạm gọi đó là đối tượng của quan niệm như vậy liên hệ cực điểm với cực điểm, trung điểm với trung điểm, đồng ý không?’

‘Thưa, sẵn sàng.’

‘Sau khi [479a] đưa ra nguyên tắc, bản nhân sẽ quay lại thân hữu khả ái của ngô bồi từng phủ nhận cái đẹp tuyệt đối trong chính nó, hoặc bất kỳ hình trạng bất biến nào của cái đẹp, mà quan niệm chỉ có cái đẹp tương đối, đa dạng, yêu cảnh trí, yêu cái đẹp hữu hình, song nhất định không đồng ý có cái đẹp duy nhất, cái công bình duy nhất, hoặc bất kể cái gì duy nhất. Bản nhân sẽ nói với thân hữu quý hóa: “Rất mong quý nhân vui lòng cho ngô bồi hay trong biết bao vật xinh đẹp có cái nào xấu xí không? Trong vô số hành vi công bình chính trực có hành vi nào bất công bất chính không? Hoặc trong muôn vàn cái thánh thiện có cái nào tội lỗi không?”’

‘Không, tất cả xem ra theo nghĩa nào đó có vẻ vừa đẹp vừa xấu; sự thể tương tự với cái khác tiên sinh vừa nêu.’

‘Thế nhiều cái gấp đôi cái khác thì sao? Nếu gấp đôi một cái, những cái đó cũng có thể coi bằng nửa cái khác không?’

‘Có thể.’

‘Những cái ngô bồi bảo lớn, nhỏ, nhẹ, nặng cũng có thể gán cho thuộc tính đối nghịch chứ?’

‘Vâng, có thể gán cho cả hai phẩm chất.’

‘Vậy ngô bồi có thể gọi cái nào trong nhiều cái là hiện hữu, cái nào là không hiện hữu, cái ai cũng bảo là hiện hữu không?’

‘Hai cái đều khó hiểu như câu đố người ta đố nhau trong bữa tiệc, hoặc trẻ con đố nhau hoạn quan ném con dơi,[c] hoạn quan lấy gì ném con dơi, con dơi đậu trên cái gì. Mỗi đối tượng tiện nhân vừa nêu cũng là câu đố, câu đố hai nghĩa, cả hai mơ hồ tương tự. Suy nghĩ chán chê tiên sinh cũng không thể ấn định cả hai hiện hữu hay không hiện hữu, hoặc vừa hiện hữu vừa không hiện hữu, hoặc không phải cả hai.’

‘Quý hữu có nghĩ ra cách hay hơn để giải quyết vấn đề thay vì đặt cả hai giữa hiện hữu và không hiện hữu không? Rõ ràng cả hai không có vẻ tới đến độ không thực bằng không hiện hữu, hoặc sáng đến mức thực hơn hiện hữu.’
[d]

‘Đúng quá.’

‘Bởi thế ngô bồi dường như có thể kết luận ý kiến đa số phần lớn người đời chấp nhận về cái đẹp và vạn vật rập rờn giữa cái không hiện thực và cái hiện

thực hoàn toàn.’

‘Thưa, phải.’

‘Trước đây ngô bô đã đồng ý nếu có cái gì thuộc loại đó, cái đó sẽ phải gọi là phạm vi của quan niệm, không phải phạm vi của hiểu biết, vì là khu vực giao thoa ở giữa do khả năng ở giữa chi phối.’

‘Vâng, ngô bô đồng ý.’

‘Ngô bô nghĩ thế nào về những người này? Người nhìn cái đẹp đa số tương đối, [e] chưa nhìn cái đẹp đơn thuần tuyệt đối, lại không theo hướng dẫn chỉ đường tới đó, người nhìn công bình đa số tương đối, chưa nhìn công bình tuyệt đối, người như thế trong mọi trường hợp có thể nói là có quan niệm, song không thể nói là hiểu biết cái họ quan niệm.’

‘Đương nhiên.’

‘Ngược lại người nhìn cái tuyệt đối, trường tồn, bất biến hiển nhiên là người có hiểu biết, không phải quan niệm’

‘Cũng không thể phủ nhận cả hai.’

‘Người yêu quý, ôm ấp hiểu biết [480a] tương phản với người áp ôm, quý yêu quan niệm. Bản thân dám nói chắc hẳn quý hữu còn nhớ, người sau tương tự người thích nghe âm thanh êm dịu, thích nhìn màu sắc tươi đẹp, song không chấp nhận sự hiện hữu của cái đẹp tuyệt đối.’

‘Vâng, tiện nhân còn nhớ không quên.’

‘Đạo nhạc không đúng nhịp liệu ngô bô có mang tội khiếm nhã gọi họ là người yêu quan niệm thay vì người yêu hiểu biết không? Và quý hữu có nghĩ họ sẽ nổi đóa vì ngô bô miêu tả họ như thế không hở?’

‘Nếu chịu nghe, tiện nhân sẽ nói, họ đừng nổi đóa. Bởi lẽ không ai có quyền nổi đóa với sự thật.’

‘Nhưng ngô bô phải gọi người yêu sự thật, trái tim thẩm nhập bản chất chân thực từng sự vật là triết gia, không phải người yêu quan niệm.’

‘Vâng, nhất định.’

PHẦN VI

(484a-511e)

Bây giờ triết gia được định nghĩa là người yêu hình trạng. Trong phần này Socrates hơn một lần quay lại phẩm chất cần có để trở thành triết gia. Ông đặt lòng yêu sự thật lên trước, rồi từ đó suy ra phẩm chất đạo đức cần có, gồm cả đạo đức truyền thống. Ông cũng nhấn mạnh vài phẩm chất, tỉ như lanh lẹ, bình tĩnh, hầu như mâu thuẫn, hiếm khi thấy cùng hiện diện. Adeimantus đồng ý, song nêu rõ mặc dù Socrates cố tình ép buộc người nghe phải đồng ý từng điếm, song phần lớn vẫn nghĩ triết gia sáng giá nhất hạng là đồ vô dụng, nhiều người còn tồi tệ. Với vẻ mỉa mai Socrates nói đa số có lý; lời đáp khiến người nghe giật mình. Ông giải thích tính cách vô dụng qua chuyện ngụ ngôn con thuyền quốc gia trong đó thủy thủ vì mù nên nghĩ nghệ thuật hàng hải gồm nắm mái chèo khua nước, coi thuyền trưởng chân thực như nhà chiêm tinh vô dụng.

Nói về tính cách tồi tệ ông trung nêu bản chất triết lý dẫn tới say mê, vì say mê nên phẩm chất tha hóa, chứng kiến cảnh tượng khiến xã hội coi thường. So với thực trạng đó, do chỉ tìm hiểu tính khí súc vật và coi đó là kiến thức, triết phái Sophist tác hại ít hơn. Cho nên khi bản chất triết lý bị lôi cuốn khỏi triết lý, tâm hồn ti tiện, tầm thường, ưa gây gỗ xâm nhập tức thì dẫn đưa bản chất vào vòng tai tiếng.

Triết gia phải có khả năng học hỏi cao rộng, học hỏi cao rộng ấy là học hỏi Chân Thiện. Yêu cầu định nghĩa Chân Thiện, ông trả lời ông không thể, mà sẽ miêu tả ‘con cái Chân Thiện giống hệt Chân Thiện,’ rồi ông đưa ra ẩn dụ so sánh: Chiều sáng thế giới vật lý, mặt trời thực hiện chức năng tương tự như Chân Thiện đối với thế giới lý tính. Tiến sâu giải thích ông đưa ra hình ảnh khác, hình ảnh Đường thẳng, miêu tả giấc mơ phiêu du từ nhận thức đơn thuần lên tới hiểu biết trọn vẹn, hoàn hảo, và hành trình đó cũng là hành trình vươn tới thực tại.

Khi viết phần này Plato cho thấy ông là nhà văn khả năng sáng tác sung mãn, tưởng tượng gợi hình mãnh liệt. Phần này có nhiều đoạn, như chuyện ngụ ngôn con thuyền, chuyện so sánh mặt trời, chuyện hình ảnh đường thẳng, trở thành biểu tượng bất tử trong văn chương cũng như triết học, đọc dù chỉ một lần sẽ nhớ đời. Hình ảnh đó miêu tả tư tưởng và ý nghĩa Plato muốn phô bày sắc nét đậm màu hơn bất kỳ đoạn văn nào miêu tả tương tự

trong văn chương cổ kim.

‘Ô, [484a] Glaucon, bàn luận vòng vo, quanh quẩn mãi, khó khăn lắm bây giờ mới tìm ra, ngô bổi thấy rõ ai là triết gia, ai không phải triết gia.’

‘Bàn luận ngắn ngủi xem ra không dễ chút nào.’

‘Bản nhân nghĩ quý hữu có lý. Tuy thế, phần riêng, bản nhân lại nghĩ ngô bổi có thể giải quyết vấn đề ngoạ mục hơn nếu chỉ bàn luận đề tài duy nhất, không đi vào nhiều điểm vẫn cần chú ý trước khi nhìn ra khác biệt giữa cuộc đời công bình chính trực và cuộc đời bất công bất chính.’ [b]

‘Vậy đề tài tiếp theo đề bàn luận là gì?’

‘Đề tài tiếp theo hả? Thế này. Người có khả năng am tường cái trường tồn, bất biến là triết gia, người không có khả năng như thế lang thang vô định giữa muôn vàn hiện tượng biến đổi theo muôn vàn cung cách không phải triết gia, xin cho bản nhân hay, trong hai người người nào xứng đáng để ngô bổi trao quyền cai trị thành quốc?’

‘Tiện nhân làm thế nào trả lời câu hỏi cho đúng cách?’

‘Địa vị vệ quốc dành cho người có khả năng bảo vệ luật pháp thành quốc và phong tục xã hội.’ [c]

‘Vâng, đúng thế.’

‘Nên trao quyền canh gác, giữ gìn mọi thứ cho người mù hay người sáng mắt?’

‘Chuyện đó không có gì phải bàn cãi.’

‘Quý hữu có nghĩ có khác biệt giữa người mù và người không có hiểu biết chân thực về thực tại, trong tâm trí không có mô hình toàn bích rõ ràng để có thể quay lại, như họa sĩ quay lại người mẫu[d] ngô hầu nghiên cứu kỹ lưỡng trước khi quy định khái niệm hợp lý ở thế giới này về cái gọi là đẹp, đúng, tốt, tại chỗ cần quy luật như thế, hoặc canh gác, duy trì quy định đã thiết lập không?’

‘Không, trời ơi, họ khác chi người mù.’

‘Vậy ngô bối có nên biến họ thành vệ quốc không? Hay ngô bối thích triết gia, người không những đã học hỏi để hiểu biết từng thực tại chân thực, mà còn thừa kinh nghiệm đối với thực tế như người khác, và có thể ganh đua với vệ quốc trong mọi lãnh vực tuyệt hảo.’

‘Không chọn người này là phi lý, nếu người này không kém cõi về mặt khác. Vì về phẩm chất cốt tử của hiểu biết người này rõ ràng vượt trội.’

‘Vậy[485a] ngô bối có nên thảo luận làm thế nào người này có thể phối hợp cả hiểu biết lẫn kinh nghiệm không?’

‘Nên chứ.’

‘Như ngô bối đã nói khi bắt đầu thảo luận, điểm đầu tiên là đào sâu tìm cho ra bản tính tự nhiên của người này. Khi đồng ý với nhau về cái đó rồi, bản nhân nghĩ, ngô bối sẽ sẵn sàng đồng ý người này cũng có thể sở đắc cả hai phẩm chất, cũng như người này là người đủ khả năng đảm nhận trọng trách lãnh đạo thành quốc.’

‘Xin giải thích.’

‘Nét nổi bật trong bản tính người này ngô bối có thể thừa nhận là yêu quý mọi ngành học hỏi [b] dẫn tới phát hiện thực tại bất biến, lĩnh vực không bị ảnh hưởng bởi biến hóa, thăng trầm, thay đổi thường xuyên.’

‘Đồng ý.’

‘Hơn thế người này yêu quý toàn bộ thực tại đó, tác phong giống tác phong người yêu tình ái, người yêu danh dự ngô bối miêu tả trước đây, không sẵn sàng bằng lòng thiếu mất phần nào, lớn hay nhỏ, sang trọng hay tầm thường.’

‘Vâng, tiên sinh nói chí phải.’

‘Vậy nếu đúng như ngô bối miêu tả [c] trong bản tính triết gia không có đặc tính nữa hả?’

‘Cái gì?’

‘Chân thật. Triết gia nhất định không chấp nhận giả dối, mà ghét giả dối vì

yêu sự thật.’

‘Đương nhiên.’

‘Không những đương nhiên, quý hữu ơi, mà còn hoàn toàn là đặc tính tuyệt đối cần thiết của người yêu, do bản tính, phải tận tụy với mọi thứ liên hệ mật thiết với đối tượng của tình yêu.’

‘Đúng thế.’

‘Có cái gì liên hệ gần gũi với hiểu biết hơn sự thật không hở?’

‘Không.’

‘Như vậy chắc hẳn khó có thể phối hợp trong cùng bản tính [d] lòng yêu hiểu biết với lòng yêu giả dối.’

‘Hoàn toàn không thể.’

‘Bởi thế người thực sự yêu hiểu biết sẽ thèm khát toàn bộ sự thật từ lúc đầu còn xanh tuổi còn trẻ.’

‘Chắc chắn.’

‘Nhưng hơn thế ngô bô thừa biết nếu nhắm mắt liệt về một hướng, ước muốn của người đó do vậy sẽ yếu đi ở hướng khác, như dòng suối tách nước ra nhiều ngã.’

‘Hẳn thế.’

‘Do vậy như dòng nước đổ về hướng thu thập hiểu biết và hoạt động tương tự, ước muốn của người đó sẽ tập trung vào vui thú tinh thần, lánh xa thú vui thể xác, [e] nghĩa là nếu người đó là triết gia đích thực, không phải triết nhân giả mạo.’

‘Đương nhiên.’

‘Người đó sẽ tự chế, không khát khao, vô vập tiền bạc. Người khác bận tâm, hăm hở tìm kiếm tiền bạc để tiêu pha vung vít, người đó không vậy.’

‘Đúng thế.’ [486a]

‘Nhưng khi phân biệt bản tính triết lý với bản tính phi triết lý quý hữu cũng

phải để ý cái này.’

‘Cái gì vậy?’

‘Quý hữu phải để ý cái không dính dáng tới bản tiện. Vì tâm trí ti tiện hoàn toàn không xứng hợp với ý định bất biến luôn luôn vươn tới nhằm nắm bắt toàn bộ, trọn vẹn cái siêu việt và cái trần tục.’

‘Chí lý.’

‘Nếu người bẩm sinh đầu óc vĩ đại, tầm nhìn sâu rộng để mắt quan sát toàn bộ thời gian và toàn bộ thực tại, quý hữu có nghĩ người đó coi đời người là cái gì quan trọng không?’

‘Không.’

‘Vì thế người đó sẽ không nghĩ chết là cái đáng sợ.’ [b]

‘Không.’

‘Như vậy tức là bản chất ti tiện, nhút nhát không thể thực sự dính dáng tới triết lý chân thực.’

‘Không, theo ngu ý, không thể.’

‘Vậy xin cho hay người bản chất quân bình, không ti tiện, không keo kiệt, không huênh hoang, không nhút nhát liệu có thể là người khó chơi hoặc trở thành bất công bất chính không?’

‘Không.’

‘Bởi thế khi tìm kiếm bản tính có triết lý hay không, quý hữu phải để ý quan sát bản tính đó ngay từ lúc còn trẻ có chính trực, hòa nhã hay ngang ngạnh, cộc cằn.’

‘Đương nhiên.’ [c]

‘Còn điều nữa quý hữu cũng chớ bỏ qua.’

‘Điều gì vậy?’

‘Bản thân muốn nói bản tính đó học hỏi nhanh chóng hay chậm chạp, dễ

dàng hay khó khăn. Quý hữu không thể kỳ vọng người đặc biệt yêu thích cái gì khi thực hiện lại thấy đau đớn, khó khăn, cực nhọc, nhiều cố gắng, ít thành công.’

‘Không, người đó không thể.’

‘Một người có thể tránh rơi vào tình trạng hoàn toàn không hiểu biết nếu không thể lưu giữ cái đã học hỏi và không có trí nhớ không?’

‘Dĩ nhiên không.’

‘Do vậy người đó sẽ hì hục, cắn cùi mất công vô ích, cuối cùng bị đẩy tới chỗ ghét bỏ bản thân và toàn thể công việc học hỏi.’

‘Tất nhiên.’

‘Bởi thế ngô bôi không bao giờ kể người hay quên [d] thuộc hàng người có phẩm chất triết lý; ngô bôi buộc lòng đòi hỏi người đó phải có trí nhớ hoàn hảo.’

‘Vâng, nhất định.’

‘Hơn thế bản chất xa lạ với Thi Thần, không có văn hóa hoặc phong cách sẽ thế nào cũng đưa tới chỗ thiếu ý thức về tâm vóc.’

‘Chắc vậy.’

‘Ý thức về tâm vóc có liên hệ gần gũi với sự thật không hở?’

‘Thưa, có.’

‘Cho nên cộng với đủ thứ phẩm chất đã kể, ngô bôi cần tìm kiếm tâm trí có phong cách và ý thức về tâm vóc, tâm trí sẽ tự nhiên và dễ dàng dẫn tới nhận thức hình trạng của mỗi thực tại.’

‘Tiện nhân đồng ý.’

‘Vậy sao nhi? [e] Quý hữu có đồng ý không bây giờ ngô bôi đã kể hết danh sách đặc tính, phẩm chất cần thiết, tất cả quán quyện với nhau, tâm trí phải sở đắc, nếu muốn hiểu biết đầy đủ thực tại?’

‘Chắc chắn [487a] phải có đầy đủ.’

‘Quý hữu có chống đối việc theo đuổi không ai có thể thực hiện đích đáng trừ phi người đó trong bản chất phải phối hợp trí nhớ bén nhạy, học hỏi mau lẹ, nhìn xa trông rộng, tâm hồn cao thượng, tính tình dịu dàng, gần gũi sự thật, công bình, can đảm, tiết độ không?’

‘Thưa, ngay cả thần linh ưa phê bình, châm chọc cũng không bới lông tìm vết chống đối việc theo đuổi như thế.’

‘Vậy khi tuổi tác và giáo dục đã đạt mức viên mãn, người đó có phải người duy nhất quý hữu trao thành quốc hay không?’

‘Dĩ nhiên [b] không ai có thể phủ nhận điều tiên sinh vừa nói,’ đến đây Adeimantus lên tiếng ngắt lời. ‘Nhưng mỗi lần tiên sinh nói như lúc này, người nghe lại có ấn tượng kỳ lạ. Họ có cảm tưởng nao núng vì không có kinh nghiệm về nghệ thuật hỏi đáp, nên thường bị lý luận dẫn xa đề, lạc lối một chút trước mỗi câu hỏi tiên sinh đưa ra, cuối cuộc tranh luận cộng tất cả cách biệt nho nhỏ, họ thấy sai lầm khủng khiếp xuất hiện trái ngược với những gì họ nói trước đó. Họ cảm thấy lý luận của tiên sinh y hệt cuộc chơi cờ trong đó người đánh cờ tập toạng luôn luôn cuối cùng bị tay chơi cờ cao siêu dồn vào thế bí, tiến thoái lưỡng nan, không biết đi đường nào. [c] Giống người chơi cờ họ cũng cảm thấy mắc kẹt, không biết nói thế nào trong loại chơi cờ khác biệt, chơi không phải với quân cờ mà với lý luận. Sở dĩ nói thế ấy là vì tiện nhân liên tưởng tới tranh luận hiện tại. Bây giờ mỗi lần câu hỏi đặt ra, người nào cũng nói không thể dùng lời chống đối bất kỳ điểm nào trong lý luận của tiên sinh, song rõ ràng ai cũng thấy trong thực tế người lao vào triết lý (không phải người gắn bó với triết lý từ lúc trẻ để tiếp thu văn hóa, sau đó rút ra bỏ dờ, mà người nấn ná quá lâu), [d] đa số trở thành kỳ cục hết sức, chim đại lạc đàn, nếu không muốn nói sa đọa triết đề, trong khi số khác có vẻ khả kính, mặc dù nổi tiếng thanh tao, do hậu quả theo đuổi, tiên sinh ca ngợi hết lời, rơi xuống mức hoàn toàn vô dụng đối với xã hội, vô ích đối với thành quốc.’

‘Quý hữu nghĩ cáo buộc như thế đúng hay sai?’

‘Tiện nhân không biết, tiện nhân muốn nghe tiên sinh nghĩ thế nào.’

‘Nếu quý hữu muốn biết bản thân sẽ nói bản thân thấy họ nói đúng sự thật.’

‘Vậy làm sao tiên sinh có thể nói [e] thành quốc sẽ không bao giờ hết tệ hại nếu triết gia chưa nắm quyền cai trị, số người tiên sinh đồng ý là phần tử vô dụng trong xã hội?’

‘Trả lời câu hỏi bản nhân phải lấy hình ảnh minh họa.’

‘Chuyện đó tiên sinh có bao giờ làm đâu!’

‘Đây, thấy chưa, [488a] quý hữu chộc quê sau khi đưa bản nhân vào vòng tranh luận tuyệt vọng muốn đưa ra quan điểm khó khăn vô cùng! Dù sao hãy lắng nghe hình ảnh bản nhân kể, quý hữu sẽ hiểu, bản nhân ham mê hình ảnh nhường nào. Vì cung cách người ta đối xử với người khả kính trong thành quốc đau buồn đến độ không có sự thể đơn độc nào trên trần gian có thể sánh kịp. Bởi vậy, đối với trường hợp như thế, nếu phải biện hộ vị thế tàn tệ, nông nổi thảm thương của họ, bản nhân phải tìm kiếm từ nhiều nguồn cội, gom góp chất liệu làm thành bức tranh, như họa sĩ phối hợp kỳ lạ mấy con vật để vẽ hình nửa dê nửa hươu hoặc quái vật tương tự.

‘Tưởng tượng tình trạng sau đây diễn ra trên boong chiếc thuyền đơn độc hay đoàn thuyền đông đảo. Thuyền trưởng cao lớn, lực lưỡng hơn thủy thủ, [b] song tai hơi nghễnh ngãng, mắt hơi cận thị, kiến thức hàng hải hơi giới hạn. Thủy thủ cãi lộn om sòm chuyện làm hoa tiêu, làm thế nào lái thuyền trên biển, người nào cũng nghĩ mình có thể cầm bánh lái, mặc dù chưa bao giờ theo học nghệ thuật hàng hải, không thể nói ai là thầy dạy hoặc xác định thời gian thực tập. Vậy mà họ nói nghệ thuật vừa kể không cần phải dạy, họ sẵn sàng cho về chín tuổi người nào nói khoa này cần phải giảng dạy. Suốt ngày họ bu quanh không rời thuyền trưởng [c] năn nỉ, mè nheo, làm đủ trò để thuyền trưởng trao bánh lái. Nếu nhóm này đạt ý nguyện, nhóm kia sẽ hạ sát, ném xác xuống biển. Sau đó phục vụ đủ thứ, nào thuốc ngủ, nào rượu ngon, đưa thuyền trưởng chân thật tới chỗ đỡ đỡ, làm chủ chiếc thuyền, tận hưởng mọi thứ trên boong, ăn uống lu bù, họ biến hải hành thành cuộc hải du vui thú say sưa. Chưa hết! [d] Cuối cùng, họ ca ngợi người biết cách giúp đỡ thuyết phục hay ép buộc thuyền trưởng bằng sức mạnh hay mưu mẹo; họ tán dương người này là hoa tiêu tài ba, am tường hàng hải, hiểu biết biển cả, đồng thời chê bai người kia là vô dụng. Họ hoàn toàn không hiểu hoa tiêu thực sự phải nghiên cứu bốn mùa trong năm, bầu trời, tinh tú, hướng gió cùng đề tài thích hợp, liên hệ tới nghề nghiệp [e] nếu muốn thực sự đủ khả năng điều khiển chiếc thuyền. Trái lại, họ nghĩ không tài nào sở đắc khả năng chuyên môn cần thiết để làm công việc điều khiển, bất kể họ có muốn ứng dụng khả năng đó hay không, và không làm gì có chuyện gọi là nghệ thuật hàng hải. Với đủ thứ chuyện như thế diễn ra trên boong quý hữu có nghĩ thủy thủ con thuyền mà làm như vậy sẽ không coi hoa tiêu thực sự [489a] là tay ba hoa, kẻ nhìn sao, đầu trên mây, vô dụng đối với họ hay sao?’

‘Thưa, tiện nhân nghĩ tất nhiên họ làm vậy.’

‘Bản nhân nghĩ, không cần giải thích chi tiết, quý hữu cũng hiểu hình ảnh nhằm phơi bày thái độ hiện tại của thành quốc đối với triết gia thực sự.’

‘Thưa, tiện nhân hiểu.’

‘VẬY quý hữu phải giải thích hình ảnh cho người nào tỏ vẻ ngạc nhiên trước sự kiện xã hội không quý trọng triết gia, trước hết tìm cách thuyết phục người đó [b] sự thể càng ngạc nhiên gấp bội nếu triết gia được đề cao.’

‘Tiện nhân sẽ giải thích cho người đó hay.’

‘Rồi nói với người đó thế này: Quý nhân nói chí phải, triết gia hạng sáng giá vượt bậc là đồ vô dụng đối với đa số nhân dân, đồng thời yêu cầu người đó nếu nói vô dụng thì đừng chê bai người sáng giá mà chê bai người không sử dụng người sáng giá. Đòi thuở nhà ai, nghe sao lọt tai, thuyền trưởng lại yêu cầu thủy thủ để thuyền trưởng chỉ huy, và đòi thuở nhà ai, chẳng hợp lý chút nào, người tài giỏi đến gõ cửa nhà người giàu có. Tác giả câu nói thâm thúy không nói sự thật mà biến ngôn ý nhị. Điều tự nhiên và chân thực đối với người ốm đau, bệnh tật là [c] dù giàu hay nghèo tới gõ cửa nhà thầy thuốc, và đối với người cần hướng dẫn là gõ cửa nhà người biết hướng dẫn. Nếu thực sự ích dụng người biết hướng dẫn không yêu cầu người cần hướng dẫn chấp nhận để mình hướng dẫn. Đối với người cai trị thành quốc hiện thời, xem ra không sai chút nào, nếu quý nhân so sánh họ với thủy thủ ngô bôi vừa miêu tả qua hình ảnh, hoặc người họ tuyên bố là kẻ nhìn sao vô dụng với hoa tiêu thực sự.’

‘Chí lý.’

‘Đó là nguyên nhân và điều kiện gây khó khăn cho việc theo đuổi tuyệt vời để đạt tiếng thơm đối với người theo đường hướng trái ngược. Nhưng [d] chê bai gay gắt, phỉ báng khùng khiếp, gièm pha kinh hồn đối với triết lý lại phát xuất từ người làm ra vẻ thực hành triết lý, người mà người lên án triết lý của quý hữu tuyên bố đa số đều xấu xa. Người đó còn nói số sáng giá trong bọn hầu như vô dụng, nhận định cay chua bản nhân đồng ý, có phải thế không?’

‘Thưa, phải.’

‘Ồ, ngô bôi đã giải thích lý do vì sao có tình trạng vô dụng trong đám họ.’

‘Vâng, ngô bôi đã làm.’

‘Tiếp theo ngô bối có nên giải thích tại sao phần lớn trong đám họ lại sa đọa, [e] đồng thời chúng tỏ, nếu có thể, không phải lỗi tại triết lý.’

‘Vâng, xin tiên sinh tiến hành.’

‘Bắt đầu thảo luận, nói và nghe lần lượt thay phiên, hãy nhớ lại ngô bối đã miêu tả bản chất người thực sự tốt đẹp cần có như thế nào. [490a] Trước hết, nếu quý hữu còn nhớ, đòi hỏi đầu tiên là sự thật. Người đó phải luôn luôn và tích cực theo đuổi, nếu không sẽ mang tiếng là kẻ mạo danh và bị trục xuất, tổng cổ khỏi làng triết học chân chính.’

‘Ngô bối đã khẳng định.’

‘Điều này chắc hẳn nghịch lý dưới mắt nhiều người đối với người đó.’

‘Thưa, chắc vậy.’

‘Sau đó, để đáp lời bên vực, ngô bối có nên biện bạch người yêu hiểu biết chân thực [b] có khả năng thiên bẩm kết hợp với thực tại, không bằng lòng nản nã với mỗi nhóm trong hàng hà sa số sự vật đặc biệt, quan niệm thường chấp nhận là thực tại. Trái lại, trong khi tìm kiếm, hăng say vươn lên không mỗi mết, không làm lẫn, người đó chỉ ngừng khi nắm bắt bản chất thực tại mỗi sự vật như nó thực sự hiện hữu trong chính nó, với năng lực tâm linh sung mãn để nắm bắt, nghĩa là, với năng lực tương tự thực tại, tiến tới, hợp nhất với thực tại. Đến lúc đó, chứ không phải trước đó, do hôn phối, người đó mới hạ sinh nhận thức và sự thật, và chỉ ngừng lâm bồn sau khi đạt tới hiểu biết, cuộc đời và chất sống thực sự.’

‘Bào chữa như vậy hợp lý hơn hết.’

‘Người như thế yêu hay ngược lại ghét giả dối?’

‘Ghét giả dối.’ [c]

‘Khi sự thật dẫn đường cuộc vũ, ngô bối không muốn xấu xa kéo đàn đi theo, phải không?’

‘Làm sao có thể?’

‘Nhưng ngô bối hy vọng tìm thấy không phải khuyết tật, mà tính tình lành mạnh trong đó tiết độ sánh bước cùng công bình.’

‘Đúng thế.’

‘Ồ, lúc đó, bản nhân nghĩ ngô bối không cần đòi hỏi hàng lô phẩm chất khác bản chất triết lý cần có diễn hành trở lại từ đầu. Quý hữu hẳn còn nhớ ngô bối thấy phẩm chất đó cũng bao gồm chí khí can đảm, tâm hồn quảng đại, học hỏi mau lẹ, trí nhớ minh mẫn. Tới đó ngắt lời quý hữu lên tiếng, [d] trong khi mọi người buộc phải đồng ý với những gì ngô bối phát biểu, nếu tạm ngưng tranh luận, để mắt nhìn số người ngô bối bàn luận, mọi người sẽ nói mọi người thấy có triết gia vô dụng, có triết gia hoàn toàn đòi bại. Vì thế cố gắng tìm hiểu nguyên do đưa tới chê trách bây giờ ngô bối phải trả lời câu hỏi tại sao đa số triết gia là đồ vô dụng? Đó là lý do khiến ngô bối buộc lòng phải trở lại định nghĩa đặc tính bẩm sinh của triết gia chân thực.’

‘Vâng, phải thế.’ [e]

‘VẬY ngô bối phải tìm hiểu cung cách bản chất đó biến chất; có nhiều trường hợp bản chất đó băng hoại hoàn toàn, song có trường hợp bản chất đó không hề hấn, cuối cùng, như quý hữu nói, người ta bảo vô dụng, mặc dù hoàn toàn vô hại. Sau đó [491a] ngô bối phải tìm hiểu bản chất tâm trí mô phỏng bản chất đó, xuất hiện đầy đủ theo đuổi triết lý, cứ thế dần thân theo đuổi quá sức, quá cao, quá xa, rồi lầm lẫn, hết trật đường lạc điệu lại lạc điệu trật đường, đưa triết lý vào tình trạng ô danh bại giá quý hữu miêu tả.’

‘Xin tiên sinh vui lòng cho tiện nhân hay tình trạng biến chất.’

‘Bản nhân sẽ cố gắng trong khả năng của mình, nếu có thể xem xét cùng quý hữu. Bản nhân nghĩ mọi người sẽ đồng ý bản chất phối hợp như thế ngô bối đòi hỏi ở tâm trí triết gia lý tưởng, xem ra rất hiếm trong nhân loại, [b] và ít thấy xuất hiện trên trần gian. Quý hữu có nghĩ vậy không?’

‘Thưa, rất hiếm.’

‘VẬY hãy nghĩ tới nguyên nhân mãnh liệt, độc hại gây nên tình trạng băng hoại trong số tâm trí hiếm hoi.’

‘Nguyên nhân nào?’

‘LẠ LÙNG hơn hết đối với quý hữu là mỗi phẩm chất ngô bối ca ngợi trong bản chất đó lại làm hư hỏng tâm trí người mang, bứt đưa người đó ra khỏi triết lý. Bản nhân muốn nói can đảm, tiết độ, cùng nhiều phẩm chất khác ngô bối vừa kể.’

‘Tiện nhân ngạc nhiên khi nghe điều như vậy.’

‘Hơn thế, [c] ngoài mấy đặc trưng vừa kể, đặc trưng thường gọi là yếu tố tốt đẹp trong cuộc đời cũng góp phần tác hại, lôi cuốn người đó – diện mạo tuấn tú, của cải giàu có, thân thể cường tráng, liên hệ gia đình nổi tiếng, xã hội lừng danh và nhiều thứ tương tự. Quý hữu hiểu loại yếu tố bản nhân muốn nói chứ?’

‘Vâng. Nhưng tiện nhân muốn biết chính xác hơn nữa tiên sinh định nói gì.’

‘Đề ý toàn bộ câu hỏi, quý hữu sẽ nhìn thấy điều đó. Những gì ngô bô vừa nói sẽ không khiến quý hữu ngạc nhiên.’

‘Tiên sinh định nói gì?’

‘Ngô bô [d] đều biết hạt giống, mọi vật sinh trưởng, cây cối hay súc vật, sống được là nhờ dinh dưỡng, khí hậu, đất đai đầy đủ; càng mạnh hạt giống càng đòi hỏi môi trường thích hợp, thiếu vắng những thứ đó hạt giống phát triển chậm chạp, vì môi trường xấu tồi có hại đối với cái tốt đẹp nhiều hơn cái khác biệt.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Bởi thế xem ra có lý khi nói phẩm chất tốt đẹp sẽ trở nên tồi tệ nhiều hơn phẩm chất tồi tệ trong môi trường không thuận lợi.’

‘Đúng vậy.’

‘Cho nên, [e] Adeimantus ơi, dựa vào nguyên tắc này, ngô bô có thể nói bản tính thiên phú hơn hết trở nên đặc biệt tồi tệ nếu nuôi dưỡng, giáo dục tồi tệ phải không? Hay quý hữu nghĩ sai trái lớn lao, xấu xa thuần túy là sản phẩm của bản chất yếu kém chứ không phải bản chất lành mạnh băng hoại vì nuôi dưỡng? Và quý hữu có nghĩ bản chất yếu kém là nguyên nhân gây ra hậu quả tốt đẹp hay xấu xa không hờ?’

‘Không, tiện nhân không nghĩ thế, tiện nhân đồng ý với tiên sinh.’

‘Do vậy, theo bản nhân, [492a] bản tính triết lý ngô bô vừa định nghĩa nếu được nuôi dưỡng, giáo dục đúng cách trong quá trình phát triển phải nảy nở tuyệt hảo. Nếu gieo trồng, nảy mầm, mọc lên ở mảnh đất không thích hợp, bản chất đó sẽ đưa tới kết quả trái ngược, trừ phi có thiên mệnh bao che. Quý hữu có cũng chia sẻ quan điểm như nhiều người cho rằng phần nào thanh

niên của ngô bối hư hỏng vì thầy giáo chuyên nghiệp, đám Sophist, có số trong khả năng riêng tư làm họ hư hỏng tới mức độ thực sự đáng kể không? Có phải người nói thế không ai khác mà là bọn Sophist chính tông, ảnh hưởng lớn lao, [b] giáo dục khá ư hiệu quả, biến già trẻ, trai gái, đàn ông, đàn bà thành loại người họ mong muốn không?’

‘Nhưng họ làm vậy lúc nào?’

‘Khi họ rủ nhau kéo vào hội trường, pháp đình, hí viện, khi họ tụ tập trong lều trại, tại nơi công cộng, âm ỉ, bừa bãi, phóng túng, la hét, vỗ tay hoan hô, lớn tiếng đả đảo bất kể cái gì đề nghị hoặc quyết định, [c] khi đá ném tới tấp, nơi hội họp ồn ào như chợ, tiếng hoan hô, đả đảo gia tăng dồn dập. Trước cảnh tượng như thế người thanh niên có thể giữ lòng bình thản, bất động như người ta nói không? Làm sao giáo dục cá nhân có thể đương cự áp lực như thế? Thanh niên có thể sẽ bị nhận chìm vì tiếng hoan hô, lời đả đảo, cuốn phăng mang đi cùng con nước, thấy mình nói năng tương tự về cái đẹp, cái xấu, cái hay, cái dở, xử sự, theo đuổi, phản ứng như đám đông và trở thành người như đám đông không?’

‘Vâng, thưa tiên sinh, áp lực sẽ diễn ra.’ [d]

‘Vậy mà ngô bối vẫn chưa đề cập áp lực quyết liệt hơn hết.’

‘Như thế nào?’

‘Áp lực cụ thể các nhà giáo dục chuyên nghiệp, những tay triết gia Sophist sành sỏi đưa ra trước khi ra tay nếu dùng lời không thể thuyết phục. Quý hữu không biết ư họ trừng phạt bằng cách truất quyền bầu cử, tịch thu tài sản, kết án tử hình người ương bướng không chịu lắng nghe?’

‘Vâng, trừng phạt gắt gao chắc chắn họ làm.’

‘Vậy thử hỏi giáo dục riêng tư hay bất kể cá nhân Sophist nào làm sao có thể đi ngược chiều hướng và chống lại áp lực như thế?’

‘Không thể, tiện nhân nghĩ.’ [e]

‘Không thể đương nhiên, đây là chưa kể ngớ ngẩn hết sức nếu định tâm là thứ thầy giáo như thế! Đào luyện loại bản chất khác biệt, đào luyện để đạt tuyệt hảo theo tiêu chuẩn khác biệt tiêu chuẩn đại chúng quan niệm là không thể, chẳng bao giờ có thể, và sẽ không bao giờ có thể, Adeimantus ơi, nghĩa là, bản thân muốn nói về mặt khả năng con người, và chỉ khả năng này thôi,

như ngạn ngữ nói, không phải phép lạ. [493a] Bởi, xin quý hữu đừng làm, thoát khỏi xấu xa, phát triển đúng đường trong tổ chức xã hội hiện tại, trong chế độ chính trị hiện thời có thể nói đó là nhờ thiên mệnh thiêng liêng cứu vớt.’

‘Tiện nhân cũng nghĩ vậy.’

‘Bản nhân hy vọng ngoài điểm đó quý hữu cũng sẽ đồng ý điểm này.’

‘Điểm gì?’

‘Số người đó kiếm sống bằng cách dạy học trả tiền, xã hội gọi là Sophist, thán phục tài năng coi là địch thủ nghệ thuật đàm nhà giáo ngô bối vừa nói, thực ra chẳng dạy gì, mà chỉ nhắc lại quan niệm truyền thống đa số dân chúng ôm ấp, biểu lộ mỗi khi gặp mặt; họ gọi cái đó là hiểu biết. Điều bản nhân muốn nói là thế này. Tưởng tượng người trông nom con vật to lớn, lực lưỡng [b] muốn tìm hiểu bản năng và sở thích của nó; muốn điều khiển nó, người đó phải học cách khi nào tới gần, khi nào và tại sao nó lại đặc biệt hung dữ hay hiền lành, âm thanh phát ra trong mỗi trường hợp nghĩa là gì, tiếng nói, giọng điệu phải sử dụng ra sao để vỗ về hoặc thúc đẩy. Học tập tất cả, qua kinh nghiệm lâu dài, quen thuộc thường nhật, người đó gọi là hiểu biết, thu thập, tóm tắt, cô đọng thành nghệ thuật đem ra giảng dạy. Nhưng người đó không thực sự biết sở thích, thềm muốn nào của nó đáng yêu hay đáng ghét, [c] tốt hay xấu, phải hay trái; người đó chỉ sử dụng ngôn từ theo phản ứng của nó, gọi những gì nó làm vừa lòng là tốt, những gì nó làm trái ý là xấu. Người đó không đưa ra giải thích hợp lý, trái lại gọi yêu sách cần thiết của bản chất con vật là tốt đẹp, đáng yêu, hoàn toàn mù tịt đối với bản chất và khác biệt thực sự giữa cần thiết và tốt đẹp, và hoàn toàn không thể nói cho người khác hay cái đó là thế nào. Trời đất ơi, quý hữu có nghĩ người đó làm thứ thầy giáo kỳ lạ không?’

‘Vâng, hết sức kỳ lạ.’

‘Nhưng có khác biệt thực sự giữa người đó và người nghĩ [d] hiểu biết về đam mê, vui thú của quần chúng từ mọi giới là khoa học, bất kể người đó là họa sĩ, nhạc sĩ, thi sĩ hay chính khách không? Nếu liên hệ với quần chúng, tiếp cận để phô diễn thi ca, trình bày sáng tác hoặc biểu lộ khả năng phục vụ thành quốc để quần chúng nhận xét, người đó đã làm lạc biến quần chúng thành chủ nhân, đưa bản thân tới chỗ cần thiết tai hại, gọi là cần thiết Diomedes, chỉ sáng tác những gì quần chúng chấp nhận. Quý hữu có bao giờ nghe lý luận nghiêm túc nào chứng tỏ sáng tác như thế là có giá trị chân thực

không?’

‘Thưa, không, tiện nhân không hy vọng có dịp như thế.’ [e]

‘Xin nhớ điều này và hồi tưởng trước đây ngô bối phân biệt cái đẹp chính nó với sự vật đẹp đặc biệt, và cái thực sự là nó với đa số sự vật đặc biệt. [494a] Quý hữu có nghĩ quần chúng sẽ chấp nhận hoặc quan niệm sự thể không? Và quần chúng có tin sự thể như vậy không?’

‘Chắc là không.’

‘Bởi thế triết lý là cái không thể đối với quần chúng.’

‘Hoàn toàn không thể.’

‘Và bởi thế quần chúng phủ nhận triết gia.’

‘Đương nhiên.’

‘Cả số cá nhân trà trộn với quần chúng và muốn làm đẹp lòng quần chúng.’

‘Điều đó hiển nhiên.’

‘Do vậy quý hữu có hy vọng nhìn thấy bản chất triết lý sẽ tồn tại chân thực với thiên hướng và kiên nhẫn duy trì tới cùng không? Hẳn quý hữu còn nhớ trước đây [b] ngô bối đồng ý học hỏi mau lẹ, trí nhớ minh mẫn, tinh thần can đảm, tâm hồn quảng đại là đặc tính thiên bẩm.’

‘Thưa, nhớ.’

‘Với năng khiếu thiên phú như thế ngay từ lúc còn nhỏ người theo đuổi triết lý phải dẫn đường chỉ lối cho bạn hữu, đặc biệt nếu thân thể tráng kiện kết hợp với tinh thần minh mẫn.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Bản nhân thâm nghĩ khi người đó khôn lớn, bằng hữu và đồng bào sẽ sử dụng để thực hiện mục đích của họ.’

‘Đương nhiên họ sẽ làm.’

‘Tỏ ra phục tùng hết sức, họ xin ân huệ, [c] bộc lộ ngưỡng mộ, tính toán ngỏ lời tâng bốc quyền năng ngày nào đó sẽ thuộc về người đó.’

‘Vâng, sự thể trên đời thường là vậy.’

‘Trong tình huống như thế quý hữu tưởng tượng người đó xử sự thế nào? Đặc biệt nếu xử sở cường thịnh, người đó xuất thân từ gia đình quý phái, giàu có, thân thể cường tráng, diện mạo tuấn tú? Quý hữu có nghĩ người đó sẽ thực hiện tham vọng lớn lao, tự nghĩ có thể giải quyết mọi việc của người Hy Lạp và dân ngoại lai không? [d] Hay do vậy người đó trở thành vô cùng ngạo mạn, hết sức huênh hoang, phô trương phi lý, kiêu hãnh hão huyền?’

‘Thưa, chắc có.’

‘Tưởng tượng lúc đang ở tình trạng như thế có người đến gần dịu dàng nói cho người đó hay sự thật: Người đó hoàn toàn thiếu hiểu biết cần tra vấn ngay bây giờ; hơn thế nếu không cần cù làm việc như nô lệ người đó sẽ không bao giờ sở đắc. Quý hữu có nghĩ, bị vô vàn ảnh hưởng xấu xa bủa vây, người đó sẽ sẵn sàng lắng nghe chăng?’

‘Không, người đó sẽ thấy khó khăn hết sức.’

‘Trái lại, nếu bản chất tự nhiên, năng khiếu tự nhiên [e] nghiêng về lý luận khiến lắng nghe lời nói, nhìn thấy mục tiêu, do lười cuốn, người đó ngả theo triết lý, ngô bôi sẽ nghĩ bằng hữu phản ứng thế nào khi biết mất người đó là mất cả khả năng phục vụ lẫn tình bạn tương giao? Họ sẽ làm gì, nói gì liên hệ tới người đó, để ngăn cản người đó khỏi bị thuyết phục, hoặc liên hệ với người thuyết phục để ngăn chặn người thuyết phục không thể thuyết phục trong khi âm thầm mưu tính hãm hại, công khai đưa ra tòa buộc tội để ngăn ngừa người đó thuyết phục giới trẻ?’

‘Họ đương nhiên làm vậy.’ [495a]

‘Làm thế nào người đó có thể trở thành triết gia rao giảng triết lý?’

‘Hiển nhiên không thể.’

‘Vậy quý hữu có thấy ngô bôi hoàn toàn có lý khi nói yếu tố cấu thành bản chất triết lý bề gì cũng chịu trách nhiệm, nếu phát triển trong môi trường giáo dục tồi tệ, đối với tình trạng băng hoại của triết lý, suy sụp không thể thực hiện chức năng chính đáng, cũng như của cải, tài sản cùng loại cũng góp phần không?’

‘Thưa, ngô bôi rất có lý.’

‘VẬY, Adeimantus quý hóa hay ngạc nhiên ời, mấy thứ vừa kể là ảnh hưởng lớn lao đã hủy hoại, hủ hóa bản chất tốt đẹp, rất quý hiếm bất luận thế nào như ngô bối miêu tả, [b] chỉ nhằm theo đuổi cái cao cả hơn hết. Ngô bối sẽ tìm trong số người này người nào mang xấu xa khủng khiếp, người nào đem tốt lành vô cùng cho thành quốc và quần chúng, nếu khuynh hướng dẫn họ theo đường đó. Bản chất nhỏ nhen không bao giờ làm bất kể cái gì cao cả cho cá nhân hoặc xã hội.’

‘Đúng quá.’

‘Khi vốn là người yêu tâm đầu ý hợp, số người này xa lánh, triết lý rơi vào tình trạng chơi vui. Để nàng đơn chiếc, cô độc, không dám hỏi, không cưới xin, họ theo đuổi [c] cuộc đời không thực sự thích hợp bản chất. Trong khi theo bước đám này, thành phần bất xứng xuất hiện lại gần. Phần riêng, như đứa trẻ mồ côi, không cha không mẹ, không nơi nương tựa, tứ cố vô thân, nàng gánh chịu đủ thứ nhục nhã, mọi mặt ê chề quý hữu vừa nói đám xấu miệng tuôn lời rề bủ, chê bai, nhất là số đã giao tình thắm thiết, thiếu số vô dụng, đa số tồi tệ, xấu xa.’

‘Vâng, điều đó thường nghe nói.’

‘Dĩ nhiên là vậy. Vì khi thấy mảnh đất ngon lành, ngôi nhà xinh đẹp, danh xưng ngoạn mục, tước vị hoa mỹ, bỏ trống không người ở, [d] đám còi cọc, dị dạng nhảy quẫng, hớn hờ rủ nhau ùn ùn kéo tới. Rồi bỏ không tiếc nuôi nghề tầm thường qua năm tháng đã sở đắc chuyên môn tới mức độ đáng kể, so với nghề khác khéo léo gấp bội, vui vẻ rời bỏ, đám này đâm xỏ vào triết lý, y hệt bọn tội phạm trốn khỏi nhà lao kéo tới ẩn náu trong đền thờ. Bởi dù bị lạm dụng rơi vào tình trạng thảm thương hiện tại, triết lý vẫn duy trì danh tiếng vượt xa nghề khác, uy tín lôi kéo nhiều người, danh tiếng bản chất còm cõi khao khát, ước ao sở đắc, mặc dù tâm trí bầy nát, héo tàn do công việc hèn mọn, nhớp nhúa, thân xác dị dạng, thô kệch bởi lao động chân tay. [e] Kết quả tất nhiên là vậy, phải không?’

‘Thưa, phải.’

‘Quý hữu có nghĩ số người này trông khác thợ hàn nhỏ thó, hói đầu làm đồ đồng vớ được ít bạc, vừa rời nhà tù vì nợ, tắm gội sạch sẽ, thẳng bộ mới tinh, phục sức chỉnh tề như chú rể ra đi lấy con gái chủ nhân vì nàng cô đơn, nghèo khổ, không ai để ý, gia đình gặp lúc khó khăn không?’

‘Thưa, không khác tí nào, so sánh đạt mức.’ [496a]

‘Đám cưới như thế sinh đẻ thế nào? Con cái bản chất ti tiện, hèn mọn phải không?’

‘Hoàn toàn không tránh khỏi.’

‘Nếu không có giáo dục, thiếu văn hóa mà tiếp cận, kết thân với triết lý theo cách không xứng hợp, ngô bổi thử hỏi số người đó sẽ sản sinh tư tưởng và quan niệm ra sao? Liệu tư tưởng, quan niệm có xứng đáng gọi là nguy biến không, nghĩa là không có gì chân thực hoặc mang dấu vết của hiểu biết?’

‘Chắc chắn là vậy.’

‘Chỉ còn số hết sức nhỏ sống sót, Adeimantus ơi, trong số xứng đáng kết hợp, giao du với triết lý, [b] có lẽ số nhỏ lương thiện, tâm hồn cao cả, vì hoàn cảnh phải lưu vong, xa cách ảnh hưởng tội tệ, do bản chất vẫn chung thủy, hoặc đầu óc vĩ đại chào đời trong thành quốc nhỏ bé, coi nhẹ khinh thường chính trị; số nhỏ tài năng thiên bẩm xuất thân từ ngành nghề họ không thực sự đề cao theo đuổi triết lý. Bản nhân cũng nghĩ có người tật nguyên như [c] thân hữu Theages của ngô bổi, có ý rời bỏ triết lý, song ốm đau giữ rịt không cho lại gần chính trị. Trường hợp bản nhân không đáng kể, dấu hiệu thiêng liêng tiên báo, vì sự thể chưa hề xảy ra với ai từ trước tới giờ. Trong nhóm nhỏ số người trở thành triết gia, thường thức hương vị sở đắc triết lý thú vị, sung sướng làm sao, đều hiểu tình trạng điên rồ của đa số, đời sống chính trị xem ra không có gì lành mạnh, khó kiếm đồng minh trợ giúp khi chiến đấu vì công bình chính trực. [d] Nếu không sẵn sàng tham gia cùng người khác làm điều sai trái, song không thể một mình chống lại man rợ lan tràn khắp nơi, họ sẽ chết như người bị ném vào giữa bầy thú dữ, vô dụng đối với bản thân và tha nhân, trước khi làm lợi cho xứ sở và bằng hữu. Để ý nắm bắt tổng kết tất cả sự kiện, họ giữ im lặng, nín thinh, lo việc của mình. Như người núp dưới bức tường nhỏ thấp tránh phong ba bão táp, gió thổi điên cuồng, bụi bốc mù mịt, mưa rơi như trút, nom thấy người khác xử sự lố lãng, bừa bãi, [e] họ cảm thấy mãn nguyện giữ gìn bản thân trong trắng, không vương dính xấu xa, sai trái, dù thế nào cũng sống cuộc đời hiện tại thoát khỏi bất công bất chính, hành động thô bạo, ngổ ngáo, rời từ giã ra đi mang theo hy vọng tốt đẹp, không giận hờn, không cay cú, phong độ vui tươi, thanh thản.’

‘Trước khi [497a] rũ áo lên đường nếu làm vậy thành quả thực ra sẽ không nhỏ nhoi.’

‘Đồng ý, nhưng thành quả cũng sẽ không lớn lao, vì họ không sống dưới cơ

chế thích hợp. Nếu sống dưới cơ chế thích hợp, phát triển sung mãn gấp bội, họ sẽ cứu vớt cả cộng đồng lẫn bản thân. Bản nhân thấy ngô bối đã bàn luận khá dài, khá đủ lý do tại sao triết lý bị mang tiếng, bị vu khống, và vu khống như thế là bất công, chẳng hay quý hữu có điều gì nói thêm không hở?’

‘Thưa, không, về đề tài tiện nhân không có gì nói nữa, song muốn biết trong số cơ chế chính trị hiện hữu theo tiên sinh cơ chế nào thích hợp với triết lý?’
[b]

‘Xem ra chẳng có cơ chế nào, vì thế bản nhân lên tiếng cảnh báo. Hiện tại không có cơ chế xã hội nào là môi trường thích hợp với bản chất triết lý. Do vậy bản chất trở nên băng hoại, thoái hóa. Như hạt giống lạ gieo trên đất lạ do ảnh hưởng đất lạ, hạt giống trở nên ẻo ọt, biến chất thành cây địa phương. Ở hoàn cảnh tương tự sự thể cũng vậy, bản chất triết lý không thể phát triển đầy đủ, duy trì khả năng, mà biến thành khuynh hướng xa lạ. Tuy thế, nếu tìm thấy cơ chế xã hội [c] cũng tuyệt hảo như cơ chế của nó, bản chất sẽ chứng tỏ phẩm chất thực sự thánh thiện trong khi bản chất khác, khuynh hướng khác chỉ là phàm thường. Bản nhân hiểu tiếp theo chắc hẳn quý hữu sẽ hỏi cơ chế xã hội đó thế nào.’

‘Không, không phải, tiên sinh hiểu lầm, tiện nhân không hỏi thế. Tiện nhân muốn hỏi có phải cơ chế ngô bối xây dựng và miêu tả là cơ chế tiên sinh định nói hay cơ chế khác.’

‘Phải, đa phần là cơ chế đó, song quý hữu còn nhớ ngô bối nói trước đây cần nhắc lại, thành quốc luôn luôn phải có người am tường nguyên tắc cơ chế cấu tạo thế nào,[d] nguyên tắc hướng dẫn quý hữu, nhà lập pháp, khi soạn luật.’

‘Vâng, ngô bối nói thế.’

‘Song ngô bối chưa làm sáng tỏ vấn đề. Bản nhân sợ muốn chứng minh sẽ dài dòng và khó khăn, vì quý hữu chống đối. Bởi thế phần còn lại không phải dễ dàng để bàn luận.’

‘Gì vậy?’

‘Làm sao sử dụng triết lý mà thành quốc không bị hủy hoại? Dự định lớn lao nào cũng gặp bất trắc, rủi ro, và đúng như người ta nói, cái đáng giá thường khó đạt, khó tìm.’

‘Dù sao [e] ngô bối cũng phải nêu rõ vấn đề và tiếp tục trình bày tới cùng.’

‘Điều duy nhất ngăn cản ngô bô làm vậy không phải do thiếu ý chí mà bởi thiếu khả năng. Tự mình quý hữu sẽ thấy bản nhân sẵn sàng. Xin đề ý. Táo bạo và hăm hở chấp nhận rủi ro, bây giờ bản nhân khẳng định thành quốc phải giải quyết việc theo đuổi triết lý theo cung cách hoàn toàn ngược với hiện tại.’

‘Xin giải thích.’

‘Hiện tại số người theo học triết lý quá trẻ vừa hết tuổi thiếu niên [498a], theo học cách quăng trước khi lo việc trong nhà, ra ngoài kiếm tiền, bắt đầu phần khó nhất, bản nhân muốn nói lý luận trừu tượng, bỏ dở khi chưa nắm vững, vậy mà được coi là huấn luyện đầy đủ về triết học! Lớn lên vào đời nếu nhận lời mời tham dự thảo luận triết học, họ nghĩ sinh hoạt như thế hoàn toàn là biến sự đặc biệt, sự việc người ta thường làm lúc rảnh rỗi. Về già không còn nghị lực, sức khỏe suy nhược, dĩ nhiên trừ số nhỏ, lửa hăng hái trong lòng tắt ngấm tắt ngấm, [b] không bao giờ cháy nữa, họ không còn quyết liệt và dứt khoát như mặt trời của Heraclitus.’

‘Vậy họ phải làm thế nào, theo đường nào tiến tới?’

‘Hoàn toàn ngược lại. Khi còn trai trẻ hay nhỏ dại họ chỉ thụ huấn triết lý theo độ tuổi thích hợp; khi đang lớn họ phải đặc biệt chú trọng phát triển thể xác, đồng thời chuẩn bị khả năng tiếp thu hữu hiệu triết lý. Lớn lên tâm trí bắt đầu trưởng thành, họ có thể gia tăng trau dồi huấn luyện tâm linh; cuối cùng khi sức khỏe về chiều, [c] không còn thích hợp với sinh hoạt chính trị hay quân sự, thả lỏng hoàn toàn, họ tung tăng gặm cỏ như gia súc thiêng liêng, không làm gì, trừ việc phụ lúc rảnh rỗi, dồn hết năng lực vào triết học. Đó là chương trình ý nghĩa với người muốn sống thoải mái, thanh thoi, khi khoác áo ra đi mang theo số phận cuối cùng sang thế giới bên kia không thua kém cuộc đời đã sống ở thế giới bên này.’

‘Nói năng tiên sinh tỏ vẻ hăng say, song tiện nhân trộm nghĩ phần lớn người nghe hăng say hơn nhiều sẽ chống đối, nhất định không chịu thuyết phục tí nào, đặc biệt Thrasymachus.’

‘Xin đừng đào hố mâu thuẫn giữa bản nhân và Thrasymachus chỉ vì ngô bô vừa mới trở thành thân thiện, dẫu trước kia không phải thù nghịch. [d] Bản nhân sẽ không ngừng cố gắng chừng nào ngô bô còn phải thuyết phục đương sự và thân hữu, hoặc bất luận thế nào làm cái gì để sửa soạn cho họ trong lần nhập thế sau này khi tái sinh lại hiện diện trong tranh luận tương tư!’

‘Nhu vậy theo tiên sinh thời gian có vẻ còn dài!’

‘Không dài đâu so với toàn thể thời gian. Dầu thế chẳng ngạc nhiên chút nào nếu ngô bối không thể thuyết phục đa số. Họ chưa hề chứng kiến lời ngô bối phát biểu là sự thực. Trái lại, họ quen nghe lời cân xứng sắp xếp hết sức cẩn thận, [e] không phải tranh luận tự phát hồn nhiên như ngô bối đang làm lúc này. Họ chưa hề chứng kiến người sẽ theo đuổi lý tưởng tuyệt hảo, cố gắng hết sức thực hiện lý tưởng bằng cả lời nói lẫn việc làm, nắm quyền điều khiển thành quốc cũng tốt đẹp như bản thân. [499a] Hiển nhiên đó là điều họ chưa một lần nhìn thấy.’

‘Chắc hẳn chẳng bao giờ.’

‘Và, người may mắn ời, họ cũng chưa nghe tạm đủ tranh luận tự do, thoải mái, hăng say tìm kiếm mọi nơi, cố gắng khám phá sự thật do ham muốn hiểu biết, lánh xa bàn cãi mưu mẹo chỉ nhằm tạo ấn tượng hoặc giành luận điểm ở tòa án hay phòng hội thảo.’

‘Không, họ chưa hề.’

‘Vì lý do vừa kể, nhìn thấy khó khăn, lòng đầy lo sợ, dầu thế vì sự thật ngô bối buộc lòng phải thành thật nói [b] thành quốc, cơ chế hay cá nhân hoàn hảo sẽ không bao giờ xuất hiện chừng nào chưa có cơ may ép buộc triết gia, thiếu số không hề xấu xa, song bị gọi là vô dụng, nắm quyền điều khiển chính trị, dù họ muốn hay không, ép buộc xã hội phải tuân theo, hoặc trừ phi trời cao xui khiến quân vương hay người cầm quyền hiện tại hoặc con cái họ nảy sinh lòng yêu chân thật, say đắm đối với triết lý thực sự. [c] Theo ngu ý, không có lý do để khẳng định một hay hai điều vừa nói là bất khả. Nếu cả hai như vậy, bản nhân nghĩ quý hữu sẽ đồng ý ngô bối đáng chê cười vì suy nghĩ viên vông, mơ tưởng hão huyền. Đúng không?’

‘Thưa, đúng.’

‘Bởi thế dù trong thời gian dài đặc đã qua, hoặc trong tương lai sắp tới, hay trong hiện tại sát sạt tại xứ ngoại lai cách xa quê hương ngàn vạn dặm, bất kỳ khi nào người thẩm nhuần triết học do nhu cầu đòi hỏi buộc lòng tham chính, ngô bối sẵn sàng trong tranh luận cương quyết khẳng định thành quốc ngô bối miêu tả đã tồn tại, đang tồn tại và sẽ tồn tại, [d] tinh thần triết lý làm chủ tình hình. Sự thể không phải không thể. Chuyện ngô bối bàn luận quả thực khó khăn, song không phải bất khả.’

‘Tiện nhân cũng nghĩ vậy.’

‘Nhưng quý hữu có nghĩ đa số đồng ý hay không?’

‘Thưa, có lẽ không.’

‘Adeimantus sung sướng ời, quý hữu thừa hiểu chẳng nên khe khắt cáo buộc đám đông như thế. Họ sẽ thay đổi ý nghĩ [e] nếu thay vì sùng sộ, hung hăng nặng lời, quý hữu hòa nhã, dịu dàng tìm cách dứt bỏ thành kiến chê trách họ có đối với yêu thích học hỏi. Nếu quý hữu định nghĩa bản chất và giải thích khuynh hướng triết lý theo ngôn từ như ngô bối vừa sử dụng, nêu rõ triết gia phải thế nào, theo đuổi cái gì, [500a] họ sẽ thấy quý hữu không có ý nói người họ nghĩ là triết gia. Nếu họ nhìn sự việc theo cách này, quý hữu sẽ thấy họ sẽ quan niệm khác, trả lời khác, chủ trương khác. Quý hữu có nghĩ người thực sự cởi mở, điềm đạm sẽ tỏ ra tức giận với người tỏ ra không tức giận, hằn học với người không tỏ ra hằn học không? Bản nhân biết trước quý hữu sẽ trả lời thế nào. Bản nhân không nghĩ thái độ ngoan cố như thế là đặc điểm của đa số mà của thiểu số con người trong nhân loại.’

‘Dĩ nhiên tiện phu đồng ý với tiên sinh.’

‘Thế [b] quý hữu có cũng đồng ý điểm tiếp theo đặc biệt không hở: phần lớn dân chúng không ưa triết lý là do đám châu hầu, vô trật tự, la lối om sòm, không mời mà tới, lạm dụng, ganh ghét, cãi lộn, chỉ trích lẫn nhau, cư xử sỗ sàng, chuyện trò luôn luôn đả kích cá nhân, thái độ hoàn toàn không xứng đáng với triết lý?’

‘Vâng, đúng thế.’

‘Vì triết gia chân chính, như quý hữu biết, Adeimantus ời, đầu óc luôn luôn vươn tới thực tại cao cả, không có thì giờ để ý công việc thế nhân, không dự phần khi họ tranh cãi đầy ganh tị và ác ý. [c] Thay vì thế, ngược nhìn, quan sát triết gia bịn rịn với thực tại hiện hữu, bất biến, nơi không có bất công bất chính, nơi không đau khổ vì bất công bất chính, nơi lý trí và trật tự ngự trị, nơi là mô hình triết gia mô phỏng, càng nhiều càng quý, nơi triết gia tận lực đồng hóa bản thân. Quý hữu có nghĩ có cách nào ngăn cản người đồng hóa bản thân với bất kể cái gì người đó thích mô phỏng không hở?’

‘Thưa, không.’

‘Bởi thế do đồng hóa với thực thể trật tự, thánh thiện, triết gia sở đắc [d] hầu như vô tận đặc tính trật tự và thánh thiện, song luôn luôn gặp gièm pha, vu khống từ mọi phía.’

‘Đương nhiên là vậy.’

‘Nếu buộc lòng phải du nhập, ứng dụng tiêu chuẩn đã nom thấy ở đó, kết hợp tiêu chuẩn không những trong bản thân mà cả trong đời sống công cũng như tư của con người, quý hữu có nghĩ triết gia sẽ là nghệ nhân thiếu tay nghề chuyên môn để sản xuất tiết độ, công bình và đức tính bình dân khác hay không?’

‘Chắc chắn không.’

‘Ồ, nếu thấy những gì nói về triết gia đều thật, hẳn chúng có vẫn còn tức giận với triết gia, [e] nghi ngờ ngô bối nữa không, khi ngô bối khẳng định không có thành quốc nào có thể tìm thấy hạnh phúc, nếu không sử dụng đường nét nghệ sĩ miêu tả mô hình thánh thiện?’

‘Không, chắc là không. Nếu khám phá thấy sự thể họ sẽ thôi tức giận. Nhưng tiên sinh muốn nói đường nét thế nào, miêu tả ra sao?’ [501a]

‘Trước hết nghệ sĩ phải lau sạch phong vẽ phác tả trạng thái xã hội và bản chất đạo đức của con người, muốn làm vậy không dễ đâu. Vì quý hữu thừa biết, ngay từ đầu nghệ sĩ triết gia của ngô bối khác hẳn mọi người về mặt này, họ sẽ khước từ không bắt tay vào miêu tả cá nhân, thành quốc hoặc soạn luật, trừ phi có người trao tay hoặc tự mình làm ra phong vẽ sạch sẽ.’

‘Vâng, họ rất có lý.’

‘Sau đó quý hữu có nghĩ đầu tiên họ sẽ phác tả đường nét chủ yếu của cơ chế chính trị không?’

‘Thưa, tất nhiên.’ [b]

‘Bản thân nghĩ muốn hoàn tất tác phẩm nghệ sĩ của ngô bối sẽ thường xuyên quan sát hai phía, trước hết nét công bình, nét ngoạn mục, nét tiết độ và mọi thứ cùng loại trong bản chất chân thực, tiếp đến nét tương tự họ đang cố gắng sáng tạo trong con người, pha trộn, kết hợp nét khác biệt để tạo màu sắc nhân sinh, hình ảnh con người, căn cứ vào đó nhận định phẩm chất trong nhân loại Homer cũng gọi là tuyệt trần, tuyệt vời.’

‘Đúng thế.’

‘Họ sẽ xóa nét này vẽ nét khác, thêm bớt, điểm xuyết, chùng nào [c] bản chất con người trở thành dễ thương đối với thần linh mới thôi.’

‘Bức họa chắc hẳn sẽ ngoạn mục hết sức.’

‘Ồ, chẳng hay quý hữu có nghĩ ngô bối nên theo cách nào đó thuyết phục số người nhất định tấn công, quý hữu báo động, tiến tới hùng hổ tấn công người trước đây ngô bối ca ngợi trước mặt họ là nghệ sĩ phác họa cơ chế xã hội không? Họ nổi đóa vì ngô bối trao thành quốc cho nghệ sĩ. Liệu họ có nguôi giận khi nghe ngô bối nói như đang nói bây giờ không?’

‘Nên lắm, nếu họ còn từ tốn, sáng suốt.’

‘Ồ, thế họ [d] lấy cớ gì phản đối? Liệu họ có nói triết gia không phải người yêu sự thật và thực tại không?’

‘Nếu vậy thì phi lý hết sức.’

‘Hay phủ nhận bản chất ngô bối miêu tả không gần tuyệt hảo?’

‘Nếu vậy cũng phi lý.’

‘Hay họ nói bản chất như thế, nếu ở hoàn cảnh thuận lợi, môi trường thích hợp, sẽ đương nhiên trở thành triết gia hoàn toàn tốt đẹp và sáng suốt? Hay họ thích số người ngô bối phủ nhận, loại trừ?’

‘Chắc chắn không.’ [e]

‘Họ còn tức giận nữa không khi ngô bối nói chỉ khi nào triết gia nắm quyền kiểm soát thì xã hội, thành quốc và quần chúng mới thoát khỏi vẩn nạn, cơ chế ngô bối miêu tả trong lý thuyết mới có thể thực hiện đầy đủ.’

‘Có lẽ họ bớt tức giận.’

‘Xin quý hữu đừng nói bớt giận mà nói trở nên khá dịu dàng và đã chịu thuyết phục. [502a] Muốn tránh mắc cở, nếu chỉ vì thế, không vì nguyên nhân nào khác, họ sẽ đồng ý với ngô bối.’

‘Như vậy hay quá.’

‘A, hãy giả dụ về điểm này ngô bối đã tương đối thuyết phục họ. Nhưng điểm tới quý hữu có nghĩ có người trong đám sẽ phản đối nói rằng con quân vương, con thủ lãnh cầm quyền chưa chắc có bản chất triết lý không?’

‘Không, không ai sẽ nói thế.’

‘Nếu có người như vậy ra đời, liệu họ có khẳng định thể nào người đó cũng hư hỏng hay không? Ngô bôi cũng thừa nhận muốn tránh khỏi hư hỏng không phải dễ dàng mà khó khăn. [b] Nhưng có ai phủ nhận, theo bước thời gian, xuyên qua thời đại, không người nào trong đám có thể tránh khỏi hư hỏng không?’

‘Dĩ nhiên không.’

‘Ồ, một là đủ, chỉ cần một trong sạch, lành mạnh. Nếu thành quốc sẵn lòng tuân theo, người đó có thể hoàn chỉnh mọi thứ khiến ngô bôi hết nghi ngờ.’

‘Vâng, một là đủ.’

‘Vì một khi người đó cầm quyền, thiết lập luật lệ, xây dựng tập quán ngô bôi miêu tả, tất nhiên có thể khẳng định quần chúng sẽ tuân theo, sẵn sàng thực hiện.’

‘Tất nhiên.’

‘Vậy phải chăng đó là phép lạ bất khả nếu người khác tán đồng quan điểm của ngô bôi?’

‘Tiện nhân nghĩ không phải.’ [c]

‘Ngô bôi đã chứng minh khá đầy đủ trong tranh luận trước đây, nếu có thể ứng dụng, đề nghị của ngô bôi sẽ là đề nghị tuyệt hảo.’

‘Vâng, ngô bôi đã chứng minh.’

‘Bởi thế bây giờ ngô bôi có thể kết luận định chế ngô bôi đề nghị, nếu ứng dụng, là định chế lý tưởng, và ngô bôi công nhận thực hiện định chế đó khó khăn, song không phải không thể.’

‘Vâng, ngô bôi có thể kết luận như vậy.’

‘Ừ, phần đề tài đó đã làm xong, mặc dù không phải không khó khăn. Bây giờ ngô bôi phải bàn phần còn lại, [d] tìm hiểu việc học hỏi, ngành theo đuổi sẽ sản sinh người duy trì định chế. Họ sẽ học cái gì, tuổi nào họ bắt đầu?’

‘Vâng, ngô bôi cần bàn đề tài như thế.’

‘Trong tranh luận bản nhân quả thật đoan vị không loại bỏ để rồi ra hãy bàn

đề tài rắc rối về chuyện lấy vợ, đẻ con, đưa người lên cầm quyền. Bản nhân làm vậy ấy là vì hiểu cơ chế hoàn toàn và tuyệt đối chân thực là điều sẽ gây ra khó khăn, tạo nên oán trách. Dầu thế bây giờ bản nhân vẫn cần miêu tả. [e]Ồ, đúng rồi, đặc biệt vấn đề vợ, con đã bàn đầy đủ, nhưng vấn đề người cầm quyền phải bàn lại từ đầu. Chắc quý hữu còn nhớ ngô bối nói [503a] người đó phải chứng tỏ yêu quý thành quốc, phải trải qua thử nghiệm cả sung sướng lẫn đau khổ, phải trung thành, cương quyết, không chao đảo trước cực nhọc, hãi hùng, khó khăn, thăng trầm trong mọi hoàn cảnh. Người không vượt qua thử nghiệm sẽ bị loại bỏ. Trái lại, người vượt qua không hề hấn, như vàng thử lửa, sẽ được đưa lên cầm quyền, trao danh dự và phần thưởng khi sống cũng như lúc chết. Ngô bối nói đại loại như vậy, song ngại khơi dậy vấn đề ngô bối trực diện bây giờ, [b] tranh luận không đi vào đề tài, chỉ lướt qua không ai hay biết.’

‘Đúng thế, thưa, tiện phu nhớ.’

‘Quý hữu ơi! Bản nhân do dự nói điều liêu lĩnh bản nhân vừa bỏ qua; nhưng bây giờ xin cho phép tỏ ra can đảm bản nhân tuyên bố vệ quốc, đúng nghĩa hơn hết, phải là triết gia.’

‘Vâng, cần khẳng định rõ ràng như vậy.’

‘Nên nhớ số đó có lẽ rất ít. Phẩm chất trong bản chất ngô bối đề cập như điều kiện cần thiết họ phải có thường không kết hợp thành tổng thể, mà thường thấy phát triển rời rạc, tách biệt.’

‘Tiên sinh muốn hàm ý thế nào?’ [c]

‘Quý hữu thừa biết người học hỏi mau lẹ, trí nhớ minh mẫn, đầu óc sáng suốt, nhận thức tinh tế, và phẩm chất đi cùng năng khiếu vừa kể, tâm lòng nhiệt tình, tầm nhìn quảng đại, người như thế thường không cùng lúc chịu sống cuộc đời quy củ, êm ả, phẳng lặng. Trái lại, do hăng hái đầy dẫy, tính khí thay đổi, họ sống phóng túng, cuộc đời hoàn toàn thiếu ổn định.’

‘Đúng thế.’

‘Trái lại, người kiên trì, cương quyết, quý hữu có thể tin tưởng, không thay đổi dễ dàng vì sợ hãi ngoài chiến trường, [d] cũng không thay đổi trong học hỏi. Họ đáp ứng khó khăn, họ học hỏi vất vả, tình trạng bất động như thể trì độn. Trực diện với cái gì đòi hỏi cố gắng trí não, họ ngáp, rồi rơi vào tình trạng buồn ngủ.’

‘Chuyện đó đúng quá.’

‘Nhưng ngô bối đòi hỏi đầy đủ và tốt đẹp hai phẩm chất như thế là điều tiên quyết ở người sẽ tiếp thu giáo dục chính xác, đón nhận vinh dự, quyền hành tối thượng.’

‘Thưa, hữu lý.’

‘Quý hữu có nghĩ người như thế, pha trộn như vậy là hiện tượng hiếm hoi không?’

‘Dạ, dĩ nhiên.’

‘Ngô bối phải [e] không những thử nghiệm qua cực nhọc, nguy hiểm, vui sướng ngô bối đã kể, mà còn phải kiểm tìm trong đủ thứ nghiên cứu trí thức ngô bối bỏ qua trước đây, để xem bản chất này có thể chịu đựng ngõ hầu theo đuôi [504a] hình thức hiểu biết tuyệt vời, không nao núng như phẩm chất khác chùn bước trong thử nghiệm thể xác.’

‘Thử nghiệm như thế là phải, nhưng tiên sinh hàm ý thế nào khi nói hình thức học hỏi tuyệt vời?’

‘Quý hữu hẳn còn nhớ ngô bối phân biệt ba yếu tố trong tâm trí, sau đó bàn luận bản chất công bình, tiết độ, can đảm và sáng suốt.’

‘Nếu không, tiện phu chẳng xứng đáng nghe nốt phần tranh luận.’

‘Và quý hữu có nhớ ngô bối nói gì trước khi đi vào đề tài không?’

‘Cái gì vậy?’

‘Ngô bối [b] nói muốn nhìn phẩm chất đó thực sự rõ ràng phải đi vòng khá lâu, làm vậy bất kỳ ai tiến tới tìm hiểu cũng sẽ nom thấy, song căn cứ vào đàm luận trước đây ngô bối cũng có thể đưa ra chỉ dẫn sơ sài. Quý hữu nói như vậy là thỏa đáng. Trái lại, bản nhân nghĩ phát biểu lúc đó như thế thiếu chính xác. Có chính xác hay không chỉ quý hữu biết.’

‘Tiện phu nghĩ về sự thật tiên sinh đã trao cho ngô bối phương thức tốt đẹp, và xem ra dường như cả người khác nữa.’

‘Adeimantus quý mến ơi, [c] đối với đề tài loại này, phương thức xa thực tế tới mức độ nào đó không phải phương thức tốt đẹp. Cái bất toàn không thể là

phương thức cho bất kỳ cái gì, mặc dù đôi khi người ta nghĩ như thế là đủ, không cần tìm kiếm xa nữa.’

‘Vâng, nhưng thông thường là vậy vì họ quá biếng nhác.’

‘A, đó là phẩm chất hầu như không cần có ở người bảo vệ thành quốc và luật pháp.’

‘Hẳn thế.’

‘Ồ, ừ, quý hữu ơi, [d] người đó phải đi vòng khá xa, cố gắng học hỏi, tham gia thụ huấn văn hóa và luyện tập thể dục cực nhọc, gian nan. Nếu không rút cuộc, như ngô bối vừa nói, người đó sẽ không bao giờ vươn tới hình thức hiểu biết tuyệt vời, hiểu biết đó sẽ đặc biệt thuộc về bản thân.’

‘Giáo trình vừa kể phải chăng là đề tài học hỏi quan trọng hơn hết? Có gì quan trọng hơn công bình và phẩm chất ngô bối bàn luận không?’

‘Có, không những quan trọng mà thực sự là loại sự việc đòi hỏi không nên chỉ quan sát đường nét đơn thuần, như ngô bối đang làm bây giờ, kéo không nhìn ra chi tiết bức họa hoàn chỉnh. [e] Bởi xem ra không phi lý hay sao, dồn hết năng lực và cố gắng để có bức họa chính xác, rõ ràng tới mức tôi đa về sự vật tầm thường, trong khi không đòi hỏi chính xác tới đa dành cho đề tài vĩ đại?’

‘Thậm phi lý. Nhưng tiên sinh khó lòng thoát khỏi chất vấn về cái tiên sinh gọi là hình thức hiểu biết tuyệt vời và đối tượng của hình thức đó.’

‘Chắc là không, bản nhân không hy vọng thoát khỏi quý hữu, nhưng cứ hỏi. Dù sao quý hữu đã nhiều lần nghe bản nhân bàn luận đề tài, nhưng bây giờ một là tư duy thiếp ngủ, tâm trí lơ là, hai là định bụng gây khó khăn bằng cách nói ngược, bản nhân nghi thái độ sau. [505a] Quý hữu thường nghe bản nhân trình bày đối tượng tuyệt vời của hiểu biết là bản chất cốt yếu của chân thiện, vì do hình trạng này sự việc công bình, sự việc đạo đức trở nên ích dụng và giá trị đối với ngô bối. Chắc hẳn bây giờ quý hữu muốn bản nhân nói thế và nói thêm hiểu biết của ngô bối về bản chất đó khiếm khuyết. Chẳng cần nói quý hữu cũng biết, nếu không hiểu bản chất đó, dù hiểu sự việc hoàn chỉnh đến đâu, hiểu biết của ngô bối cũng vô dụng, chẳng khác sở đắc bất kể cái gì mà không có chân thiện. [b] Quý hữu có nghĩ sở đắc đủ thứ của cải có lợi ích gì không nếu của cải không chân thiện? Hoặc sở đắc mọi hình thức hiểu biết mà không có hiểu biết về chân thiện, như vậy là hiểu biết mà không hiểu biết chân thiện hoặc toàn mỹ là thế nào?’

‘Thưa, không, trời ơi, bản thân không biết.’

‘Nhưng quý hữu cũng biết phần lớn người bình dân nghĩ vui thú là chân thiện, trong khi thành phần tinh hoa, người ưu tú nghĩ chân thiện là hiểu biết.’

‘Vâng.’

‘Ngược lại, quý hữu ơi, người chủ trương quan điểm dưới không thể giải thích chính xác cho ngô bối hay thế nào là hiểu biết, cuối cùng buộc lòng phải nói đó là hiểu biết chân thiện.’

‘Quá ư phi lý.’

‘Dĩ nhiên họ không sao tránh khỏi phi lý, nếu sau khi chỉ trích ngô bối không biết chân thiện, [c] lại nói với ngô bối làm như ngô bối thực sự hiểu biết chân thiện. Vì họ nói đó là “hiểu biết chân thiện” như thể ngô bối hiểu họ muốn nói gì khi thốt ra chữ “chân thiện.”’

‘Đúng quá.’

‘Thế người định nghĩa chân thiện là vui thú thì sao? So với người khác họ có bớt lẫn lộn không hở? Liệu họ có cũng buộc lòng thừa nhận trong trường hợp này có vui thú xấu xa không?’

‘Đương nhiên.’

‘Bởi thế cho nên họ phải thừa nhận một vật có thể vừa tốt lành vừa xấu xa, phải không?’

‘Thưa, phải.’ [d]

‘Như vậy rõ ràng đề tài sẽ gây tranh luận sôi nổi và thường xuyên.’

‘Vâng, chắc vậy.’

‘Ồ, hơn thế, sự thể cũng rõ ràng đối với vấn đề công bình hoặc giá trị nhiều người thích ngoại diện hơn thực chất, bất kể căn cứ vào đó để sở hữu, hành xử, suy nghĩ; song không ai thích cái chỉ có vẻ chân thiện, mà muốn cái thực sự chân thiện, và ai cũng chê bề ngoài, phải không?’

‘Đúng quá.’

‘Chân thiện là cứu cánh của mọi cố gắng, đối tượng mọi tâm hồn hướng tới. [e] Tâm hồn trực cảm chân thiện hiện hữu, song không hiểu ngọn nguồn. Do ngần ngừ, lưỡng lự, không thể nắm bắt trọn vẹn để biết chân thiện thực sự thế nào, tâm hồn không có niềm tin vững chắc như với sự vật khác. Vì thế tâm hồn không tìm thấy giá trị sự vật khác có thể sở đắc. [506a] Chân thiện vĩ đại và quý giá đến thế liệu ngô bô có đồng ý do tin tưởng sẽ trao phó mọi thứ cho công dân sáng giá hơn hết trong thành quốc chìm đắm trong bóng tối đối với đề tài quan trọng như thế hay không?’

‘Nhất định không.’

‘Bất luận thế nào bản nhân nghĩ điều chân và điều mỹ, khi không ai hiểu từ đó cũng phát xuất điều thiện, không có người bảo vệ xứng đáng, nếu người bảo vệ không hiểu điều thiện liên quan tới hai điều! Và bản nhân nghĩ nếu không hiểu điều thiện, không ai thực sự hiểu điều chân và điều mỹ là gì.’

‘Nghĩ ngờ có căn cứ.’

‘Thành quốc của ngô bô sẽ lèo lái thích đáng chỉ khi nào vệ quốc sở đắc hiểu biết như thế [b] nắm quyền điều khiển.’

‘Đương nhiên phải vậy. Nhưng phần mình thì sao? Tiên sinh có nghĩ chân thiện là hiểu biết hoặc vui thú không? Hay tiên sinh nghĩ chân thiện khác thế?’

‘Nghe kìa người đâu! Rõ ràng đôi khi quý hữu không thỏa mãn với quan điểm người khác bày tỏ về đề tài!’

‘Dẫu thế tiện phu không nghĩ tiên sinh phải tí nào, chỉ kể quan điểm của người khác, không kể quan điểm của mình, nhất là với người đã bỏ khá nhiều thời gian như tiên sinh ôm ấp, bận bịu với đề tài.’ [c]

‘Ồ mà này? Quý hữu có nghĩ nói điều mình không hiểu làm như mình hiểu là phải không?’

‘Làm như hiểu là không phải, song phải với người có quan điểm bày tỏ quan điểm đó là thế nào.’

‘Sao? Thế quý hữu không để ý quan điểm không căn cứ vào hiểu biết luôn luôn sai lầm ư? Giá trị lớn nhất trong số là mù đặc. Quý hữu có nghĩ người biểu lộ quan điểm chân thực, song không hiểu biết chẳng khác người mù đi theo lẽ phải ư?’ [d]

‘Không khác.’

‘Quý hữu có muốn bản nhân trình bày sự việc tồi tàn, đui mù, dị dạng khi có thể nghe người khác kể sự việc tươi sáng, ngoạn mục không?’

‘Không, trời ơi! Socrates,’ Glaucon năn nỉ, ‘đừng đừng bước như thể tiên sinh đã tới đích. Ngô bối sẽ mãn nguyện vô cùng nếu tiên sinh bàn luận chân thiện như cách tiên sinh bàn luận công bình, tiết độ, cùng đề tài khác.’

‘Ồ, thân hữu quý mến ơi, làm vậy cũng khiến bản nhân mãn nguyện hết sức, song bản nhân sợ ngoài khả năng, và bản nhân ngại nếu liều mạng bản nhân sẽ biến mình thành trò cười vì vụng về, kém cỏi. Bởi thế, bản nhân đề nghị, quý hữu quý hóa, những người đầy ơn phước, ngô bối hãy tạm ngừng định nghĩa bản chất chân thiện lúc này. [e] Bản nhân lo đạt tới cái bản nhân nghĩ là câu trả lời thỏa đáng là vượt quá phạm vi tìm hiểu hiện tại của ngô bối. Tuy thế, bản nhân sẽ sẵn sàng nói quý hữu hay, nếu quý hữu muốn, cái hình như là con đẻ của chân thiện giống chân thiện hết sức. Nếu không ngô bối nên ngừng.’

‘Ồ, nói cho ngô bối hay chuyện đứa con, còn chuyện người cha tiên sinh giữ đó sau này sẽ tính.’

‘Đó là món nợ bản nhân hy vọng trả và quý hữu nhận đầy đủ, [507a] thay vì chỉ trả tiền lời đối với tiền vay. Hiện tại xin vui lòng nhận thẳng con bản nhân miêu tả, sản phẩm của chân thiện như tiền lời. Song xin cẩn thận bản nhân không cố ý phỉnh lừa quý hữu, bịa chuyện tiền lời phải trả!’

‘Ngô bối sẽ cẩn thận tối đa. Vậy bắt đầu.’

‘Bản nhân sẽ làm, nhưng trước hết phải được quý hữu đồng ý. Xin lưu ý quý hữu phân biệt ngô bối phát biểu trước đây, và nhắc lại nhiều lần trong lúc thảo luận.’

‘Phân biệt thế nào?’ [b]

‘Ngô bối phân biệt có nhiều sự vật đặc biệt là sự vật đẹp, nhiều sự vật là sự vật tốt, trong khi bàn luận ngô bối khẳng định sự vật hiện hữu như vậy.’

‘Vâng, đúng thế.’

‘Mặt khác, ngô bối cũng khẳng định cái đẹp tồn tại trong chính nó, cái tốt hiện hữu trong chính nó, cũng như tất cả sự vật lúc đó ngô bối xếp loại như

đa số. Bây giờ, làm ngược lại, ngô bôỉ xếp loại mỗi sự vật theo hình trạng duy nhất, như thể hình trạng là một, và ngô bôỉ gọi mỗi sự vật theo thực trạng của nó.’

‘Đúng thế.’

‘Ngô bôỉ nói sự vật cụ thể là đối tượng của thị giác, không phải đối tượng của tư tưởng, trong khi hình trạng là đối tượng của tư tưởng, không phải đối tượng của thị giác.’

‘Đương nhiên.’

‘Với bộ phận nào [c] trong cơ thể ngô bôỉ có thể nhìn sự vật ngô bôỉ nhìn?’

‘Với thị giác.’

‘Ngô bôỉ nghe bằng thính giác và nhận thức sự vật bằng giác quan khác?’

‘Đúng thế.’

‘Vậy quý hữu có đề ý người sáng tạo giác quan cho ngô bôỉ hào phóng nhường nào đã cho thị giác năng lực nhìn lại còn làm cả sự vật để thị giác nhìn không?’

‘Tiện nhân không thể nói có đề ý hay không.’

‘Vậy đặt vấn đề thế này. Thính giác và âm thanh có cần cái gì trợ giúp để tai có thể nghe và âm thanh có thể nghe thấy, [d] yếu tố thứ ba, không có cái đó, thính giác không thể nghe, âm thanh không thể nghe thấy không?’

‘Không, cả hai không cần cái gì.’

‘Sự thể cũng đúng với giác quan khác, bản nhân muốn nói tất cả. Hay quý hữu có thể kể giác quan nào cần cái gì không?’

‘Thưa, không.’

‘Nhưng quý hữu có đề ý thị giác và đối tượng của thị giác cần cái như thế không?’

‘Như thế nào?’

‘Nếu mắt có khả năng nhìn, mắt sẽ tìm cách sử dụng khả năng này, nếu sự vật có màu sắc, dẫu vậy quý hữu biết mắt sẽ không nhìn thấy gì, [e] màu sắc sẽ không nhìn thấy, nếu không có yếu tố thứ ba hiện diện cụ thể và tự nhiên thích hợp với mục đích.’

‘Cái gì vậy?’

‘Cái quý hữu gọi là ánh sáng.’

‘Đúng.’

‘Ý thức của thị giác và khả năng của đối tượng ràng buộc chặt chẽ với nhau trên phạm vi rộng lớn bởi liên hệ quý báu [508a] hơn liên hệ nối kết bất kể giác quan nào với đối tượng, nghĩa là quý báu lắm, nếu ánh sáng không bị coi thường.’

‘Thưa, không, nhất định trang trọng.’

‘Vậy thiên thể nào quý hữu coi là liên hệ tới chuyện này? Ánh sáng của thiên thể khiến mắt ngô bối nhìn và thấy đối tượng hoàn chỉnh, ngoạn mục đến thế?’

‘Tiện nhân sẽ trả lời như tiên sinh hoặc bất kỳ ai; tiên sinh muốn nói mặt trời chứ gì.’

‘Vậy thị giác liên hệ tự nhiên với nguồn gốc thiêng liêng như vậy phải không?’

‘Như thế nào?’

‘Mặt trời không phải thị giác và cũng không phải vật thể ngô bối gọi là con mắt [b] trong đó thị giác cư ngụ.’

‘Nhất định không phải.’

‘Tuy thế trong số cơ phận của giác quan con mắt giống mặt trời hơn hết.’

‘Vâng, hết sức.’

‘Vậy thị lực là tinh chất mặt trời bào chế cho con mắt?’

‘Hiển nhiên.’

‘Tuy không phải thị giác, song mặt trời là nguồn gốc của thị giác và thị giác nhìn thấy mặt trời. Đúng không?’

‘Đúng vậy.’

‘Ồ, bản thân gọi mặt trời là con đẻ của chân thiện; chân thiện sinh con tương tự bản thân; trong thế giới siêu hình chân thiện có liên hệ thế nào với tư tưởng và sự vật nhận thức, [c] thì trong thế giới hữu hình mặt trời cũng có quan hệ tương tự với thị giác và vật thể quan sát.’

‘Như thế nào? Xin vui lòng giải thích thêm một chút.’

‘Quý hữu biết khi ngô bôỉ để mắt nhìn vật thể màu sắc không còn như lúc có ánh sáng ban ngày mà mờ dần trong bóng đêm như dưới ánh trăng, ánh sao, mắt ngô bôỉ nhìn lờ mờ và có vẻ hâu như đui mù làm như không còn thị giác rõ ràng.’

‘Đúng thế.’

‘Nhưng khi ngô bôỉ nhìn vật thể [d] mặt trời soi sáng, mắt ngô bôỉ nhìn rõ ràng, thị giác xuất hiện hiển nhiên trong cùng con mắt?’

‘Vâng, đúng thế.’

‘Áp dụng loại suy vào tâm trí. Khi xoáy sâu vào vật thể rực sáng vì sự thật và thực tại, tâm trí hiểu và biết vật thể, tâm trí có tư tưởng là hiển nhiên. Nhưng khi dán mắt vào vật thể trộn lẫn bóng tối trong thế giới thay đổi, biến dạng, đúng độ hoang hôn, tâm trí chỉ có thể hình thành quan niệm, tầm nhìn chập choạng, quan niệm chao đảo, tâm trí vào lúc như thế dường như không sở đắc tư tưởng.’

‘Thưa, đúng vậy.’

‘Bởi thế có thể nói cái đem lại cho đối tượng của hiểu biết sự thật [e] và tâm trí người hiểu biết khả năng nhận thức là hình trạng của chân thiện. Vì chân thiện là nguồn gốc của hiểu biết và sự thật, quý hữu đúng khi nghĩ chân thiện là đối tượng của hiểu biết, song là cái khác hơn, rực rỡ hơn hiểu biết và sự thật. Cũng như quý hữu đúng khi nghĩ ánh sáng và thị giác giống mặt trời, [509a] song sai nếu nghĩ cả hai là mặt trời, bởi thế chỗ này lại đúng nếu nghĩ hiểu biết và sự thật giống chân thiện, nhưng sai nếu cho rằng cả hai là chân thiện, vì thế chân thiện vẫn phải xếp loại, vinh danh cao hơn.’

‘Tiên sinh đề cập cái rục rờ giá trị khôn lường nếu cái đó không những cung ứng hiểu biết và sự thật mà còn ngoạn mục hơn cả hai. Tiệm nhân muốn nói chắc hẳn tiên sinh không hàm ý đó là vui thú!’

‘Chà, ác ý, Glaucon! Thôi ngô bối nên tìm hiểu hình ảnh cái đó theo cách này.’

‘Như thế nào?’ [b]

‘Bản nhân nghĩ quý hữu sẽ đồng ý mặt trời không những tạo khả năng cho thị giác nhìn thấy đối tượng mà còn cung ứng cho đối tượng quá trình hình thành, phát triển, dinh dưỡng mặc dù chính nó không kinh qua tiến trình tương tự.’

‘Sao lại thế?’

‘Vì vậy có thể nói chân thiện là nguồn cội không những của nhận thức đối tượng của hiểu biết mà còn là hiện hữu và thực tại của đối tượng của hiểu biết; dầu thế chân thiện tự nó không là thực tại đó, mà vượt xa, cao hơn thực tại đó về uy danh và quyền năng.’ [c]

‘Chắc hẳn nó siêu việt một cách kỳ lạ,’ Glaucon nhận xét dí dỏm.

‘Ày, đừng vội trách cứ bản nhân. Chính quý hữu đã thúc đẩy bản nhân nói những gì bản nhân nghĩ về cái đó.’

‘Vâng, đúng thế, song chớ ngừng, nếu cần chỉ một tí, mà tiếp tục giải thích tình trạng tương tự với mặt trời. Dù thế nào cũng hoàn tất loại suy, đừng bỏ qua cái gì, nếu tiên sinh chưa hoàn tất.’

‘Thực ra bỏ qua nhiều rồi, song bản nhân hầu như chưa hoàn tất.’

‘Đừng bỏ qua ngay cả chi tiết nhỏ nhất.’

‘Rất tiếc bản nhân sợ phải bỏ qua quá nhiều. Nhưng trong tình huống hiện tại cố gắng giải thích tối đa bản nhân sẽ không bỏ qua cái gì.’

‘Vâng, xin đừng, tiên sinh!’

‘Quý hữu [d] nên nhớ bản nhân đề cập hai quyền lực: một tối thượng đối với mọi vật trong vùng lý tính, một tối thượng đối với sự vật trong vùng hữu hình. Bản nhân không nói vũ trụ vật lý kéo quý hữu lại bảo bản nhân chơi

chữ, gọi tên theo kiểu triết phái Sophist. Dù sao quý hữu cũng có trước mặt hai trật tự sự vật, loại hữu hình và loại lý tính.’

‘Vâng.’

‘Ồ, hãy hình dung sự vật như đường thẳng chia thành hai phần không bằng nhau, rồi lại chia hai phần đó theo tỷ lệ tương tự, miêu tả phần hữu hình và phần lý tính. Quý hữu sẽ có các phần liên hệ với nhau theo tỉ lệ sáng và tối tương đối. Phần thứ nhất của phần hữu hình (D) gồm hình ảnh, [e] nói hình ảnh bản thân muốn nói trước tiên một số sự vật: bóng mờ, hình chiếu trên mặt nước, [510a] hoặc bất kể cái gì bóng láng, nhẵn nhụi, mịn mặt, đại loại như vậy, mong quý hữu hiểu ý bản thân.’

‘Thưa, tiện nhân hiểu.’

‘Phần khác của phần hữu hình (C) dành cho vật thể sinh ra hình ảnh, sinh vật quanh ngô bối, đủ loại thảo mộc, động vật trên trần gian, cả đồ vật chế tạo nữa.’

‘Tiện nhân xếp tất cả như vậy.’

‘Quý hữu có sẵn sàng đồng ý hai phần đó khác nhau ở chỗ một thực, một không thực, và liên hệ của hình ảnh với nguồn gốc cũng tương tự liên hệ của quan niệm với hiểu biết không?’

‘Chắc hẳn tiện nhân đồng ý.’ [b]

‘Tiếp theo xin đề ý phần lý tính của đường thẳng phân chia ra sao.’

‘Như thế nào?’

‘Như thế này. Trong một phần của phần này (B) tâm trí sử dụng nguồn gốc của trật tự hữu hình như hình ảnh, song tìm hiểu phải dựa vào giả thiết, rồi từ giả thiết tiến tới không phải nguyên lý đầu tiên mà kết luận. Trong phần khác (A) tâm trí di chuyển từ giả thiết tới nguyên lý đầu tiên không liên hệ tới giả thiết, không sử dụng hình ảnh trong phần trước, song tiếp tục tìm hiểu hoàn toàn bằng và qua hình trạng.’

‘Tiện nhân không hiểu tiên sinh định nói gì.’ [c]

‘Vậy bắt đầu lại. Quý hữu sẽ hiểu không chút khó khăn điều bản thân sắp nói bây giờ. Bản thân nghĩ quý hữu biết người học hình học, toán học, máy

thứ cùng loại, thừa nhận số chẵn, số lẻ, hình kỷ hà, ba loại góc và nhiều thứ liên hệ mỗi môn học làm như đã hiểu tất cả. Người học coi tất cả như giả thiết không cần giải thích cho chính mình hoặc bất kỳ ai như thể tất cả hiển nhiên với mọi người. Đó là bước khởi đầu; bước tiếp theo [d] đi từ giả thiết qua chứng minh tiệm tiến họ tới kết luận đã định dựa trên cái họ bỏ công tìm hiểu.'

'Thưa, điều đó tiệm nhân hiểu.'

'Quý hữu cũng biết trong khi bàn luận họ sử dụng hình hữu hình, nhưng họ không thực sự nghĩ tới hình hữu hình, mà nghĩ tới nguyên bản hình hữu hình giống hệt. Họ không tranh luận về hình vuông, đường chéo trong hình vuông họ vẽ, mà tranh luận về bản thân hình vuông hay bản thân đường chéo, [e] hoặc bất kể hình thể nào. Hình thực sự họ vẽ hoặc mô phỏng, rọi bóng và phản chiếu trên mặt nước, tất cả họ chỉ coi như hình ảnh, đối tượng thực sự để họ tìm hiểu bị lu mờ, trừ với con mắt của lý trí.'

'Đúng thế.' [511a]

'Loại sự vật này bản nhân gọi là lý tính, song theo bản nhân tâm trí phải sử dụng giả thiết để tìm hiểu, không nhảy vọt tới nguyên lý đầu tiên, vì không thể rời bỏ và vượt qua giả thiết, mà sử dụng sự vật đó như hình ảnh, sự vật đó lại có hình ảnh (C) và bóng mờ ở mức độ thấp hơn (D), so với hình ảnh của mô hình được coi là trong sáng và giá trị.'

'Tiệm nhân [b] hiểu tiên sinh muốn nói sự thể diễn ra trong hình học và khoa học tương tự.'

'Cũng nên hiểu khi nói tới phần khác của phần lý tính theo đường thẳng, trong quá trình lý luận, bản nhân muốn nói loại lý trí sử dụng khả năng biện chứng để nắm bắt; loại này không coi giả thiết như nguyên lý đầu tiên, mà như giả thiết theo nghĩa chính xác, nghĩa là, điểm bắt đầu và bước nhảy đi lên ngỗ hầu đạt cái không liên hệ tới giả thiết và là nguyên lý đầu tiên của mọi sự vật hiện hữu. Tới nơi nắm bắt nguyên lý, giữ chặt hệ quả đi theo, loại này lại đi xuống kết luận. Toàn bộ phương thức không sử dụng bất kể cái gì trong thế giới hữu hình, song chỉ di chuyển [c] từ hình trạng qua hình trạng, cuối cùng đến hình trạng trong chính nó, do chính nó.'

'Tiệm nhân hiểu, song không đầy đủ, vì cái tiên sinh miêu tả nghe như việc làm khủng khiếp. Tiên sinh muốn phân biệt phần (A) của thực tại và lý tính (A+B), khoa biện chứng nghiên cứu là rõ ràng hơn phần (B) nghiên cứu bởi

cái người ta mệnh danh lãnh vực kiến thức. Lãnh vực vừa kể coi giả thiết như nguyên lý đầu tiên, muốn tiến tới quan sát, chiêm nghiệm đề tài, người nghiên ngầm buộc phải tiến tới bằng lý luận, không bằng nhận thức giác quan, [d] vì khi nghiên cứu họ không trở lại nguyên lý đầu tiên mà tiến hành từ giả thiết, cho nên tiên sinh nghĩ họ không am tường đề tài, mặc dù đề tài có thể hiểu nếu tiếp cận từ nguyên lý đầu tiên. Tiện nhân thấy hình như tiên sinh gọi sinh hoạt tâm trí của nhà hình học và người thực tập lãnh vực kiến thức liên hệ là lý luận, không phải hiểu biết, hàm ý lý luận là cái ở giữa quan niệm (C+D) và hiểu biết (A).’

‘Quý hữu bám sát, nắm vững vấn đề. Bây giờ xin nói bốn trạng thái tâm linh tương ứng với bốn phần trên đường thẳng. Phần thứ nhất là nhận thức, [e] phần thứ hai là lý luận, phần thứ ba là quan niệm, phần cuối cùng là tưởng tượng. Sau đó quý hữu xếp loại tùy theo tỉ lệ, song nhớ về mức độ càng gần sự thật đề tài của trạng thái tâm linh càng rõ rệt.’

‘Tiện nhân hiểu và tán đồng sắp xếp tiên sinh đề nghị.’

PHẦN VII

(514a-541b)

Phần bảy bắt đầu với hình ảnh khó quên, chuyện ngụ ngôn kể từ nhân trong hang động sống với hình bóng mờ mờ chẳng khác cuộc đời người bình thường trên mặt đất, cực nhọc ngoi lên nhìn ánh sáng mặt trời, làm vậy là muốn hiểu biết, vươn tới triết lý để hiểu cuộc đời. Socrates nghiên cứu, giải thích toàn bộ bức tranh. Sau đó ông quay sang giáo dục dành cho triết gia cầm quyền. Ông nhận định, giáo dục không phải chỉ nhồi nhét hiểu biết vào đầu óc, mà là dẫn dắt con mắt của tâm trí hướng về đối tượng chính đáng, thiếu nhi phải giáo dục như vui chơi, không gò ép, áp đặt.

Học cái gì? Socrates tìm câu trả lời trong toán học, số học, hình học, phép đo lập thể, nghiên cứu thiên văn (luật chuyên động) và hòa âm (luật âm thanh). Tiếp theo ông sắp xếp thời biểu. Ông nhấn mạnh sau năm năm học biện chứng pháp, tới tuổi ba mươi lăm, triết gia phải trở về hang động, nghĩa là tham dự chính trị thực sự, mười lăm năm nhằm thu lượm kinh nghiệm cần thiết cho người cầm quyền. Sau năm mươi, khi giáo dục đã hoàn tất, triết gia trở lại nắm quyền cai trị thành quốc. Theo ông không nên để triết gia theo học biện chứng pháp quá sớm lúc còn quá trẻ kéo họ sẽ sử dụng như ngón nghề cãi vã bừa bãi khiến nhiều người mất cảm tình. Không để trẻ trên mười tuổi ở trong thành phố mà đưa về miền quê tránh ảnh hưởng của cha mẹ do lối sống hiện thời có vẻ là đường lối quyết liệt nhằm thiết lập cơ chế mới, song nhằm nhấn mạnh quan điểm của Plato về giáo dục muốn có hiệu quả phải bắt đầu sớm. Socrates cũng lưu ý người nghe điều ông nói cũng áp dụng cho phụ nữ. Điều đó đọc lên nghe như thể Plato nhắc nhở chính mình!

Hình ảnh cuối cùng, chuyện ngụ ngôn về hang động, là hình ảnh dài nhất, hay nhất trong ba hình ảnh. Giới thiệu hơi đột ngột, song hình ảnh nhằm tạo hài hòa với hai hình ảnh đã kể (517b-c, 532a-d). Chi tiết về hài hòa khiến người sau tranh cãi, mặc dù đường nét tổng quát không lu mờ. Cũng như biết bao hình ảnh vĩ đại trong văn chương thế giới, Hang Động của Plato biểu lộ cùng lúc nét vẽ trong sáng, phóng dụ, song phong phú và kỳ lạ vô cùng. Độc giả từng nghĩ triết lý là môn học khô khan, cuộc theo đuổi chán ngắt sẽ ngạc nhiên khi đọc phần này trình bày cuộc giải phóng con người khỏi cảnh nô lệ tăm lờm. Trái lại, đối với Plato và người cùng hội cùng thuyền với ông, triết học là lối sống, không chỉ là môn học.

Hang Động, hình ảnh ẩn dụ, miêu tả sự thật theo cách biểu họa trình bày

trong hình ảnh loại suy đường thẳng; hình ảnh đặc biệt nói cho độc giả hay về hai trạng thái tâm lý mệnh danh trong đường thẳng là quan niệm và tưởng tượng. Độc giả chứng kiến tâm trí đi lên từ tưởng tượng tới triết lý thuần túy, và khó khăn đi theo khi tâm trí cất bước. Khi đã hoàn tất tâm nhìn tối thượng, triết gia trở về hàng động phục vụ đồng loại, thái độ miễn cưỡng phải làm vậy chứng tỏ triết gia đã đạt phẩm chất.

‘Và sau đó bản nhân [514a] muốn quý hữu so sánh tác dụng của có giáo dục và thiếu giáo dục đối với thực trạng nhân sinh trong hoàn cảnh thế này. Tưởng tượng căn phòng dưới đất tựa hang động trong núi, phía cuối xa xa có lối vào dài rộng, lối đi vươn lên thông ra ánh sáng thế giới bên ngoài. Trong phòng có người, họ là tù nhân ở đó từ khi còn là con nít; chân, cổ cột chặt, nên họ ở nguyên tại chỗ, chỉ nhìn thẳng phía trước, [b] vì dây thắt không thể quay đầu. Cách xa một quãng, phía sau và trên cao, có ngọn lửa bập bùng. Giữa ngọn lửa và tù nhân, trên mặt đất cao hơn, có con đường thoai thoải chạy ngang, dọc theo con đường có bức tường thâm thấp, như tấm phong trong buổi biểu diễn múa rối, giữa diễn viên và khán giả, trên đó bày la liệt con rối làm trò.’

‘Tiện nhân hiểu.’

‘Và tưởng tượng dọc bức tường nhiều người mang đủ thứ đồ nghề đi thành hàng. Đồ nghề, tượng hình người, hình súc vật đeo gọt bằng gỗ, bằng đá, [c] bằng đủ thứ vật liệu rọi chiếu đậm nét trên đó; [515a] và quý hữu có thể hình dung trong khi ôm đồ nghề bước đi có người chuyện trò, có người im lặng.’

‘Tiên sinh vẽ bức tranh kỳ lạ và kể chuyện tù nhân lạ kỳ.’

‘Giống hệt ngô bối họ đều rút ra từ cuộc đời. Vì trước tiên xin cho biết quý hữu có nghĩ số tù nhân đó nhìn thấy chính họ hoặc đồng bạn không, trừ bóng mờ do ánh lửa hắt lên bức tường phía đối diện?’

‘Làm sao họ nhìn thấy gì nếu bị ngăn chặn không cho cử động mái đầu suốt cuộc đời?’ [b]

‘Họ có nhìn thấy vật dụng mang theo dọc con đường không hở? Hay sự thể cũng như họ?’

‘Dĩ nhiên không.’

‘Nếu có thể chuyện trò với nhau quý hữu có nghĩ họ coi bóng mờ họ nhìn thấy là vật thực không hả?’

‘Chắc vậy, họ không thể nghĩ khác.’

‘Nếu bức tường đối diện dội lại âm thanh thì sao? Khi một trong số người đang cất bước ngẫu nhiên thốt tiếng, quý hữu có nghĩ họ tin đó là tiếng nói của bóng mờ triền diển trước mặt hay không?’

‘Chắc họ nghĩ thế.’

‘Xét cho cùng [c] trong hoàn cảnh đó họ sẽ tin bóng mờ đồ nghề rọi lên hoàn toàn là thực.’

‘Vâng, đương nhiên vậy.’

‘Bây giờ để ý, theo quý hữu, nếu họ không còn bị trói buộc, nếu họ không còn ngớ ngẩn, sự thế sẽ thế nào? Giả dụ một người trong bọn được tự do, bỗng dung đứng phắt dậy, quay đầu, nhìn thẳng, bước về phía ngọn lửa. Mọi cử động sẽ khiến thân đau, mắt lóa [d] để nhìn cho chính xác các vật người đó thường nhìn bóng mờ các vật hắt lên. Quý hữu nghĩ người đó sẽ nói thế nào nếu có người cho hay những gì người đó thường thấy trước đó đều không thực, bây giờ càng gần thực tại, người đó nhìn càng chính xác, vì sự vật hiện hữu đầy đủ ngay phía trước. Nếu có người chỉ mỗi vật diển qua, hỏi vật ấy là gì, yêu cầu người đó trả lời, quý hữu có nghĩ do ngỡ ngàng người đó nghĩ những gì nhìn trước đây thực hơn các vật chỉ cho biết lúc này không hở?’

‘Vâng, thực hơn.’

‘Nếu [e] có người bảo người đó nhìn thẳng ngọn lửa, mắt người đó sẽ chói, người đó sẽ bỏ chạy quay lại các vật có thể nhìn đúng đắn, đồng thời nghĩ các vật này thực ra rõ ràng hơn các vật có người chỉ cho người đó thấy.’

‘Vâng.’

‘Nếu bị ép buộc kéo đi ngược lên lối mòn lờm chờm, dốc thẳm tới khi thấy ánh sáng mặt trời mới được buông ra, [516a] tiến trình gian nan, cực nhọc, người đó vùng vằng, chống đối quyết liệt. Khi ngoi ra ánh sáng, mắt sẽ lóa vì tia nắng chói chang, người đó sẽ không thể nhìn dù một vật trong số các vật lúc này có người cho hay là thực.’

‘Mới đầu ngay tức khắc chắc là không thể.’

‘Dĩ nhiên, bởi người đó cần thời gian làm quen với ánh sáng trước khi có thể nhìn sự vật trong thế giới trên cao bên ngoài hang động. Trước tiên người đó thấy nhìn bóng mờ dễ dàng hết sức, tiếp đến hình chiếu bóng người và vật thể trên mặt nước, sau đó chính các vật thể. Cuối cùng người đó sẽ thấy quan sát thiên thể và bầu trời ban đêm, nhìn ánh trăng [b] ánh sao dễ dàng hơn mặt trời và ánh sáng ban ngày.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Cuối cùng người đó sẽ nhìn thẳng mặt trời, ngắm mặt trời, không phải hình ảnh mặt trời phản chiếu trên mặt nước hoặc nơi nào khác, mà chính mặt trời tại chỗ của mặt trời.’

‘Vâng, tất nhiên cuối cùng người đó sẽ làm thế.’

‘Sau đó người đó sẽ đi tới kết luận mặt trời là nguồn gốc sinh ra mùa xoay vần, năm thay đổi, kiểm soát mọi thứ trong thế giới hữu hình, và theo cách hiểu nào đấy là [c] nguyên nhân liên quan trực tiếp đến đủ thứ người đó và bạn tù thường nhìn từ trước tới giờ.’

‘Đương nhiên người đó sẽ đi tới kết luận như thế.’

‘Khi người đó nhớ lại nơi ở đầu tiên, bạn tù lúc đó và hiểu biết ở đó, quý hữu có nghĩ người đó cảm thấy sung sướng, bản thân may mắn, vì hoàn cảnh thay đổi, cùng lúc thương hại bạn tù không hở?’

‘Nhất định rồi.’

‘Nếu lúc đó ở phía dưới có người lên tiếng khen ngợi, đề cao, tán dương phần thưởng và vinh dự dành cho người tinh mắt nhận ra bóng mờ triển diễn rõ ràng trước mặt, nhớ rành mạch bóng nào thường tới trước, bóng nào thường tới sau, bóng nào thường tới cùng lúc, [d] do đó có thể tiên đoán chính xác cái gì sẽ tới trong tương lai, theo quý hữu, người đó có sẽ tị nạnh phần thưởng và tỏ ra đố kỵ số người được đề cao và trao phó quyền hành trong số tù nhân không? Hay trái lại người đó cảm thấy, như Homer diễn tả, hết sức ước ao “làm lụng như nông nô cày sâu cuốc bẫm cho nông dân nghèo khó không thước đất cắm dùi,” kinh qua đủ thứ đau khổ trên trần gian còn hơn chia sẻ quan niệm và sống cuộc đời như họ?’

‘Thưa,[e] tiện nhân nghĩ người đó sẵn sàng chịu đựng đủ thứ còn hơn sống

cuộc đời như thế.’

‘Suy ngẫm điều này nữa rồi cho biết tôn ý. Nếu người đó lại xuống hang động, ngồi vào chỗ cũ, vừa bất thành linh rời ánh sáng, mắt người đó không bị hư hại vì bóng tối hả?’

‘Chắc hẳn bị khủng khiếp chứ.’

‘Nếu phải phân biệt, xác định bóng mờ, lại phải lời qua tiếng lại tranh cãi với người vẫn là tù nhân, trong khi thị giác vẫn lơ mờ, [517a] con mắt chưa trở lại bình thường với bóng tối, quá trình thích nghi cần thời gian, liệu người đó có tự biến mình thành trò cười không hở? Liệu tù nhân khác có sẽ nói vì người đó lên thăm thế giới trên cao rồi trở về nên mắt bị hỏng, lên cao như thế chẳng bỏ công chút nào không? Và nếu có người định thả họ ra, dẫn họ đi lên, nếu tóm được người đó, liệu họ có giết chết tức thì không hở?’

‘Họ làm thế thật.’

‘Ồ, Glaucon quý mến ơi, hình ảnh này nhìn chung phải liên hệ [b] khăng khít với cái ngô bồi nói trước đây. Không gian thị giác phát hiện tương xứng với nhà tù, ánh lửa trong nhà tù tương xứng với năng lực mặt trời. Nếu diễn giải việc đi lên thế giới trên cao, việc ngắm nhìn sự vật ở đó như việc tâm trí ra đi vào thế giới lý tính, quý hữu sẽ nắm gọn điều bản nhân định nói, ít nhất, bản nhân nghĩ quý hữu không lầm. Bản nhân diễn giải đại loại như vậy, vì đó là điều quý hữu hăm hở muốn nghe. Sự thể đúng hay sai chỉ có thần linh mới biết. Tuy thế, theo bản nhân, đó là hình ảnh cuối cùng phải chiêm ngưỡng, khó khăn mới chiêm ngưỡng nổi, [c] trong thế giới lý tính hình trạng chân thiện; một khi nhìn thấy hình ảnh đó con người sẽ suy luận đây là nguồn cội cái phải lẽ, cái giá trị trong mọi sự vật, bất kể tình huống thế nào, đã sản sinh trong thế giới hữu hình cả ánh sáng lẫn nguồn ánh sáng, trong khi ở thế giới lý tính chính hình ảnh đó kiểm soát sự thật, hiểu biết. Và bản nhân cũng nghĩ nhìn thấy hình ảnh đó là điều kiện tiên quyết con người cần có để cư xử hợp lý ở nơi công cộng hay chốn riêng tư.’

‘Tiện nhân đồng ý với tiên sinh vì hiểu phần nào.’

‘Vậy có lẽ quý hữu cũng đồng ý với bản nhân điểm này và không lấy làm ngạc nhiên nếu người đã tới điểm đó đều không muốn dẫn thân vào việc trần thế, trái lại tâm trí hăm hở đi lên sống ở trên cao. Dù sao sự thể cũng không ngạc nhiên mà rất ư tự nhiên nếu [d] quả thật ở đó sự vật cũng diễn ra đúng như hình ảnh ngô bồi vừa miêu tả.’

‘Chắc vậy quá.’

‘Quý hữu sẽ nghĩ chẳng có gì kỳ lạ người nào đó sau khi chiêm ngưỡng cuộc đời siêu việt đi xuống cuộc đời trần thế, chứng kiến mọi thói hư tật xấu của cuộc đời cư xử vụng về, tỏ ra hết sức luống cuống, nực cười, nếu trong khi vẫn còn lóa mắt, chưa làm quen với bóng tối bao quanh, nếu bị ép buộc ra tòa hoặc đấu đó tranh biện về bóng mờ của công bình chính trực hoặc hình thù chỉ là bóng mờ, bị đẩy vào vòng tranh luận về khái niệm bóng mờ, [e] người chưa hề nhìn thấy công bình chính trực chủ trương phải không?’

‘Thưa, chuyện đó chẳng có gì kỳ lạ.’

‘Nhưng [518a] người hiểu biết sẽ nhớ mắt có thể không nhìn thấy theo hai cách khác nhau, do nguyên nhân từ hai trạng huống khác nhau, chuyển dịch từ ánh sáng vào bóng tối hoặc từ bóng tối ra ánh sáng. Nếu chấp nhận sự kiện người đó cũng nhận ra sự thể tương tự có thể áp dụng cho tâm trí. Vì thế khi thấy tâm trí ai đó ở tình trạng hỗn loạn, không thể nhận định sự việc rõ ràng, người đó sẽ không cười mà không suy nghĩ. Thay vì thế người đó sẽ tự hỏi phải chăng tâm trí người này vừa từ lối sống liên hệ tới thế giới sáng sửa đi vào nên bị lóa mắt vì bóng tối không quen thuộc, hay phải chăng đi từ chỗ tương đối tối tăm sang chỗ tương đối sáng sửa do ánh sáng mãnh liệt bị quá sáng lóa nên không nhìn thấy gì. Khi đã phân biệt hai trạng huống và hai lối sống, người đó sẽ khen ngợi bất kể ai [b] người đó thấy ở trạng huống thứ hai, thương hại bất kỳ ai ở trạng huống thứ nhất. Nếu người đó định tâm cười người nào ở trạng thái thứ hai, giải trí như vậy trong trường hợp này không phi lý bằng cất tiếng cười nhằm người từ ánh sáng trên cao trở về.’

‘Tiên sinh trình bày chí ư hợp lý.’

‘Nếu điều đó đúng, ngô bối phải bác bỏ quan niệm giáo dục có người chủ trương, họ nói tâm trí không có hiểu biết, họ có thể đưa hiểu biết vào tâm trí [c] làm như họ có thể đem thị giác vào cặp mắt bị mù.’

‘Thưa, họ khẳng định như thế thật.’

‘Trái lại tranh luận hiện tại cho thấy khả năng học hỏi tồn tại tự nhiên trong tâm trí mọi người, bộ phận cơ thể con người sử dụng để học hỏi giống con mắt không thể quay từ bóng tối sang ánh sáng nếu toàn bộ cơ thể không xoay; vì thế tâm trí phải xoay toàn bộ từ thế giới biến dịch tới lúc tâm trí có thể nhìn thẳng thực tại, [d] chói lọi hơn hết trong mọi thực tại, ngô bối gọi là chân thiện, phải

thế không?’

‘Thưa, phải.’

‘Giáo dục là nghệ thuật thực hiện việc làm vừa kể, nghệ thuật chuyển đổi. Giáo dục phải trù tính phương pháp làm thế nào tâm trí có thể xoay quanh hết sức dễ dàng và hữu hiệu. Giáo dục không phải nghệ thuật đưa thị giác vào tâm trí, mà phải tiến hành từ ý thức tâm trí đã sở đắc khả năng đó, song xoay không đúng cách hoặc nhìn không đúng chỗ. Đó là việc giáo dục phải giải quyết.’

‘Chắc vậy quá.’

‘Cho nên phần còn lại của cái thường gọi là phẩm chất của tâm trí [e] có lẽ giống phẩm chất của thể xác, ở chỗ phẩm chất đó thực ra không bẩm sinh, mà được cấy trồng do huấn luyện, thực tập về sau. Dầu thế, chắc hẳn dường như có phẩm chất thiêng liêng, hiểu biết không bao giờ mất khả năng của nó, [519a] trái lại tác dụng hữu dụng và bổ ích, hoặc vô dụng và vô ích theo hướng tâm trí xoay tới. Quý hữu đã bao giờ để ý ánh mắt sắc sảo, cách nhìn ma lanh của loại người thường gọi là xấu xa, song khéo léo chưa? Tâm trí nhỏ mọn, nhưng thị giác bén nhạy, xuyên suốt nhìn thẳng vấn đề liên quan tới họ; thị giác của họ thực ra không yếu, song họ bị ép buộc phải phục vụ mục đích xấu xa, bởi thế thị giác càng sắc sảo, xấu xa càng xác thực.’

‘Thưa, tiện nhân có nhận thấy điều đó.’

‘Trái lại giả dụ nếu tâm trí loại này được uốn nắn, xén tỉa ngay từ lúc còn thơ ấu, [b] phát triển dị hợm, bất thường thuộc về thế giới trần thế bứt bỏ, tiệt tùng, ăn uống lu bù, khoái lạc tương tự, tất cả như cục chì nặng trĩu lôi kéo tâm trí nhìn xuống... và giả dụ nếu, bản nhân nhắc lại, thoát khỏi ràng buộc vừa kể, tâm trí quay nhìn sự vật thực sự, lúc đó vẫn tâm trí đó của vẫn người đó cũng sẽ nhìn sự vật rõ ràng, như nhìn sự vật tâm trí quay nhìn bây giờ.’

‘Vâng, chắc vậy.’

‘Hơn thế, phải chăng không phải hay quả thực chỉ là hậu quả tất nhiên đối với nhận xét ngô bổi đưa ra trước đây: người vô học không có kinh nghiệm về sự thật chẳng bao giờ có thể cai quản thành quốc đích đáng, [c] người được phép bỏ cả cuộc đời theo đuổi trí thức thuần túy liên tục đến cùng cũng vậy? Người thứ nhất sẽ thất bại vì không có mục đích duy nhất để theo đuổi khi làm việc công cũng như tư. Người thứ hai sẽ thất bại vì không hành động cụ thể, trong khi còn tại thế, tưởng tượng đã lên ra ngoài thế giới tới định cư

ở đảo thần tiên.’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Do vậy với tư cách người làm luật, nhiệm vụ của ngô bối là ép buộc tâm trí tuyệt hảo [d] vươn tới cái ngô bối mệnh danh hình thức cao nhất của hiểu biết, đi lên để nhìn thấy chân thiện như ngô bối miêu tả. Khi tâm trí đã hoàn tất hành trình, nhìn thấy chân thiện đầy đủ, ngô bối không nên để họ xử sự như họ được phép xử sự bây giờ.’

‘Tiên sinh muốn nói gì vậy?’

‘Ở lại thế giới trên cao, không muốn trở lại hang động phía dưới, chia sẻ cùng tù nhân nhọc nhằn cũng như vui thú, bất kể tầm thường hay cao cả.’

‘Nhưng như vậy không công bình chút nào. Ngô bối bắt họ sống cuộc đời khổ sở hơn cuộc đời sung sướng họ mong đợi.’

‘Quý hữu ơi, quý hữu lại quên mục đích của việc soạn thảo luật lệ [e] không nhằm đem sung sướng đặc biệt cho thành phần đặc biệt nào trong xã hội, mà mang sung sướng cho toàn thể xã hội. Nhà làm luật sẽ sử dụng thuyết phục hoặc ép buộc [520a] quần chúng đoàn kết, giáo dục họ chung hưởng lợi ích mỗi cá nhân cống hiến cho cộng đồng, cùng lúc nuôi dưỡng thái độ không để bất cứ ai thỏa mãn bản thân, muốn xoay hướng nào tùy ý, mà làm mỗi người là mắt xích kết nối, ràng buộc tất cả.’

‘Tiên sinh nói phải, tiện nhân quả thực quên mất.’

‘Vậy Glaucon ơi, quý hữu sẽ thấy ngô bối không bắt công với triết gia xuất hiện trong thành quốc mà sẽ nói chuyện hoàn toàn công bình khi yêu cầu họ phải chăm lo và có trách nhiệm với người khác. Ngô bối [b] sẽ nói với họ người trở thành triết gia chào đời ở thành quốc khác có lý khi từ chối không tham dự chính sự phiền hà, nhọc nhằn. Bởi sản sinh ra họ xã hội hoàn toàn không chủ tâm, không cố ý. Vì thế và chỉ vì thế cái tự phát tự sinh sẽ cảm thấy không phải đền trả công lao nuôi dưỡng và không nợ nần ai hết. Nhưng ngô bối sẽ nói: “Quý vị không phải vậy. Ngô bối nuôi dưỡng quý vị vì quý vị và vì thành quốc để hành xử như lãnh tụ và quân vương trong quần chúng như ong chúa trong tổ ong; quý vị được giáo dục tốt đẹp, chu đáo hơn người khác, trang bị phẩm chất giá trị để đủ khả năng tham dự như người hành động và người suy tư phối hợp triết lý với chính trị áp dụng cả hai vào cuộc đời. [c] Do đó quý vị phải từng người lần lượt đi xuống sống với đồng bạn trong hang động, làm quen nhìn trong bóng tối. Làm quen xong quý vị sẽ

nhìn tốt hơn họ sống mãi mãi ở dưới đó cả ngàn lần; quý vị sẽ nhận ra bóng mờ khác nhau là thế nào, quý vị sẽ biết bóng mờ đó của hình ảnh nào, vì quý vị đã nhìn sự thật về cái chân, cái thiện, cái mỹ. Bởi thế quý vị và ngô bối sẽ thấy cuộc đời trong thành quốc thực sự thức tỉnh, chứ không mơ màng, như ở đa số thành quốc hiện hữu, sống trong đó con người giao chiến với nhau về bóng mờ, giành giật với nhau về quyền hành chính trị [d] làm như đó là phần thưởng lớn lao. Sự thật hoàn toàn khác hẳn, và sự thật thế này. Ở thành quốc người cầm quyền tương lai đón nhận nhiệm vụ không mấy hăm dọa, chính quyền sẽ vô cùng tốt đẹp, xã hội rất ổn định, trong khi ở thành quốc người cầm quyền đón nhận nhiệm vụ hết sức hăng say, chính quyền sẽ vô cùng tồi tệ.”

‘Chắc chắn vậy, tiện nhân hoàn toàn đồng ý.’

‘Quý hữu có nghĩ khi nghe ngô bối nói thế người ngô bối nuôi dưỡng sẽ nghi ngờ không đồng ý, sẽ từ chối không tham gia việc cai trị nặng nhọc, từng người luân phiên điều khiển thành quốc, trong khi vẫn sống với nhau phần lớn thời gian trong vùng đất thanh khiết, không khí trong lành không?’

‘Không, họ không thể từ chối. Vì ngô bối chỉ đưa ra yêu cầu công bình với người công bình. [e] Hiển nhiên, khác người cầm quyền hiện thời ở các thành quốc ngày nay, họ sẽ tiến tới việc cầm quyền như nhiệm vụ cần thiết, không thể trốn tránh, như đòi hỏi tất yếu không thể miễn trừ.’

‘Đúng thế, quý hữu. Sự thật là nếu muốn có thành quốc cai trị tốt đẹp xuất hiện, quý hữu phải tìm cho người cầm quyền tương lai cuộc đời tốt đẹp hơn việc cầm quyền. Vì chỉ khi đó [521a] và chỉ ở đó thôi, quý hữu mới có chính quyền do người giàu có thực sự điều khiển, nghĩa là, giàu có không phải về vàng bạc, mà giàu có về khả năng đem lại hạnh phúc, sung sướng, thanh thoi cho cuộc đời và con người. Trái lại, trong việc trị nước, nếu quý hữu để bọn nghèo đói, thèm khát lợi ích riêng tư cầm quyền, tưởng tượng vị thế ưu tiên, thậm chí quyền bính vô hạn, họ sẽ vô chộp, vơ vét của cải con người thèm muốn, quý hữu sẽ không có thành quốc cai trị tốt đẹp hiện hữu. Khi quyền hành trở thành đối tượng cần giành giật, đó là chiến tranh, đó là nội chiến, chiến tranh trong gia đình, họ tìm cách giết lẫn nhau, mâu thuẫn nội tại hủy hoại cả họ lẫn xứ sở.’

‘Thưa, đúng quá!’

‘Theo quý hữu có cuộc đời nào ngoài cuộc đời triết lý chân thực [b] coi nhẹ địa vị, xem thường quyền hành chính trị mang lại không hờ?’

‘Không, trời ơi, thưa không, tiện nhân không thấy.’

‘Điều ngô bổi cần là người cầm quyền phải là người không mê quyền hành. Nếu không ngô bổi sẽ có địch thủ tranh giành, đánh lộn vì ham quyền hành.’

‘Chắc vậy.’

‘Vậy người nào quý hữu sẽ yêu cầu đảm đương trọng trách bảo vệ thành quốc nếu không phải người ngoài am tường nguyên tắc cai trị khôn khéo, sở đắc uy thế khác uy thế chính trị, vui hưởng cuộc đời tốt đẹp hơn cuộc đời chính trị?’

‘Quả thực không có người nào.’

‘Vậy [c] quý hữu có muốn ngô bổi tìm hiểu người loại này đào tạo như thế nào, dẫn lên nhìn ánh sáng ra sao, như người trong chuyện nhóm dây bay từ âm phủ lên thiên đình gia nhập hàng ngũ thần linh không?’

‘Làm sao không, thưa, tiện nhân rất muốn.’

‘Sự thể không phải việc ngô bổi có thể giải quyết như tung mảnh sứ sập ngựa, mà là chuyển đổi tâm trí từ ngày tối như đêm sang ngày sáng thật sự, leo lên đi vào thực tại ngô bổi sẽ khẳng định là triết lý chân thực, theo đuổi hiểu biết thực sự.’

‘Vâng, dĩ nhiên.’

‘Do vậy ngô bổi phải cố gắng tìm cho ra loại môn học có khả năng tạo tác dụng như thế.’ [d]

‘Nhất định.’

‘Ồ, vậy thì, Glaucon ơi, môn học nào là môn học lôi kéo tâm trí con người từ thế giới biến dịch đưa sang thế giới thực tại? Ô, khi nói câu này bản nhân sực nhớ ngô bổi nói người cầm quyền lúc trẻ phải huấn luyện là quán quân trong chiến tranh, phải không?’

‘Vâng, ngô bổi nói thế.’

‘Vậy môn học ngô bổi tìm kiếm cũng phải có đặc tính này ngoài đặc tính khác, không vô dụng đối với chiến tranh.’

‘Tiên sinh muốn nói thế nào?’

‘Phải có giá trị đối với chiến binh.’

‘Vâng, nhất định phải, nếu có thể.’

‘Ừ, ngô bối đã sắp xếp huấn luyện họ về thể dục, văn chương và âm nhạc.’
[e]

‘Đúng thế.’

‘Trong hai môn, huấn luyện thể dục liên hệ tới thực trạng biến dịch và băng hoại, vì môn này trông coi tình trạng tăng trưởng và suy tàn của thân thể.’

‘Vâng, rõ ràng.’

‘Vậy sẽ không là môn học ngô bối tìm kiếm.’ [522a]

‘Không.’

‘Thế vấn đề giáo dục văn chương và âm nhạc ngô bối miêu tả trước đây thì sao?’

‘Nhưng nếu tiên sinh còn nhớ, cả hai bổ sung huấn luyện thể dục. Cả hai huấn luyện vệ quốc để có thói quen, sử dụng âm nhạc cùng nhịp điệu để sản sinh hài hòa nội tâm, quân bình tính tình, không sản sinh hiểu biết. Liên hệ với thể dục là thói quen khác, gần gũi thói quen này, phô diễn trong văn chương, hư cấu hay hiện thực, nên có tác dụng tương tự. Tuy thế người ta không thấy trong đó có cái gì có thể dẫn dắt người học hỏi tới mục đích tiên sinh đang tìm kiếm lúc này.’

‘Trí nhớ chính xác, [b] nhờ thế bản thân nhớ lại! Đúng rồi, ngô bối sẽ không tìm cái ngô bối muốn tìm ở đó. Nhưng, trời đất ơi, ngô bối tìm cái đó ở đâu, hử Glaucon quý quái? Vì mọi khả năng kỹ thuật, tay nghề thực tiễn đều có vẻ quá tầm thường.’

‘Chắc vậy. Nhưng nếu ngô bối gạt bỏ cả hai, cũng như thể dục và văn hóa, thử hỏi còn cái gì?’

‘À, nếu không thể nghĩ ra cái gì ngoài mấy môn vừa kể, ngô bối phải tìm đặc trưng nào đó tất cả đều chia sẻ.’

‘Tiên sinh muốn nói thế nào?’

‘Chẳng hạn, [c] có một cái mọi ngành nghề, công nghệ, trí thức hay khoa học đều sử dụng, một trong những cái đầu tiên tất cả ngô bối cần phải học.’

‘Tiên sinh muốn nói cái gì?’

‘Cái hoàn toàn tầm thường để phân biệt giữa một, hai, ba. Tóm lại, bản nhân muốn nói con số và cách tính. Có đúng mọi khoa học, mọi kiến thức, mọi nghệ thuật đều phải làm vậy không hở?’

‘Thưa, đúng, tất cả đều phải.’

‘Cả chiến tranh nữa và bất kể hoạt động nào?’

‘Không sao tránh khỏi.’

‘Bản nhân [d] tự hỏi không biết quý hữu có nhận ra Agamemnon là vị tướng tức cười hết sức hay không. Quý hữu không để ý ư mỗi lần xuất hiện trong bi kịch Palamedes lại khẳng định vì đã phát minh ra con số anh ta dàn quân vây hãm thành Troa, kiểm tra chiến thuyền cùng mọi thứ đem theo? Sự thể hàm ý trước đó chưa ai đếm, Agamemnon dường như không biết ông có bao nhiêu chân, vì quả thực không biết đếm. Nếu sự thật là vậy quý hữu nghĩ ông ta là loại tướng thế nào?’

‘Hết sức kỳ cục, theo tiện nhân, nếu quả thực là thế.’

‘Vậy [e] ngô bối có sẽ đòi hỏi người lính phải biết tính và đếm cùng nhiều việc khác không?’

‘Vâng, dĩ nhiên, cần thiết hơn hết, nếu người lính muốn hiểu tổ chức đội quân, nhất là theo tiện nhân, nếu muốn trở thành con người.’

‘Có ý kiến về môn học, song bản nhân không biết [523a] quý hữu có đồng ý với bản nhân không?’

‘Môn nào?’

‘Có vẻ như đó là môn học ngô bối đang tìm, dẫn đưa một cách tự nhiên đến hành động nhận thức. Nhưng hình như chưa ai sử dụng đúng cách khả năng hoàn bị của nó để lôi kéo con người hướng tới thực tại.’

‘Tiên sinh nói thế là thế nào?’

‘Bản nhân sẽ cố gắng giải thích quan điểm. Trong tâm trí bản nhân phân biệt sự vật có khả năng dẫn tới hoặc không dẫn tới cái ngộ bối đang nói. Bản nhân sẽ cố gắng đưa quý hữu tới chỗ cũng nhận ra tình trạng khác biệt, rồi cho biết có đồng ý hay không, như vậy ngộ bối mới có thể nhìn rõ hơn sự thể có đúng như bản nhân linh cảm không.’

‘Xin giải thích.’

‘Vâng, đồng ý. Quý hữu biết có nhận thức không đòi hỏi vận dụng tư tưởng, vì [b] giác quan có thể nhận xét thích đáng, nhưng có nhận thức đòi hỏi vận dụng tư duy, vì giác quan không thể cung ứng kết quả khả tín.’

‘Chắc hẳn tiên sinh muốn nói sự vật xuất hiện từ xa hay sự vật vẽ theo phối cảnh.’

‘Không, quý hữu chưa hiểu ý bản nhân.’

‘Vậy tiên sinh muốn nói thế nào?’

‘Nói nhận thức không đòi hỏi tư tưởng trợ giúp bản nhân muốn nói nhận thức không cùng lúc đem vào nhận thức trái ngược; [c] nhận thức đòi hỏi tư tưởng trợ giúp là nhận thức đưa vào giác quan như thế nên trong giác quan cảm giác trở nên mơ hồ giữa hai trái ngược, bất kể khoảng cách gần xa. Tuy nhiên, quý hữu sẽ hiểu rõ hơn nếu bản nhân nói thế này. Đây là, ngộ bối nói, ba ngón tay, ngón út, ngón áp út, ngón giữa.’

‘Vâng, đúng thế.’

‘Tưởng tượng bản nhân nói về ba ngón tay như thế đang nhìn thật gần. Dầu vậy còn điểm nữa bản nhân muốn quý hữu để ý.’

‘Điểm gì?’

‘Ồ, mỗi ngón trông đều là ngón tay, không có khác biệt nếu ở cuối hay ở giữa, [d] trắng hay đen, dày hay mảnh. Chỗ này hầu như không có gì ép buộc tư tưởng người bình thường hỏi hoặc nghĩ thế nào là ngón tay, vì trong quá trình nhìn thị giác không hề cho tư tưởng hay ngón tay cũng là đối nghịch của ngón tay.’

‘Chắc chắn không.’

‘Bởi thế nhận thức loại này hiển nhiên không kêu gọi hoặc đánh thức tư tưởng.’ [e]

‘Chắc không.’

‘Nhưng kích thước ngón tay thì sao? Thị giác có thể phân biệt chính xác ngón tay to hay nhỏ không? Có cần phân biệt trong khi nhìn ngón nào ở giữa hay ở cuối không? Xúc giác có thể phân biệt độ dày, độ mỏng, độ cứng, độ mềm không? Mọi giác quan có thực bất lực không thể nhận thức đặc tính như thế không? Giác quan có hoạt động như thế này không: [524a] xúc giác chẳng hạn quan tâm tới độ dày cũng phải quan tâm tới độ mỏng, báo cáo cho tâm trí biết theo nhận thức của xúc giác vật đó vừa cứng vừa mềm. Đúng không?’

‘Thưa, đúng vậy.’

‘Trong trường hợp như thế tâm trí có thấy khó hiểu giác quan này nói cứng nghĩa là gì, nếu giác quan này nói vật đó cũng mềm không? Hoặc nhẹ và nặng nghĩa là gì, nếu giác quan liên hệ cho thấy cái tưởng nặng lại nhẹ và cái tưởng nhẹ lại nặng?’

‘Thưa, có, [b] vì chỉ dẫn như vậy khiến lúng túng tâm trí cần tìm hiểu.’

‘Bởi thế trong trường hợp này tâm trí triệu gọi lý luận và tư duy tìm cách điều tra mỗi sự vật báo cáo cho tâm trí hay là một hay hai.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Nếu câu trả lời là hai, vậy mỗi cái có là thực thể riêng biệt không?’

‘Có.’

‘Nếu mỗi cái là thực thể riêng biệt, và hai cái là hai, tâm trí sẽ nhận thức hai thực thể riêng biệt; [c] vì nếu hai cái không tách biệt, tâm trí sẽ không nhận thức là hai, mà là một.’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Nhưng trong ví dụ hiện thời ngô bối nói thị giác cũng nhận thức lớn và nhỏ không như phẩm chất riêng biệt, song hòa lẫn với nhau. Có phải thế không?’

‘Vâng, ngô bối nói vậy.’

‘Muốn làm sáng tỏ vấn đề tư duy buộc lòng phải áp dụng cách tiếp cận đối nghịch, nhìn lớn và nhỏ như phẩm chất khác biệt và riêng biệt, không hòa lẫn với nhau – tiến trình ngược với tiến trình thị giác.’

‘Thưa, đúng.’

‘Bởi thế mới có câu hỏi, bản chất lớn và nhỏ thực sự là gì?’

‘Vâng, đúng quá.’

‘Và vì thế ngô bối đi tới chỗ gọi cái là lý tính phân biệt với cái là hữu hình.’

‘Chí lý quá chừng.’ [d]

‘Ồ, đúng rồi, đó là điều bản thân muốn diễn tả trước đây khi nói có sự vật triệu gọi, có sự vật không triệu gọi tư duy. Sự vật ảnh hưởng giác quan theo đường lối trái ngược cùng thời gian bản thân xác định là triệu gọi tư duy, trong khi sự vật không ảnh hưởng giác quan bản thân miêu tả như không triệu gọi hành động nhận thức.’

‘Thưa, bây giờ am tường tiện nhân đồng ý với tiên sinh.’

‘Vậy theo quý hữu trong hai loại thì con số và đơn vị một thuộc loại nào?’

‘Thưa, tiện nhân không biết.’

‘Ấy, căn cứ vào những gì ngô bối nói trước đây quý hữu lý luận tìm cho ra. Nếu nhận thức về đơn vị một của ngô bối, trong nó và chính nó, bằng thị giác hay bất kể giác quan nào, hoàn toàn không mơ hồ, trong trường hợp đó nhận thức không lôi kéo tâm trí [e] hướng tới thực tại như nhận thức của ngô bối về ngón tay đã làm. Trái lại, nếu luôn luôn phối hợp với nhận thức của cái đối nghịch, và hình như bao hàm cả đơn vị nhiều lẫn đơn vị một, trong trường hợp đó nhận thức kêu gọi vận dụng suy luận, thúc đẩy tâm trí phải tìm hiểu, tâm trí phải vùng vẫy suy nghĩ và gạn hỏi đơn vị một chính nó là gì; nếu sự thể là vậy, tìm hiểu đơn vị một là một trong số tìm hiểu dẫn tâm trí đi lên, [525a] đưa tâm trí hướng tới hình ảnh thực tại.’

‘Vâng, nhận thức về đơn vị một theo thị giác chắc chắn có đặc tính này tới mức độ đáng kể. Vì ngô bối nhìn cùng một vật cùng một lúc vừa như đơn vị một vừa như đơn vị nhiều bất tận.

‘Nếu đúng với đơn vị một, sự thể sẽ đúng với mọi con số nói chung.’

‘Chắc vậy.’

‘Hơn thế, nghệ thuật đếm và tính hoàn toàn liên hệ tới con số.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Do vậy [b] xem ra có vẻ như cả hai sẽ dẫn tâm trí hướng tới sự thật.’

‘Vâng, nhằm mục đích đó cả hai hiệu lực vô cùng.’

‘Vậy cả hai sẽ nằm trong số môn học ngô bồi đang dò tìm. Quân nhân phải nghiên cứu để có thể tổ chức hàng quân, triết gia về phần mình vì bốn phần phải học hỏi để có thể rời bỏ thế giới biến dịch đi vào tiếp xúc với thực tại, nếu không sẽ chẳng bao giờ có khả năng lý luận và tính toán.’

‘Đúng thế.’

‘Vệ quốc của ngô bồi phải vừa là chiến binh vừa là triết gia.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Bởi thế, Glaucon ơi, môn này là môn thích hợp. Ngô bồi lập pháp và thuyết phục người nắm địa vị quan trọng trong thành quốc theo học số học. [c] Ngô bồi sẽ đòi hỏi họ đừng tiếp cận môn học một cách tài tử, mà phải miệt mài theo đuổi chừng nào thấu hiểu mới thôi, bằng tư duy thuần túy, con mắt của tâm trí, chiêm nghiệm bản chất con số thực sự là gì. Họ không được theo đuổi môn này nhằm sử dụng vào dịch vụ thương mại, như thể họ là thương gia hoặc chủ tiệm, mà sử dụng vào mục đích chiến tranh và vươn tới thoải mái nhằm chuyển đổi tâm trí từ thế giới biến dịch sang thế giới thực tại và sự thật.’

‘Phát biểu tuyệt vời.’

‘Hơn thế, [d] vì đã nói tới học hỏi số học, bản thân nhận thấy môn học quả thật là phương tiện ý nhị và ích dụng rộng lớn về nhiều mặt đối với mục đích của ngô bồi, nếu học hỏi vì mục đích hiểu biết, không vì mục đích thương mại.’

‘Theo cách nào?’

‘Theo cách ngô bồi vừa nói. Môn học cương quyết lôi kéo tâm trí đi lên, ép buộc tâm trí tranh luận về con số, nhất định không chấp nhận giới hạn tranh

luyện vào con số gắn liền với vật thể hữu hình hoặc hiển nhiên. Quý hữu biết [e] toán học gia tài ba xử sự ra sao? Nếu trong tranh luận có người bảo có thể chia đơn vị một, họ sẽ cười và không đồng ý. Nếu quý hữu chia đơn vị một thành phần nhỏ, họ sẽ nhân làm thế nào đơn vị một không bao giờ có vẻ là đơn vị mà như thừa số nhân lên.’

‘Thưa, đúng quá.’

‘Glaucôn, quý hữu nghĩ họ sẽ trả lời thế nào [526a] nếu ngạc nhiên có người hỏi: “Sự thể kỳ lạ hết sức, con số quý vị bàn luận là gì, trong đó đơn vị một cấu thành, như quý vị quy định, tất cả đều bằng nhau, không mảy may khác biệt, không thể chia thành phần?”’

‘Tiện nhân nghĩ họ sẽ đáp họ đang bàn luận vấn đề chỉ có thể nắm bắt bằng lý luận, không thể đề cập theo bất kỳ cách nào.’

‘Quý hữu thấy môn học đối với ngô bối thực sự cần thiết chứ, [b] vì hiển nhiên ép buộc tâm trí sử dụng tư tưởng thuần túy nhằm đạt tới sự thật.’

‘Vâng, môn học chắc chắn có tác dụng như vậy.’

‘Hơn thế, quý hữu có để ý nhờ thiên phú người giỏi số học hầu như luôn luôn, như người ta nói, giỏi mọi môn, người kém số học, nếu được huấn luyện và thực tập thế nào cũng khá hơn, giỏi hơn trước kia phải không?’

‘Thưa, đúng thế.’ [c]

‘Dẫu vậy bản nhân nghĩ quý hữu sẽ không dễ dàng tìm thấy môn nào cần phải cố gắng nhiều hơn như khi nghiên cứu và thực tập môn này.’

‘Chắc chắn không.’

‘Vậy, vì lý do vừa kể, ngô bối phải duy trì, sử dụng môn này để huấn luyện công dân tuyệt hảo.’

‘Thưa, đồng ý.’

‘Vậy là giải quyết xong môn thứ nhất. Bước tiếp theo ngô bối cần xem môn thứ hai có thích hợp mục đích không.’

Môn gì vậy? Có phải tiên sinh định nói hình học không hở?’

‘Đúng rồi!’

‘Môn này [d] hiển nhiên thích hợp mục đích của ngô bối, vì ích dụng trong chiến tranh. Dựng trại, chiếm lĩnh vị trí, tập trung quân lính, dàn trận trên phạm vi lớn nhỏ, hay trong mọi điều động quân sự trên chiến trường, lúc di hành, sự thể sẽ khác hẳn đối với người nếu hiểu hình học.’

‘Đúng, nhưng vì mục đích đó, hiểu biết sơ qua hình học, số học đủ rồi, không cần toàn bộ. Ngô bối phải xem liệu hình học nhìn chung, nếu đầy cao hơn, [e] có tác dụng làm cho hiểu biết hình trạng cái chân thiện dễ dàng không. Như ngô bối thường nói môn học nào cũng có khuynh hướng đó, nếu ép buộc tâm trí hướng về thế giới hạnh phúc tối hậu, nơi thực tại hiện hữu, tâm trí phải ngược nhìn bằng mọi giá.’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Do vậy, nếu và nếu chỉ thúc đẩy tâm trí ngấm nhìn thực tại, môn học ích lợi vì thích hợp mục đích ngô bối theo đuổi; ngược lại, nếu thúc đẩy tâm trí ngấm nhìn thế giới biến dịch, môn học trở nên vô bổ.’

‘Quan điểm của ngô bối là vậy.’

‘Ồ, [527a] thế thì về mặt này không ai dù hiểu biết sơ đẳng về hình học sẽ phủ nhận sự kiện ngành này là khoa học hoàn toàn khác với từ ngữ nhà toán học sử dụng để miêu tả.’

‘Tiên sinh nói thế nghĩa là thế nào? Xin giải thích.’

‘Về hình học chữ dùng cung cách hoàn toàn tức cười, song khó tìm chữ khác, họ đành phải dùng. Họ nói như thể đang tính chuyện thương mại, và như thể lý luận của họ có mục đích thiết thực. Mọi mãi họ rặn ra mấy chữ “bình phương”, “áp dụng”, “bổ sung” và đủ thứ tương tự, trong khi thực ra mục đích duy nhất của môn học là vì hiểu biết.’

‘Vâng, đúng thế.’ [b]

‘Và còn điều nữa ngô bối cũng phải đồng ý.’

‘Cái gì?’

‘Đối tượng của hiểu biết là cái tồn tại vĩnh viễn, không phải cái sẽ là cái này rồi cái kia, thay đổi, suy đồi, thôi không hiện hữu.’

‘Điều đó không thành vấn đề, đồng ý dễ dàng, vì đối tượng của hiểu biết hình học là cái tồn tại vĩnh viễn.’

‘Cái đó sẽ, quý hữu khả ái ơi, lôi kéo tâm trí về với sự thật, hướng dẫn lý luận của triết gia nhìn lên, thay vì nhìn xuống, như ngô bối đang làm sai lầm hiện tại.’

‘Sự thể đúng ra phải thế.’

‘Vậy đúng ra quý hữu phải đặc biệt đòi hỏi [c] công dân thành quốc lý tưởng không được lơ là hình học. Bản nhân muốn nói lợi ích môn này cũng đáng kể.’

‘Lợi ích thế nào?’

‘Lợi ích liên hệ tới chiến tranh quý hữu vừa kể, và đương nhiên dễ dàng học hỏi môn khác trong đó ngô bối cũng thấy khác biệt lớn lao, toàn diện giữa người học hình học và người không học hình học.’

‘Vâng, trời ơi, quả thật là hai thế giới.’

‘Bởi thế ngô bối có nên ghi môn này là môn thứ hai thanh niên của ngô bối phải học không?’

‘Nên lắm.’

‘Ồ, môn thứ ba sẽ là thiên văn. Quý hữu [d] đồng ý chứ?’

‘Thưa, chắc chắn. Có khả năng nắm vững lịch trình mùa, tháng, năm, mức độ nhận thức ích dụng không những với nông nghiệp, hàng hải mà cả nghệ thuật quân sự.’

‘Quý hữu khả ái, quý hữu y hệt người trước đám đông lo sợ họ sẽ phủ nhận nếu môn học quý hữu đề nghị không có lợi ích thiết thực. Sự thể thực ra không dễ mà rất khó – thuyết phục người ta tin tưởng trong tâm trí mỗi người ngô bối có cơ năng môn học này sẽ tẩy sạch, sẽ nhóm sáng, sau khi bị hủy hoại, đui mù vì môn học khác, [e] cơ năng đáng cứu vớt hơn cả ngàn con mắt. Vì nhờ cơ năng, chỉ cơ năng này thôi, ngô bối có thể nhận thức sự thật. Người đồng ý sẽ nghĩ quý hữu đang nói khá ư khả tín, trái lại người chưa hề biết sự kiện thế nào cũng nghĩ quý hữu đang nói điều vô lý, vì họ không nhìn thấy lợi ích đáng kể có thể hy vọng từ môn học như thế. Vậy phải suy tính ngay bây giờ quý hữu nói với đám nào hay không nói với cả

hai, [528a] mà chỉ theo đuổi tranh luận phần lớn vì sở thích cá nhân, không đố kỵ với ai bất kể lợi ích thế nào người đó có thể thu gặt do lời quý hữu phát biểu.’

‘Tiện nhân chọn cách thứ hai, nói, hỏi, đáp chỉ nhằm thỏa mãn bản thân.’

‘Ồ, vậy quý hữu phải đăng sau quay, lui bước một chút, trở về vị thế trước đây, vì ngô bối sai lầm khi chọn môn học theo sau hình học.’

‘Lỗi thế nào?’

‘Sau hình học mặt phẳng, ngô bối tiến thẳng chọn hình học hình khối chuyển động, [b] trước khi chọn hình học không gian. Đúng ra phải tiến từ chiều thứ hai sang chiều thứ ba, làm vậy ngô bối sẽ tới hình lập phương và hình ba chiều.’

‘Thưa, đúng thế, nhưng tiên sinh ơi, môn học dường như vẫn chưa có người khai thác.’

‘Vì hai lý do. Một, không thành quốc nào chú ý, môn học lại khó, vì thế không được theo đuổi nhiệt tình. Hai, theo đuổi sẽ không thành công nếu không có người hướng dẫn, hiện nay khó kiếm người như thế, ngay cả kiếm thấy, [c] trong hoàn cảnh hiện thời người làm công việc khai thác, thái độ cao ngạo cũng sẽ không chịu nghe theo. Trái lại, nếu thành quốc giúp đỡ người hướng dẫn trông nom, kiểm tra, nếu thành quốc đề cao môn học, người hướng dẫn sẽ được nghe theo, nếu môn học được theo đuổi liên tục và nhiệt tình, vấn đề sẽ sớm trở nên rõ ràng. Còn bây giờ, lơ là, chảnh mắng, không được đề cao, nhiều người coi thường, theo đuổi bởi người tìm hiểu không thể giải thích ích lợi của môn học, dẫu vậy, mặc dù trắc trở vừa kể, với vẻ quỵên rũ đặc biệt, môn học bắt buộc phát triển, sự thế sẽ không ngạc nhiên chút nào nếu vấn đề được giải quyết.’

‘Vâng, [d] quả thực môn học lô cuốn, và lô cuốn khác thường, nhưng xin giải thích rõ hơn nữa điều vừa phát biểu, tiên sinh khẳng định hình học là môn học bàn tới mặt phẳng.’

‘Đúng thế.’

‘Thoạt đầu tiên sinh nói sau hình học là thiên văn, nhưng sau đó tiên sinh quay lại điều đã nói.’

‘Nhằm kết thúc tranh luận hồi hải đề cập vì thế chậm trễ trình bày. Trong lúc

vội vã do tình trạng tìm kiếm tức cười bản thân bỏ qua hình học không gian, đáng lẽ phải kể tiếp theo, vì phát triển dưới mức một cách phi lý, lại kể thiên văn liên hệ tới khối thể chuyển động, sau hình học mặt phẳng.’ [e]

‘Vâng, đúng rồi, tiên sinh làm thế.’

‘VẬY NGỘ BỒI XẾP THIÊN VĂN VÀO HÀNG THỨ TƯ, THẦM HIỂU LOẠI HÌNH HỌC BÂY GIỜ NGỘ BỒI LOẠI BỎ SẼ XUẤT HIỆN ĐỘC LẬP NẾU THÀNH QUỐC KHUYẾN KHÍCH CÔNG VIỆC NGHIÊN CỨU.’

‘Nhu vậy nghe có vẻ hợp lý. Vì tiên sinh vừa khiển trách tiện nhân ca ngợi thiên văn theo cách tầm thường, bây giờ cho phép tiện nhân áp dụng nguyên tắc của tiên sinh, ngợi ca thiên văn theo cách tiên sinh tiếp cận thiên văn. [529a] Bởi tiện nhân trộm nghĩ hiển nhiên với mọi người trong các môn học thiên văn là môn học thúc đẩy tâm trí nhìn lên, dẫn đưa tâm trí từ sự vật ở đây đến sự vật đằng ấy, từ thế giới này tới thế giới đó.’

‘CÓ LẼ ĐIỀU ĐÓ HIỂN NHIÊN VỚI MỌI NGƯỜI, THEO NGU Ý, TRỪ BẢN NHÂN.’

‘TẠI SAO THẾ?’

‘THEO BẢN NHÂN VÌ HIỆN TẠI VẬN DỤNG BỞI SỐ NGƯỜI TÌM CÁCH DẪN DẮT, LÔI KÉO MỌI NGƯỜI ĐI VÀO TRIẾT HỌC, MÔN HỌC HOÀN TOÀN TẠO TÁC DỤNG KHIẾN TÂM TRÍ CON NGƯỜI NHÌN XUỐNG, KHÔNG NHÌN LÊN.’

‘TIÊN SINH NÓI THẾ NGHĨA LÀ THẾ NÀO?’

‘BẢN NHÂN CÓ CẢM TƯƠNG QUÝ HỮU DƯƠNG NHƯ CÓ QUAN NIỆM KHÁ HÀO PHÓNG VỀ TÌM HIỂU SỰ VẬT TRÊN CAO! XEM RA HÌNH NHƯ QUÝ HỮU NGHĨ NGỪA ĐẦU VỀ ĐẰNG SAU QUAN SÁT HÌNH VẼ TRÊN TRẦN NHÀ, [b] HAY TÌM HIỂU SỰ VIỆC THEO CÁCH TƯƠNG TỰ LÀ SỬ DỤNG TÂM TRÍ CHỨ KHÔNG PHẢI CON MẮT! RẤT CÓ THỂ QUÝ HỮU CHÍN CHẮN, RẤT CÓ THỂ BẢN NHÂN NGẬY NGỘ, NHƯNG PHẦN RIÊNG, BẢN NHÂN KHÔNG THỂ TIN CÓ MÔN HỌC ĐIỀU KHIẾN TÂM TRÍ NHÌN LÊN NẾU KHÔNG PHẢI MÔN HỌC TÌM HIỂU CÁI THỰC TẠI, CÁI VÔ HÌNH. NẾU CÓ NGƯỜI MUỐN TÌM HIỂU CÁI GÌ VỀ THẾ GIỚI GIÁC QUAN, TRỐ MẮT NHÌN LÊN, CHỚP MẮT NHÌN XUỐNG, BẢN NHÂN KHÔNG NGHĨ NGƯỜI ĐÓ THỰC SỰ TÌM HIỂU - KHÔNG CÓ NHẬN THỨC NÀO [c] SỞ ĐẮC VỀ SỰ VẬT NHƯ VẬY- VÀ BẢN NHÂN CŨNG KHÔNG NGHĨ TÂM TRÍ NGƯỜI ĐÓ NHÌN LÊN, MÀ NHÌN XUỐNG, DÙ NGƯỜI ĐÓ NẪM NGỪA DƯỚI MẶT ĐẤT HAY TRÊN MẶT BIỂN.’

‘TRÁCH CỨ XÁC ĐÁNG, TIỆN NHÂN CÚI ĐẦU NHẬN LỖI. NHƯNG TIÊN SINH MUỐN NÓI GÌ KHI BẢO PHẢI TÌM HIỂU THIÊN VĂN THEO CÁCH KHÁC, KHÔNG NHƯ BÂY GIỜ, NẾU MUỐN TÌM HIỂU HỮU DỤNG CHO MỤC ĐÍCH?’

‘Như thế này. Tinh tú tô điểm bầu trời, vì được thêu thùa trên nền cụ thể, ngô bồi tưởng đó là sự vật hoàn hảo, ngoạn mục vô cùng. [d] Nhưng do ở trong thế giới hữu hình, so với thực tại chân thực, hoa hình đó kém xa về vẻ đẹp và độ chuyển động, chuyển động trong đó sự vật nhanh thực sự, sự vật chậm thực sự, thành số lượng chân thực, hình thù chân thực, di chuyển tương quan với nhau, và khi di chuyển vận chuyển những gì hình thù chân thực chứa đựng. Dĩ nhiên, sự vật như thế chỉ có thể nhận thức bằng lý luận và tư duy, không bằng giác quan. Quý hữu đồng ý không?’

‘Thưa, có.’

‘Ừ, vì vậy, ngô bồi phải coi bức thêu hữu hình trên bầu trời như họa phẩm mẫu mực để tìm hiểu thực tại chân thực, như người ta coi họa đồ tuyệt vời Daedalus phác tả chi ly hay bất kể nghệ sĩ hoặc nghệ nhân nào. [e] Người hiểu hình học nhìn họa đồ như thế sẽ thán phục tài năng do đó họa đồ thành hình, song sẽ nghĩ phi lý nếu tìm hiểu họa đồ mà lại hy vọng nhất định học hỏi sự thật về bằng nhau, gấp đôi hoặc bất kể tỉ lệ nào.’

‘Hy vọng như thế rõ ràng phi lý.’ [530a]

‘Vậy, quý hữu có nghĩ nhà thiên văn thực sự sẽ có cảm nghĩ tương tự khi ngược nhìn sao trời di chuyển không? Nhà thiên văn sẽ nghĩ bầu trời và thiên thể là công trình ngoạn mục nghệ nhân đã sáng tạo theo phương cách tuyệt vời dành cho sự vật như thế. Song nhà thiên văn cũng sẽ nghĩ xem ra phi lý nếu cho rằng luôn luôn có quan hệ bất biến giữa ngày với đêm, giữa ngày, đêm với tháng, giữa tháng với năm, [b] hoặc sao trời với ngày, tháng, năm, và sao trời với sao trời. Tất cả luôn luôn như thế, không biến đổi, tất cả đều hữu hình và vật thể, tìm kiếm sự thật chính xác trong chúng là phi lý phải không?’

‘Khi nghe tiên sinh giải thích tiện nhân thấy đối với tiện nhân sự thể cũng vậy.’

‘Bởi thế ngô bồi sẽ coi thiên văn, cũng như hình học, như phương tiện giải quyết vấn đề, bỏ qua không màng tới sự vật trên trời, nếu muốn biến thiên văn thành môn học chân thực, sử dụng thiên văn chuyển nhận thức tự nhiên [c] của tâm trí từ tình trạng vô dụng thành mục đích hữu dụng.’

‘Việc làm tiên sinh đòi hỏi khó khăn gấp bội việc tìm hiểu thiên văn hiện tại.’

‘Ngô bồi sẽ đòi hỏi tương tự nếu tỏ ra hữu dụng là nhà làm luật. Dầu thế quý

hữu có nghĩ tới môn học nào thích hợp để đề nghị không?’

‘Lúc này, thưa, không.’

‘Ồ, dù sao đi nữa có nhiều loại chuyển động [d] chứ không phải chỉ có một. Bản nhân nghĩ người thành thạo có thể kể rất nhiều, song bản nhân phân biệt hai loại dễ dàng.’

‘Hai loại là loại nào?’

‘Loại ngô bối đang bàn và loại bồ túc loại đó.’

‘Tiên sinh muốn nói loại nào trong hai loại?’

‘Dường như mắt sinh ra là để dùng vào thiên văn, theo chiều hướng tương tự tai sinh ra để dùng vào hòa âm. Nếu vậy hai ngành hiểu biết liên hệ với nhau. Và như trường phái Pythagore khẳng định, ngô bối tán đồng, hai môn là khoa học chị em, Glaucon ạ, phải thế không?’

‘Thưa, phải.’

‘Vì [e] công việc khó khăn, phức tạp ngô bối sẽ tham khảo trường phái đó xem quan điểm của họ thế nào, giải quyết vấn đề ra sao, và tìm hiểu xem họ có thêm thắt gì không. Dầu thế suốt quá trình ngô bối phải duy trì nguyên tắc đã đặt.’

‘Nguyên tắc nào?’

‘Như ngô bối vừa nói khi bàn về thiên văn, học viên không được bỏ dở môn học hoặc không vươn tới đối tượng cuối cùng. [531a] Quý hữu không thấy họ làm tương tự với hòa âm ư? Độ vang và âm thanh họ nghe họ đo cái này lẫn cái kia, loay hoay phí thì giờ vô ích, y hệt các nhà thiên văn.’

‘Vâng, trời đất ơi, đúng thế, họ làm vậy thật tới mức độ tức cười! Gọi khoảng cách giữa âm thanh là ‘đặc’ họ ghé tai vào đàn chăm chú lắng nghe làm như đang nghe hàng xóm nói chuyện. Sau đó có người nói họ có thể phân biệt một nốt giữa hai nốt, đó là khoảng cách ngắn nhất họ phải đo, trong khi người khác gân cổ bảo không có khác biệt giữa nốt đang bàn, âm thanh là một. Cả hai [b] đều thích dùng tai thay vì tâm trí.’

‘Quý hữu nghĩ tới số người tài ba hì hục căng dây, cố bứt sự thật khỏi dây bằng cách vắn dây trên chót. Bản nhân không muốn đẩy mạnh hình ảnh ả

dụ để hình dung số người đó cầm móng gậy đập nện, chê bai, phủ nhận, tán dương trong khi dây đàn chổi bai bãi, căng trơ trơ kêu âm ỉ. Bỏ qua hình ảnh so sánh bản thân sẽ không nói tới số người này mà muốn nói với quý hữu bản thân đang nghĩ tới số người trường phái Pythagore, ngô bối sẽ hỏi ý kiến về hòa âm. Vì làm như các nhà thiên văn, họ tìm liên hệ con số [c] trong độ vang họ nghe, song không tiến lên vấn đề xem xét số nào hòa hợp, số nào không, và nguyên nhân trong mỗi trường hợp là thế nào.’

‘Việc làm tiên sinh nêu ra là việc làm khủng khiếp.’

‘Nhưng hữu ích, khi mục đích là tìm kiếm cái toàn mỹ, cái chân thiện, song vô ích nếu đuổi theo mục đích khác.’

‘Có thể thế lắm.’

‘Đúng vậy. Bởi chỉ khi nào ngô bối theo đuổi môn học vừa kể [d] tới nơi tới chốn, tới khi nom thấy tình trạng liên hợp và tương quan, tìm ra liên hệ mật thiết giữa chúng với nhau, lúc đó công cuộc tìm hiểu mới đóng góp vào mục đích ngô bối mong muốn, công sức bỏ ra mới không vô ích, trái lại, nếu không hoàn toàn vô ích.’

‘Tiện nhân cũng tưởng tượng sự thế như vậy, có điều là công việc tiên sinh nói là công việc lớn lao, khó khăn.’

‘Sao? Quý hữu muốn nói mở đầu hay thế nào? Quý hữu không biết môn học vừa kể chỉ là mở đầu đối với chủ đề chính yếu ngô bối phải tìm hiểu ư? Vì chắc hẳn quý hữu không nghĩ người am tường môn học là người thành thạo đối thoại.’

‘Không, trời ơi, [e] trừ số nhỏ đôi khi tiện nhân có dịp gặp mặt.’

‘Vậy quý hữu có nghĩ người không thể giải thích hợp lý phát biểu của họ và không thể tiếp nhận giải thích của người khác có thể đạt tới hiểu biết ngô bối đòi hỏi không hờ?’

‘Thưa, không, họ không thể.’

‘Glaucôn ơi, [532a] đây đúng là chủ đề biện chứng pháp khai thác. Dĩ nhiên chủ đề có tính cách lý tính, song có thể miêu tả bằng khả năng thị giác, như ngô bối nói, qua tiến trình nhìn từ bóng mờ tới sinh vật thực sự, sao trời thực sự, cuối cùng mặt trời thực sự. Bởi thế khi dự định tìm kiếm mỗi sự vật là gì trong chính nó, qua việc áp dụng biện chứng pháp, không có giác quan nào

trợ giúp, mà chỉ bằng lý luận, nhất định không bỏ cuộc [b] chừng nào nắm bắt chân thiện trong chính nó bằng nhận thức, tư duy thuần túy, người ta mới tới mục đích tối hậu của thế giới lý tính như tù nhân trốn khỏi hang động nhìn mặt trời bước tới mức đến cuối cùng của thế giới hữu hình.’

‘Thưa, đúng quá.’

‘Tiên trình này ngô bối gọi là biện chứng pháp, phải không?’

‘Thưa, phải.’

‘Tù nhân giải phóng khỏi ràng buộc trong hang động quay nhìn xung quanh, từ bóng mờ tới hình người, ánh lửa, lối mòn đi lên ra ngoài ánh sáng; [c] tới nơi vẫn chưa thể nhìn súc vật, cây cối và ánh nắng, song có thể nhìn hình ảnh tuyệt trần của súc vật, cây cối, bóng mờ phản chiếu trên mặt nước, bóng mờ của vật thể, vật thể thực sự, nghĩa là, không phải bóng mờ hình ảnh rọi chiếu do ánh lửa chính nó là hình ảnh so với mặt trời. Ồ, tìm hiểu môn học ngô bối vừa miêu tả có khả năng kích động phần tinh hoa hơn hết của tâm trí, dẫn dắt đi lên quan sát cái tuyệt hảo trong những cái hiện hữu, y như giác quan mãn nhuệ hơn hết trong cơ thể con người bị lôi cuốn ngắm nhìn sự vật đẹp nhất [d] trong thế giới vật chất, hữu hình.’

‘Tiện nhân đồng ý sự thể là vậy, song sự thể như thế tiện nhân nghĩ khó chấp nhận vô cùng, mặt khác cũng thấy khó phủ nhận hoàn toàn. Tuy nhiên, vì đây không phải cơ hội duy nhất ngô bối sẽ có dịp lắng nghe, mà trong tương lai sẽ phải thường xuyên quay lại. Bởi thế chấp nhận giải thích của tiên sinh là chính xác, ngô bối tiếp tục bàn chủ đề chính yếu kỹ lưỡng như đã làm với đạo khúc. Vậy xin cho ngô bối hay cung cách biện chứng pháp vận hành, khả năng nhập xuất, hình thức phân chia, [e] con đường tiên tới thế nào. Vì tất cả dường như cuối cùng sẽ dẫn tới nơi con người sẽ tìm thấy nghỉ ngơi, kết thúc mục đích và hành trình dài dặc’.

‘Glaucôn quý hóa ơi, [533a] quý hữu sẽ không thể đi theo bản nhân tới đó đâu, không phải vì về phần mình bản nhân thiếu nhiệt tình, mà vì cái quý hữu sẽ nhìn sẽ không còn là hình ảnh cái ngô bối đang bàn, mà là sự thực, nghĩa là, ít nhất như bản nhân nhìn thấy. Bản nhân có thể đúng, bản nhân có thể sai, cái đó thực sự là vậy hay không, chuyện đó ngô bối không bàn lúc này, song ngô bối có thể khẳng định đó là cái thuộc loại đáng nhìn, quý hữu nghĩ thế nào?’

‘Thưa, đáng lắm.’

‘Ngô bối có nên nói thêm chỉ có phép biện chứng mới có khả năng phát hiện vấn đề cho người nghiên ngẫm môn học ngô bối vừa miêu tả, không có cách nào khác, đúng không?’

‘Ngô bối có thể khẳng định chắc chắn như vậy.’

‘Ồ, dù sao không ai có thể phủ nhận [b] khi ngô bối nói phép biện chứng là phương thức nghiên cứu duy nhất (vượt qua và ở trên phương thức ngô bối vừa mô tả) nhằm định hiểu biết có hệ thống, có phương pháp, để ý từng sự vật, tất cả sự vật, trong chính nó thực sự thế nào. Trái lại, ngành chuyên môn khác hoặc nhằm thỏa mãn ước muốn, quan niệm của con người, hoặc hướng tới tiến trình hình thành, sinh hóa của sự vật, hoặc chăm lo, săn sóc sinh vật phát triển tự nhiên hay sự vật cấu tạo một cách tổng hợp. Ngành còn lại, hình học chẳng hạn, tuy nắm bắt thực tại tới mức độ nào đó, [c] song ngô bối thấy tất cả đều mơ màng, không thể có cái nhìn tỉnh táo về thực tại, chùng nào còn sử dụng giả thiết, để nguyên không đụng tới và không thể giải thích sự vật một cách hợp lý. Nếu tiền đề là cái quý hữu không biết, nếu kết luận và khoảng giữa là mớ dữ kiện quý hữu cũng không biết, lý luận của quý hữu có thể kiên định, song làm thế nào biến lý luận như thế thành hiểu biết?’

‘Đương nhiên không thể.’

‘Phép biện chứng là phương thức duy nhất tiến hành theo cách đó, bỏ qua giả thiết tiến thẳng tới nguyên tắc đầu tiên để tìm cơ sở biện luận. Khi con mắt tâm trí thực sự sa lầy trong vũng bùn man rợ biện chứng pháp nhẹ nhàng lôi ra, dẫn đi lên, [d] sử dụng môn học ngô bối vừa miêu tả để trợ giúp trong tiến trình chuyên đổi. Do thói quen trong quá khứ ngô bối nhiều lần gọi số này bằng tên khoa học hàm ý ngành hiểu biết, song số này thực sự cần tên gọi khác, nhằm chỉ mức độ sáng hơn quan niệm, tối hơn hiểu biết, ngô bối dùng chữ “lý luận” đầu đó trước đây.[e] Dầu thế, theo bản thân, ngô bối không nên cãi lộn về tên gọi, vì vấn đề ngô bối trực diện cũng quan trọng như vấn đề ngô bối tìm hiểu lúc này.’

‘Chắc là không.’

‘Vậy dùng bất kể chữ nào cũng được miễn biểu lộ độ sáng của tâm trí ở trạng thái đặc biệt.’

‘Vâng.’

‘Vậy ngô bối đồng ý chữ ngô bối sử dụng trước đây chia đường thẳng làm bốn phần, gọi tuần tự, phần thứ nhất hiểu biết (A), phần thứ hai lý luận, phần

thứ ba tin tưởng, [534a] phân thứ tư tưởng tượng. Hai phần dưới gộp lại ngô bồi gọi là quan niệm; hai phần trên gộp lại ngô bồi gọi là nhận thức (A+B), quan niệm liên quan tới tiến trình biến hóa, thế giới hữu hình; nhận thức (A+B) liên quan tới thực trạng hiện hữu, thế giới thực tại. Hiện hữu đối với biến hóa làm sao, nhận thức (A+B) đối với quan niệm làm vậy, nhận thức thuần túy (A) đối với quan niệm thế nào, nhận thức (A+B) đối với niềm tin và lý luận đối với tưởng tượng thế này. Trái lại, tương quan giữa thế giới lý tính và thế giới cảm tính, giữa nhận thức (A+B) và quan niệm, hoặc mỗi phần chia thành hai, mỗi khu vực thành tỉ lệ, ngô bồi nên bỏ qua, Glaucon ạ, kéo sẽ bị đẩy vào tranh luận dài dòng, lâu la, phức tạp nhiều hơn trước đây.’

‘Thưa, [b]trừ mấy điểm đó, phần còn lại, chừng nào còn có thể đi theo, tiện nhân chắc chắn đồng ý với tiên sinh.’

‘Thế quý hữu cũng đồng ý gọi người có thể giải thích bản chất cốt yếu của sự vật một cách hợp lý là nhà biện chứng chứ? Trái lại, người không thể giải thích như vậy với chính mình hay với người khác, tới mức nào đó, quý hữu có khẳng định là không hiểu đề tài không?’

‘Làm sao tiện nhân có thể làm khác?’

‘Vậy về quan niệm chân thiện sự thể có tương tự không hở? Nếu không thể tóm tắt, không thể định nghĩa hình trạng của chân thiện một cách hợp lý, trong giải thích không thể phân biệt rõ ràng cái đó với cái khác, [c] liều mạng chống đỡ mọi phản đối, căn cứ vào thực tại, không vào quan niệm, quyết tâm biện bác, không chệnh choạng, chao đảo khi tranh luận, nếu gặp người ở trạng thái như thế, quý hữu sẽ bảo người đó không hiểu chân thiện hoặc bất kể chân thiện khác là gì. Khái niệm lờ mờ như thế người đó biểu lộ là sản phẩm của quan niệm, không phải của nhận thức. Người đó đang sống trong giấc mơ, lịm ngủ suốt cuộc đời hiện tại. [d] Trước khi tỉnh giấc ở thế giới bên này người đó sẽ sang thế giới bên kia, xuống âm phủ nơi cuối cùng người đó sẽ ngủ, ngủ li bì, và ngủ vĩnh viễn.’

‘Vâng, ý kiến vừa nêu tiện nhân hoàn toàn đồng ý với tiên sinh.’

‘Nhưng đám con tưởng tượng đang nuôi nấng, giáo dục trong lý thuyết nếu ngày nào đó phải nuôi nấng, giáo dục trong thực tế, bản nhân thâm nghĩ quý hữu sẽ không để nắm quyền cai trị thành quốc, giữ trọng trách chủ yếu trong xã hội trong khi chúng vẫn như đường thẳng vô tỷ.’

‘Thưa, không.’

‘Bởi thế quý hữu quy định như điều luật chúng phải đặc biệt dồn tâm dồn trí nghiên ngẫm, môn học sẽ giúp chúng đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi với trình độ hiểu biết hết sức cao.’

‘Được tiên sinh trợ giúp, [e] tiện nhân sẽ làm.’

‘Nhưng quý hữu có đồng ý ngô bối đặt phép biện chứng trên các môn học trong chương trình như hòn đá phủ mái tường ngôi nhà, không môn học nào có thể để cao hơn, [535a] và việc giải thích đề tài môn học đến đây hoàn tất không?’

‘Thưa, tiện nhân đồng ý.’

‘Bây giờ điều cần làm là quý hữu lập bảng chỉ định, cho biết ai sẽ học các môn vừa kể và học như thế nào.’

‘Thưa, sẵn sàng.’

‘Quý hữu có nhớ loại người ngô bối lựa khi chọn người cai trị không?’

‘Dĩ nhiên có làm sao không nhớ.’

‘Ồ, theo phần lớn đòi hỏi, ngô bối phải lựa người cùng phẩm chất tự nhiên, đương nhiên tới mức tối đa, ngô bối thích người kiên quyết, can đảm, tuần tú hơn hết. [b] Ngoài phẩm chất vừa kể ngô bối sẽ không chỉ kiếm người về mặt đạo đức phong cách cương trực, đĩnh đạc, mà còn phải có thái độ hồn nhiên với giáo dục loại này.’

‘Làm thế nào tiên sinh nhận ra sự thế?’

‘Ồ, quý hữu quý hóa ơi, họ cần nhiệt tình trí thức, họ phải học hỏi mau lẹ, học hỏi dễ dàng không khó khăn. Vì tâm trí con người, quý hữu biết, thường dễ nản, buông xuôi trước môn học khó khăn hơn tập luyện thể dục. Vì học hỏi cực nhọc hầu như thuộc về tâm trí, học hỏi là việc riêng tư của tâm trí, không chia sẻ với thể xác.’

‘Vâng, đúng vậy.’

‘Dĩ nhiên, [c] họ phải có trí nhớ minh mẫn, quyết tâm và ham thích việc khó bất kể thế nào, trong mọi hoàn cảnh. Nếu không, làm thế nào họ sẽ sẵn sàng gánh vác công việc đòi hỏi cố gắng thể xác, đồng thời hoàn tất học hỏi, thực hành nhiều như thế?’

‘Không ai có thể, trừ người có tài năng thiên phú lớn lao.’

‘Sự thể giải thích quan điểm sai lầm hiện tại về triết học, thái độ coi thường đối với triết học, tại sao triết học mang tai mang tiếng, như ngô bối nói trước đây, ấy chỉ vì số người không xứng đáng theo đuổi triết học. Triết học phải được người chân chính nâng niu, không phải hàng ngụy tạo.’

‘Tiên sinh nói thế nghĩa là thế nào?’

‘Trước hết [d] người theo đuổi triết lý phải không có cô tật ngăn ngại việc khó khăn, cực nhọc. Người đó không được nửa vờ, nửa thích làm, nửa không thích làm. Chẳng hạn như người thích săn bắn, thể thao và đủ loại thể dục, song không có xu hướng học hỏi, lắng nghe, tìm hiểu và không thích cố gắng trí thức như thế. Người thích làm lại theo chiều hướng trái ngược cũng là loại khập khễnh, què quặt.’

‘Đúng quá.’

‘Cũng như đối với sự thật, ngô bối sẽ coi là khuyết tật, [e] tâm trí ghét nói dối cô ý, không chấp nhận nói dối, tức giận ra mặt khi người khác nói dối, song sẵn sàng chấp nhận nói dối vô tình, diễn tả sai lầm quy ước, không bực tức khi nghe mà không biết, chấp nhận dễ dàng, vì thiếu học hỏi, ngụp lặn trong vũng bùn tăm tối như con heo trong chuồng.’

‘Vâng, đúng thế.’ [536a]

‘Đối với tiết độ, can đảm, quảng đại và mọi mặt của đạo đức cũng thế, ngô bối phải hết sức thận trọng phân biệt người đích thực với người ngụy tạo. Thiếu hiểu biết cần có đối với phân biệt như thế về phần cá nhân hay thành quốc chỉ dẫn tới sử dụng vô ý thức người què quặt và kẻ giả mạo, coi người này là bằng hữu, người kia là người cầm quyền.’

‘Chắc vậy quá.’

‘Do vậy ngô bối phải tránh sai lầm, phải để ý cẩn thận vấn đề vừa kể. Nếu lựa [b] người lành lặn về thể xác, lành mạnh về tâm trí đưa vào chương trình giáo dục quan trọng, huấn luyện lâu dài, công bình chính trực tự nó sẽ không trách cứ, ngô bối sẽ bảo vệ thành quốc và thể chế chính trị. Trái lại, nếu chọn người loại khác, kết quả đương nhiên sẽ trái ngược, ngô bối sẽ nhấn chìm triết học càng ngày càng sâu xuống bể lỗ bịch như hiện tại.’

‘Nếu làm vậy sẽ hồ thẹn vô cùng.’

‘Tất nhiên. Không những thế hiện giờ bản thân lại có vẻ hơi lố bịch.’

‘Như thế nào?’

‘Quên bằng ngô bổi đang giải trí tìm vui [c] với phác họa tưởng tượng, bản thân nói năng khoa trương, quá ư tình cảm. Trong lúc phát biểu bản thân để mắt nhìn Triết Học. Thấy nàng bị vấy bùn lên mặt, hạ nhục không xứng đáng, lạm dụng rất bất công, dường như mất bình tĩnh, cảm lòng chẳng đặng, nổi giận với đám phê bình gây ra nông nổi, bản thân tuân lời hết sức quyết liệt.’

‘Ô, không, trời ơi! Tiện thân không có cảm tưởng như vậy khi nghe tiên sinh phô diễn cảm nghĩ.’

‘Nhưng bản thân cảm thấy thế khi ngô lòi. Dẫu vậy đừng quên trước đây khi chọn ngô bổi lựa người lớn tuổi, song bây giờ không làm thế nữa. Vì ngô bổi [d] không thể đồng ý với Solon, lão nhân nói về già con người có thể học hỏi nhiều điều; so với chạy đua con người không thể làm vậy; mọi cố gắng lớn lao, thận trọng nên thực hiện khi đầu còn xanh tuổi còn trẻ.’

‘Đương nhiên.’

‘Vậy số học, hình học và các môn sơ đẳng dẫn tới phép biện chứng phải dẫn nhập từ tuổi ấu thơ, khi giảng dạy không nên ép buộc bất kể dưới hình thức nào.’

‘Tại sao?’

‘Vì người tự do không nên học bất kể cái gì [e] do cưỡng bức như người nô lệ. Cực nhọc thể xác thực hiện bởi bắt buộc không gây tác hại đối với thân xác, song học hỏi vì ép buộc không cái gì ở lại trong tâm trí.’

‘Vâng.’

‘Vậy, quý hữu quý hóa ơi, đừng sử dụng cưỡng bách trong giáo dục, [573a] trái lại để học sinh học tự nhiên, bài học như trò chơi. Theo cách đó quý hữu sẽ biết nhiều về khả năng tự nhiên của chúng.’

‘Điều tiên sinh nói nghe hữu lý.’

‘Quý hữu có nhớ ngô bồi nói con trẻ phải cho cưỡi ngựa quan sát chiến trận, nếu tình trạng an toàn không nguy hiểm tới tính mạng, có thể đem tới gần cho ném máu như chó săn?’

‘Thưa, có.’

‘Ừm, ngô bồi phải ghi tên số chọn lọc vào danh sách, những trẻ tỏ ra tự nhiên như ở nhà, trước hoàn cảnh gây nên sợ hãi, trong thử thách, tìm hiểu, nguy hiểm như thế vẫn tỏ ra bình tĩnh, khôn khéo.’

‘Tới tuổi nào?’ [b]

‘Khi huấn luyện thể dục cơ bản vừa chấm dứt. Trong thời gian đó, dù hai hoặc ba năm, chúng sẽ không thể làm gì. Thể xác mỗi một, buồn ngủ không muốn học hỏi. Thời gian huấn luyện thể dục đồng thời cũng là một trong số thử nghiệm quan trọng hơn hết xem mỗi trẻ thực hiện như thế nào ở phòng tập dượt.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Sau thời gian đó, đến tuổi hai mươi, một số sẽ được chọn đề bạt lên cấp. [c] Môn học đã giảng dạy rời rạc trong thời thơ ấu bây giờ phải tổng kết để số này có cái nhìn toát yếu về môn học liên hệ với môn học và môn học liên hệ với bản chất thực tại như thế nào.’

‘Đó là cách duy nhất để sở đắc nhận thức lâu bền.’

‘Và cũng là thử nghiệm hữu hiệu hơn hết về khả năng đối với biện chứng pháp. Vì người nhìn sự vật bao quát là nhà biện chứng; người không nhìn bao quát không phải nhà biện chứng.’

‘Đồng ý.’

‘Quý hữu sẽ phải theo dõi đòi hỏi vừa kể, [d] lựa lần nữa trong số ứng viên đã chọn khi họ qua tuổi ba mươi. Số tỏ ra kiên nhẫn trong học hỏi, cương quyết trong chiến trận, kiên định trong nhiệm vụ luật pháp quy định, số này sẽ được nâng lên hàng cao hơn, có khả năng theo đuổi sự thật trong thế giới thực tại thuần túy, không sử dụng thị giác hay bất kỳ giác quan nào, trải nghiệm qua khả năng biện chứng. Đến đây, quý hữu ơi, quý hữu sẽ phải canh chừng hết sức cẩn thận.’

‘Thưa, tại sao lại đặc biệt đến thế?’

‘Quý hữu không thấy [e] tác hại ghê tởm bây giờ đã đến với phép biện chứng hay sao?’

‘Tác hại thế nào?’

‘Người tập sự biện chứng trở nên bừa bãi, thiếu kỷ luật, vô phép tắc.’

‘Ô, dạ, tiện nhân có thấy rõ ràng như thế.’

‘Sự thế như vậy khiến quý hữu ngạc nhiên hả? Quý hữu có động lòng trắc ẩn đối với nạn nhân không?’

‘Tại sao tiện nhân phải thế?’

‘A, xin kể hình ảnh loại suy. Hãy tưởng tượng đứa trẻ vô thừa nhận bị đánh tráo làm con [538a] nuôi nấng trong gia đình giàu sang, quyền thế giữa đám theo đóm ăn tàn chuyên nghề nịnh hót; và tưởng tượng lớn lên khám phá thấy nó không phải con đẻ ông bà gọi là cha mẹ, song không thể tìm ra cha mẹ thực là ai. Quý hữu có thể phỏng đoán thái độ nó sẽ cảm thấy thế nào đối với đám xiêm nịnh cũng như ông bà nhận là cha mẹ, trước nhất lúc nó vẫn không biết ông bà không phải cha mẹ thực, tiếp đến lúc nó biết tông tích cha mẹ thực, hoặc có muốn nghe bản nhân phỏng đoán thế nào không hở?’

‘Thưa, xin vui lòng, đó là điều tiện nhân mong muốn.’

‘Ồ, bản nhân phỏng đoán [b] trong thời gian không biết sự thực, ông bà không phải cha mẹ đẻ ra mình, nó nên tỏ lòng kính trọng bà mẹ, ông bố và số người cho là có liên hệ hơn đám nịnh hót, quan tâm tới nhu cầu của họ, không nên làm hay nói điều gì xúc phạm đối với họ, hoặc không vâng lời khi giải quyết sự việc quan trọng.’

‘Hẳn phải vậy.’

‘Nhưng khi tìm ra sự thật, bản nhân phỏng đoán, nó nên giảm bớt tỏ lòng kính trọng đối với ông bà, thay vì thế dành nhiều cảm tình cho đám nịnh hót; ảnh hưởng của đám này đối với nó sẽ gia tăng, nó sẽ hòa hợp chân tình, sống theo lối sống của đám này. [c] Nếu bản chất đặc biệt phong nhã, nó chẳng cần quan tâm tới ông bố nổi tiếng trước đây cùng số người cho là có liên hệ.’

‘Thưa, sự thế tiên sinh miêu tả diễn ra đúng quá! Nhưng hình ảnh vừa kể có liên quan gì tới số người tham dự tranh luận triết học?’

‘Như thế này. Ngay từ khi còn nhỏ ngô bối đã có niềm tin về thế nào là phải, thế nào là đẹp. Niềm tin đó cấu thành bối cảnh giáo dục, ngô bối chịu ảnh hưởng như chịu ảnh hưởng của cha mẹ, ngô bối tuân theo và kính trọng.’

‘Thưa, đúng.’

‘Ngược lại [d] với niềm tin vừa kể là cách sống đem lại vui thú, có sức lôi cuốn, lừa dối tâm trí, song không thể thuyết phục người thuộc hàng phong nhã, đề cao lối sống ngô bối đề cập, kính trọng, trung thành với niềm tin mãnh liệt tổ tiên để lại.’

‘Thưa, đúng thế!’

‘Nhưng sự thể sẽ thế nào khi người ở tình trạng đó nghe câu hỏi: “Quý nhân hiểu thế nào là đẹp về mặt đạo đức?” Nếu người đó trả lời truyền thống đã nuôi dạy như thế, biện luận sẽ bẻ lại quyết liệt. Nếu sự thể diễn ra nhiều lần và nhiều cách khác nhau, người đó sẽ bị đẩy tới chỗ nghĩ không có khác biệt giữa đẹp và xấu, sự thể cũng giống với giá trị khác, như công bình và chân thiện [e] người đó thường đề cao. Sau đó quý hữu nghĩ thái độ của người đó cuối cùng sẽ thế nào đối với đề cao, kính trọng niềm tin từ truyền thống?’

‘Chắc hẳn người đó không đề cao và kính trọng niềm tin như thế nữa.’

‘Nếu không đề cao hoặc kính trọng niềm tin trước kia, trong khi vẫn chưa tìm ra niềm tin chân thực, người đó sẽ xoay trở ra sao? [539a] Phải chăng sẽ chấp nhận bất kỳ cuộc đời thế nào hơn là cuộc đời tâng bốc thêm muốn?’

‘Thưa, chắc không phải vậy.’

‘Bởi thế ngô bối sẽ thấy người đó từ người tôn trọng pháp luật trở thành kẻ chống đối luật pháp.’

‘Đương nhiên.’

‘Sự thể diễn ra là hậu quả tự nhiên của việc mở đường tranh luận triết học theo lối này, như bản thân vừa nói, ngô bối có đủ lý do để tha thứ.’

‘Vâng, và thương hại nữa.’

‘Vậy nếu muốn tránh thương hại số người ba mươi tuổi, quý hữu phải hết sức cẩn thận làm thế nào dẫn đưa họ vào phép biện chứng.’

‘Đúng rồi, phải hết sức cẩn thận.’

‘Và [b] quý hữu cũng phải dự phòng tối đa, ấy là đừng để họ ném mùì biện chứng pháp quá sớm. Quý hữu phải để ý thanh niên, sau khi ném mùì biện chứng pháp lần đầu, dùng bậy làm như đó là trò chơi, luôn luôn sử dụng chỉ để nói ngược cho khoái miệng. Họ bắt chước người họ nghe đối đáp, chất vấn lẫn nhau, họ đối đáp, chất vấn người khác, vui mừng như chó con thích nhay, thích cắn, thích xé tranh biện với bất kể ai lại gần.’

‘Vâng, có khuynh hướng tự nhiên phi thường như thế.’

‘Qua đối chất, cật vấn sau khi thấy nhiều người sai lầm, bản thân cũng sai lầm, thay đổi tâm trí quyết liệt, họ hăng hái, mau lẹ nghi ngờ sâu sắc [c] những gì tin tưởng trước đây đều không thực. Kết quả, quý hữu thấy, họ nghi ngờ chính họ, đồng thời nghi ngờ toàn bộ việc làm của triết học trước mắt mọi người.’

‘Điều đó quá rõ ràng.’

‘Nhưng người lớn tuổi hơn một chút sẽ từ chối tham dự chuyện xuẩn động như thế; họ không bắt chước số người nói ngược, lý sự cùn, ưa cãi vã, chỉ cốt vui đùa, song sẽ theo người biện luận nhằm tìm cho ra sự thật. Họ là người biết phải trái, họ sẽ làm cho triết học trở nên tiếng tăm thay vì tai tiếng.’ [d]

‘Đúng thế.’

‘Về điểm này những gì ngô bối nói trước đây đều nhằm lưu ý phải thận trọng chỉ người bản chất kiên cường, tiết độ mới được chấp nhận vào đàm luận triết học, chứ không như bây giờ ai cũng có thể tham gia mặc dù hoàn toàn bất xứng.’

‘Tiện nhân đồng ý cả hai tay.’

‘Nghiên cứu biện chứng pháp liên tục, tích cực, không làm gì khác, nhằm bổ túc cung cách tương tự tập luyện thể dục, song thời gian gấp đôi, như vậy có đủ không hở?’

‘Tiên sinh muốn nói sáu hay bốn năm?’ [e]

‘Đừng bận tâm, chuyện đó không thành vấn đề, năm năm là vừa. Sau thời gian đó họ phải trở lại hàng động, bắt buộc đảm nhiệm chức vụ quân sự hoặc dân chính thích hợp với người trẻ để có kinh nghiệm thực tiễn [540a] không

thua kém đồng bạn. Đến đây họ lại phải qua trắc nghiệm xem kiên cường hay chao đảo, có thể đương đầu hay gục ngã trước quyền rũ đủ loại.’

‘Thời gian đó tiên sinh ấn định mấy năm?’

‘Mười lăm năm. Tới tuổi năm mươi số người vượt qua trắc nghiệm lý thuyết và thực hành đạt mức độ xuất sắc sẽ được đưa tới thử nghiệm lần chót. Thụ huấn để nâng con mắt tâm trí nhìn nguồn ánh sáng, nhìn chân thiện, họ có thể lấy làm khuôn mẫu để tổ chức, quy định đời họ [b] cũng như đời thành quốc và đời quần chúng. Phần đời còn lại họ sẽ bỏ thời gian tìm hiểu triết lý; nhưng khi đến lượt, họ sẽ luân phiên đảm nhận công việc chính trị buồn chán, vì lợi ích của xã hội làm nhiệm vụ người cầm quyền, không vì vinh dự chức vụ mang lại, mà vì nhu cầu thành quốc đòi hỏi. Do có thái độ như thế, họ luôn luôn giáo dục người khác, sau khi đưa người kế vị giống họ nắm vai trò vệ quốc thay thế, họ sẽ ra đi đến sống trên đảo người diễm phúc. Thành quốc sẽ thiết lập đài tưởng niệm, quần chúng sẽ tổ chức tế sinh kính dâng, [c] nếu sấm đền Delphi đồng ý chấp thuận, kính dâng như á thần, nếu không như người sung sướng, tuyệt vời.’

‘Socrates, như nhà điêu khắc tài hoa, tiên sinh đã sáng tạo người vệ quốc ngoạn mục toàn diện!’

‘Glaucôn ơi, trong đám họ có cả phụ nữ. Những gì bản thân nói về nam giới đều áp dụng ngang bằng với nữ giới, nếu họ có khả năng thiên phú.’

‘Dĩ nhiên, nếu họ chia sẻ đồng đều mọi thứ với nam giới, như ngô bô miêu tả.’

‘Ồ, vậy quý hữu [d] có đồng ý xã hội và cơ chế ngô bô phác tả không phải giấc mơ hảo huyền, mặc dù thực hiện có thể khó khăn không? Điều cần thiết là quyền hành chính trị phải trong tay một hay hơn một triết gia thực sự. Họ coi vinh dự hiện tại chính trị mang lại đều tầm thường, rẻ rúng, không giá trị. Chỉ quan tâm tới làm điều phải [e] cùng vinh dự điều phải mang lại, trong khi coi công bình chính trực là tối quan trọng, tối cần thiết, suốt quá trình tổ chức, họ ra sức phục vụ, nuôi dưỡng, chuyển tải công bình chính trực cho xã hội và thành quốc.’

‘Tiến hành ra sao?’

‘Bắt đầu họ sẽ đưa hết công dân trên mười tuổi về miền quê; [541a] làm vậy là tách rời trẻ con khỏi ảnh hưởng cha mẹ trong lối sống hiện tại, họ sẽ nuôi dạy theo phương pháp và nguyên tắc của họ, nguyên tắc và phương pháp ngô

bồi vừa miêu tả. Đó là đường lối hữu hiệu, mau lẹ hơn hết để thiết lập thành quốc và cơ chế ngô bồi vừa bàn luận, nhằm đạt hạnh phúc, mang lại lợi ích tối đa cho mọi người.’

‘Vâng, đường lối đó tốt đẹp hơn hết, tiện nhân thấy tiên sinh đã giải thích khá tường tận làm thế nào xã hội như thế có thể hiện hình, nếu có bao giờ hiện hình.’ [b]

‘Thế ngô bồi chẳng đã nói khá đủ về thành quốc của ngô bồi và mẫu người tương ứng rồi sao? Rõ ràng ngô bồi sẽ cần loại người như thế nào.’

‘Thưa, khá rõ ràng. Với câu hỏi tiên sinh vừa đưa, tiện nhân thiên nghĩ tiên sinh chẳng cần nói gì thêm nữa, ngô bồi đã tới điểm chốt cuộc đàm luận.’

PHẦN VIII

(543a - 569c)

Miêu tả thành quốc lý tưởng cùng nhân vật triết gia đến đây hoàn tất, bây giờ Socrates nhắc lại cuộc thảo luận ở cuối phần 4 ông sắp sửa miêu tả bốn loại thành quốc suy đồi và mẫu người tương ứng trong thành quốc đó. Ông sử dụng thời gian như chuỗi xích làm như đang miêu tả tiến trình lịch sử và ông nói như thể trong tương lai tình trạng băng hoại xảy ra thường xuyên hết thế hệ này đến thế hệ kia.

Trước hết ông phải giải thích tại sao thành quốc lý tưởng của ông sẽ băng hoại. Làm vậy là ông muốn nói bất kỳ cái gì có sinh đều có tử, đó là lẽ tự nhiên trên cõi đời. Bằng ngôn từ bay bướm, hoa mỹ, ông kêu gọi Thi Thần ban cho ta huyền thoại toán học nổi tiếng về con số. Chi tiết về huyền thoại không quan trọng lắm, song ta không nên quên ý nghĩa hệ trọng, ấy là quy luật vũ trụ có thể diễn tả theo toán học, nếu ta có đủ kiến thức.

Bước đầu tiên đặt chân xuống đường suy đồi là chế độ vị danh (timarchia) còn gọi là chế độ tài bản, phú hào hay kim quyền (timokratia) theo mô hình thành quốc Sparta. Lẽ phải không còn ngự trị nữa, mà thành phần hung hãn nắm quyền, quân đội thống trị. Bởi thế chiến tranh và chiến thắng trở thành việc làm giá trị. Vệ quốc vẫn bảo vệ thành quốc chống lại kẻ thù từ bên ngoài, nhưng bây giờ họ cai trị hà khắc, đồng thời đòi hỏi tài sản riêng tư. Văn hóa suy đồi, nghệ thuật băng hoại, giáo dục xuống dốc thảm hại. Con người mê tiền, song mê bí mật, mê kín đáo. Bước thứ hai là chế độ quả đầu (oligarchikos) còn gọi là chính thể thiểu số, chính thể đầu sỏ, hay chính thể tập đoàn (ploutokratia) trong đó việc yêu tiền hám của xuất hiện công khai, tiền của là thước đo giá trị trong xã hội, cây cầu đưa tới chức vụ, và trong đó có hố ngăn cách, hố này càng ngày càng sâu, càng rộng khôn lường. Bởi thế trong mẫu người cầm quyền nảy nở tinh thần chuộng tiền, dòng máu say của, tinh thần này như điều gặp gió lên cao khủng khiếp, lẽ phải và tinh thần như đày tớ, nô lệ ngoan ngoãn cúi đầu, luồn cúi, nâng bi thần tài. Tình trạng vẫn đòi hỏi kiểm chế lòng tham, song không đúng loại. Bước thứ ba đi trên đường dân chủ, nhưng đường này không hề có kiểm soát, mọi ước muốn đều như nhau. Mô tả chế độ dân chủ và mẫu người dân chủ với vẻ châm biếm, nét chữ uyển chuyển, màu mực đậm đà, rõ ràng Plato cảm thấy khoái trí. Ham mê tiền bạc quá độ tiêu hủy chế độ quả đầu, ham mê tự do quá độ thủ tiêu chế độ dân chủ dẫn tới chế độ độc tài chuyên chế, còn gọi là chế độ bạo chính trong đó không có tự do, quần chúng là bầy cừu ngoan ngoãn. Chế độ

độc tài ra đời là do quân chúng chọn thủ lĩnh, người này sử dụng mọi mảnh lời nắm giữ mọi quyền hành với sự trợ giúp, ủng hộ của quân chúng ngay thơ, họ bầu ra làm vệ sĩ. Trong giai đoạn cuối cùng trên đường suy đồi lòng tham tột độ hết sức điều khiển thành quốc.

‘Ồ,[543a] phải rồi, Glaucon, ngô bối đã đồng ý là trong thành quốc hoàn hảo phụ nữ, trẻ con đều là của chung, đàn bà, đàn ông chia sẻ cùng giáo dục, cùng nghề nghiệp, thời bình cũng như thời chiến, tất cả đều dưới quyền cai trị của người trong số họ chứng tỏ am tường sâu sắc triết học và chiến tranh.’

‘Vâng, ngô bối đồng ý như vậy.’

‘Hơn thế ngô bối [b] cũng đồng ý khi được bổ nhiệm giữ vai trò cai trị, người cầm quyền sẽ hướng dẫn, chỉ định nơi ăn chốn ở cho binh sĩ tại chỗ như ngô bối miêu tả trước đây, nơi không có riêng tư, mọi thứ đều chung chạ. Ngoài việc sắp xếp như thế quý hữu hân còn nhớ ngô bối cũng nói về loại sở hữu họ sẽ có.’

‘Vâng, tiện nhân nhớ, nghĩa là họ sẽ không sở hữu bất kể thứ gì người khác bây giờ sở hữu; họ được huấn luyện ứng phó với chiến tranh, hành xử như vệ quốc đối với cộng đồng. [c] Đổi lại họ nhận cấp dưỡng như thù lao hàng năm do công dân cung đóng góp, họ cống hiến bản thân trông nom đồng đội vệ quốc, bảo vệ toàn thể thành quốc.’

‘Đúng thế. Nhưng chuyện đó bàn rồi, bây giờ cho bản nhân hay, ngô bối dừng ở chỗ nào khi rẽ ngang đi đến đây để có thể tiếp tục trở lại.’

‘Thưa, dễ lắm không khó, vì lúc đó y hết lúc này, tiên sinh nói như thể tiên sinh đã hoàn tất bức tranh liên hệ tới thành quốc. Tiên sinh nói tiên sinh xếp loại thành quốc tiên sinh miêu tả và mẫu người tương ứng với thành quốc tốt đẹp, [d] mặc dù dường như tiên sinh vẫn có mẫu người và thành quốc tốt đẹp hơn sẽ nói cho ngô bối hay. [544a] Sau đó tiên sinh nói nếu thành quốc này thuộc loại tốt đẹp, mấy thành quốc kia thuộc hạng tồi tệ. Tiện nhân nhớ tiên sinh nói có bốn loại thành quốc đáng bàn luận, đáng quan sát sai lầm cũng như mẫu người tương ứng với số thành quốc đó. Mục đích của ngô bối là quan sát tất cả, bàn luận, rồi kết luận thành quốc nào tốt đẹp, thành quốc nào tồi tệ, sau đó tìm hiểu có phải người tốt đẹp là người sung sướng, người tồi tệ là người đau khổ hay sự thể diễn ra khác hẳn. [b] Tiện nhân vừa hỏi tiên sinh định nói bốn thành quốc đó là thành quốc nào, đúng lúc ấy Polemarchus

và Adeimantus ngắt lời. Tiên sinh đáp lại. Vì thế tranh luận đưa ngô bối tới chỗ này.’

‘Trí nhớ quý hữu thuộc hạng tuyệt vời.’

‘VẬY, ngô bối quay lại, như lực sĩ đô vật vẫn nắm thế võ khởi thủy, tiên nhân sẽ hỏi tiên sinh vẫn câu hỏi đó, tiên sinh sẽ cho nghe câu trả lời tiên sinh định trả lời lúc đó.’

‘Bản nhân sẽ nếu có thể.’

‘Thưa, thực tình tiên nhân đặc biệt nôn nao muốn nghe bốn cơ chế chính trị tiên sinh định nói là thế nào.’

‘Quý hữu sẽ nghe chẳng chút khó khăn, [c] vì tất cả đều có tên gọi hẳn hoi. Loại thứ nhất đa số quân chúng ca ngợi hết lời, chế độ Crete hoặc chế độ Sparta vùng Laconia; loại thứ hai cũng được đề cao chẳng kém gọi là chế độ quả đầu, mặc dù đầy rẫy xấu xa, tồi tệ; loại thứ ba khác hẳn mệnh danh chế độ dân chủ xuất hiện đối lập loại trên; loại thứ tư là chế độ độc tài quý tộc, thường tưởng là tốt đẹp, xứng đáng, song thực ra bệnh hoạn hơn hết. Chẳng hay quý hữu có ý niệm về chính thể hình thức khác hẳn không? Bản nhân muốn nói [d] chính thể chuyên chế, chính thể quân chủ cha truyền con nối, trong đó vương quyền mua bằng tiền, và chính thể khác, song số này cũng như số tương tự thực ra chỉ là số nhỏ nằm giữa bốn loại vừa kể và thường thấy xuất hiện trong dân ngoại lai và dân Hy Lạp.’

‘Nghe nói có nhiều loại kỳ lạ.’

‘U, đúng thế, quý hữu thừa biết do nhu cầu đòi hỏi đối với con người có nhiều loại cuộc đời tương ứng với nhiều loại chính thể phải không? Quý hữu cũng thừa biết chính thể ra đời không “từ cây sồi hay tảng đá”, mà từ con người sống trong cộng đồng. [e] Nếu ở thế áp đảo, có thể nói, khi cán cân nghiêng về phía này hay phía kia, một người sẽ kéo đa số nghiêng theo.’

‘Vâng, chính thể hình thành từ con người, đó là con đường duy nhất khả dĩ.’

‘VẬY nếu có năm loại chính thể chắc hẳn phải có năm loại mẫu người tương ứng.’

‘Chứ gì nữa.’

‘Ngô bối đã miêu tả mẫu người giống giai cấp quý tộc và khẳng định đó là

mẫu người vừa tốt đẹp vừa công bình.’

‘Vâng, đúng, ngô bối đã làm.’ [545a]

‘Sau mẫu người này ngô bối phải miêu tả mẫu người kém cỏi, mẫu người yêu chuộng chiến thắng và ham mê danh vọng tương ứng khít khao với hình thái thành quốc Sparta vùng Laconia, rồi lần lượt ba mẫu người nữa: mẫu người quả đầu, mẫu người dân chủ, mẫu người chuyên chế. Cứ thế quan sát, đồng thời phân biệt mẫu người tồi tệ tương phản với mẫu người tốt đẹp, ngô bối hoàn tất công việc tìm hiểu tương quan giữa hạnh phúc tương đối, đau khổ tương đối, công bình chính trực thuần túy, bất công bất chính thuần túy mang đến cho mẫu người sở đắc tính chất vừa kể. Sau đó ngô bối sẽ một là thực thi bất công bất chính [b] cùng Thrasy-machus, hai là nhờ lý luận hiện tại soi đường chỉ lối sẽ theo đuổi công bình chính trực.’

‘Thưa, việc đó ngô bối nhất định phải làm.’

‘Bắt đầu là bàn luận về phẩm chất đạo đức, ngô bối sẽ tìm hiểu phẩm chất đạo đức biểu hiện trong xã hội, vì như vậy dễ dàng hơn, trước khi tìm hiểu phẩm chất biểu lộ trong con người. Ngô bối có nên làm như vậy bây giờ không hở? Đầu tiên lấy chính thể vị danh, bản thân không biết tên gọi hiện thời là gì, có lẽ ngô bối tạm gọi chính thể tài bản, chính thể kim quyền hoặc chính thể phú hào. Ngô bối sẽ tìm hiểu, sau đó để ý quan sát, so sánh mẫu người tương ứng; tiếp đến cung cách tương tự [c] ngô bối sẽ xem xét chính thể quả đầu và mẫu người tương ứng; tiếp nữa ngô bối sẽ để mắt nhìn chính thể dân chủ và mẫu người dân chủ; và sau hết ngô bối sẽ tìm hiểu chính thể chuyên chế và mẫu người chuyên chính cầm quyền cai trị thành quốc. Quý hữu có nghĩ ngô bối có thể hình thành nhận xét chính xác về vấn đề trước mắt hay không?’

‘Vâng, đó là cung cách hoàn toàn hợp lý để quan sát chính thể và đi tới kết luận.’

‘Vậy ngô bối hãy tìm cách giải thích làm sao chính thể quý tộc lại trở thành chế độ kim quyền. Phải chăng đó là nguyên tắc đơn giản: nguyên nhân thay đổi trong xã hội [d] bắt đầu từ mâu thuẫn nội tại giữa thành phần cầm quyền. Nếu thành phần này đoàn kết nhất trí, dù số lượng rất nhỏ, thay đổi sẽ không xảy ra.’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Vậy, Glaucon, thay đổi diễn ra trong thành quốc của ngô bối như thế nào?’

Làm sao trợ thủ và vệ quốc lại bất hòa, hai bên bất hòa với nhau hay mỗi bên bất hòa nội bộ? Quý hữu có muốn ngô bối làm như Homer cầu xin Thi Thần chỉ cho hay “bất hòa bắt đầu như thế nào?” [e] Hay ngô bối nên nghĩ đáp lời giọng điệu vô cùng bi thảm, cung cách rất ư trang trọng, dáng vẻ hết sức ân cần, song thực ra Thi Thần chỉ giễu cợt, trêu chọc làm như ngô bối là trẻ con?’

‘Tiên sinh nói thế nghĩa là thế nào?’ [546a]

‘Như thế này. Xem ra khó có thể tạo ra thay đổi dẫn tới suy đồi trong thành quốc cấu tạo chặt chẽ như của quý hữu. Nhưng vì mọi vật có sinh đều có hóa, ngay cả trật tự xã hội cũng không thể kéo dài mãi mãi, mà thế nào cũng suy tàn. Suy tàn diễn ra như sau. Không những cây cỏ mọc trên mặt đất, mà cả súc vật sống trên đó, đều có mùa sinh sản và mùa vô sinh, cả về tinh thần lẫn thể xác, mùa bắt đầu cho mỗi loại khi chuyển động định kỳ đi hết chu kỳ; thời kỳ dài ngắn tùy theo đời mỗi loại, dài với thành phần sống lâu, ngắn với thành phần chết yếu. Mặc dù [b] người cầm quyền quý hữu đào luyện cho thành quốc đều khôn ngoan, song lý luận và nhận thức sẽ không luôn luôn giúp họ tính đúng hay sai thời gian gây giống, thời gian vô sinh; đôi khi họ tính sai, do vậy con sẽ sinh lầm. Với sinh vật siêu phàm ra đời chu kỳ xác định trong số hoàn thiện; với sinh vật trần thế đó là số thứ nhất trong đó nhân căn số và bình phương, gồm ba số hạng và bốn thừa số, cho kết quả cuối cùng, phần tử giống, không giống, tăng, giảm, khiến mọi phần tử thông ước và hữu tỉ với nhau. Tỉ lệ cơ bản của các phần tử này, bốn với ba, [c] kết hợp với năm, nhân với ba sẽ cho hai hài hòa, trong đó một là tích số của thừa số bằng nhau và tích số của một trăm nhân số lần tương đương; một là tích số của thừa số trong đó có số bằng nhau, có số không bằng nhau, nghĩa là, một trăm lần bình phương đường chéo của số hữu tỉ, mỗi số giảm đi một, hoặc một trăm bình phương của số vô tỉ, mỗi số giảm đi hai, và một trăm tam thừa của ba. Toàn bộ số kỷ hà kiểm soát tiến trình, quyết định phẩm chất sinh nở tốt xấu. [d] Vệ quốc không chú ý, để cô dâu chú rể kết đôi không đúng thời gian, kết quả sẽ không tốt đẹp, đứa con sẽ không tinh khôn, không may mắn. Đứa khá nhất trong bọn sẽ được thế hệ già bỏ nhiệm, song không thực sự xứng đáng với chức vụ. Bởi thế khi cầm quyền ngồi vào địa vị bố năm giữ trước đây chúng sẽ bắt đầu trước hết lơ là không chú ý đến ngô bối, mặc dù là vệ quốc, đánh giá thấp huấn luyện, thoát đầu tâm trí, sau đến thể xác, kết quả là đám trẻ của quý hữu sẽ kém giáo dục, kém văn hóa, lãng quên Thi Thần. Và kết quả là thế hệ tiếp theo quý hữu sẽ có người cầm quyền không có khả năng và bản chất của vệ quốc thực sự để phân biệt chủng loại cấu thành công dân khác biệt như của Hesiod, như của quý hữu: [e] vàng, bạc, đồng, sắt. Khi sắt và bạc hay đồng và vàng trộn lẫn, [547a] chất liệu không

nhất quán, không đồng chất sẽ ra đời trong thành quốc; bất kỳ xuất hiện ở đâu đặc tính bất thường của chúng sẽ sinh ra chiến tranh và thù hận. Đó là dòng dõi, đó là phá hệ, ngô bối cần khẳng định, của bất hòa nội bộ xảy ra khắp nơi.’

‘Ngô bối sẽ nói câu trả lời của Thi Thần là chính xác.’

‘Đương nhiên, vì từ cửa miệng Thi Thần.’

‘Tiếp theo [b] Thi Thần sẽ nói gì?’

‘Một khi mâu thuẫn nội tại bắt đầu, hai thành phần

kéo về hai hướng khác nhau; sắt và đồng hướng tới làm tiền, sở đắc tư lợi, tư sản ruộng vườn, nhà cửa; trái lại, vàng và bạc đã giàu có thực sự trong bản chất, không cần của cải nữa, hướng tới đạo đức và trật tự truyền thống. Chông đối, cạnh tranh quyết liệt, cuối cùng họ chấp nhận hòa giải: [c] phân chia ruộng đất, nhà cửa vì là tư hữu; người trước kia bảo vệ, coi như thân hữu, người tự do, người cung ứng nhu cầu, bây giờ bắt làm nô lệ, họ giữ làm nông nô, đầy tớ trong khi vẫn ra sức bảo vệ, trông nom đồng thời sửa soạn chiến tranh.’

‘Theo tiện nhân, vì thế thay đổi bắt đầu.’

‘Vậy là chế độ đứng giữa giai cấp quý tộc và thành phần quả đầu?’

‘Vâng, đúng thế.’

‘Vì vậy chế độ sẽ thay đổi. Sau khi chế độ thay đổi, thành quốc sẽ cai trị ra sao? [d] Rõ ràng chế độ sẽ giống chế độ trước kia mặt này và giống chế độ quả đầu mặt nọ, vì ở giữa hai chế độ, và mặt khác chế độ cũng sẽ có đặc trưng riêng biệt.’

‘Hẳn thế.’

‘Vậy quý hữu có nghĩ chế độ sẽ giống chế độ trước kia về vài mặt - đề cao người cầm quyền, thành phần chiến đấu không tham gia nông nghiệp, lao động tay chân, kỹ nghệ, thương mại, nhưng sẽ tổ chức ăn chung, tập luyện thể dục, thụ huấn quân sự đề phòng chiến tranh không?’

‘Thưa, có.’

‘Trái lại, [e] đặc trưng của chế độ là ngại sợ bổ nhiệm người tài trí vào chức vụ cai trị, bởi không tìm thấy loại cương nghị, thuần nhất nữa, mà chỉ có loại pha trộn. Vì thế chế độ quay tìm người hung hăng, cục mịch bẩm sinh ưa chiến tranh hơn hòa bình, [548a] bây giờ đề cao mưu chước, chiến thuật, thành quốc dồn hết khả năng chuẩn bị chiến tranh. Chế độ sẽ duy trì đa phần đặc trưng vừa kể.’

‘Vâng.’

‘Người như thế sẽ ham mê tiền bạc giống người trong chế độ quả đầu; họ sẽ hăng say ca tụng vàng, bạc không chút hạn chế, mà thực hiện lén lút, bí mật; bây giờ họ có tường dây cửa chắc riêng tư, phòng chứa giấu kín không để ai hay; nhà ở bao che như tổ ấm đắt giá, nơi họ có thể vung tiền tiêu xài thả cửa để có đàn bà con gái và bất kỳ cái gì nếu muốn.’

‘Đúng quá.’ [b]

‘Nhưng vì yêu thích đề cao, song không thể sở đắc công khai, họ cũng sẽ thực sự bần tiện về tiền bạc, trái lại sẽ sẵn sàng tiêu tiền người khác để thỏa mãn ước muốn cá nhân. Họ sẽ ăn chơi lén lút, tránh né luật pháp như trẻ con né tránh bố đê. Sở dĩ vậy là vì họ đã được giáo dục bằng ép buộc, không bằng thuyết phục, nên lơ là Thi Thần chân thực cùng đồng hành của Thi Thần, lý luận và triết lý, [c] thay vì thế chú trọng quá mức vào huấn luyện thể dục, coi nhẹ đào luyện nghệ thuật, trí thức, văn hóa.’

‘Chế độ tiên sinh miêu tả đa phần pha trộn cả tốt lẫn xấu.’

‘Đúng thế, pha trộn. Nhưng chế độ có đặc trưng nổi bật, nhờ khai thác thành phần nhiệt tình, hung hăng trong ngô bối: hăng say chiến thắng, ham mê danh dự.’

‘Thưa, đúng quá.’

‘Đó là nguồn gốc và bản chất chế độ sẽ trở thành, và xuất hiện ra sao. Ngô bối chỉ phác tả đại khái không đi vào chi tiết chính xác, [d] bởi mới chỉ đại khái thôi cũng đủ giúp ngô bối nhìn thấy cực điểm của người công bình chính trực với người bất công bất chính nằm ở chỗ nào, và bởi việc làm sẽ kéo dài bất tận nếu miêu tả chi tiết đủ loại chế độ và đủ loại mẫu người tương ứng trong chế độ đó.’

‘Tiên sinh quá ư chí lý.’

‘Vậy mẫu người tương ứng với chế độ vừa phác tả thì sao? Người đó thế nào, đào luyện ra sao?’

‘Tiện phu thăm nghĩ,’ Adeimantus chêm lời, ‘người đó giống thân hữu Glaucon hiện diện ở đây nếu nhìn theo thái độ hăng say chiến thắng.’

‘A, có lẽ về đặc trưng ấy, [e] song về đặc trưng khác, theo bản nhân người đó không giống anh ấy tí nào.’

‘Đặc trưng nào?’

‘Người đó có vẻ ngoan cố, hơi thô lậu, mặc dù có mòi ưa nghệ thuật, chuộng văn hóa; người đó khoái nghe nói năng, song không thể diễn tả; người đó khát khe, tàn ác với nô lệ, vì giáo dục bất toàn, nên không có ý thức xác đáng về tư thế bề trên đối với họ [549a]. Trái lại, với người tự do người đó có vẻ nhã nhặn; với người cầm quyền người đó hoàn toàn ngoan ngoãn. Vì bản thân yêu danh vọng người đó ham quyền lực. Người đó không tin khả năng biểu lộ bản thân, hoặc bất kể cái gì tương tự, sẽ dẫn tới quyền lực, mà là khả năng hành động trong chiến tranh, phẩm chất liên hệ tới chiến tranh, vì người đó là người thích thể dục và săn bắn.’

‘Vâng, thưa, đó là đặc trưng của chế độ ngô bồi miêu tả.’

‘Người như thế [b] sẽ coi thường tiền bạc lúc trẻ, song hân hoan chào đón khi già, càng cao tuổi càng hăng say bất kể hoàn cảnh ra sao, vì trong bản chất có máu mê của ham tiền. Vì đã từ bỏ bảo vệ tuyệt vời người với thái độ như thế không trong sạch đối với đạo đức.’

‘Bảo vệ là thế nào?’ Adeimantus hỏi.

‘Tâm trí pha trộn lý luận xác đáng với tưởng tượng huấn luyện nhuần nhuyễn. Đó là cái duy nhất nếu có sẽ duy trì phẩm chất đạo đức người sở hữu nguyên vẹn suốt cuộc đời.’

‘Câu trả lời ý nhị.’

‘Và đó là mẫu người tài danh lúc là thanh niên, mẫu người tương ứng với chế độ ngô bồi đang bàn.’

‘Vâng, chắc vậy.’ [c]

‘Đại khái cung cách thanh niên xuất hiện thế này. Bộ thanh niên là người

đàng hoàng sống trong thành quốc cai trị tội tộ. Vì thế ông không muốn dính tới danh vọng, chức vụ, kiện cáo, đủ thứ liên hệ đại loại như vậy; ông sẵn sàng chịu lép vế, thiệt thòi nhằm tránh lời thô, rắc rối.’

‘Nhưng làm thế nào thanh niên tài danh xuất hiện?’

‘Trước tiên thanh niên nghe mẹ nổi giận than vãn [d] vì chồng không phải quan chức, bởi thế bà không được phụ nữ trong xã hội kính nể. Tiếp đến bà thấy ông chẳng nghĩ gì tới tiền bạc; ông không phản ứng khi bị nhục mạ ở nơi riêng tư hay chốn công cộng, tòa án, hội trường; ông nín thinh chịu đựng, thái độ lạnh lùng, thản nhiên. Bà lại thấy ông lúc nào cũng tập trung tư tưởng ưu tư, suy nghĩ, không đề cao mà cũng không coi nhẹ bà. Trước cảnh tượng như thế máu tam bành nổi lên bà nói với con trai bố là người đàn ông mềm yếu, nhu nhược quá chừng, và bà còn tuôn lời hát điệp khúc như phụ nữ lặp đi lặp lại về đàn ông trong cảnh tương tự.’ [e]

‘Vâng, đúng thế,’ Adeimantus tiếp lời, ‘chán lắm các bà đều vậy cả.’

‘Quý hữu cũng biết đầy tớ có vẻ tử tế, ngoan ngoãn của loại người này đôi khi nói năng tương tự, sau lưng ông chủ, trước mặt các con chẳng úp mở. Khi thấy ông bố không truy tố người nợ tiền không trả, hoặc cư xử sai trái với mình, họ mớm lời cho người con khi lớn lên phải trả thù số người đó, và phải cương quyết hơn bố. [550a] Ra ngoài đời người con nghe và thấy điều tương tự. Trong thành quốc người chúí đầu lo việc của mình bị gọi là ngu si, đần độn, bị khinh rẻ coi thường, người xía vô xen vào việc người khác được tôn trọng, ca ngợi. Người con lắng nghe, quan sát hết cả, song cũng lắng nghe bố nói gì, quan sát tận nơi bố làm gì, so sánh lối sống của bố với lối sống của người khác. Kết quả người con bị ảnh hưởng hai phía lôi kéo. [b] Bố tưới bón, chắt chiu nuôi dưỡng phần hợp lý, trong khi người khác vun xới, cặm cùi chăm lo phần bông bột, thêm muốn của tâm trí. Cuối cùng, vì bản chất không thực sự xấu xa, song chỉ vì giao du với bạn bè tội tộ, ảnh hưởng hai phía lôi kéo, đứng giữa muốn đạt hòa giải, người con chuyển đổi quyết định bên trong bản thân cho phần ở giữa, phần thích chiến thắng, ưa hung hăng, bởi thế trở thành người ngạo mạn, ham danh vọng.’

‘Tiện phu nghĩ tiên sinh đã giải thích đầy đủ việc ra đời của mẫu người như thế.’

‘Vậy là [c] ngô bối đã miêu tả chế độ thứ hai và mẫu người thứ hai.’

‘Vâng.’

‘Sau loại này, nhắc lại thơ Aeschylus, chẳng hay ngô bô có nên nói về “người khác tiến đánh thành quốc khác” hay theo chương trình dự định bắt đầu bàn thành quốc trước?’

‘Xin tiến hành.’

‘Chế độ đến sau chế độ này theo bản nhân là chế độ quả đầu.’

‘Tiên sinh gọi chế độ quả đầu là chế độ thế nào?’

‘Chế độ căn cứ vào giá trị tài sản, trong đó người giàu có nắm quyền cai trị, [d] người nghèo khó đứng ngoài châu rìa.’

‘Tiện phu hiểu.’

‘Vậy trước hết ngô bô có nên giải thích chế độ vị danh chuyển thành chế độ quả đầu như thế nào không?’

‘Thưa, nên.’

‘Hiển nhiên cung cách chuyển đổi rõ như ban ngày người mù cũng thấy.’

‘Xin cho hay làm sao?’

‘Đổ vào kho chứa tư hữu, mỗi người sở đắc, càng ngày càng nhiều, vàng hũ hoại chế độ vị danh. Đầu tiên họ tìm cách bản thân tiêu xài hoang phí. Vì mục đích và theo chiều hướng đó, họ bóp méo, bất tuân luật pháp, vợ họ khinh khỉnh noi gương.’

‘Chắc là vậy.’

‘Tiếp đến, nếu bản nhân không làm, nhìn ngó người này ganh tị [e] người kia. Bất chước lẫn nhau, đổ kỵ gia tăng, họ biến thành đám đông hành xử tương tự.’

‘Có thể lắm.’

‘Thế rồi tiến hành hơn nữa vào đường làm tiền tích của, càng đề cao tiền bạc, họ càng hạ thấp đạo đức. Làm sao quý hữu có thể phủ nhận hồ sâu khủng khiếp ngăn cách, đối chọi tiền của với đạo đức, nên khi đặt hai thứ lên bàn cân xem nặng nhẹ thế nào, thứ này luôn luôn đi lên, thứ kia nhất định hạ xuống?’

‘Thưa, chắc chắn như vậy.’

‘Bởi thế khi của cải và người giàu có được đề cao trong thành quốc, [551a] đạo đức và người đạo đức bị coi thường.’

‘Hiển nhiên.’

‘Ngô bối theo đuổi cái ngô bối ngưỡng mộ, bất kể cái đó thế nào, bỏ rơi cái ngô bối khinh khi.’

‘Vâng.’

‘Cuối cùng diễn ra cảnh chuyển tiếp, người yêu chiến thắng, danh dự trở thành người yêu tiền của và người làm tiền. Danh dự, tiếng tăm, chức vụ dành riêng cho người giàu có, người nghèo khó bị khinh rẻ.’

‘Đúng thế.’

‘Tới giai đoạn này họ ban hành luật lệ. Đặc trưng nổi bật của chế độ quả đầu, luật lệ thiết lập định danh của cải, nhiều ít tùy thực trạng chế độ, của cải càng cao chính quyền càng quả đầu, [b] của cải càng thấp chính quyền càng ít quả đầu, vì trước đó đã khẳng định người nào tài sản không tới mức ấn định sẽ không đủ điều kiện tham chính. Họ sử dụng bạo lực thực thi luật định hoặc gieo rắc khiếp đảm, khủng bố trước khi thiết lập chế độ. Có phải thế không?’

‘Thưa, phải.’

‘Đại khái đó là cách chế độ quả đầu được thiết lập.’

‘Đúng thế, nhưng điều hành thế nào? Nghe nói có nhược điểm, vậy nhược điểm ra sao?’ [c]

‘Ồ, nhược điểm đầu tiên hoàn toàn nằm trong định nghĩa chế độ ngô bối vừa kể. Hãy để ý hậu quả sẽ ra sao nếu ngô bối chọn thuyền trưởng theo nguyên tắc định danh của cải, không trao con thuyền cho người nghèo khó mặc dù người đó là hoa tiêu tài ba?’

‘Người làm thế sẽ khiến hải hành gay go.’

‘Sự thế không áp dụng với quyền hành ở phạm vi khác hay sao?’

‘Thưa, phần riêng tiện phu nghĩ có.’

‘Trừ chính trị? Hay cũng áp dụng với chính trị?’

‘Không trừ mà gồm cả vì đây là loại quyền hành khó khăn, quan trọng hơn hết.’

‘VẬY [d] đó là nhược điểm đáng kể của chế độ quả đầu?’

‘Có lẽ vậy.’

‘Thế nhược điểm tiếp theo có nghiêm trọng bằng nhược điểm vừa kể không hở?’

‘Thưa, nhược điểm thế nào?’

‘Ồ, cộng đồng như thế đương nhiên mất tính cách đồng nhất, thành quốc trở thành hai thành quốc, thành quốc này gồm toàn người giàu có, thành quốc kia gồm rất người nghèo khó, sinh sống trên cùng mảnh đất, luôn luôn tìm cách hãm hại lẫn nhau.’

‘Vâng, trời ơi, đó là nhược điểm tai hại.’

‘Và nhược điểm này cũng không phải đặc trưng tốt đẹp. Có lẽ họ không đủ gân cốt đi vào chiến tranh, vì bắt buộc phải trang bị vũ khí cho nhân dân sử dụng, [e] song lại sợ nhân dân hơn kẻ thù. Trái lại, nếu không làm vậy, khi phải chiến đấu thực sự ngoài chiến trường, do là thiểu số, họ quả thực là quả đầu! Đồng thời do ham mê của cải họ không muốn bỏ tiền theo đuổi chiến tranh.’

‘Không, đặc trưng không tốt đẹp chút nào.’

‘Hơn thế, có sự kiện ngô bối cũng cực lực phủ nhận từ trước, đó là trong chế độ loại này một người làm nhiều nghề khác nhau, làm ruộng, làm tiền, làm lính cùng một lúc. [552a] Quý hữu nghĩ như vậy có phải hay không?’

‘Thưa, chẳng phải tí nào.’

‘Nhưng khoan, xin để ý trong số nhược điểm có phải nhược điểm này tệ hại hơn hết xuất hiện đầu tiên trong chế độ hay không?’

‘Nhược điểm thế nào?’

‘Cho phép người này bán hết tài sản, người kia bỏ tiền ra mua. Bán xong

người đó sống trong thành quốc bám vào xã hội, không làm gì, không chức vụ, chẳng phải thương gia, nghệ nhân, kỵ binh, bộ binh, mà chỉ là tên vô gia cư, khổ rách áo ôm.’

‘Vâng, đây là chế độ đầu tiên [b] chấp nhận sự thể như thế.’

‘Nhưng không bị cấm đoán trong chế độ quả đầu. Nếu không quý hữu sẽ không có tình trạng phân chia quyết liệt giữa phú hào và hành khất, người giàu ú ụ, kẻ nghèo xác xơ.’

‘Thưa, đúng quá.’

‘Nhưng để ý điểm này. Khi giàu có người này có làm việc gì ích lợi cho xã hội như ngô bối vừa nêu hay chỉ tiêu pha? Mặc dù có vẻ là người thuộc giai cấp cầm quyền, song thực ra người này không phải nhà chức trách và cũng chẳng phải hàng thứ dân phục vụ xã hội, mà chỉ là người tiêu xài khi vớ được của.’

‘Đúng thế. Có vẻ là thành phần quyền bính trong cộng đồng, [c] song chẳng là gì mà chỉ là kẻ hoang phí.’

‘VẬY ngô bối có nên gọi là ong đục không hở? Sinh ra, lớn lên, hiện diện trong ổ mà là tai ương cho tổ, người này là kẻ lười biếng trong nhà, tai ương cho thành quốc.’

‘Hoàn toàn là vậy, so sánh tuyệt diệu, tiên sinh.’

‘VẬY quý hữu có đồng ý, Adeimantus ơi, thần linh sáng tạo ong đục có cánh mà không có nọc, song cũng sáng tạo trong số ong đục hai chân con không nọc, con có nọc nguy hiểm không? Về già ong đục không nọc trở thành ăn mày, [d] ong đục có nọc mang tên tội phạm, đúng không?’

‘Thưa, đúng quá.’

‘Hiển nhiên thành quốc nào cũng vậy, chỗ nào có ăn mày là chỗ ấy có kẻ cắp, ần núp đầu đó, móc túi, ăn trộm đền thờ cùng đủ loại thực hiện tội ác như thế.’

‘Vâng, hiển nhiên.’

‘Thế nghĩa là thế nào? Quý hữu có thấy ăn mày trong chế độ quả đầu không hở?’

‘Thưa, có, đa số dân chúng là vậy, trừ thành phần cầm quyền!’

‘Vậy ngô bối có thể giả dụ cũng có nhiều ông đực có nọc là tội phạm trong thành quốc vừa kẻ [e] chính quyền kiểm soát quyết liệt bằng vũ lực.’

‘Vâng, ngô bối có thể làm vậy.’

‘Ngô bối có nên nói sớ dĩ họ như thế ấy là vì giáo dục thiếu sót, nuôi nấng tội tệt, chế độ tổ chức xấu xa không?’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Đây là chế độ quả đầu, và đây là nhược điểm của chế độ đó, có khi còn tồi tệ hơn thế.’

‘Tiên sinh trình bày vấn đề khá hấp dẫn.’

‘Vậy [553a] ngô bối có thể coi việc giải thích chế độ trong đó quyền hành dính liền với của cải, sử dụng của cải như tiêu chuẩn để cầm quyền, tên gọi thông thường là chế độ quả đầu hay tập đoàn thống trị đã hoàn tất. Bây giờ nhích thêm bước nữa ngô bối tìm hiểu nguồn gốc và bản chất mẫu người tương ứng.’

‘Vâng, mình bắt đầu.’

‘Chuyển dịch từ mẫu người tài danh sang mẫu người quả đầu, theo bản nhân, diễn ra như sau.’

‘Như thế nào?’

‘Mẫu người tài danh có thằng con chào đời, mới đầu bắt chước, theo sát từng bước, tiếp đến chứng kiến bỗng dung bố va chạm với chính quyền như chiếc thuyền đâm vào vách đá, tan hoang cơ nghiệp, tan nát ngay cả cuộc đời. [b] Rất có thể ông bố đã là tướng chỉ huy cuộc viễn chinh, hoặc nắm giữ chức vụ quan trọng trong chính quyền, cuối cùng bị bọn tố giác chuyên nghiệp vu cáo bắt bí đưa ra tòa, bị xử tử, bị phát vãng, bị tước quyền công dân, bị tịch thu tài sản.’

‘Chuyện đó có thể xảy ra lắm.’

‘Nhìn thấy tất cả, chịu đựng đau khổ, Adeimantus ơi, mất hết tài sản, sợ mất cả mạng sống, thằng con lập tức rũ bỏ lòng yêu danh dự, tinh thần dũng cảm,

[c] tổng cổ khỏi chỗ cả hai đã ngự trị ngai vàng tâm hồn. [c] Rơi vào cảnh nghèo túng, thằng con ngoan ngoãn, thâm lặng quay ra hăng say làm tiền. Nai lưng kiếm sống, cần cù lao động, chắt chiu từ từ, để dành từng tí, thằng con gây dựng cơ nghiệp. Quý hữu có nghĩ trong hoàn cảnh như thế mẫu người này có sẽ thiết lập bộ phận thềm muốn, tham lam làm tiền trên ngai vàng nội tâm không hở? Quý hữu có nghĩ đương sự sẽ biến thứ đó thành vị vua vĩ đại trong chính lòng mình, trang điểm vương miện đội đầu, huân chương choàng cổ, đại đao Ba Tư đeo bên sườn không?

‘Tiện phu nghĩ có.’

‘Bộ phận lý luận và hăng hái mẫu người này để xuống đất [d] dưới chân vị vua, mỗi bên một, giáng cấp cả hai xuống hàng nô lệ. Bộ phận thứ nhất mẫu người này không cho phép lý luận, tính toán lằng nhằng hoặc tìm hiểu bất kể cái gì ngoài việc làm thế nào biến ít tiền thành nhiều tiền, trong khi không cho phép bộ phận kia đề cao, thán phục bất kể cái gì trừ tiền của và người giàu có hoặc sở đắc bất kể tham vọng nào ngoài của cải hay bất kể cái gì có thể dẫn tới mục đích đó.’

‘Thưa, không có chuyên tiếp nào nhanh chóng, mãnh liệt đến thế bằng chuyên tiếp từ người yêu danh tiếng thành người mê tiền bạc.’

‘Có phải mẫu người [e] ngô bôi miêu tả là loại quả đầu không hở quý hữu?’

‘Thay đổi trong mẫu người này chắc chắn tương tự thay đổi trong chế độ quả đầu.’

‘Vậy ngô bôi để ý xem mẫu người này có đặc tính tương tự chế độ không.’

‘Vâng, xin tiến hành.’ [554a]

‘Tương tự thứ nhất với chế độ là mẫu người này coi đồng tiền quá ư quan trọng.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Hơn thế, mẫu người này tiêu pha hà tiện, siêng năng lao động, chỉ thỏa mãn nhu cầu cần thiết, không ham tiêu xài, dẹp bỏ mọi ước muốn coi như vô bổ, hão huyền, phù phiếm.’

‘Đúng thế.’

‘Bùn xin, biến mọi thứ trong mọi hoàn cảnh thành môi lợi, chỉ nghĩ tới tích trữ tiền của, đúng là loại người dân chúng hoan nghênh. Mẫu người loại này có giống chế độ tương tự ngô bối miêu tả không hở?’ [b]

‘Tiện phu nghĩ giống. Sở hữu của cải đương nhiên cả chế độ lẫn mẫu người như thế đều đề cao, coi trọng.’

‘Bản thân nghĩ sở dĩ vậy ấy là vì mẫu người như thế không hề quan tâm tới giáo dục.’

‘Vâng, tiện phu cũng nghĩ tương tự. Nếu không mẫu người như thế sẽ chẳng chọn người mù giữ vai chim đầu đàn diu dặt ca đoàn hợp vũ, đồng thời hết lời đề cao.’

‘Ý kiến khá hay. Song để ý điều này. Ngô bối có nên nói thiếu giáo dục sẽ nuôi dưỡng trong mẫu người này thêm muốn như bầy ong đục, có con điệu bộ na ná ăn mày, có con cung cách chẳng khác tội đồ, [c] song tất cả bị ngăn chặn quyết liệt không hả?’

‘Thưa, nên lắm.’

‘Quý hữu có biết tìm thêm muốn sai trái trong số này ở đâu không?’

‘Ở đâu?’

‘Nếu bắt đồ là giám hộ viện cô nhi, hoặc đại khái như vậy, môi trường thuận tiện mẫu người này sẽ có vô vàn cơ hội làm điều sai trái, bất lương.’

‘Đúng thế.’

‘Tình huống cho thấy nhờ có tiếng lương thiện vì muốn tỏ ra đàng hoàng tạo ấn tượng công bình trong dịch vụ làm ăn ở môi trường khác mẫu người này phải kiềm chế thêm muốn xấu xa. [d] Kiềm chế không phải họ nghĩ họ phải, không phải vì sử dụng lý luận để chế ngự thêm muốn, mà vì cảm thấy cần thiết và sợ hãi, run rẩy, lo lắng mất của cải đã có.’

‘Đúng quá.’

‘Và trời ơi, hơn thế, Adeimantus ơi, quý hữu sẽ thấy khi vung tay tiêu tiền người khác, họ phơi bày thêm muốn tương tự thêm muốn của bầy ong đục.’

‘Ô, chắc vậy quá.’

‘Nội tâm rối loạn bởi thế mẫu người này sẽ chẳng bao giờ yên ổn với chính mình; mẫu người này chẳng phải một mà hai con người, mẫu người này mang bản tính lưỡng diện trong đó thềm muốn tốt đẹp [e] thường áp đảo thềm muốn xấu xa.’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Bởi vậy, theo bản nhân, mặc dù sở đắc phần nào mức độ khả kính hơn nhiều người, mẫu người này vẫn không tới gần được bản chất chân thực, đòi hỏi tâm trí hài hòa, bản tính quân bình, toàn vẹn.’

‘Tiên phu nghĩ vậy.’

‘Hơn thế, vì tần tiện về tiền bạc, mẫu người này về mặt cá nhân cạnh tranh thua kém để đạt thành công hay tranh tài hoàn tất cái gì trong đời sống công cộng. [555a] Không muốn bỏ tiền ra nhằm đạt vẻ vang, hay cạnh tranh thi thố, mẫu người này sợ khơi dậy toàn bộ thềm muốn tiêu tiền, hoặc kêu gọi thềm muốn làm đồng minh để đạt chiến thắng. Bởi thế, giống tay quả đầu thực sự, mẫu người này chỉ phấn đấu với phần nhỏ phương tiện sở hữu. Và bởi thế, mặc dù phần lớn thua trận, mẫu người này vẫn giàu có.’

‘Vâng, đúng thế.’

‘Vậy bây giờ ngô bối không có lý do để nghi ngờ mẫu người ham tiền tương ứng với chế độ quả đầu phải không?’

‘Thưa, không.’ [b]

‘Đề tài tiếp theo là dân chủ. Khi biết chế độ dân chủ xuất phát ra sao, sinh hoạt thế nào, ngô bối lại có thể nhận định mẫu người tương ứng.’

‘Như vậy sẽ tương hợp với phương thức ngô bối từng theo đuổi.’

‘Có phải thành quốc thay đổi từ chính thể quả đầu sang chính thể dân chủ là do quần chúng thềm khát cái quần chúng cho là tốt đẹp, do thả lỏng quần chúng theo đuổi mục đích làm giàu càng nhiều càng tốt không?’

‘Xin nói cho hay như thế nào?’

‘Vi người cầm quyền có quyền lực là do của cải không muốn sử dụng luật pháp [c] hạn chế tình trạng vô độ, quá trớn, ngăn cản đám trẻ tiêu pha hoang

phí làm hại bản thân. Họ chủ trương cho đám tiêu xài vung vít vay tiền, hoặc bỏ tiền mua tài sản đám này. Làm vậy hy vọng tài sản và ảnh hưởng gia tăng, họ trở nên giàu có và tiếng tăm hơn nữa.’

‘Đúng rồi, đó là điều họ muốn hơn hết.’

‘Sự thể rõ như ban ngày: không thể đề cao tiền của trong thành quốc, đồng thời yêu cầu quần chúng kiểm chế tiêu pha; ham tiền và tiết độ là hai sự kiện không thể cộng sinh, cộng tồn trong bất kể xã hội nào; [d] muốn sở đắc thứ này phải gạt bỏ thứ kia.’

‘Vâng, điều đó khá rõ ràng.’

‘Vì lơ là như thế, vì không hạn chế đám vô độ, họ thường đẩy người khá giả trong chính thể quả đầu xuống hố sâu nghèo khổ.’

‘Vâng, thường thế.’

‘Có người nợ nần, có người mất quyền công dân, có người bị cả hai. Cam phận kéo lê cuộc sống số này trang bị nọc độc và vũ khí trong lòng, căm thù đám sở đắc tài sản của mình, âm mưu chống lại đám này và đám khác, âm thầm ngồi im, nóng lòng trông chờ đổi thay.’ [e]

‘Vâng, đúng vậy.’

‘Trong khi đó bọn làm tiền mãi mê dịch vụ cúi đầu, làm ra vẻ không nhìn thấy, trái lại tiếp tục cho vay, chích thuốc độc vào tiền, bất kể chỗ nào tìm thấy nạn nhân, [556a] đòi lãi suất gấp bội, kết quả là ong đực và ăn mày trong thành quốc gia tăng khủng khiếp.’

‘Đương nhiên, nhiều lắm.’

‘Dẫu thế ngay cả khi xấu xa xuất hiện lù lù như đám cháy họ cũng không muốn dập tắt bằng phương thức cần có, họ không muốn phương thức bản nhân đề cập, kiểm soát tiêu pha tùy tiện, không để quần chúng muốn làm gì thì làm với tài sản, hoặc đưa ra điều luật thích hợp hủy bỏ tình trạng lạm dụng như thế.’

‘Luật nào?’

‘Bổ sung điều luật kiểm soát trước đó, ép buộc quần chúng cư xử chính trực, lương thiện. Nếu điều luật quy định đa số hợp đồng tự nguyện người cho vay

chấp nhận rủi ro,[b] việc tìm tiền kiếm bạc sẽ bớt trâng tráo và người ta sẽ thấy xấu xa đỡ phát triển hơn nhiều trong thành quốc bản nhân vừa miêu tả.’

‘Vâng, giảm khá nhiều.’

‘Nhưng hiện nay vì lý do vừa kể người cầm quyền quả đầu đã đẩy thứ dân rơi vào tình trạng ngô bổi miêu tả, trong khi bản thân và con cái... à, đám trẻ sống xa hoa [c] không thèm để ý chăm lo thể xác cũng như tinh thần trở thành bạc nhược, không có khả năng chống lại đau khổ, vui sướng, và còn quá ư lười biếng.’

‘Vâng, thế thật.’

‘Còn họ, không lo gì ngoài làm tiền, và chẳng quan tâm tới đạo đức như người nghèo khó, đúng không?’

‘Đúng thế, họ chẳng may may.’

‘Đó là thực trạng giữa người cai trị và người bị trị. Vậy thử hỏi chuyện gì sẽ xảy ra khi hai bên chạm trán ngoài đường, trong chợ búa lo chuyện buôn bán, tại lễ hội, trong chiến dịch, trên boong thuyền hay tại doanh trại binh lính? Khi hai bên gặp nhau trong giây phút nguy nan, [d] vào trường hợp như thế, người giàu có sẽ không còn có thể khinh rẻ người nghèo khó. Thông thường thân xác gầy guộc, nước da xạm nắng, ra chiến trường đứng cạnh người giàu có, cuộc sống chường rủ màn che, xanh xao vì thiếu ánh nắng mặt trời, da thịt mềm xèo, người nghèo khó thấy người giàu có thờ hồng hộc, luống cuống, lóng ngóng, hoàn toàn không thể đương đầu thọ địch. Quý hữu có nghĩ người nghèo khó sẽ kết luận người như người này trở nên giàu có chỉ vì người nghèo khó nhút nhát không? Lúc gặp nhau riêng tư chỉ có hai người,[e] người nghèo khó này có nói với người nghèo khó kia: “Đám này vô dụng không phải hạng tốt, vợ đâu cũng được, chúng sống nhờ ngô bổi gia ơn” không?’

‘Tiện phu biết chắc họ sẽ nói thế.’

‘Khi thân thể ốm yếu một người chỉ cần đẩy nhẹ từ bên ngoài là có thể ngã bệnh, đôi khi ngay cả không bị như vậy cũng ở tình trạng bất ổn bên trong. Sự thể tương tự với thành quốc bệnh hoạn. Chỉ cần khiêu khích nhẹ từ bên ngoài là ngã bệnh, thành quốc rơi vào tình trạng bất hòa, khi bên này kêu gọi thành quốc quả đầu lân cận, bên kia níu kéo thành quốc dân chủ lảng giềng trợ giúp, đôi khi phe phái đánh nhau, giao chiến bắt đầu, không phải từ khích động bên ngoài. Đúng không?’

‘Đúng quá.’ [557a]

‘Theo bản nhận chính thể dân chủ ra đời là khi người nghèo khó thắng thế, tàn sát một số giàu có, tổng cổ một số đối lập lưu vong, cho quần chúng quyền bình đẳng, cơ hội tham gia chính quyền, bổ nhiệm chức vụ xã hội phần lớn theo nguyên tắc bốc thăm.’

‘Vâng, chính thể dân chủ thiết lập như thế, thực hiện bằng bạo lực vũ trang hoặc đe dọa đối thủ phải tháo chạy biệt xứ.’

‘Chính thể đó thuộc loại thể nào? Điều hành ra sao? Bản nhân muốn nói câu trả lời hiển nhiên sẽ cho ngô bối thấy [b] bản chất mẫu người dân chủ.’

‘Vâng, hiển nhiên.’

‘Trước hết quý hữu đồng ý quần chúng sẽ được tự do, đúng không? Quần chúng có tự do và tự do ngôn luận rộng rãi, công dân đều tự do muốn làm gì thì làm.’

‘Thưa, người ta nói thế.’

‘Được tự do rồi, mọi người sẽ tổ chức cuộc sống riêng tư thích hợp hơn hết với mình, phải không?’

‘Vâng, dĩ nhiên.’

‘Bởi thế bản nhân nghĩ đặc biệt xã hội này [c] sẽ có rất nhiều mẫu người khác nhau?’

‘Đương nhiên sẽ thế, làm sao khác.’

‘Có lẽ đây là cơ chế hấp dẫn khủng khiếp. Như tấm áo thêu thùa đủ loại hoa hình, trình bày đủ loại màu sắc, tô điểm đủ loại nét vẽ con người, cơ chế trở nên lôi cuốn lạ kỳ. Vì thế, quả nhiên và có lẽ, như đàn bà và trẻ con nom thấy đồ vật màu sắc sặc sỡ, đa số dân chúng nhận xét đó là hình thức xã hội tốt đẹp hơn hết.’

‘Chắc vậy quá.’

‘Và hơn thế, Adeimantus người sung sướng ơi, [d] đó đúng là chỗ đến để lòng kiêu, săn đuổi cơ chế.’

‘Sao lại vậy?’

‘Vì chỗ đó chứa đựng đủ loại khả dĩ, do dễ dãi, buông thả, cho phép tự do rộng rãi, người nào định tâm xây dựng thể chế, như ngô bối đang làm, có lẽ nên tới viếng thăm. Đó là trung tâm thương mại cơ chế, quý hữu có thể lựa chọn mô hình ưa thích trong vô số mô hình trưng bày, trước khi tiến hành công việc xây dựng mô hình của mình.’

‘Đó là cửa tiệm [e] người tìm kiếm sẽ thấy triển lãm ê hề mô hình.’

‘Trong cơ chế này không có chuyện cưỡng bách, ép buộc cầm quyền dù quý hữu thừa khả năng, hay cúi đầu tuân lệnh chính quyền nếu quý hữu không muốn. Quý hữu không phải ra chiến trường nếu có chiến tranh; quý hữu có thể gây chiến tranh trong thời bình nếu không muốn hòa bình. Thêm nữa, nếu luật pháp ngăn cấm tham gia chính trị hay tư pháp, [558a] nếu muốn, quý hữu vẫn có thể làm cả hai, cầm quyền và xử án. Sống như thế không thích thú, tuyệt vời trong ngắn hạn hay sao?’

‘Vâng, có lẽ, song không phải trong dài hạn.’

‘Thế thái độ ung dung của tội phạm bị tòa kết án không dễ thương ư? Quý hữu chẳng thấy trong thể chế dân chủ người bị kết án tử hình vẫn sống phây phây, kẻ bị tử hình hay lưu đày vẫn ở lại xứ sở hay sao? Nhớn nha nhớn nhỏ trong xã hội, tội đồ đi lại như vong linh anh hùng, không ai để ý, không ai nhòm ngó.’

‘Thưa, tiện phu nom thấy khá nhiều.’

‘Thành quốc khoan dung! [b] Cơ chế không tỏ ra ti tiện đối với chuyện nhỏ mọn, tầm thường, nhưng thay vì áp dụng triệt để để lại coi thường nguyên tắc ngô bối trang trọng tuyên bố khi thiết lập thành quốc. Ngô bối khẳng định trừ phi có bản chất cực kỳ tốt đẹp, nếu từ nhỏ không được nuôi dưỡng trong môi trường lành mạnh, không thụ huấn thói quen đúng đắn, không theo đuổi mục đích sáng ngời, con người sẽ chẳng bao giờ trở thành tốt đẹp. Đáng dấp đĩnh đạc, oai vệ, cơ chế dân chủ quét sạch, chà đạp tất cả, không mảy may nghi ngờ quá khứ, lai lịch chính khách trước khi bước vào chính trường, song sẽ đề cao, miễn người đó tuyên bố là bạn của nhân dân, quyết tâm phục vụ mọi điều nhân dân ao ước!’ [c]

‘Cơ chế rất ư hoành tráng và cao cả!’

‘Đặc tính này và đặc tính tương tự là đặc tính của cơ chế dân chủ. Có vẻ là

cơ chế thú vị, bát nháo, tạp nham, đa màu, đa sắc, không người cầm đầu, phân chia đồng đều, coi mọi người bằng nhau, bất kể họ có bằng nhau hay không.’

‘Bức tranh miêu tả sinh động, ngô bôi hiểu ý tiên sinh.’

‘Tiếp theo ngô bôi tìm hiểu mẫu người tương ứng. Theo bản nhân ngô bôi nên để ý trước tiên góc gác người đó, như đã để ý cơ chế chính trị.’

‘Thưa, nên.’

‘Có phải thế này không? Người quả đầu tằm tiện [d] có thằng con, bản nhân thâm nghĩ, thế nào cũng nuôi nấng, dạy dỗ cư xử như cung cách ông ấy hằng sống.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Như bố đẻ nó cũng ép buộc bản thân không động tới thú vui dẫn tới chỗ phải móc tiền ra tiêu thay vì sinh lợi mang tiền về nhà, thú vui không cần thiết như người ta nói.’

‘Thưa, hiển nhiên.’

‘Vậy quý hữu có nghĩ nếu muốn tránh tranh luận trong bóng tối ngô bôi nên định nghĩa khác biệt giữa thèm muốn cần thiết và thèm muốn không cần thiết hay không?’

‘Thưa, tiện phu nghĩ nên lắm.’

‘Thèm muốn ngô bôi không thể từ chối, kể cả thèm muốn đem lại thỏa mãn, [e] theo bản nhân, có thể gọi là cần thiết, vì do bản tính ngô bôi buộc lòng phải thỏa mãn cả hai, đúng không?’

‘Thưa, đúng.’

‘Bởi thế [559a] muốn cho hợp lý ngô bôi có thể dùng chữ “cần thiết” để miêu tả.’

‘Vâng.’

‘Nhưng thèm muốn có thể từ chối, nếu huấn luyện bản thân tránh né từ lúc còn trẻ, thèm muốn chắc chắn không dẫn tới tốt lành, trái lại đôi khi còn tai

hại thì sao? Ngô bồi có hợp lý gọi là “không cần thiết” không?’

‘Thưa, có.’

‘Ngô bồi có nên cho thí dụ mỗi thứ hàm ý thế nào để có thể nắm ý tưởng tổng quát không?’

‘Tiện phu nghĩ ngô bồi nên.’

‘Quý hữu có nói thêm ăn cho đủ để giữ gìn sức khỏe, thêm thịt, thêm bánh mì nhằm mục đích đó, là cần thiết không?’

‘Thưa, tiện phu nghĩ có.’

‘Thêm bánh mì là cần thiết cho hai mục đích, vì có lợi cho ngô bồi và vì cần thiết cho sự sống.’

‘Thưa, đúng.’

‘Trong khi thêm thịt là cần thiết chỉ vì nó đưa tới chỗ trợ giúp cơ thể cường tráng.’

‘Vâng.’

‘Nhưng thêm muốn đi ra ngoài giới hạn, thêm muốn món ăn cầu kỳ, sang trọng là thêm muốn, với kỷ luật và huấn luyện ngay từ thiếu thời, thông thường có thể gạt bỏ, vì có hại cho thể xác và tâm hồn, nếu nghĩ tới dè dặt và tiết độ, vậy không hợp lý khi gọi là không cần thiết ư?’

‘Hoàn toàn hợp lý.’ [c]

‘Loại thêm muốn thứ nhất ngô bồi cũng có thể gọi là vụ lợi, vì tính cách hữu dụng, thực tiễn của nó, loại thêm muốn thứ hai là hoang phí.’

‘Thưa, đúng.’

‘Sự thể có đúng với thêm muốn sinh lý và thêm muốn khác không?’

‘Thưa, có.’

‘Vậy, để dễ bề phân biệt, khi gọi một người là ong đực, ngô bồi muốn nói loại [d] sẽ bị lôi cuốn bởi khối lạc thú, nguồn thêm muốn không cần thiết,

trong khi loại dè sên, quả đầu sẽ bị chế ngự bởi lạc thú và thèm muốn cần thiết, đúng không?’

‘Thưa, đúng.’

‘Bây giờ ngô bối trở lại vấn đề mẫu người dân chủ phát xuất từ mẫu người quả đầu như thế nào. Bản nhân nghĩ phần lớn sự thể thường diễn ra bất di bất dịch như sau.’

‘Như thế nào?’

‘Khi người thanh niên nuôi dạy theo đường lối kinh tế eo hẹp, ngô bối vừa miêu tả, môi trường đạm bạc, không khí tằn tiện, lại nếm mùi mật từ ong đục lười biếng, giao du với côn trùng hung hăng, nguy hiểm có thể cung ứng đủ thứ khoái lạc từ nhiều nguồn khác nhau, quý hữu có thể hình dung, kết quả sẽ là [e] trong bản thân người đó có thay đổi từ cơ chế quả đầu sang cơ chế dân chủ.’

‘Hầu như đương nhiên là vậy.’

‘Ngô bối thấy thay đổi chính trị diễn ra khi một phe rước người cùng cánh từ bên ngoài vào thành quốc trợ giúp. Vậy người thanh niên có cũng thay đổi khi thèm muốn gần gũi, tương tự từ bên ngoài kéo vào trợ giúp thêm muốn bên trong hay không?’

‘Thưa, chắc chắn.’

‘Nếu yếu tố quả đầu được trợ giúp để đương đầu với đe dọa, do bố đẻ hay thân nhân trong gia đình khuyến nhủ, chỉ trích, trách mắng, bản nhân nghĩ [560a] kết quả sẽ là mâu thuẫn và bài chống mâu thuẫn diễn ra, cuộc chiến bùng nổ giữa hai phần trong con người, anh ta giao chiến với chính anh ta.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Bản nhân tưởng tượng đôi khi yếu tố dân chủ lui bước, yếu tố quả đầu xấn tới, một số thèm muốn tiêu diệt, một số đẩy lui. Sự thể xảy ra khi ngăn cấm bèn rã, ý thức hổ thẹn nảy nở trong tâm trí, người thanh niên sắp xếp lại cuộc đời.’

‘Vâng, đôi khi sự thể như thế xảy ra.’

‘Nhưng thèm muốn dồn ép vừa bị đẩy lui, thèm muốn khác gần gũi với thèm

muôn này nuôi dưỡng bí mật lại thay thế, vì bố đẻ không biết nuôi dạy đúng cách, [b] thêm muôn đó phát triển nhan nhản và mãnh liệt.’

‘Sự thể thường vậy.’

‘Thèm muôn vừa kể lôi kéo anh ta trở lại với đồng bạn trước đây. Trong khi sống chung với anh ta, thèm muôn này âm thầm nuôi dưỡng, nảy nở, gia tăng.’

‘Chắc vậy.’

‘Cuối cùng chúng chiếm cứ kinh thành, địa vị cai quản, vì thấy bên trong tâm trí người thanh niên rộng tuếch, không có hiểu biết xác đáng, không có mục đích cao đẹp, không có lý luận chân thực vốn là vệ sĩ, hộ tống bảo vệ đặc lực tâm trí con người thần linh yêu thương.’ [c]

‘Thưa, đúng thế.’

‘Thay vì phải có mấy thứ vừa kể làm lính canh người thanh niên lại để lý luận huênh hoang, tin tưởng sai trái ngoi lên chiếm cứ kinh thành hoang vắng trong tâm trí.’

‘Nhất định thế rồi.’

‘Từ đó trở lại đất người ăn hạt sen người thanh niên có sống lên lút không? Nếu gia đình gửi trợ giúp tới phần tẩn tiện trong tâm trí anh ta, dám xâm lược kiên cố sẽ đóng cổng kinh thành, không để lực lượng cứu viện đi vào, không chịu lắng nghe sứ giả đại diện thân hữu tín cẩn, cao niên ngoài gia đình trình bày tự sự. [d] Sử dụng vũ lực chúng biến chúng thành chủ nhân. Chúng gọi hồ thẹn là ngu đần, đẩy hồ thẹn vào vòng tủ nhục, lưu vong; chúng gọi tự chế là hèn nhát, thẳng tay vấy bùn bôi nhọ bêu xấu, rồi tống khứ; chúng thuyết phục người thanh niên tiêu pha đản đo, đúng mức là què mùa, bần tiện; chúng kêu gọi hăng hà sa số thèm muôn vô dụng đến trợ giúp để xua đuổi tẩn tiện, tiết độ khỏi biên cương.’

‘Trời, đúng ời là đúng!’

‘Sau khi khoét rỗng, tẩy sạch tâm trí nạn nhân, sẵn sàng long trọng đón nhận lễ nghi truyền thụ huyền bí, bây giờ chúng [e] triệu gọi quá độ, hỗn loạn, hoang phí và xác xược từ cõi lưu đày trở về. Nhanh như chớp chúng choàng hoa tất cả rất ư lộng lẫy, diễn hành tất cả rất ư trang trọng, tùy tùng theo sau tấp nập, dòn dập. Chúng ca ngợi tất cả, mệnh danh bằng tên hoa mỹ; xác

xược chúng gọi là nho nhã, buông thả là tự do, hoang phí là hào hiệp, trơ trẽn là can đảm. Quý hữu có đồng ý đó là cung cách [561a] vì còn trẻ đại thanh niên thay đổi từ người được nuôi dạy giữa thềm muốn cần thiết thành người buông thả, đắm chìm trong vui thú vô ích, không cần thiết không?’

‘Thưa, có, tiên sinh giải thích rõ ràng.’

‘Từ đây về sau đến hết cuộc đời anh ta sẽ tiêu xài khá nhiều tiền của, thời gian, nghị lực vào thềm muốn không cần thiết cũng như thềm muốn cần thiết.[b] Nếu may mắn, nếu cuồng nhiệt không vượt tới cực điểm, khi tuổi đời gia tăng, phần lớn hiếu động xẹp dần, anh ta sẽ đón nhận đám lưu vong trở về, song không hoàn toàn buông mình theo đám xâm lấn. Lúc đó anh ta sẽ thiết lập tình trạng quân bằng giữa vui thú, luôn luôn trao phó việc điều khiển tâm hồn cho vui thú xuất hiện bất chợt, làm như cúi đầu tuân lệnh số phận, tới khi thỏa mãn, rồi chuyển sang vui thú tiếp theo, không coi thường vui thú nào, không để vui thú này thiệt thòi, thú vui kia thủ lợi, trái lại nuôi dưỡng, khuyến khích tất cả đồng đều.’

‘Thưa, đúng.’

‘Nếu có người nói cho hay có vui thú vì phát xuất từ thềm muốn tốt đẹp, nên khuyến khích và chấp thuận, [c] có vui thú do bắt nguồn từ thềm muốn xấu xa, cần kiểm chế và đè nén, anh ta sẽ không để tai lắng nghe hoặc mở công kinh thành tiếp đón sự thật, trái lại lắc đầu, tuân lời mọi thú vui đều như nhau, do vậy phải đề cao bằng nhau.’

‘Vâng, người trong hoàn cảnh như thế đương nhiên làm vậy.’

‘Anh ta tiếp tục sống, để ngày nối ngày trôi theo vui thú đến tầm tay. Có ngày tiệc tùng rượu chè say khướt bên đàn bà, bên tiếng sáo; có ngày nhấm nước lã, ăn chay cho giảm ký; có ngày tập dượt thể dục, [d] có ngày rong chơi, tung tăng thoải mái, sau đó không làm gì, không nghĩ gì; có ngày tìm hiểu triết học. Nhiều khi tham gia chính trị, rời chỗ ngồi đứng dậy, nhảy tâng tâng, anh ta nói năng, múa may bất kể cái gì diễn ra trong tâm trí. Đôi khi bắt đồ tỏ ra ngưỡng mộ nhân vật quân sự, anh ta bị cuốn theo hướng nhà binh; lắm khi tỏ ra say sưa tiền bạc anh ta quay sang lối làm tiền. Anh ta sống không có chương trình hoặc quy định, vậy mà anh ta bảo đời anh ta thú vị, tự do, sung sướng, anh ta cúi đầu cảm cổ đi theo bất kể muôn vàn khó khăn.’

‘Tiên sinh miêu tả trọn vẹn cuộc đời người [e] tin tưởng vào tự do và bình đẳng.’

‘Đúng thế. Bản nhân nghĩ anh ta cũng đa sắc, đa diện, miếng vải chắp mảnh rục rờ, lõi cuộn như tình trạng đa dạng của thể chế dân chủ. Đó là cuộc đời nhiều đàn ông, nhiều đàn bà thềm muộn, vì cuộc đời đó chứa đựng mô hình của khá nhiều thể chế và lối sống ở đời.’

‘Thưa, quả thực vậy.’

‘Đó là mẫu người tương ứng với [562a] thể chế dân chủ, và ngô bối có lý mệnh danh là mẫu người dân chủ.’

‘Thưa, đồng ý.’

‘Bây giờ ngô bối còn phải miêu tả thể chế và mẫu người tuyệt vời, ấy là thể chế chuyên chính và mẫu người độc tài.’

‘Vâng, đúng thế.’

‘A, Adeimantus quý mến ơi, thể chế chuyên chính bắt đầu thế nào? Bản nhân nghĩ rõ ràng nó phát xuất từ thể chế dân chủ.’

‘Vâng, rõ ràng.’

‘Vậy có phải thể chế chuyên chính phát xuất từ thể chế dân chủ [b] theo cách tương tự như thể chế dân chủ ra đời từ thể chế quả đầu không?’

‘Tiên sinh muốn nói thế nào?’

‘Mục đích chính yếu của thể chế quả đầu, vì thế được thiết lập, bản nhân nghĩ ngô bối đồng ý, là làm giàu.’

‘Vâng.’

‘Thể chế đó sụp đổ là do thềm muộn quá đáng của cải, khiến không nghĩ tới vấn đề khác, mà chỉ nghĩ đến làm tiền.’

‘Đúng thế.’

‘Thế thể chế dân chủ có quy định mục đích không hở? Chắc không phải vì thềm muộn quá đáng mà sụp đổ?’

‘Mục đích ấy là gì?’

‘Tự do. Chắc hẳn quý hữu đã nghe nói tự do là ưu điểm của xã hội dân chủ, [c] vì thế đó là xã hội duy nhất người có tinh thần tự do thích sống.’

‘Người ta thường nghe nói thế.’

‘Vậy để bỏ túc câu hỏi bản nhân định hỏi lúc nãy, phải chăng thềm muốn tự do quá đáng, không quan tâm tới vấn đề khác, là động lực hủy hoại thể chế dân chủ dẫn tới chế độ chuyên chính?’

‘Làm sao lại thế? Xin giải thích.’

‘Theo bản nhân khi xã hội dân chủ thềm khát tự do ngẫu nhiên rơi vào tay bồi tửu thủ đoạn [d] chuốc rượu tự do cho uống thả cửa, say khướt say mềm, nếu không nói lỏng hết sức cho tự do rộng rãi, người cầm quyền sẽ bị thành quốc lên án là tội phạm, quả đầu xấu xa, rồi trừng trị.’

‘Vâng, đúng thế, cơ chế dân chủ làm vậy.’

‘Cơ chế tiếp tục chê bai, khinh miệt người tuân theo chính quyền, coi họ là đám nô lệ, bầy ti tiện tự nguyện, đồng thời tán thành, đề cao, trong đời tư cũng như đời công, người cầm quyền cư xử như thú dân, thú dân cư xử như người cầm quyền. Trong xã hội như thế [e] nguyên lý tự do sẽ đi tới cực đoan, đúng không?’

‘Thưa, chắc chắn.’

‘Hơn thế tự do sẽ len lách tìm đường đi vào gia đình, cuối cùng nuôi dưỡng hỗn loạn cả trong hàng ngũ súc vật.’

‘Tiên sinh nói thế nghĩa là thế nào?’

‘Bản nhân muốn nói, chẳng hạn, theo đuổi tự do trở thành nếp sống theo thời gian hóa ra bình thường, biến đổi thế đúng. Người cha biến mình cư xử như thằng con và có vẻ khiếp sợ thằng con. Ngược lại, muốn tỏ ra độc lập, thằng con biến mình cư xử như người cha, không cảm thấy hổ thẹn, khiếp sợ trước mặt cha mẹ. Và sự thể bắt đầu tương tự trong cộng đồng. Kiêu cư ngang hàng công dân, công dân ngang hàng kiêu cư, ngay cả du khách ngoại quốc cũng vậy, mọi người bằng nhau.’

‘Chuyện xảy ra đúng thế.’ [563a]

‘Đấy là chuyện quan trọng tày trời, chuyện nhỏ nhất tương tự cũng thường

xuyên diễn ra. Chẳng hạn thầy giáo trong cộng đồng sợ hãi, tìm cách bỏ đỡ học sinh, trong khi học sinh rẻ rúng, coi thường thầy giáo và phụ giáo. Tóm lại, qua lời nói hay việc làm, trẻ con nghĩ chúng ngang hàng người lớn, bắt chước, cãi lý, đối địch với người già, trong khi cố gắng tránh né sợ mang tiếng khó tính hoặc khe khắt, người già bắt chước trẻ con, hòa đồng với chúng, [b] vui chơi, đùa giỡn ra vẻ cởi mở, thân thiện.'

'Đúng quá.'

'Tự do đại chúng, quý hữu ơi, đạt tới cực điểm trong xã hội như thế khi nô lệ, cả nam lẫn nữ, cũng tự do như ông chủ bà chủ bỏ tiền ra mua. Đây là chưa kể, bản nhân hầu như quên chưa nói, giới hạn ngang bằng khủng khiếp, tự do hoàn toàn xuất hiện, tồn tại giữa hai giới, đàn ông với đàn bà và đàn bà với đàn ông.'

'Vậy ngô bối có nên như Aeschylus gợi ý nói những gì xuất hiện trên môi không hở?' [c]

'Nên lắm, đó là điều bản nhân sẽ làm. Quý hữu sẽ không bao giờ tin, trừ phi đã nhìn tận mắt, hơn hẳn mọi nơi, súc vật nuôi ở đây tự do đến mức nào trong cơ chế dân chủ. A, con chó ngang hàng bà chủ, như ngạn ngữ nói, sự thể đúng cả với ngựa và lừa. Quen thói tự do ra đường phố bước đi nghênh ngang, nhờn như chúng đâm cả vào người nếu người không tránh. Cái gì cũng đầy ắp, tương hợp với tinh thần tự do!' [d]

'Biết rồi, khổ lắm, nói lại làm gì! Tiện phu thường khôn khổ vì cảnh đó mỗi lần rời thành phố về miền quê.'

'Tóm lại thế này. Quý hữu thấy dài ngắn khác nhau điều vừa nói gộp lại khiến tâm trí người dân cơ chế dân chủ nhạy cảm dị ứng đến độ nếu ai bóng gió đưa ra chữ nô lệ, họ sẽ nổi nóng, bực tức tức thì. Quý hữu có hiểu bản nhân định nói gì không? Họ lo rất có thể có người áp đặt quyền hành. Cuối cùng bất chấp luật pháp, thành văn hay bất thành văn, quyết tâm bất luận thế nào, họ không muốn có người cài đặt.'

'Thưa, đúng thế.' [e]

'Vậy, quý hữu ơi, theo bản nhân, đó là cỗi rễ sinh ra cơ chế độc tài, khởi đầu tươi đẹp và mãnh liệt.'

'Mãnh liệt đương nhiên, song sau đó thế nào?'

‘Căn bệnh tác hại cuối cùng triệt tiêu cơ chế quả đầu cũng là căn bệnh tác hại, phạm vi rộng hơn, lực độc mạnh hơn, vì tình trạng buông thả, đồng thời đưa cơ chế dân chủ vào vòng nô lệ. Hầu như quy luật, cực đoan bất luận thể nào thế nào cũng sinh ra đôi thay mãnh liệt theo chiều hướng trái nghịch. [564a] Sự thể đúng với thời tiết, cây cối, cơ thể, và đặc biệt cũng đúng với thể chế chính trị.’

‘Đó là điều mọi người dự đoán.’

‘Nói khác đi, hiển nhiên có thể khẳng định, từ tự do quá đáng thế nào con người cũng bắt gặp, bất kể ở mức độ cá nhân hay xã hội, phản ứng dẫn tới nô lệ quá đáng.’

‘Chắc thế.’

‘Nếu sự thể là vậy, ngô bối có thể nói cơ chế độc tài phát xuất từ cơ chế dân chủ, theo bản nhân, hình thức nô lệ man rợ, tàn nhẫn hơn hết bắt nguồn từ tự do quá độ.’

‘Quá ư hợp lý.’

‘Dẫu thế bản nhân không nghĩ đó là câu hỏi quý hữu đưa ra. Trái lại, quý hữu hỏi căn bệnh nào phát triển trong cơ chế quả đầu cũng phát triển trong cơ chế dân chủ và đưa cơ chế này xuống vòng nô lệ?’ [b]

‘Vâng, thưa, đó là điều tiện phu hỏi.’

‘Ừ, hẳn quý hữu còn nhớ, khi nói về thành phần lười biếng, tiêu xài hoang phí, chia thành đầu nậu và tay em như thế nào, tùy mức độ sở đắc nghị lực, bản nhân so sánh với ong đực, đầu nậu năng nổ của đám này là ong đực có nọc, đám đông tay em ẻo lả là ong đực không nọc.’

‘So sánh cũng thích đáng.’

‘Ồ, đúng rồi, cứ xuất hiện trong xã hội là hai thành phần gây tác hại, như đom đóm và mật trong cơ thể con người. Y sĩ giỏi, luật sư tài của thành quốc phải tiên liệu đề phòng cẩn thận cả hai, [c] y như người nuôi ong nắm vững nghề nghiệp, tìm cách ngăn cản không cho sinh nở, nếu sinh nở loại bỏ tức thì, ở các ổ và trong khắp tổ.’

‘Vâng, trời ơi, việc làm cần thiết hết sức.’

‘Vậy có nên tiếp tục câu hỏi theo cách này hay không để có thể nhìn rõ đường đi nhằm quyết định vấn đề ngô bối mong muốn?’

‘Cách nào?’

‘Trong tranh luận hãy chia thành quốc dưới cơ chế dân chủ ra làm ba thành phần làm như thực tế là vậy. [d] Đầu tiên thành phần ngô bối đã miêu tả, thành phần lười biếng do buông thả phát triển tự nhiên trong cơ chế chẳng kém cơ chế quả đầu.’

‘Đồng ý.’

‘Nhưng thành phần này trong cơ chế dân chủ năng nổ hơn trong cơ chế kia rất nhiều.’

‘Sao lại vậy?’

‘Trong cơ chế quả đầu bị khinh miệt, bị gạt ra khỏi chính quyền, nên thiếu kinh nghiệm, thiếu khả năng, không có cơ may biểu lộ sức lực. Trái lại, trong cơ chế dân chủ, thành phần này là yếu tố chủ chốt, trừ mấy ngoại lệ. Thành phần năng nổ hơn hết nói năng, múa may, số còn lại ngồi im vù vù trên ghế quanh diễn đàn, không để diễn giả đối lập phát biểu, [e] bởi thế mọi việc trong thành quốc đều do họ quyết định, trừ vài trường hợp tâm thường.’

‘Đương nhiên là vậy.’

‘Tiếp đến là thành phần thứ hai liên tục nổi bật trong quần chúng.’

‘Thành phần nào?’

‘Đám say mê tìm cách làm tiền, song thành phần trật tự hơn hết do bản chất thường trở thành giàu có hơn cả.’

‘Chắc vậy.’

‘Bản nhân nghĩ thành phần này sở hữu nhiều mật hơn hết nên có thể vắt ra cung cấp dễ dàng và dồi dào cho ong đực.’

‘Đúng thế, vì làm sao có thể lấy mật từ thành phần nghèo mật?’

‘Bởi vậy thành phần này xứng đáng gọi là đồng cỏ của ong đực.’

‘Chí lý.’

‘Thành phần thứ ba [565a] là quần chúng lao động kiếm sống. Lo việc của mình, họ không dự phần vào chính trị, sở đắc rất ít của cải. Mỗi khi tụ họp thành phần này đông đảo, mãnh liệt hơn hết trong cơ chế dân chủ.’

‘Đúng vậy, song thành phần này không muốn tụ họp thường xuyên, trừ phi có mặt để chia phần.’

‘Bởi thế họ luôn luôn có phần. Tịch thu của cải của bọn giàu có, giữ phần lớn cho mình, sau đó thủ lĩnh chia chõ còn lại cho quần chúng.’

‘Vâng, đó là cách họ được chia phần.’ [b]

‘Số người bị thành phần này tước đoạt của cải buộc lòng phải tự vệ, kêu la ầm ĩ giữa hội trường hoặc phản đối bằng bất kể cách nào.’

‘Bắt buộc không sao tránh khỏi.’

‘Vì thế thành phần này bị đối thủ dân chủ vu cáo âm mưu chống lại quần chúng, vì là phản động và quả đầu, mặc dù trong thực tế họ không có ý định nổi dậy.’

‘Hiển nhiên.’

‘Vì vậy khi thấy quần chúng tìm cách hãm hại, đối xử bất công, không phải do tự ý mà do ngu dốt và vì đối thủ cáo buộc, xúi bẩy, phỉnh gạt, [c] cực chẳng đã lúc đó, và chỉ lúc đó, họ mới hăng hái thực sự muốn trở thành quả đầu, không phải tự nguyện, mà do ong đực chích đốt, nọc độc đi vào phát triển trong cơ chế.’

‘Hiển nhiên.’

‘Tiếp theo là tố cáo, buộc tội, hai bên đem nhau ra tòa.’

‘Quả thật họ làm vậy.’

‘Đấu tranh như thế quần chúng có thường đưa ra mẫu người như thủ lĩnh đặc biệt để quý trọng, đề cao, thổi phồng hết cỡ không hở?’

‘Thưa, thường là vậy.’

‘Quan niệm thủ lĩnh của quần chúng rõ ràng là căn nguyên [d] tạo điều kiện cho mầm mống chế độ chuyên chế và mẫu người độc tài nảy sinh một cách tự nhiên.’

‘Vâng, quả thật rõ ràng.’

‘Vậy thay đổi từ thủ lĩnh quần chúng thành bạo chúa độc tài bắt đầu như thế nào? Hay sự thể diễn ra tương tự khi thủ lĩnh bắt đầu cư xử như người trong chuyện ngô bối nghe kể về đền thờ Chúa tể người Lykia ở Arcadia?’

‘Chuyện thế nào?’

‘Chuyện kể ăn thịt người, chỉ cần miếng ruột cắt nhỏ trộn với thịt vật tế thần đủ biến người đó thành chó sói. Quý hữu đã nghe chuyện đó chưa?’

‘Thưa, rồi.’ [e]

‘Sự thể tương tự xảy ra với thủ lĩnh quần chúng. Đã không chế đám đông, họ nghe lời răn rắp, người đó không nung tay sát hại để máu anh em đồng bào tuôn chảy. Người đó đưa người anh em đồng bào ra tòa xử tội, cáo buộc gian dối, xóa sổ mạng sống. Chiếc lưới bắt kính, cặp môi bắt tin của người đó ném máu người thân kẻ thuộc. Trong khi đẩy kẻ thù vào vòng lưu vong, tìm cách tiêu diệt, người đó tung tin cho quần chúng hay người đó sẽ xóa bỏ nợ nần, phân chia ruộng đất cho mọi người. [566a] Người như thế sau đó liệu có thoát khỏi đòi hỏi tất yếu, bị kẻ thù hạ sát, trở thành bạo chúa độc tài, đang là người biến thành chó sói hay không?’

‘Làm sao thoát khỏi.’

‘Người đó là người kích động quần chúng, lãnh đạo chiến tranh giai cấp chống lại thành phần tư sản.’

‘Đúng rồi, người đó.’

‘Nếu lưu vong sau đó trở về, trực diện kẻ thù, người đó trở về như bạo chúa lành nghề, phải không?’

‘Đương nhiên.’

‘Nếu không thể tổng khứ khỏi xứ sở, kêu gọi thành quốc chống đối, giết chết, [b] quần chúng sẽ bí mật lập kế thủ tiêu người đó.’

‘Vâng, chuyện thường xảy ra như vậy.’

‘Tiếp theo là nước cờ thí quân mở đường máu chúa trên trần gian đều thực hiện vào giai đoạn này trên đường xây dựng sự nghiệp: cần vệ sĩ bảo vệ an ninh cho thủ lĩnh của quần chúng.’

‘Đúng thế.’

‘Vì lo cho an ninh của thủ lĩnh, đồng thời nghĩ tới tương lai trong sáng bản thân, quần chúng đáp ứng tức thì, không mảy may nghi ngờ.’

‘Đúng quá.’ [c]

‘Đây là lúc cũng bị nghi ngờ là kẻ thù của quần chúng, đối lập với cơ chế dân chủ, người giàu có nào cũng xử sự theo sấm truyền ban cho Croesus “chạy cho mau, men theo bờ sông Hermus sỏi đá lởm chởm, đừng chân chừ, đừng sợ mang tiếng là kẻ nhát gan.”’

‘Đương nhiên quân vương sẽ không sợ bị mang tiếng lần nữa.’

‘Không, nếu bị bắt sống chết đứ đừ.’

‘Tất nhiên.’

‘Bây giờ rõ ràng không có vấn đề “thân thể to lớn nằm kín khoảng đất rộng rãi” [d] mà quán quân lật đổ đối lập, nắm quyền điều khiển chiếc xe thành quốc, xuất hiện hiên ngang, không còn là thủ lĩnh bình thường, mà là bạo chúa hoàn chinh và hoàn hảo.’

‘Thưa, kết luận đương nhiên là vậy.’

‘Vậy ngô bôi có nên miêu tả trạng thái sung sướng của người này và thành quốc trong đó sinh vật như người này được nuôi dưỡng hay không?’

‘Thưa, nên lắm, xin tiến hành.’

‘Ngày đầu mới ở địa vị tối thượng người này luôn luôn mỉm cười, nói năng nhỏ nhẹ với mọi người. [e] Người này tuyên bố người này không phải bạo chúa, trang trọng hứa hẹn, chỗ công cũng như nơi tư, giải phóng con nợ, phân chia ruộng đất cho quần chúng và tay em nằm gai nếm mật, về mặt hiền hậu, nhân từ, phải không?’

‘Thưa, phải.’

‘Nhưng bản nhân nghĩ ngô bối sẽ thấy khi thanh toán xong kẻ thù bên ngoài bằng hiệp ước hay tàn phá, khi không còn lo sợ chúng nữa, người này trước tiên sẽ khuấy động chiến tranh để quân chúng tiếp tục cần thủ lĩnh.’

‘Hẳn thế.’

‘Do chiến tranh [567a] thuế má sẽ cao, thuế má cao sẽ giúp người này đẩy quần chúng xuống mức nghèo khổ, buộc họ phải siêng năng lao động kiếm miếng cơm manh áo hàng ngày hơn là tụ họp âm mưu chống lại.’

‘Rõ ràng.’

‘Cuối cùng nếu nghi ngờ ai đó có ý nghĩ muốn tự do, không thần phục chế độ, người này sẽ tìm cách trừ khử, bày mưu để kẻ thù tóm cổ. Vì lý do đó bạo chúa cần phải luôn luôn gây hấn, khuấy động chiến tranh.’

‘Vâng, đương sự phải làm vậy.’ [b]

‘Nhưng hành động vừa kể sẽ khiến người này trở thành bỉ ổi, ghê tởm, căm ghét dưới mắt nhân dân.’

‘Đương nhiên.’

‘Do vậy có ai can đảm trong số người trước đây đưa người này lên nắm quyền, bây giờ giữ địa vị quan trọng, nói thẳng thừng, không úp mở, không sợ sệt cho người này và mọi người cùng hay, đồng thời chỉ trích người này về những gì đang diễn ra không?’

‘Rất có thể.’

‘Vậy nếu muốn nắm giữ quyền hành, người này phải dần dần bút tuyệt nọc, trừ tận gốc số người đó, tất cả không trừ một ai, bất kể bạn hay thù, chùng nào không còn người gây hậu họa mới thôi.’

‘Thưa, hiển nhiên.’

‘Vì thế người này phải tinh mắt lòng kiếm người dững mãnh, tinh tường, lanh lợi hay giàu có. Bởi dù muốn hay không, [c] số phận run rủi nên may mắn là kẻ thù bất biến của họ, người này luôn luôn lập mưu tính kế gạt bỏ, thanh lọc họ khỏi thành quốc.’

‘Tẩy rửa khôn khéo.’

‘Đúng thế và ngược lại, tẩy rửa theo nghĩa y học. Y sĩ rút chất độc khỏi cơ thể để chất lành ở lại, bạo chúa làm ngược lại.’

‘Có vẻ phải làm vậy nếu người này muốn cầm quyền.’

‘Vâng, bởi thế người này rơi vào tình trạng khó xử, cần thiết éo le, buộc lòng phải lựa chọn, [d] sống với đồng bọn đa số vô dụng, đa số thù ghét hoặc thôi không sống mà chết cho rồi.’

‘Hoàn cảnh của người này là vậy.’

‘Bây giờ đường lối chuyên chính càng lớn, căm thù quần chúng càng cao, vệ sĩ càng phải đông đảo và tin cẩn.’

‘Tất nhiên.’

‘Tìm đâu ra người để người này có thể tin cậy?’

‘Chẳng cần phải hỏi, họ sẽ tự ý ùn ùn kéo tới như có phép thần thông, nếu người này trả lương.’

‘Ôi linh khuyển!’ bản nhân thốt lời, ‘quý hữu muốn nói ông đực hình thù, khổ dạng bát nháo khắp nơi từ ngoại quốc kéo về phải không?’ [e]

‘Vâng, đó là điều tiện phu muốn nói.’

‘Thế người này không muốn trung mộ tại chỗ ư? Quý hữu có nghĩ...?’

‘Nhưng người này sẽ làm thế nào để chiêu mộ?’

‘Tước đoạt nô lệ của công dân, tuyên bố giải phóng, đưa tất cả vào làm vệ sĩ.’

‘Ồ, đúng rồi, vì họ sẽ hết sức trung thành.’

‘Số phận bạo chúa may mắn, khả ái làm sao nếu số người này là thân hữu tín cẩn, trung thành [568a] bạo chúa sử dụng sau khi tận diệt số người từng ủng hộ trước kia.’

‘Ồ, dẫu sao sự thế là vậy.’

‘Bản nhân nghĩ chắc hẳn số công dân mới thán phục người này hết sức, tạo thành nhóm thân hữu hoan nghênh, trong khi người đảng hoàng, tử tế căm giận, tránh mặt như tránh hủi.’

‘Dĩ nhiên, họ làm sao hơn?’

‘Bởi thế chẳng phải bỗng dưng bị kịch nói chung được coi là môi trường thâm thúy và Euripides nói riêng trong thể loại nổi bật là kịch gia đại tài.’

‘Tại sao lại thế?’

‘Vì ngoài biết bao điều bàn về bạo chúa đưa nhận xét sâu sắc, ý nhị [b] ông thốt lời: “Bạo chúa trở nên khôn ngoan vì thường giao du với người khôn ngoan.” Nói người khôn ngoan rõ ràng ông hàm ý số người tạo thành nhóm, ngô bối miêu tả, bạo chúa liên hệ.’

‘Vâng, ông còn nói cơ chế độc tài là tuyệt vời, ngang hàng thần linh, và ca ngợi đủ cách. Cả đám thi sĩ loại khác cũng làm nhiều điều tương tự.’

‘Bởi thế do khôn ngoan có lẽ thi sĩ bị kịch nên tha thứ cho ngô bối và thành quốc cơ chế giống cơ chế của ngô bối, nếu ngô bối từ chối chấp nhận họ sống trong thành quốc, vì họ ca tụng chính thể độc tài.’

‘Tiện phu nghĩ [c] trong bọn ít nhất người có đầu óc nhận xét ý nhị sẽ bỏ qua cho ngô bối.’

‘Ồ, bản nhân hy vọng họ sẽ đi thăm vài thành quốc, đến nơi tập hợp quần chúng, bỏ tiền thuê mướn diễn viên giọng nói trong trẻo, hùng hồn, lời cuốn, thuyết phục, nhằm dẫn đưa thành quốc tới cơ chế độc tài hoặc cơ chế dân chủ.’

‘Tiện phu mong lắm thay!’

‘Dĩ nhiên, qua việc làm như thế, họ sẽ có tiền, họ sẽ nổi tiếng, ai cũng biết, đặc biệt với bạo chúa, và cả với cơ chế dân chủ, mặc dù mức độ kém hơn. Nhưng leo dốc lên đòi cơ chế họ càng lên cao bao nhiêu, [d] tiếng tăm càng xuống thấp bấy nhiêu, làm như không thể leo nữa, phải ngừng vì hết hơi.’

‘Đúng quá.’

‘Chết chửa đến đây lạc đề! Ngô bối phải quay lại điểm đang nói về quân đội hộ tống bạo chúa. Làm thế nào bạo chúa nuôi dưỡng đám lính tinh nhuệ,

đông đảo, tạp sắc, thay đổi luôn luôn?’

‘Hiển nhiên bạo chúa sẽ sử dụng kho tàng đền thờ bất kể ở đâu, kể cả tài sản của nạn nhân bạo chúa đã tiêu diệt, chừng nào hết mới thôi, như vậy bạo chúa sẽ đánh thuế bớt đi, quần chúng sẽ đỡ phải đóng góp quá nhiều.’

‘Khi [e] hai nguồn tiền của như thế cạn kiệt thì sao?’

‘Đến lúc đó đương nhiên bạo chúa, tay em, bạn trai, bạn gái, từng gấn bó, kết thân, ăn nhậu với nhau sẽ sống nhờ của cải cha mẹ.’

‘Bản nhân hiểu ý. Quý hữu muốn nói quần chúng sinh ra bạo chúa sẽ trợ giúp bạo chúa và đồng bọn.’

‘Phải thế thôi, không thể khác. Cần thiết lớn lao bắt buộc.’

‘Quý hữu nói thế nghĩa là thế nào? Nếu cảm thấy nóng mặt, bực mình quần chúng nói cha không phải nuôi khi con đã lớn, ngược lại con phải nuôi khi cha đã già, [569a] hoặc nuôi con khôn lớn, không bao giờ có ý định khi con nổi tiếng lừng danh, quyền cao chức trọng, cha mẹ sẽ làm nô lệ cho nô lệ của cha mẹ, và phải cung phụng con cùng đám tiện dân hèn hạ. Trái lại, cha mẹ hy vọng con phải bênh vực, giải phóng cha mẹ khỏi quyền hành của bọn giàu có và giai cấp gọi là thượng lưu trong thành quốc. Nếu cha mẹ quyết định bạo chúa cùng bè lũ bỏ xứ sở, như người cha ra lệnh đưa con rời nhà cùng lũ bạn phá phách thì sao?’

‘Lúc đó, trời ơi, cha mẹ sẽ thấy loại súc sinh cha mẹ sinh thành, nuôi nấng, dạy dỗ [b] để trở thành to lớn thế nào, cha mẹ quá yếu đuối không thể tổng cổ súc sinh quá cường tráng khỏi ngôi nhà!’

‘Quý hữu nói thế nghĩa là thế nào? Quý hữu muốn nói bạo chúa sẽ sử dụng bạo lực đối với cha đã sinh thành ra mình, giờ tay thoi nếu cha chống lại phải không?’

‘Vâng, sau khi bạo chúa tước vũ khí của cha.’

‘Như vậy bạo chúa quý hữu mô tả là kẻ giết cha, không phải nguồn an ủi mà vú nuôi bất nhẫn đối với cha già. Rõ ràng đến đây ngô bối bắt gặp cơ chế độc tài thực sự, hiển nhiên và quyết tâm, và quần chúng thấy, như ngạn ngữ nói, [c] nhảy khỏi chảo chiên khuấy nhục để thành người tự do nào ngờ rơi vào lửa đỏ khuấy phục hóa ra kẻ nô lệ, đời tự do quá đáng, non yếu lấy nô dịch cay chua, nhọc nhằn, làm nô lệ cho bầy nô lệ.’

‘Sự thể xảy ra y hệt như thế.’

‘Ồ, bản nhân nghĩ ngô bối có lý khi khẳng định đã miêu tả tạm đủ cơ chế dân chủ biến thành độc tài và bản chất cơ chế độc tài là thế nào.’

‘Vâng, tiện phu nghĩ quá đủ.’

PHẦN IX

(571a - 592b)

Phần chín miêu tả mẫu người độc tài hoặc tàn bạo. Mẫu người này là mẫu người hoàn toàn bất công bất chính Glaucon yêu cầu Socrates đặt bên mẫu người công bình chính trực ngô hầu nhận xét cho đúng đắn mẫu người nào sung sướng hơn mẫu người nào. Nhận xét ghi trong phần này. Nhận xét bắt đầu với việc phân biệt giữa thèm muốn cần thiết và thèm muốn không cần thiết. Thèm muốn loại sau là thèm muốn hỗn loạn hầu như hiện hữu, tồn tại trong mọi con người và thông thường để lộ bản chất chỉ trong giấc ngủ, song ngự trị tâm trí con người độc tài khiến không biết gì đến tình thân, bằng hữu, mà chỉ coi liên hệ giữa người với người như liên hệ giữa chủ nhân và nô lệ. Lo sợ khôn xiết, kẻ thù tứ bề, cơ chế và mẫu người loại này thế nào cũng suy tàn, sụp đổ. Điểm đặc biệt là bàn về vui sướng. Ai cũng hiểu mỗi phần trong tâm trí có vui sướng riêng biệt, phần đó có thể vui hưởng khi toàn bộ tâm trí do lý trí điều khiển. Khi thèm muốn chế ngự, do vậy diễn ra hỗn loạn, không phần nào có thể vui hưởng ngay cả vui sướng chính đáng của nó.

Có ba cuộc đời: cuộc đời triết lý, cuộc đời tham vọng, cuộc đời thèm muốn. Trong ba người, người nào cũng nghĩ cuộc đời của mình là thú vị hơn hết. Tuy nhiên, triết gia là quan tòa tinh tường, vì có kinh nghiệm về vui sướng của người khác, trong khi người khác không có kinh nghiệm về vui sướng của triết gia. Hơn thế, triết gia lại sở đắc phương tiện nhận xét đặc biệt: Kiến thức sâu sắc và lý luận nhuần nhuyễn. Vui sướng không phải chỉ là vắng bóng buồn rầu, trái lại vui sướng của người bình thường luôn pha trộn với buồn rầu, khác vui sướng của triết gia đúng đắn, chân thật và lâu dài. Theo cách tính có vẻ như múa rối biểu diễn nhào lộn Socrates thấy mẫu người độc tài đau khổ 729 lần nhiều hơn quân vương trong thành quốc lý tưởng. Biện minh cho nhận xét tình trạng đau khổ của người bất công bất chính, Socrates đưa ra hình ảnh tằm lợm của sinh vật bề ngoài là con người với dã thú rừng xanh, sư tử và con người bên trong. Một lần nữa ông kêu gọi để lý trí kiểm soát nghĩa là hài hòa ngự trị. Như vậy người công bình chính trực cũng sẽ vui hưởng vinh dự hợp lý và sẽ tiết độ trong việc sở đắc của cải.

‘Bây giờ [571a] ngô bồi còn phải miêu tả mẫu người độc tài thực sự, phát triển ra sao từ mẫu người dân chủ, sau đó bản chất thế nào, sống ở đời mẫu người đó đau khổ hay sung sướng.’

‘Vâng, ngô bối vẫn chưa để ý xem thế nào.’

‘Nhưng quý hữu biết không, còn việc nữa bản nhân cũng muốn làm nhân thế.’

‘Việc gì?’

‘Bản nhân nghĩ việc xếp loại bản chất và phân biệt số lượng thèm muốn khác nhau chưa đầy đủ. Nếu ở tình trạng dở dang, [b] việc tìm hiểu đối tượng của ngô bối sẽ không rõ ràng.’

‘Thưa, chưa quá muộn, ngô bối vẫn còn thời gian.’

‘Hy vọng. Hãy để ý điều bản nhân muốn quan sát. Điều đó thế này: Theo bản nhân vui sướng và thèm muốn không cần thiết thường hỗn loạn và dữ dội. Có lẽ ngô bối sinh ra đời số này đã hiện diện, song bị luật pháp, lý luận và thèm muốn tốt đẹp chế ngự. Trong một số người tất cả bị tiêu diệt, chỉ còn số nhỏ tồn tại ở tình trạng suy yếu; ngược lại trong một số người tất cả vẫn [c] duy trì số lượng và sức mạnh.’

‘Tiên sinh muốn nói vui thú và thèm muốn nào?’

‘Loại thức dậy khi ngô bối lịm ngủ, khi phần kia của tâm trí, phần tinh táo, tinh tường, điều khiển giác điệp, khi phần thú vật, man rợ, đầy ứ thức ăn, thức uống, choàng tỉnh, ngoi dậy, vùng vẫy, tìm kiếm đường lối đi vào thỏa mãn bản năng thông thường. Quý hữu biết lúc đó không có cái gì phần đó sẽ không dám nhúng tay, [d] như thể hoàn toàn buông thả, tháo cởi, thiếu hẳn nguyên tắc đạo đức, mất hết ý thức, không biết hổ thẹn. Trong giấc mơ phần đó không ngần ngại sắp đặt kế hoạch, như phần đó nghĩ, giao cấu loạn luân với mẹ đẻ, với đàn ông, với thần linh hay súc vật; phần đó sẽ nhúng tay vào bất kể tội ác sát nhân ghê tởm nào, phần đó sẽ không từ chối bất kể thứ thực phẩm cấm đoán nào. Nói tóm lại, phần đó sẽ không lùi bước trước bất kể điên rồ hoặc ô nhục nào.’

‘Điều tiên sinh vừa nói quả là thực.’

‘Trái lại, theo bản nhân, người chấp nhận thái độ lành mạnh, tiết độ khi đi ngủ trước hết thế nào cũng đánh thức phần lý luận, cung cấp cho phần này đầy đủ nhận thức sáng suốt, suy tư tao nhã, đưa tới kết luận thỏa đáng bên trong bản thân; [e] thứ đến người đó không để phần thèm muốn đói ăn và cũng không vô ăn cho phần thèm muốn, nên phần thèm muốn yên ngủ, không quấy rầy phần tốt đẹp hơn hết [572a] bằng cảm giác vui, buồn, do vậy

phần đó tự do theo đuôi, kiếm tìm, không bị níu kéo, ngăn chặn bởi bất kể cái gì, phần đó cố gắng đạt tới nhận thức sự việc vẫn chưa hay biết, dù ở quá khứ, hiện tại hay tương lai; sau cùng người đó cũng kìm giữ phần thứ ba, phần hung hăng, cho trầm tĩnh, không lên giường đi ngủ trong tình trạng cảm xúc rối bời, lòng dạ ngổn ngang, vì vừa tức giận với ai đó. Nói khác đi, người đó ru ngủ hai phần tâm trí, song để phần thứ ba thức tỉnh, phần trong đó tư tưởng cư ngụ, rồi mới yên giấc. Đến lúc đó, và chỉ lúc đó, quý hữu biết, ở trạng thái đó người đó có thể nắm bắt sự thật, [b] thủ tiêu tình trạng hỗn loạn do ảo tưởng trong giấc mơ gây nên.’

‘Sự thể diễn ra đúng thế, tiện phu hoàn toàn đồng ý với tiên sinh.’

‘Ồ, bây giờ, ngô bối đã lang thang khá xa, phát biểu khá nhiều về đề tài, song điểm bản nhân muốn bàn là thế này. Trong ngô bối, trong bất kể người nào, bề ngoài tao nhã hết sức, ngay cả thiếu số tỏ ra tiết độ, đều có thềm muốn rất ư nguy hiểm, man rợ, hỗn loạn. Loại này xuất hiện đặc biệt trong giấc mơ. Xin cho biết bản nhân nói có phải và quý hữu có đồng ý hay không?’

‘Thưa, có.’

‘VẬY trở lại loại người ngô bối khẳng định là mẫu người dân chủ. Quý hữu nhớ người đó khôn lớn do người cha tần tiện nuôi dưỡng, [c] ông chỉ đề cao thềm muốn làm ra tiền, coi rẻ thềm muốn không cần thiết chỉ nhằm giải trí mua vui, hào nhoáng bề ngoài.’

‘Thưa, tiện phu nhớ.’

‘Nhưng giao du với người về thị hiếu cũng như thềm muốn thạo đời, sành điệu hơn nhiều, ngô bối đã miêu tả, nhắm mắt đi theo lối sống của họ, vì không ưa lối sống căn cơ của cha, người đó đắm mình vào đủ thứ quá đáng. Dầu thế về bản chất người đó vẫn khá hơn đám bạn sa đọa. [d] Bị hai chiều lôi kéo, chọn giải pháp dung hòa hợp lý, người đó đứng giữa hai lối sống, vui hưởng cả hai tới mức độ nào đó. Do vậy người đó sống cuộc đời không khắc khổ mà cũng không hoang phí, từ mẫu người quả đầu trở thành mẫu người dân chủ.’

‘Vâng, người đó làm vậy, và ngô bối cũng nghĩ người đó thế thực.’

‘A, bây giờ giả dụ, theo lẽ tự nhiên đến lượt cũng già, có thằng con, người đó nuôi nấng, dạy dỗ theo lối sống của mình.’

‘Vâng, giả dụ như vậy.’

‘Ồ, lại giả dụ sự việc xảy ra với người cha là thằng con bây giờ cũng xảy ra với thằng con là người cha trước kia. Người đó bị lôi cuốn vào đủ thứ buông thả, thù nghịch với luật pháp, người lôi cuốn rêu rao là tự do hoàn toàn; giả dụ cha người đó và gia đình [e] kéo tới ủng hộ thêm muốn đứng ở vị trí trung gian, trong khi người lôi cuốn người đó tán thành thêm muốn đứng ở vị trí đối lập. Khi không còn hy vọng nào khác chế ngự người đó, đám phù thủy tà tâm và bọn sản xuất bạo chúa nhận ra cần vận dụng mọi khả năng làm nảy sinh trong tâm trí người đó đam mê chủ chốt, dẫn đầu thêm muốn quá ư trì trệ, thêm muốn đưa tới chỗ triệt tiêu mọi sức mạnh dự trữ, [573a] đam mê đó là thứ ong đục to lớn có cánh, trừ phi quý hữu nghĩ cách miêu tả hay hơn, phải không?’

‘Thưa, không, miêu tả như vậy quá hay.’

‘Thêm muốn khác bay vù vù xung quanh, tất cả chứa đầy hương thơm, nhụy ngọt, mật nhĩ, hoa đẹp, rượu ngon và đủ thứ khoái lạc tìm thấy trong cuộc đời phóng đảng; tất cả nuôi nấng, vỗ béo, cuối cùng sản sinh trong ong đục nọc thêm muốn. Từ đó có điên khùng làm vệ sĩ, làm gì đam mê chủ chốt cũng cuồng loạn. [b] Nếu thấy trong người này quan niệm lành mạnh hoặc ao ước tao nhã, và vẫn còn phần nào cảm nghĩ hổ thẹn, đam mê chủ chốt tiêu diệt tức thì hoặc tổng cổ tất cả ra ngoài, rồi tẩy sạch tiết độ, thay vào đó đầy nhóc điên khùng.’

‘Tiên sinh giải thích đầy đủ, tuyệt vời quá trình phát sinh mẫu người độc tài.’

‘Phải chăng đó cũng là lý do tại sao đam mê tình dục từ lâu đã được mệnh danh là bạo chúa?’ Bản nhân hỏi.

‘Có lẽ do tình cờ.’

‘Và bởi thế, Adeimantus ơi, người say rượu [c] trong tâm trí có cái gì độc tài, tàn bạo, phải không?’

‘Thưa, chắc vậy.’

‘Người điên tâm trí rối loạn tưởng tượng có thể cai quản không những con người mà cả thần linh, và hầu như sẵn sàng ra tay.’

‘Vâng, dám lắm.’

‘Vây, quý hữu quái quý ời, định nghĩa chính xác người độc tài là người do bẩm sinh, do thói quen hay do cả hai phối hợp đặc tính say sưa, phóng đảng và u sầu.’

‘Chắc chắn.’

‘Đó dường như là nguồn gốc. Nhưng người đó sống ra sao?’

‘Nói ra sợ mang tiếng giỡn đùa, tiện phu xin thưa, [d] rất mong tiên sinh vui lòng chỉ giáo!’

‘Không sao, bản nhân sẵn sàng. Khi đam mê chủ chốt bên trong nắm quyền kiểm soát tuyệt đối tâm trí con người, quyết định mọi việc, bản nhân nghĩ cuộc đời sẽ là chuỗi dài tiệc tùng phóng đảng, say sưa cuồng lạc và vui thú xác thịt.’

‘Đương nhiên sẽ vậy.’

‘Từ đó ngày nối ngày, đêm theo đêm, bên cạnh thềm muốn cũ, thềm muốn mới nảy nở, phát triển, gia tăng mãnh liệt, thềm muốn nào cũng đòi thỏa mãn đủ thứ.’

‘Chắc là nhiều lắm.’

‘Do vậy bất kể thu nhập ra sao người đó sẽ tiêu xài chẳng mấy lúc hết nhẵn.’

‘Tất nhiên.’

‘Sau đó đi vay [e] và bắt đầu moi móc tài sản.’

‘Chứ sao?’

‘Khi nguồn lợi vừa kể cạn kiệt, hàng hàng lớp lớp thềm muốn khủng khiếp nằm im bên trong sẽ hú gào phản đối, bị thềm muốn khác chích đốt, nhất là đam mê chủ chốt lãnh đạo tất cả như vệ sĩ, trở nên điên cuồng, người đó quay nhìn, để mắt quan sát xem ai có cái gì có thể sử dụng vũ lực hoặc mưu mẹo cưỡng đoạt.’ [574a]

‘Chắc thế lắm.’

‘Không có lựa chọn nào khác, người đó phải đánh cắp của cải từ đâu đó hoặc sẽ sống trong day dứt và lo lắng não nề.’

‘Vâng, bắt buộc.’

‘Cuộc sống phôi pha, vui thú đến sau luôn chiếm ưu thế hơn vui thú đến trước, cưỡng đoạt mọi thỏa mãn, vì thế bản thân thuộc thế hệ trẻ nghĩ có quyền hơn bố mẹ thuộc thế hệ già, khi tiêu hết phần gia tài thừa hưởng, người đó sẽ tiêu đến tài sản của bố mẹ.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Nếu[b] bố mẹ không cho, người đó sẽ tìm cách lấy trộm hay đánh lừa đúng không?’

‘Chắc chắn.’

‘Nếu không thể làm như thế, người đó sẽ sử dụng vũ lực cướp giật chứ gì?’

‘Vâng, tiện phu nghĩ vậy.’

‘Nếu, Adeimantus hay ngạc nhiên ơ, nhất định không nhường, không bỏ, ông già, bà già cự nự phản đối, chống trả, quý hữu có nghĩ người đó sẽ chứng tỏ hiếu thảo mà ngần ngại sử dụng đường lối bạo chúa không?’

‘Không, thưa, không, tiện phu không tin ông già, bà già sẽ thoát cảnh tang thương với người như thế!’

‘Nhưng, trời đất quý thần ơ, quý hữu có thực sự muốn nói người đó sẽ hy sinh người mẹ từng chăm lo săn sóc biết bao năm trường, đầu gối tay ấp không thể xa lìa đôi lầy cô ả mới quen, liên hệ không thấm thiết không? [c] Quý hữu có nghĩ người đó sẽ hy sinh bố già, người đã hết thời, quan hệ từ lâu và cần thiết đôi lầy bạn trai tuần tú mới quen, liên hệ không thấm thiết chẳng? Quý hữu có nghĩ người như thế sẽ đánh đập bố mẹ cao tuổi có liên hệ máu mủ, tình cảm yêu thương lâu dài, bắt phục dịch người mới quen nếu đem vào ở chung trong nhà không?’

‘Thưa, đó là điều tiện phu muốn nói.’

‘Ôi chao, diễm phúc nhường nào sinh hạ thằng con là bạo chúa!’

‘Ô, thưa, diễm phúc thực sự!’

‘Vậy sao? [d] Nhưng bản nhân thâm nghĩ khi sử dụng hết của cải của bố mẹ, bây giờ lại có khá nhiều khoái lạc tự mình thu thập, người đó sẽ lên qua

tường vào tư gia ăn trộm, lột áo choàng người tản bộ đêm khuya và đột nhập đền thờ vợ vét của cải. Quan niệm xưa thê nào là tiếng thơm, thế nào là tiếng xấu, được nuôi dưỡng từ tấm bé, người đó coi như đạo đức, sẽ bị quan niệm mới lần át, trước kia bị kiềm chế, song bây giờ được thả lỏng, trở thành vệ sĩ của đam mê chủ chốt, đồng thời chia sẻ quyền hành. [e] Lúc người đó còn là mẫu người dân chủ, do ảnh hưởng của luật pháp và thân phụ, khoái lạc đó chỉ xuất hiện trong giấc mơ. Trái lại, bây giờ, do kiểm soát tàn bạo của đam mê chủ chốt, lúc thức người đó trở thành cái người đó chỉ thỉnh thoảng là trong giấc mơ. Người đó không từ nan cái gì: kiêng đồ ăn cấm kỵ, giết người dù khủng khiếp đến đâu. [575a] Đam mê chủ chốt như bạo chúa bên trong, không kiểm tỏa, không luật pháp, đôn đẩy người đó (như bạo chúa đôn đẩy thành quốc) vào đủ thứ phiêu lưu sẽ làm lợi cho bản thân cùng bè lũ, bè lũ tập hợp bên ngoài, phần do bạn bè xấu xa người đó giao du, phần do thôi thúc bên trong do thói quen tội tộ tương tự người đó buông thả, thả lỏng. Quý hữu có nghĩ đó là loại cuộc đời người đó sẽ sống hay không?’

‘Thưa, tiện phu nghĩ đúng vậy.’

‘Nếu chỉ có số ít người loại đó ở trong thành quốc [b], nếu đa số dân chúng sống ôn hòa, tôn trọng luật pháp, số người này sẽ bỏ quê hương ra đi, làm vệ sĩ cho bạo chúa chỗ khác hoặc lính đánh thuê cho bất kể cuộc chiến nào đang diễn ra đâu đó. Ngược lại, nếu là thời hòa bình, khắp nơi yên ổn, ở lại nhà, họ sẽ tìm cách nhúng tay vào đủ thứ tội ác nho nhỏ.’

‘Chẳng hạn?’

‘A, họ trở thành kẻ trộm, ăn cắp, móc túi, cướp đường, lén chui vào nhà, đột nhập đền thờ, bắt cóc, buôn bán nô lệ. Nếu khéo uốn lười họ trở thành vu cáo bắt bí, nhân chứng giả mạo, hoặc nhận của đút lót.’

‘Chắc hẳn tiên sinh gọi việc làm phi pháp vừa kể là tội ác nho nhỏ [c] nếu số lượng phạm nhân quả thật còn ít ỏi!’

‘Nho nhỏ là từ ngữ tương đối so với tội ác lớn lao. Vì tình trạng an ninh tốt đẹp hoặc rối loạn tội tộ của thành quốc, tội ác như tội ác vừa kể, như người ta nói, chắc chắn không tới gần chế độ độc tài. Trái lại, khi tội phạm và đồng lõa gia tăng về số lượng, ý thức sức mạnh lớn lao, chính số này sáng tạo bạo chúa ngô bô đề cập. Được quần chúng điên rồ trợ giúp, [d] họ sẽ chọn người trong đám thâm tâm là bạo chúa hoàn hảo, tuyệt đối hơn hết.’

‘Vâng, vì người đó chắc chắn thích hợp hơn hết với chế độ độc tài.’

‘Nếu họ sẵn sàng phục tùng. Ngược lại, nếu thành quốc không cúi đầu ủng hộ, người đó sẽ trừng phạt như đã trừng phạt cha mẹ trước kia. Người đó sẽ trao xứ sở, tổ quốc quý báu của cha, hoặc đất nước thân yêu của mẹ, như người đảo Crete nói, cho đám đồng đội hãnh tiến để bọn này cai quản, cai quản. Đó là mục đích tối hậu người như thế thêm muốn, đúng không?’

‘Thưa, đúng quá.’ [e]

‘Trong đời sống riêng tư, trước khi nắm quyền cai trị, người loại này xử sự tương tự. Giao du với ai, dứt mực ngọt ngào, sẵn sàng chiều ý bất kể thế nào, hoặc nếu cần cái gì, không ngại khúm núm, [576a] khản khoản hết sức thân thiện, nhưng sau khi đạt mục đích sẽ thay đổi giọng điệu họ trở lại hoàn toàn lạnh lùng, xa lạ.’

‘Sự thể thế thật.’

‘Bởi thế mẫu người tàn bạo sống cả đời không bạn bè với ai, giao du với người khác luôn luôn là chủ nhân hoặc nô lệ, bản chất độc tài không bao giờ nếm mùi bằng hữu hay tự do chân thực.’

‘Đúng thế.’

‘Do đó ngô bôi có lý gọi họ là lũ người xảo trá, bất tín.’

‘Làm sao hơn?’

‘Và bất công bất chính hoàn toàn, nếu định nghĩa trước đây ngô bôi đồng ý về bản chất công bình chính trực là chính xác.’ [b]

‘Định nghĩa của ngô bôi quả thế thực.’

‘Ồ, vậy thì ngô bôi có thể tóm tắt loại người tồi tệ nhất hạng, lúc thức cư xử như người ngô bôi miêu tả trong giấc mơ.’

‘Vâng, hẳn thế.’

‘Sự thể xảy ra đúng vậy khi bạo chúa nắm sinh nắm quyền tuyệt đối, càng nắm lâu dài bao nhiêu càng cư xử tàn bạo bấy nhiêu.’

‘Thưa, đương nhiên,’ Glaucon cất tiếng tham gia đàm đạo.

‘Ồ, hiển nhiên người tỏ ra tồi tệ cũng sẽ có vẻ đau khổ hơn hết phải không?’

[c] Và bởi thế, trong thực tế, bất luận đa số người đời nghĩ thế nào, ngô bối thấy quyền hành càng lâu dài bao nhiêu, to lớn đến đâu, bạo chúa cũng sẽ càng đau khổ lâu dài, to lớn bấy nhiêu.’

‘Thưa, chắc vậy.’

‘Về mặt giống nhau mẫu người độc tài có tương ứng với chế độ độc tài, mẫu người dân chủ có tương ứng với chế độ dân chủ không hở?’

‘Có chứ.’

‘Về mặt đạo đức và hạnh phúc tương quan giữa mẫu người khác nhau có tương ứng với tương quan giữa chế độ khác nhau không?’

‘Dĩ nhiên.’ [d]

‘Vậy mặt đạo đức tương đối của thành quốc do độc tài cai trị và thành quốc do quân vương triết gia trị vì như ngô bối miêu tả là thế nào?’

‘Hai cực đoan đối nghịch; một tuyệt hảo, một tồi tệ.’

‘Bản nhân không hỏi quý hữu muốn nói chế độ nào, vì nghĩ sự thể rõ như ban ngày. Nhưng bản nhân muốn biết quý hữu nhận xét, đánh giá thực trạng sung sướng, đau khổ của hai chế độ ra sao, tương đồng, khác biệt thế nào? Ngô bối chẳng nên chóa mắt khi nhìn bạo chúa, vội vàng kết luận, vì chẳng là gì mà chỉ là cá nhân đơn độc, hoặc số ít bày tôi bu quanh. Trái lại ngô bối phải tìm hiểu toàn thể xã hội,[e] tiến sâu vào bên trong, tới cùng ngõ ngách, quan sát thấu đáo xung quanh trước khi trả lời rõ ràng.’

‘Đòi hỏi hợp lý. Hiển nhiên không có xã hội nào đau khổ hơn xã hội dưới quyền cai trị của bạo chúa độc tài, và không có xã hội nào sung sướng bằng xã hội dưới quyền trị vì của quân vương triết gia.’

‘Bản nhân nghĩ ngô bối cũng nên đưa ra đòi hỏi tương tự khi bàn mẫu người tương ứng. [577a] Ngô bối hy vọng người nhận định chân thực sở đắc hiểu biết đánh giá hạnh phúc và đau khổ khả dĩ xuyên qua bề mặt đi vào tâm lý loại người đó, không chóa mắt như đứa trẻ trước bề ngoài rực rỡ, đáng vẻ uy nghi của bạo chúa độc tài, mà quan sát cả hai thật tường tận. Sau đó người đó mới có đủ thẩm quyền đưa ra nhận xét, ngô bối sẽ lắng nghe, đặc biệt nếu người đó đã sống với bạo chúa, quan sát bạo chúa sinh hoạt ra sao ở nhà, trong gia đình, nơi thuận tiện hơn hết năm bắt con người độc tài lột hết tư trang diễn xuất, [b] đồng thời quan sát bạo chúa xử sự thế nào khi gặp hiểm

nguy liên hệ tới cuộc đời chính trị trước quần chúng. Vậy ngô bối có nên hỏi người đó nói cho ngô bối hay hạnh phúc tương đối và đau khổ tương đối trong đời bạo chúa so sánh với người khác không?’

‘Đó cũng là đòi hỏi hết sức hợp lý tiên sinh trung nêu.’

‘Quý hữu có muốn ngô bối làm ra vẻ là người định giá thành thạo có đủ nhận xét và kinh nghiệm cần thiết, trong quá khứ đã trực diện người như thế không? Nếu không sẽ không có người trả lời điều ngô bối hỏi.’

‘Nên lắm.’

‘Tiếp cận câu hỏi [c] ngô bối hãy bàn đặc tính của thành quốc và mẫu người tương ứng, lần lượt từng thứ, dưới ánh sáng loại suy giữa hai thứ với nhau.’

‘Đặc tính gì?’

‘Bắt đầu với thành quốc, thành quốc dưới bàn tay cai trị của bạo chúa độc tài ở tình trạng tự do hay nô lệ?’

‘Hoàn toàn nô lệ, nô lệ cao độ.’

‘Dẫu vậy thành quốc cũng có một số là chủ nhân, một số là người tự do.’

‘Vâng, nhưng số đó là thiểu số, còn đa số quần chúng và phần tử tốt đẹp rõ ràng là nô lệ khốn khổ khốn nạn, không chút nhân quyền.’

‘Ồ, [d] nếu tương tự như thành quốc chắc hẳn mẫu người đó cũng có cấu trúc tương ứng. Tâm trí đầy tư tưởng áp bức, nô lệ, phân tao nhã, tốt đẹp sẽ bị kìm kẹp, hoàn toàn chế ngự bởi phần nhỏ nòi, xấu xa, điên khùng hơn hết.’

‘Thưa, chắc vậy.’

‘Vậy, thử hỏi, người như thế ở tình trạng tự do hay nô lệ?’

‘Nô lệ, hiển nhiên.’

‘Hơn thế, chế độ bị bạo chúa độc tài kìm kẹp khó có thể làm như mình muốn phải không?’

‘Thưa, phải.’

‘Bởi thế tâm trí [e] trong đó chế độ độc tài ngự trị cũng sẽ khó có thể làm những gì mình muốn, vì thường xuyên bị chứng điên thôi thúc, do đó rối loạn và chao đảo.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Thành quốc dưới chế độ độc tài giàu hay nghèo?’

‘Nghèo.’

‘Vậy [578a] mẫu người tương ứng phải nghèo rớt mồng tơi và bất mãn vô cùng.’

‘Đúng thế.’

‘Cả thành quốc lẫn mẫu người như thế hẳn bị lo sợ thường xuyên giày vò.’

‘Chắc vậy.’

‘Có thành quốc nào quý hữu thấy khóc than, khổ não, tang tóc và đau thương nhiều hơn không?’

‘Thưa, không, chắc không.’

‘Sự thể có tương tự với mẫu người tương ứng dưới chế độ độc tài điên khùng đầy thèm muốn và khao khát không?’

‘Thưa, tương tự.’

‘Với lý do vừa kể [b] cùng nhiều lý do nữa chưa nói ra quý hữu khẳng định thành quốc dưới bàn tay cai trị của nhà độc tài là thành quốc đau khổ hơn hết.’

‘Tiện nhân nói không phải hay sao?’

‘Phải chứ. Với lý do còn ở trong đầu trước thực tế tương tự quý hữu sẽ nói gì về mẫu người độc tài?’

‘Rõ ràng so với người khác đương sự là kẻ đau khổ hơn hết trên cõi đời.’

‘Ày, nói vậy là quý hữu không đúng.’

‘Sao lại thế?’

‘Vì mẫu người này vẫn chưa phải mẫu người đau khổ tột cùng.’

‘Vậy mẫu người nào?’

‘Mẫu người bản nhân sẽ nói có lẽ có vẻ còn đau khổ nhiều hơn mẫu người đó.’

‘Mẫu người nào?’

‘Mẫu người, theo bản nhân, vì bản chất độc tài, [c] không sống cuộc đời riêng tư, song bất hạnh, do số phận hẩm hiu, hoàn cảnh đẩy đưa, bị dồn tới quyền hành tối thượng trở thành bạo chúa.’

‘Căn cứ vào những gì ngô bối nói tiện nhân trộm nghĩ đó là sự thật.’

‘Đúng thế, nhưng trộm nghĩ, phỏng đoán không đủ. Ngô bối phải xem xét, tranh luận kỹ càng theo đường lối đã đồng ý. Vì tìm hiểu của ngô bối liên hệ tới vấn đề tối ư quan trọng, lựa chọn giữa cuộc đời tốt đẹp và cuộc đời xấu xa.’

‘Vâng, tiên sinh nói chí phải.’

‘Vậy đề ý. Theo bản nhân, suy ngẫm vấn đề, ngô bối phải bắt đầu từ quan điểm sau đây.’

‘Thưa, như thế nào?’ [d]

‘Ngô bối đề ý trong thành quốc gia chủ giàu có sở đắc số lượng nô lệ đông đảo. Về mặt này họ giống nhà độc tài ở chỗ kiểm soát nhiều nô lệ. Khác chăng là mức độ nhà độc tài kiểm soát dân chúng số lượng lớn lao gấp bội.’

‘Vâng, đúng thế.’

‘Quý hữu biết gia chủ như thế sống thản nhiên, không hề sợ nô lệ.’

‘Tại sao lại sợ?’

‘Không có lý do, song quý hữu có biết tại sao không?’

‘Thưa, có. Tại vì khi cần toàn thể thành quốc sẵn sàng trợ giúp cá nhân, từng người riêng lẻ.’

‘Đúng thế. Nhưng hãy tưởng tượng nếu bây giờ thần linh [e] đem người sở hữu năm mươi nô lệ hoặc hơn cùng vợ con, của cải, đồ đạc ra khỏi thành quốc tới nơi hoang vắng, nơi không có người tự do ra tay trợ giúp, quý hữu có nghĩ người đó sợ hết hồn nô lệ sẽ thanh toán mình, vợ con mình hay không?’

‘Sợ hết hồn chứ lị.’

‘Vì thế người đó phải khúm núm, luôn cúi [579a] vại đũa trong đám nô lệ, hứa hẹn đủ điều, trả lại tự do, mặc dù lòng chẳng muốn, biến bản thân thành kẻ xu nịnh nô lệ của mình.’

‘Buộc lòng phải làm vậy, nếu không sẽ đi đời nhà ma.’

‘Tiếp theo giả dụ thần linh mang người đó đến chỗ đông đảo hàng xóm láng giềng, họ không chấp nhận bất kể ai kiểm soát, kìm kẹp người khác và sẽ trừng trị thẳng tay, quyết liệt người nào định làm tương tự.’

‘Nếu thế [b] người đó sẽ rơi vào hoàn cảnh khó xử gấp bội, vì bốn bề toàn thù địch.’

‘Nhưng đó là hoàn cảnh từng vây hãm, giam giữ bạo chúa độc tài. Đương sự tự nhiên là môi cho đủ thứ sợ hãi, đam mê như ngô bối đã miêu tả; đương sự là người duy nhất trong thành quốc không dám đi ngoại quốc hoặc tham dự lễ hội người tự do bình thường tham dự, mặc dù trong lòng rất muốn. Trái lại, lẩn quất ở nhà như người đàn bà, đương sự thèm khát tự do người khác tận hưởng khi du lịch nước ngoài, thăm viếng cảnh trí ngoạn mục.’[c]

‘Đúng quá.’

‘Bởi thế, mẫu người độc tài, quý hữu nhận xét, khôn khổ hơn hết vì gặt hái đủ thứ xấu xa do tình trạng hỗn loạn chế ngự bên trong sinh ra, vẫn khôn khổ hơn khi không còn là công dân bình thường, do số phận đẩy đưa buộc phải trở thành độc tài thực sự, kiểm soát, kiềm chế người khác, song không thể kiểm chế, kiểm soát bản thân. Sự thể tựa như quý hữu ép người tàn tật hoặc bại xuội tham gia tập dượt quân sự [d] hay thi đua thể dục thay vì sống yên ổn, thâm lặn ở nhà.’

‘Vâng, so sánh đạt mức, chính xác hết sức, thừa tiên sinh.’

‘Vậy, Glaucon quý mến ơi, quý hữu có đồng ý tình trạng bạo chúa độc tài thực sự thảm thương, cuộc đời đương sự khôn khổ hơn cuộc đời người quý

hữu cho là khôn khổ vô cùng không hở?’

‘Tiện nhân đồng ý hoàn toàn.’

‘Bởi thế, sự thật là, mặc dù người ta có thể nghĩ ngược lại, độc tài thực sự [e] là nô lệ thực sự, khúm núm, ôm chân biến thành nịnh hót, tăng bốc phờng vô lại xấu xa. Đương sự không bao giờ thỏa mãn thềm muốn, đằng sau vô vàn ước muốn, nếu biết cách quan sát kỹ lưỡng toàn bộ tâm trí, quý hữu có thể nhìn thấy mẫu người thực sự nghèo khổ. Hơn thế, suốt đời sống trong sợ hãi, nếu so với tình trạng thành quốc đương sự cai trị, như chỗ ngô bối biết, tình trạng của đương sự quẩn quại vì đau đớn, dằn vặt vì khổ sở, đúng không?’

‘Chắc chắn.’

‘Ngoài [580a] thuộc tính vừa kể cũng cần thêm những gì ngô bối nói lúc bắt đầu. Đương sự không những phải có mà phải có nhiều hơn trước vì cầm quyền. Đương sự đố kỵ, xảo trá, bất công, bất tín, vô đạo, là nơi chứa chấp, bao che mọi độc ác, và quý hữu sẽ thấy đương sự là nguồn gốc đau khổ hơn hết với bản thân, với cả người gần gũi.’

‘Người hiểu biết không tài nào phủ nhận điều đó.’

‘Vậy bây giờ là lúc như giám khảo quyết định cuối cùng trong cuộc tuyển lựa, quý hữu phải hành xử vai trò trọng tài tối hậu cho ngô bối biết phán quyết về năm mẫu người: [b] mẫu người vương giả, mẫu người tài danh, mẫu người quả đầu, mẫu người dân chủ, mẫu người độc tài đứng thứ tự ra sao trong hàng hạnh phúc, người nào thứ nhất, người nào thứ nhì?’

‘Phán quyết xem ra không khó. Để ý đạo đức và đời bại, hạnh phúc và đời nghịch, tiện nhân lựa chọn họ như người ta đánh giá vũ đoàn bi kịch bước ra sân khấu, xếp loại ứng viên theo trật tự xuất hiện, không những chỉ về hạnh phúc mà còn cả mức độ tuyệt hảo.’

‘Vậy ngô bối có nên mượn lệnh sứ hay bản nhân sẽ công bố con trai Ariston khẳng định người sung sướng tốt hạng là người công bình, tuyệt vời hơn hết, nghĩa là, người sở đắc phẩm chất vương giả, quân vương triết gia làm chủ bản thân,[c] đồng thời cũng phán quyết người đau khổ tốt độ là người bất công, tồi tệ hơn hết, nghĩa là, người sở đắc phẩm chất độc tài, cai trị bản thân và xử sở hoàn toàn độc tài không?’

‘Tiên sinh nên công bố.’

‘Thế bản nhân có nên thêm các mẫu người đó là vậy, dù thế nhân và thần linh có biết thực trạng của họ hay không?’

‘Tiên sinh nên.’

‘Ồ, đó là bằng chứng thứ nhất, [d] song ngô bối muốn biết bằng chứng thứ hai quý hữu đưa ra.’

‘Thế nào?’

‘Ngô bối chia tâm trí con người ra làm ba phần tương ứng với ba giai cấp trong thành quốc. Chia như vậy theo bản nhân là có thêm bằng chứng.’

‘Tiên hành ra sao?’

‘Như thế này. Bản nhân thấy dường như cũng có ba thứ vui sướng tương ứng với ba phần, mỗi vui sướng đặc biệt với mỗi phần, tương tự thêm muốn và nguyên tắc chỉ đạo của từng phần.’

‘Tiên sinh nói thế nghĩa là thế nào?’

‘Ngô bối thấy thứ nhất có phần cho con người học hỏi, hiểu biết, thứ nhì có phần cho người phấn khởi, rung động, thứ ba có phần biểu hiện dưới quá nhiều hình thức khó có thể miêu tả bằng từ ngữ đơn giản, gọi bằng tên đặc biệt, song [e] vì to lớn và mãnh liệt, gọi theo đặc tính nổi bật. Ngô bối gọi là thèm muốn, thèm ăn, thèm uống, thèm sinh lý, vân vân, ngô bối cũng gọi là thèm của, vì của cải là phương tiện thỏa mãn thèm muốn loại này.’ [581a]

‘Thưa, gọi như vậy đúng quá.’

‘Vì nhằm mục đích minh bạch, nếu muốn giải quyết tranh luận theo tiêu đề đơn thuần, hình thức tổng quát, căn cứ vào đó ám chỉ phần thứ ba trong tâm trí, ngô bối có nên nói vui sướng và cảm xúc của phần đó là tập trung vào lợi ích không? Do vậy ngô bối có lý khi gọi động lực phần này là yêu tiền và hám của.’

‘Tiện nhân nghĩ ngô bối có thể.’

‘Vả chẳng ngô bối đã chẳng nói phần phấn khởi, rung động hoàn toàn nhằm vào việc theo đuổi, nắm bắt quyền hành, thắng lợi, tiếng tăm hay sao?’

‘Rõ ràng.’

‘VẬY NGỘ BỒI CÓ NÊN GỌI PHẦN ĐÓ LÀ YÊU THẮNG LỢI VÀ KHOÁI TÊN TUỔI KHÔNG HỜ?’

‘NÊN LẮM.’ [b]

‘HƠN THẾ, HIỂN NHIÊN AI NẤY ĐỀU THẤY PHẦN NỜ ĐÓ NGỘ BỒI HỌC HỎI HOÀN TOÀN VÀ LUÔN LUÔN NHẪM TÌM HIỂU SỰ THẬT NẪM Ở CHỖ NÀO, TRONG BA PHẦN THÌ PHẦN NÀY ÍT QUAN TÂM TỚI TIỀN CỦA VÀ DANH VỌNG HƠN CẢ.’

‘ĐÚNG VẬY.’

‘BỜ THẾ NGỘ BỒI CÓ THỂ GỌI ĐỘNG LỰC TƯƠNG ỨNG CHỖ NÀY LÀ TRÍ THỨC, YÊU HỌC HỎI VÀ TRIẾT LÝ, HAM HIỂU BIẾT.’

‘DĨ NHIÊN.’

‘VẬY TÙY HOÀN CẢNH MỘT TRONG BA ĐỘNG LỰC CHIẾM ƯU THẾ, PHẦN NÀY HOẶC PHẦN KIA ĐÔI KHI CHẾ NGỰ TÂM TRÍ CON NGƯỜI, [c] ĐÚNG KHÔNG?’

‘THỪA, ĐÚNG VẬY.’

‘ĐÓ LÀ LÝ DO TẠI SAO NGỘ BỒI CHIA MẪU NGƯỜI RA LÀM BA LOẠI CƠ BẢN TÙY THEO ĐỘNG LỰC: MẪU NGƯỜI YÊU HIỂU BIẾT, MẪU NGƯỜI YÊU THẮNG LỢI, MẪU NGƯỜI YÊU TIỀN CỦA.’

‘HIỂN NHIÊN, HOÀN TOÀN NHƯ VẬY.’

‘VÀ CŨNG GIẢI THÍCH TẠI SAO CŨNG CÓ BA LOẠI VUI SƯỚNG, MỖI LOẠI TƯƠNG ỨNG VỚI MỖI LOẠI MẪU NGƯỜI, ĐÚNG KHÔNG?’

‘VÂNG, ĐÚNG THẾ.’

‘NẾU QUÝ HỮU HỎI LẦN LƯỢT BA MẪU NGƯỜI NHƯ THẾ: CUỘC ĐỜI NÀO LÀ CUỘC ĐỜI THÚ VỊ HƠN HẾT, DĨ NHIÊN NGƯỜI NÀO CŨNG CA NGỢI HẾT LỜI CUỘC ĐỜI CỦA MÌNH. NGƯỜI YÊU TIỀN CỦA SẼ NÓI SO VỚI VUI SƯỚNG LÀM TIỀN, [d] VUI SƯỚNG TIẾNG TĂM HAY VUI SƯỚNG HIỂU BIẾT CHẴNG CÓ GIÁ TRỊ, TRỪ PHI VUI SƯỚNG ĐÓ CHỨA ĐỰNG CÁI GÌ LÀM RA TIỀN.’

‘ĐÚNG VẬY.’

‘THẾ NGƯỜI YÊU TIẾNG TĂM THÌ SAO? NGƯỜI ĐÓ CÓ NGHĨ VUI SƯỚNG LÀM TIỀN LÀ TÂM THƯỜNG, VUI SƯỚNG HỌC HỎI LÀ VÔ BỔ, VÔ NGHĨA, TRỪ PHI MANG LẠI TIẾNG TĂM

không?’

‘Đúng thế.’

‘Thế còn triết gia, người yêu hiểu biết? Quý hữu nghĩ triết gia sẽ đánh giá vui sướng khác thế nào so với vui sướng hiểu biết, [e] và luôn luôn rắp tâm theo đuổi tìm tòi sự thật? Vui sướng đó có bị đánh giá thấp không? Triết gia có gọi đó là vui sướng thực sự cần thiết theo nghĩa chính xác không, vì không cần vui sướng khác nếu vui sướng khác không cần thiết?’

‘Câu hỏi đòi hỏi hiểu biết rõ rệt.’

‘Bởi thế khi có tranh cãi về ba loại vui sướng để hưởng, ba loại cuộc đời để sống, tất cả chỉ so sánh trên mức độ số lượng vui sướng, đau khổ tất cả đem lại, [582a] không hề hàm ngụ mức độ tất cả khả ái, khả ố, tốt đẹp, xấu xa ra sao, vậy ngô bối làm thế nào biết phần nào nói lên sự thật hơn cả?’

‘Thú thật tiện nhân không biết trả lời ra sao.’

‘Ồ, hãy nhìn vấn đề thế này. Ngô bối cần gì nếu phải nhận định cho đúng đắn? Ngoài kinh nghiệm, kiến thức và lý luận, theo quý hữu, có tiêu chuẩn nào hoàn chỉnh hơn không?’

‘Thưa, chắc là không.’

‘Vậy để ý. Trong ba người ngô bối vừa miêu tả người nào có kinh nghiệm hơn hết về ba loại vui sướng? Quý hữu có nghĩ người yêu tiền của, do hiểu biết sự thật hiện hữu trong chính nó, có kinh nghiệm về vui sướng trí thức nhiều hơn người yêu hiểu biết [b] có kinh nghiệm về vui sướng tiền của không?’

‘Thưa, không, khác biệt quá lớn. Người yêu hiểu biết tất nhiên cần nếm mùi và từng trải cả hai loại vui sướng ngay từ thiếu thời. Ngược lại, người yêu tiền của không có lý do để nếm mùi hoặc từng trải vui sướng trí thức, hương vị dịu dàng hiểu biết đặc tính tự nhiên của sự vật mang lại, thực ra dù có muốn làm vậy người đó cũng cảm thấy không dễ dàng mà khó khăn.’

‘Vậy người yêu hiểu biết có lợi điểm hơn người yêu tiền của về kinh nghiệm cả hai thứ vui sướng.’

‘Lợi điểm hết sức đáng kể.’ [c]

‘Làm thế nào người yêu hiểu biết có thể sánh với người ham danh vọng? Người yêu hiểu biết không có kinh nghiệm về vui sướng đến từ danh vọng bằng người ham danh vọng có về vui sướng đến từ hiểu biết, phải không?’

‘Không, danh vọng đến với mọi người, nếu mọi người đạt mục đích sau nhiều cố gắng. Danh vọng ban cho tất cả vì của cải, nghị lực và kiến thức; người giàu có, người can trường, người khôn ngoan đều được kính nể rộng rãi. Bởi thế ba người đều có kinh nghiệm về vui sướng đến từ danh vọng, song trừ người yêu hiểu biết chỉ thưởng thức vui sướng ngắm nhìn thực tại và sự thật.’

‘Vâng,[d] về mặt kinh nghiệm, trong ba người, người yêu hiểu biết ở vị thế tốt đẹp hơn hết để nhận định.’

‘Quá ư tốt đẹp.’

‘Hơn thế người đó là người duy nhất kết hợp khăng khít trí thức với kinh nghiệm.’

‘Vâng.’

‘Sau hết chỉ có người đó, không phải hai người kia, có phương tiện cần thiết để nhận định.’

‘Tiên sinh muốn nói thế nào?’

‘Ngô bôi đã nói nhận định đòi hỏi lý luận hợp lý, phải không?’

‘Vâng.’

‘Lý luận hợp lý là phương tiện đặc biệt quan trọng của triết gia trong bối cảnh này.’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Nếu giàu có và tiền của là tiêu chuẩn tốt đẹp hơn hết để nhận định, [e] vậy thái độ yêu và ghét của người hám lợi đương nhiên sẽ gần gũi sự thật hơn hết.’

‘Vâng.’

‘Nếu tiếng tăm, thắng lợi và nghị lực là tiêu chuẩn tốt đẹp hơn hết để nhận

định, vậy thái độ yêu và ghét của người yêu tiếng tăm và người yêu thắng lợi sẽ gần gũi sự thật hơn hết, đúng không?’

‘Hiển nhiên.’

‘Nhưng vì nhận định ngô bô cần kinh nghiệm, suy tư và lý luận?’

‘Cho nên nhờ thâm nhuần và am tường, nhận định của người yêu hiểu biết và người yêu lý luận sẽ gần gũi sự thật hơn hết.’

‘Bởi thế, [583a] trong ba loại vui sướng, vui sướng thú vị hơn hết là vui sướng thuộc phần bên trong tâm trí, phần đem cho ngô bô hiểu biết; khi phần đó kiểm soát, thúc đẩy, đòi con người trở nên vui sướng gấp bội.’

‘Chắc vậy, làm sao khác? Khi ca ngợi đời mình, người hiểu biết ca ngợi dứt khoát, rành mạch.’

‘Cuộc đời nào, vui sướng nào người nhận định sẽ xếp loại thứ hai?’

‘Hiển nhiên cuộc đời loại ưa chiến tranh và loại tìm tiếng tăm. Cuộc đời đó gần cuộc đời người đó hơn cuộc đời người làm tiền.’

‘Vậy bản nhân nghĩ vui sướng của người làm tiền đến sau cùng.’

‘Chứ gì nữa.’

‘Đó, [b] thấy chưa, hai lần lên đài, hai lần người công bình chính trực đã hạ người bất công bất chính. Bây giờ hiệp thứ ba, theo lệ thói Đại hội Thể thao Olympiad, trước khi khởi sự, đô vật thường khấn cầu Chúa tể Đấng Cứu thế. Ồ, bản nhân tự hỏi không biết quý hữu có đồng ý hay không chỉ có vui sướng của người yêu hiểu biết mới hoàn toàn chân thực và tinh khiết, vui sướng của người khác là ảo tưởng, thứ họa phẩm bóng mờ. Bản nhân dường như nhớ đã nghe từ cửa miệng vị hiền triết thâm thúy biểu lộ ý tưởng đó. Nếu sự thể đúng vậy, chắc hẳn thua keo này, hiệp cuối, hiệp quan trọng hơn hết sẽ quyết định tất cả, giải quyết vấn đề.’

‘Tất nhiên. Nhưng xin cho tiện nhân hay tiên sinh định nói thế nào.’

‘Bản nhân sẽ giải thích, song quý hữu phải giúp một tay [c] trả lời câu hỏi.’

‘Tiên sinh cứ tự tiện.’

‘Vậy cho bản nhân biết có phải vui sướng là mặt trái của đau khổ không?’

‘Chắc vậy.’

‘Có trạng thái nào trong đó ngô bôi không cảm thấy vui sướng hoặc đau khổ không?’

‘Thưa, có.’

‘Bản nhân nghĩ trạng thái đó sẽ nằm giữa, giúp tâm trí ngơi nghỉ không ràng buộc với cả hai. Đồng ý chứ?’

‘Thưa, vâng.’

‘Quý hữu có nhớ khi ốm đau bệnh nhân nói gì không?’

‘Nói gì?’

‘Bệnh nhân nói không có gì vui sướng bằng sức khỏe, [d] mặc dù tới khi ngã bệnh mới ý thức vui sướng tuyệt vời sức khỏe đem lại.’

‘Thưa, tiện nhân nhớ.’

‘Và quý hữu cũng có nghe người đau khổ nói không có vui sướng nào vui sướng hơn chấm dứt đau khổ không?’

‘Thưa, có.’

‘Quý hữu hẳn phải công nhận có nhiều trường hợp tương tự trong đó chịu đựng đau khổ khiến ngô bôi đề cao vắng bóng, vượt thoát, đoạn tuyệt đau khổ như vui sướng tuyệt vời, chứ không phải vui sướng thông thường.’

‘Có lẽ sở dĩ vậy ấy chỉ vì trong trường hợp đó đoạn tuyệt được đón nhận như vui sướng hẳn hoi.’

‘Khi [e] vui sướng chấm dứt, đoạn tuyệt vui sướng sẽ đau đớn.’

‘Có thể.’

‘Trong trường hợp đó đoạn tuyệt ngô bôi bảo là trạng thái trung gian giữa vui sướng và đau khổ, sẽ có lúc là cả hai, vui sướng và đau khổ.’

‘Có vẻ như vậy.’

‘Nhưng có cái gì không phải là hai cái mà là hai cái không?’

‘Tiện nhân nghĩ không.’

‘Hơn thế, khi diễn ra cả đau khổ lẫn vui sướng đều là tiến trình thay đổi tâm linh phải không?’

‘Thưa, phải.’

‘Nhưng [584a] ngô bối không vừa thấy không cảm thấy vui sướng hay đau khổ là trạng thái nghỉ ngơi, bất động, đoạn tuyệt giữa hai thứ ư?’

‘Thưa, có, sự thể là vậy.’

‘Vậy nếu bảo vắng đau khổ là vui sướng hoặc vắng vui sướng là đau khổ, nói vậy có hợp lý không hở?’

‘Thưa, không.’

‘Không thể thế được. Vào lúc như vậy trạng thái nghỉ ngơi có vẻ vui sướng tương phản với đau khổ trước đó hoặc có vẻ đau khổ tương phản với vui sướng trước đó, nhưng xét theo tiêu chuẩn vui sướng thực sự, cả hai có vẻ đều không chân thực, mà chỉ là ảo tưởng.’

‘Đó là điều cuộc tranh luận cho thấy.’

‘Ồ, để dứt bỏ ý tưởng hiện tại còn nấn ná trong đầu [b] cho rằng vui sướng thực sự là chấm dứt đau khổ, đau khổ thực sự là kết liễu vui sướng, bản thân muốn quý hữu nhìn vui sướng không là sản phẩm của đau khổ.’

‘Thưa, tiện nhân tìm ở đâu và tiên sinh hiểu vui sướng đó thế nào?’

‘Nhiều thứ lắm, song thí dụ hay nhất, nếu quý hữu để ý, đặc biệt là vui sướng mùi vị. Vui sướng loại này mãnh liệt ghê gớm, xuất hiện bất chợt không do đau khổ trước đó, tan biến tức thì không để lại dấu vết đau khổ sau đó.’

‘Thưa, đúng quá.’

‘Bởi thế ngô bối không nên nhắm mắt tin tưởng vui sướng chân thực [c] là thoát khỏi đau khổ, hoặc đau khổ chân thực là chấm dứt vui sướng.’

‘Vâng, không nên.’

‘Nhưng đa phần vui sướng gọi là nóng bỏng ngô bổi cảm nhận đi qua cơ thể tới tâm trí thuộc loại này, vì bề gì cũng thoát khỏi đau khổ.’

‘Vâng, đúng thế.’

‘Sự thể cũng áp dụng với vui sướng và đau khổ dự phòng phát xuất từ chờ đợi sung sướng và đau khổ sẽ diễn ra phải không?’

‘Vâng.’

‘Quý hữu có biết bản nhân nghĩ thế nào về đặc tính của vui sướng này [d] và vui sướng này giống cái gì không?’

‘Thưa, không, xin tiên sinh chỉ giáo.’

‘Quý hữu có đồng ý trong thế giới tự nhiên có phần đỉnh, phần đáy và phần giữa không hở?’

‘Thưa, có.’

‘VẬY người ngoi từ phần đáy lên phần giữa có nghĩ đã lên tới phần đỉnh không? Khi đứng ở phần giữa nhìn xuống chỗ từ đó ngoi lên, người đó có nghĩ đã ở phần đỉnh, dẫu chưa nom thấy phần đỉnh thực sự không?’

‘Không, trời ơi, tiện nhân thấy trong trường hợp đó người đó không thể nào nghĩ khác.’

‘Nếu [e] lại xuống điếm từ đó ra đi, người đó sẽ nghĩ đi xuống phần đáy, và tin tưởng đúng vậy, phải không?’

‘Làm sao khác được?’

‘Sở dĩ có ấn tượng như thế ấy chỉ vì người đó không có kinh nghiệm phần đỉnh, phần giữa, phần đáy thực sự là gì.’

‘Hiển nhiên.’

‘Bởi thế quý hữu có ngạc nhiên chẳng người không chút kinh nghiệm về sự thật thường có quan niệm sai lầm về nhiều vấn đề, nhất là vấn đề liên hệ tới vui sướng, đau khổ, trạng thái trung gian giữa hai trạng thái? Kết quả là khi

gặp đau khổ, họ nghĩ [585a] họ đau khổ, và đau khổ thực sự. Trái lại, chuyển dịch từ đau khổ sang trạng thái trung gian họ sẽ tưởng đã tới trạng thái thỏa mãn và vui sướng, trong khi thực ra do thiếu kinh nghiệm về vui sướng thực sự họ phân biệt sai lầm giữa đau khổ và không đau khổ như người chưa hề có kinh nghiệm về màu trắng đặt màu xám đối nghịch màu đen.’

‘Thưa, không ngạc nhiên chút nào. Tiệm nhân nghĩ thực ra nếu khác thì mới ngạc nhiên.’

‘Vậy xin nghĩ thế này. Đói, khát, và chuyện tương tự có là trạng thái cơ thể thiếu vắng cái gì không?’ [b]

‘Dĩ nhiên.’

‘Ngu dốt, tối dạ, đầu óc trống rỗng có là trạng thái tâm trí thiếu vắng cái gì chẳng?’

‘Chắc chắn.’

‘Vậy thức ăn và hiểu biết là nguồn gốc đem lại thỏa mãn cho cơ thể và tâm trí trong trường hợp này?’

‘Thưa, chắc vậy.’

‘Có phải đây là trường hợp cái càng chân thực bao nhiêu càng có thể là nguồn gốc cung cấp thỏa mãn chân thực bấy nhiêu, hay là cái càng kém chân thực?’

‘Thưa, hiển nhiên, cái càng chân thực.’

‘Loại nào theo quý hữu dự phần lớn lao trong thực tại tinh khiết: [c] loại chứa đựng bánh mì, nước uống, thịt cá và đủ loại thực phẩm, nói một cách tổng quát, hay loại chứa đựng quan niệm, phán đoán và hiểu biết chân thực, nói một cách tóm tắt, đủ thứ phẩm chất cấu thành tuyệt hảo? Đề nghị đặt câu hỏi thế này. Có sự vật liên hệ với cái luôn luôn là một, không bao giờ thay đổi, không bao giờ héo tàn, không những hiện hữu trong chính nó, mà còn tồn tại trong bản chất của nó, hoặc có sự vật liên hệ với cái không bao giờ là một, thường xuyên thay đổi, thường xuyên héo tàn, không những hiện hữu trong chính nó, mà còn tồn tại trong bản chất của nó, trong hai loại, theo quý hữu, loại nào chứa đựng mức độ thực tại cao hơn?’

‘Thưa, loại bất biến thực hơn nhiều.’

‘Thực tại của bất biến có thực hơn thực tại của hiểu biết không?’

‘Thưa, không.’

‘Sự thật?’

‘Cũng không.’

‘Nếu mức độ đúng ít, mức độ thực cũng ít?’

‘Tất nhiên.’

‘Như vậy, [d] tổng quát mà nói, loại vật thể cung ứng nhu cầu cho cơ thể không đúng và không thật bằng loại vật thể cung cấp nhu cầu cho tâm trí.’

‘Không bằng.’

‘Khác biệt tương tự có áp dụng với thể xác và tâm trí không?’

‘Có.’

‘Phải chăng càng thỏa mãn với vật thể chân thực, loại tự nó càng chân thực và càng thực sự thỏa mãn hơn loại thỏa mãn với vật thể kém chân thực và tự nó kém chân thực?’

‘Dĩ nhiên.’

‘Cho nên nếu trải qua vui sướng khi nhu cầu tự nhiên được cung ứng đầy đủ, vật thể cung ứng, phương tiện cung ứng càng thực, vui sướng và vui hưởng do đó càng thực và càng đúng, trong khi [e] nếu vật thể cung ứng mức độ thực càng kém, ngộ bối càng kém thỏa mãn, vui sướng cũng kém thực, kém đáng tin.’

‘Đương nhiên là vậy.’

‘Bởi thế [586a] người không có kinh nghiệm về suy tưởng và đạo đức, không làm gì mà luôn luôn chỉ vui hưởng, bận bịu tiệc tùng để cuộc đời lạc lõng giữa phần đáy và phần giữa, rồi trở lại, trong bức tranh ngộ bối miêu tả. Họ không bao giờ ngoi lên cao để nhìn thấy hoặc sờ vào phần đỉnh chân thực và cũng không bao giờ đạt thỏa mãn với cái hiện hữu chân thực hoặc thưởng thức vui thú lành mạnh, tinh khiết. Trái lại, họ cúi khom trên bàn ăn, như bầy cừu gập đầu trên bãi cỏ, luôn luôn nhìn xuống, mắt bám chặt mặt đất, thi

nhau nhồi nhét. Chỉ nghĩ tới miếng ăn, lấp đầy càng nhiều càng tốt, [b] họ dùng sừng, móng cứng như sắt húc, đá, giết nhau, do không thể thỏa mãn, vì cái họ cố gắng lấp đầy không phải phần chân thực, tinh khiết của chính họ, và cái họ đưa vào chính nó cũng không chân thực.’

‘Socrates quý mến,’ Glaucon chen lời khẳng định, ‘nghe như tiên sinh đang giảng sấm về cuộc đời đa số con người trên trần gian.’

‘Vui sướng của cuộc đời như thế có tất nhiên pha trộn với đau khổ chỉ là bóng mờ họa phẩm, hình ảnh hão huyền của vui sướng chân thực hay không? [c] Như họa phẩm dựa vào ảo tưởng, vui sướng này mang màu sắc tương phản với vui sướng kia nên trông có vẻ sinh động, cả hai nuôi dưỡng, sản sinh thêm muốn điên rồ trong lòng đám ngu ngốc ra sức chiến đấu như Stesichorus miêu tả binh sĩ tấn công thành Troa chỉ vì bóng ma Helen bởi họ không hay, không biết sự thật.’

‘Thưa, loại đó đương nhiên, đời họ nhiều ít như vậy.’

‘Còn yếu tố tinh thần thì sao? Chuyện tương tự có lại đương nhiên xảy ra không khi người tìm kiếm tiếng tăm, thành công hoặc khát vọng, không suy nghĩ, không tính toán, và khi hoàn tất thỏa mãn, [d] thêm muốn tiếng tăm và thành công dẫn tới đổ kỵ và bạo lực, khát vọng đưa đến bất mãn và bực bội?’

‘Thưa, cũng đương nhiên.’

‘Vậy bản nhân nghĩ ngô bối có thể mạnh dạn khẳng định nếu theo hiểu biết và lý luận hướng dẫn, thêm muốn tiền của, tiếng tăm chỉ lựa chọn, theo đuổi vui sướng kiến thức chỉ định, thì vui sướng thêm muốn đạt được sẽ chân thực hơn hết, vì sự thật hướng dẫn, và cũng là vui sướng thích hợp với thêm muốn, [e] bởi cái thích hợp với sự vật không phải cái tốt đẹp hơn hết với sự vật hay sao?’

‘Thưa, quả vậy.’

‘Nếu toàn bộ tâm trí tuân theo phần yêu triết lý, bên trong không mâu thuẫn phân chia, mỗi phần sẽ chính xác và có thể thực hiện chức năng về nhiều mặt, [587a] thêm vào đó sẽ vui hưởng vui sướng đặc biệt, chân thực, tuyệt vời hơn hết dành riêng cho phần đó.’

‘Đúng quá.’

‘Nhưng khi một trong hai phần đó kiểm soát tới mức độ nào đó, không thể

hoàn tất vui sướng riêng biệt của mình, tâm trí sẽ ép buộc hai phần đó theo đuổi vui sướng xa lạ và giả tạo.’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Hậu quả không phải rõ ràng là các phần cách xa triết học và lý luận hơn hết gây ra hay sao?’

‘Chắc vậy quá.’

‘Có phải cái cách xa hơn hết bứt khỏi lý luận cũng là cái cách xa hơn hết bứt khỏi luật pháp và trật tự không?’

‘Hiển nhiên.’

‘Ngô bối không thấy thèm muốn cuồng nhiệt, độc tài là thèm muốn cách xa luật pháp và trật tự hơn hết hay sao?’ [b]

‘Xa hơn hết.’

‘Thèm muốn trật tự, vương giả gần hơn hết phải không?’

‘Vâng.’

‘Bởi thế bản nhân nghĩ nhà độc tài sẽ cách xa hơn hết vui sướng chân thực của con người và vui sướng của bản thân, trong khi đảng quân vương triết gia sẽ gần hơn hết.’

‘Chắc vậy.’

‘Cho nên nhà độc tài sẽ sống cuộc đời ít vui thú hơn hết, đảng quân vương triết gia sẽ sống cuộc đời nhiều vui thú hơn cả.’

‘Nhất định là vậy.’

‘Quý hữu có biết đời bạo chúa độc tài đau khổ hơn đời quân vương triết gia nhiều như thế nào không hở?’

‘Thưa, không, xin tiên sinh vui lòng cho hay.’

‘Xem ra đúng rồi có ba loại vui sướng. Một chân thực, hai giả mạo. [c] Bay khỏi luật pháp và lý luận, vượt qua giới hạn của loại giả mạo, bạo chúa độc

tài vây quanh bản thân bằng đàng vũ trang bằng vui sướng đê tiện, mức độ thấp kém của đương sự không bút nào tả xiết, trừ có lẽ như thế này.’

‘Thế nào?’

‘Bạo chúa độc tài đứng ở chỗ thứ ba tính từ mẫu người quả đầu, mẫu người dân chủ xen vào giữa.’

‘Vâng.’

‘Bởi thế, nếu lý luận của ngô bối chính xác, vui sướng bạo chúa độc tài vui hưởng sẽ là ảo tưởng ba lần xa hơn thực tế so với vui sướng của mẫu người quả đầu.’

‘Đúng vậy.’

‘Mẫu người quả đầu ở chỗ thứ ba tính từ mẫu người vương giả [d] nếu ngô bối giả dụ mẫu người quý tộc và mẫu người vương giả là một.’

‘Đúng rồi, ở chỗ thứ ba.’

‘Bởi thế khoảng cách vui sướng của bạo chúa độc tài cách vui sướng chân thực có thể diễn tả bằng con số tương đương ba lần ba.’

‘Có vẻ vậy.’

‘Cho nên ảo tưởng về vui sướng của bạo chúa độc tài tính theo cách nói không gian là số diễn tả mặt bằng.’

‘Đúng thế.’

‘Bình phương, rồi lập phương số này hiển nhiên cho thấy khoảng cách mẫu người vương giả lớn lao như thế nào.’

‘Hiển nhiên đối với nhà toán học!’

‘Ngược lại, nếu tính lũy thừa, quý hữu sẽ thấy ước số khác biệt giữa hai người [e] về vui sướng chân thực là quân vương triết gia vui sướng hơn bạo chúa độc tài 729 lần, bạo chúa độc tài chịu đựng số lượng tương đương về đau khổ hơn quân vương triết gia.’

‘Tiên sinh tuôn ra con số kỳ dị tính toán phi thường nhằm diễn tả khác biệt

lớn lao [588a] giữa hai mẫu người, người công bình chính trực và người bất công bất chính, dưới góc cạnh vui sướng và đau khổ!’

‘Nhưng con số hoàn toàn chính xác và cũng phù hợp khít khao với đời con người, nếu đời con người đo bằng ngày, đêm, tháng, năm.’

‘Dĩ nhiên là vậy.’

‘Nếu người đàng hoàng tử tế, công bình chính trực vượt xa người xấu xa tồi tệ, bất công bất chính về vui sướng, liệu mức độ thành công, thắng lợi có sẽ vĩnh viễn lớn hơn về vẻ dịu dàng, nét ngoạn mục và mức đạo đức trong cuộc đời không?’

‘Trời ơi, có chứ, khoảng cách thực sự khủng khiếp!’

‘Chắc vậy. Vì đã đi khá xa trong tranh luận [b] bây giờ quay lại điểm bàn từ đầu, nhờ thế ngô bôí tiến tới đây. Nếu quý hữu nhớ điểm đó nói xử sự, hành động bất công bất chính là vì lợi ích của người hoàn toàn bất công bất chính, song làm ra vẻ công bình chính trực đúng không?’

‘Thưa, đúng.’

‘Ồ, vì đã đồng ý tác dụng của mỗi thứ, nghĩa là, xử sự công bình chính trực và bất công bất chính, bây giờ ngô bôí có thể thảo luận với người chủ trương quan niệm.’

‘Ngô bôí sẽ nói thế nào?’

‘Ngô bôí cấu trúc mô hình bản tính con người, cho người đó thấy điều người đó khẳng định thực sự hàm ý thế nào.’

‘Mô hình ra sao?’ [c]

‘Như mấy quái vật trong huyền thoại ngày xưa, Chimaera, Scylla, Cerberus và nhiều nữa, nghe nói kết hợp không phải một mà nhiều sinh vật.’

‘Tiện nhân biết sinh vật như thế được miêu tả ra sao.’

‘Tưởng tượng một con thuộc loại hết sức phức tạp, nhiều hình, nhiều đầu, đầu thú rừng, đầu gia súc tua tủa thành chuỗi, có thể mọc ra, thay đổi tùy ý.’

‘Mô hình phức tạp, [d] song may thay tưởng tượng dễ hơn tác tạo.’

‘Tuồng tượng thêm hai sinh vật, một sư tử, một con người. Để sinh vật thứ nhất lớn nhất, sinh vật thứ hai lớn nhì.’

‘Cái đó dễ làm, và mô hình xong ngay.’

‘Bây giờ để cả ba gộp chung lại, rồi theo cách nào đó phối hợp cả ba thành sinh vật duy nhất.’

‘Vâng, cả ba phối hợp.’

‘Tạo mô hình cuối cùng, cả ba bề ngoài có vẻ là hình ảnh đơn độc, hình ảnh con người, để đối với người không thể nhìn bên trong, [e] mà chỉ nhìn cái vỏ bên ngoài, toàn bộ có vẻ là sinh vật thực sự, và đó là con người.’

‘Cái đó cũng xong ngay.’

‘Bây giờ ngô bô nên trả lời người khẳng định làm sai trái có lợi, làm phải lẽ thua thiệt, ngô bô nói thẳng cho người đó hay điều người đó nói chỉ hàm ý bất công bất chính đem lợi cho người nuôi dưỡng con vật nhiều đầu, nhiều hình, vỗ cho béo tốt, khỏe mạnh, [589a] cũng như con sư tử và mọi thứ thuộc về con sư tử, song để con người bên trong héo hon, gầy mòn, éo lá nên bị một trong hai sinh vật kéo đi bất kỳ nơi nào tùy ý. Người đó không để phần này làm quen với phần kia, và cũng không để hai phần kết thân, mà để mặc hai phần cắn nhau, đánh nhau, giết nhau.’

‘Thưa, đó chắc chắn là điều người ca ngợi bất công bất chính, làm sai làm trái muốn nói.’

‘Trái lại, nói cư xử công bình chính trực có lợi là nói làm gì, nói gì ngô bô đều nhằm làm cho con người bên trong cường tráng. [b] Người đó sẽ trông nom con vật nhiều đầu, nhiều hình như nông phu trông nom gia súc, chăn nuôi, dạy dỗ đầu thuần thục, ngăn cản không để đầu man rợ phát triển. Với bản chất sư tử là đồng minh, người đó sẽ chăm lo quyền lợi của tất cả, gây dựng, hòa giải tất cả, làm cho tất cả thân thiện với nhau và với chính người đó.’

‘Thưa, rõ ràng đó là điều người đề cao công bình chính trực hàm ý.’

‘Bởi thế, dù quý hữu nhìn theo hướng nào, ca ngợi bất công bất chính là sai, đề cao công bình chính trực là đúng.[c] Vì dù quý hữu nhìn vui sướng, danh vọng hay lợi ích theo khía cạnh nào, ca ngợi công bình chính trực là nói sự thật, đả kích công bình chính trực là nói dối trá, hoàn toàn vô nghĩa, người

đả kích không hiểu đả kích cái gì.’

‘Vâng, tiện nhân nghĩ đương sự không biết gì hết.’

‘Dẫu thế, ư phải rồi, ngô bối sẽ lựa lời nhẹ nhàng thảo luận, vì đương sự không cố ý làm lỗi. Nhằm chinh phục ngô bối sẽ hỏi: “Thân hữu quý mến, nguồn gốc và mục đích của khái niệm có tính cách quy ước về đẹp và xấu là thế nào? Có phải đẹp chế ngự phần súc vật bất theo phần con người hoặc có lẽ nên nói phần thiêng liêng trong ngô bối, trong khi xấu nô lệ phần dục dăng ép theo phần man rợ không?” [d] Thử xem đương sự có đồng ý hay không?’

‘Vâng, nếu lắng nghe tiện nhân.’

‘VẬY thử hỏi theo chiều hướng lý luận có lợi gì không làm tiền mà làm sai trái, nếu việc làm bất phần tốt đẹp trong bản thân trở thành phần xấu xa? Nói khác đi [e] nếu làm tiền mà phải bán con trai, con gái làm nô lệ cho chủ nhân man rợ, hung dữ, giá cả dù cao thế nào, người làm chắc hẳn chẳng lợi gì, ngay cả sở đắc nhiều tiền theo cách đó. Nếu bất phần thiêng liêng hơn hết trong bản thân phải luôn cúi tuân theo phần phàm phu, ghê tởm mà không cảm thấy mảy may trắc ẩn, động lòng thương hại, người đó có đau khổ, nhận của đút lót đổi lấy cái chết rùng rợn hơn Eriphyle [590a] cầm sợi dây chuyền đổi mạng sống của chồng hay không?’

‘Thưa, nếu được phép trả lời thay đương sự, tiện nhân sẽ nói sự thể rùng rợn hơn nhiều.’

‘Quý hữu có cũng nghĩ từ lâu buông thả đã bị lên án vì trong người buông thả con vật đa hình, đa thủ, to lớn, gớm ghiếc đã thả lỏng thay vì buộc chặt không?’

‘Thưa, hiển nhiên.’

‘Bướng bình và nóng nảy bị chỉ trích [b] bất kể khi nào phần giống con sư tử và phần giống con rắn kết hợp, gia tăng, vượn dài quá mức phải không?’

‘Thưa, chắc chắn.’

‘Xa hoa và ảo lả có bị khiển trách không vì giảm bớt, nói lỏng phần tương tự sản sinh nhút nhát, không thể trực diện khó khăn?’

‘Thưa, dĩ nhiên.’

‘Ngô bối chê trách nịnh bợ và ti tiện khi cả hai ép buộc phần hung hăng trong ngô bối tuân theo con vật bất trị, và khi muốn thỏa mãn lòng tham lợi, tính háms của của con vật, cả hai huấn luyện con sư tử từ lúc non trẻ chịu đựng nhục mạ, đồng thời biến con sư tử thành con đười ươi.’

‘Thưa, đúng thế.’ [c]

‘Tại sao ngô bối coi việc làm tay chân là tầm thường? Phải chăng vì việc làm như thế chứng tỏ phần tốt đẹp trong tâm trí yếu kém, không thể kiểm soát phần thú vật trong ngô bối, mà chỉ cung nụng, loay hoay tìm cách vượt ve?’

‘Thưa, dường như vậy.’

‘Bởi thế muốn người thuộc loại như thế cũng chấp nhận uy quyền tương tự uy quyền cai trị người tuyệt hảo, ngô bối chẳng đã chủ trương người đó phải lệ thuộc người tuyệt hảo [d] bên trong chứa đựng yếu tố tuyệt vời ư? Ngô bối còn hình dung người đó khi lệ thuộc không bị ép buộc, hãm hại, như Thrasy-machus coi là số phận đương nhiên. Trái lại, ngô bối tin tưởng đó là con đường tốt đẹp mọi người điều hành bởi uy quyền toàn thiện, toàn bích. Uy quyền đó, nếu có thể, sẽ hiện hữu trong tim người đó; nếu không, phải du nhập từ bên ngoài, ngõ hầu nuôi dưỡng đồng nhất, tương hợp giữa đôi bên, càng nhiều càng quý, ngô bối sẽ ngang bằng như nhau, thân thiện với nhau, lèo lái, hướng dẫn bởi cùng hoa tiêu.’

‘Điều đó quá hiển nhiên.’

‘Đó rõ ràng là mục đích của luật pháp, [e] nhằm trợ giúp mọi công dân trong thành quốc, của nguyên tắc kiểm soát ngô bối áp dụng với trẻ con, không để chúng chạy nhảy tự do [591a] chừng nào chưa thiết lập chính quyền cơ chế trong chúng, như ngô bối làm với thành quốc, chưa giáo dục cái tuyệt hảo trong chúng để trở thành người bảo vệ, người cầm quyền cộng với cái tuyệt hảo trong ngô bối, chừng đó mới để chúng tự do ra ngoài.’

‘Vâng, luật pháp làm vậy quả thực rõ ràng.’

‘Vậy làm thế nào, Glaucon quý mến, và lý luận khả dĩ ra sao ngô bối có thể khẳng định bất công bất chính, tự do phóng dăng, hoặc hành động điếm nhục là có lợi, vì tác phong đó con người càng tội tệ, xấu xa, mặc dù có thể sở đắc thêm của cải hoặc nắm giữ thêm quyền hành?’

‘Ngô bối chắc hẳn không thể.’

‘Hoặc làm sai trái không bị phanh phui, không bị trừng phạt là có lợi? Nếu không bị phát giác, [b] người đó có trở thành tội tộ, xấu xa hơn không? Nếu bị phát giác và trừng phạt, phần con vật trong người đó có trở nên hiền lành, thuần thực, phần con người trong người đó có tự do không? Phải chăng thế có nghĩa là người đó tận dụng khả năng thiên bẩm, bằng cách cấu tạo bản tính trong đó tiết độ, công bình, hiểu biết kết hợp chặt chẽ, nhằm đạt cái đáng giá hơn thân thể cường tráng, cân đối, khỏe mạnh, chỉ vì tinh thần quý hơn thể xác?’

‘Thưa, đúng quá.’

‘Người có ý thức [c] sẽ dồn hết năng lực nhằm đạt mục đích đó chừng nào còn sống ở đời. Trước hết người đó đánh giá cao việc theo đuổi trí thức, hậu quả đối với tâm trí ngô bô đã miêu tả, đồng thời coi việc khác đều tầm thường.’

‘Hiển nhiên.’

‘Tiếp đến người đó sẽ để ý tình trạng thân thể, luyện tập, nuôi dưỡng không nhằm theo đuổi vui sướng phi lý, thú vật, và lấy đó làm mục đích sống ở đời. Ngay cả sức khỏe người đó cũng không nhắm và không coi là quan trọng nếu cường tráng, ngoạn mục, lành mạnh về mặt thân thể, [d] mà không sở đắc tự chế, tiết độ. Trái lại, ngô bô sẽ thấy suốt đời người đó trau dồi thân thể sao cho hài hòa, cộng hưởng với tâm trí và tính tình.’

‘Đúng quá, nếu quả thực người đó là đệ tử chân chính của Thi Thần.’

‘Người đó cũng sẽ tuân thủ nguyên tắc trật tự và giới hạn trong việc sở đắc tài sản chứ? Người đó sẽ không chóa mắt, hốt hoảng vì số lượng người đời quan niệm hạnh phúc, gia tăng, chông chất của cải vô tận, vì thế gây nên vô vàn vấn đề tai hại cho bản thân.’

‘Tiện nhân nghĩ người đó sẽ không làm vậy.’

‘Vì dành dụm hoặc chi tiêu theo khả năng,[e] người đó sẽ cố gắng làm theo nguyên tắc tự chế ngự trị trong tâm trí vừa canh chừng vừa hướng dẫn; người đó chỉ quan tâm sẽ không để rối loạn xảy ra do có quá nhiều hoặc quá ít của cải.’

‘Nhất định.’

‘Và hơn thế, người đó [592a] cũng sẽ theo nguyên tắc tương tự đối với danh

vọng, công cũng như tư. Nếu thấy danh vọng sẽ khiến mình là người khá hơn, người đó sẽ đón nhận và nâng niu. Nếu nghĩ danh vọng sẽ hủy hoại trật tự hiện hữu trong tâm trí, người đó sẽ tránh né.’

‘Nếu đó là điều quan ngại, người đó sẽ không bước vào chính trị.’

‘Ô, nhân danh linh khuyển, có chứ, quá đi chứ ỉ! Ít nhất trong thành quốc người đó thực sự là thành phần; nhưng có lẽ không, theo bản nhân, trong thành quốc người đó chào đời, trừ phi phép lạ xảy ra.’

‘Tiện nhân hiểu tôn ý. Tiên sinh muốn nói người đó sẽ làm vậy trong thành quốc ngô bối vừa miêu tả và[b] xây dựng về mặt lý thuyết; dẫu thế tiện nhân không tin thành quốc đó có bao giờ tồn tại trên trái đất.’

‘Không, song có lẽ thành quốc đó tồn tại như mô hình trên trời, nơi ai muốn cũng có thể quan sát và xây dựng trong tâm hồn. Thành quốc đó có tồn tại hay sẽ tồn tại, sự thể không hề khác biệt, vấn đề không đáng quan tâm. Bởi đây là thành quốc duy nhất người đó có thể tham gia sinh hoạt chính trị, không phải thành quốc nào khác.’

‘Thưa, có thể, tiện nhân nghĩ vậy, tiên sinh rất ư chí lý.’

PHẦN X

(595a - 621d)

Phần thảo luận cơ bản của triết phẩm Cộng Hòa đến đây hoàn tất, công bình chính trực đã được chứng minh rành mạch là đem lại hạnh phúc cho con người. Phần mười theo nhận định của các nhà nghiên cứu Plato từ trước tới nay là phụ lục: nửa trên lại bàn luận thi ca, lần này dưới ánh sáng siêu hình và tâm lý của tác phẩm liên hệ; nửa dưới tiếp nối tranh luận nhằm chứng minh linh hồn con người bất tử, và cuối cùng là huyền thoại Er.

Bắt đầu Socrates xác định cảm đoán, tổng cổ thi ca mô phỏng khỏi thành quốc, đồng thời chứng minh mô phỏng sẽ tách xa sự thật, nghĩa là, rời chuyển khỏi Hình Trạng. Mô phỏng chỉ bắt chước nét cá biệt, và thực ra chỉ bắt chước bề ngoài. Ông chứng minh sự thể bằng nghệ thuật hội họa, song ông nói với độc giả sự thể cũng đúng với bi kịch. Thi sĩ là người không có hiểu biết. Người sử dụng dụng cụ có hiểu biết, người sáng tạo dụng cụ có khái niệm rõ ràng vì làm theo chỉ thị của người sử dụng, người bắt chước không có. Hơn thế, thi ca lại lôi cuốn phần tình cảm trong tâm hồn người đọc, người nghe. Đi xem kịch nhìn cảnh diễn ra trên sân khấu nhân vật biểu lộ cảm xúc khôn nguôi, tình cảm rung động, ảnh hưởng, khán giả đồng hóa bản thân với nhân vật. Hậu quả thế nào cũng khiến khán giả mất quân bình trong cuộc sống hàng ngày. Sự thể ứng dụng cho cả hài kịch lẫn bi kịch.

Bàn luận về sự bất tử của linh hồn Plato đưa ý kiến cái gì không bị hủy thể đặc biệt của chính nó hủy hoại thì không bao giờ bị hủy diệt. Mặt khác, ông bác bỏ ý kiến người sắp qua đời càng trở nên bất công bất chính, ông bảo lập luận như thế là phi lý. Lý luận dù không mấy thuyết phục, song xem ra người nghe khó có thể chỉ trích vì ông không tìm ra chứng cứ thuyết phục về cái từ trước tới giờ chưa ai chứng minh sự thật thế nào.

Huyền thoại Er, bức tranh sinh động, tỉ mỉ miêu tả linh hồn phiêu du một ngàn năm từ hóa thân này đến hóa thân kia, là chuyện tưởng thưởng và trừng phạt sau khi từ già cõi đời kết thúc hồ sơ về công bình chính trực, đồng thời chấm dứt tròn trịa triết phẩm Cộng Hòa.

Chữ mimesis tiếng Hy Lạp rộng nghĩa, tiếng nước ngoài khó diễn tả tương đương; tiếng ta tùy trường hợp tạm hiểu: mô phỏng, bắt chước, phô diễn, thể hiện, thủ vai, đóng giả, hoán nhân. Chữ này đã được sử dụng ở đoạn 366d-

412a đề miêu tả thơ bi kịch tương phản với thơ thuật sự, bây giờ lại được sử dụng để miêu tả sáng tác nghệ thuật nói chung, đồng thời diễn dịch hàm ý bất chước, mô phỏng, phỏng tạo. Sáng tác của họa sĩ và thi sĩ là mô phỏng cuộc đời tự nó chỉ chứa đựng thực tại phé thái, cả họa sĩ lẫn thi sĩ đều không hiểu họ mô phỏng cái gì. Họa phẩm, thi phẩm là đồ thừa, mua lại, dùng rồi, không thực, không cho người xem hay biết về cuộc đời.

Khi bàn luận giáo dục đào tạo vệ quốc Plato muốn giới hạn trẻ con đọc thơ bi kịch, người lớn sắm vai nhân vật kịch nghệ trên sân khấu. Hơn thế ông đề nghị cấm tiệt khắp thành quốc không cho lưu hành thi ca không đạt tiêu chuẩn. Sau đó đi sâu vào vấn đề ông cho độc giả thấy (1) khác biệt siêu hình giữa thế giới vô hình của hình trạng quen thuộc với triết gia và thế giới hữu hình của hình thể quen thuộc với người yêu âm thanh, yêu cảnh sắc [474b-480 và 509d-511b]; (2) phân tích tâm trí con người thành ba phần [434d-441c]. Căn cứ vào dữ kiện cụ thể ông đả kích (1) thi ca và nghệ thuật nói chung vì tách xa thực tại nên không hiểu biết, (2) và thi ca bi kịch vì tác hại tâm lý khán giả. Tuy nhiên, đối tượng chính yếu để tấn công là chủ trương của triết phái Sophist và đám du ca chuyên nghiệp bấy giờ lưu diễn ngâm vịnh khẳng định thi ca, đặc biệt trường ca Iliad, Odyssey là thuốc bổ tinh thần. Theo họ Homer là bậc thầy phong phú, sở đắc kiến thức chuyên môn từ đóng xe, lái xe tới chiến thuật, chiến lược chiến tranh, từ luân lý, tôn giáo đến đạo đức sống ở đời. Nếu vậy, Plato nhận định, thi sĩ trở thành đối thủ của triết gia, học hỏi thi ca sẽ thay thế huấn luyện trí thức giảng dạy trong học viện. Nếu kiến thức sở đắc là do hiểu biết thế giới chân thực của hình trạng nhờ biện chứng pháp mổ xẻ, phân tích, chủ trương cho rằng thi sĩ có thể giáo hóa nhân loại tiến tới đạo đức là láo khoét, ngụy suy không khác gì nói vì có thể vẽ họa phẩm thợ đóng giày như hình thực ngoài đời, họa sĩ là người am tường nghề đóng giày. Vậy thử hỏi muốn vẽ bức tranh bằng lời miêu tả cuộc đời con người thi sĩ cần bao nhiêu kiến thức tối hậu?

Ông chọn họa sĩ để chứng minh. Hình chiếc giường trong bức tranh là mô phỏng hai chiều dáng vẽ vật thể cứng chắc nhìn theo góc cạnh nào đó. Vật thể tự nó là chiếc giường đặc thù. Do là phần của thế giới vật chất, chiếc giường đó không hoàn toàn là vật thể thực sự, vì nó hiện hữu, héo tàn và luôn luôn thay đổi; nó thuộc thế giới hiện hữu miêu tả trong đoạn 474b-480. Trái lại, chiếc giường thực sự gần thực tại hơn bức tranh, vì nó là một trong vô vàn hiện thân của bản chất cốt yếu đối với mọi chiếc giường. Giường có thể làm bằng gỗ, sắt, hay vải và có thể thay đổi kích thước, hình thù, màu sắc vô tận. Dầu thế tất cả sẽ không thể gọi là giường nếu không phục vụ mục đích của chiếc giường, vật thể phác họa, thiết kế để con người nằm ngủ. Khó định nghĩa mục đích vừa kể, có thể tạm gọi là bản chất hoặc hình trạng của

giường, và theo Plato đó là thực tại duy nhất, bất biến, dầu không hoàn chỉnh, tượng trưng bất kỳ chiếc giường nào, và theo một nghĩa đó là nghĩa của chữ ‘chiếc giường’.

Thi ca như bức họa bằng lời, mô phỏng cuộc đời. Tuy nhiên, dù sử dụng khéo léo đến mấy, thực tế cho thấy, không thi sĩ nào thực sự sở đắc hiểu biết đời hỏi cần có để cư xử đúng cách trong cuộc sống hàng ngày. Hiểu biết như thế muốn có không phải do nghiên cứu chân dung nhân vật anh hùng. Hiểu biết như thế càng không phải do học hỏi cung cách điều mã khiển xa, điều binh khiển tướng ngoài mặt trận nhằm quyết chiến như Homer nhiều lần miêu tả hiện thực trong cuộc chiến thành Troa. Nghiên cứu hàng ngũ thi sĩ Socrates đi đến kết luận họ sáng tác không bằng kiến thức mà bằng rung động, như thầy bói, thầy đoán, thầy sấm phán truyền, song không hiểu nghĩa ngôn từ hoa mỹ họ sử dụng. Ông kể: ‘Xin hiến quý vị bức tranh mô tả chuyện tôi lang thang, lao động cực nhọc, chịu đựng cùng mình chỉ để cuối cùng thấy sấm truyền đúng quá không sai. Sau khi chia tay chính khách chuyên nghiệp, tôi lần mò đi gặp thi sĩ bi kịch, thi sĩ tán ca và thi sĩ loại khác. Trực diện với họ tôi tự nhủ phen này may sẽ bị lòi đuôi con bò; bây giờ may mới thấy may dốt hơn họ không sao tả xiết. Tôi mang theo một số sáng tác tuyệt vời của họ, định tâm hỏi nghĩa là gì, hy vọng họ chỉ giáo cho biết đôi điều để mở mang kiến thức. Quý vị có tin tôi không? Thưa, tôi ngại, tôi đỏ mặt nói quý vị hay sự thật, dầu thế vẫn phải nói, nói đúng sự thật, không thêm không bớt. Hầu hết số người đứng ngoài lắng nghe người nào cũng giải thích, cắt nghĩa số thơ đó rành mạch hơn chính tác giả. Sự thể khiến tôi thấy tức thì không phải do hiểu biết thi sĩ làm thơ, mà do bản năng và rung động tự nhiên, như thầy đoán, thầy bói cũng nói nhiều điều hay ho, song không hiểu nghĩa là gì. Tôi thấy đám thi sĩ cũng chẳng khác tí nào. Đồng thời tôi lại thấy do thơ hùng hồn họ tin tưởng họ là người hiểu biết nhất đời trong mọi địa hạt trong đó họ như xâm sờ gậy, thầy bói xem voi. Từ già họ lui bước ra đi tôi thầm nhủ mình hơn họ không sao tả xiết vì lý do tương tự như đã hơn bọn chính khách chuyên nghiệp.’ (Biện Giải, 22b-c)

‘Quý hữu biết [595a] trong số chính sách tuyệt hảo khi xây dựng thành quốc lý tưởng, chính sách đối xử với thi ca cũng khiến bản nhân tin tưởng ngô bối hoàn toàn đi đúng đường lối.’

‘Thưa, tại sao như vậy?’

‘Vì ngô bối loại bỏ thẳng thừng mọi thứ thi ca mô phỏng. Bây giờ sau khi

phân biệt yếu tố khác nhau trong tâm trí, ngô bối có thể [b] nhìn rõ hơn loại bỏ như vậy là khẩn thiết nhường nào’

‘Tiên sinh muốn nói thế nào?’

‘Giữa ngô bối thôi, đừng nói lại với đám kịch gia hay bọn thi sĩ, mô phỏng như thế thế nào cũng tác hại tâm trí khán giả, thính giả, trừ phi do hiểu biết bản chất thực sự loại thi ca đó họ có thuốc giải độc.’

‘Tiên sinh thực sự định nói gì vậy?’

‘Bề gì cũng phải nói quý hữu hay chẳng giấu làm chi. Số thi sĩ bị kịch sáng giá đó đều bắt nguồn từ Homer, ông là bậc thầy độc đáo, sự phụ kính nghiêm; tất cả đều là môn sinh, đệ tử. Sự thể tạo khó khăn khiến bản nhân ngần ngại [c] nói điều phải nói, bởi ngay từ thiếu thời đã say mê, ngưỡng mộ ông. Dầu thế ngô bối chẳng nên đánh giá con người cao hơn sự thật. Cho nên, như đã nói, bản nhân sẽ nói quý hữu hay.’

‘Xin tiên sinh bắt đầu.’

‘Vậy lắng nghe, hoặc thế này, trả lời câu hỏi.’

‘Tiên sinh cứ tự nhiên.’

‘Quý hữu có thể cho bản nhân hay một cách tổng quát về cơ bản mô phỏng là gì không hở? Phần riêng thú thật, quý hữu thừa biết, bản nhân cũng không biết miêu tả chính xác mục đích của mô phỏng thế nào.’

‘Vậy làm sao tiện nhân biết!’

‘Ô, nếu vậy [596a] bản nhân không ngạc nhiên chút nào! Sự thể chứng tỏ không phải cứ mắt sáng là nhìn thấy còn mắt kém là không nhìn thấy gì.’

‘Thưa, đúng vậy. Nhưng dù sao trước mặt tiên sinh, nếu có nhìn thấy, tiện nhân cũng ngại nói ra, bởi thế tự mình tiên sinh để mắt nhìn!’

‘Sẵn sàng. Nếu thế thử hỏi ngô bối có nên bắt đầu bằng cách áp dụng phương thức thông thường không hở? Ngô bối luôn luôn quy định trong mỗi trường hợp một hình trạng đơn thuần cho mỗi nhóm sự vật cá biệt, rồi áp dụng cùng tên gọi. Quý hữu biết chứ?’

‘Thưa, biết.’

‘Vậ [b] bây giờ ngô bồi lấy bất kỳ nhóm nào quý hữu chọn. Chẳng hạn, nếu quý hữu muốn, có nhiều giường và bàn cá biệt.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Nhưng về hình trạng chỉ có hai, hình trạng giường và hình trạng bàn.’

‘Vâng.’

‘Ngô bồi cũng thường nói làm một trong hai thứ đồ mộc vừa kể nghệ nhân để mắt nhìn hình trạng tương xứng, rồi mới ra tay, người làm giường, người làm bàn, ngô bồi sử dụng, sự thể tương tự với vật dụng khác. Vì không nghệ nhân nào có thể làm hình trạng thực sự, đúng không?’

‘Chắc là không.’

‘Ồ, thế thì bản nhân tự hỏi quý hữu gọi nghệ nhân loại sau đây là gì?’

‘Xin miêu tả.’ [c]

‘Người sáng tạo mọi vật nghệ nhân mỗi ngành hoàn thành riêng biệt.’

‘Người đó là người khéo léo, tuyệt vời!’

‘Ấy, khoan một chút, quý hữu sẽ ngạc nhiên nhiều nữa. Vì nghệ nhân này không những có thể làm mọi vật mà còn sáng tạo mọi thứ phát triển tự nhiên, cây cỏ, súc vật, cả bản thân, hơn nữa cả mặt đất, bầu trời, thần linh, thiên thể trên cao, mọi thứ dưới âm phủ trong lòng trái đất!’

‘Tài năng thể hiện lạ lùng!’ [d]

‘Quý hữu không tin bản nhân há? Xin cho hay quý hữu có nghĩ không thể có nghệ nhân thuộc loại này tồn tại, hay rất có thể theo cách nào đó có người sáng tạo tất cả sự vật vừa kể không? Quý hữu có biết có cách theo đó quý hữu có thể tự mình sáng tạo sự vật không?’

‘Cách đó thế nào?’

‘Không khó. Quý hữu có thể làm theo nhiều cách nhanh chóng và dễ dàng. Cách dễ nhất là cầm tấm gương xoay quanh mọi phía; [e] trong nháy mắt quý hữu sẽ sáng tạo mặt trời, tinh tú, mặt đất, bản thân, súc vật, cây cối, bàn ghế và vật dụng ngô bồi vừa kể.’

‘Đúng thế, nhưng tất cả chỉ là phản chiếu, không phải vật thực.’

‘Đúng vậy và cụ thể hết sức. Vì theo bản nhân họa sĩ cũng là nghệ nhân thuộc loại này. Đồng ý chứ?’

‘Vâng, dĩ nhiên.’

‘Có lẽ muốn chống đối quý hữu sẽ nói vật họa sĩ sáng tạo không thực; đâu thể bẻ gì đi nữa họa sĩ cũng sáng tạo chiếc giường, phải không?’

‘Vâng, họa sĩ cũng sáng tạo dáng vẻ chiếc giường.’

‘Còn [597a] thợ mộc thì sao? Quý hữu có đồng ý cái thợ mộc sáng tạo không phải hình trạng, theo ngô bối đích thực là chiếc giường, mà là chiếc giường cá biệt không?’

‘Thưa, đồng ý.’

‘Vậy nếu cái thợ mộc làm không phải cái chiếc giường thực sự là, sản phẩm của thợ mộc không phải cái hiện hữu, mà là cái giống cái hiện hữu, không phải cái hiện hữu thực sự. Nói sản phẩm của thợ mộc hay của bất kể nghệ nhân nào hoàn toàn là thực là nói không đúng sự thật, phải không?’

‘Vâng, không ai quen với đường lối lý luận ngô bối sử dụng lại nghĩ vậy.’

‘Bởi thế ngô bối sẽ không ngạc nhiên nếu thấy chiếc giường thợ mộc làm [b] cũng là vật dụng lờ mờ so với sự thật.’

‘Không, tất nhiên.’

‘Vậy ngô bối có nên căn cứ vào sự việc này cố gắng tìm hiểu hoạt động của mô phỏng không? Ngô bối có nên thử xem thí dụ vừa kể có giúp gì chẳng?’

‘Vâng, xin tiến hành nếu muốn.’

‘Ngô bối đã thấy có ba thứ giường. Thứ thứ nhất hiện hữu trong thiên nhiên, bản nhân nghĩ ngô bối sẽ nói thứ đó hóa công làm. Không ai có thể làm, đúng không?’

‘Chắc không.’

‘Thứ thứ hai do thợ mộc làm.’

‘Vâng.’

‘Thứ thứ ba do họa sĩ làm?’

‘Đồng ý.’

‘Vậy họa sĩ, thợ mộc, hóa công, mỗi người làm một thứ giường.’

‘Vâng.’

‘Hóa công [c] chỉ sáng tạo chiếc giường thực sự trong thiên nhiên. Giới hạn chỉ một có lẽ vì muốn thế hoặc vì cần thiết sao đó không làm hơn chiếc duy nhất chính nó là chiếc giường. Dù thế đi nữa hóa công chưa bao giờ và không bao giờ sáng tạo hai hoặc hơn hai chiếc giường.’

‘Sao lại thế?’

‘Bởi vì nếu hóa công chỉ sáng tạo hai chiếc không hơn, chiếc khác sẽ xuất hiện, hình trạng chiếc này hai chiếc kia giống hệt, chiếc này sẽ là chiếc giường thực sự, không phải hai chiếc kia.’

‘Đúng vậy.’

‘Bản nhân nghĩ hóa công hiểu sự thể. [d] Hóa công không muốn là thợ mộc làm chiếc giường cá biệt, hóa công muốn là người sáng tạo chân thực, làm chiếc giường chân thực. Đó là lý do tại sao hóa công sáng tạo chiếc giường hiện hữu thực sự trong thiên nhiên.’

‘Tiện nhân nghĩ chắc vậy.’

‘Vậy quý hữu có nghĩ ngô bồi có thể gọi hóa công là tác giả tự nhiên sáng tạo chiếc giường hay đại loại như thế không?’

‘Vâng, hóa công xứng đáng tên gọi, vì sáng tạo cái này và nhiều cái khác trong thiên nhiên.’

‘Thế thợ mộc thì sao? Ngô bồi gọi là người làm giường hả?’

‘Vâng.’

‘Ngô bồi có gọi họa sĩ cũng là người làm, người sản xuất giường không?’

‘Không, nhất định không.’

‘Vậy quý hữu nghĩ họa sĩ làm gì với chiếc giường?’

‘Tiện nhân nghĩ [e] ngô bối có thể khẳng định một cách công bình họa sĩ mô phỏng cái hai người kia thực hiện?’

‘Ồ, như vậy là quý hữu nói mô phỏng của họa sĩ đứng hàng ba cách xa thực tại hai hàng phải không?’

‘Thưa, phải.’

‘Sự thể tương tự cũng áp dụng với tác giả bi kịch, nếu nghệ thuật của họ là mô phỏng, vì họ cách xa ngại vàng sự thật hai hàng, và sự thể cũng đúng với nghệ sĩ mô phỏng khác.’

‘Dường như vậy.’

‘Như thế tức là theo chiều hướng và bối cảnh đàm luận ngô bối đã đồng ý về mô phỏng. Dẫu sao cũng có câu hỏi xin cho bản nhân hay họa sĩ muốn mô phỏng cái gì? [598a] Phải chăng bất luận thế nào sự vật hiện hữu trong thiên nhiên hay sự vật nghệ nhân sáng tạo?’

‘Sự vật nghệ nhân sáng tạo.’

‘Ấy đây quý hữu lại cần phân biệt: như sự vật hiện hữu, hay như sự vật có vẻ hiện hữu?’

‘Tiện nhân không hiểu tiên sinh muốn nói thế nào.’

‘Điều bản nhân muốn nói là thế này. Nếu nhìn chiếc giường, bên cạnh, đằng trước, phía nào đó, quý hữu có thấy khác biệt gì không, hay không khác biệt gì hết, mà chỉ có vẻ khác biệt? Sự thể tương tự với mọi sự vật.’

‘Vâng, vẫn chiếc giường, song trông có vẻ khác.’

‘Vậy để ý điểm này. [b] Khi mô phỏng họa sĩ có quy chiếu vật thể như nó thực sự thế nào hay chỉ ám chỉ bề ngoài đơn thuần? Mô phỏng của họa sĩ là bề ngoài hay sự thật?’

‘Bề ngoài.’

‘Vậy nghệ thuật mô phỏng cách khá xa sự thật, có thể mô phỏng đủ thứ, vì

nắm bắt sơ sài mọi thứ, nắm bắt sơ sài như thế chỉ là tiếp xúc bên ngoài hiện tượng. Chẳng hạn, họa sĩ có thể vẽ chân dung thợ giày, thợ mộc hay bất kể nghệ nhân nào, [c] không cần hiểu tay nghề của họ. Tuy nhiên, nếu tay nghề thành thạo, vẽ chân dung thợ mộc miêu tả nhìn từ xa họa sĩ có thể khiến trẻ con và người lớn ngỡ ngàng tưởng đó là thợ mộc thực sự.’

‘Vâng, có thể lắm.’

‘Nhưng dù sao trong trường hợp như thế ngô bối phải để ý suy ngẫm, Glaucon ơi. Khi có người nói cho hay [d] người đó đã gặp người là bậc thầy trong làng nghệ thuật, hiểu biết chính xác mọi đề tài, khả năng thâm hậu hơn chuyên gia mọi ngành hiểu biết của con người, ngô bối nên trả lời người đó có vẽ ngây thơ, người đó dường như đã tiếp cận tác phẩm của nghệ sĩ hảo huyền, phù thủy cao tay, tài năng bề ngoài hoàn toàn do bất lực bên trong không thể phân biệt hiểu biết, ngu muội với mô phỏng.’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Tiếp theo ngô bối phải xem xét khẳng định của thi sĩ bi kịch và thủ lĩnh của họ, thi hào Homer. Người ta nói với ngô bối họ là bậc thầy mọi hình thức nghệ thuật, [e] hiểu biết sâu rộng cái hay, cái dở của con người, kể cả sự việc siêu phàm của thần linh. Vì theo chiều hướng lý luận, nếu muốn sáng tác giá trị, thi sĩ chân tài phải am tường đề tài. Nếu không thi sĩ không thể phô diễn đề tài. Do đó, ngô bối lại phải tự hỏi liệu số người gặp các thi sĩ, khi nhìn hoặc nghe, có nhận ra sáng tác của họ là mô phỏng cách xa thực tại đến ba hàng, [599a] sáng tạo dễ dàng không cần hiểu biết sự thật, vì đều là ngoại diện chứ không phải thực trạng không? Hoặc nếu họ nhận thức chính xác, thi sĩ chân tài có thực sự hiểu biết đề tài quần chúng nghĩ thi sĩ phô diễn nghệ thuật đến thế hay không?’

‘Thưa, đó là câu hỏi đương nhiên ngô bối phải xem xét.’

‘Vậy quý hữu có nghĩ người có khả năng sản xuất cả nguyên bản lẫn phụ bản sẽ cặm cụi, tỉ mỉ chế biến phụ bản và biến đổi nghệ thuật chế biến thành mục đích tối thượng ở đời hay không?’

‘Không, tiện nhân nghĩ không.’ [b]

‘Dĩ nhiên không. Nếu thực sự hiểu biết sự vật mô phỏng, người đó sẽ dồn hết thời gian vào sản xuất vật dụng thực sự chứ không vào mô phỏng; người đó sẽ cố gắng để lại nhiều sản phẩm ngoại mục cho hậu thế tưởng nhớ, biến mình thành người đón nhận hơn là người ban phát ngợi ca.’

‘Tiện nhân đồng ý; tiếng tăm và ảnh hưởng của người đó sẽ lớn hơn.’

‘Ngô bối sẽ không hỏi Homer hoặc thi sĩ khác giải thích y khoa hoặc nhiều nghề họ lấy làm đề tài sáng tác.[c] Ngô bối sẽ không hỏi có thực có người trong nhóm thành thạo y khoa, không chỉ mô phỏng ngôn ngữ y khoa, hoặc có người trong nhóm là thi sĩ ngày xưa hoặc thi sĩ ngày nay chữa cho bệnh nhân lành mạnh như Asclepius đã làm, hoặc có môn sinh y khoa thi sĩ này truyền nghề như Asclepius truyền nghề cho hậu duệ. Ngô bối cũng sẽ không hỏi họ về nghề khác ở địa hạt khác mà sẽ bỏ qua không động tới. Nhưng về đề tài vô cùng ngoạn mục, hết sức quan trọng Homer chấp nhận phát biểu: chiến lược quân sự, cai trị thành quốc, giáo dục con người, [d] ngô bối có quyền hỏi ông và tìm hiểu. Ngô bối sẽ lễ phép, kính cẩn cất lời: “Homer quý mến, nếu đối với đạo đức có thể thi hào không đứng ở hàng ba xa sự thật, có thể thi hào cũng không là nghệ nhân sáng tạo ảo ảnh, làm vậy ngô bối miêu tả là mô phỏng, nếu quả thực thấy mình ở hàng hai, có lẽ thi hào biết nghề nào khả dĩ giúp con người thăng hoa hơn là thui chột về đời công cũng như đời tư, vậy xin vui lòng cho ngô bối hay nhờ thi hào thành quốc nào đã phát triển cơ chế tốt đẹp, như Lycurgus đã làm cho Sparta, nhiều người đã làm ở nhiều nơi trên phạm vi lớn hoặc nhỏ [e]. Thành quốc nào nhờ tài năng khôn khéo của thi hào đã đem lại lợi ích cho hệ thống luật pháp? Ý và Sicile mang ơn Charondas về phương diện này, ngô bối dân thành Athens đội ơn Solon. Xin cho ngô bối hay thành quốc nào chịu ơn thi hào?” Ông sẽ trả lời thế nào?’

‘Tiện nhân nghĩ ông sẽ không trả lời, ngay cả phường hội ca ngợi ông hết lời cũng nín thinh.’

‘Ồ, [600a] vậy có chứng tích lịch sử nào ghi lại cuộc chiến tranh thắng lợi thực hiện trong thời Homer dưới quyền chỉ huy hoặc tài tham mưu của ông không hở?’

‘Thưa, không.’

‘Ông có khả năng thực tiễn nào chẳng? Ông có tuyên bố đã phát minh phương thức thực dụng, kỹ thuật tài tình như Thales người Miletus hay Anacharsis người Scythia không?’

‘Ông chẳng làm cái gì như thế cả.’

‘A, nếu không làm việc xã hội ông có làm việc riêng tư không? Ngô bối có nghe nói khi còn tại thế ông lập trường dạy học, môn sinh hăm hở, lũ lượt

kéo tới [b] nghe thuyết giảng, đồng thời trao truyền lời sống Homer cho hàng kẻ nghiệp. Đó là cách Pythagore đã cực kỳ lừng danh không những do giảng dạy lúc sinh thời, mà còn do đệ tử vẫn nói lời sống của họ là lời sống Pythagore để dường như phân biệt họ với người khác trong hàng thế nhân.'

'Thưa, không, ngô bối cũng chẳng nghe gì như vậy về Homer. Thực tình mà nói, nếu chuyện kể về Homer là thực, Creophylos thân hữu của ông hóa ra lại tức cười hơn tên gọi về thành quả văn hóa cho thấy. Vì người ta kể sinh thời ông ta chẳng màng gì tới Homer [c] khi thi hào vẫn còn tại thế.'

'Đúng rồi, chuyện thế đó. Nhưng Glaucon ơi, quý hữu có nghĩ nếu thực sự có khả năng đem lợi ích giáo dục cho con người, khiến con người thăng tiến, thay vì chỉ mô phỏng, liệu Homer có nhiều môn sinh nhiệt tình mến phục, noi theo không? O, Protagoras người vùng Abdera, Prodicus người đảo Ceos và nhiều nhà giáo ở nhiều nơi, bằng lối riêng tư, tìm cách thuyết phục người đồng thời, [d] nếu không thụ huấn theo đường lối giáo dục của họ, không ai có thể điều hành sự việc công cũng như tư. Họ được mến mộ vì hiểu biết thành thạo vừa kể, nên đệ tử hầu như sẵn sàng đưa lên vai rước kiệu. Chắc hẳn nếu Homer có thể giáo dục con người, làm cho con người gia tăng đạo đức, người đồng thời sẽ không để ông hoặc Hesiod lang thang đó đây làm thi sĩ ca dạo hát rong đâu. Họ sẽ bám chặt hai người như vàng khối giữ gặt ở nhà với họ. Nếu hai người không chịu, họ có theo tham dự bất kể nơi nào hai người tới [e] để học hỏi thỏa đáng hay không?'

'Thưa, tiện nhân nghĩ hiển nhiên là vậy, không ai có thể phản bác ý kiến tiên sinh.'

'Vậy ngô bối có thể khẳng định tất cả thi sĩ từ Homer trở đi mô phỏng bóng mờ, không nắm bắt sự thật mà chỉ sáng tạo nét vẽ giống bề ngoài bất kể đề tài nào họ đi vào, kể cả đạo đức của con người. Chẳng hạn, như ngô bối vừa nói, họa sĩ vẽ cái trông giống như thợ giày, [601a] dầu họa sĩ và khán giả của họa sĩ không biết gì về nghề làm giày, mà chỉ biết nhận xét màu sắc và hình dạng.'

'Thưa, đúng thế.'

'Bản nhân nghĩ ngô bối có thể nói điều tương tự với thi sĩ. Họ sử dụng từ ngữ, cú điệu như phương tiện thực hiện bức tranh vẽ bất kể nghệ nhân nào, dù chẳng biết gì, trừ làm thế nào mô phỏng nghệ nhân, vần điệu, nhịp điệu và nhạc điệu sẽ thuyết phục người cũng nông cạn như họ, và chỉ căn cứ vào lời họ sử dụng cho rằng họ thực sự có đôi điều nói về nghề làm giày, nghề

làm tướng hoặc bất kể cái gì. Thi ca có sức lôi cuốn ma quái tự nhiên. Lột hết màu sắc tiết điệu, viết thành văn xuôi mộc mạc, [b] bản nhân nghĩ quý hữu biết thi ca chẳng còn gì.’

‘Vâng, tiên nhân nhận thấy điểm đó.’

‘Như khuôn mặt nhờ tuổi trẻ mơn mớn mà duyên dáng, xinh tươi, khi tuổi trẻ già từ khuôn mặt, vẻ đẹp biến mất rõ ràng.’

‘Vâng, đúng thế.’

‘Xin nói thêm điểm nữa để ngẫm nghĩ. Nghệ sĩ sáng tạo vẽ giống, người mô phỏng bóng mờ của sự vật không biết gì về thực tại, mà chỉ biết bề ngoài trông giống thực tại, ngô bổi nói thế, phải không?’ [c]

‘Vâng.’

‘Ồ, nhưng đó chỉ là nửa câu chuyện, ngô bổi nên đề ý đầy đủ hơn.’

‘Xin tiếp tục.’

‘Họa sĩ có thể vẽ bức họa con ngựa với yên cương, hàm thiếc.’

‘Vâng.’

‘Yên cương, hàm thiếc không do thợ rèn, thợ đồ ngựa làm hay sao?’

‘Có chứ.’

‘Họa sĩ có biết yên cương, hàm thiếc phải thế nào không hở? Có phải cái này là cái ngay cả thợ chế tạo – thợ rèn, thợ làm da – cũng không biết, mà chỉ có người cưỡi ngựa mới biết sử dụng, đúng không?’

‘Thưa, đúng vậy.’

‘Cái đó có luôn luôn đúng với tất cả không hở?’

‘Tiên sinh nói thế nghĩa là thế nào?’

‘Đối với [d] bất kể vật dụng nào quý hữu luôn luôn có ba mặt chuyên môn: mặt sử dụng, mặt chế tạo, mặt mô phỏng.’

‘Vâng.’

‘Có tiêu chuẩn nào khác để đánh giá phẩm chất, vẻ đẹp, chính xác của bất kể cái gì, dù đó là vật dụng hoặc sinh vật hay hành động, ngoài việc do sử dụng mỗi thứ mà con người chế tạo hoặc thiên nhiên sáng tạo không?’

‘Thưa, không.’

‘Do vậy người sử dụng vật dụng đương nhiên là người có kinh nghiệm phong phú, hiểu biết tường tận, sẽ nói cho người chế tạo hay vật dụng thực hiện chức năng tốt đẹp hay tồi tệ ra sao người chế tạo sẽ nhắm theo mà thực hiện. Chẳng hạn, người chơi sáo nói cho người làm sáo biết chiếc sáo biểu diễn thế nào, [e] đồng thời đưa ra đặc tính người làm sáo sẽ theo để chế tạo.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Người chơi sáo hiểu ưu điểm và khuyết điểm của nhạc cụ, người làm sáo sẽ căn cứ vào nhận xét của người chơi sáo, phải không?’

‘Vâng.’

‘Bởi thế người làm vật dụng có niềm tin chính xác [602a] về ưu điểm, nhược điểm của vật dụng, song muốn có niềm tin buộc lòng phải hợp tác, lắng nghe người hiểu biết. Người với hiểu biết xác đáng là người sử dụng chiếc sáo.’

‘Đúng thế.’

‘Còn họa sĩ và mô phỏng thì sao? Họa sĩ có kinh nghiệm trực tiếp của người sử dụng vật dụng họa sĩ miêu tả khả dĩ giúp họa sĩ biết họa phẩm có hoàn chỉnh, ngoạn mục hay không? Hay họa sĩ có ý niệm chính xác bắt nguồn từ quen biết và nghe theo ý kiến người biết họa sĩ phải vẽ cái gì?’

‘Không biết cả hai.’

‘Bởi thế họa sĩ không biết và cũng không có ý niệm chính xác về mặt đẹp, mặt xấu của vật dụng họa sĩ mô phỏng.’

‘Dường như không.’

‘Thi sĩ cũng vậy. Là nghệ sĩ họ hiểu lơ mơ một cách ngoạn mục đề tài sử dụng trong thi ca!’

‘Đúng vậy.’

‘Áy thế mà cứ nhắm mắt tiếp tục làm thơ, [b] bắt kể cái mình sản xuất đẹp hay xấu, hay hay dở, tốt hay tồi, và cái mình miêu tả có vẻ ngoạn mục sẽ là cái chỉ thích hợp thị hiếu đám đông dốt nát, ngu si.’

‘Làm sao hơn được?’

‘Ồ, đúng rồi, đây là điếm ngô bối dường như đã đồng ý họa sĩ biết ít hoặc không biết gì về đề tài họa sĩ mô phỏng, nghệ thuật loại ấy là sinh hoạt ấu trĩ, một thứ trò chơi, không có giá trị thực sự, sự thể áp dụng đúng hơn hết với thi ca bi kịch và thi ca hùng tráng.’

‘Thưa, tiện nhân hoàn toàn đồng ý.’

‘Áy, khoan, trời ơi,[c] ngô bối nói tiến trình mô phỏng liên hệ với cái ở hàng thứ ba cách xa sự thật phải không?’

‘Thưa, phải.’

‘Vậy cái đó tác động phần nào trong con người?’

‘Nói phần tiên sinh muốn nói thế nào?’

‘Thế này. Kích thước bề ngoài của vật thể, như quý hữu biết, thay đổi tùy theo khoảng cách gần xa mắt ngô bối ngắm nhìn.’

‘Vâng.’

‘Do đó [d] chiếc gậy trông sẽ cong nếu quý hữu nhúng xuống nước, thẳng khi quý hữu rút lên bờ, ảo tưởng quang học do tác dụng của màu sắc khó phân biệt có thể khiến cùng mặt phẳng đối với mắt nhìn hình như lồi hoặc lõm; hiển nhiên hỗn loạn loại này rõ ràng hiện hữu trong tâm trí ngô bối. [d] Lợi dụng nhược điếm tự nhiên như thế trong ngô bối, họa sĩ bóng mờ, chuyên gia múa rối, phù thủy ảo thuật tha hồ khai thác tác dụng kỳ diệu.’

‘Đúng thế.’

‘Rất may cách đo, cách tính, cách cân xuất hiện giúp ngô bối vượt qua khó khăn vừa kể. Nhờ thế ngô bối không bị chi phối bởi bề ngoài vật dụng trông có vẻ to hoặc nhỏ, nhẹ hoặc nặng mà quyết định do cái đã tính, đã đo hoặc đã cân.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Việc tính toán thực hiện là nhờ phân lý luận trong tâm trí.’ [e]

‘Vâng, đúng vậy, đó là việc của phần ấy.’

‘Khi phần ấy thông báo, do kết quả đo liên tiếp, ngô bối biết vật dụng này lớn, nhỏ hay bằng vật dụng kia, ấn tượng đối nghịch cũng xuất hiện đồng thời về vật dụng tương tự.’

‘Vâng.’

‘Ngô bối chẳng đã nói phần tương tự trong ngô bối không thể có ý niệm trái ngược về cùng vật dụng trong cùng thời gian rồi ư?’

‘Ngô bối nói đúng.’

‘Bởi thế phần tâm trí [603a] cho ý niệm trái ngược với việc đo không thể tương tự như phần cho ý niệm trùng hợp với việc đo.’

‘Không.’

‘Nhưng phần căn cứ vào việc đo và tính toán phải là phần tốt đẹp hơn hết trong tâm trí.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Vậy phần đối nghịch với việc đo và tính toán sẽ là phần tồi tệ trong ngô bối?’

‘Đương nhiên.’

‘Đó là điểm bản nhân muốn giải quyết giữa ngô bối khi nói tác phẩm của họa sĩ, hoặc toàn bộ tác phẩm của nghệ sĩ mô phỏng trong quá trình thực hiện đều cách xa sự thật và kết hợp với phần trong ngô bối [b] cũng cách xa nhận thức, hai bên liên hệ thắm thiết, thân thiện, song mục đích không lành mạnh hoặc chân thực.’

‘Đúng quá.’

‘Do vậy nghệ thuật mô phỏng là cậu ăn mày kết duyên với cô ăn mày sinh ra đứa con ăn mày.’

‘Thưa, chắc vậy.’

‘Sự thể chỉ áp dụng với nghệ thuật thị giác hay cả với nghệ thuật thích hợp với thính giác ngô bổi gọi là thi ca?’

‘Tiện nhân nghĩ sự thể có lẽ áp dụng cả với thi ca.’

‘Ồ, vậy ngô bổi chẳng nên căn cứ vào tình trạng xác suất rút ra từ hội họa mà nên đi thẳng vào phần đó của tâm trí, phần [c] thi ca mô phỏng duy trì tương quan, và hỏi xem giá trị thực sự thể nào, tầm thường hay chân thực.’

‘Thưa, phải làm như vậy.’

‘Ngô bổi hãy đặt vấn đề thế này. Kịch nghệ mô phỏng con người trong hành động, một cách tự nguyện hay ép buộc. Khi hành động như thế, con người nghĩ con người sống phải hoặc trái, đồng thời con người nghĩ con người trải nghiệm niềm vui, nỗi buồn. Tóm tắt như vậy có phải không hở?’

‘Thưa, phải.’

‘Khi kinh qua trải nghiệm như thế con người còn ở tình trạng thuần nhất trong chính mình nữa không? Ngô bổi thấy, trong phạm vi thị giác, rất có thể có mâu thuẫn và con người có ý niệm trái ngược [d] trong chính mình về cùng vật dụng, cùng thời gian. Không có mâu thuẫn tương tự và xung khắc nội tại trong phạm vi hành động hay sao? Thực ra chẳng cần hỏi câu hỏi như thế lúc này xem ngô bổi đứng ở chỗ nào đối với đề tài, vì bản nhân nhớ trước đây trong khi bàn luận ngô bổi đã khẳng định rõ ràng bất kỳ lúc nào tâm trí ngô bổi cũng đầy ắp vô vàn mâu thuẫn loại này.’

‘Chuyện đó dứt khoát mười mười.’

‘Đúng rồi [e] dứt khoát, song đàm luận dở dang, theo bản nhân có chỗ bỏ sót ngô bổi phải bổ khuyết bây giờ.’

‘Cái gì vậy?’

‘Lúc đó ngô bổi chẳng nói với tâm trí cùng phẩm chất, mất thăng con hoặc bất kể cái gì thân thiết vô cùng, người đĩnh đạc thường chịu đựng bất hạnh điềm đạm hơn nhiều người hay sao?’

‘Thưa, vâng.’

‘Nhưng đây là cái ngô bổi cần suy nghĩ. Phải chăng vì người đó không cảm thấy buồn rầu? Nếu ngược lại, phải chăng vì người đó muốn tiết chế buồn

rầu?’

‘Ý thứ hai gần sự thật hơn.’

‘Vậy cho bản thân hay, [604a] người đó có sẽ tìm cách chế ngự, nhấn chìm nỗi buồn xâm chiếm cõi lòng hơn là để người khác nhìn thấy, hay lúc chỉ có một thân một mình ngụp lặn trong cô đơn?’

‘Tìm đủ cách chế ngự hơn là để người khác nhìn thấy.’

‘Trái lại, lúc chỉ có một thân một mình, người đó sẽ không ngần ngại nói hay làm nhiều cái khiến đỏ mặt hổ thẹn nếu người khác nghe hoặc nom thấy.’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Lý trí và nguyên tắc đòi hỏi chế ngự, trong khi cảm giác buồn rầu [b] thôi thúc người đó để mặc buồn rầu xuất hiện, đúng không?’

‘Thưa, đúng.’

‘Khi xung đột đối lập xuất hiện cùng lúc về cùng sự việc ngô bối nói chắc hẳn người đó có hai phần trong bản chất.’

‘Dĩ nhiên.’

‘Trong hai phần đó, một sửa soạn tuân theo chỉ thị của nguyên tắc.’

‘Tiên sinh muốn nói thế nào?’

‘Ồ, dĩ nhiên, tập quán và nguyên tắc nói tốt hơn hết là kiên nhẫn chịu đựng bất hạnh, càng nhiều càng hay, không rên rỉ, không than vãn. Bởi ngô bối không thể nói làm vậy kết quả sẽ hay hay dở, nôn nóng không dẫn tới đâu. Và chẳng trong đời con người [c] không có gì đáng quan tâm đến thế. Hơn nữa, trong tình huống hiện tại, buồn rầu ngăn cản ngô bối đạt cái phải đạt càng sớm càng tốt.’

‘Thưa, thế nghĩa là thế nào?’

‘Nghĩa là thận trọng đối với cái đã xảy ra và thực hiện cái lý trí quyết định như nước đi tuyệt vời khi đặt quân cờ xuống bàn. Ngô bối phải học đừng ôm thương tích, đừng phí phạm thì giờ khóc lóc, như trẻ con lao đầu vào nhau, mà phải luôn luôn huấn luyện tâm trí [d] bằng bó thương tích, điều chỉnh lỗi

lầm càng sớm càng quý, trừ khử nỗi buồn bằng chữa trị.’

‘Đó là cách hợp lý cần làm đối với bất hạnh.’

‘Phần cao nhất trong ngô bổi sẵn sàng tuân theo lý luận vừa kể.’

‘Vâng, hiển nhiên.’

‘Phần khác trong ngô bổi dẫn tới tương như buồn rầu không bao giờ ngừng rên rỉ, bản nhân nghĩ, ngô bổi có thể gọi là phi lý, lừa dối, có mồi nhút nhát.’

‘Vâng, ngô bổi có thể.’

‘Phần bất trị, [e] phần than vãn trong ngô bổi cung cấp khá nhiều chất liệu cho mô phỏng bi kịch; trái lại phần hợp lý và tính thâm lặng luôn luôn là một với chính nó, khó mô phỏng, khó am tường, nếu được mô phỏng, nhất là đối với khán giả tạp nham tụ tập trong rạp hát. Đối với họ đó là khuynh hướng mô phỏng hoàn toàn xa lạ.’

‘Quá ư chí lý.’ [605a]

‘Do vậy nếu muốn nổi danh trong quần chúng thi sĩ bi kịch theo lẽ tự nhiên sẽ không ngó tới, tay nghề nghệ thuật cũng không động tới để thỏa mãn phần này. Trái lại, nếu mô phỏng nhân vật dễ xúc động, hay thay đổi thi sĩ bi kịch sẽ thấy dễ dàng.’

‘Tất nhiên.’

‘Vậy không chút thắc mắc ngô bổi có thể lấy thi sĩ đặt cạnh họa sĩ như bè đôi nghịch. Thi sĩ giống họa sĩ cả hai mặt, vì tác phẩm không chứa đựng mấy sự thật [b] và cũng vì thi sĩ sử dụng phần thấp kém trong tâm trí. Bởi thế ngô bổi có quyền từ chối chấp nhận thi sĩ sống trong thành quốc sinh hoạt đảng hoàng, tôn trọng luật lệ, vì thi sĩ khơi dậy, khuyến khích, tăng cường phần thấp kém, phá hoại phần lý luận trong tâm trí, sự thể khác nào trao quyền kiểm soát, điều hành cho phần tử tồi tệ, đồng thời hủy hoại phần tử sáng giá trong thành quốc. Thi sĩ bi kịch sản xuất tình trạng sự việc tồi tệ tương tự trong tâm trí con người, [c] do khuyến khích phần không biết lý luận, phần không thể phân biệt lớn với nhỏ, trái lại nghĩ vật dụng có thể lúc lớn lúc nhỏ, nên sáng tạo hình ảnh hết sức cách xa sự thật.’

‘Chắc chắn vậy.’

‘Dẫu thế ngô bối vẫn chưa nghiêm khắc lên án thi ca mô phỏng, nhất là thi ca có khả năng hủy hoại ngay cả người đang hoàng, ngoại trừ số rất ít, và khẳng định đó là điều nguy hiểm, khủng khiếp vô cùng.’

‘Quả thực khủng khiếp nếu thi ca có thể làm như vậy.’

‘Áy, đây là chứng cứ, hãy lắng nghe, rồi quyết định. Khi nghe Homer hay thi sĩ bị kịch nào đó mô phỏng đau đớn của nhân vật, để nhân vật quần quai, rên rỉ, than vãn, [d] vừa ngân nga ai ca vừa đấm ngực thùm thụp bằng đủ thứ âm thanh, đủ thứ dấu hiệu biểu lộ nỗi buồn bi đát, quý hữu biết không, ngay cả thành phần tỉnh táo hơn hết trong bọn cũng thông cảm, buông mình chia sẻ niềm đau, để cảm xúc đẩy đưa mang đi biên biệt theo đường mô phỏng, ngô bối không ngớt lời ca ngợi thi sĩ tài hoa đã có khả năng hầu như khủng khiếp lôi cuốn, dẫn dắt tất cả vào tình trạng đặc biệt như thế.’

‘Thưa, tiện nhân hiểu, ngô bối dĩ nhiên như vậy.’

‘Nhưng khi bắt chợt phải gánh chịu buồn riêng, quý hữu thấy, ngô bối nhắm điểm ngược lại, nghĩa là, chúng tỏ có thể hiện ngang biểu lộ im lặng, chấp nhận buồn rầu, [e] vì làm vậy ngô bối nghĩ đó là thái độ đàn ông, làm khác, như ngô bối ca ngợi lúc đó, là thái độ đàn bà.’

‘Thưa, tiên nhân hiểu sự thể.’

‘Nhìn người múa may trên sân khấu, nếu trông giống, ngô bối sẽ cảm thấy hồ thẹn, vậy ca ngợi như thế có phải lẽ không hở? Và có hợp lý chăng nếu cảm thấy thích thú, khoái chí hơn là chán ghét, tởm lợm?’

‘Không, trời ơi, dường như không hợp lý chút nào.’ [606a]

‘Áy thế mà hợp lý đấy, nếu quý hữu nhìn theo hướng này.’

‘Hướng nào?’

‘Nếu suy ngẫm quý hữu sẽ thấy phần tâm trí bị bất hạnh riêng tư kiềm chế, bấy lâu quần quai, nức nở muốn bật khóc, kêu la, than vãn cho thỏa thích, vì bản tính muốn thế, chính là phần đón nhận thỏa mãn và vui thú thi sĩ phô diễn trong rạp hát. Phần trong ngô bối do bản chất là phần tốt đẹp hơn hết chưa được đào luyện đầy đủ về mặt kiến thức hoặc đạo đức, [b] vì canh chừng đau khổ của phần khác, nên lơ là phần ủy mị, bản thân không hề cảm thấy hồ thẹn khi ca ngợi, thương hại người khác, có tiếng hiền lành, phúc hậu tỏ ra buồn bã vô cùng. Hơn thế, lại nghĩ thắng lợi rõ ràng, nhất là vui

thú, phần đó sẽ không bằng lòng bị tước đoạt do coi rẻ, phủ nhận toàn bộ thi tập hoặc kịch phẩm. Bản nhân chắc chỉ có số ít ý thức những gì ngô bối thương cảm người khác thế nào cũng ảnh hưởng những gì ngô bối cảm thương chính mình. Đây là chưa kể nếu để thương hại đối với bất hạnh của người khác phát triển quá mạnh, ngô bối sẽ thấy khó kiềm chế cảm xúc thương hại lúc bản thân rơi vào bất hạnh.’

‘Thưa, đúng quá.’ [c]

‘Lý luận tương tự có áp dụng với tiếng cười như lòng thương hại không hở? Vì hậu quả thì tương tự khi quý hữu tìm thấy nguồn vui thả dãn trên sân khấu hoặc ngay trong cuộc sống thường nhật, chỗ chuyện trò riêng tư, nói giỡn, pha trò, bông đùa, chọc quê quý hữu ngược ngùng thực hiện, thay vì ghê tởm tính cách thô bỉ, tục tĩu. Quý hữu kiềm chế bản năng hài hước, lý trí đã kiềm chế vì sợ quý hữu có vẻ đang đóng vai thằng hề, và thị hiếu thấp kém của rạp hát có thể nghiêm nhiên dẫn đưa quý hữu vào đường trở thành vua hề chuyên nghiệp suốt đời ở nhà.’

‘Có thể lắm.’

‘Thi ca có tác dụng tương tự đối với ngô bối [d] khi miêu tả sinh lý, thịnh nộ, mọi cảm giác thềm muốn, vui sướng, đau khổ trong tâm hồn theo sau mọi hoạt động. Thi ca chăm nuôi những thứ này; thi ca dưỡng dục, tươi bón khi thềm muốn héo tàn; thi ca đẩy đưa thềm muốn kiềm chế ngô bối khi cần ngô hầu ngô bối trở thành tốt đẹp, sung sướng thay vì xấu xa, đau khổ.’

‘Tiện nhân không thể phủ nhận điều tiên sinh phát biểu.’

‘Bởi thế, Glaucon ơi, [e] khi gặp đám người ca tụng Homer như nhà mô phạm giáo dục Hy Lạp, nghe họ nói về điều hành, giáo huấn xã hội, tổ chức sinh hoạt văn hóa ngô bối phải nghiên cứu ông, sử dụng thi ca của ông làm khuôn mẫu cho cuộc sống, quý hữu phải nhã nhận hoan nghênh, lịch lãm tiếp đón, đặc biệt quý trọng họ như thân hữu ngoại hạng. [607a] Quý hữu phải đồng ý với họ Homer là thi sĩ thượng thặng, kịch gia bi kịch độc đáo đầu tiên. Nhưng quý hữu phải hiểu chỉ có tụng thi ngợi ca thần linh, tán từ đề cao danh nhân là thi ca duy nhất ngô bối chấp nhận trong thành quốc. Nếu bước qua giới hạn, quý hữu chấp nhận nàng thơ dị hiện, thi ca trữ tình hoặc trường ca anh hùng, nếu vậy vui sướng và đau khổ sẽ ngự trị ngai vàng như đế vương cai trị thành quốc, thay vì luật pháp và nguyên tắc hợp lý mọi người thường chấp nhận là tuyệt hảo.’

‘Thưa, đúng quá.’

‘Hãy lấy điêm vừa kê làm vũ khí đề phòng, lá chắn biện giải vì ngô bối vừa quay lại đề tài thi ca. [b] Căn cứ vào bản chất, do lý luận buộc phải làm, xem ra hữu lý, ngô bối tổng cổ thi ca khỏi thành quốc. Tuy nhiên, muốn tránh bị mang tiếng có vẻ vô cảm, hà khắc, thô bạo ngô bối sẽ kể xưa kia có cuộc cãi lộn giữa nàng thơ và triết lý. Có vô vàn chứng cứ miêu tả tình trạng thù nghịch. Chỉ xin kể mấy câu làm bằng: “Chó cái gầm gừ, vồ đớp chủ nhân”, “nổi tiếng lòng danh trong đám hề đầu óc rỗng tuếch”, “đám đông mái đầu quá ư thông minh cái gì cũng biết”, [c] “triết gia ý nhị là lũ ăn mày” cùng vô số dấu hiệu biểu thị đối kháng lâu đời giữa hai bên. Dầu thế cũng cần nói nếu kịch nghệ và thi ca sáng tác nhằm mua vui có thể đưa ra lý luận chứng tỏ xứng đáng có chỗ ngồi trong thành quốc tổ chức chu đáo, ngô bối sẽ vui vẻ tiếp đón trở lại sau thời gian biệt xứ lưu vong, vì ngô bối quá biết cái đẹp, cái hay thi ca phô diễn, song sẵn sàng phủ nhận là tồi tệ, xấu xa nếu vi phạm cái người ta tin là sự thật. Glaucon ơi, quý hữu có bị thi ca làm cho ngây ngất, mê mẩn không, [d] đặc biệt khi ngắm nhìn nàng thơ phát biểu qua cặp môi Homer?’

‘Thưa, quá sức!’

‘VẬY xét ra hữu lý, từ biệt xứ lưu vong, sau khi biện giải bằng thi ca trữ tình hoặc hình thức thi ca khác, thi ca có thể trở về quê hương yêu dấu.’

‘Vâng.’

‘Ngô bối cũng phải cho người yêu thi ca không là thi sĩ cơ hội biện hộ bằng văn xuôi và chứng minh thi ca không những tạo vui thú mà còn đem lại ích lợi lâu bền cho xã hội và đời sống con người. Ngô bối [e] sẽ lắng nghe với tinh thần bằng hữu, cảm giác thân thiện, vì chắc chắn sẽ có lợi khá nhiều nếu họ chứng tỏ thi ca không những vui thú mà còn ích dụng.’

‘Vâng, ngô bối có lợi nhiều lắm.’

‘Trái lại, quý hữu ơi, nếu họ không biện minh nhằm bảo vệ, ngô bối sẽ xử sự như người rơi vào lưới tình ái, vòng yêu đương. Nhận ra say mê không ích lợi, họ ép buộc bản thân lánh mặt, sử dụng bạo lực tránh xa người yêu. Bởi thế vì tình yêu đối với thi ca đã ăn sâu cắm rễ trong ngô bối do nuôi dưỡng, giáo dục tiếp nhận từ xã hội tổ chức tốt đẹp, ngô bối sẽ sẵn sàng chấp nhận [608a] bất kể chứng cứ thế nào chứng minh thi ca có giá trị cao siêu và hết sức chân thực. Tuy nhiên, nếu thi ca không thể biện minh, bất kể khi nào lắng nghe, ngô bối sẽ nhắc lại với mình lý luận như bài chú ngăn chặn khỏi

rơi lần nữa vào lưới tình ái trĩ, tâm thường nhiều người vẫn vướng mắc. Ngô bối sẽ tiếp tục nhắc lại mặc dù phô diễn trang trọng loại thơ đó không có giá trị thực sự hoặc không hề chứa đựng sự thật. Ngô bối sẽ cảnh cáo người nghe phải để ý hậu quả đối với cơ cấu bên trong con người, [b] đồng thời khuyến cáo họ chấp nhận quan điểm về thi ca ngô bối vừa miêu tả.’

‘Tiện nhân đồng ý hoàn toàn với tiên sinh.’

‘Đúng rồi, Glaucon quý mến ơi, vấn đề cam go, phấn đấu gay gắt hơn người ta tưởng, lựa chọn giữa trở thành người hiền từ hay người độc ác. Bởi thế chẳng nên xoay hướng đổi chiều để bị lôi cuốn bởi danh vọng, tiền của, quyền hành, chức tước, ngay cả sinh hoạt thi ca, mà quên đòi hỏi của công bình chính trực cùng mọi hình thức của đạo đức.’

‘Tiện nhân đồng ý với tiên sinh để kết luận những gì đã trình bày, tiện nhân nghĩ người khác cũng vậy.’

‘Dẫu thế, [c] quý hữu biết, ngô bối vẫn chưa miêu tả phần thưởng chính đáng và giá trị quan trọng tột hạng đạo đức có thể đạt được.’

‘Chắc hẳn tiên sinh muốn nói thuộc hàng lớn lao ngoài sức tưởng tượng nếu phần thưởng đó lớn lao hơn phần thưởng ngô bối miêu tả.’

‘Có cái gì thực sự lớn lao có thể phát triển trong thời gian ngắn ngủi? Vì khoảng cách từ tuổi trẻ đến tuổi già chắc chắn ngắn ngủi so với chuỗi dài thời gian.’

‘Chẳng đáng kể tí nào.’

‘Vậy quý hữu có nghĩ sự vật bất tử phải liên hệ với chuỗi dài thời gian [d] thay vì khoảng cách ngắn ngủi?’

‘Vâng, tiện nhân nghĩ vậy. Nhưng nhằm mục đích gì tiên sinh đặt câu hỏi như thế?’

‘Ồ, quý hữu có biết linh hồn ngô bối bất tử và không bao giờ hủy diệt, tàn lụi không?’

‘Trời ơi, chắc chắn không!’ Glaucon thốt lời, trở mắt nhìn thẳng mặt bản nhân tỏ vẻ ngạc nhiên. ‘Chết chửa vì sao tiên sinh lại sẵn sàng khẳng định như thế?’

‘Bản nhân phải, nếu không sẽ sai lầm, quý hữu cũng vậy, vì chuyện đó không hề khó.’

‘Có chứ, với tiện nhân. Bởi thế tiện nhân muốn nghe tiên sinh giải thích nếu dễ đến thế!’

‘Sẵn sàng.’

‘Xin cho hay.’

‘Có cái quý hữu gọi là tốt, có cái quý hữu gọi là xấu, phải không?’

‘Vâng.’

‘Vậy, [e] bản nhân tự hỏi không biết quý hữu có nghĩ về hai chữ đó như bản nhân nghĩ không?’

‘Thưa, thế là thế nào?’

‘Bản nhân gọi cái làm hại hoặc hủy hoại sự vật là xấu, cái duy trì, làm lợi sự vật là tốt.’

‘Thưa, đồng ý.’

‘Mỗi sự vật cá biệt có cái tốt và cái xấu cá biệt, phải không? Bởi thế hầu hết sự vật bị cái xấu hoặc bệnh cá biệt chi phối một cách tự nhiên. Chẳng hạn, [609a] mắt bị viêm, cơ thể bị bệnh, lúa mì bị mốc, gỗ bị mục, đồng bị hoen, sắt bị rỉ, vân vân.’

‘Đúng thế.’

‘Khi xuất hiện, cái xấu không tấn công làm hư hại, cuối cùng phân hóa, rồi tiêu hủy hoàn toàn cái đó ư?’

‘Có chứ.’

‘Vậy cái xấu hoặc nét xấu cá biệt của sự vật là cái tiêu hủy sự vật, chứ không phải cái khác. Bởi cái tốt [b] không bao giờ hủy hoại, cái ở giữa không tốt không xấu cũng không hủy hoại.’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Do đó nên thấy bất kể cái gì cái xấu cá biệt có thể làm hư hỏng, song cuối cùng không thể hủy diệt, ngộ bói nên hiểu cái đó do bản chất tự nhiên không thể hủy diệt.’

‘Thưa, có lẽ vậy.’

‘Thế có cái gì làm linh hồn xấu không?’

‘Có, chắc chắn có, đủ thứ tật xấu ngộ bói điếm mặt từ trước tới giờ, bất công, buông thả, hèn nhát, u mê.’ [c]

‘Tật xấu nào trong số tật xấu đó cuối cùng phân hóa, hủy diệt linh hồn? Ngộ bói chẳng nên là nạn nhân của ảo tưởng mà lầm lẫn nghĩ, vì bất công bất chính là cái xấu trong linh hồn, người bất công bất chính hoặc ngu si dốt nát, khi bị bắt quả tang làm điều sai trái, bị bất công bất chính của mình hủy diệt. Ngộ bói nên nhìn sự việc thế này. Cái xấu cá biệt của cơ thể là bệnh tật, bệnh tật làm suy yếu, hủy hoại cơ thể, cuối cùng cơ thể không còn là cơ thể; mọi sự vật ngộ bói vừa nói cũng vậy, tất cả ngừng hiện hữu do cái xấu cá biệt gắn liền với sự việc, hiện diện trong sự việc, hủy hoại sự việc, cuối cùng sự việc thôi tồn tại, [d] có phải thế không?’

‘Thưa, phải.’

‘Ngộ bói quan sát linh hồn theo cách tương tự. Có phải bất công bất chính và hình thức khác của tật xấu do hiện diện dai dẳng bên trong làm suy yếu, hủy hoại, cuối cùng giết chết, tách biệt linh hồn khỏi thể xác không?’

‘Không, thưa, chắc là không.’

‘Nhưng xem ra hoàn toàn phi lý nếu giả dụ bất kể cái gì cũng có thể bị hủy diệt bởi cái xấu cá biệt của cái khác, không phải cái xấu của chính cái đó.’

‘Vâng, hoàn toàn phi lý.’

‘Vì thế nên nhớ, [e] Glaucon ơi, dĩ nhiên xem ra chẳng hợp lý chút nào nếu bảo cái chết của cơ thể là do cái xấu của thức ăn, có thể cũ, ôi, thiu, thối, hoặc ở tình trạng hư hỏng đặc biệt. Song nếu tình trạng tồi tệ của thức ăn sản sinh tình trạng tồi tệ trong cơ thể, ngộ bói sẽ nói cơ thể chết vì cái xấu cá biệt của cơ thể, tức là bệnh, gây nên bởi thức ăn. [610a] Nhưng ngộ bói sẽ không bao giờ nói cơ thể, vật thể thứ nhất, chết vì tình trạng tồi tệ của thức ăn, vật thể thứ hai, nếu cái xấu xa lạ không sinh sản cái xấu liên hệ tự nhiên với cơ thể.’

‘Thưa, đúng quá.’

‘U, phải rồi, lý luận tương tự sẽ thấy, nếu cái xấu của thể xác không sản sinh trong linh hồn cái xấu của linh hồn, ngô bối sẽ không bao giờ thừa nhận linh hồn bị hủy hoại bởi cái xấu xa lạ không mang theo nó cái xấu đặc biệt của linh hồn, nghĩa là, ngô bối sẽ không thừa nhận sự vật này có thể bị hủy hoại bởi cái xấu của sự vật kia khác biệt hoàn toàn.’

‘Thưa, lại đúng nữa.’

‘Vì thế một là ngô bối bác bỏ lập luận, hai là nếu không thể bác bỏ, [b] ngô bối phải khẳng định linh hồn hoàn toàn thần nhiên, vô nhiễm trước ốm đau, bệnh tật, thương tích, ngay cả thể xác bị chia cắt thành mảnh nhỏ, trừ phi, nghĩa là, có ai đó chứng minh cho thấy bất kể thực trạng nào trong số vừa kể cũng có thể làm cho linh hồn trở thành bất công bất chính hay xấu xa, tội tệt hơn trước. Ngô bối không thể thừa nhận linh hồn hoặc bất kể cái gì có thể bị hủy diệt [c] bởi cái xấu cá biệt của sự vật khác hiện diện trong linh hồn khi cái xấu cá biệt của linh hồn vắng mặt.’

‘Xem ra từ trước tới giờ chưa có ai chứng minh chết làm cho linh hồn trở nên xấu xa, tội tệt.’

‘Trái lại, nếu có người đủ kiên nhẫn chấp nhận giải quyết cuộc tranh luận, tìm cách tránh né không công nhận linh hồn bất tử, chủ trương khi chết con người trở nên tội tệt, xấu xa, bản thân nghĩ ngô bối vẫn sẽ khẳng định, nếu đó là sự thật, xấu xa, tội tệt đương nhiên thâm đố với người đó; sự thể như căn bệnh hiểm nghèo đối với người mang, [d] do bản chất căn bệnh giết người, mắc nặng chết sớm, mắc nhẹ chết muộn, chết tùy theo tình trạng căn bệnh tấn công. Họ sẽ không như người xấu xa, tội tệt, như hiện tại cho thấy, chết vì xấu xa, tội tệt, mà chết vì trừng phạt, hành hạ người khác ta tay.’

‘Trời đất ơi, nếu thực sự nguy hiểm đối với người mang,’ Glaucon lớn tiếng nhấn mạnh, ‘xấu xa, tội tệt sẽ không có gì quá ư khủng khiếp đến nỗi phải lo. Vì xấu xa, tội tệt thế nào cũng giải thoát, người mang khỏi thắc mắc. Nhưng sự thật hoàn toàn trái lại. Sự thật là xấu xa, tội tệt giết người khác, nếu có thể, không phải người mang; song do cách xa nên không tác hại, [e] xấu xa, tội tệt khiến người mang tràn đầy sức sống, tràn trề năng lực, không chợp mắt ngay cả ban đêm.’

‘Quý hữu nói chí phải,’ bản thân đáp lời đồng ý. ‘Nếu cái tội cá biệt và cái xấu cá biệt không đủ khả năng hủy hoại hoặc giết linh hồn, như vậy chắc hẳn không có ngoại lệ đối với quy luật tổng quát cho rằng không có cái gì có thể

bị hủy hoại bởi cái xấu ứng dụng để hủy hoại cái khác, mà chỉ có thể hủy hoại bởi cái xấu ứng dụng để hủy hoại chính cái đó.’

‘Không, chắc hẳn khó có thể như thế, tiện nhân nghĩ.’

‘Nếu không có cái xấu nào có thể hủy hoại linh hồn, dù cái xấu đó là của linh hồn hay của cái khác, linh hồn chắc hẳn tồn tại vĩnh viễn, nói khác đi, [611a] nếu tồn tại vĩnh viễn, linh hồn đương nhiên bất tử.’

‘Chắc vậy.’

‘Ngô bối có thể thừa nhận ý kiến như đã chứng minh. Nhưng nếu thế thì có thể nói linh hồn hiện hữu luôn luôn vẫn vậy. Số lượng không giảm, vì không linh hồn nào chết; số lượng cũng không tăng. Bởi nếu số lượng hàng bất tử tăng, quý hữu hẳn biết, số lượng hàng tất tử sẽ góp phần tương xứng, cuối cùng mọi hàng là bất tử.’

‘Đúng thế.’

‘Nhưng đó là điểm lý luận không cho phép ngô bối thừa nhận. [b] Mặt khác, ngô bối cũng không thừa nhận trong bản chất cốt yếu linh hồn đầy tương phản, dị đồng và khác biệt nội tại.’

‘Tại sao tiên sinh lại nói thế?’

‘Bởi bản thể tự nó không dễ gì bất tử, như ngô bối vừa miêu tả trường hợp linh hồn, nếu bao gồm nhiều phần, và nếu hình thức kết hợp không thực sự tuyệt mỹ.’

‘Không, khó lắm.’

‘Ồ, tranh luận mới đây và tranh luận trước đó đã kết luận rành mạch linh hồn bất tử. Nếu muốn nhìn [c] linh hồn thực sự thế nào, ngô bối phải nhìn, không như bây giờ lúc linh hồn biến dạng vì kết hợp với thể xác và bản thể vẫn đục, mà ở trạng thái tinh khiết lý trí hé lộ cho thấy. Lúc đó ngô bối sẽ thấy linh hồn là bản thể dễ thương, ngoạn mục khủng khiếp, có khả năng phân biệt rõ ràng hơn nhiều công bình chính trực với bất công bất chính, cùng phẩm chất khác ngô bối đã bàn. Ngô bối đã miêu tả khá chân thực linh hồn như ngô bối nhìn thấy bây giờ. [d] Nhưng ngô bối nhìn linh hồn ở tình trạng giống tình trạng thân linh biển cả Glaucos, bản chất nguyên thủy của linh hồn khó nhìn ra như bản chất của hải thần sau khi ngụp lặn dưới nước khá lâu, tay chân gãy liệt, dị dạng, ngất ngư vì sóng cả thân thể phủ kín vỏ sò, rong biển, sỏi

đá trông như quái vật chứ không phải thực sự hải thần. Đó là thứ tình trạng ngô bôi nhìn linh hồn biến chất do vô vàn bản thể vẫn đục. Muốn tìm sự thật ngô bôi phải tìm chỗ khác.’

‘Thưa, chỗ nào?’

‘Chỗ [e] linh hồn yêu hiểu biết, yêu triết lý, chỗ miêu tả cho ngô bôi thấy linh hồn muốn gắn bó, kết thân với cái gì, vì là bà con, dòng dõi cái toàn thiện, cái bất tử, cái vĩnh hằng; linh hồn sẽ trở thành cái gì nếu đem hết bản thân theo đuổi thực thể như thế, nếu do nhiệt tình thúc đẩy nô khôi đại dương, từ đáy thăm thăm đi lên, linh hồn lúc này đang ở trong đó, nếu rũ sạch biết bao sỏi đá, biết bao vỏ sò, biết bao vật thể cứng rắn, hoang dại bám dính, cản khảm khắp thân thể, do sống bằng thực phẩm trần thế, [612a] linh hồn che kín bởi biết bao lớp vỏ xù xì, thể xác lấm láp, hóa thạch do tiệc tùng gọi là sung sướng. Lúc đó con người sẽ thấy bản chất chân thực của linh hồn, đa dạng hay đơn thuần, linh hồn cấu trúc ra sao, bản thể thế nào. Hiện thời bản nhân nghĩ ngô bôi đã miêu tả tạm đủ thử nghiệm linh hồn kinh qua và hình trạng linh hồn thể hiện trong cuộc đời con người.’

‘Thưa, khá đầy đủ.’

‘Đến đây bản nhân nghĩ tranh luận đã đáp ứng đầy đủ điều kiện ngô bôi đưa ra, đặc biệt đã tránh đề cập vấn đề tưởng thưởng [b] và thanh danh công bình chính trực mang lại, như quý hữu nói Homer và Hesiod đã làm. Ngô bôi thấy công bình chính trực tự nó là cái tốt đẹp hơn hết đối với linh hồn, linh hồn phải cư xử đúng đắn, thực hiện công bình dù có đeo chiếc nhẫn của Gyges, ngoài chiếc nhẫn đó ra, có đội chiếc mũ của Diêm Vương hay không.’

‘Thưa, tiên sinh nói đúng quá.’

‘Bởi thế, Glaucon ơi, không thể lên tiếng phản đối nếu ngoài vấn đề đó ra ngô bôi trở lại tiếp tục miêu tả công bình chính trực và phần còn lại của đạo đức nhiều thứ phần thưởng, lượng cũng như phẩm, [c] cả thần linh lẫn thể nhân cung ứng cho linh hồn, trong khi con người vẫn sống ở thế giới bên này cũng như sau khi con người qua đời sang thế giới bên kia.’

‘Chắc chắn không thể phản đối.’

‘Thế quý hữu có trả lại bản nhân những gì đã mượn khi ngô bôi tranh luận không?’

‘Cái gì vậy?’

‘Bản nhân chấp nhận điều quý hữu yêu cầu người công bình chính trực làm ra vẻ bất công bất chính, người bất công bất chính tạo ấn tượng công bình chính trực. Quý hữu nói thực ra dù làm vậy cũng không thể che mắt đánh lừa thần linh và con người. Dầu thế quý hữu vẫn yêu cầu. Vì muốn tranh luận đi đến kết quả thỏa đáng, chỗ này bản nhân nhường lời để ngô bối có thể nhận định công bình chính trực thuần túy so với bất công bất chính thuần túy.[d] Chẳng hay quý hữu có nhớ không?’

‘Thưa, nếu không nhớ, tiện nhân quả thật quá ư sai lầm.’

‘Bây giờ nhận xét đã đưa, nhân danh công bình chính trực, bản nhân yêu cầu trả lại tiếng thơm công bình chính trực sở đắc giữa thần linh và con người; bản nhân yêu cầu ngô bối đồng ý công bình chính trực thực sự sở đắc tiếng thơm vừa kể để công bình chính trực cũng có thể đón nhận phần thưởng về vang đến từ bề ngoài, rồi trao lại người sở đắc. Bởi ngô bối đã thấy công bình chính trực thực sự đem lại điều tốt lành đến từ thực tại, công bình chính trực không lừa dối người thực tâm chấp nhận công bình chính trực.’

‘Yêu cầu [e] tiên sinh đưa ra hoàn toàn chính đáng.’

‘Vậy chấp nhận điều này trước tiên, bản chất hai người, cả công bình chính trực lẫn bất công bất chính, không qua nổi mắt thần linh. Đồng ý không?’

‘Đồng ý.’

‘Nếu cả hai không qua nổi mắt thần linh, một người sẽ được thần linh yêu, một người sẽ bị thần linh ghét, như ngô bối đồng ý từ đầu.’

‘Thưa, đúng thế.’

‘Người thần linh yêu hy vọng đón nhận hồng ân, [613a] trao ban dưới hình thức tuyệt hảo, trừ trường hợp có trừng phạt cần thiết đối với tội lỗi phạm phải trước kia, đúng không?’

‘Thưa, đúng.’

‘Vậy ngô bối phải thừa nhận nếu người công bình chính trực rơi vào cảnh nghèo khó, ốm đau, khổ sở hoặc bất kể bất hạnh nào có vẻ tồi tệ, sự thể sẽ tất nhiên kết thúc tốt đẹp với người đó suốt cuộc đời hiện tại hoặc cuộc đời mai sau. Vì chắc chắn thần linh sẽ không bao giờ lãng quên người hăm hở muốn trở thành công bình chính trực, [b] theo đuổi, thực tập đạo đức, cố gắng hết sức đối với con người sẵn sàng trở thành giống thần linh.’

‘Nếu người đó giống thần linh chắc chắn thần linh sẽ không bỏ mặc.’

‘Trái lại, ngô bối phải tin tưởng mặt trái của những cái vừa kể là đúng với người bất công bất chính.’

‘Thưa, đa phần chắc thế.’

‘Vậy những cái vừa kể là phần thưởng thần linh dành cho người công bình chính trực.’

‘Chắc chắn tiện nhân đồng ý.’

‘Thế phần thưởng từ con người thì sao? Nếu kể sự thật có phải thế này không hở? Người khôn khéo song bất công bất chính xử sự y hệt người chạy đua, chạy giỏi từ đầu đến cuối, chạy dở từ cuối đến đầu, đúng không? Mới đầu lao vun vút, [c] đến cuối cuộc đua trở nên tức cười, mệt lử, bỏ hơi tai, rời đường bỏ cuộc, tiu nghỉu, không đoạt giải thưởng. Người chạy thực thụ giữ đường, chạy tới cùng, đoạt giải thưởng vẻ vang và đón nhận vòng nguyệt quế. Sự thể tương tự có thường xảy ra với người công bình chính trực không? Sau mỗi việc làm, sau mỗi quan hệ với tha nhân, hoặc trong chính cuộc đời, cuối cùng có phải người này là người đoạt cả phần thưởng lẫn tiếng thơm giữa đồng loại không hở?’

‘Thưa, phải.’

‘Vậy quý hữu có sẵn lòng cho phép bản nhân nói về người này những gì quý hữu nói về người bất công bất chính không? [d] Bản nhân sẽ nói, khi già nếu muốn, người công bình chính trực sẽ tham gia chính quyền điều hành công việc thành quốc, lập gia đình với ai bất kỳ ở đâu tùy ý, dựng vợ gã chồng con trai con gái cho bất kể gia đình nào người đó thích, như quý hữu nói về người bất công bất chính. Về người bất công bất chính, bản nhân khẳng định lần nữa, phần lớn cho dù thoát khỏi phanh phui lúc trẻ, cuối cuộc đua sẽ bị phát giác, chê cười, khi già trở nên khốn khổ, cả người ngoài nước lẫn người trong nước coi rẻ, khinh thường. Về chuyện bị đánh đòn, chịu đựng đủ thứ hình phạt [e] quý hữu có lý gọi là tàn ác, quý hữu nói đúng, sau đó họ bị tra tấn, đốt da; chuyện đối đãi tồi tệ như thế, quý hữu cũng nghe bản nhân xác định chẳng cần nhắc lại. Thế nhưng quý hữu có chịu để bản nhân kể chuyện này hay không?’

‘Đồng ý hết sức, cứ tự nhiên, vì điều tiên sinh nói chí lý.’

‘Ồ, vậy thì những cái như thế sẽ là giải thưởng, phần thưởng và tặng phẩm

người công bình chính trực đón nhận từ thân linh và con người khi còn tại thế, cộng với những điều tốt lành [614a] công bình chính trực mang lại.’

‘Những cái đó chắc chắn là đền đáp cụ thể và ngoạn mục.’

‘Tuy thế về số lượng và mức độ không đáng kể so với những cái chờ đợi người công bình chính trực và người bất công bất chính sau khi vĩnh biệt cõi đời. Quý hữu cũng cần nghe những chuyện như chuyện này, có vậy cuộc đàm luận của ngô bối mới có thể hoàn trả đầy đủ những gì vay mượn đối với hai người.’

‘Xin bắt đầu, [b] vì có nhiều điều thú vị đáng để tiện nhân muốn nghe.’

‘Chuyện bản nhân kể quý hữu hay sẽ không giống chuyện Odysseus kể cho Alcinous nghe, mà là chuyện người can trường, Er con ông Armenios người vùng Pamphylia. Ngày ấy lâu, lâu lắm rồi. Ra trận anh ấy mất mạng ngoài chiến trường. Đến ngày thứ mười, khi sửa soạn thu dọn thi thể tử sĩ mang đi, tất cả bắt đầu trương thối, trừ anh ấy vẫn hoàn toàn tươi tắn. Anh ấy được đưa lên cáng mang về nhà, chuẩn bị mai táng. Ngày thứ mười hai, đang nằm trên giàn hỏa, anh ấy hồi sinh. Trở lại cuộc đời anh ấy kể đã nhìn thấy gì ở thế giới bên kia. [c] Anh ấy nói lúc rời bỏ thân xác linh hồn phiêu du cùng nhiều linh hồn nữa. Cuối cùng tất cả tới vùng xa lạ, kỳ diệu. Ở đó có hai miệng hố sát bên nhau há hốc trên mặt đất. Đối diện, bên trên hai miệng hố này là hai miệng hố khác hun hút trên bầu trời. Quan tòa ngồi giữa hai bên miệng hố. Sau khi tuyên án quan tòa ra lệnh người công bình chính trực đi theo đường tay phải dẫn thẳng lên bầu trời, cùng lúc buộc cáo trạng đạo đức vào phía trước. Sau đó quan tòa hạ lệnh người bất công bất chính cũng phải đeo cáo trạng tuyên án buộc vào đằng sau, đi theo đường tay trái dẫn thẳng xuống dưới lòng đất. [d] Đến lượt lúc anh ấy bước tới trước mặt, quan tòa phán anh ấy sẽ là sứ giả, anh ấy phải báo cáo lại cho thế nhân hay những gì diễn ra ở thế giới bên kia, đồng thời truyền lệnh anh ấy phải lắng nghe, quan sát mọi chuyện, mọi việc diễn ra ở nơi ấy. Liền đó anh ấy nom thấy nhan nhản linh hồn lần lượt bước đi, sau khi nghe tuyên án, có linh hồn bước tới miệng hố lên bầu trời, có linh hồn bước đến miệng hố xuống lòng đất, trong khi ở hai miệng hố kia có linh hồn ngoi khỏi lòng đất, do phiêu du lấm láp đầy bụi, [e] có linh hồn bước xuống từ bầu trời, tinh khiết, trong sạch. Đám đông linh hồn kéo tới từng đợt anh ấy có cảm tưởng hình như đã phiêu du khá lâu, vui vẻ rẽ sang bên, hớn hờ đi vào đồng cỏ cắm trại ở đó. Cảnh tượng trông như đại hội. Linh hồn quen biết chào hỏi lẫn nhau; linh hồn từ lòng đất [615a] hỏi linh hồn từ bầu trời trên đó thế nào, đôi lại linh hồn từ bầu trời hỏi linh hồn từ lòng đất dưới đó ra sao, hai bên trao đổi cùng câu hỏi. Linh hồn

từ lòng đất kể kinh nghiệm đượm buồn rầu, đầy nước mắt, khi nhớ lại những gì gánh chịu, nhìn thấy suốt cuộc hành trình dưới âm phủ, kéo dài nghìn năm, trong khi linh hồn từ bầu trời kể vui thú trên thiên đình, vẻ đẹp tuyệt vời những gì linh hồn chứng kiến. Phải mất khá nhiều thời gian mới kể hết chuyện, Glaucôn ơi, song có thể tóm tắt điểm chính thế này. Bất kể tội lỗi thế nào đối với ai người làm đều phải nhận trừng phạt đền bù lần lượt mỗi tội lỗi mười lần. Nghĩa là [b] mỗi tội lỗi một trăm năm suốt cuộc hành trình, tính ra dài bằng cả đời người, tức là người làm phải trả trừng phạt mười lần cho mỗi tội lỗi. Chẳng hạn nếu gây ra chết chóc cho nhiều người, theo đường phản quốc bội quân, hoặc đẩy nhiều người vào vòng nô lệ, hoặc nhúng tay vào tội ác nào đó, người gây ra phải đền trả chịu đựng mười lần đau khổ gây ra tội lỗi cho mỗi con người. Trái lại, làm việc tốt đẹp, công bình chính trực, đạo đức nhân nghĩa, kính thần trọng đạo, người làm sẽ nhận phần thưởng mức độ tương đương. Anh ấy cũng kể cho bản thân hay về trẻ sơ sinh vừa lọt lòng mẹ chào đời đã chết, hoặc chỉ sống thời gian ngắn ngủi, tuy thế những gì anh ấy kể không đáng nhắc lại làm chi. Anh ấy miêu tả trừng phạt nặng hơn, tưởng thưởng lớn hơn đối với linh hồn tôn vinh hay nhục mạ, báng bổ hay bất hiếu, sùng kính hay hiếu thảo đối với thần linh hoặc cha mẹ, hay phạm tội sát nhân. Vì anh ấy nói đang đứng đó đúng lúc ấy bỗng dừng nghe linh hồn này hỏi linh hồn bên cạnh Ardiaeus Đại đế đâu rồi. (Nghe người ta nói ngàn năm trước là bạo chúa cai trị thành phố vùng Pamphylia, Ardiaeus đã hạ sát bố già, anh lớn và phạm nhiều tội ác kinh tởm.) Linh hồn kia trả lời đáng vẻ khẳng định: “Ông ấy không tới, và sẽ không bao giờ tới đây đâu. Vì cảnh này, dĩ nhiên, cũng là cảnh khủng khiếp ngô bô chứng kiến. Đang ở gần miệng hố, sắp sửa bước qua, sau khi chịu đựng biết bao gian nan, khổ cực, bất thành linh ngô bô nom thấy ông ấy cùng người khác. Phần lớn là bạo chúa độc tài, song trong số cũng có vài cá nhân đặc biệt [e] cư xử hết sức tàn bạo, ác độc trong đời sống riêng tư. Họ tưởng họ sắp đi lên, nhưng miệng hố không tiếp nhận. Vì bất kể khi nào người xấu xa, tàn nhẫn như thế, hoặc người không đền trả đầy đủ trừng phạt tìm cách chui qua, miệng hố kêu như bò rống.” Rồi anh ấy tiếp lời: “Đúng lúc đó có mấy người hung dữ, mặt tiết ra lửa, mắt nhìn chăm chăm, sát khí đằng đằng, đứng gần nghe tiếng gầm hiêu sự thể bèn nắm mấy người đó kéo đi xa, trong khi Ardiaeus và mấy người khác [616a] họ trói chân, buộc tay, thắt cổ, quăng xuống đất, lột da xẻ thịt, kéo ra vệ đường, chà trên bụi gai như chà lông cừu; họ nói cho mấy người qua đường hay lý do tại sao làm vậy, rồi cho biết những người này sẽ bị ném xuống đáy địa ngục.” Sau đó Er lên giọng kể tiếp: “Trong biết bao sợ hãi, chứng kiến đủ thứ, đủ loại, sợ hãi này là sợ hãi khủng khiếp hơn hết, sợ nghe tiếng rống lúc mỗi người nhô lên; song ai nấy mừng khôn xiết khi được phép im lặng đi qua.” Đó là phán xét và trừng phạt đối với tội ác vi phạm, đó cũng là tưởng thưởng tương ứng đối với nghĩa cử

ở thế giới bên kia.

‘Sau [b] bảy ngày tiêu dao trên đồng cỏ ngày thứ tám linh hồn phải ra đi, tiếp tục hành trình. Trong bốn ngày tiếp theo tới nơi từ đó linh hồn có thể nhìn luồng ánh sáng trải từ trên cao vắt ngang mặt đất và bầu trời, như cột trụ, trông giống hệt cầu vồng, chỉ khác là sáng và rõ hơn. Sau ngày nữa du hành tới chỗ từ đó linh hồn sẽ thấy giữa luồng ánh sáng phần cuối chùm dây trải từ bầu trời, vì là sợi dây của bầu trời, luồng ánh sáng giữ [c] toàn thể đường tròn dính lại với nhau như dây cáp chạy quanh chiều dài chiếc thuyền. Cuối chùm dây treo trục tất yếu, do trục này mọi quỹ đạo xoay quanh; cần trục, móc trục bằng từ thạch còn bầu trục pha từ thạch với chất liệu khác. [d] Bầu trục làm theo cách sau đây. Hình thù giống bầu trục thông thường ngô bói biết; tuy thế ngô bói phải hiểu bộ phận cấu thành Er miêu tả cho bản nhân hay. Xem ra như thể bầu trục gồm bầu lớn rộng không, bầu thứ hai nhỏ hơn đút vào vừa khít, bầu thứ hai rộng không để chứa bầu thứ ba, bầu thứ ba chứa bầu thứ tư, tổng số tới tám bầu tựa chông bát. Vì cả thấy có tám bầu, bầu này nằm vừa vặn trong bầu kia, mép bầu nổi bật như vòng tròn [e] từ phía trên tạo thành mặt phẳng liên tục của bầu duy nhất quay quanh trục, xoay thẳng từ tâm bầu thứ tám.

‘Bầu thứ nhất và ngoài cùng có mép hình tròn rộng nhất; bầu thứ sáu rộng thứ nhì, bầu thứ tư rộng thứ ba, bầu thứ tám rộng thứ tư, bầu thứ bảy rộng thứ năm, bầu thứ năm rộng thứ sáu, bầu thứ ba rộng thứ bảy, bầu thứ nhì rộng thứ tám, hẹp nhất. Vòng tròn bầu rộng nhất đa sắc; vòng tròn bầu thứ bảy sáng nhất; vòng tròn bầu thứ tám [617a] lấy màu sắc phản chiếu từ vòng tròn sáng nhất; vòng tròn bầu thứ bảy sáng thứ nhì; vòng tròn bầu thứ năm sáng bằng và vàng hơn vòng tròn khác; vòng tròn bầu thứ ba trắng nhất về màu sắc; vòng tròn bầu thứ tư hơi đỏ; vòng tròn bầu thứ sáu trắng vào hạng thứ nhì. Trục quay theo chiều vòng tròn cùng chuyển động, nhưng trong khi toàn thể chuyển động, bảy vòng tròn ở trong quay từ từ và ngược chiều với chuyển động của toàn thể. Trong tổng số vòng tròn thứ tám xoay nhanh nhất, vòng tròn thứ bảy thứ nhì, vòng tròn thứ sáu và thứ năm quay cùng tốc độ. [b] Chuyển động ngược chiều, vòng tròn thứ tư đối với các vòng tròn kia về tốc độ chiếm hàng thứ ba, trong khi vòng tròn thứ tư chiếm hàng thứ ba, vòng tròn thứ hai chiếm hàng thứ năm, chậm nhất.

‘Trục quay trên vế đùi Tất Yếu. Trên đỉnh mỗi vòng tròn có một yêu nữ. Đậu ở đó chuyển động theo vòng tròn yêu nữ thốt ra âm thanh độc nhất, âm điệu độc nhất; tám giọng ca hợp lại kết thành hòa điệu độc nhất. Gần đó khoảng cách bằng nhau là ba giai nhân, [c] mỗi giai nhân ngồi trên một ngai vàng, ba nữ thần định mệnh, ái nữ Tất Yếu: Lachesis, Clotho và Atropos. Xiêm y

trắng tinh, đầu đội vòng nguyệt quế, giai nhân đồng ca nhạc khúc yêu nữ sáng tác, Lachesis hát chuyện quá khứ, Clotho hát chuyện hiện tại, Atropos hát chuyện tương lai. Thỉnh thoảng Clotho đưa tay phải nắm rìa ngoài cùng dây trục, trong khi Atropos làm theo cách tương tự đưa tay trái quay riềm bên trong, cùng lúc Lachesis đưa tay trái, đoạn tay phải lần lượt đẩy riềm ngoài, rồi riềm trong. [d]

‘Bây giờ tới nơi linh hồn phải đi thẳng đến gặp Lachesis. Trước tiên người phát ngôn bảo tất cả xếp hàng, khoảng cách bằng nhau, tiếp theo lấy từ vé đầu Lachesis số phiếu vận mạng và mẫu cuộc đời, sau đó bước lên từng bậc tới diễn đàn đồng dục tuyên bố: “Nghe đây. Nữ thần Lachesis ái nữ kiều diễm Tất Yếu chỉ thị. Linh hồn phù du trong cõi vô thường, các người lại bắt đầu chu kỳ sinh rồi tử. Không thần bản mệnh nào chỉ định cho các người, các người sẽ tự chọn thần bản mệnh. [e] Vong linh sở đắc phiếu vận mạng đầu tiên sẽ là vong linh đầu tiên chọn cuộc đời, cuộc đời đó Tất Yếu sẽ quyết định là của vong linh đó. Đạo đức không có ai làm chủ, đạo đức tự đặt quy luật: mỗi vong linh sẽ sở đắc đạo đức mức độ nhiều hoặc ít tùy theo vong linh đó tôn trọng hay coi thường đạo đức. Trách nhiệm là của vong linh làm việc lựa chọn, không phải trách nhiệm của thần linh.” Dứt lời người phát ngôn tung phiếu vận mạng xuống đám linh hồn, mỗi linh hồn cúi nhặt phiếu rơi bên cạnh, [618a] tất cả đều làm, trừ Er bị cấm không được làm như vậy. Vừa nhặt phiếu số phận mỗi linh hồn biết ngay số nào mình đã chọn. Sau đó người phát ngôn đặt trước hàng linh hồn trên mặt đất mẫu cuộc đời khác nhau, số lượng gấp bội số lượng linh hồn sẽ chọn. Mẫu thuộc đủ loại thích hợp, mẫu cuộc đời súc vật và mẫu cuộc đời con người. Vì trong số có mẫu độc tài tàn ác, có mẫu sống lâu, có mẫu rơi rụng giữa chừng, có mẫu chầm dút trong nghèo khổ, có mẫu biệt xứ tha phương, có mẫu hành khát ăn mày. Có cuộc đời dành cho đàn ông nổi tiếng nhờ dáng vẻ tuấn tú, thân hình cường tráng, vóc dáng lực lưỡng [b] hoặc do sinh trưởng trong gia đình quyền quý, bề thế, tổ tiên đạo đức, quen biết lớn lao, có cuộc đời dành cho đàn ông không biết tiếng tăm là gì, và cũng có cuộc đời lựa chọn tương tự dành cho đàn bà. Nhưng không có lựa chọn về phẩm chất, vì do nhu cầu cần thiết, mỗi linh hồn phải chấp nhận loại cuộc đời thích hợp với lựa chọn của mình. Dầu thế trong cuộc đời lựa chọn pha trộn lẫn lộn, mức độ hơn kém khác nhau, giàu có với nghèo khổ, mạnh khỏe với ốm đau, gồm cả chất lượng ở giữa hai cực đoạn.

‘Đến đây, [c] Glaucon quý mến ơi, mọi chuyện dường như ngưng đọng, con người trực diện điểm cực kỳ quan trọng. Đó là lý do tại sao việc đầu tiên từng người trong ngô bối phải quan tâm, ấy là từ bỏ mọi hình thức hiểu biết, thay vì thế chỉ lòng kiếm, tìm hiểu hiểu biết giúp ngô bối thấy làm thế nào

nhận thức, khám phá người sẽ cung ứng cho ngô bối hiểu biết và khả năng phân biệt cuộc đời tốt đẹp với cuộc đời xấu xa, để luôn luôn và bất kỳ ở đâu cố gắng chọn lựa hướng đi tốt đẹp hơn hết. Ngô bối phải ước tính những gì đã nói về bản chất cuộc đời đạo đức trong khi bàn luận, cân nhắc toàn bộ và từng phần lý luận để xem lý luận đã ảnh hưởng cuộc đời tốt đẹp ra sao, để thấy hậu quả tốt, xấu mạo diện tuần tú sở đắc khi đi kèm [d] với nghèo nàn, giàu có, hoặc khuynh hướng tính tình khác nhau, và để thấy hậu quả pha trộn khác biệt về sinh ra cao sang hay hèn mọn, thành phần xã hội, đời công, đời tư, sức khỏe, bệnh tật, thông minh, ngu đần trong học hỏi cùng mọi phẩm chất ảnh hưởng tâm trí do bẩm sinh hay thọ giáo. Nếu để ý tất cả yếu tố vừa kể, đồng thời nhớ ra linh hồn cấu tạo như thế nào [e] ngô bối có thể chín chắn chọn lựa cuộc đời xấu xa và cuộc đời tốt đẹp, gọi cuộc đời dẫn tới bất công bất chính là xấu xa, cuộc đời dặt đến công bình chính trực là tốt đẹp. Những cái khác có thể bỏ qua, vì ngô bối đã thấy đây là lựa chọn tốt đẹp hơn hết để sống bây giờ và để chết mai sau. Niềm tin này phải nắm thật chặt, nhất định không rời, nhất định không buông, [619a] khi ngô bối bước vào thế giới bên kia, để có thể vững tâm bình trí, không nao núng mà thần nhiên trước cám dỗ từ của cải hoặc xấu xa tương tự, tránh không rơi vào cuộc đời độc tài bạo chúa hoặc ác nhân, tránh không phạm tội ác xấu xa khủng khiếp, gánh chịu đau khổ nhiều hơn, thay vì thế có thể biết cách làm thế nào lựa chọn trung đạo, tránh cực đoan hai phía, càng xa càng tốt, giữa cuộc đời hiện tại và cuộc đời tương lai, sống cuộc đời như thế mãi mãi. [b] Vì đây là đường chắc chắn hơn hết dẫn tới hạnh phúc cao hơn hết cho con người.

‘Nhưng đúng lúc đó sứ giả từ thế giới bên kia cũng kể cho ngô bối hay người phát ngôn nói thế này: “Ngay cả người đến sau cùng, nếu chọn khôn khéo, sống thận trọng, vẫn có cuộc đời thỏa đáng, không tầm thường, không tồi tệ người đó có thể sẽ rất hài lòng. Người chọn đầu tiên đừng cầu thả, người chọn cuối cùng đừng thất vọng.” Người phát ngôn vừa dứt lời người với phiếu vận mạng đầu tiên bước ra, tìm mãi chọn ngay kiếp sống tàn bạo hơn hết. Trong lúc điên rồ và tham lam lựa chọn mà không xem xét kỹ lưỡng, người đó không thấy [c] số phận mình là ăn sống các con, phạm tội ác ghê rợn, gánh chịu kinh hoàng. Vừa rảnh để mắt nhìn tấm phiếu người đó đâm ngực thùm thụp, rít kêu than vẫn vì sao lại lựa chọn như thế, ngu tối không để ý lời người phát ngôn giải thích, quên hẳn bất hạnh của mình là do làm lỗi mình phạm, đừng oán trách số phận, thần bản mệnh hay bắt kể cái gì mà trách oán bản thân. Người đó là một trong số linh hồn mới rời thiên đình, kiếp trước đã sống cuộc đời trong thành quốc cai trị tốt đẹp, song sở đắc đạo đức là do thói quen, chứ không phải triết lý. Và thực tình tóm lại có thể nói, [d] đa số người lựa chọn trong hoàn cảnh như thế đều từ thiên đình đi xuống, vì linh hồn chưa nếm mùi đau khổ. Trái lại, số người từ lòng đất đi lên, vì đã

chịu đựng đau khổ, đã chứng kiến người khác đau khổ, không hấp tấp, vội vã lựa chọn. Vì lý do vừa kể và bởi may mắn trong cuộc rút thăm nên thường có thay đổi tốt thành xấu và xấu thành tốt đối với đa số linh hồn. Dầu thế cũng có sự thật là người nào suốt cuộc đời trần thế thành tâm thiện chí kiếm tìm hiểu biết, theo đuổi triết lý, phiêu vận mạng không rơi vào số cuối cùng, vẫn có thể hy vọng, [e] nếu ngộ bối tin chuyện Er kể, không những hạnh phúc ở đời này, mà còn được phiêu du từ thế giới bên này sang thế giới bên kia, rồi trở lại, không qua lối đi lờm chờm, gồ ghề dưới âm ti mà xuôi chèo mát mái trên con đường nhẵn nhụi, êm ái dẫn lên thiên đường.

‘Er nói [620a] để mắt theo dõi đông đảo linh hồn lựa chọn cuộc đời quả thực là cảnh tượng đáng nhìn, mỗi linh hồn chọn lựa cuộc đời như thế nào, cảnh tượng khiến thương hại, bật cười và ngạc nhiên. Phần lớn khi lựa chọn linh hồn theo thói quen có từ cuộc đời kiếp trước. Bởi thế anh ấy thấy linh hồn trước kia là Orpheus chọn cuộc đời con thiên nga; chàng không muốn ra đời là con người đàn bà, chàng ghét tất cả đàn bà trên thế gian vì họ chàng chết. Linh hồn Thamyris chọn cuộc đời con họa mi, và anh ấy cũng thấy con thiên nga và mấy con chim hót véo von chọn cuộc đời người đàn ông. Đến lượt chọn linh hồn thứ hai mươi lựa cuộc đời con sư tử; đó là linh hồn Aias, con trai Telamon, [b] không muốn trở lại làm người, vì sự nhớ phán quyết liên hệ tới giáp y. Tiếp theo là Agamemnon cũng vì đau khổ đâm ra thù ghét, ghê tởm nhân loại chọn là chim ưng. Bốc thăm gần khoảng giữa đến lượt linh hồn Atalanta. Thấy vinh dự lớn lao là lực sĩ thể thao, không sao cảm lòng, nàng chọn cuộc đời như thế. [c] Sau nàng anh ấy thấy Epeius, con trai ông Panopeus, đóng vai nữ nghệ nhân tay nghề thành thạo và giữa đám cuối cùng Thersites tức cười đội lột đười ươi. Tình cờ linh hồn Odysseus nhận chỗ chọn lựa sau cùng. Nhớ lại chìm nổi, gian truân ngày trước, muốn nghỉ ngơi thôi không ham muốn, linh hồn đi vòng quanh khá lâu kiếm cuộc đời thâm lặng của người bình thường, tìm mãi mới thấy, nằm bơ vơ không ai thèm ngó tới. [d] Chợt nhìn vui vẻ chọn ngay, quân vương nói nếu được chọn đầu tiên quân vương vẫn làm tương tự. Còn nhiều thay đổi nữa, súc vật chọn đời con người, súc vật chọn đời súc vật, người bắt công bắt chính chọn cuộc đời súc vật hung dữ, người công bình chính trực chọn cuộc đời súc vật hiền lành, đủ thứ trao đổi pha trộn diễn ra.

‘Lựa chọn xong xuôi tất cả linh hồn quay lại trình diện Lachesis theo thứ tự phiêu vận mạng. Nữ thần cấp cho mỗi linh hồn một thân bản mệnh đã chọn để hướng dẫn linh hồn qua cuộc đời và hoàn tất việc lựa chọn. Đầu tiên thân bản mệnh dẫn linh hồn tới gặp Clotho, [e] nữ thần hạ tay phê chuẩn, xoay trục cho quay xác định số phận phiêu ghi và lựa chọn đã dành cho linh hồn. Tiếp theo, sau khi cúi chào nữ thần, thân bản mệnh dẫn linh hồn tới chỗ

Atropos xe chỉ làm cho chỉ xe định mệnh linh hồn bất biến, bất dịch. Sau đó, không quay trở lại, linh hồn sẽ lần lượt đi trước ngai vàng Tất Yếu. Tất cả đều đi qua, [621a] cuối cùng tất cả sẽ cùng tới cánh đồng Mê, hơi nóng hùng hực, không khí ngột ngạt, lửa cháy bùng bùng. Vì không có cây cối, không có rau cỏ nhô khỏi mặt đất. Họ dừng lại gần đó, vì bây giờ trời sắp tối, bên bờ sông Quên, nước không bình nào đựng nổi. Tất cả linh hồn cần phải uống chút nước sông này; có linh hồn mê muội lại uống nhiều hơn dung lượng. Uống xong linh hồn quên hết. [b] Sau đó linh hồn đi ngủ. Khoảng nửa đêm động đất rung chuyển, sấm chớp âm âm. Bỗng dưng linh hồn bừng tỉnh, nhòm dậy từ chỗ đang nằm, hồi hải như sao băng, lao vào hướng này, hướng nọ để tái sinh. Riêng Er bị cấm không được uống nước sông vừa kể. Anh ấy không hiểu tại sao, không biết chọn hướng nào, và làm thế nào trở lại thể xác. Nhưng bất chợt mở mắt nhìn anh ấy thấy lúc này là bình minh, ánh sáng chan hòa, và anh ấy đang nằm trên giàn hỏa.

‘Bởi thế, Glaucon quý mến ơi, chuyện được bảo tồn tới hồi kết liễu, chuyện không mai một. Chuyện cũng có thể cứu độ, nếu ngô bối tin tưởng, và như vậy ngô bối sẽ vượt qua sông Quên an toàn, [c] không làm linh hồn vấy bẩn. Dù sao, nếu quý hữu lắng nghe, nếu ngô bối tin tưởng, bản thân cũng xin có ý kiến, và đây là đề nghị. Ngô bối nên tin linh hồn bất tử, linh hồn có thể chịu đựng mọi đau khổ, đón nhận mọi sung sướng. Ngô bối phải luôn luôn tiếp bước đi lên, sử dụng mọi phương tiện trong tầm tay, cư xử đạo đức và sáng suốt theo đuổi công bình chính trực. Như vậy ngô bối sẽ tương thân tương ái với nhau, đồng thời hiệp thông tha thiết với cả thần linh, trong thời gian còn ở nơi đây trên trái đất, và khi đón nhận phần thưởng công bình chính trực trao tặng như lực sĩ bước lên lễ đài tiếp nhận giải thưởng vô địch sau cuộc tranh tài. [d] Vì thế không những suốt cuộc đời trần thế mà suốt cả cuộc phiêu du một ngàn năm bản thân miêu tả, ngô bối sẽ thấy hạnh phúc tràn trề và thành công trọn vẹn.’

Dự án 1.000.000 ebook cho thiết bị di động

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com

Tạo ebook: Tô Hải Triều

Ebook thực hiện dành cho những bạn chưa có điều kiện mua sách.

Nếu bạn có khả năng hãy mua sách gốc để ủng hộ tác giả, người dịch và Nhà Xuất Bản

